

KINH HOA NGHIÊM

TẬP 7

Hán Dịch: Đại-Sư Thật-Xoa-Nan-Đà



Việt Dịch: HT Trí Tịnh

Phật Học Viện quốc Tế Xuất Bản PL 2527 - 1983

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 28-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

MỤC LỤC

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN SAU)

---o0o---

TẬP 7

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)

Bấy giờ đức Thế Tôn ở nước Thất La Phiệt, trong rừng các Đại Trang Nghiêm, tại rừng Thệ Đa, vườn Cấp Cô Độc.

Câu hội với năm trăm đại Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát và Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm thượng thủ. Tên của các ngài là :

Quang Diệm Tràng Bồ Tát, Tu Di Tràng Bồ Tát, Bửu Tràng Bồ Tát, Vô Ngại Tràng Bồ Tát, Hoa Tràng Bồ Tát, Ly Cấu Tràng Bồ Tát, Nhứt Tràng Bồ Tát, Diệu Tràng Bồ Tát, Ly Trần Tràng Bồ Tát, Phổ Quang Tràng Bồ Tát, Địa Oai Lực Bồ Tát, Bửu Oai Lực Bồ Tát, Kim Cang Trí Oai Lực Bồ Tát, Ly Trần Cấu Oai Lực Bồ Tát, Chánh Pháp Nhứt Oai Lực Bồ Tát, Công Đức Sơn Oai Lực Bồ Tát, Trí Quang ảnh Oai Lực Bồ Tát, Phổ Kiệt Tường Oai Lực Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát, Liên Hoa

Tạng Bồ Tát, Tịnh Đức Tạng Bồ Tát, Pháp Ân Bồ Tát, Quang Minh Tạng Bồ Tát, Tê Tạng Bồ Tát, Liên Hoa Đức Tạng Bồ Tát, Thiện Nhân Bồ Tát, Tịnh Nhân Bồ Tát, Ly Cấu Nhân Bồ Tát, Vô Ngại Nhân Bồ Tát, Phổ Hiền Nhân Bồ Tát, Phổ Quán Nhân Bồ Tát, Thanh Liên Hoa Nhân Bồ Tát, Kim Cang Nhân Bồ Tát, Bửu Nhân Bồ Tát, Hư Không Nhân Bồ Tát, Hỉ Nhân Bồ Tát, Phổ Nhân Bồ Tát, Thiên Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Quan Bồ Tát, Đạo Tràng Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Thập Phương Quan Bồ Tát, Nhứt Thiết Phật Tạng Quan Bồ Tát, Siêu Xuất Nhứt Thiết Thế Gian Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Quan Bồ Tát, Bất Khả Hoại Quan Bồ Tát, Trì Nhứt Thiết Như Lai Sư Tử Toà Quan Bồ Tát, Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quan Bồ Tát, Phạm Vương Kế Bồ Tát, Long Vương Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Hoá Phật Quang Minh Kế Bồ Tát, Đạo Tràng Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Nguyên Hải Âm Bửu Vương Kế Bồ Tát, Nhứt Thiết Phật Quang Minh Ma Ni Kế Bồ Tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Hư Không Bình Đẳng Tướng Ma Ni Vương Trang Nghiêm Kế Bồ Tát, Thị Hiện Nhứt Thiết Như Lai Thần Biến Ma Ni Vương Tràng Vĩng Thủy Phúc Kế Bồ Tát, Xuất Nhứt Thiết Phật Chuyển Pháp Luân Âm Kế Bồ Tát, Thuyết Tam Thế Nhứt Thiết Danh Tự Âm Kế Bồ Tát, Đại Quang Bồ Tát, Ly Cấu Quang Bồ Tát, Diệm Quang Bồ Tát, Pháp Quang Bồ Tát, Tịch Tĩnh Quang Bồ Tát, Nhứt Quang Bồ Tát, Tự Tại Quang Bồ Tát, Thiên Quang Bồ Tát, Phước Đức Tràng Bồ Tát, Trí Huệ Tràng Bồ Tát, Thần Thông Bồ Tát, Quang Tràng Bồ Tát, Hoa Tràng Bồ Tát, Ma Ni Tràng Bồ Tát, Bồ Đề Tràng Bồ Tát, Phạm Tràng Bồ Tát, Phổ Quang Tràng Bồ Tát, Phạm Âm Bồ Tát, Hải Âm Bồ Tát, Đại Địa Âm Bồ Tát, Thế Chủ Âm Bồ Tát, Sơn Tướng Kích Âm Bồ Tát, Biến Nhứt Thiết Pháp Giới Âm Bồ Tát, Chân Nhứt Thiết Pháp Hải Lôi Âm Bồ Tát, Hàng Ma Âm Bồ Tát, Đại Bi Phương Tiện Vân Lôi Âm Bồ Tát, Tứ Nhứt Thiết Thế Gian Khổ An Ủy Âm Bồ Tát, Pháp Thượng Bồ Tát, Thắng Thượng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Phước Đức Tu Di Thượng Bồ Tát, Công Đức San Hô Thượng Bồ Tát, Danh Xưng Thượng Bồ Tát, Phổ Quang Thượng Bồ Tát, Trí Hải Thượng Bồ Tát, Phật Chúng Thượng Bồ Tát, Quang Thắng Bồ Tát, Đức Thắng Bồ Tát, Thượng Thắng Bồ Tát, Phổ Minh Thắng Bồ Tát, Pháp Thắng Bồ Tát, Nguyệt Thắng Bồ Tát, Hư Không Thắng Bồ Tát, Bửu Thắng Bồ Tát, Tràng Thắng Bồ Tát, Trí Thắng Bồ Tát, Ta La Tự Tại Vương Bồ Tát, Pháp Tự Tại Vương Bồ Tát, Tương Tự Tại Vương Bồ Tát, Phạm Tự Tại Vương Bồ Tát, Sơn Tự Tại Vương Bồ Tát, Húng Tự Tại Vương Bồ Tát, Tốc Tật Tự Tại Vương Bồ Tát, Tịch Tĩnh Tự Tại Vương Bồ Tát, Bất Động Tự Tại Vương Bồ Tát, Thế Lực Tự Tại Vương Bồ Tát, Tối Thắng Tự Tại Vương Bồ Tát, Tịch Tĩnh Âm Bồ Tát, Vô Ngại Âm Bồ Tát, Địa Chân Âm Bồ Tát, Hải Chân Âm Bồ Tát, Vân Âm Bồ Tát, Pháp Quang Âm Bồ Tát, Hư Không Âm Bồ Tát, Thuyết Nhứt Thiết Chúng Sanh Thiện Căn Âm Bồ Tát,

Thị Nhứt Thiết Đại Nguyên Âm Bồ Tát, Đạo Tràng Âm Bồ Tát, Tu Di Quang Giác Bồ Tát, Hư Không Giác Bồ Tát, Ly Nhiễm Giác Bồ Tát, Vô Ngại Giác Bồ Tát, Thiện Giác Bồ Tát, Phổ Chiếu Tam Thế Giác Bồ Tát, Quảng Đại Giác Bồ Tát, Phổ Minh Giác Bồ Tát, Pháp Giới Quang Minh Giác Bồ Tát.

Năm trăm đại Bồ Tát như vậy câu hội.

Những Bồ Tát này thấy đều thành tựu hạnh nguyện Phổ Hiền Cảnh Giới Vô Ngại, vì cùng khắp tất cả cõi Phật. Hiện thân vô lượng, vì thân cận tất cả chư Như Lai. Tịnh nhãn vô ngại, vì thấy tất cả sự thần biến của chư Phật. Xứ đến vô hạn vì hằng khắp đến chỗ của tất cả Như Lai thành chánh giác. Quang minh vô tể, vì trí huệ quang chiếu khắp tất cả thiết pháp hải. Thuyết pháp vô tận, vì thanh tịnh biên tài vô biên tế kiếp không cùng tận. Khấp hư không giới, vì trí huệ ra làm đều thanh tịnh. Không chỗ y chỉ, vì tùy tâm chúng sanh hiện sắc thân. Diệt trừ mê lòa, vì rõ chúng sanh giới không chúng sanh. Trí khắp hư không, vì dùng lưới đại quang minh chiếu pháp giới.

Hàng Thanh Văn năm trăm vị câu hội. Những vị này đều giác ngộ chơn đế, đều chứng thiết tế, thâm nhập pháp tánh, thoát hẳn biên hữu lậu, nương Phật công đức, lìa sự trói buộc của kiết sử, trụ chỗ vô ngại. Tâm Các ngài tịch tịnh như hư không. Ở chỗ chư Phật, dứt hẳn nghi lầm. Nơi trí chư Phật, tin sâu xu nhập.

Vô Lượng Thế Chủ câu hội. Những Thế Chủ này đều đã từng cúng dường vô lượng Chư Phật. Thường hay lợi ích tất cả chúng sanh, làm bất thỉnh hữu. Hằng siêng thủ hộ thế nguyện chẳng bỏ chúng sanh. Đã nhập thế gian thù thắng trí môn. Từ Phật giáo sanh. Hộ Phật chánh pháp. Phát đại nguyện chẳng để dứt Phật chủng. Sanh nhà Như Lai cầu nhứt thiết trí.

Bây giờ chư đại Bồ Tát, đại đức Thanh Văn, những chủ thế gian và quyền thuộc đều nghĩ rằng : cảnh giới của Như Lai, trí hạnh của Như Lai, gia trì của Như Lai, lực của Như Lai, vô úy của Như Lai, tam muội của Như Lai, sở trụ của Như Lai, trụ tại của Như Lai, thân của Như Lai, trí của Như Lai, tất cả thế gian chư Thiên cùng người đời không thông đạt được, không xu nhập được, không tin giải được, không rõ biết được, không nhận thọ được, không quán sát được, không giảng trạch được, không khai thị được, không tuyên minh được. Không ai có thể làm cho chúng sanh hiểu rõ. Chỉ trừ sức gia bị của Chư Phật, sức thần thông của Phật, sức oai đức của Phật,

sức bốn nguyện của Phật, và sức thiện căn đời trước của họ, sức nhiếp thọ của thiện tri thức, sức tinh tín sâu, sức minh giải lớn, sức tâm thanh tịnh xu hướng Bồ đề, sức nguyện rộng lớn cầu nhưt thiết trí. Cúi xin đức Thế Tôn tùy thuận chúng tôi và những dục giải của các chúng sanh, những trín những ngôn ngữ, những tự tại, những trụ đại, những căn thanh tịnh, những ý phương tiện, những tâm cảnh giới, những y chỉ công đức của Như Lai, những pháp đã được nghe thọ của chúng tôi và các chúng sanh mà hiển thị đức Như Lai : thưở xưa xu cầu tâm Nhưt thiết trí, thưở xưa phát khởi đại nguyện Bồ Tát, thưở xưa tu tịnh, những môn Ba La Mật, thưở xưa đã nhập những bậc Bồ Tát, thưở xưa viên mãn những hạnh Bồ Tát, thưở xưa thành tựu phương tiện, thưở xưa tu hành những đạo, thưở xưa chứng được pháp xuất ly, thưở xưa đã làm những sự thần thông, thưở xưa đã có bốn sự nhơn duyên, đến thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, tịnh Phật quốc độ, điều phục chúng sanh, mở thành pháp Nhưt thiết trí, chỉ đường tất cả chúng sanh, thọ sự cúng dường của tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà nói công đức bố thí, vì tất cả chúng sanh mà hiện ảnh tượng của Chư Phật. Những pháp như vậy, xin đức Phật vì chúng tôi mà giải thuyết.

Bấy giờ đức Thế Tôn biết tâm niệm của chư Bồ Tát, liền dùng đại bi làm thân, đại bi làm môn, đại bi làm đầu, dùng pháp đại bi mà làm phương tiện, đầy khắp hư không, nhập sư tử tần thân tam muội.

Khi đức Thế Tôn nhập tam muội này rồi, tất cả thế gian đều khắp nghiêm tịnh.

Liền đó, lầu các đại trang nghiêm bỗng nhiên rộng rãi không có ngăn mé, kim cang làm đất, bửu vương che phía trên, vô lượng bửu hoa và những châu ma ni rải đầy khắp trong lầu, lưu ly làm cột, các thứ báu hiệp thành, trang nghiêm với đại quang ma ni, vàng diêm phù đàn, như ý bửu vương trùm khắp phía trên nghiêm sức. Lầu cao thành dãy, đường gác kèm bên. Kèo máy thừa nhau, cửa nghách chói nhau. Thêm, bực, hiên, bao lơn đều đều đủ. Tất cả đều trang nghiêm với diệu bửu. Những bửu ấy đều là hình tượng nhơn thiên, kiên cố đẹp lạ đệ nhưt thế gian. Lưới báu ma ni che khắp phía trên. Bên cửa đều dựng tràng phan, đều phóng quang minh cùng khắp giới. Ngoài đạo tràng, thêm cấp lan can nhiều vô lượng không thể kể nói, đều bằng ngọc ma ni.

Lúc đó lại do thần lực của Phật, rừng Thệ Đa bỗng nhiên rộng rãi đồng với bất khả thuyết Phật sát vi trần số quốc độ. Tất cả diệu bửu xen lẫn trang

nghiêm. Bất khả thuyết bửu trải khắp mọi nơi. Vô số bửu làm tường rào. Cây đa la báu trang nghiêm bên đường.

Trong rừng lại có vô lượng hương hà, đầy những nước thơm sóng gợn xoay quanh. Tất cả hoa báu theo dòng chuyển về phía hữu, tự nhiên diễn ra âm thanh Phật pháp. Bất tư nghi bạch liên hoa báu búp nở thơm tho giăng bày trên mặt nước. Những cây bông báu trồng hàng bên bờ sông. Bất tư nghi những đài, nhà mát xếp hàng trên bờ sông, lưới báu ma ni che trùm. Vô số báu phóng đại quang minh. Đốt những diệu hương mùi thơm ngào ngạt.

Lại dựng vô lượng bửu tràng. Những là : bửu hương tràng, bửu y tràng, bửu phan tràng, bửu thẳng tràng, bửu hoa tràng, bửu anh lạc tràng, bửu man tràng, bửu linh tràng, ma ni bửu cái tràng, đại ma ni bửu tràng, quang minh biến chiếu ma ni bửu tràng, xuất nhứt thiết Như Lai danh hiệu âm thanh ma ni vương tràng, sư tử ma ni vương tràng, thuyết nhứt thiết Như Lai bốn sự hải ma ni vương tràng, hiện nhứt thiết pháp giới ảnh tượng ma ni vương tràng. Những bửu tràng này bày hàng trang nghiêm cùng khắp mười phương.

Bấy giờ trong hư không trên rừng Thệ Đa có bất tư nghi thiên cung điện vân, Vô số hương thọ vân, bất khả thuyết Tu Di sơn vân, bất khả thuyết kỹ nhạc vân phát ra tiếng hay diệu ca ngợi đức Như Lai, bất khả thuyết bửu liên hoa vân, bất khả thuyết bửu tòa vân trải thiên y Bồ Tát ngồi trên đó ca ngợi công đức của Phật, bất khả thuyết thiên vương hình tượng ma ni bửu vân, bất khả thuyết bạch chơn châu vân, bất khả thuyết xích châu lâu các trang nghiêm cụ vân, bất khả thuyết vũ kim cang kiên cố châu vân. Những bửu vân này đều dừng ở hư không bao vòng cùng khắp để trang nghiêm.

Tại sao vậy ?

Vì thiên căn của đức Như Lai bất tư nghi. Vì bạch pháp của đức Như Lai bất tư nghi. Vì oai lực của đức Như Lai bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể dùng một thân tự tại biến hóa khắp tất cả thế giới bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể dùng thần lực làm cho tất cả Phật và Phật quốc trang nghiêm đều nhập vào thân mình bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một vi trần hiện khắp ảnh tượng tất cả pháp giới bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông thì hiện quá khứ tất cả chư Phật bất tư nghi. Vì đức Như Lai tùy phóng mỗi một quang minh đều có thể chiếu khắp tất cả thế giới bất tư nghi. Vì đức Như Lai có thể ở trong một lỗ lông phát ra tất cả Phật sát vi trần số biến hóa vân đầy khắp tất cả chư Phật quốc độ bất tư nghi. Vì đức

Như Lai có thể ở trong một lỗ lông hiện khắp tất cả thế giới mười phương : thành trụ hoại kiếp bất tư nghi.

Như ở tại rừng Thệ Đa vườn cấp Cô Độ thấy Phật quốc thanh tịnh trang nghiêm, mười phương tất cả pháp giới hư không giới, tất cả thế giới cũng đều thấy như vậy.

Những là thấy thân đức Như Lai ở rừng Thệ Đa, chúng hội Bồ Tát thấy đều cùng khắp. Thấy khắp nơi mưa những mây trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu quang minh chiếu sáng. Thấy khắp nơi mưa những mây ma ni bửu. Thấy khắp nơi mưa những mây lọng trang nghiêm che trùm cõi Phật. Thấy khắp nơi mưa những mây thiên thân. Thấy khắp nơi mưa những mây hoa thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây y thọ. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu man anh lạc nối tiếp chẳng dứt cùng khắp tất cả đại địa. Thấy khắp nơi mưa những mây đồ trang nghiêm. Thấy khắp nơi mưa những mây thơm hình chúng sanh. Thấy khắp nơi mưa những mây lưới hoa báu vi diệu tiếp nối chẳng ngắt. Thấy khắp nơi mưa những mây chư Thiên nữ cầm tràng phan báu đi qua lại ở trong hư không. Thấy khắp nơi mưa những mây bửu liên hoa, ở trong cánh hoa tự nhiên phát ra những tiếng nhạc. Thấy khắp nơi mưa những mây tòa sư tử lưới báu anh lạc dùng trang nghiêm.

Lúc đó phương Đông qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Đăng Vân Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Tỳ Lô Giá Na Thắng Đức Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Tỳ Lô Giá Na Nguyên Quang Minh, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát câu hội đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện những lùm mây : mây thiên hoa, mây thiên hương, mây thiên mật hương, mây thiên man, mây thiên bửu, mây thiên trang nghiêm cụ, mây thiên bửu cái, mây thiên vi diệu y, mây thiên bửu tràng phan, mây những diệu bửu trang nghiêm đầy đầy hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật. Liền ở nơi phương Đông hóa làm lâu các bửu trang nghiêm và tòa sư tử bửu liên hoa tạng chiếu khắp mười phương. Lưới như ý bửu choàng trên thân. Rồi cùng quyền thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương Nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Kim Cang Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Vô Thắng Tạng Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó, có Bồ Tát hiệu là Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương, cùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát câu hội đến chỗ đức Phật, đồng cầm những lưới bửu hương, những bửu anh lạc, những bửu hoa đới, những bửu man đới, những kim cang anh lạc, những lưới bửu ma ni, những bửu y đới, những bửu anh lạc đới, những thắng quang minh ma ni đới, những sư tử ma ni bửu anh lạc. Đều dùng thần lực làm cho những bửu vật trên đây khắp tất cả thế giới hải.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật. Liên ở nơi phương Nam hóa làm lâu các biến chiếu thế gian ma ni bửu trang nghiêm, và tòa sư tử phổ chiếu thập phương bửu liên hoa tạng. Dùng những lưới bửu hoa choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên đó.

Phương Tây qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Ma Ni Bửu Đăng Tu Di Sơn Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Pháp Giới Trí Đăng.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Phổ Thắng Vô Lượng Oai Đức Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ Đức Phật. Đều dùng thần lực hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số những hương thoa, hương thấp, mây Tu Di sơn, những mây Tu Di sơn hương thủy nhiều màu, những mây Tu Di sơn quang minh ma ni bửu vương, những mây Tu Di sơn quang diệm luân trang nghiêm tràng, những mây Tu Di sơn kim cang tạng ma ni vương trang nghiêm nhiều màu, những mây Tu Di sơn diệm phù đàn ma ni bửu tràng chiếu khắp tất cả thế giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu hiện tất cả pháp giới, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả chư Phật tướng hảo, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện bốn sự nhơn duyên của chư Phật nói tất cả công hạnh tu hành của chư Bồ Tát, những mây Tu Di sơn ma ni bửu vương hiện tất cả Phật ngồi Bồ đề đề tràng. Những mây này đầy khắp pháp giới.

Đến chỗ đức Phật rồi, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liên ở phương Tây hóa lâu các nhứt thiết hương vương, lưới báu chơn châu giảng trùm trên đó, và hóa tòa sư tử bửu liên hoa tạng tràng bóng Thiên Đế, dùng lưới ma ni diệp sắc choàng nơi thân, trên đầu trang nghiêm với mao tâm vương bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên trên tòa đó.

Phương Bắc qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Bửu Y Quang Minh Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Chiếu Hư Không Pháp Giới Đại Quang Minh. Trong chúng hội của Đức Phật đó, có

Bồ Tát hiệu là Vô Ngại Thắng Tạng Vương cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật đều dùng thần lực hiện những mây bửu y. Những là mây bửu y quang minh màu vàng, những mây bửu y ướp hương, mây bửu y nhứt tràng ma ni vương, mây bửu y kim sắc xí nhiên ma ni, những mây bửu y quang diệm, những mây bửu y ma ni thượng diệu tượng tinh tú, những mây bửu y ma ni bạch ngọc quang, những mây bửu y ma ni thù thắng quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni oai thể quang minh biến chiếu, những mây bửu y ma ni trang nghiêm hải. Những mây bửu y này đầy khắp hư không.

Khi đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật, liền ở phương Bắc hóa làm lâu các ma ni bửu hải trang nghiêm, và toà sư tử liên hoa tạng tỳ lưu ly bửu. Dùng lưới ma ni vương sư tử oai đức choàng trên thân. Dùng bửu vương thanh tịnh minh châu trang nghiêm trên đầu. Cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Đông Bắc qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhất Thiết Hoan Hỉ Thanh Tịnh Quang Minh Vãng. Đức Phật nơi đó hiệu là Vô Ngại Nhãn.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Hoá Hiện Pháp Giới Nguyên Nguyệt Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện mây lâu các báu, mây lâu các hương, mây lâu các hương đốt, mây lâu các hoa, mây lâu các chiên đàn, mây lâu các kim cang, mây lâu các ma ni, mây lâu các huỳnh kim, mây lâu các bửu y, mây lâu các liên hoa, che khắp thế giới mười phương.

Khi đã đến chỗ Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở phương Đông Bắc hóa làm lâu các đại ma ni pháp giới môn, và tòa sư tử liên hoa tạng vô đẳng hương vương, dùng lưới ma ni hoa choàng trên thân, đội mão diệu bửu tạng ma ni vương, cùng chư quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Đông Nam qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới hiệu là Hương Vân Trang Nghiêm Tràng. Đức Phật nơi đó hiệu là Long Tự Tại Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là pháp Huệ Quang Diệm Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật, đều dùng thần lực hiện mây kim sắc viên mãn quang minh, mây vô lượng bửu sắc viên mãn quang minh, mây Như Lai hào tướng viên mãn quang minh, mây những bửu sắc viên mãn quang minh, mây liên hoa tạng

viên mãn quang minh, mây bửu thọ chi viên mãn viên quang minh, mây Như Lai đánh kể viên mãn quang minh, mây diêm phù đàn kim sắc viên mãn quang minh, mây nhứt sắc viên mãn quang minh, mây tinh nguyệt sắc viên mãn quang minh, đầy khắp hư không.

Đến chỗ đức Phật rồi Chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở Phương Đông Nam hóa làm Lâu các tỳ lô giá na tối thượng bửu quang minh, và tòa sư tử kim cang ma ni liên hoa tạng lưới bửu quang diệm ma ni vương choàng trên thân, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Tây Nam qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhứt Quang Ma Ni Tạng. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Chiếu Chư Pháp Trí Nguyệt Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Tỳ Lô Giá Na Như Lai, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội, đồng đến chỗ đức Phật. Ở trong tất cả lỗ lông hiện ra mây hoa diêm khắp hư không giới, mây hương diệm, mây bửu diệm, mây kim cang diệm, mây thiêu hương diệm, mây điển quang diệm, mây tỳ lô giá na ma ni bửu diệm, mây nhứt thiết kim quang diệm, mây thắng tạng ma ni vương quang diệm, mây đồng tam thế Như Lai hải quang diệm, mỗi mỗi đều từ những lỗ lông hiện ra khắp hư không giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở phương Tây Nam hóa làm lưới phổ hiện thập phương pháp giới quang minh lâu các đại ma ni bửu, và tòa sư tử hương đăng diệm bửu liên hoa tạng, dùng lưới ly cầu tạng ma ni choàng trên thân, đội mào xuất nhứt thiết chúng sanh phát thu âm ma ni vương nghiêm sức, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Phương Tây Bắc qua khỏi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Nguyệt Ma Ni Vương Tạng.

Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Quang Minh Tối Thắng Tu Di Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Nguyệt Trí Quang Minh Tràng, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong khoảng mỗi niệm, nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần đều hiện ra mây hình tượng tất cả tam thế Như Lai, mây hình tượng tất cả Bồ Tát, mây hình tượng chúng hội của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân biến hoá của tất cả Như Lai, mây hình tượng thân bản sanh của tất cả

Như Lai, mây hình tượng tất cả Thanh văn, Bích Chi Phật, mây hình tượng Bồ đề tràng của tất cả Như Lai, mây hình tượng thần biến của tất cả Như Lai, mây hình tượng tất cả thế gian chủ, mây hình tượng tất cả quốc độ thanh tịnh, đầy khắp hư không.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân Phật, liền ở phương Tây Bắc hóa làm lâu các ma ni bửu trang nghiêm phổ chiếu thập phương và toà sư tử bửu liên hoa tạng phổ chiếu thế gian. Dùng lưới chơn châu vô năng thắng quang minh choàng trên thân, đội mào phổ quang minh ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Hạ phương qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, có thế giới tên là Nhứt Thiết Như Lai Viên Mãn Quang Phổ Chiếu. Đức Phật nơi đó hiệu là Hư Không Vô Ngại Tướng Trí Tràng Vương.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Phá Nhứt Thiết Chướng Dũng Mãnh Trí Vương, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật. Trong tất cả lỗ lông hiện ra mây âm thanh nói ngữ ngôn hải của tất cả chúng sanh mây âm thanh nói tu hành phương tiện hải của tất cả tam thế Bồ Tát, mây âm thanh nói phát nguyện phương tiện hải của tất cả Bồ Tát, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát thành mãn thanh tịnh Ba la mật phương tiện hải, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát viên mãn hạnh khắp tất cả cõi, mây âm thanh nói tất cả Bồ Tát thành tựu tự tại dụng, mây âm thanh nói tự tại dụng của tất cả Như Lai qua ngòi đạo tràng phá chúng ma quân thành Đẳng Chánh Giác, mây âm thanh nói tất cả Như Lai chuyển pháp luân khế kinh : môn danh hiệu hải, mây âm thanh nói tất cả pháp phương tiện hải tùy cơ giáo hóa đều phục chúng sanh, mây âm thanh nói tất cả phương tiện hải tùy thời tùy thiện căn tùy nguyện lực khiến khắp chúng sanh chứng được trí huệ.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chư Phật, liền ở Hạ phương hóa làm lâu các chúng bửu trang nghiêm hiện hình tượng cung điện của tất cả Như Lai, và toà sư tử bửu liên hoa tạng, đội mào phổ hiện đạo tràng ảnh ma ni bửu, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Thượng phương qua khởi bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới hải, có thế giới tên là Thuyết Phật Chủng Tánh Vô Hữu Tận. Đức Phật nơi đó hiệu là Phổ Trí Luân Quang Minh Âm.

Trong chúng hội của đức Phật đó có Bồ Tát hiệu là Pháp Giới Sai Biệt Nguyện, cùng thế giới hải vi trần số Bồ Tát câu hội đồng đến chỗ đức Phật

Thích Ca Mâu Ni. Nơi tất cả tướng hảo, tất cả lỗ lông, tất cả thân phần, tất cả chi tiết, tất cả đồ trang nghiêm, tất cả y phục hiện ra tất cả chư Phật quá khứ như đức Tỳ Lô Giá Na v.v... tất cả chư Phật vị lai hoặc đã được thọ ký hay chưa được thọ ký, hiện tại mười phương tất cả quốc độ tất cả chư Phật và chúng hội. Cũng hiện ra những bồn sự hải thật hành Đản Ba la mật và tất cả người thọ bổ thí thưở quá khứ. Cũng hiện ra những bồn sự hải thật hành Thi Ba la mật thưở quá khứ. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thật hành nhẫn nhục Ba La mật cắt đứt chi thể tâm không động loạn. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thật hành Tinh tấn Ba la mật dừng mãnh bất thối. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ cầu Như Lai Thiên Ba la mật hải mà được thành tựu. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ cầu chư Phật chuyển pháp luân mà được thành tựu pháp phát tâm dừng mãnh tất cả đều xả bỏ. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ thích thấy chư Phật, thích hành Bồ Tát đạo, thích giáo hoá chúng sanh. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ những Bồ Tát đại nguyện thanh tịnh trang nghiêm. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ chư Bồ Tát thanh lực Ba la mật dừng mãnh thanh tịnh. Cũng hiện những bồn sự hải thưở quá khứ tất cả Bồ Tát tu viên mãn trí Ba la mật. Tất cả những bồn sự hải như vậy thấy đều đầy khắp quảng đại pháp giới.

Khi đã đến chỗ đức Phật, chư Bồ Tát đánh lễ chân đức Phật, liền ở Thượng phương hóa làm lâu các kim cang tạng trang nghiêm, và toà sư tử liên hoa tạng để thanh kim cang vương, dùng lưới báu quang minh ma ni vương choàng trên thân dùng ma ni báu vương diễn thuyết tam thế Như Lai danh hiệu làm minh châu trên mão, cùng các quyến thuộc ngồi kiết già trên tòa đó.

Mười phương tất cả Bồ Tát và quyến thuộc đều từ trong hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát mà sanh, dùng trí nhãn thanh tịnh thấy tam thế Phật, khắp nghe tu đa la hải của chư Phật chuyển pháp luân, đã được đến nơi tất cả Bồ Tát tự tại bỉ ngạn. Trong mỗi niệm hiện đại thân biến. Gần gũi tất cả chư Phật Như Lai. Một thân đầy khắp tất chúng hội đạo tràng của tất cả Như Lai trong tất cả thế giới. Trong mỗi vi trần, hiện khắp tất cả cảnh giới thế gian. Giáo hoá thành tựu tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời. Trong một lỗ lông phát ra âm thanh thuyết pháp của tất cả Như Lai. Biết tất cả chúng sanh thấy đều như huyễn. Biết tất cả đức Phật thấy đều như ảnh. Biết tất cả loài thọ sanh thấy đều như mộng. Biết tất cả nghiệp báo thấy đều như tượng trong gương. Biết tất cả những gì có sanh khởi thấy đều như ánh nắng gắt. Biết tất cả thế giới đều như biến hóa. Thành tựu Thập lực vô úy của đức Như Lai. Dừng mãnh tự tại hay sư tử hồng. Vào sâu trong biển cả vô tận biện tài.

Được ngôn từ hải của tất cả chúng sanh. Những pháp trí nơi hư không pháp giới, việc làm vô ngại. Biết tất cả pháp không chướng ngại. Tất cả Bồ Tát thân thông cảnh giới đều đã thanh tịnh. Dũng mãnh tinh tấn xô dẹp ma quân. Hằng dùng trí huệ thấu rõ tam thế. Biết tất cả pháp dường như hư không, chẳng có nghịch trái cũng không chấp lấy. Dầu siêng tinh tấn mà biết nhưt thiết trí trọn không chỗ đến. Dầu quán cảnh giới mà biết tất cả những gì có đều là bất khả đắc. Dùng trí phương tiện nhập tất cả pháp giới. Dùng trí bình đẳng nhập tất cả quốc độ. Dùng sức tự tại khiến tất cả thế giới xoay vần nhập nhau. Xứ xứ thọ sanh trong tất cả thế giới. Thấy những loại hình tướng của tất cả thế giới. Nơi cảnh vi tế hiện cõi quảng đại. Nơi cảnh quảng đại hiện cõi vi tế. Nơi một chỗ đức Phật, trong khoảng một niệm được tất cả đức Phật oai thân gia hộ. Thấy khắp mười phương không bị mê lầm. Trong khoảng sát na đều có thể qua đến.

Tất cả Bồ Tát có công đức trí huệ vô biên như vậy ngồi đầy trong rừng Thệ Đa. Đây là nương thân lực của đức Như Lai.

Lúc đó chư thượng thủ đại Thanh Văn các Trưởng lão : Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ly Bà Đa, Tu Bồ Đề, A Nâu Lô Đà, Na Đà, Kiếp Tân Na, Ca Chiên Diên, Phú Lô Na v.v... Chư đại Thanh Văn này ở tại rừng Thệ Đa mà đều chẳng thấy thân lực của Như Lai. Chẳng thấy sự nghiêm hảo của Như Lai. Chẳng thấy cảnh giới của Như Lai. Chẳng thấy sự du hí của Như Lai. Chẳng thấy sự thần biến của Như Lai. Chẳng thấy sự tôn thắng của Như Lai. Chẳng thấy sự diệu hạnh và oai đức của Như Lai. Chẳng thấy sự trụ trì của Như Lai. Chẳng thấy cõi thanh tịnh của Như Lai. Lại cũng chẳng thấy cảnh giới Bồ Tát bất tư nghi, Bồ Tát đại hội, Bồ Tát phổ nhập, Bồ Tát phổ chí, Bồ Tát phổ nghệ, Bồ Tát thần biến, Bồ Tát du hí, Bồ Tát quyền thuộc, Bồ Tát phương sở, Bồ Tát trang nghiêm sư tử tòa, Bồ Tát cung điện, Bồ Tát trụ xứ, Bồ Tát nhập tam muội tự tại, Bồ Tát quán sát, Bồ Tát tỳ thân, Bồ Tát dũng mãnh, Bồ Tát cúng dường, Bồ Tát thọ ký, Bồ Tát thành thực, Bồ Tát dũng kiện, Bồ Tát pháp thân thanh tịnh, Bồ Tát trí thân viên mãn, Bồ Tát nguyện thân thị hiện, Bồ Tát sắc thân thành tựu, Bồ Tát tướng hảo cụ túc thanh tịnh, Bồ Tát quang minh thường nhiều màu trang nghiêm, Bồ Tát phóng lưới đại quang minh, Bồ Tát khởi mây biến hóa, Bồ Tát thân khắp mười phương, Bồ Tát các hạnh viên mãn. Những sự như vậy, tất cả Thanh Văn đại A La Hán thấy đều không thấy.

Tại sao vậy ?

Vì thiện căn chẳng đồng. Vì vốn không tu tập thiện căn thấy Phật tự tại. Vì vốn chẳng khen nói công đức thanh tịnh của tất cả Phật độ ở mười phương. Vì vốn chẳng ca ngợi những thần biến của chư Phật Thế Tôn. Vì vốn chẳng ở trong sanh tử phát tâm Vô thượng Bồ đề. Vì vốn chẳng làm cho kẻ khác phát tâm Bồ đề. Vì vốn chẳng có thể làm cho chúng tánh Như Lai không đoạn tuyệt. Vì vốn chẳng nhiếp thọ chúng sanh. Vì vốn chẳng khuyên kẻ khác tu hạnh Ba La mật của Bồ Tát. Vì lúc ở trong sanh tử lưu chuyển, vốn chẳng khuyên bảo chúng sanh cầu đại trí nhãn tối thắng. Vì vốn chẳng tu tập thiện căn phát sanh Nhứt thiết trí. Vì vốn chẳng thành tựu thiện căn xuất thế của Như Lai. Vì vốn chẳng được trí thần thông nghiêm tịnh Phật độ. Vì vốn chẳng được cảnh sở tri của Bồ Tát nhãn. Vì vốn chẳng cầu những thiện căn siêu xuất thế gian bất cộng Bồ đề. Vì vốn chẳng phát Bồ Tát đại nguyện. Vì sanh ra vốn chẳng từ sự gia bị của đức Như Lai. Vì vốn chẳng biết tất cả pháp như huyền, chư Bồ Tát như mộng. Vì vốn chẳng được sự hoan hỷ quảng đại của chư đại Bồ Tát. Những điều trên đây đều là cảnh giới trí nhãn Phổ Hiền Bồ Tát chẳng cùng chung với tất cả hàng Nhị thừa. Do có này, nên chư đại Thanh Văn không thấy được, chẳng biết được, chẳng nghe được, chẳng nhập được, chẳng chứng được, chẳng niệm được, chẳng quán sát được, chẳng tính lường được, chẳng tư duy được, chẳng phân biệt được. Thế nên dầu cũng ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được những đại thần biến của Như Lai.

Lại vì chư đại Thanh Văn không có thiện căn như vậy, không có trí nhãn như vậy, không có tam muội như vậy, không có giải thoát như vậy, không có thần thông như vậy, không có oai đức như vậy, không có thế lực như vậy, không có tự tại như vậy, không có trụ xứ như vậy, không có cảnh giới như vậy, vì thế nên ở nơi đây không biết được không thấy được, không nhập được, không chứng được, không trụ được không hiểu được, không quán sát được, không nhận thọ được, không xu hướng được, không noi theo được.

Lại cũng vì chẳng có thể vì người khác mà khai diễn giải thoát, tán thán thị hiện dặt dìu khuyến tấn, cho họ xu hướng, cho họ tu tập, cho họ an trụ, cho họ chứng nhập.

Tại sao vậy ? Vì chư đại đệ tử y theo Thanh Văn thừa mà xuất ly, thành tựu Thanh Văn đạo, đầy đủ Thanh Văn hạnh, an trụ Thanh Văn quả. Nơi chơn đế vô hữu được quyết định trí, trụ luôn nơi thiết tế rốt ráo tịch tịnh, lia xa đại bi, bỏ các chúng sanh an trụ nơi việc của mình. Nơi trí huệ kia chẳng chứa nhóm được, chẳng tu hành được, chẳng an trụ được, chẳng nguyện cầu

được, chẳng thành tựu được, chẳng thanh tịnh được, chẳng xu nhập được, chẳng thông đạt được, chẳng thấy biết được, chẳng chứng đắc được. Vì thế nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy được thần biến quảng đại của đức Như Lai.

Chư Phật tử ! Như ở bờ sông Hằng, có trăm ngàn ức vô lượng nga quý lỏa lồ đói khát, khắp mình lửa cháy. Những quạ, kên kên, chó sói đua nhau rượt bắt. Các nga quý này vì quá khát muốn tìm nước uống, nhưng dầu ở bên sông mà chẳng thấy nước. Cũng có kẻ thấy sông nhưng lại thấy khô cạn.

Tại sao vậy ? Vì các nga quý này bị nghiệp chướng sâu nặng che mờ.

Cũng vậy, chư đại Thanh Văn dầu đến ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy thần lực quảng đại của đức Như Lai. Vì bỏ Nhứt thiết chủng trí, bị màn vô minh che loà đôi mắt. Vì chẳng từng gieo trồng những thiện căn Nhứt thiết chủng trí.

Ví như có người ở giữa đại hội ngũ say chiêm bao thấy trên đỉnh núi Tu Di, Thiên Đế ngự nơi thành Thiện Kiến, cung điện vườn cây các thứ nghiêm tốt. Ngàn muôn ức Thiên Tử Thiên nữ. Thiên hoa rải khắp mọi nơi. Những y thọ sanh ra y phục đẹp. Những hoa thọ đơm nở hoa đẹp. Những âm nhạc thọ trời âm nhạc. Những thiên thể nữ ca ngâm tiếng tốt. Vô lượng chư thiên ở trong đó vui chơi. Người nằm mộng này tự thấy mặc thiên y đi dạo khắp Thiên cung.

Ở trong đại hội tất cả mọi người dầu đồng ở một chỗ mà chẳng thấy chẳng biết cảnh giới Thiên cung như vậy.

Cũng vậy, tất cả Bồ Tát vì từ lâu chứa nhóm thiện căn, vì phát nguyện quảng đại cầu Nhứt thiết chủng trí, vì học tập tất cả Phật công đức, vì tu hành đạo trang nghiêm của Bồ Tát, vì viên mãn pháp Nhứt thiết chủng trí, vì đầy đủ những hạnh nguyện Phổ Hiền, vì xu nhập trí địa của tất cả Bồ Tát, vì du hí những tam muội sở trụ của tất cả Bồ Tát, vì đã có thể quán sát Cảnh giới trí huệ của tất cả Bồ Tát không chướng ngại. Do đây nên đều thấy thần biến tự tại bất tư nghì của Như Lai Thế Tôn.

Tất cả Thanh Văn đều chẳng thấy được, đều chẳng biết được, vì không có thanh tịnh nhãn của Bồ Tát.

Ví như núi Tuyết đủ những dược thảo. Lương y đến đó đều có thể phân biệt biết. Còn những thợ săn, những người chăn súc vật thường ở trên đó mà chẳng thấy biết được thuốc.

Đây cũng như vậy, bởi chư Bồ Tát nhập trí cảnh giới đủ sức tự tại, có thể thấy thần biến quảng đại của đức Như Lai.

Chư Thanh Văn đại đệ tử chỉ cầu tự lợi chẳng muốn lợi tha, chỉ cầu tự an chẳng muốn an tha, nên dầu ở trong rừng Thệ Đa mà chẳng thấy chẳng biết.

Ví như trong đất có mỏ thất bảo. Nhà bác học trí huệ sáng suốt, có thể khéo phân biệt biết thấy những mỏ báu đó. Người này có đại phước đức nên tùy ý lấy dùng tự tại : Phụng dưỡng cha mẹ, cung cấp kẻ nghèo bịnh cơ hàn cô độc.

Những người không trí huệ không phước đức dầu cũng đến chỗ mỏ bảo mà chẳng biết chẳng thấy chẳng được lợi ích.

Cũng vậy, chư đại Bồ Tát có trí nhãn thanh tịnh có thể nhập cảnh giới thậm thâm bất tư nghi, thấy được thần lực của Phật, nhập được các pháp môn, du hành được tam muội hải, hay cúng dường chư Phật, hay dùng chánh pháp khai ngộ chúng sanh, hay dùng Tứ nhiếp pháp nhiếp thọ chúng sanh.

Chư đại Thanh Văn chẳng thấy được thần lực của Chư Phật, cùng chẳng thấy được chúng Bồ Tát.

Ví như người mù đến chỗ châu bảo, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm vẫn chẳng thấy được châu bảo. Vì không thấy nên không lấy được, chẳng dùng được.

Đây cũng như vậy, chư đại đệ tử Thanh Văn dầu ở rừng Thệ Đa thân cận đức Thế Tôn mà chẳng thấy thần lực tự tại của đức Thế Tôn, cũng chẳng thấy được đại hội Bồ Tát, vì không có tịnh nhãn vô ngại của đại Bồ Tát, nên chẳng có thể thứ đệ ngộ nhập pháp giới thấy thần lực tự tại của đức Như Lai.

Ví như có người được thanh tịnh nhãn gọi là ly cấu quang minh, tất cả màu tối không làm chướng được. Bấy giờ ở trong đêm tối có vô lượng ức người, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hình tướng oai nghi. Người này ở trong đại chúng đó đều thấy biết rõ ràng. Còn đại chúng đó lại không thấy biết oai nghi tấn thối của người minh nhãn này.

Cũng vậy, đức Phật thành tựu trí nhãn thanh tịnh vô ngại thấy rõ tất cả thế gian.

Đức Phật thị hiện thân thông biến hóa, chúng đại Bồ Tát câu hội. Hàng đại đệ tử Thanh Văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ Kheo ở giữa đại chúng nhập biến xứ định. Những là địa biến xứ định, thủy biến xứ định, hỏa biến xứ định, phong biến xứ định, thanh biến xứ định, huỳnh biến xứ định, xích biến xứ định, bạch biến xứ định, thiên biến xứ định, chúng sanh thân biến xứ định, ngữ ngôn âm thanh biến xứ định, cảnh duyên biến xứ định. Người nhập định này thấy những cảnh đó. Những người khác không thấy được. Chỉ trừ người trụ trong chánh định này.

Cũng vậy, đức Như Lai hiện Phật cảnh giới bất tư nghi, Bồ Tát thấy cả, Thanh Văn chẳng thấy.

Ví có người dùng thuốc ản thân tự thoa lên mắt, ở trong chúng hội tới lui ngồi đứng, không ai thấy được. Người này thời thấy tất cả những sự trong đại chúng.

Cũng vậy, đức Như Lai siêu quá thế gian, thấy khắp thế gian. Chẳng phải hàng Thanh Văn thấy được. Chỉ trừ chư đại Bồ Tát xu hướng cảnh giới Nhứt thiết trí.

Như người khi đã sanh ra thời có hai Thiên thần hăng theo kề. Một Thiên thần hiệu Đồng Sanh. Một Thiên thần hiệu Đồng Danh. Thiên thần thường thấy người. Người thời chẳng thấy được Thiên thần.

Cũng vậy đức Như Lai ở trong đại hội Bồ Tát hiện đại thân thông. Chư đại Thanh Văn đều chẳng thấy được.

Ví như Tỳ Kheo được tâm tự tại nhập diệt tận định, sáu căn chẳng hiện hành, chẳng hay chẳng biết tất cả ngữ ngôn. Vì định lực chấp trì nên chẳng nhập diệt.

Cũng vậy, tất cả đại Thanh Văn dầu ở tại rừng Thệ Đa, đủ cả sáu căn mà đối với những sự tự tại của Như Lai cùng chúng hội Bồ Tát, chẳng biết chẳng thấy, chẳng hay chẳng nhập.

Tại sao vậy ? Vì cảnh giới của đức Như Lai thậm thâm quảng đại, khó thấy, khó biết, khó suy, khó lường. Siêu xuất thế gian chẳng thể nghĩ bàn,

chẳng gì làm hoại được. Chẳng phải cảnh giới của hàng Nhị thừa. Vì thế nên Như Lai tự tại thần lực và chúng hội Bồ Tát cùng rừng Thệ Đa, cùng khắp tất cả thanh tịnh thế giới. Những sự như vậy, chư đại Thanh Văn đều chẳng thấy biết, vì họ chẳng phải căn khí này.

Lúc đó, Tỳ Lô Giá Na Nguyễn Quang Minh Bồ Tát, thừa Phật thần lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Các ngài nên quán sát
Phật đạo bất tư nghi
Nơi rừng Thệ Đa này
Thị hiện thần thông lực.
Oai thần lực của Phật
Biến hiện vô ương số
Tất cả các thế gian
Mê lầm chẳng rõ được.
Pháp vương pháp thâm diệu
Vô lượng khó nghĩ bàn
Hiện ra những thần thông
Thế gian chẳng lường được.
Vì biết pháp vô tướng
Thế nên gọi là Phật
Mà đủ tướng trang nghiêm
Xưng dương chẳng kể hết.
Nay ở trong rừng này
Thị hiện đại thần lực
Rất sâu vô biên lượng
Ngôn từ không biện được.
Ngài xem đại oai đức
Vô lượng chúng Bồ Tát
Mười Phương những quốc độ.
Mà đến thấy Thế Tôn.
Chỗ nguyên đều đầy đủ
Chỗ làm không chướng ngại
Tất cả các thế gian
Không ai suy lường được.
Tất cả chư Duyên Giác
Và đại Thanh Văn kia.
Thấy đều chẳng biết được
Bồ Tát hạnh cảnh giới.

Bồ Tát đại trí huệ
Các địa đều rất ráo
Dựng cao tràng dững mãi
Khó xô khó động được.
Những bực Đại Danh xưng
Vô lượng tam muội lực
Hiện ra những thần biến
Pháp giới đều sung mãn.

Bấy giờ, Bất Khả Hoại Tinh Tấn Vương Bồ Tát thừa Phật thần lực,
quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ngài xem các Phật tử
Trí tuệ tạc công đức
Rất ráo hạnh Bồ đề
An ổn các thế gian.
Tâm Ngài vốn minh đạt
Khéo nhập những tam muội
Trí huệ vô biên tế
Cảnh giới không lường được.
Nay rừng Thệ Đa này
Mọi sự đều nghiêm sức
Chúng Bồ Tát vân tập
Thân cận bên Như Lai
Ngài xem vô lượng chúng
Những bực vô sở trước
Mười phương đến chỗ này
Ngồi toà bửu liên hoa.
Không đến cũng không ở
Không dựa không hí luận
Tâm ly cầu vô ngại
Rất ráo nơi pháp giới
Kiến lập tràng trí huệ
Kiên cố chẳng động lay
Biết pháp không biến hoá
Mà hiện sự biến hoá
Mười phương vô lượng cõi
Tất cả chỗ chư Phật
Đồng thời đều qua đến
Mà cũng chẳng phân thân

Ngài xem Thích Sư Tử
Sức thần thông tự tại
Hay khiến chúng Bồ Tát
Tất cả đều đến họp
Tất cả những Phật pháp
Pháp giới đều bình đẳng
Ngôn thuyết nên chẳng đồng
Chúng này đều thông đạt.
Chư Phật thường an trụ
Pháp giới bình đẳng tế
Diễn nói pháp sai biệt
Ngôn từ vô cùng tận.

Bấy giờ, Phổ Thắng vô Thượng Oai Đức Vương Bồ Tát thừa Phật thân
lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ngài xem vô thượng Sĩ
Trí quảng đại viên mãn
Khéo đạt thời phi thời
Vì chúng diễn thuyết pháp.
Xô dẹp chúng ngoại đạo
Tất cả những dị luận
Khấp tùy tâm chúng sanh
Vì hiện thần thông lực
Chánh Giác chẳng hữu lượng
Cũng lại chẳng vô lượng
Hoặc lượng, hoặc vô lượng
Mâu Ni đều siêu việt.
Nhu như mặt nhật trên không
Soi đến tất cả xứ
Phật trí cũng như vậy
Rõ thấu tam thế pháp.
Vị như chính đêm rằm
Vàng trắng không thiếu khuyết
Nhu Lai cũng như vậy
Bạch pháp đều viên mãn.
Nhu như mặt nhật trên không
Vận hành không tạm ngừng
Nhu Lai cũng như vậy
Thần biến thường tương tục.

Như mùi hương quốc độ
Hư không chẳng chướng ngại
Thế đang hiện biến hóa
Nơi thế cũng như vậy
Ví như đất thế gian
Chỗ nương của muôn loại
Chiếu thế đang pháp luân
Làm chỗ nương cũng vậy
Ví như gió lốc mạnh
Thổi đi không chướng ngại
Phật pháp cũng như vậy
Mau khắp ở thế gian.
Ví như đại thủy luân
Thế giới nương trên đó
Trí huệ luân cũng vậy
Chỗ nương của chư Phật.

Bấy giờ, Vô Ngại Thắng Tạng Vương Bồ Tát thừa thần lực của Phật, quán sát mùi hương rồi nói kệ rằng :

Ví như đại bửu sơn
Lợi ích các hàm thức
Phật sơn cũng như vậy
Lợi ích khắp thế gian.
Ví như, đại hải thủy
Đứng sạch không nhớ bợn
Thấy Phật cũng như vậy
Trừ được những khát ái
Ví như, Tu Di sơn
Ở ngay giữa đại hải
Thế Gian Đấng cũng vậy
Có từ nơi pháp hải.
Như biển đủ châu báu
Người cầu đều đầy đủ
Vô sư trí cũng vậy
Người thấy đều khai ngộ.
Như Lai trí thậm thâm
Vô lượng cũng vô số
Thế nên thần thông lực
Thị hiện khó nghĩ bàn

Ví như, nhà huyễn giỏi
Thị hiện những sự vật
Phật trí cũng như vậy
Hiện những tự tại lực.
Ví như, như ý bửu
Hay thỏa mãn ý muốn
Đáng tối thắng cũng vậy
Làm mãn nguyện thanh tịnh
Ví như, minh tịnh bửu
Chiếu khắp tất cả vật
Phật trí cũng như vậy
Chiếu khắp tâm quần sanh.
Ví như, bát diện bửu
Soi khắp cả các phương
Vô Ngại Đãng cũng vậy
Chiếu khắp cả pháp giới
Ví như, thủy thanh châu
Hay làm trong nước đục
Thấy Phật cũng như vậy
Sáu căn đều thanh tịnh.

Bấy giờ, Hóa Hiện Pháp Giới Nguyên Nguyệt Vương Bồ Tát thừa Phật thần lực quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Ví như để thanh bửu
Hay làm xanh các màu
Người thấy Phật cũng vậy
Đều phát hạnh Bồ đề.
Trong mỗi mỗi vi trần
Phật hiện thần thông lực
Khiến vô lượng vô biên
Bồ Tát đều thanh tịnh
Sức thậm thâm vi diệu
Vô biên chẳng thể biết
Cảnh giới của Bồ Tát
Thế gian chẳng lường được.
Đức Như Lai hiện thân
Tướng thanh tịnh trang nghiêm
Vào khắp những pháp giới
Thành tựu các Bồ Tát

Nan tư Phật quốc độ
Trong đó thành Chánh giác
Tất cả chư Bồ Tát
Thế chủ đều đầy đặn.
Đấng Thích Ca vô thượng
Nơi pháp đều tự tại
Thị hiện thần thông lực
Vô biên chẳng lường được.
Bồ Tát những công hạnh
Vô lượng cùng vô tận.
N hư Lai tự tại lực
Vì Bồ Tát mà hiện
Phật tử khéo tu học
Những pháp giới thậm thâm
Thành tựu trí vô ngại
Biết rõ tất cả pháp.
Thiện thế oai thần lực
Vì chúng chuyên pháp luân
Thần biến khắp sung mãn
Khiến thế gian thanh tịnh.
N hư Lai trí viên mãn
Cảnh giới cũng thanh tịnh
V í như đại Long Vương
Giúp khắp các quần sanh.

Bấy giờ, Pháp Huệ Quang Diệm Vương Bồ Tát, thừa thần lực của Đức Phật, quán sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :

Tam thế chư N hư Lai
Thanh Văn đại đệ tử
Đều chẳng biết được Phật
Sự cát chân hạ chân.
Quá khứ, hiện, vị lai
Tất cả hàng Duyên Giác
Cũng chẳng biết N hư Lai
Sự cát chân hạ chân
Huống là các phàm phu
Kiết sử luôn buộc ràng
Vô minh che tâm thức
Mà biết được Đạo Sư

Chánh Giác trí vô ngại
Siêu quá đường ngữ ngôn
Lượng kia chẳng lường được
Có ai thấy biết được.
Ví như minh nguyệt sáng
Không lường biên tế được
Phật thần thông cũng vậy
Chẳng thấy chung tận được,
Mỗi mỗi những phương tiện
Niệm niệm chỗ biến hoá
Đều trong vô lượng kiếp
Tư duy chẳng biết được
Suy gẫm nhưt thiết trí
Pháp chẳng thể nghĩ bàn
Mỗi mỗi môn phương tiện
Chẳng biết được biên tế.
Nếu ai ở pháp này
Mà phát nguyện rộng lớn
Ở nơi cảnh giới này
Thấy biết chẳng khó lắm.
Dũng mãnh siêng tu tập
Biến pháp lớn khó nghĩ
Tâm đó không chướng ngại
Vào môn phương tiện này.
Tâm ý đã đều phục
Chí nguyện cũng rộng rãi
Sẽ được đại Bồ đề
Cảnh giới rất tối thắng.

Bấy giờ, phá Nhưt Thiết Ma Quân Trí Tràng Vương Bồ Tát thừa thân lực của đức Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Trí thân chẳng phải thân
Vô ngại khó nghĩ bàn,
Dầu có ai nghĩ bàn
Tất cả không đến được.
Từ bất tư nghì nghiệp
Khởi thân thanh tịnh này
Thù đặc diệu trang nghiêm
Chẳng chấp nơi ba cõi

Quang Minh chiếu tất cả
Pháp giới đều thanh tịnh
Nghe Phật Bồ đề môn
Xuất sanh những trí huệ.
Nhu như mặt nhật thế gian
Phóng ánh sáng trí huệ
Xa rời những trần cấu
Diệt trừ tất cả chướng.
Thanh tịnh khắp ba cõi
Tuyệt hẳn dòng sanh tử
Thành tựu đạo Bồ đề
Xuất sanh Vô Thượng Giác.
Thị hiện vô biên sắc
Sắc này không sở y
Sở hiện dầu vô lượng
Tất cả bất tư nghi.
Bồ đề khoảng một niệm
Hay giác ngộ các pháp
Sao lại muốn nghĩ lường
Nhu Lai trí biên tế.
Một niệm đều thấu rõ
Tất cả pháp tam thế
Nên nói Phật trí huệ
Vô tận cũng vô hoại.
Người trí phải như vậy
Chuyên gắm Phật Bồ đề
Gắm này khó nghĩ bàn
Suy đó chẳng thể được
Bồ đề không thể nói
Siêu quá đường ngữ ngôn
Chư Phật từ đây sanh
Pháp này khó nghĩ bàn.

Bấy giờ Nguyên Trí Quang Minh Tràng Vương Bồ Tát, thừa thần của đức Phật, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Nếu khéo quán sát được
Bồ đề vô tận hải
Thời lia được niệm si
Quyết định thọ trì pháp.

Nếu được tâm quyết định
Thời hay tu diệu hạnh
Thiền tịch tự tư lự
Dứt hẳn những nghi hoặc.
Tâm đó chẳng mỗi mệt
Lại cũng chẳng biến lười
Lần lượt tăng tấn tu
Rốt ráo những Phật pháp
Tín trí đã thành tựu
Niệm niệm khiến tăng trưởng
Thường thích thường quán sát
Pháp vô đắc vô y.
Vô lượng ức ngàn kiếp
Tu những công đức hạnh
Tất cả đều hồi hướng
Đạo vô thượng của Phật.
Dầu ở nơi sanh tử
Mà tâm không nhiễm trước
An trụ trong Phật pháp
Thường thích Như Lai hạnh.
Những sự có thể gian
Những pháp uẩn, xứ giới
Tất cả đều bỏ lìa
Chuyên cầu Phật công đức.
Phàm phu bị mê lầm
Thường lưu chuyển thế gian
Bồ Tát tâm vô ngại
Cứu họ được giải thoát.
Bồ Tát hạnh khó nói
Thế gian chẳng suy được
Trừ khắp tất cả khổ
Khắp ban quần sanh vui.
Đã được Bồ đề trí
Lại thương các chúng sanh
Quang Minh chiếu thế gian
Độ thoát tất cả chúng.

Bấy giờ, Phá Nhứt Thiết Chương Dũng Mạnh Trí Vương Bồ Tát, thừa Phật thân lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Vô lượng ức ngàn kiếp
Phật danh khó được nghe
Huống lại được thân cận
Dứt hẳn những nghi lầm
Nhu Lai thế Gian Đẳng
Thông đạt tất cả pháp
Khắp sanh phước tam thế
Khiến chúng đều thanh tịnh.
Nhu Lai diệu sắc thân
Tất cả chúng kính khen
Ức kiếp thường chiêm ngưỡng
Tâm họ không nhàm đủ.
Nếu có các Phật tử
Quán Phật diệu sắc thân
Tất bỏ luyện thế gian
Hướng về Bồ đề đạo.
Nhu Lai diệu sắc thân
Hằng diễn quảng đại âm
Biện tài không chướng ngại
Khai Phật Bồ đề môn.
Hiểu ngộ các chúng sanh
Vô lượng chẳng nghĩ bàn
Khiến vào môn trí huệ
Được thọ ký Bồ đề.
Nhu Lai xuất thế gian
Làm phước điền thế gian
Dắt dẫn các hàm thức
Khiến họ tu phước hạnh.
Nếu có cúng dường Phật
Trừ hẳn sợ ác đạo
Diệt trừ tất cả khổ
Thành tựu thân trí huệ
Nếu thấy Lương Túc Tôn
Hay phát tâm quảng đại
Người này hằng gặp Phật
Tăng trưởng sức trí huệ.
Nếu thấy Nhơn Trung Tôn
Quyết ý hướng Bồ đề
Người này tự biết được
Tất sẽ thành Chánh Giác.

Bấy giờ, Pháp giới Sai Biệt Nguyên Trí Thần Thông Vương Bồ Tát,
thừa Phật thân lực, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Thích Ca Vô Thượng Tôn
Đủ tất cả công đức
Người thấy tâm thanh tịnh
Hồi hướng đại trí huệ
N hư Lai đại từ bi
Xuất hiện ở thế gian
Khấp vì các quần sanh
Chuyên pháp luân vô thượng.
N hư Lai vô số kiếp
Cần khổ vì chúng sanh
Thế nào các thế gian
Báo được ơn đức Phật
Thà trong vô lượng kiếp
Thọ những khổ ác đạo
Trọn chẳng bỏ N hư Lai
Mà cầu nơi xuất ly.
Thà thay các chúng sanh
Chịu đủ tất cả khổ
Trọn chẳng bỏ N hư Lai
Mà cầu được an lạc.
Thà tại các ác thú
Hằng được nghe Phật danh
Chẳng muốn sanh thiện đạo
Tạm thời chẳng nghe Phật.
Thà sanh các địa ngục
Mỗi mỗi vô số kiếp
Trọn chẳng xa rời Phật
Mà cầu thoát ác thú
Cớ sao nguyện ở lâu
Tất cả các ác đạo ?
Vì được thấy N hư Lai
Trí huệ được trăng trỏ.
Nếu được thấy đức Phật
Diệt trừ tất cả khổ
Vào được cảnh đại trí
Của chư Phật Thế Tôn.
Nếu thấy được đức Phật

Bỏ rời tất cả chương
Trưởng dưỡng phước vô tận
Thành tựu đạo Bồ đề.
Như Lai dứt hẳn được
Tất cả chúng sanh nghi
Tùy tâm họ sở thích
Điều khiến khắp đầy đủ.

Bấy giờ đức Phổ Hiền Bồ Tát quán sát khắp tất cả chúng hội Bồ Tát, dùng phương tiện đồng pháp giới, phương tiện đồng hư không giới, phương tiện đồng chúng sanh giới, đồng tam thế, đồng tất cả kiếp, đồng tất cả chúng sanh nghiệp, đồng tất cả chúng sanh dục, đồng tất cả chúng sanh giải, đồng tất cả chúng sanh căn, đồng lúc tất cả chúng sanh thành thực, phương tiện đồng tất cả pháp quang ảnh, vì chư Bồ Tát, dùng mười thứ pháp cú, khai phát hiển thị, chiếu rõ diễn thuyết sự tử tận thân tâm muội này.

Đây là mười :

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong pháp giới tất cả Phật sát vi trần, chư Phật thứ đệ xuất thế, các cõi thứ đệ thành hoại.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, tận vị lai kiếp âm thanh tán thán công đức của Như Lai.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, Như Lai xuất thế vô lượng vô biên thành Chánh Giác môn.

Diễn thuyết pháp cú có thể thị hiện đồng trong hư không giới tất cả cõi Phật, đức Như Lai ngồi đạo tràng giữa chúng hội Bồ Tát.

Diễn thuyết pháp cú nơi tất cả lỗ lông niệm niệm xuất hiện đồng tam thế thân biện hóa của tất cả Chư Phật đầy khắp pháp giới.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho một thân đầy khắp mười phương sát hải bình đẳng hiển hiện.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả những cảnh giới hiện khắp tam thế Chư Phật thần biến.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho trong tất cả Phật sát vi trần hiện khắp tam thế tất cả Phật sát vi trần số Phật, những thân trải qua vô lượng kiếp.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tất cả lỗ lông xuất sanh âm thanh đại nguyện hải của tất cả tam thế Chư Phật, tận vị lai kiếp, khai phát hóa đạo tất cả Bồ Tát.

Diễn thuyết pháp cú có thể làm cho tòa sư tử của Phật lượng đồng pháp giới, chúng hội Bồ Tát, đạo tràng trang nghiêm, tận vị lai kiếp chuyển những pháp luân vi diệu.

Chư Phật tử ! Mười Pháp cú này làm đầu, có bất khả thuyết Phật sát vi trần số pháp cú đều là cảnh giới trí huệ của đức Như Lai.

Lúc đó đức Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, thừa Phật thân lực, quán sát đức Như Lai, quán sát chúng hội, quán sát cảnh giới khó nghĩ bàn của Phật, quán sát vô biên tam muội của Chư Phật, quán sát những thế giới hải bất tư nghì, quán sát pháp trí như huyền bất tư nghì, quán sát tam thế Chư Phật bất tư nghì thấy đều bình đẳng, quán sát vô lượng vô biên tất cả những pháp ngôn từ, rồi nói kệ rằng :

Trong mỗi mỗi lỗ lông
Vi trần số sát hải
Đều có đức Phật ngồi
Đều đủ chúng Bồ Tát.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Vô lượng những sát hải
Phật ngự tòa Bồ đề
Khắp pháp giới như vậy.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Tất cả sát trần Phật
Chúng Bồ Tát vây quanh
Phật nói hạnh Phổ Hiền.
Phật ngồi một cõi nước
Đầy khắp mười phương cõi
Vô lượng chúng Bồ Tát
Đều vân tập chỗ Phật.
Ức cõi vi trần số
Bồ Tát công đức hải

Đều từ trong hội khởi
Đầy khắp mười phương cõi.
Đều trụ hạnh Phổ Hiền
Đều đi biển pháp giới
Hiện khắp tất cả cõi
Đồng nhập hội chư Phật.
Ngồi an tất cả cõi
Lắng nghe tất cả pháp
Trong mỗi mỗi quốc độ
Ưc kiếp tu các hạnh.
Bồ Tát chỗ tu hành
Khắp rõ pháp đại hải hạnh
Vào nơi đại nguyện hải
Trụ cảnh giới của Phật.
Thấu rõ hạnh Phổ Hiền
Xuất sanh các Phật pháp
Đủ Phật công hải
Rộng hiện sự thân thông.
Thân vân khắp trần số
Đầy khắp tất cả cõi
Khắp mưa pháp cam lộ
Cho chúng trụ Phật đạo.

Bấy giờ đức Thế tôn, vì muốn cho chư Bồ Tát an trụ trong Như Lai sự tử tận thân quảng đại tam muội, nên từ tướng bạch hào giữa chạng mây, phóng ra quang minh lớn gọi là phổ chiếu tam thế pháp giới môn, dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số quang minh mà làm quyến thuộc, chiếu khắp chư Phật quốc độ trong tất cả thế giới hải ở mười phương.

Lúc đó tại rừng Thệ Đa, Bồ Tát đại chúng đều thấy tất cả cõi Phật khắp pháp giới hư không giới. Trong mỗi mỗi vi trần đều tất cả Phật sát vi trần số Phật độ những danh, những sắc, những thanh tịnh, những trụ xứ, nhưng hình tướng.

Trong tất cả Phật độ như vậy đều có đại Bồ Tát ngồi đạo tràng trên tòa sư tử thành Đẳng Chánh Giác. Đại chúng Bồ Tát trước sau vây quanh. Các Thế Gian Chủ thời cúng dường.

Hoặc thấy ở trong bất khả thuyết Phật sát chúng hội phát ra âm thanh vi diệu đầy khắp pháp giới chuyển chánh pháp luân.

Hoặc thấy tại Thiên cung điện, Long cung điện, dạ xoa cung điện, trong những cung điện của Càn Thất Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn Phi Nhơn v.v...

Hoặc thấy tại nhơn gian : Thôn ấp, tụ lạc, vương đô, đại xứ mà hiện những họ, những tên, những thân, những tướng, những quang minh. Trụ những oai nghi, nhập những tam muội, hiện những biến. Hoặc có lúc tự dùng những ngôn âm, hoặc làm cho những Bồ Tát ở trong những đại hội, dùng những ngôn từ thuyết những chánh pháp.

Trong hội này, đại chúng Bồ Tát thấy thậm thâm tam muội đại thần thôn lực, của chư Phật Như Lai như vậy.

Khấp pháp giới hư không giới, trong tất cả mười phương, nương nơi tâm tướng của chúng sanh mà an trụ. Bắt đầu từ tiền tế nhãn đến hiện tại nay, tất cả quốc độ thân, tất cả chúng sanh thân, tất cả hư không đạo, trong đó, nơi chỗ bằng đầu lông, mỗi mỗi đều có vi trần số cõi, do những nghiệp mà có ra, thứ đệ an trụ. Cũng đều có đạo tràng. Bồ Tát chúng hội như vậy mà thấy thần lực của Phật, chẳng hoại tam thế, chẳng hoại thế gian, ở trong tâm của tất cả chúng sanh mà hiện hình tượng. Tùy theo tâm sở thích của tất cả chúng sanh mà phát ra ngôn âm vi diệu vào khắp trong tất cả chúng hội, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Sắc tướng có khác mà trí huệ không khác. Tùy sở nghi mà khai thị Phật pháp, giáo hoá điều phục tất cả chúng sanh chưa lúc nào nghỉ.

Những ai thấy được thần lực này, thời đều do sự nhiếp thọ của thiện căn thưở quá khứ của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Hoặc thưở xưa từng dùng pháp Tứ Nhiếp để nhiếp. Hoặc là thấy nghe, nhớ nghĩ, thân cận mà được thành thực. Hoặc là ngày trước dạy cho phát tâm Vô thượng Bồ đề. Hoặc thưở xưa ở chỗ chư Phật đồng gieo căn lành. Hoặc là quá khứ dùng Nhứt Thiết trí thiện xảo phương tiện giáo hoá thành thực. Thế nên đều nhập nơi bất tư nghi thậm thâm tam muội đại thần lực khắp pháp giới hư không của Như Lai. Hoặc nhập pháp thân hoặc sắc thân, hoặc nhập hạnh đã thành tựu thưở xưa. Hoặc nhập viên mãn các môn Ba la mật, hoặc nhập hạnh luân trang nghiêm thanh tịnh, hoặc nhập các bậc Bồ Tát, hoặc nhập sức thành Chánh giác. Hoặc nhập tam muội vô sai biệt đại thần biến của Đức Phật an trụ. Hoặc nhập trí lực, trí vô úy của Như Lai. Hoặc nhập biến vô ngại biện tài của Chư Phật.

Chư Bồ Tát đó dùng những giải, những đạo, những môn, những nhập, những lý thú, những tùy thuận, những trí huệ, những trợ đạo, những phương tiện, những tam muội mà nhập mười bất khả thuyết Phật sát vi trần số Phật thân biến hải phương tiện môn như vậy.

Thế nào là những tam muội ?

Những là : Phổ trang nghiêm pháp giới tam muội, phổ chiếu nhưt thiết tam thế vô ngại cảnh giới tam muội, pháp giới vô sai biệt trí quang minh tam muội, nhập Như Lai cảnh giới bất động chuyển tam muội, phổ chiếu vô biên hư không tam muội, nhập Như Lai lực tam muội, Phật vô úy dũng mãnh phần tấn trang nghiêm tam muội, nhưt thiết pháp giới triền chuyển tạng tam muội, như nguyệt phổ hiện nhưt thiết pháp giới dĩ vô ngại âm đại khai diễn tam muội, phổ thanh tịnh pháp quang minh tam muội, vô ngại tạng Pháp Vương tràng tam muội, nhưt nhưt cảnh giới trung tất kiến nhưt thiết Chư Phật hải tam muội, u nhưt thiết thế gian tất hiện thân tam muội, nhập Như Lai vô sai biệt thân cảnh giới tam muội, tùy nhưt thiết thế gian chuyển đại bi tạng tam muội, tri nhưt thiết pháp vô hữu tích tam muội, tri nhưt thiết pháp cứu cánh tịch diệt tam muội, tuy vô sở đắc nhi năng biến hóa phổ hiện thế gian tam muội, phổ nhập nhưt thiết sát tam muội trang nghiêm nhưt thiết Phật sát thành chánh giác tam muội, quán nhưt thiết thế gian chủ sắc tướng sai biệt tam muội, quán nhưt thiết chúng sanh cảnh giới vô chương ngại tam muội, năng xuất sanh nhưt thiết Như Lai mẫu tam muội, năng tu hành nhập nhưt thiết Phật hải công đức đạo tam muội, nhưt nhưt cảnh giới trung xuất hiện thân biến tận vị lai tế tam muội, nhập nhưt thiết Như Lai bản sự hải tam muội, tận vị lai tế hộ trì nhưt thiết Như Lai chủng tánh tam muội, dĩ quyết định giải lực linh hiện tại thập phương nhưt thiết Phật sát hải giai thanh tịnh tam muội, nhưt niệm trung phổ chiếu nhưt thiết Phật sở trụ tam muội, nhập nhưt thiết cảnh giới vô ngại tế tam muội, linh nhưt thiết thế giới vi nhưt Phật sát tam muội, xuất nhưt thiết Phật biến hóa thân tam muội, dĩ Kim Cang vương trí tri nhưt thiết chư căn hải tam muội, tri nhưt thiết Như Lai đồng nhưt thân tam muội, tri nhưt thiết pháp giới sở an lập tất trụ tâm niệm tế tam muội, u nhưt thiết pháp giới quảng đại quốc độ trung thị hiện Niết bàn tam muội, linh trụ tối thượng xứ tam muội, u nhưt thiết Phật sát hiện chúng chúng chúng sanh sai biệt thân tam muội, phổ nhập nhưt thiết Phật trí huệ tam muội, tri nhưt thiết pháp tánh tướng tam muội, nhưt niệm phổ tri tam thế pháp tam muội, niệm niệm trung phổ hiện pháp giới thân tam muội, dĩ sư tử dũng mãnh trí tri nhưt thiết Như Lai xuất hưng thứ đệ tam muội, u nhưt thiết pháp giới cảnh giới huệ nhân viên mãn tam muội, dũng mãnh xu hướng thập lực tam muội, phóng nhưt thiết công đức viên mãn quang minh phổ chiếu

thế gian tam muội, bất động tạng tam muội, thuyết nhưt pháp phổ nhập nhất thiết pháp tam muội, u nhưt pháp dĩ nhưt thiết ngôn âm sai biệt huấn thích tam muội, diễn thuyết nhưt thiết Phật vô nhị pháp tam muội, tri tam thế vô ngại tế tam muội, tri nhưt thiết kiếp vô sai biệt tam muội, nhập thập lực vi tế phương tiện tam muội, u nhưt thiết kiếp thành tựu nhưt thiết Bồ Tát hạnh bất đoạn tuyệt tam muội, thập phương phổ hiện thân tam muội, u pháp giới tự tại thành chánh giác tam muội, sanh nhưt thiết an ổn thọ tam muội, xuất nhưt thiết trang nghiêm cụ trang nghiêm hư không giới tam muội, niệm niệm trung xuất đẳng chúng sanh số biến hóa thân vân tam muội, Như Lai tịnh không nguyệt quang minh tam muội, thường kiến nhưt thiết Như Lai trụ hư không tam muội, khai thị nhưt thiết Phật trang nghiêm tam muội, chiếu minh nhưt thiết pháp nghĩa đẳng tam muội, chiếu thập lực cảnh giới tam muội, tam thế nhưt thiết Phật tràng tướng tam muội, nhưt thiết Phật nhưt mật tạng tam muội, niệm niệm trung sở tác giai cứu cánh tam muội, vô tận phước đức tạng tam muội, kiến vô biên Phật cảnh giới tam muội, kiên trụ nhưt thiết pháp tam muội, hiện nhưt thiết Như Lai biến hóa tất linh tri kiến tam muội, niệm niệm trung Phật nhưt thường xuất hiện tam muội, nhưt nhưt trung tất tri tam thế sở hữu pháp tam muội, phổ âm diễn thuyết nhưt thiết pháp tánh tịch diệt tam muội, kiến nhưt thiết Phật tự tại lực tam muội, pháp giới khai phu liên hoa tam muội, quán chư pháp như hư không vô trụ xứ tam muội, thập phương hải phổ nhập nhưt phương tam muội, nhập nhưt thiết pháp giới vô nguyên đê tam muội, dĩ tịch tịnh thân phóng nhưt thiết quang minh tam muội, nhưt niệm trung hiện nhất thiết thần thông đại nguyện tam muội, nhất thiết thời nhất thiết xứ thành chánh giác tam muội, dĩ nhất trang nghiêm nhập nhất thiết pháp giới tam muội, phổ hiện nhất thiết chư Phật thân tam muội, tri nhất thiết chúng sanh quang đại thù thắng thần thông trí tam muội, nhưt niệm trung kỳ thân biến pháp giới tam muội, hiện nhất thừa tịnh pháp giới tam muội, nhập phổ môn pháp giới thị hiện đại trang nghiêm tam muội, trụ trì nhưt thiết Phật pháp luân tam muội, dĩ nhưt thiết pháp môn trang nghiêm nhưt pháp môn tam muội, dĩ nhưt đà la võng nguyện hạnh nhiếp nhất thiết chúng sanh giới tam muội, phân biệt nhất thiết thế giới môn tam muội, thừa liên hoa tự tại du bộ tam muội, tri nhất thiết chúng sanh chủng chủng sai biệt thần thông trí tam muội, linh kỳ thân hằng hiện nhất thiết chúng sanh tiền tam muội, tri nhất thiết chúng sanh sai biệt âm thanh ngôn từ hải tam muội, tri nhất thiết chúng sanh sai biệt trí thần thông tam muội, đại bi bình đẳng tạng tam muội, nhưt thiết Phật nhập Như Lai tế tam muội, quán sát nhất thiết Như Lai giải thoát xứ sự tử tần thân tam muội.

Bồ tát dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số tam muội như vậy mà nhập Tỳ Lô Giá Na Như Lai niệm niệm sung mãn nhất thiết pháp giới tam muội thân biến hải.

Chư Bồ Tát đó thấy đều đầy đủ đại trí thân thông minh lợi tự tại, trụ ở trí địa, dù những trí quảng đại quán sát khắp tất cả từ những trí huệ chủng tánh mà sanh, như thiết chủng trí thường hiện ở trước, được trí nhãn thanh tịnh rời si lừa, vì các chúng sanh làm Điều Ngự Sư, trụ Phật bình đẳng, nơi tất cả pháp không có phân biệt, thấu rõ cảnh giới, biết các thế gian đều tịch diệt không có chỗ y tựa. Đến khắp cõi nước của tất cả chư Phật mà không chấp trước. Đều có thể quan sát tất cả các pháp mà chẳng trụ. Vào khắp tất cả diệu pháp cung điện mà không chỗ đến. Giáo hóa điều tất cả thế gian khắp vì tất cả chúng sanh mà hiện nơi an ổn. Trí huệ giải thoát là chỗ đi của các Ngài. Hằng dùng trí thân ở nơi ly tham, siêu việt biến hữu lậu mà hiển bày chơn thiết tế. Trí quang viên mãn thấy khắp các pháp. Trụ nơi tam muội kiên cố bất động. Với các chúng sanh hằng khởi đại bi. Biết các pháp môn thấy đều như huyền, tất cả chúng sanh thấy như mộng, tất cả Như Lai thấy đều như bóng, tất cả ngôn âm thấy đều như vang, tất cả pháp thấy đều như hóa, có thể khéo chứa nhóm hạnh nguyện thù thắng. Trí huệ viên mãn thanh tịnh thiện xảo tâm rất tịch tịnh. Khéo nhập tất cả cảnh giới tổng trì. Đủ sức tam muội dũng mãnh không khiếp. Được trí nhãn sáng suốt trụ pháp giới tế. Đến chỗ vô sở đắc của tất cả pháp. Tu tập trí huệ đại hải không bờ. Đến Trí Ba la mật rốt ráo bỉ ngạn. Được Bát Nhã Ba la mật nhiếp trì. Dùng Thần thông Ba la mật vào khắp thế gian. Nuơng Tam muội Ba la mật được tâm tự tại. Dùng trí chẳng điên đảo biết tất cả nghĩa. Dùng trí xảo phân biệt khai thị pháp tạng. Dùng trí hiển hiện biết rõ để giải thích văn từ. Dùng nguyện lực lớn thuyết pháp vô tận. Dùng vô sở úy để đại sư tử hồng. Thường thích quán sát pháp không chỗ nương. Dùng tịnh pháp nhãn quán sát khắp tất cả. Dùng tịnh trí nguyệt chiếu thế gian thành hoại. Dùng trí huệ quang chiếu chơn thiết đế. Phước đức trí huệ như núi kim cang, tất cả ví dụ không thể đến được. Khéo quán sát các pháp huệ căn tăng trưởng. Dũng mạnh tinh tấn xô dẹp chúng ma. Vô lượng trí huệ oai quang xí thanh. Thân của các ngài siêu xuất tất cả thế gian. Được trí huệ vô ngại đối tất cả pháp. Khéo hay tỏ ngộ ngần mé tận vô tận. Trụ ở ngần mé phổ biến nhập vào ngần mé chơn thiết. Quán trí vô tướng thường hiện ra trước. Thiện xảo thành tựu các hạnh Bồ Tát. Dùng trí vô nhị biết các cảnh giới. Thấy khắp tất cả những loài ở thế gian. Trụ khắp tất cả quốc độ của chư Phật. Trí đấng viên mãn, với tất cả pháp không chướng ngại. Phóng tịnh pháp quang chiếu mười phương cõi. là phước điền chơn thiết của thế gian. Hoặc thấy hoặc nghe sở nguyện đều viên mãn. Phước đức cao lớn vượt hơn các thế gian. Dũng mãnh vô úy dẹp các

ngoại đạo. Diễn thuyết pháp âm khắp tất cả cõi. Thấy khắp chư khắp chư Phật không có lòng nhàm đủ. Nơi pháp thân của Phật đã được tự tại. Tùy cơ nghi hóa độ mà vì họ hiện thân. Một thân đầy khắp tất cả cõi Phật. Đã được thần thông thanh tịnh tự tại. Ngồi thuyền đại trí đến lui vô ngại. Trí huệ viên mãn khắp cùng pháp giới, như mặt nhật mọc lên chiếu khắp thế gian. Tùy tâm của chúng sanh mà hiện sắc tượng. Biết rõ căn tánh dục lạc của tất cả chúng sanh. Nhập vào cảnh giới vô tránh của tất cả pháp. Biết pháp tánh không sanh không khởi. Có thể làm pháp lớn pháp nhỏ nhập vào nhau tự tại. Quyết rõ lý thú thâm thâm của Phật địa. Dùng vô tận cú nói nghĩa thâm thâm. Ở trong một câu diễn thuyết tất cả biển tu đa la. Được thân trí huệ đà la ni. Phạm những pháp đã thọ trì thời vĩnh viễn không quên mất. Một niệm có thể nhớ những sự việc trong vô lượng kiếp. Trong một niệm biết rõ trí của tất cả tam thế chúng sanh. Hằng dùng tất cả môn đà la ni diễn thuyết vô biên pháp hải của chư Phật. Thường chuyên pháp luân thanh tịnh bất thối, làm cho các chúng sanh đều sanh trí huệ. Được Phật cảnh giới trí huệ quang minh. Nhập vào nơi thiện kiến thâm thâm tam muội. Nhập vào ngàn mé vô chướng của tất cả pháp. Với tất cả pháp được thắng trí tự tại. Tất cả cảnh giới đều thanh tịnh trang nghiêm. Vào khắp tất cả pháp giới mười phương. Tùy xứ sở kia đều đến tất cả. Trong mỗi mỗi vi trần hiện thành Chánh Giác. Nơi tánh vô sắc hiện tất cả sắc. Đem tất cả phương vào khắp một phương.

Chư Bồ Tát này đủ vô biên tạng phước đức trí huệ như vậy. Thường được chư Phật khen ngợi. Bao nhiêu ngôn từ nói công đức của các Ngài cũng không hết được. Tất cả chư Bồ Tát này đều ở trong Thệ Đa. Sâu vào biển công đức lớn của Như Lai. Luôn thấy quang minh chiếu sáng của đức Phật.

Lúc đó chư Bồ Tát được bắt tư nghi chánh pháp quang minh, lòng trất hoan hỷ.

Đều ở trên thân mình, cùng lâu các và những đồ trang nghiêm với toà sư tử đương ngồi, trong tất cả vật khắp rừng Thệ Đa, hóa hiện các thứ mây đại trang nghiêm, đầy khắp tất cả thập phương pháp giới.

Ở trong mỗi niệm phóng ra mây đại quang minh đầy khắp mười phương, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh. Hiện ra mây ma ni bửu linh đầy khắp mười phương, phát âm thanh vi diệu ca tụng khen ngợi tất cả công đức của tam thế chư Phật. Hiện ra tất cả mây âm nhạc đầy khắp mười phương. Trong âm nhạc diễn nói những nghiệp quả báo của tất cả chúng sanh. Hiện ra mây những nguyện hạnh sắc tướng của tất cả Bồ Tát đầy khắp

mười phương, diễn nói đại nguyện của chư Bồ Tát. Hiện ra mây tự tại biến hoá của tất cả Như Lai, đầy khắp mười phương, diễn nói ngôn ngữ âm thanh của tất cả chư Phật Như Lai. Hiện ra mây thân tướng hảo trang nghiêm của tất cả Bồ Tát, đầy khắp mười phương, nói chư Như Lai thứ đệ xuất thế nơi tất cả quốc độ. Hiện ra mây đạo tràng của tam thế Như Lai đầy khắp mười phương, hiển bày công đức trang nghiêm của tất cả Như Lai thành Đẳng Chánh Giác. Hiện ra mây tất cả Long Vương đầy khắp mười phương, mưa tất cả thứ hương thơm. Hiện ra mây thân của tất cả Thế Chủ đầy khắp mười phương, diễn thuyết hạnh của Phổ Hiền Bồ Tát. Hiện ra mây Phật độ thanh tịnh tất cả bửu trang nghiêm đầy khắp mười phương, hiển bày tất cả Như Lai chuyên chánh pháp luân.

Chư Bồ Tát này vì được bất tư nghì pháp quang minh, nên theo pháp phải hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số mây đại thân biến trang nghiêm như vậy.

Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát thừa thần lực của đức Phật, muốn tuyên lại những sự thần biến trong rừng Thệ Đa, quán sát mười phương rồi nói kệ rằng :

Các Ngài nên xem rừng Thệ Đa
Phật oai thần nên rộng vô biên
Tất cả trang nghiêm đều hiện bày
Thập phương thế giới đều đầy khắp.
Tất cả cõi nước ở mười phương
Vô biên phẩm loại đại trang nghiêm
Ở trong những bửu tòa các cảnh
Hiện hiện rõ ràng những sắc tượng.
Lỗ lỗ của Phật tử hiện ra.
Những mây trang nghiêm báu đẹp sáng
Và phát tiếng vi diệu Như Lai
Khắp cùng mười phương tất cả cõi.
Trong cây bông báu hiện diệu thân
Thân ấy sắc tướng đồng Phạm Vương
Từ thiên định dậy mà bước đi
Oai nghi đến lui hằng tịch tịnh.
Trong mỗi lỗ lỗ của Như Lai
Thường hiện nan tư thân biến hóa
Đều như Phổ Hiền đại Bồ Tát
Những tướng đại nhơn để nghiêm hảo

Cõi không gian trên rừng Thệ Đa
Những đồ trang nghiêm phát tiếng diệu
Nói khắp tam thế chư Bồ Tát
Thành tựu tất cả biển công đức.
Những cây báu trong rừng Thệ Đa
Cũng phát vô lượng âm thanh diệu
Diễn nói tất cả các quần sanh
Những loại nghiệp hải đều sai khác.
Bao nhiêu cảnh giới ở trong rừng
Đều hiện tam thế Phật Như Lai
Mỗi Phật đều hiện đại thân thông
Mười phương sát hải vi trần số.
Bao nhiêu những quốc độ mười phương
Tất cả sát hải vi trần số
Đều nhập trong lỗ lông Như Lai
Thứ đệ trang nghiêm đều hiện thấy.
Bao nhiêu trang nghiêm đều hiện Phật.
Bằng số chúng sanh khắp thế gian
Mỗi mỗi đều phóng đại quang minh
Thảy đều tùy nghi độ muôn loại.
Những hoa thơm sáng và tạng báu
Tất cả những mây đẹp trang nghiêm
Đều rộng lớn lượng đồng hư không
Đầy khắp mười phương các quốc độ,
Mười phương tam thế tất cả Phật
Bao nhiêu trang nghiêm diệu đạo tràng
Ở trong cảnh giới viên lâm này
Mỗi mỗi sắc tượng đều hiện rõ.
Tất cả Phổ Hiền các Phật tử
Trăm ngàn kiếp hải cõi trang nghiêm
Số vô lượng bằng số chúng sanh
Tất cả hiện đủ trong rừng này.

Bấy giờ, chư Bồ Tát này được tam muội quang minh của Phật chiếu đến nên liền được nhập tam muội ấy. Mỗi Bồ Tát đều được bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn đại bi, lợi ích an lạc tất cả chúng sanh. Ở trên thân của chư Bồ Tát, mỗi lỗ lông đều phóng ra bất khả thuyết vi trần số quang minh.

Trong mỗi quang minh đều hóa hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát, thân tướng như các Thế Chủ, hiện khắp trước tất cả chúng sanh, bao vòng khắp cùng mười phương pháp giới, dùng những phương tiện để giáo hóa điều phục.

Hoặc hiện ra môn vô thường của bất khả thuyết Phật sát vi trần số chư Thiên cung điện.

Hoặc hiện ra môn thọ sanh của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra môn tu hành của bất khả thuyết Phật sát vi trần số tất cả Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn mộng cảnh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn đại nguyện của Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn chấn động thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phân biệt thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hiện sanh thế giới.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Đản Ba la mật.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Thi Ba la mật của tất cả Như Lai tu những công đức, những khổ hạnh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn Sằn Đề Ba la mật cắt đứt chi thể.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số Tỳ Lê Gia Ba la mật siêng tu.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn thiên định giải thoát của tất cả Bồ Tát tu những tam muội.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn trí quang minh viên mãn Phật đạo.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn xả bỏ vô số thân mạng để cầu một văn một câu Phật pháp.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn gần gũi tất cả Phật, han hỏi tất cả pháp không có lòng nhàm mỏi.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn tùy theo thời tiết dục lạc của tất cả chúng sanh, đến chỗ của họ để phương tiện thành thực làm cho họ trụ nơi nhứt thiết trí hải quang minh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn hàng phục chúng ma, chế ngự các ngoại đạo, hiển bày sức phước trí của Bồ Tát.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả công xảo.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả chúng sanh sai biệt.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tất cả pháp sai biệt.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết tâm sở thích sai biệt của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết căn hành phiền não tập khí của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn minh trí biết những nghiệp của tất cả chúng sanh.

Hoặc hiện ra bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn khai ngộ tất cả chúng sanh.

Dùng bất khả thuyết Phật sát vi trần số môn phương tiện như vậy, đến chỗ ở của tất cả chúng sanh mà thành thực họ.

Như là : hoặc đến Thiên cung, hoặc đến Long cung, hoặc đến cung của Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già. Hoặc đến cung của Phạm Vương. Hoặc đến cung của Nhơn Vương. Hoặc đến cung của Diêm La Vương. Hoặc đến chỗ ở của súc sanh, ngựa quý, địa

ngục. Dùng đại bi bình đẳng, đại nguyện bình đẳng, trí huệ bình đẳng, phương tiện bình đẳng để nhiếp thọ các chúng sanh.

Hoặc có người thấy xong mà điều phục. Hoặc có người nghe xong mà điều phục. Hoặc có người ghi nhớ mà điều phục. Hoặc có người nghe âm thanh mà điều phục. Hoặc có người nghe danh hiệu mà điều phục. Hoặc thấy viên quang mà điều phục. Hoặc thấy quang võng mà điều phục.

Tùy tâm sở thích của các chúng sanh đều đến chỗ ở của họ mà làm cho họ được lợi ích.

Chư Phật tử ! Nơi rừng Thệ Đa, chư Bồ Tát vì muốn thành thực các chúng sanh nên hoặc có lúc hiện ở trong những cung điện nghiêm sức.

Hoặc có lúc thị hiện ở lâu các bửu tòa sư tử của mình, chúng hội đạo tràng cùng khắp mười phương đều làm cho được thấy. Nhưng vẫn chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa, chỗ của đức Như Lai đây.

Chư Phật tử ! những Bồ Tát này, hoặc có lúc thị hiện vô lượng hóa thân.

Hoặc hiện thân mình riêng một không bạn. Như là hiện thân Sa Môn. Hoặc hiện thân Bà La Môn. Hoặc hiện thân khổ hạnh. Hoặc hiện thân mập mạnh. Hoặc hiện thân y vương. Hoặc hiện thân thương chủ. Hoặc hiện thân tịnh mạng. Hoặc hiện thân kỹ nhạc. Hoặc hiện thân phụng sự chư Thiên. Hoặc hiện thân công xảo kỹ thuật.

Qua đến tất cả xóm làng, thành ấp, đô thị chỗ của chúng sanh ở, Bồ Tát này tùy sở nghi dùng mọi thứ thân, mọi oai nghi, mọi âm thanh, mọi ngôn luận, những chỗ ở, mà thật hành hạnh Bồ Tát trong tất cả thế gian dường như màng lưới của Thiên Đế.

Hoặc nói công xảo sự nghiệp thế gian. Hoặc nói tất cả trí huệ chiếu thế gian như đèn sáng. Hoặc nói tất cả chúng sanh do nghiệp lực trang nghiêm. Hoặc nói cõi nước mười phương kiến lập những thừa vị. Hoặc nói đèn trí huệ chiếu cảnh giới của tất cả pháp, giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh. Nhưng vẫn cũng chẳng rời khỏi rừng Thệ Đa của đức Như Lai đây.

Bấy giờ ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, từ Thiên Trụ lâu các đi ra cùng vô lượng Bồ Tát đồng hạnh và các Thần Kim Cang thường theo thị vệ, các Thân Chúng Thần khắp vì chúng sanh mà cúng dường chư Phật, các Túc

Hành Thần từ lâu phát kiên thệ nguyện thường tùy tùng, các Chủ Địa Thần thích nghe diệu pháp, Các Thủ Thủy Thần thường tu đại bi, các Chủ Hỏa Thần trí quang chiếu sáng. Các Chủ Phong Thần ma ni làm mao, các Chủ Phương Thần minh luyện tất cả nghi thức mười phương, các Chủ Dạ Thần chuyên cần diệt trừ vô minh hắc ám, các Chủ Trú Thần xiển minh Phật nhứt nhứt tâm không lừa, các Chủ Không Thần trang nghiêm pháp giới tất cả hư không, các Chủ Hải Thần độ khắp chúng sanh vượt khỏi biển hữu lậu, các Chủ Sơn Thần thường siêng chứa nhóm thiện căn trợ đạo cao như núi xu hướng Nhứt thiết trí, các Chủ Thành Thần thường siêng gìn giữ thành Bồ đề tâm của tất cả chúng sanh, các Đại Long Vương thường siêng gìn giữ pháp thành vô thượng Nhứt thiết chủng trí, các Dạ Xoa Vương thường siêng hộ trì tất cả chúng sanh, các Càn Thát Bà Vương thường làm cho chúng sanh thêm hoan hỷ, các Cưu Bàn Trà Vương thường siêng trừ diệt những loài naga quý, các Ca Lô La Vương hằng thuận cứu tế tất cả chúng sanh ra khỏi biển hữu lậu, các A Tu La Vương nguyện được thành tựu những thân Như Lai cao hơn thế gian, các Ma Hầu La Già Vương thấy Phật hoan hỷ cúi mình cung kính, cá đại Thiên Vương hằng nhằm sanh tử thường thích thấy Phật, các đại Phạm Vương tôn trọng chư Phật tán thán cúng dường.

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát cùng những chúng Bồ Tát công đức trang nghiêm như vậy ra khỏi chỗ mình ở, đồng đến chỗ đức Phật, hữu nhiều đức Thế Tôn đến vô lượng vòng. Dâng các món cúng dường lên đức Phật. Cúng dường xong, từ tạ Phật rồi đi qua phương Nam đến trong nhơn gian.

Lúc đó Tôn giả Xá Lợi Phất thừa thân lực của Phật, thấy Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát cùng chúng hội Bồ Tát trang nghiêm ra khỏi rừng Thệ Đa qua phương Nam du hành nhơn gian, liền nghĩ rằng :

Tôi nay nên theo ngài Văn Thù Sư Lợi qua phương Nam.

Nghĩ xong, Tôn giả Xá Lợi Phất cùng sáu ngàn Tỳ Kheo đồng rời chỗ mình ở đến chỗ đức Phật đánh lễ chân Phật rồi bạch ý muốn, đức Phật hứa khả. Các Ngài hữu nhiều đức Phật ba vòng từ tạ đi đến chỗ ngài Văn Thù Sư Lợi.

Sáu ngàn Tỳ Kheo này vốn cùng ở chung với Tôn giả Xá Lợi Phất, xuất gia chưa lâu, những là Hải Giác Tỳ Kheo, Thiện Sanh Tỳ Kheo, Phước Quang Tỳ Kheo, Đại Đồng Tử Tỳ Kheo, Điển Sanh Tỳ Kheo, Tịnh Hạnh Tỳ Kheo, Thiên Đức Tỳ Kheo, Quân Huệ Tỳ Kheo, Phạm Thắng Tỳ Kheo, Tịch Huệ Tỳ Kheo, sáu ngàn Tỳ Kheo như vậy.

Những Tỳ Kheo này đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trồng sâu căn lành, sức hiểu biết rộng lớn, tín nhãn sáng suốt, tâm lượng rộng rãi, quán Phật cảnh giới, rõ pháp bốn tánh, lợi ích chúng sanh, thường cần cầu công đức của chư Phật.

Những Tỳ Kheo này đều do ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát thuyết pháp giáo hóa mà được thành tựu.

Trong lúc đang đi nơi đường, Tôn giả Xá Lợi Phất quan sát chư Tỳ Kheo rồi bảo Giác Hải rằng :

Giác Hải nên quán sát thân thanh tịnh tướng tốt trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, tất cả hàng Nhơn Thiên chẳng nghĩ bàn được.

Giác Hải nên quán sát viên quang chói sáng của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm cho vô lượng chúng sanh phát tâm hoan hỷ.

Giác Hải nên quán sát quang võng trang nghiêm của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát diệt trừ vô lượng khổ não cho chúng sanh.

Giác Hải nên quán sát chúng hội đông đầy của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, đại chúng đó đều là bậc Bồ Tát do thiện căn thuở xưa nhiếp thọ.

Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát đang đi, hai bên cách tám bộ đều bằng phẳng trang nghiêm.

Giác Hải nên quán sát chỗ đứng của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khắp vòng mười phương thường có đạo tràng luôn xoay theo.

Giác Hải nên quán sát con đường của Văn Thù Sư Lợi đang đi đủ cả vô lượng phước đức trang nghiêm, hai bên đường có những kho trân bửu ngầm dưới đất tự nhiên trời lên.

Giác Hải nên quán sát Văn Thù Sư Lợi từng cúng dường chư Phật, do thiện căn đó làm cho trong tất cả hàng cây đều hiện ra tạng báu trang nghiêm.

Giác Hải nên quán sát các Thế Gian Chủ rưới mây cúng cụ, đánh lễ cung kính dâng cúng Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Giác Hải nên quán sát tất cả chư Phật Như Lai mười phương, lúc sắp thuyết pháp, đều phóng ánh sáng lông trắng giữa chạng mày chiếu đến thân Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, nhập vào nơi đánh của Ngài.

Bấy giờ Tôn giả Xá Lợi Phất vì chư Tỳ Kheo mà tán thán khai thị diễn thuyết ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử có vô lượng công đức trang nghiêm như vậy.

Chư Tỳ Kheo nghe xong, tâm ý thanh tịnh, tin hiểu vững chắc, vui mừng khôn xiết, toàn thân rúng nhảy không tự kiềm được. Thân thể nhu nhuyễn, sáu căn vui đẹp, tất cả lo khổ đều trừ, cấu chướng đều hết. Thường được thấy chư Phật thâm cầu chánh pháp đủ căn tánh Bồ Tát, được oai lực Bồ Tát, đại bi đại nguyện đều tự xuất sanh, nhập vào cảnh giới thậm thâm của các môn Ba la mật. Thập phương chư Phật thường hiện ở trước. Rất mến thích Nhứt thiết trí. Chư Tỳ Kheo bạch Tôn giả Xá Lợi Phất rằng :

Mong Đại Sư dẫn chúng tôi đến chỗ của ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

Xá Lợi Phất liền cùng chư Tỳ Kheo đồng đến chỗ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà bạch rằng :

Thưa Ngài, chư Tỳ Kheo này xin được kính ra mắt Ngài.

Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Đồng tử có vô lượng tự tại Bồ Tát và đại chúng vây quanh, như tượng vương xoay mình lại nhìn Tỳ Kheo.

Chư Tỳ Kheo liền đánh lễ chân Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát rồi chấp tay cung kính mà bạch rằng :

Nay chúng tôi kính ra mắt, cung kính lễ bái và những thiện căn của chúng tôi có, ngưỡng mong ngài Văn Thù Sư Lợi, Hòa Thượng Xá Lợi Phất, Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, đều chứng biết cho.

Như ngài Văn Thù Sư Lợi có sắc thân thể này, âm thanh thể này, tướng hảo thể này, tự tại thể này, nguyện cho tôi cũng đều có đủ như vậy.

Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát bảo các Tỳ Kheo rằng :

Chư Tỳ Kheo ! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nhơn thành tựu mười hạnh xu hướng pháp Đại thừa thời có thể mau nhập Như Lai Địa, hướng là Bồ Tát Địa.

Đây là mười hạnh :

Chứa nhóm tất cả thiện căn lòng không mỗi nhàm.

Thấy tất cả Phật kính thờ cúng dường lòng không mỗi nhàm.

Cầu tất cả Phật pháp lòng không mỗi nhàm.

Thật hành tất cả hạnh Ba la mật lòng không mỗi nhàm.

Thành tựu tất cả Bồ Tát tam muội lòng không mỗi nhàm.

Thứ đệ nhập tất cả tam thế lòng không mỗi nhàm.

Nghiêm tịnh khắp mười phương cõi Phật lòng không mỗi nhàm.

Giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh lòng không mỗi nhàm.

Ở trong tất cả cõi tất cả kiếp thành tựu hạnh Bồ Tát lòng không mỗi nhàm.

Vì thành tựu một chúng sanh mà tu hành tất cả Phật sát vi trần số Ba la mật, thành tựu Như Lai thập lực. Thứ đệ như vậy, vì thành thực tất cả chúng sanh giới mà thành tựu Như Lai tất cả trí lực lòng không mỗi nhàm.

Chư Tỳ Kheo ! Nếu thiện nam tử hay thiện nữ nơn thành tựu lòng thâm tính phát mười hạnh lòng không mỗi nhàm này thời có thể trưởng dưỡng tất cả thiện căn, rời bỏ tất cả những loài sanh tử vượt khỏi tất cả chủng tánh thế gian, chẳng sa vào hàng Thanh Văn, Bích Chi Phật. Sanh vào nhà chư Phật Như Lai. Đủ tất cả Bồ Tát nguyện. Học tập tất cả Như Lai công đức. Tu hành tất cả hạnh Bồ Tát. Được Như Lai trí lực xô dẹp chúng ma và các ngoại đạo, cũng có thể trừ diệt tất cả phiền não, nhập Bồ Tát địa, gần Như Lai địa.

Lúc đó, chư Tỳ Kheo nghe pháp này rồi thời được tam muội tên là vô ngại nhãn, thấy tất cả cảnh giới Phật. Do được tam muội này nên đều thấy chư Phật Như Lai trong vô lượng vô biên tất cả thế giới ở mười phương và những đạo tràng chúng hội. Cũng đều thấy tất cả loài chúng sanh trong thế giới mười phương. Cũng đều thấy những sai biệt của tất cả thế giới mười phương. Cũng đều thấy những vi trần của tất cả thế giới đó. Cũng đều thấy những cung điện của chúng sanh ở trong tất cả thế giới đó, dùng các báu mà

làm trang nghiêm. Và cũng nghe những ngôn âm của chư Phật. Như Lai diễn thuyết các pháp, văn từ giải thích của chư Phật, nghe rồi thời đều hiểu rõ. Cũng có thể quán sát trong thế giới đó, những căn dục của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ trong những thế giới đó, trước sau mười đời của tất cả chúng sanh. Cũng có thể ghi nhớ những sự trong mười kiếp quá khứ, mười kiếp vị lai của các thế giới đó. Cũng có thể ghi nhớ chư Như Lai đó mười lần bốn sanh sự, mười lần thành Chánh Giác, mười lần chuyển pháp luân, mười thứ thần thông, mười thứ thuyết pháp, mười thứ giáo giới, mười thứ biện tài.

Chư Tỳ Kheo này lại liền thành tựu mười ngàn Bồ đề tâm, mười ngàn Tam muội, mười ngàn Ba la mật, tất cả đều thanh tịnh.

Lại được đại trí huệ viên mãn quang minh. Được Bồ Tát mười thần thông nhu nhuyễn vi diệu. Trụ Bồ Tát tâm kiên cố bất động.

Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khuyên các Tỳ Kheo trụ hạnh Phổ Hiền. Trụ hạnh Phổ Hiền rồi nhập biển đại nguyện. Nhập biển đại nguyện, rồi thành tựu biển đại nguyện. Vì thành tựu biển đại nguyện nên tâm được thanh tịnh. Vì tâm thanh tịnh nên thân được thanh tịnh. Vì thân thanh tịnh nên thân nhẹ nhàng nhậm lạc. Vì thân thanh tịnh nhẹ nhàng nhậm lạc nên được đại thần thông không còn thối chuyển. Vì được thần thông này nên chẳng rời dưới chân của ngài Văn Thù Sư Lợi, đều hiện thân mình khắp tất cả chỗ của chư Phật mười phương. Thành tựu đầy đủ tất cả Phật pháp.

Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát khuyên dạy sáu ngàn Tỳ kheo pháp Bồ đề tâm rồi, lần lượt đi về phía Nam, trái qua nhơn gian đến phía đông Phước Thành, ở trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, chỗ đại tháp miếu mà chư Phật thuở xưa từng ngự giáo hóa chúng sanh, nơi đây cũng là chỗ mà ngày xưa đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn lúc tu Bồ Tát hạnh hay xả vô lượng sự khó xả. Do đây nên rừng này có tiếng đến vô lượng cõi Phật. Rừng này thường được sự thủ hộ cúng dường của chư Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn cùng Phi nhơn.

Lúc ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát và các quyến thuộc đến rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La rồi, liền ở tại đó nói kệ kinh Phổ Chiếu Pháp Giới cùng với trăm vạn ức na do tha kệ kinh.

Khi nói kinh, trong đại hải có vô lượng trăm ngàn ức chư Long đến nghe kinh. Nghe xong chư Long đều chán thân loài rồng nên đều phát tâm

cầu Phật đạo. Đều xả thân rỗng sanh trong loài người hoặc cõi trời. Một muôn chư Long được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng vô số chúng sanh ở trong Tam thừa đều được điều phục.

Lúc đó người Phước Thành hay tin ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử ở đại tháp miếu trong rừng Trang Nghiêm Tràng Ta La, vô lượng người ra khỏi thành đi đến rừng.

Có Ưu bà tắc tên là Đại Trí cùng quyến thuộc năm trăm Ưu bà tắc, như là : Tu Đạt Đa, Bà Tu Đạt Đa, Phước Đức Quang, Hữu Danh Xung, Thí Danh Xung, Nguyệt Đức, Thiện Huệ, Đại Huệ, Hiền Hộ, Hiền Thắng.v.v... đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng, rồi lui ra ngòai qua một phía.

Lại có năm trăm Ưu bà di, như là : Đại Huệ, Thiện Quang, Diệu Thân, Khả Lau Thân, Hiền Hạnh, Hiền Đức, Hiền Quang, Tràng Quang, Đức Quang, Thiện Mục, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng rồi lui ra ngòai qua một phía.

Lại có năm trăm Đồng tử, như là : Thiện Tài, Thiện Hạnh, Thiện Giới, Thiện Oai Nghi, Thiện Dũng Mãnh, Thiện Tư, Thiện Huệ, Thiện Giác, Thiện Nhân, Thiện Tý, Thiện Quang, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, hữu nhiều ba vòng rồi lui ra ngòai qua một phía.

Lại có năm Đồng nữ, như là : Thiện Hiền, Đại Trí Cư Sĩ Nữ, Hiền Xung Mỹ Nhan, Kiên Huệ, Hiền Đức, Hữu Đức, Phạm Thọ, Đức Quang, Thiện Quang, v.v.. đồng đến đánh lễ chân ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, □ #7919;u nhiều ba vòng rồi ngòai qua một phía.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử biết người Phước Thành đều đã đến đông đủ, tùy tâm sở thích của họ mà hiện thân tự tại ánh sáng rực rỡ chói lấp đại chúng. Ngài dùng đại từ tự tại làm cho họ thanh lương. Dùng đại bi tự tại khởi tâm thuyết pháp. Dùng trí huệ tự tại biết tâm sở thích của họ. Dùng biện tài quảng đại sắp vì họ mà thuyết pháp.

Lúc đó, Ngài lại quán sát Thiện Tài đồng tử do có gì mà có tên như vậy. Ngài biết đồng tử này lúc mới nhập thai, trong nhà đó tự nhiên hiện ra lâu các thất bửu. Dưới lâu các đó có bảy phục tạng. Trên phục tạng, đất tự

nứt ra mọc lên nanh thất bửu : vàng, bạc, lưu ly, pha lê, chơn châu, xa cừ, mã não.

Sau mười tháng, Thiện Tài đản sanh thân hình tay chân đoan chánh đầy đủ. Lúc đó bảy phục tạng từ đất trời lên ánh sáng chói rục. Mỗi tạng báu ngang dọc cao thấp đều vuông vức bảy thước tay.

Trong nhà đó lại tự nhiên có năm trăm món đồ bằng thất bửu, mọi vật đều đựng đầy trong đó. Những là : trong chậu kim cang đựng tất cả thứ hương thơm. Trong chậu hương đựng các thứ y phục. Trong bát mỹ ngọc đựng các thứ thực phẩm thượng diệu. Trong bát ma ni đựng đầy những thứ trân bửu đẹp lạ. Bình vàng đựng bạc. Bình bạc đựng vàng. Trong bình vàng bạc đựng đầy ngọc lưu ly và ma ni. Trong bình pha lê đựng đầy xa cừ. Trong bình xa cừ đựng đầy pha lê. Trong bình mã não đựng đầy chơn châu. Trong bình chơn châu đựng đầy mã não. Bình hỏa ma ni đựng đầy thủy ma ni. Bình thủy ma ni đựng đầy hỏa ma ni. Năm trăm đồ đựng châu bửu như vậy tự nhiên xuất hiện.

Nơi đó lại mưa các châu bửu và những tài vật làm cho tất cả kho đụn trong nhà đó đều đầy ngập.

Do có trên đây nên cha mẹ thân thuộc và tướng sư đều kêu đưa trẻ ấy là Thiện Tài.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử lại biết Thiện Tài đã từng cúng dường quá khứ chư Phật, gieo sâu căn lành, tin hiểu rộng lớn, thường thích gần gũi các thiện tri thức. Thân ngữ ý đều không lỗi lầm, tu Bồ Tát đạo cầu Nhứt thiết trí thành Phật pháp khí. Tâm đồng tử này thanh tịnh như hư không, hồi hướng Bồ đề không chướng ngại.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát quán sát Thiện Tài như vậy rồi, liền an ủi chỉ dạy tất cả Phật pháp.

Những là nói pháp tích tập của tất cả Phật, pháp tương tục của tất cả Phật, pháp thứ đệ của tất cả Phật, pháp chúng hội thanh tịnh của tất cả Phật, pháp pháp luân hóa đạo của tất cả Phật, pháp sắc thân tướng hảo của tất cả Phật, pháp pháp thân thành tựu của tất cả Phật, pháp ngôn từ biện tài của tất cả Phật, pháp quang minh chiếu diệu của tất cả Phật, pháp bình đẳng vô nhị của tất cả Phật.

Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử vì Thiện Tài đồng tử và đại chúng mà nói những pháp như vậy rồi, lại ân cần khuyên dạy cho họ tăng trưởng đạo lực, cho họ hoan hỷ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Lại làm cho họ tự ghi nhớ thiện căn thuở quá khứ.

Ngài lại vì tất cả đại chúng mà tùy nghi thuyết pháp. Sau đó Ngài rời rừng mà đi.

Thiện Tài đồng tử được nghe pháp nơi ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, được nghe những công đức của chư Phật như vậy, liền nhứt tâm cầu cầu Vô thượng Bồ đề, đi theo ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát mà nói kệ rằng :

Ba cõi làm thành quách
Kiêu mạn làm tường vách
Các loài làm cửa nẻo
Nước ái làm hào ao
Tội ngu si đây che
Lửa tham sân cháy rục
Ma Vương làm quân chủ
Trẻ khờ ở trong đó.
Tham ái làm dây trời
Dua dối làm cương yên
Nghĩ hoặc che đôi mắt
Thẳng vào những đường tà.
Vì đây tham ganh kiêu
Vào nơi ba đường ác
Hoặc đọa trong các loài
Khổ sanh già bệnh chết.
Mặt nhứt trí thanh tịnh
Vàng tròn đầy đại bi
Hay cạn biển phiền não
Xin ban diệu quán sát.
Mặt nguyệt trí thanh tịnh
Vàng trong sạch đại từ
Ban an vui tất cả
Xin thương soi xét tôi.
Vua tất cả pháp giới
Pháp bửu làm tiên đạo
Du không chẳng chướng ngại
Xin thương dạy bảo tôi.

Đại Thương Chủ phước trí.
Dũng mãnh cầu Bồ đề
Lợi khắp các quần sanh
Xin thương thủ hộ tôi.
Thân mặc giáp nhần nhục
Tay cầm gươm trí huệ
Tự tại hàng quân ma
Xin thương cứu vớt tôi.
Ở đánh pháp Tu Di
Định nữ thường hầu hạ
Diệt hoặc A tu la
Đề thích xin xem tôi.
Nhà ba cõi phạm ngu
Hoặc nghiệp khổ luân chuyên
Ngài đã điều phục cả
Nhu đèn sáng soi đường.
Bỏ rời những ác thú
Thanh tịnh những đường lành
Bực vượt hẳn thế gian
Dạy tôi môn giải thoát.
Thế gian chấp điên đảo
Thường thích tướng ngã tịnh
Trí nhãn đều rời được
Dạy tôi môn giải thoát.
Khéo biết đường tà chánh
Biết rõ tâm không khiếp
Đáng quyết rành tất cả
Dạy tôi đường Bồ đề.
Trụ bực Phật chánh kiến
Lớn cây Phật công đức
Rưới bông Phật diệu pháp
Dạy tôi đường Bồ đề.
Khứ, lai, hiện tại Phật
Xứ xứ đều cùng khắp
Nhu mặt nhật mọc lên
Vì tôi dạy đạo đó.
Khéo biết tất cả nghiệp
Thấu rõ hạnh các thừa
Người trí huệ quyết định
Dạy tôi pháp Đại Thừa.

Bánh nguyện, gọng đại bi,
Tín trực, vành kiên nhẫn
Báu công đức trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này.
Rương tổng trì quảng đại
Lọng từ mẫn trang nghiêm
Linh biện tài reo vang.
Khiến tôi ngồi xe này.
Phạm hạnh làm nệm êm
Tam muội làm thể nữ
Trông pháp rền tiếng mầu
Cho tôi ngồi xe này.
Tứ nhiếp tạng vô tận
Báu công đức trang nghiêm
Tâm quý làm yên cương
Ban cho tôi xe này.
Thường rong xe bố thí
Hằng xoa hương tịnh giới
Bò nhẫn nhục trang nghiêm
Cho tôi ngồi xe này.
Thùng thiền định tam muội
Ách trí huệ phương tiện
Điều phục chẳng thối chuyển
Cho tôi ngồi xe này.
Xe đại nguyện thanh tịnh
Sức tổng trì kiên cố
Trí huệ được thành tựu
Cho tôi ngồi xe này.
Phổ hạnh làm đi khắp
Bi tâm thông thả đi
Đến đâu đều không khiếp
Cho tôi ngồi xe này.
Kiên cố như kim cương
Thiện xảo như huyền hóa
Tất cả không chướng ngại.
Cho tôi ngồi xe này.
Quảng đại rất thanh tịnh
Khắp ban chúng sanh vui
Đồng hư không pháp giới
Cho tôi ngồi xe này.

Sạch những vòng nghiệp hoặc
Dứt những khổ lưu chuyên
Dẹp ma và ngoại đạo
Cho tôi ngồi xe này,
Trí huệ khắp mười phương
Trang nghiêm khắp pháp giới
Thỏa nguyện của chúng sanh
Cho tôi ngồi xe này.
Thanh tịnh như hư không
Ái, kiến đều trừ diệt
Lợi ích tất cả chúng
Cho tôi ngồi xe này.
Nguyện lực đi mau chóng
Định tâm an ổn trụ
Chở khắp các hàm thức
Cho tôi ngồi xe này.
Như đại địa chẳng động
Như nước lợi ích cả
Chở chúng sanh như vậy
Cho tôi ngồi xe này.
Vàng từ nhiếp viên mãn.
Sáng tổng trì thanh tịnh
Mặt nhật huệ như vậy
Xin dạy cho tôi thấy.
Đã vào ngôi Pháp Vương
Đã đội mũ Trí Vương
Đã vấn lựa diệu pháp
Xin thương chiếu cố tôi.

Lúc đó ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, như tượng vương, xoay nhìn
Thiện Tài đồng tử mà bảo rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Này thiện nam tử ! Ngươi đã phát tâm Vô
thượng Bồ đề, lại muốn thân cận các bậc thiện tri thức để hỏi Bồ Tát hạnh,
tu Bồ Tát đạo.

Này thiện nam tử ! thân cận cúng dường các bậc thiện tri thức là hơn
duyên trước nhất để được đầy đủ Nhất thiết trí.

Vì thế nên công việc này ngươi chớ có mỗi nhàm.

Thiện Tài đồng tử bạch rằng :

Cúi xin đức Thánh vì tôi mà dạy Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? phải đến Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải thật hành Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tịnh Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải nhập Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải thành tựu Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tùy thuận Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải ghi nhớ Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải thêm rộng Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải làm thế nào cho Phổ Hiền hạnh mau được viên mãn.

Lúc đó ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Lành thay tạng công đức
Có thể đến gặp ta
Pháp khởi tâm đại bi
Siêng cầu Vô Thượng Giác.
Đã pháp nguyện rộng lớn
Diệt trừ khổ chúng sanh
Vì khắp các chúng sanh
Tu hành Bồ Tát hạnh.
Nếu có các Bồ Tát
Chẳng nhàm khổ sanh tử
Thời đủ đạo Phổ Hiền
Tất cả không hoại được.
Phước quang, phước oai lực
Phước xứ, phước tịnh hải
Ngươi vì khắp chúng sanh
Nguyện tu Phổ Hiền hạnh.
Ngươi thấy vô biên tế
Mười phương tất cả Phật
Khắp nghe Phật thuyết pháp
Thọ trì chẳng quên mất.
Ngươi ở mười phương cõi
Thầy khắp vô lượng Phật
Thành tựu những nguyện hải
Đầy đủ Bồ Tát hạnh.
Nếu nhập phương tiện hải
An trụ Phật Bồ đề
Hay theo Đạo Sư học
Sẽ thành Nhứt thiết trí.

Khắp tất cả quốc độ
Số kiếp như vi trần
Người tu hạnh Phổ Hiền
Thành tựu Bồ đề đạo.
Ở vô lượng cõi nước
Trong vô biên kiếp hải
Người tu hạnh Phổ Hiền
Thành mãn những đại nguyện.
Vô lượng chúng sanh đây
Nghe người nguyện đều mừng
Đều phát tâm Bồ đề
Nguyện học hạnh Phổ Hiền

Nói kệ xong, ngài Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Lành thay ! Lành thay ! này thiện nam tử ! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu hạnh Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh phát tâm Vô thượng Bồ đề, đây là việc rất khó. Đã có thể phát Bồ đề tâm rồi lại cầu Bồ Tát hạnh, việc này càng khó gấp bội.

Này thiện nam tử ! Nếu muốn thành tựu Như thiết chủng trí thời phải quyết định cầu chân thiện tri thức.

Này thiện nam tử ! Cầu thiện tri thức chớ có mồi lừa. Thấy thiện tri thức chớ có nhầm đủ. Thiện tri thức có dạy bảo điều chi phải đều tùy thuận. Nơi thiện xảo phương tiện của thiện tri thức chớ thấy lỗi lầm.

Phương nam này có một nước tên là Thắng Lạc. Trong nước Thắng Lạc có tòa núi tên là Diệu Phong. Trên núi đó có một Tỷ kheo tên là Đức Vân. Người nên đến hỏi Tỷ Kheo Đức Vân : Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? Nhẫn đến phải như thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền ? Tỷ Kheo Đức Vân sẽ chỉ bảo cho người.

Thiện Tài đồng tử nghe xong hớn hờ vui mừng, đánh lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, hữu nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rơi lệ từ tạ mà đi qua hướng Nam, đến nước Thắng Lạc, lên núi Diệu Phong. Ở trên núi đó xem ngó tìm kiếp khắp bốn phía, lòng khao khát muốn được gặp Tỷ Kheo Đức Vân. Bảy ngày sau mới được thấy Tỷ Kheo Đức Vân ở trên ngọn núi khác đi kinh hành chậm rãi.

Thấy xong, Thiện Tài đồng tử liền đến đánh lễ chân Tỳ Kheo Đức Vân, hữu nhiễu ba vòng cung kính đứng trước Đức Vân mà bạch rằng :

Bạch Đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát phải học Bồ Tát hạnh thế nào ? Phải tu Bồ Tát hạnh thế nào ? Nhẫn đến phải thế nào để được mau viên mãn hạnh Phổ Hiền ? Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, mong đức Thánh thương xót dạy cho tôi thế nào Bồ Tát được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Vân Tỳ Kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, lại có thể hỏi hạnh của Bồ Tát. Việc như vậy là sự khó trong những sự khó. Những là cầu Bồ Tát hạnh, cầu Bồ Tát cảnh giới, cầu đạo xuất ly của Bồ Tát, cầu đạo thanh tịnh của Bồ Tát, cầu tâm thanh tịnh quảng đại của Bồ Tát, cầu Bồ Tát thành tựu thần thông, cầu Bồ Tát thị hiện môn giải thoát, cầu Bồ Tát thị hiện việc làm tại thế gian, cầu Bồ Tát tùy thuận tâm của chúng sanh, cầu môn sanh tử Niết bàn của Bồ Tát, cầu Bồ Tát quán sát hữu vi vô vi tâm không chấp trước.

Nay thiện nam tử ! Ta được sức thắng giải tự tại quyết định, tín nhãn thanh tịnh, trí quang chói sáng, thấy khắp các cảnh giới khỏi tất cả chướng ngại, quán sát khéo léo, phổ nhãn sáng suốt, đủ hạnh thanh tịnh. Qua đến tất cả cõi nước mười phương cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Thường nhớ tất cả chư Phật Như Lai. Tổng trì tất cả chánh pháp của chư Phật. Thường thấy tất cả chư Phật mười phương.

Những là thấy phương đông một đức Phật, hai đức Phật, mười đức Phật, trăm đức Phật, ngàn đức Phật, ức đức Phật, trăm ức đức Phật, ngàn ức đức Phật, trăm ngàn ức đức Phật, na do tha ức đức Phật, trăm na do tha ức đức Phật, ngàn na do tha ức đức Phật, trăm ngàn na do tha ức đức Phật, nhẫn đến thấy vô số, vô lượng, vô biên vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, bất khả thuyết bất khả thuyết đức Phật. Nhẫn đến thấy chư Phật bằng số vi trần trong Diêm Phù Đề, bằng số vi trần trong bốn châu thiên hạ, bằng số vi trần trong Tiểu thiên thế giới, bằng số vi trần trong nhị thiên thế giới bằng số vi trần trong Đại Thiên thế giới, bằng số Phật sát vi trần nhẫn đến thấy chư Phật bằng số bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần.

Như phương đông, chín phương kia cũng đều thấy như vậy.

Chư Phật trong mỗi phương, những sắc tướng, những hình mạo, những thần thông, những du hí, những chúng hội trang nghiêm đạo tràng, những quang minh chiếu sáng vô biên, những quốc độ, những thọ mạng. Tùy những tâm sở nghi của chúng sanh mà chư Phật thị hiện những môn thành Đẳng Chánh Giác, làm sư tử hồng trong đại chúng.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được pháp môn "ức niệm Như thị thiết chư Phật cảnh giới trí huệ quang minh phổ kiến" này thôi. Đâu biết hết được vô biên trí huệ thanh tịnh hạnh môn của đại Bồ Tát. Những là : Trí quang phổ chiếu niệm Phật môn, vì thường thấy tất cả chư Phật quốc độ những cung điện đều trang nghiêm thanh tịnh. Môn làm cho tất cả chúng sanh niệm Phật, vì tùy sở nghi của tâm chúng sanh đều làm cho họ được thấy Phật, tâm họ được thanh tịnh. Môn làm cho an trụ nơi lực niệm Phật, vì làm cho họ nhập vào thập lực của Như Lai. Môn làm cho an trụ nơi pháp niệm Phật, vì thấy vô lượng Phật được nghe pháp. Môn niệm Phật chói sáng các phương, vì đều thấy trong tất cả thế giới chư Phật bình đẳng không sai biệt. Môn niệm Phật vào chỗ bất khả kiến, vì đều thấy trong tất cả cảnh vi tế những sự thần thông tự tại của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong các kiếp, vì trong tất cả kiếp thường thấy những việc làm không tạm bỏ của chư Phật. Môn niệm Phật an trụ trong tất cả thời gian, vì trong tất cả thời gian thường thấy đức Như Lai gần gũi đồng ở chẳng rời bỏ. Môn niệm Phật an trụ tất cả cõi, vì tất cả quốc độ đều thấy thân Phật vượt hơn tất cả không gì sánh bằng. Môn niệm Phật an trụ tất cả đời, vì tùy tâm sở thích thấy khắp tam thế chư Phật. Môn niệm Phật an trụ tất cả cảnh, vì ở khắp trong tất cả cảnh giới thấy chư Như Lai thứ đệ xuất hiện. Môn niệm Phật an trụ tịch diệt, vì trong một niệm thấy tất cả cõi, tất cả chư Phật thị hiện Niết bàn. Môn niệm Phật an trụ viên ly, vì trong một niệm thấy tất cả Phật từ nơi chỗ ở mà ra đi. Môn niệm Phật an trụ quảng đại, vì tâm thường quán sát mỗi thân Phật đầy khắp tất cả pháp giới. Môn niệm Phật an trụ vi tế, vì trong một chân lông có bất khả thuyết Như Lai xuất hiện, đều đến chỗ Phật ma kính thờ. Môn niệm Phật an trụ trang nghiêm, vì trong một niệm thấy tất cả cõi đều có chư Phật thành Đẳng Chánh Giác hiện thân biến. Môn niệm Phật an trụ năng sự, vì thấy tất cả Phật xuất hiện thế gian, phóng trí huệ quang chuyên diệu pháp luân. Môn niệm Phật trụ tâm tự tại, vì biết tùy theo sở thích của tự tâm, tất cả chư Phật hiện hình tượng. Môn niệm Phật an trụ nơi tự nghiệp, vì biết tùy nghiệp tích tập của chúng sanh mà hiện hình tượng làm cho họ được giác ngộ. Môn niệm Phật an trụ thần biến, vì thấy liên hoa quảng đại của Phật ngự nở xòe khắp pháp giới. Môn niệm Phật an trụ hư không vì quán sát những thân Như Lai trang nghiêm pháp giới hư không giới. Như vậy ta làm sao biết được nói được những công đức hạnh của đại Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Phương Nam có một nước tên là Hải Môn, nơi đó có Tỳ Kheo tên là Hải Vân. Người đến hỏi Hải Vân rằng Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ? Hải Vân Tỳ Kheo có thể phân biệt nói như duyên phát khởi thiện căn quảng đại.

Này thiện nam tử ! Hải Vân Tỳ Kheo sẽ làm cho người nhập ngôi trợ đạo quảng đại, sẽ làm cho người sanh sức thiện căn quảng đại, sẽ vì người mà nói như duyên phát tâm Bồ đề, sẽ làm cho người sanh quang minh đại thừa quảng đại, sẽ làm cho người tu ba la mật quảng đại, sẽ làm cho người nhập những hạnh hải quảng đại, sẽ làm cho người viên mãn thế nguyện quảng đại, sẽ làm cho người tịnh môn trang nghiêm quảng đại, sẽ làm cho người sanh sức từ bi quảng đại.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Đức Vân Tỳ Kheo, hữu nhiều quán sát, từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử như tâm suy gẫm lời dạy của thiện tri thức. Chánh niệm quán sát trí huệ quang minh môn, Bồ Tát giải thoát môn, Bồ Tát tam muội môn, Bồ Tát đại hải môn, chư Phật hiện tiền môn, chư Phật phương sở môn, chư Phật quỹ tắc môn, chư Phật đẳng hư không giới môn, chư Phật xuất hiện thứ đệ môn, chư Phật sở nhập phương tiện môn.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến nước Hải Môn, đến chỗ Hải Vân Tỳ Kheo, đánh lễ chân Hải Vân, hữu nhiều xong, chấp tay bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, muốn nhập tất cả trí hải vô thượng, mà chưa biết Bồ Tát thế nào có thể bỏ nhà thế tục sanh vào nhà Như Lai ? Thế nào có thể qua khỏi biển sanh tử vào được biển Phật trí ? Thế nào lia được hàng phàm phu vào được hàng Như Lai ? Thế nào dứt được dòng sanh tử vào được dòng Bồ Tát hạnh ? Thế nào phá được xe sanh tử thành xe Bồ Tát nguyện ? Thế nào diệt được cảnh giới ma hiện được cảnh giới Phật ? Thế nào cạn được biển ái dục thêm lớn biển đại bi ? Thế nào đóng được cửa các nạn các ác đạo mở được cửa đại Niết bàn ? Thế nào ra khỏi thành tam giới vào được thành Như thị thiết trí ? Thế nào vất bỏ được tất cả vật ngoại hảo để đem lợi ích tất cả chúng sanh ?

Hải Vân Tỳ Kheo bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

_Thiện nam tử ! Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư ?

Thiện Tài thưa :

_Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Hải Vân Tỳ Kheo nói :

_Thiện nam tử ! Nếu các chúng sanh chẳng gieo lành thời chẳng có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Cần phải được phổ môn thiện căn quang minh, đủ chơn thiết đạo tam muội trí quang, xuất sanh những phước hải quảng đại, tăng trưởng pháp bạch tịnh không có lười nghỉ, thờ thiện trí thức chẳng mỗi nhàm, chẳng kể thân mạng, không thề cất chứa, tâm bình đẳng như mặt đất không có niệm cao hạ, tánh thường từ mẫn với tất cả chúng sanh, nơi các loài sanh tử chuyên niệm chẳng bỏ, hàng thích quán sát cảnh giới Như Lai. Có như vậy mới phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Phát Bồ đề tâm là phát tâm đại bi, vì cứu khắp tất cả chúng sanh. Là phát tâm đại từ, vì khắp giúp tất cả thế gian. Là phát tâm an lạc, vì làm cho tất cả chúng sanh diệt tất cả khổ. Phát tâm lợi ích, vì làm cho tất cả chúng sanh lia ác pháp. Phát tâm ai mẫn, vì có ai kinh sợ thời đều giữ gìn. Phát tâm vô ngại, vì rời bỏ tất cả chướng ngại. Phát tâm quảng đại, vì tất cả pháp giới đều đầy khắp. Phát tâm vô biên, vì khắp cõi hư không đều qua đến. Phát tâm rộng rãi, vì đều thấy tất cả Như Lai. Phát tâm thanh tịnh, vì trí không trái với pháp tam thế. Phát tâm trí huệ, vì vào khắp biển như thiết trí huệ.

Này thiện nam tử ! Ta ở nước Hải Môn này đã mười hai năm, thường dùng đại hải làm cảnh giới.

Những là suy gẫm đại hải quảng đại vô lượng. Suy gẫm đại hải rất sâu khó lường. Suy gẫm đại hải lần lần sâu rộng. Suy gẫm đại hải vô lượng châu báu kỳ diệu trang nghiêm. Suy gẫm đại hải chứa vô lượng nước. Suy gẫm đại hải màu nước chẳng đồng không thể nghĩ bàn. Suy gẫm đại hải là chỗ ở vô lượng chúng sanh. Suy gẫm đại hải dung thọ những chúng sanh thân to lớn. Suy gẫm đại hải nạp thọ được nước của trận mưa lớn. Suy gẫm đại hải không tăng không giảm.

Này thiện nam tử ! Lúc suy gẫm như vậy, ta lại nghĩ rằng : Trong thế gian còn có gì rộng lớn hơn đại hải này chăng ? Còn có gì vô lượng hơn đại hải này chăng ? Còn có gì rất sâu hơn đại hải này chăng ? Còn có gì báu lạ hơn đại hải này chăng ?

Này thiện nam tử ! Lúc ta suy gẫm như vậy, bỗng có đại liên hoa xuất hiện.

Liên hoa này cọng bằng vô năng thắng như đà la ni la bửu, cánh bằng phệ lưu ly bửu, lá bằng vàng diêm phù đàn, đài bằng trăm thủy, tua bằng mã não, nở thơm lan khắp trùm che cả đại hải.

Trăm vạn A Tu La Vương cầm lấy cọng hoa.

Trăm vạn châu ma ni kết lưới trang nghiêm giăng che trên hoa.

Trăm vạn Long Vương mưa nước thơm.

Trăm vạn Ca Lô La Vương ngậm những chuỗi ngọc và dải lụa báu rủ thông bốn phía.

Trăm vạn La Sát Vương từ tâm quán sát.

Trăm vạn Dạ Xoa Vương cung kính đánh lễ.

Trăm vạn càn Thát Bà Vương nhiều thứ âm nhạc tán thán cúng dường.

Trăm vạn Thiên vương mưa những thiên hoa, thiên man, thiên hương, thiên thiêu hương, thiên đồ hương, thiên mật hương, thiên y phục, thiên tràng, thiên phan, thiên cái.

Trăm vạn Phạm Vương đánh lễ và cung kính.

Trăm vạn Tịnh Cư Thiên chấp tay làm lễ.

Trăm vạn Chuyển Luân Vương cúng dường thất bửu trang nghiêm.

Trăm vạn Hải Thần đồng xuất hiện cung kính đánh lễ.

Trăm vạn vị quang ma ni bửu quang minh chiếu khắp.

Trăm vạn tịnh phước ma ni bửu dùng để trang nghiêm.

Trăm vạn phổ quang ma ni bửu làm tạng thanh tịnh.

Trăm vạn thù thắng ma ni bửu ánh sáng rực rỡ.

Trăm vạn diệu tạng ma ni bửu quang chiếu vô biên.

Trăm vạn diêm phù đàn ma ni bửu thứ đệ bày hàng.

Trăm vạn kim cang sư tử ma ni bửu chẳng thể phá hoại thanh tịnh trang nghiêm.

Trăm vạn nhật tạng ma ni bửu quảng đại thanh tịnh.

Trăm vạn khả lạc ma ni bửu đủ mọi màu.

Trăm vạn như ý ma ni bửu trang nghiêm vô tận, quang minh chiếu rọi.

Liên hoa lớn này có ra là do thiện căn xuất thế của Như Lai. Tất cả Bồ Tát đều sanh lòng tin mến. Thập phương thế giới đều hiện tiền. Từ như huyền pháp mà sanh, như mộng pháp mà sanh, thanh tịnh nghiệp mà sanh. Trang nghiêm bằng pháp môn vô tránh. Nhập ấn vô vi. Trụ môn vô ngại. Sung mãn tất cả quốc độ mười phương. Tùy thuận cảnh giới thậm thâm của chư Phật.

Trong vô số trong ngàn kiếp ca ngợi công đức đó cũng không hết được.

Lúc đó ta thấy trên liên hoa lớn ấy có một đức Như Lai ngồi kết già. Thân Phật từ đây cao đến trời Hữu Đảnh.

Tòa bửu liên hoa bất tư nghì. Đạo tràng chúng hội bất tư nghì. Những tướng hảo thành tựu bất tư nghì. Tùy hảo viên mãn bất tư nghì. Thân thông biến hóa bất tư nghì. Sắc tướng thanh tịnh bất tư nghì. Vô kiến đánh tướng bất tư nghì. Tướng lưới rộng dài bất tư nghì. Ngôn thuyết thiện xảo bất tư nghì. Âm thanh viên mãn bất tư nghì. Lực vô biên tế bất tư nghì. Thanh tịnh vô úy bất tư nghì. Biện tài quảng đại bất tư nghì.

Ta lại nghĩ nhớ đức Phật đó thuở xưa tu hành bất tư nghì. Tự tại thành đạo bất tư nghì. Diệu âm diễn pháp bất tư nghì. Phổ môn thị hiện các thứ trang nghiêm bất tư nghì. Tùy hai bên thấy Phật đều sai khác bất tư nghì. Tất cả sự lợi ích đều làm cho viên mãn bất tư nghì.

Lúc đó, đức Như Lai ấy liền đưa tay hữu rờ đánh đầu của ta, vì ta mà diễn nói phổ nhãn pháp môn, khai thị cảnh giới tất cả Như Lai, hiển pháp tất cả hạnh Bồ Tát, xiển minh tất cả diệu pháp của chư Phật, tất cả pháp luân đều nhập trong đó. Có thể thanh tịnh tất cả Phật độ. Có thể dẹp tất cả dị đạo

tà luận. Có thể diệt tất cả quân ma. Có thể làm cho chúng sanh đều sanh hoan hỷ. Có thể soi tất cả tâm hành của các chúng sanh. Có thể biết những căn cơ của tất cả chúng sanh, tùy tâm chúng sanh đều làm cho được khai ngộ.

Ở nơi đức Như Lai ấy, ta được nghe pháp môn này, thọ trì đọc tụng ghi nhớ quán sát.

Giả sử có người dùng nước mực nhiều như nước đại hải, cây viết chất đồng lớn như núi Tu Di, biên chép pháp môn phổ nhãn này, một môn trong một phẩm, một pháp trong một môn, một nghĩa trong một pháp, một câu trong một nghĩa cũng viết chẳng được ít phần hưởng là có thể viết hết.

Này thiện nam tử ! Ở nơi đức Phật ấy, ta thọ trì pháp môn phổ nhãn như vậy trọn một ngàn hai trăm năm. Trong mỗi ngày, ta dùng văn trì đà la ni quang minh lãnh thọ vô số phẩm. Dùng tịch tịnh môn đà la ni quang minh xu nhập vô số phẩm. Dùng vô biên triền đà la ni quang minh vào khắp vô số phẩm. Dùng tùy tha quán sát đà la ni quang minh phân biệt vô số phẩm. Dùng oai lực đà la ni quang minh nhiếp khắp vô số phẩm. Dùng liên hoa trang nghiêm đà la ni quang minh dẫn phát vô số phẩm. Dùng thanh tịnh ngôn âm đà la ni quang minh khai diễn vô số phẩm. Dùng hư không tạng đà la ni quang minh hiển thị vô số phẩm. Dùng quang tụ đà la ni quang minh thêm rộng vô số phẩm. Dùng hải tạng đà la ni quang minh luận biện phân tích vô số phẩm.

Nếu có chúng sanh từ mười phương đến, hoặc Thiên, hoặc Thiên Vương, hoặc Long, hoặc Long Vương, hoặc Dạ Xoa, hoặc Dạ Xoa Vương, hoặc Càn Thát Bà, hoặc Càn Thát Bà Vương, hoặc A Tu La, hoặc A Tu La Vương, hoặc Ca Lô La, hoặc Ca Lô La Vương, hoặc Khẩn Na la, hoặc Khẩn Na La Vương, hoặc Ma Hầu La Già, hoặc Ma Hầu La Già Vương, hoặc Nhơn, hoặc Nhơn Vương, hoặc Phạm hoặc Phạm Vương. Tất cả đại chúng như vậy đều đến chỗ ta. Ta đều vì họ mà khai thị giải thích xưng dương tán thán. Đều làm cho họ mến thích xu nhập an trụ quang minh phổ nhãn pháp môn này.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết phổ nhãn pháp môn này.

Như chư đại Bồ Tát thâm nhập tất cả Bồ Tát hạnh hải, vì tùy duyên nguyện lực mà tu hành. Nhập đại nguyện hải vì ở thế gian trong vô lượng kiếp số. Nhập tất cả chúng sanh hải, vì tùy tâm sở thích của họ để rộng lợi ích. Nhập như thiết chúng sanh tâm hải, vì xuất sanh thập phương vô ngại

trí quang. Nhập nhưt thiết chúng sanh căn hải, vì đáng tùy cơ nghi giáo hóa đều làm cho điều phục. Nhập tất cả sát hải, vì thành mãn bốn nguyện nghiêm tịnh Phật độ. Nhập tất cả Phật hải, vì nguyện thường cúng dường chư Như Lai. Nhập tất cả pháp hải, vì có thể dùng trí huệ đều ngộ nhập. Nhập tất cả công đức hải, vì mỗi mỗi tu hành cho được đầy đủ. Nhập tất cả chúng sanh ngôn từ hải, vì ở tất cả cả cõi chuyển chánh pháp luân.

Như thế thời ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam sáu mươi do tuần, bên đường Lăng Già, có một tụ lạc tên là Hải Ngạn. Ở đó có Tỳ Kheo tên là Thiện Trụ. Người nên đến đó hỏi : Bồ Tát phải thế nào tịnh Bồ Tát hạnh ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hải Vân Tỳ Kheo, hữu nhiều chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện tài đồng tử chuyên niệm lời dạy của thiện tri thức, chuyên niệm phổ nhãn pháp môn, chuyên niệm Phật thần lực, chuyên trì pháp cú vân, chuyên nhập pháp hải môn, chuyên gắm pháp sai biệt, thậm nhập pháp xoay chuyển, vào khắp pháp hư không, trừ sạch pháp ế chương quán sát pháp bửu xứ.

Thiện tài đồng tử vừa tư duy suy gẫm đi lần qua phương Nam, đến bên đường Lăng Già, nơi tụ lạc Hải Ngạn, xem xét mười phương tìm cầu Thiện Trụ Tỳ Kheo. Thấy Thiện Trụ Tỳ Kheo đi kinh hành qua lại ở trên hư không.

Có vô số chư thiên cung kính vây quanh rưới những thiên hoa, trời thiên kỹ nhạc, tràng phan gấm lụa thảy đều nhiều vô số đầy khắp hư để cúng dường.

Chư đại Long Vương ở giữa hư không nổi bất tư nghi mây trăm thủy hương, chấn sấm, xẹt chớp, dùng để cúng dường.

Khẩn Na La Vương trời những tiếng nhạc, đúng pháp ca ngợi, dùng đây để cúng dường.

Ma Hầu La Già Vương dùng bất tư nghi y phục rất vi tế trải giăng tràn thiết, lòng rất hoan hỷ, để cúng dường.

A Tu La Vương nổi bất tư nghi mây ma ni bửu, vô lượng quang minh các thứ trang nghiêm đồng khắp hư không dùng để cúng dường.

Ca Lô La Vương hiện hình đồng tử, có vô lượng thể nữ vây quanh, rót ráo thành tựu tâm không sát hại, ở giữa hư không chấp tay cúng dường.

Bất tư nghi số các La Sát Vương, vô lượng La Sát vây quanh, thân hình cao lớn đáng kinh sợ, thấy Thiện Trụ Tỳ Kheo từ tâm tự tại, liền chấp tay khom mình chiêm ngưỡng cúng dường.

Bất tư nghi số các Dạ Xoa Vương, mỗi vị đều có chúng của mình vây quanh, bao vòng bốn phía cung kính thủ hộ.

Bất tư nghi số các Phạm Thiên Vương, ở giữa hư không, cúi mình chấp tay dùng pháp nhân gian tán dương ca ngợi.

Bất tư nghi số các Tịnh Cư Thiên, với cung điện ở giữa hư không, chấp tay cung kính phát hoằng thệ nguyện.

Thiện tài đồng tử thấy những sự trên đây, lòng hoan hỷ chấp tay kính lễ Thiện Trụ Tỳ Kheo rồi bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào tu hành Phật pháp ? Thế nào tích tập Phật pháp ? Thế nào đầy đủ Phật pháp ? Thế nào huân tập Phật pháp ? Thế nào tăng trưởng Phật pháp ? Thế nào tổng nhiếp Phật pháp ? Thế nào cứu cánh Phật pháp ? Thế nào tịnh trị Phật ? thế nào thâm tịnh Phật pháp ? Thế nào thông đạt Phật pháp ?

Tôi nghe đức thánh hay khéo dạy bảo. Ngưỡng mong xót thương vì tôi mà tuyên nói Bồ Tát thế nào chẳng bỏ thấy Phật, thường ở chỗ Phật siêng năng tu tập ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật pháp đều dùng trí huệ mà được minh chứng ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ đại nguyện có thể lợi ích khắp tất cả chúng sanh ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ chúng sanh trụ tất cả kiếp không lòng mỏi nhàm ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật độ có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ Phật lực đều có thể thấy biết Như Lai tự tại ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ hữu vi mà cũng chẳng trụ hữu vi, ở trong tất cả loài hữu lậu, dường như biến hóa, thị hiện thọ sanh tử tu Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ nghe pháp đều có thể lãnh thọ chánh giáo của chư Phật ? Bồ Tát thế nào chẳng bỏ trí quang vào khắp chỗ sở hành của tam thế trí ?

Thiện Trụ Tỳ Kheo bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay ! Lành Thay ! Này thiện nam tử ! người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, nay lại phát tâm cầu hỏi Phật pháp, cầu hỏi pháp như thiết trí, tự nhiên trí.

Này thiện nam tử ! Ta đã thành tựu môn giải thoát vô ngại. Hoặc đi, hoặc đứng, hoặc đến, hoặc lui, tùy thuận tư duy tu tập quán sát, liền được trí huệ quang minh tên là cứu cánh vô ngại.

Vì được trí huệ quang minh này nên biết tâm hành của tất cả chúng sanh không chướng không ngại. Biết sự chết và sanh của tất cả chúng sanh. Biết đời trước của tất cả chúng sanh. Biết những sự trong kiếp vị lai của tất cả chúng sanh. Biết những sự trong đời hiện tại của tất cả chúng sanh. Biết ngôn ngữ âm thanh nhiều loại sai biệt của tất cả chúng sanh. Quyết những nghi vấn của tất cả chúng sanh. Biết căn tánh của tất cả chúng sanh. Tùy theo lúc tất cả chúng sanh nên được giáo hóa đều có thể qua đến nơi họ ở. Biết tất cả sát na, la bà mâu hô lật đa, giờ khắc ngày đêm. Biết thứ đệ lưu chuyển trong biển tam thế. Tất cả những sự thấy biết như vậy đều không chướng không ngại. Cũng có thể đem thân mình qua đến tất cả cõi Phật mười phương không chướng ngại. Tại sao vậy ? Vì được sức thần thông vô trụ vô tác.

Này thiện nam tử ! Vì ta được sức thần thông này nên ở giữa hư không, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc ẩn, hoặc hiển, hoặc hiện một thân, hoặc hiện nhiều thân, đi xuyên qua tường vách như đi nơi trống không. Ở trên hư không kiết già qua lại tự tại như chim bay. Vào trong đất như xuống nước, đi trên nước như trên đất, khắp thân trên dưới đều phát lửa ngọn như đồng lửa lớn. Hoặc có lúc chấn động tất cả đại địa. Hoặc có lúc lấy tay sờ rậm mặt như mặt nguyệt. Hoặc hiện thân mình cao đến phạm cung. Hoặc hiện mây hương đốt. Hoặc hiện mây bửu diệm. Hoặc hiện mây biến hóa . Hoặc hiện mây quang võng. Thấy đều rộng lớn đầy khắp hư không mười phương.

Hoặc trong một niệm qua phương Đông một thế giới, hai thế giới, trăm thế giới, ngàn thế giới, trăm ngàn thế giới, nhẫn đến qua vô lượng thế giới, bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới. Hoặc qua Diêm Phù Đề vi trần số thế giới. Hoặc qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới. Ta ở trước chư Phật Thế Tôn trong tất cả quốc độ đó mà nghe thuyết pháp.

Ở cho mỗi đức Phật, hiện vô lượng Phật sát vi trần số thân sai khác.

Mỗi mỗi thân rưới vô lượng Phật sát vi trần số mây đồ cúng dường. Những là mây tất cả hoa, mây tất cả hương, mây tất cả tràng hoa, mây tất cả hương bột, mây tất cả hương thoa, mây tất cả lọng, mây tất cả y phục, mây tất cả tràng, mây tất cả phan, mây tất cả trướng. Dem tất cả thân vân cúng dường lên chư Phật.

Mỗi đức Như Lai có bao nhiêu lời dạy bảo ta đều thọ trì cả.

Mỗi quốc độ có bao nhiêu sự trang nghiêm, ta đều nhớ rõ cả.

Tất cả chín phương kia cũng đều như phương Đông.

Bao nhiêu chúng sanh trong tất cả thế giới như vậy, nếu được thấy thân của ta, thời đều quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, ta đều thấy rõ tùy theo sự lớn nhỏ thắng liệt khổ vui của họ mà thị hiện đồng thân hình với họ để giáo hóa cho họ được thành tựu.

Nếu có chúng sanh nào thân cận ta, thời ta làm cho họ an trụ nơi pháp môn như đây.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn vô ngại giải thoát mau chóng cúng dường khắp chư Phật thành tựu khắp chúng sanh này.

Như chư Bồ Tát trì giới đại bi, giới ba la mật, giới Đại thừa, giới tương ưng với Bồ Tát đạo, giới vô chương ngại, giới chẳng thối đạo, giới chẳng bỏ tâm Bồ đề, giới thường dùng Phật pháp làm cảnh sở duyên, giới thường để ý nơi nhứt thiết trí, giới như hư không, giới không y tựa tất cả thế gian, giới không mất, giới không tổn, giới không khuyết, giới không tạp, giới không trước, giới không hối, giới thanh tịnh, giới ly trần, giới ly cấu.

Những công đức như vậy, ta đâu có thể biết và nói được hết.

Này thiện nam tử ! từ đây qua phương Nam có một nước tên là Đạt Lý Tỹ Trà, có thành tên là Tụ Tại, trong đó có một người tên là Di Già. Người nên đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, trụ Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Thiện Trụ Tỳ Kheo, hữu nhiều chiêm ngưỡng lui ra đi về phương Nam.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nhất tâm chánh niệm pháp môn pháp quang minh tin sâu xu nhập. Chuyên niệm Phật chẳng dứt ngời Tam Bảo. Khen tán ly dục. Nhớ thiện tri thức. Chiều khắp tam thế. Nhớ những đại nguyện khắp cứu chúng sanh. Chẳng chấp hữu vi. Rốt ráo tư duy tự tánh của các pháp. Điều có thể nghiêm tịnh tất cả thế giới. Nơi chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật, lòng không chấp trước.

Thiện tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến thành Tự Tại tìm Di Già, thấy người này đang ngồi trên pháp tòa sư tử nơi chợ giảng thuyết pháp môn luân tự trang nghiêm . Có mười ngàn người vây quanh nghe pháp.

Thiện tài đồng tử đánh lễ chân Di Già, hữu nhiễu vô lượng vòng , chấp tay cung kính bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã pháp tâm Vô thượng Bồ đề, mà tôi chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ? Thế nào lưu chuyển trong các loài mà chẳng quên mất tâm Bồ đề ? Thế nào được ý bình đẳng kiên cố bất động ? Thế nào được tâm thanh tịnh không gì trở ngại được ? Thế nào phát sanh sức đại bi hằng không mỏi nhọc ? Thế nào nhập đà la ni khắp được thanh tịnh ? Thế nào phát sanh trì huệ quảng đại quang minh nơi tất cả pháp lia những ám chướng ? Thế nào đủ sức vô ngại giải biện tài quyết rõ tất cả nghĩa tạng thậm thâm ? Thế nào được sức chánh niệm ghi nhớ thọ trì tất cả pháp luân sai biệt ? Thế nào được sức tịnh đạo, nơi tất cả loài khắp diễn thuyết các pháp ? Thế nào được sức trí tuệ nơi tất cả pháp đều có thể quyết định phân biệt nghĩa đó ?

Di Già bảo Thiện Tài rằng :

Người đã phát tâm Vô thượng Bồ đề rồi ư ?

Vâng, tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Di Già liền vội vàng rời tòa sư tử mọp lạy Thiện Tài. Rồi lại rải bông kim ngân, bửu châu vô giá, cùng với bột mịn chiên đàn, vô lượng thứ y trum trên mình Thiện Tài.

Di Già lại rải vô lượng những thứ hương hoa, các thứ phẩm vật để cúng dường. Sau đó mới đứng dậy khen rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Nếu có ai phát được tâm Vô thượng Bồ đề thì là chẳng dứt tất cả Phật chủng. Thì là nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Thì là thành thực tất cả chúng sanh. Thì là thấu rõ tất cả pháp tánh. Thì là tỏ ngộ tất cả nghiệp chủng. Thì là viên mãn tất cả các hạnh. Thì là chẳng dứt tất cả đại nguyện. Thì là thiết hiệu chủng tánh ly tham. Thì có thể thấy rõ tam thế sai biệt. Thì làm cho tín giải trọn được kiên cố. Thì được tất cả Như Lai nhiếp trì. Thì được tất cả chư Phật ức niệm. Thì bình đẳng với tất cả Bồ Tát. Thì được tất cả Hiền Thánh khen mừng. Thì được tất cả Phạm Vương kính lễ. Thì được tất cả Thiên Vương cúng dường. Thì được tất cả Dạ Xoa thủ hộ. Thì được tất cả La Sát hầu hạ. Thì được tất cả Long Vương nghinh tiếp. Thì được tất cả Khẩn Na La Vương cạ ngâm khen ngợi. Thì được tất cả các Thế Chủ khen ngợi mừng vui. Thì làm cho tất cả chúng sanh giới đều được an ổn.

Những là làm cho họ bỏ ác thú. Làm cho họ ra khỏi chỗ nạn. Làm cho họ dứt tất cả cội gốc nghèo cùng. Làm cho họ sanh tất cả trời người vui sướng. Làm cho họ thân cận thiện tri thức. Làm cho họ được nghe và thọ trì pháp quảng đại. Làm cho họ sanh tâm Bồ đề. Làm cho họ tịnh tâm Bồ đề. Làm cho họ rõ Bồ Tát đạo. Làm cho họ nhập Bồ Tát trí. Làm cho họ trụ Bồ Tát địa.

Này thiện nam tử ! Phải biết chỗ làm của Bồ Tát rất khó, khó ra, khó gặp. Người được thấy Bồ Tát lại còn khó có hơn.

Vì Bồ Tát là chỗ tất cả chúng nương nhờ mà được sanh trưởng thành tựu. Là chỗ cứu tế của tất cả chúng sanh, vì Bồ Tát cứu họ khỏi khổ nạn. Là chỗ y tựa của tất cả chúng sanh, vì thủ hộ thế gian. Là người cứu hộ tất cả chúng sanh, vì làm cho họ khỏi sự kinh sợ.

Bồ Tát như phong luân, vì gìn giữ các thế gian chẳng cho đọa lạc ác đạo.

Bồ Tát như đại địa vì tăng trưởng thiện căn cho chúng sanh.

Bồ Tát như đại hải, vì phước đức sung mãn vô tận.

Bồ Tát như mặt trời, vì trí huệ quang minh chiếu khắp nơi.

Bồ Tát như núi Tu Di, vì thiện căn cao xuất.

Bồ Tát như minh nguyệt, vì trí quang xuất hiện.

Bồ Tát như mãnh tướng, vì xô dẹp ma quân.

Bồ Tát như quân chủ, vì được tự tại trong thành trì Phật pháp.

Bồ Tát như ngọn lửa mạnh, vì cháy sạch tâm ngã ái của chúng sanh.

Bồ Tát như mây lớn, vì mưa vô lượng diệu pháp.

Bồ Tát như mưa phải thời, vì làm thêm lớn mầm tất cả tín căn.

Bồ Tát như Thuyền sư, vì chỉ dẫn bờ mé pháp hải.

Bồ Tát như cầu dò, vì làm cho chúng sanh qua khỏi biển sanh tử.

Di Già tán thán Thiện Tài như vậy, làm cho chư Bồ Tát hoan hỉ rồi, từ trên mặt phóng ra những ánh sáng chiếu khắp Đại Thiên thế giới.

Chúng sanh trong cõi Đại Thiên gặp ánh sáng này, từ Long Thần nhả đến Phạm Thiên đều đến chỗ Di Già.

Di Già Đại Sĩ liền dùng phương tiện vì họ mà khai thị giải thích pháp môn luân tự phẩm trang nghiêm.

Đại chúng nghe pháp xong, đều được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lúc bấy giờ Di Già trở lại lên bốn tòa bảo Thiện Tài rằng :

Thiện nam tử ! Ta đã được diệu âm đà la ni. Có thể phân biệt biết ngữ ngôn của tất cả chúng sanh, chư Thiên, Long, Bát Bộ, trong cõi Đại Thiên. Cũng như cõi Đại Thiên này, vô số thế giới nhả đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới khắp mười phương đều biết rõ ngữ ngôn cả.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn Bồ Tát diệu âm đà la ni quang minh này.

Như Chư đại Bồ Tát có thể vào khắp biển những tư tưởng của tất cả chúng sanh, biển những sự thi thiết, biển những danh hiệu, biển những ngữ ngôn của tất cả chúng sanh.

Có thể vào khắp diễn thuyết biển tất cả pháp cú thâm mật. Diễn thuyết biển tất cả pháp cú cứu cánh. Diễn thuyết biển pháp cú trong tất cả sở duyên

có tất cả tam thể sở duyên. Diễn thuyết biến thượng pháp cú. Diễn thuyết biến thượng thượng pháp cú. Diễn thuyết biến pháp cú sai biệt. Diễn thuyết biến pháp cú tất cả sai biệt.

Có thể vào khắp tất cả thế gian chú thuật hải. Tất cả âm thanh trang nghiêm luân. Tất cả sai biệt tự luân tế.

Những công đức như vậy, nay ta làm sao biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam có một tụ lạc tên là Trụ Lâm. Nơi đó có một Trưởng giả tên là Giải Thoát.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào thành Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tích tập Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tư duy Bồ Tát hạnh ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử nhờ thiện tri thức nên đối với pháp nhưэт thiết trí rất tôn trọng. Trông sâu gốc tịnh tín. Thêm nhiều lợi ích.

Thiện Tài đánh lễ chân Di Già, rơi lệ buồn khóc nhiều vô lượng vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử tư duy pháp môn Bồ Tát vô ngại giải đà la ni quang minh trang nghiêm. Thâm nhập pháp môn Bồ Tát ngữ ngôn hải. Nghĩ nhớ pháp môn vi tế phương tiện Bồ Tát biết tất cả chúng sanh. Quán sát pháp môn Bồ Tát thanh tịnh tâm. Thành tựu pháp môn Bồ Tát thiện căn quang minh. Tịnh trị pháp môn Bồ Tát giáo hóa chúng sanh. Minh lợi trí môn Bồ Tát nhiếp chúng sanh. Kiên cố pháp môn Bồ Tát quảng đại chí nguyện. Nhiệm trì pháp môn Bồ Tát thù thắng chí nguyện. Tịnh trị pháp môn Bồ Tát tín giải. Tư duy pháp môn Bồ Tát vô lượng thiện tâm. Thệ nguyện kiên cố, tâm không mỗi nhàm. Dùng những mao giáp để tự trang nghiêm. Thâm tâm tinh tấn chẳng thôi chuyển. Đủ đức tin bất hoại. Tâm kiên cố như kim cang và như na la diên không gì phá hoại được. Giữ gìn tất cả lời dạy của thiện tri thức. Nơi các cảnh giới được trí bất hoại. Phổ môn thanh tịnh việc làm vô ngại. Trí quang viên mãn chiếu khắp tất cả. Đầy đủ tổng trì quang minh của các địa. Biết rõ pháp giới nhiều loại sai biệt, không y không trụ, bình đẳng không hai, tự tánh thanh tịnh, mà khắp trang nghiêm. Nơi các công hạnh đều được rất ráo. Trí huệ thanh tịnh rời lia chấp trước. Biết pháp sai biệt mười phương trí không chướng ngại. Qua khắp xứ sai biệt ở mười phương thân không mỗi lười. Biết rõ những nghiệp sai biệt ở mười phương. Đều hiện thấy Phật sai biệt ở mười phương. Đều thâm nhập thời gian sai biệt ở mười

phương. Diệu pháp thanh tịnh sung mãn nơi tâm. Phổ trí tam muội chiếu rõ nơi tâm. Tâm hằng vào khắp cảnh giới bình đẳng. Được trí huệ của Như Lai chiếu đến. Dòng Nhứt thiết trí tương tục chẳng dứt. Hoặc thân hoặc tâm đều chẳng rời Phật pháp.

Tất cả chư Phật thần lực gia hộ. Tất cả Như Lai quang minh chiếu đến.

Thành tựu đại nguyện. Nguyện thân cùng khắp tất cả sát vãng, tất cả pháp giới vào khắp thân mình.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam, trải qua mười hai năm, đến thành Trụ Lâm tìm Giải Thoát Trưởng giả.

Lúc đã gặp được, Thiện Tài đánh lễ chân Trưởng giả chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Nay tôi được hội ngộ bậc thiện tri thức. Tôi đã được lợi ích rộng lớn.

Tại sao vậy ?

Vì với các bậc thiện tri thức, khó được thấy, khó được nghe, khó được xuất hiện, khó được phụng sự, khó được gần gũi, khó được tiếp rước, khó được gặp gỡ, khó được ở chung, khó làm cho vui đẹp, khó được theo dõi. Mà nay tôi được gặp gỡ, nên tôi được lợi lành rộng lớn.

Bạch đức Thánh ! Tôi đã trước phát tâm Vô thượng Bồ đề, vì muốn thờ tất cả chư Phật, vì muốn gặp tất cả chư Phật, vì muốn thấy tất cả chư Phật, vì muốn nhìn tất cả chư Phật, vì muốn biết tất cả chư Phật, vì muốn chứng tất cả chư Phật bình đẳng, vì muốn phát tất cả chư Phật đại nguyện, vì muốn thành mãn tất cả Phật đại nguyện, vì muốn đầy đủ tất cả chư Phật trí quang, vì muốn thành những hạnh của tất cả chư Phật, vì muốn được thần thông của tất cả chư Phật, vì muốn đầy đủ trí lực của tất cả chư Phật, vì muốn được vô úy của tất cả chư Phật, vì muốn nghe pháp của tất cả chư Phật, vì muốn thọ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hiểu pháp của tất cả chư Phật, vì muốn hộ pháp của tất cả chư Phật, vì muốn đồng một thể với tất cả chúng Bồ Tát, vì muốn đồng thiện căn với tất cả Bồ Tát, vì muốn viên mãn Ba la mật của tất cả Bồ Tát, vì muốn thành tựu hạnh tu hành của tất cả Bồ Tát, vì muốn xuất sanh thanh tịnh nguyện của tất cả Bồ Tát, vì muốn được tạng oai thần của tất cả chư Phật, Bồ Tát, vì muốn được pháp tạng vô tận trí huệ đại quang minh của tất cả Bồ Tát, vì muốn được tạng tam muội quảng đại của tất cả Bồ Tát,

vì muốn thành tựu tạng vô lượng vô số thần thông của tất cả Bồ Tát, vì muốn dùng tạng đại bi giáo hóa điều phục của tất cả chúng sanh đều làm cho họ rốt ráo đến biên tế, vì muốn hiển hiện tạng thần biến, vì ở trong tất cả tạng tự tại đều dùng tự tâm được tự tại, vì muốn nhập trong thanh tịnh tạng nên dùng tất cả tướng mà trang nghiêm.

Bạch đức Thánh ! Nay tôi đem tâm như vậy, ý như vậy, thích như vậy, muốn như vậy, trông mong như vậy, tư duy như vậy, tôn trọng như vậy, phượng tiện như vậy, cứu cánh như vậy, khiêm hạ như vậy, mà đến chỗ đức Thánh.

Tôi nghe đức Thánh có thể khéo dạy bảo chúng Bồ Tát, có thể dùng phương tiện xiển minh chỗ sở đắc, chỉ cho đường sá, ban cho cầu dò, trao cho pháp môn, khiến trừ chướng mê đảo, nhổ mũi tên do dự, cắt lưới nghi hoặc, soi tâm rừng rậm, rửa tâm như đục, khiến tâm trắng sạch, khiến tâm thanh tịnh, chánh tâm dua vậy, tuyệt tâm sanh tử, ngăn tâm bất thiện, mở tâm chấp trước.

Nơi chỗ chấp trước làm cho tâm giải thoát, ở chỗ nhiệm ái làm cho tâm động chuyển. Khiến họ mau nhập cảnh nhưt thiết trí. Khiến họ mau đến thành vô thượng pháp. Khiến họ trụ đại bi. Khiến họ trụ đại từ. Khiến họ nhập Bồ Tát hạnh. Khiến họ tu môn tam muội. Khiến họ nhập chứng vị. Khiến họ quán pháp tánh. Khiến họ tăng trưởng lực. Khiến họ tu tập hạnh. Tâm họ bình đẳng khắp ở tất cả.

Cúi xin đức Thánh vì tôi tuyên nói Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo. Theo chỗ tu tập mau được thanh tịnh, mau được minh liễu.

Lúc đó Giải Thoát Trưởng giả do sức thiện căn quá khứ, sức oai thần của Phật, do niệm lực của Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, mà nhập Bồ Tát tam muội môn tên là "vô biên triền đà la ni nhiếp khắp tất cả cõi Phật".

Nhập tam muội này rồi được thân thanh tịnh. Ở trong thân mình hiển hiện mười phương, mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Phật và quốc độ, chúng hội đạo tràng, các thứ quang minh, các sự trang nghiêm. Cũng hiện những thần thông biến hóa, tất cả đại nguyện, những pháp trợ đạo tu hành thuở xưa của chư Phật và những hạnh xuất ly thanh tịnh trang nghiêm. Cũng thấy chư Phật thành Đẳng Chánh Giác chuyển diệu pháp luân giáo hóa chúng sanh. Tất cả những sự như vậy thấy đều hiển hiện trong phân thân không chướng ngại. Các thứ hình tướng, nhiều loại thứ đệ an trụ như cũ chẳng tạp loạn nhau.

Những là : các thứ quốc độ, các thứ chúng hội, các thứ đạo tràng, các thứ nghiêm túc.

Trong đó chư Phật hiện những thần lực, lập những thừa đạo, bày những nguyện môn.

Hoặc nơi một thế giới, ở cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Hoặc nơi một thế giới, ở cung Đâu Suất mà làm Phật sự.

Như vậy, hoặc lại trụ thai, hoặc đản sanh, hoặc ở trong cung, hoặc xuất gia, hoặc đến đạo tràng, hoặc phá ma quân, hoặc chư Thiên Long cung kính vây quanh, hoặc các Thế Chủ khuyến thỉnh thuyết pháp, hoặc chuyên pháp luân, hoặc nhập Niết bàn, hoặc chia Xá lợi, hoặc xây tháp miếu.

Chư Phật Như Lai đó ở các chúng hội, các thế gian, các loài, các chủng tộc, các dục lạc, các nghiệp hành, các ngữ ngôn, các căn tánh, các phiền não, tùy miên, tập khí, trong các chúng sanh.

Hoặc ở vi tế đạo tràng, hoặc ở quảng đại đạo tràng, hoặc ở đạo tràng lượng một do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng mười do tuần, hoặc ở đạo tràng lượng bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số do tuần.

Dùng các thứ thần thông, các thứ ngôn từ, các thứ âm thanh, các thứ pháp môn, các thứ tổng trì môn, các thứ biện tài môn. Dùng các thứ Thánh đế, các thứ vô úy đại sư tử hống mà diễn thuyết những thiện căn, những ức niệm của các chúng sanh. Thọ ký cho Bồ Tát. Nói những Phật pháp.

Chư Phật Như Lai có bao nhiêu ngôn thuyết, Thiện tài đồng tử đều nghe thọ được cả. Cũng thấy bất tư nghì tam muội thần biến của chư Phật và chư Bồ Tát.

Lúc bấy giờ Giải Thoát Trường giả xuất tam muội, bảo Thiện Tài rằng :

Thiện nam tử ! Ta đã nhập xuất môn vô ngại trang nghiêm giải thoát của Như Lai.

Thiện nam tử ! Lúc ta nhập xuất môn giải thoát này, liền thấy thế giới Diêm Phù Đề Kim Quang Minh ở phương Đông, đức Long Tự Tại Vương

Như Lai Đẳng Chánh Giác, chúng hội đạo tràng vây quanh. Tỳ lô Giá Na Tạng Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Tóc Tật Lực ở phương Nam, Phổ Hương Như Lai Đẳng Chánh Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh. Tâm Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Hương Quang ở phương Tây, Tu Di Đẳng Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Ngại Tâm Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy thế giới Ca Sa Tràng ở phương Bắc, Bất Khả Hoại Kim Cang Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim Cang Dũng Mãnh Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông Bắc, thế giới Nhứt Thiết Thượng Diệu Bửu, đức Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhãn Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Vô Sở Đắc Thiện Biến Hóa Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Đông Nam, thế giới Hương Diệm Quang Âm, đức Hương Đẳng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Kim cang Diệm Huệ Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây Nam, thế giới Trí Huệ Nhứt Phổ Quang Minh, đức Pháp Giới Luân Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Hiện Nhứt Thiết Biến Hóa Tràng Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy phương Tây Bắc, thế giới Phổ Thanh Tịnh, đức Nhứt Thiết Phật Bửu Cao Thắng Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy Thượng phương, thế giới Phật Thứ Đệ Xuất Hiện Vô Tận, đức Vô Biên Trí Huệ Quang Viên Mãn Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Pháp Giới Môn Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Lại thấy Hạ phương, thế giới Phật Quang Minh, đức Vô Ngại Trí Tràng Như Lai Đẳng Chánh Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh. Nhứt Thiết Thế Gian Sát Tràng Vương Bồ Tát làm thượng thủ.

Thiện nam tử ! Ta thấy mười phương như vậy. Mỗi phương đều mười Phật sát vi trần số Như Lai. Chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng chẳng qua đó.

Nếu ta muốn thấy thế giới An Lạc, đức A Di Đà Như Lai, thời tùy ý liền thấy.

Nếu ta muốn thấy Chiên Đàn thế giới, Kim Cang Quang Minh Như Lai; Diệu Hương thế giới, Bửu Quang Minh Như Lai; Liên Hoa thế giới, Bửu Liên Hoa Quang Minh Như Lai; Diệu Kim thế giới; Tịch Tĩnh Quang Như Lai; Diệu Hỉ thế giới, Bất Động Như Lai, Thiện Trụ thế giới; Sử Tử Như Lai; Cảnh Quang Minh thế giới, Nguyệt Giác Như Lai; Bửu Sư Tử Trang Nghiêm thế giới, Tỳ Lô Giá Na Như Lai; tất cả chư Như Lai như vậy đều tùy ý liền thấy. Nhưng chư Như Lai chẳng đến đây, ta cũng không qua đó.

Biết tất cả chư Phật cùng tâm của ta đều như mộng. Biết tất cả chư Phật như ảnh tượng, còn tâm mình như nước. Biết tất cả sắc tướng của chư Phật và tâm mình đều như huyễn. Biết tất cả Phật và tâm mình thấy đều như vang.

Ta biết như vậy, ức niệm như vậy. Chư Phật được thấy đều do tự tâm.

Thiện nam tử ! phải biết Bồ Tát tu những Phật pháp, tịnh những Phật độ, tích tập diệu hạnh, điều phục chúng sanh, phát đại thệ nguyện, nhập nhưt thiết trí, tự tại du hí bất tư nghi môn giải thoát, được Phật Bồ đề, hiện đại thần thông, qua khắp tất cả mười phương pháp giới, dùng vi tế trí nhập khắp các kiếp, tất cả như vậy đều do tự tâm.

Thiện nam tử ! Do đây nên phải dùng thiện pháp phò trợ tự tâm. Phải dùng pháp thủy thấm nhuần tự tâm. Phải ở cảnh giới trị sạch tự tâm. Phải dùng tinh tấn kiên cố tự tâm. Phải dùng nhẫn nhục san bằng tự tâm. Phải dùng trí chứng rửa sạch tự tâm. Phải dùng trí huệ minh tự tâm. Phải dùng Phật tự tại khai phát tự tâm. Phải dùng Phật bình đẳng quán đại tự tâm. Phải dùng Phật thập lực chiếu xét tự tâm.

Thiện nam tử ! Ta chỉ nhập xuất được môn giải thoát "Như Lai vô ngại trang nghiêm" này.

Còn như chư đại Bồ Tát được vô ngại trí, trụ vô ngại hạnh, được tam muội "thường thấy tất cả Phật", được tam muội "chẳng trụ niết bàn tế", rõ

thấu tam muội "Phổ môn cảnh giới". Với những pháp tam thể thấy đều bình đẳng. Hay khéo phân thân khắp tất cả cõi. An trụ nơi cảnh giới bình đẳng của chư Phật. Cảnh giới mười phương đều hiện tiền. Trí huệ quán sát đều thấy biết rõ ràng tất cả. Ở trong thân mình đều hiện tất cả thể giới thành hoại, nhưng đối với thân mình và các thể giới không có tướng nghĩ là hai.

Những diệu hạnh như vậy, làm sao ta biết hết được, nói hết được.

Này thiện nam tử ! từ đây qua phương Nam đến bờ Diêm Phù Đề, có một nước tên là Ma Lợi Già La. Nước đó có Tỳ kheo tên là Hải Tràng.

Ngươi đến đó hỏi : Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Giải Thoát Trưởng giả, hữu nhiều quán sát xưng dương ca ngợi, tư duy chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ, như tâm ghi nhớ y tựa thiện tri thức, thờ thiện tri thức, kính thiện tri thức, do thiện tri thức được thấy nhưt thiết trí. Với thiện tri thức chẳng có lòng chống trái, không dua dối. Với thiện trí thức tâm thường tùy thuận. Nơi thiện tri thức tưởng là từ mẫu, vì bỏ rời tất cả pháp vô ích. Nơi thiện tri thức tưởng là từ phụ, vì xuấtc sanh tất cả pháp lành. Tư duy rồi, từ tạ mà đi.

Thiện Tài Đồng Tử nhất tâm chánh niệm lời dạy của Giải Thoát Trưởng giả, quán sát lời dạy của Trưởng giả. Ghi nhớ môn bất tư nghi Bồ Tát Giải Thoát của Trưởng giả. Tư duy bất tư nghi Bồ Tát trí quang minh của Trưởng giả. Thâm nhập bất tư nghi pháp giới môn của Trưởng giả. Xu hướng bất tư nghi Bồ Tát phổ nhập môn của Trưởng giả. Thấy rõ bất tư nghi Như Lai thần biến của Trưởng giả. Hiểu rõ bất tư nghi phổ nhập Phật độ của Trưởng giả. Phân biệt bất tư nghi Phật lực trang nghiêm của Trưởng giả. Suy gẫm bất tư nghi Bồ Tát tam muội giải thoát cảnh giới phần vị của Trưởng giả. Rõ thấu bất tư nghi thể giới sai biệt cứu cánh vô ngại của Trưởng giả. Tu hành bất tư nghi Bồ Tát kiên cố thâm tâm của Trưởng giả. Phát khởi bất tư nghi Bồ Tát đại nguyện nghiệp của Trưởng giả.

Thiện Tài đồng tử đi lần qua phương Nam đến bờ Diêm Phù Đề, nước Ma Lợi, tìm Hải Tràng Tỳ Kheo. Bèn thấy Hải Tràng Tỳ Kheo ngồi kiết già ở bên chỗ đi kinh hành, đang nhập tam muội, bật hơi thở, lia tư giác, thân tâm bất động.

Từ dưới chân của Tỳ Kheo ấy hiện ra vô số muôn ngàn ức Trưởng giả, Cư Sĩ, Bà La Môn. Đại chúng này đều dùng nhiều đồ trang nghiêm để nghiêm sức thân mình. Tất cả đều đội bửu quan, đeo minh châu, qua khắp tất

cả thế giới mười phương mưa tất cả châu báu, tất cả chuỗi ngọc, tất cả y phục, tất cả đồ uống ăn thượng vị đúng pháp, tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương thoa, tất cả đồ tư sanh theo sở thích. Ở tất cả chỗ cứu nhiếp những chúng sanh nghèo cùng, an ủi những chúng sanh khổ não, đều làm cho hoan hỷ. Tâm ý thanh tịnh. Thành tựu đạo Vô thượng Bồ đề.

Từ hai gôi của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Sát Đế Lợi, Bà La Môn. Đại chúng này đều thông huệ, nhiều sắc tướng, nhiều hình mạo, nhiều y phục thượng diệu trang nghiêm, cùng khắp tất cả thế giới mười phương, dùng ái ngữ và đồng sự nhiếp các chúng sanh.

Những là làm cho người nghèo được đầy đủ, người bệnh được lành, người nguy được an, người kinh sợ được y tựa, người ưu sầu được sung sướng. Lại dùng phương tiện để khuyến dụ họ, làm cho họ đều bỏ ác làm lành.

Từ khoảng eo lưng của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô lượng vô số tiên nhân : hoặc mặc y phục bằng cỏ, bằng vỏ cây. Đều cầm bình rửa, oai nghi tịch tịnh, du hành thế giới mười phương. Ở trên hư không, dùng diệu âm ca ngợi Như Lai. Diễn thuyết các pháp : hoặc diễn thuyết đạo thanh tịnh phạm hạnh, làm cho họ tu tập điều phục các căn tánh. Hoặc nói các pháp đều không tự tánh, cho họ quán sát phát sanh trí huệ. Hoặc nói pháp tắc ngôn luận thế gian. Hoặc lại khai thị nhưt thiết trí phương tiện xuất yếu, làm cho họ theo thứ đệ đều tu tập hạnh nghiệp của riêng mình.

Từ hai bên hông của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện bát tư nghì Long, bát tư nghì Long nữ, thị hiện bát tư nghì thần biến của chư Long. Những là mưa những mây hương thơm, mây hoa, mây tràng hoa, mây báu cái, mây báu phan, mây diệu báu trang nghiêm, mây như ý báu, mây báu anh lạc, mây báu tọa, mây báu cung điện, mây báu liên hoa, mây báu quan, mây thiên thân, mây thể nữ, tất cả đều bát tư nghì khắp hư không để trang nghiêm. Sung mãn chư Phật đạo tràng tất cả thế giới mười phương để cúng dường, làm cho các chúng sanh đều hoan hỷ.

Từ tướng chữ "vạn" trước ngực xuất hiện vô số trăm ngàn ức A Tu La Vương, thấy đều thị hiện bát tư nghì huyễn lực tự tại, làm chấn động cả trăm thế giới. Tất cả nước biển tự nhiên sôi trào. Tất cả Sơn Vương tự nhiên xung kích. Chư Thiên cung điện đều lay động. Quang minh của chư ma đều bị che khuất. Chúng ma quân đều bị xô dẹp. Khiến khắp chúng sanh bỏ tâm kiêu mạn, trừ tâm sân hại, phá núi phiền não, dứt các pháp ác, thêm lớn pháp vô

tránh, hằng hòa lành nhau. Lại dùng huyền lực khai ngộ chúng sanh, làm cho họ diệt tội ác, sợ sanh tử, khỏi các loài, lìa nhiễm trước. Khiến họ an trụ tâm Vô Thượng Bồ Đề, khiến họ tu tất cả hạnh Bồ Tát, khiến mạnh các môn Ba la mật, khiến nhập tất cả bậc Bồ Tát, khiến quán sát tất cả pháp môn vi diệu, khiến biết tất cả phương tiện của chư Phật. Những việc làm trên đây cùng khắp pháp giới.

Từ trên lưng của Hải Tràng Tỳ Kheo, vì người đáng dùng Nhị thừa để độ, xuất hiện vô số trăm ngàn ức Thanh Văn và Độc Giác. Vì người chấp ngã mà nói pháp vô ngã. Vì người chấp thường mà nói tất cả thành pháp đều vô thường. Vì người tham mà nói bất tịnh quán. Vì người sân ma nói từ tâm quán. Vì người si mà nói duyên khởi quán. Vì người đặng phần phiền não mà nói cảnh giới pháp cùng trí huệ tương ưng. Vì người mến thích cảnh giới mà nói pháp vô sở hữu. Vì người mến thích chỗ tịch tịnh mà nói pháp phát thế nguyện lớn khắp lợi ích tất cả chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ hai vai của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Dạ Xoa Vương, La Sát Vương : những hình mạo, những sắc tướng, hoặc cao hoặc thấp đều đáng kinh sợ. Vô lượng quyến thuộc vây quanh. Chư Vương này thủ hộ tất cả chúng sanh làm lành và các Hiền Thánh chúng hội Bồ Tát, người hướng chánh trụ và người chánh trụ. Hoặc hiện làm thân Chấp Kim Cang thủ hộ chư Phật và chỗ chư Phật ngự. Hoặc khắp thủ hộ thế gian : làm cho người hãi sợ được an ổn. Người tật bệnh được lành. Người khổ não được hết khổ. Người có lỗi lầm thời ăn năn. Người bị tai nạn thời khỏi nạn. Lợi ích tất cả chúng sanh như vậy đều làm cho họ bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân.

Từ nơi bụng của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Khẩn Na La Vương, đều có vô số Khẩn Na La nữ trước sau vây quanh. Lại xuất hiện vô số Càn Thát Bà Vương, đều có vô số Càn Thát Bà nữ trước sau vây quanh. Đều thổi vô số trăm ngàn thiên nhạc ca ngâm tán thán những pháp bửu tánh. Ca ngâm tán thán chư Phật Bửu. Ca ngâm tán thán pháp Bồ đề tâm. Ca ngâm tán thán tu Bồ Tát hạnh. Ca ngâm tán thán môn thành Đẳng Chánh Giác của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn chuyển pháp luân của tất cả chư Phật. Ca ngâm tán thán môn hiện thân biến của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn nhập Niết bàn của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn thủ hộ giáo pháp của tất cả chư Phật. Khai thị diễn thuyết môn làm cho tất cả chúng sanh đều hoan hỷ. Khai thị diễn thuyết môn nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Khai thị diễn thuyết môn hiển bày tất cả pháp vi

diệu. Khai thị diễn thuyết môn bỏ lìa tất cả chướng ngại. Khai thị diễn thuyết môn phát sanh tất cả thiện căn. Tất cả như vậy đều cùng khắp thế giới mười phương.

Từ trên mặt của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Chuyển Luân Thánh Vương, thất bửu đầy đủ, bốn đội binh vây quanh, phóng ánh sáng đại xả, mưa vô lượng bửu làm cho người nghèo thiếu đều được no đủ và làm cho họ bỏ hẳn sự trộm cắp. Thế nữ sinh đẹp vô số trăm ngàn đều đem xả thí không tiếc, làm cho họ bỏ hẳn sự tà dâm; làm cho họ sanh lòng từ chẳng giết hại; làm cho họ rớt ráo thường nói lời chân thật, chẳng dối phỉnh, chẳng luận đàm vô ích; làm cho họ nói lời hòa giải vui thuận chẳng làm sự ly gián; làm cho họ nói lời diệu dàng không có thô ác; làm cho họ thường diễn thuyết những nghĩa thâm thâm nhất định minh liễu, chẳng nói lời vô nghĩa traу chuốt. Vì họ mà nói thiếu dục cho họ trừ tham ái lòng không nhớ bợn. Vì họ mà nói đại bi cho họ trừ sân hận tâm ý được thanh tịnh. Vì họ mà nói thật nghĩa khiến họ quán sát tất cả pháp thâm nhập như duyên, khéo rõ đế lý, nhổ gai tà kiến, phá núi nghi hoặc, trừ diệt tất cả chướng ngại. Những việc làm như vậy đều đầy khắp pháp giới.

Từ hai mắt của Hải Tràng tỳ kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức nhật luân chiếu khắp tất cả những đại địa ngục và những ác thú ,đều làm cho họ khỏi khổ. Lại chiếu chạng giữa tất cả thế giới để trừ tăm tối. Lại chiếu chúng sanh mười phương đều làm cho họ bỏ lìa ngu si ế chướng. Nơi quốc độ cấu trược phóng thanh tịnh quang. Cõi nước bạch ngân phóng ánh sáng màu huỳnh kim. Nơi cõi nước huỳnh kim phóng ánh sáng màu bạch ngân. Nơi cõi nước lưu ly phóng ánh sáng màu pha lê. Cõi nước pha lê phóng ánh sáng màu lưu ly. Cõi nước xa cừ phóng ánh sáng màu mã não. Cõi nước mã não phóng ánh sáng màu xa cừ. Cõi nước đế thanh phóng ánh sáng màu nhật tạng ma ni vương. Cõi nước nhật tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu đế thanh. Cõi nước xích chơn châu phóng ánh sáng nguyệt quang vông tạng ma ni vương. Cõi nước nguyệt quang vông tạng ma ni vương phóng ánh sáng màu xích chơn châu. Cõi nước một thứ bửu làm thành phóng ánh sáng màu nhiều thứ báu. Cõi nước nhiều thứ báu làm thành phóng ánh sáng màu một thứ báu. Những ánh sáng này chiếu đến tâm rùng rậm của chúng sanh, làm xong vô lượng sự nghiệp của chúng sanh, nghiêm sức tất cả cảnh giới thế gian, làm cho các chúng sanh tâm được mát mẻ rất hoan hỷ. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Từ trong tướng bạch hào giữa chạng mày của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức Đế Thích đều tụ tại nơi cảnh giới, trên đánh có ma

ni bửu châu chiếu sáng tất cả các thiên cung điện. Chấn động tất cả Tu Di Sơn Vương, giác ngộ tất cả chư Thiên chúng, khen sức phước đức, nói sức trí huệ, sức sanh báo vui, sức trì chí, sức tịnh niệm, sức bền tâm Bồ đề đã phát, khen thích thấy Phật khiến trừ ham muốn thế gian, khen thích nghe pháp khiến nhàm cảnh thế gian, khen thích quán trí khiến tuyệt thế nhiễm, ngăn chiến trận của A Tu La, dứt phiền não đấu tranh, diệt tâm sợ chết, phát nguyện hàng ma, hưng lập chánh pháp, thành xong tất cả sự nghiệp của chúng sanh. Những việc làm như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên trán của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện trăm ngàn ức Phạm Thiên sắc tướng đoan nghiêm thế gian không sánh kịp oai nghi tịch tịnh, lời nói hay diệu, khuyên Phật thuyết pháp, khen Phật công đức làm cho các Bồ Tát đều hoan hỷ, có thể làm xong vô lượng sự nghiệp cho chúng sanh, cùng khắp tất cả thế giới mười phương.

Từ trên đầu của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô lượng Phật sát vi trần số chư Bồ Tát đều dùng tướng hảo trang nghiêm nơi thân, phóng vô biên quang nói các công hạnh. Những là tán thán bố thí khiến bỏ xan tham được các diệu bửu trang nghiêm thế giới, xưng dương công đức trì giới khiến các chúng sanh dứt hẳn những điều ác mà an trụ nơi giới đại từ bi của Bồ Tát. Nói tất cả pháp hữu vi thấy đều như mộng, nói những dục lạc không có tư vi khiến các chúng sanh rời sự ràng buộc của phiền não. Nói sức nhẫn nhục khiến các pháp tâm được tự tại. Khen thân kim sắc khiến các chúng sanh lia như sân hận, khởi hạnh đối trị tuyệt đường súc sanh. Khen hạnh tinh tấn khiến họ xa lìa thế gian phóng dật, đều siêng tu vô lượng diệu pháp. Lại tán thán Thiên Ba la mật khiến tất cả tâm được tự tại. Lại diễn thuyết Bát Nhã Ba la mật khai thị chánh kiến, khiến các chúng sanh thích trí tự tại trừ những kiến chấp. Lại diễn thuyết những việc làm tùy thuận thế gian, khiến các chúng sanh dầu lìa sanh tử mà ở nơi các loài tự tại thọ sanh. Lại hiện thân thông biến hóa nói thọ mạng tự tại, khiến các chúng sanh phát đại thế nguyện. Lại diễn thuyết thành tựu sức tổng trì, xuất sanh sức đại nguyện, sức tịnh trị tam muội, sức tự tại thọ sanh. Lại diễn thuyết các thứ trí : như là trí biết khắp căn tánh của các chúng sanh, trí biết khắp tất cả tâm hành, trí biết khắp Như Lai thập lực, trí biết khắp chư Phật tự tại, những sự như vậy cùng khắp pháp giới.

Từ trên đỉnh của Hải Tràng Tỳ Kheo xuất hiện vô số trăm ngàn ức thân Như Lai. Thân đó không ai bằng, đủ các tướng hảo thanh tịnh trang nghiêm, oai quang rực rỡ như tòa núi vàng vô lượng quang minh chiếu khắp mười phương, pháp diệu âm thanh sung mãn pháp giới, thị hiện vô lượng sức thân

thông. Vì tất cả thế gian mà mưa pháp vũ : vì chư Bồ Tát ngồi Bồ đề đạo tràng mà mưa pháp vũ bình đẳng khắp. Vì chư Bồ Tát ở ngôi quán đảnh mà mưa pháp vũ nhập phổ môn. Vì chư Bồ Tát Pháp Vương Tử vị mà mưa pháp vũ phổ trang nghiêm. Vì chư Bồ Tát đồng tử vị mà mưa pháp vũ kiên cố sơn. Vì chư Bồ Tát bất thối vị mà mưa pháp vũ hải tạng. Vì chư Bồ Tát thành tựu chánh tâm vị mà mưa pháp vũ phổ cảnh giới. Vì chư Bồ Tát phương tiện cụ túc vị mà mưa pháp vũ tự tánh môn. Vì chư Bồ Tát sanh quý vị mà mưa pháp vũ tùy thuận thế gian. Vì chư Bồ Tát tu hành vị mà mưa pháp vũ khắp bi mãn. Vì chư Bồ Tát tân học mà mưa pháp vũ tích tập tạng. Vì chư Bồ Tát sơ phát tâm mà mưa pháp vũ nhiếp chúng sanh. Vì chư Bồ Tát tín giải mà mưa pháp vũ vô tận cảnh giới khắp hiện tiền. Vì Sắc giới các chúng sanh mà mưa pháp vũ phổ môn. Vì chư Phạm Thiên mà mưa pháp vũ sanh lực. Vì chư ma chúng mà mưa pháp vũ tâm tràng. vì chư Thiên Hóa Lạc mà mưa pháp vũ tịnh niệm. Vì chư Thiên Đâu Suất mà mưa pháp vũ sanh ý. Vì chư Thiên Dạ Ma mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Thiên Đao Lợi mà mưa pháp vũ mau trang nghiêm cõi hư không. Vì chư Dạ Xoa Vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ. Vì chư Càn Thát Ba Vương mà mưa pháp vũ kim cang luân. Vì chư A Tu La Vương mà mưa pháp vũ đại cảnh giới. Vì chư Ca Lô La Vương mà mưa pháp vũ vô biên quang minh. Vì chư Khẩn Na La Vương mà mưa pháp vũ tất cả thế gian trí thù thắng. Vì chư Nhơn Vương mà mưa pháp vũ không say đắm. Vì chư Long Vương mà mưa pháp vũ hoan hỷ tràng. Vì chư Ma Hầu La Già Vương mà mưa pháp vũ bất hưu tức. Vì các chúng sanh địa ngục mà mưa pháp vũ chánh niệm trang nghiêm. Vì các súc sanh mà mưa pháp vũ trí huệ tạng. Vì các chúng sanh cõi Diêm La Vương mà mưa pháp vũ vô úy. Vì các chúng sanh ở xứ ách nạn mà mưa pháp vũ phổ an úy. Điều làm cho tất cả chúng sanh được vào chúng hội Hiền Thánh. Những sự như vậy sung mãn pháp giới.

Lại nơi tất cả lỗ lông trên thân của Hải Tràng Tỳ Kheo, mỗi mỗi đều phóng ra vô số Phật sát vi trần số quang minh võng. Mỗi mỗi quang minh võng đủ vô số sắc tướng, vô số trang nghiêm, vô cảnh giới, vô số sự nghiệp, sung mãn tất cả thế giới mười phương.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nhất tâm quán sát Hải Tràng Tỳ Kheo lòng rất khát ngưỡng. Ghi nhớ tam muội giải thoát của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi Bồ Tát tam muội của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi phương tiện lợi ích chúng sanh của Tỳ kheo. Tư duy bất tư nghi vô tác dụng phổ trang nghiêm môn của Tỳ kheo. Tư duy trí thanh tịnh trang nghiêm pháp giới của Tỳ kheo. Tư duy trí thọ Phật gia trì của Tỳ kheo. Tư duy sức tự tại xuất sanh Bồ Tát

của Tỳ kheo. Tư duy sức đại nguyện kiên cố Bồ Tát của Tỳ kheo. Tư duy sức thêm rộng Bồ Tát hạnh của Tỳ Kheo Hải Tràng.

Thiện Tài đồng tử đứng tư duy quán sát như vậy qua một ngày đêm, nhân đến bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, đến sáu tháng, lại qua sáu ngày nữa Hải Tràng Tỳ Kheo mới xuất tam muội.

Thiện Tài đồng tử khen rằng : Bạch đức Thánh ! Hy hữ kỳ đặc, tam muội như thế rất là sâu xa, tam muội như vậy rất là quảng đại, tam muội như vậy cảnh giới vô lượng, tam muội như vậy thân lực khó nghĩ, tam muội như vậy quang minh không gì bằng, tam muội như vậy trang nghiêm vô số, tam muội như vậy oai lực khó chế ngự, tam muội như vậy cảnh giới bình đẳng, tam muội như vậy chiếu khắp mười phương, tam muội như vậy lợi ích vô hạn, vì có thể trừ diệt vô lượng khổ cho tất cả chúng sanh. Như là làm cho tất cả chúng sanh lìa khổ do tham, khởi khổ địa ngục, súc sanh, đống cửa ách nạn, mở đường như thiên, làm cho như thiên hoan hỷ. Làm cho họ thích thiên cảnh giới. Có thể làm cho tăng trưởng sự vui hữu vi. có thể vì họ mà hiển bày sự vui giải thoát. Có thể vì họ dẫn phát tâm Bồ đề. Có thể khiến tăng trưởng hạnh phước trí. Có thể khiến tăng trưởng tâm đại bi. Có thể làm cho sanh khởi sức đại nguyện. Có thể làm cho minh liễu đạo Bồ Tát. Có thể làm cho trang nghiêm trí cứu cánh. Có thể làm cho xu nhập cảnh Đại thừa. Có thể làm cho chiếu liễu hạnh Phổ Hiền. Có thể làm cho chúng được trí quang minh của các bậc Bồ Tát. Có thể làm cho thành tựu các hạnh nguyện của tất cả Bồ Tát. Có thể làm cho an trụ trong cảnh giới Như thị thiết chủng trí.

Bạch đức Thánh ! Tam muội này tên là gì ?

Hải Tràng Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Tam muội này tên là "Phổ nhãn xả đắc". Lại tên là "Bát Nhã Ba la mật cảnh giới thanh tịnh quang minh". Lại gọi là "Phổ trang nghiêm thanh tịnh môn".

Này thiện nam tử ! Ta do tu tập Bát Nhã Ba la mật nên được tam muội phổ trang nghiêm thanh tịnh này và trăm vạn vô số tam muội.

Thiện Tài đồng tử thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới rốt ráo của tam muội này chỉ như vậy thôi ư ?

Hải Tràng Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Lúc nhập tam muội này, thời rõ biết tất cả thế giới không chướng ngại. Qua đến tất cả thế giới không chướng ngại. Vượt qua tất cả thế giới không chướng ngại. Trang nghiêm tất cả thế giới không chướng ngại. Tu trị tất cả thế giới không chướng ngại. Nghiêm tịnh tất cả thế giới không chướng ngại. Thấy tất cả Phật không chướng ngại. Quán tất cả chư Phật oai đức quảng đại không chướng ngại. Biết tất cả chư Phật thần lực tự tại không chướng ngại. Chứng tất cả chư Phật quảng đại lực không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật những công đức hải không chướng ngại. Thọ tất cả chư Phật vô lượng diệu pháp không chướng ngại. Nhập trong tất cả Phật pháp tu tập diệu hạnh không chướng ngại. Chứng trí tất cả chư Phật chuyển pháp luân bình đẳng không chướng ngại. Nhập tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng không chướng ngại. Quán Phật pháp mười phương không chướng ngại. Đại bi nhiếp thọ chúng sanh mười phương không chướng ngại. Thường khởi đại từ sung mãn mười phương không chướng ngại. Thấy thập phương chư Phật lòng không nhằm đủ, không chướng ngại. Nhập tất cả chúng sanh hải không chướng ngại. Biết căn tánh hải của tất cả chúng sanh không chướng ngại. Biết những căn sai biệt trí của tất cả chúng sanh không chướng ngại.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết một Bát Nhã Ba la mật tam muội quang minh này. Còn như chư Bồ Tát nhập trí huệ hải, tịnh pháp giới cảnh, đạt tất cả thú, khắp vô lượng cõi, tổng trì tự tại, tam muội thanh tịnh, thần thông quảng đại, biện tài vô tận, khéo nói các địa, làm chỗ nương cho chúng sanh, ta làm sao biết được những diệu hạnh đó, biện được công đức đó, rõ được chỗ làm đó, tỏ được cảnh giới đó, tốt được nguyện lực đó, nhập được yếu môn đó, đạt được sở chứng đó, nói được đạo phần đó, trụ được tam muội đó, thấy được tâm cảnh đó, chứng được bao nhiêu trí huệ bình đẳng đó.

Này thiện nam tử ! Từ đây qua phương Nam có một xứ tên là Hải Triều. Xứ đó có khu viên lâm tên là Phổ Trang Nghiêm. Trong viên lâm đó có Ưu bà di tên là Huru Xã. Người đến đó hỏi Ưu bà di : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh ? Thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử ở chỗ Hải Tràng Tỳ Kheo được thân kiên cố, được của diệu pháp, nhập thâm cảnh giới, trí huệ sáng suốt, tam muội chiếu sáng, trụ thanh tịnh giải, thấy pháp thâm thâm, tâm an trụ trong các môn thanh tịnh, trí huệ quang minh sung mãn mười phương.

Thiện Tài đồng tử rất vui mừng hơn hở vô lượng. Năm vóc gieo xuống đất đánh lễ chân Hải Tràng Tỳ Kheo, hữu nhiều vô lượng vòng, cung kính chiêm ngưỡng tư duy quán sát ngậm ngùi luyến mộ. Nhớ danh hiệu của Hải Tràng Tỳ Kheo. Tưởng dung nhan cử chỉ của Hải Tràng Tỳ Kheo. Ghi âm thanh của Hải Tràng Tỳ Kheo. Suy gẫm tam muội của Hải Tràng Tỳ Kheo và đại nguyện cùng cảnh giới. Thọ lấy trí huệ quang minh thanh tịnh của Hải Tràng Tỳ Kheo, sau đó từ tạ mà đi.

Khi ấy Thiện tài đồng tử nhờ sức thiện tri thức, y lời dạy của thiện tri thức, nhớ lời nói của thiện tri thức, thâm tâm mến thích thiện tri thức. Tự nghĩ rằng : Nhơn thiện tri thức, làm cho tôi được thấy Phật. Nhơn thiện tri thức làm cho tôi được nghe pháp. Thiện tri thức là thầy học của tôi, vì chỉ dạy tôi những Phật pháp. Thiện tri thức là nhãn mục của tôi, vì làm cho tôi thấy Phật như hư không. Thiện tri thức là chiếc đò của tôi, vì làm cho tôi được vào ao hoa sen của chư Phật Như Lai.

Vừa suy gẫm vừa đi lần qua phương Nam đền xứ Hải Triều, thấy vườn Phổ Trang Nghiêm, tường rào bằng các thứ bửu bao bọc. Tất cả cây báu hàng liệt trang nghiêm. Tất cả cây bửu hoa rải những diệp hoa trái trên mặt đất. Tất cả cây bửu hương mùi thơm ngào ngạt xông khắp mười phương. Tất cả cây tràng hoa báu mưa tràng hoa báu lớn rủ xuống khắp nơi. Tất cả cây ma ni bửu vương mưa báu đại ma ni rải đầy khắp nơi. Tất cả cây bửu y mưa y phục nhiều màu tùy sở nghi giảng trải quanh vườn. Tất cả cây âm nhạc gió động thành tiếng êm dịu hơn thiên nhạc. Tất cả cây đồ trang nghiêm mưa những vật trân ngoạn kỳ dị trần thiết nghiêm sức khắp nơi. Mặt đất trong vườn thanh tịnh không có cao thấp. Trong vườn có trăm vạn điện đường xây bằng đại ma ni bửu. Có trăm vạn lầu các, vàng diêm phù đàn che trùm phía trên. Trăm vạn cung điện, tỳ lô giá na ma ni bửu xen lẫn trang nghiêm. Một vạn ao tắm các báu hiệp thành. Lan thuần bảy báu bao bọc giáp vòng, thêm đường bảy báu phân bố bốn phía. Nước tám công đức đứng lặng đầy ao, hơi thơm như thiên chiên đàn. Cát vàng trải đáy ao. Bửu châu thủy thanh xem lẫn khắp nơi. Nhiều loại chim đẹp du ngoạn trong đó hót tiếng, hòa nhã. Cây bửu đa la hàng liệt bao vòng, bửu võng giảng trùm, thông những linh vàng, gió nhẹ rung thường vang tiếng dịu. Giảng màn đại bửu. Dụng vô số ma ni bửu tràng quang minh chiếu khắp trăm ngàn do tuần. Trong đó lại có trăm vạn ao, bửu hắc chiên đàn ngưng đọng đáy ao. Tất cả diệp bửu làm hoa sen nở trên mặt nước. Hoa đại ma ni màu sáng chiếu rực rỡ. Trong ao lại có cung điện rộng lớn tên là trang nghiêm tràng hải tạng, diệp bửu làm nền, tỳ lưu ly bửu làm cột, diêm phù đàn kim che trên, quang tạng ma ni dùng trang nghiêm, vô số bửu vương ánh sáng rực rỡ. Lầu nhiều tầng giáp với gác

nhiều thứ trang sức a lô na hương vương, giác ngộ hương vương, đều phát ra diệu hương xông khắp nơi.

Trong cung điện đó lại có vô lượng tòa bửu liên hoa trần thiết giáp vòng. Như là tòa bửu liên hoa ma ni chiếu sáng mười phương. Tòa tỳ lô giá na ma ni bửu liên hoa. Tòa ma ni bửu liên hoa chiếu sáng thế gian. Tòa diệu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa sư tử tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa ly cấu tạng ma ni bửu liên hoa. Tòa phổ môn ma ni bửu liên hoa. Tòa quang nghiêm ma ni bửu liên hoa. Tòa an trụ đại hải tạng thanh tịnh ma ni vương bửu liên hoa. Tòa kim cang sư tử ma ni bửu liên hoa.

Trong vườn lại có trăm vạn thứ màn. Như là màn y phục, màn tràng hoa, màn hương, màn hoa, màn cảnh, màn ma ni, màn chơn kim, màn đồ trang nghiêm, màn âm nhạc, màn tượng vương thần biến, màn mã vương thần biến, màn ma ni bửu của Thiên Đế đeo.

Lại có trăm vạn mảnh lưới đại bửu giăng che phía trên. Như là lưới bửu linh, lưới bửu cái, lưới bửu thân, lưới hải tạng chơn châu, lưới cảm lưu ly ma ni bửu, lưới sư tử ma ni, lưới nguyệt quang ma ni, lưới thơm nhiều hình tượng, lưới bửu quang, lưới bửu anh lạc.

Lại có trăm vạn đại quang minh chiếu sáng. Như Lai quang minh diệm quang ma ni bửu. Quang minh nhựt ma ni bửu. Quang minh nguyệt tràng ma ni bửu. Quang minh hương diệm ma ni bửu. Quang minh thắng tạng ma ni bửu. Quang minh liên hoa tạng ma ni bửu. Quang minh diệm tràng ma ni bửu. Quang minh đại đấng ma ni bửu. Quang minh ma ni bửu chiếu khắp mười phương. Quang minh hương quang ma ni bửu.

Thường mưa trăm vạn đồ trang nghiêm, trăm vạn hương hắc chiên đàn vang ra âm thanh vi diệu, trăm vạn hoa mạn đà la hơn hoa cõi trời, trăm vạn chuỗi ngọc hơn chuỗi cõi trời để trang nghiêm, trăm vạn tràng hoa báu đẹp hơn cõi trời thông xuống khắp nơi, trăm vạn y phục nhiều màu hơn cõi trời, trăm vạn ma ni bửu nhiều màu ánh sáng chiếu khắp nơi, trăm vạn Thiên Tử vui mừng chiêm ngưỡng đầu mặt đánh lễ, trăm vạn Thiên nữ ở giữa hư không bay xuống, trăm vạn Bồ Tát cung kính thân cận thường thích nghe pháp.

Lúc ấy, Hưu Xả Ưu bà di ngồi tòa chơn kim, đội mũ hải tạng chơn châu võng, đeo bửu xuyên chơn kim hơn cõi trời, rủ tóc xanh biếc, đại ma bửu trang nghiêm trên đầu, sư tử khấu ma ni bửu làm bông tai, như ý ma ni

bửu vương làm chuỗi ngọc, bửu võng trùm trên thân. Trăm ngàn ức na do tha chúng sanh cúi mình cung kính.

Phương Đông có vô lượng chúng đến chỗ Ưu bà di. Như là Phạm Thiên, Phạm Chúng Thiên, Đại Phạm Thiên, Phạm Phụ Thiên, Tụ Tại Thiên, nhần đến tất cả hạng người và phi nhơn. Chín phương kia cũng như vậy.

Có ai thấy Ưu bà di này thời tất cả bệnh khổ đều trừ diệt, lia phiền não hết kiến chấp, xô núi chướng ngại, nhập nơi cảnh giới vô ngại thanh tịnh, thêm lớn tất cả những thiện căn, trưởng dưỡng các căn, vào tất cả môn trí huệ, vào tất cả môn tông trì, tất cả môn tam muội, tất cả môn đại nguyện, tất cả môn diệu hạnh, tất cả môn công đức đều được hiện tiền. Tâm họ rộng lớn đầy đủ thần thông, thân không chướng ngại đến khắp mọi xứ.

Thiện Tài đồng tử vào vườn Phổ Trang Nghiêm, xem xét khắp nơi, thấy Hưu Xả Ưu bà di ngồi diệu tòa, liền đến đánh lễ chân Ưu bà di rồi hữu nhiều vô số vòng, thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo có thể dạy bảo, xin vì tôi mà giảng giải.

Ưu bà di nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được một môn giải thoát của Bồ Tát.

Nếu có ai thấy nghe nhớ nghĩ đến ta, cùng ta ở chung, cung cấp cho ta thời không luống công.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh chẳng gieo căn lành, chẳng được thiện hữu tri thức, chẳng được chư Phật hộ niệm, kẻ đó chẳng thấy được ta.

Này thiện nam tử ! Có chúng sanh nào được thấy ta thời đều được chẳng thối chuyển Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Chư Phật phương đông thường đến đây, như trên bửu tòa vì ta mà thuyết pháp. Chư Phật chín phương kia cũng vậy.

Này thiện nam tử ! Ta thường chẳng rời thấy Phật, nghe pháp, cùng chư Bồ Tát ở chung.

Này thiện nam tử ! Nơi vườn này có tám muôn bốn ngàn ức na do tha đại chúng cùng ta đồng hành, đều bất thối chuyển nơi Vô thượng bồ đề. Những chúng sanh khác ở trong vườn này cũng đều nhập bậc bất thối chuyển.

Thiện Tài thừa : Bạch đức Thánh ! Ngài phát tâm Vô thượng Bồ đề được bao lâu ?

Ưu bà di nói : Này thiện nam tử ! Ta nhớ quá khứ ở chỗ đức Nhiên Đăng Phật, ta tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường nghe pháp thọ trì.

Trước đó ở chỗ đức Ly Cấu Phật, ta xuất gia học đạo thọ trì chánh pháp.

Trước đó ở chỗ đức Diệu Tràng Phật. Trước nữa ở chỗ Thắng Tu Di Phật. Trước nữa ở chỗ đức Liên Hoa Đức Tạng Phật. Trước nữa ở chỗ đức Tỳ Lô Giá Na Phật. Trước nữa chỗ đức Phổ Nhãn Phật. Trước nữa ở chỗ đức Phạm Thọ Phật. Trước nữa ở chỗ đức Kim Cang Tê Phật. Trước nữa ở chỗ đức Bà Lô Na Thiên Phật.

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ vô lượng kiếp, trong vô lượng đời, thứ đệ như vậy ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật, ta đều thờ kính cúng dường nghe pháp thọ trì tịnh tu phạm hạnh. Quá đây về trước thời Phật trí mới biết được, chẳng phải trí của ta có thể lường đến.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát mới phát tâm không có hạn lượng, vì sung mãn tất cả pháp giới.

Bồ Tát đại bi môn không hạn lượng, vì vào khắp tất cả thế gian.

Bồ Tát đại nguyện môn không hạn lượng, vì rớt ráo mười phương pháp giới.

Bồ Tát đại từ môn không hạn lượng, vì che khắp tất cả chúng sanh.

Bồ Tát tu hành không hạn lượng, vì tu tập trong tất cả cõi tất cả kiếp.

Bồ Tát tam muội lực không hạn lượng, vì làm cho Bồ Tát đạo chẳng thối chuyển.

Bồ Tát tổng trì lực không hạn lượng, vì có thể nhiếp trì tất cả thế gian.

Bồ Tát trí quang lực không hạn lượng, vì có thể chứng nhập khắp tam thế.

Bồ Tát thần thông lực không hạn lượng, vì hiện khắp tất cả cõi.

Bồ Tát biện tài lực không hạn lượng, vì một âm thanh mà tất cả đều hiểu.

Bồ Tát thanh tịnh thân không hạn lượng, vì đều khắp tất cả cõi Phật.

Thiện Tài thừa : Bạch đức Thánh ! Bao lâu nữa Ngài sẽ chứng Vô thượng Bồ đề ?

Hưu Xả Ưu bà di nói : Này thiện nam tử ! Bồ Tát chẳng vì giáo hóa điều phục một chúng sanh mà phát Bồ đề tâm. Chẳng vì giáo hóa điều phục trăm chúng sanh, ngàn chúng sanh, cho đến chẳng vì giáo hóa điều phục bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì giáo hóa chúng sanh trong một thế giới nhân đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì giáo hóa Diêm Phù Đề vi trần số chúng sanh, Đại Thiên thế giới vi trần số chúng sanh, nhân đến chẳng vì giáo hóa bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số thế giới chúng sanh mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường một đức Như Lai, nhân đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong một thế giới nhân đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ đệ xuất thế trong Đại Thiên thế giới vi trần số thế giới, nhân đến trong bất khả thuyết bất khả thuyết vi trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì nghiêm tịnh một số thế giới hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì nghiêm tịnh một Đại Thiên thế giới vì trần số thế giới hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vì trần số thế giới mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trí giáo pháp của một đức Như Lai hẳn đến của bất khả thuyết bất khả thuyết đức Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một thế giới Như Lai hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một Diêm Phù Đề vì trần số thế giới Như Lai hẳn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vì trần số thế giới Như Lai mà phát Bồ đề tâm.

Như vậy lược nói, chẳng vì mãn thệ nguyện của một Như Lai, chẳng vì đến một Phật độ, chẳng vì nhập một Phật chúng hội, chẳng vì trì một Phật pháp nhãn, chẳng vì chuyển một Phật pháp luân, chẳng vì biết những kiếp thứ đệ trong một thế giới, chẳng vì biết một chúng sanh tâm hải, chẳng vì biết một chúng sanh căn hải, chẳng vì biết một chúng sanh nghiệp hải, chẳng vì biết một chúng sanh hạnh hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não hải, chẳng vì biết một chúng sanh phiền não tập hải, hẳn đến chẳng vì biết bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vì trần số chúng sanh phiền não tập hải mà phát Bồ đề tâm.

Mà chính vì muốn giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh không để sót thừa nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn cúng dường tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn nghiêm tịnh tất cả Phật độ không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn hộ trì chánh pháp của tất cả chư Phật không để sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn thành mãn đại nguyện của tất cả Như Lai không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn đến tất cả Phật độ không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn nhập tất cả Phật chúng hội không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết những kiếp thứ đệ trong tất cả kiếp không để sót mà phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh tâm hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh căn hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh nghiệp hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn biết tất cả chúng sanh hạnh hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn diệt tất cả chúng sanh phiền não hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Vì muốn trừ tất cả chúng sanh phiền não tập hải không sót nên phát Bồ đề tâm.

Này thiện nam tử ! Tóm lược mà nói, Bồ Tát dùng vô lượng trăm ngàn vô số phương tiện hạnh như vậy mà phát Bồ đề tâm.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát hạnh vào khắp tất cả pháp, vì đều chứng được. Vào khắp tất cả cõi, vì đều nghiêm tịnh.

Vì thế nên thiện nam tử ! Khi nghiêm tịnh hết tất cả thế giới thời nguyện của tôi mới hết.

Khi dứt hết phiền não tập khí của tất cả chúng sanh thời nguyện của tôi mới mãn.

Thiện Tài thừa : Bạch đức Thánh ! Môn giải thoát này tên là gì ?

Hưu Xả Ưu bà di nói : Này thiện nam tử ! Môn giải thoát này tên là "Ly ưu an ổn tràng".

Ta chỉ biết một môn giải thoát này. Như chư đại Bồ Tát, tâm như biển cả có thể đều dung thọ tất cả Phật pháp. Như núi Tu Di, chí ý kiên cố chẳng bị lay động. Như vị thuốc thiện kiến, hay trừ những bệnh nặng phiền não của các chúng sanh. Như mặt nhật sáng sạch, hay phá chúng sanh vô minh ám chướng. Đường như đại địa, hay làm chỗ y tựa cho tất cả chúng sanh. Như

gió tốt, hay làm lợi ích cho tất cả chúng sanh. Như đèn sáng, hay vì chúng sanh mà sanh trí huệ quang. Như đại vân, hay vì chúng sanh mà mưa đại pháp tịch diệt. Như minh nguyệt hay vì chúng sanh mà phóng phước đức quang. Như Thiên Đế, đều hay thủ hộ tất cả chúng sanh.

Như thế thời ta làm sao biết được hết, nói được hết những công đức đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam Xứ Hải Triều đây có một nước tên là Na La Tố. Trong đó có tiên nơn tên là Tỳ Mục Cù Sa. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hưu Xả Ưu bà di, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ. Tự nghĩ rằng được Bồ đề khó, gần thiện tri thức khó, gặp thiện tri thức khó, được gặp đồng hành thiện tri thức khó, đúng lý quán sát khó, y giáo tu hành khó, Bồ Tát căn khó, tịnh Bồ Tát căn khó, gặp gỡ xuất sanh thiện tâm phương tiện khó, gặp gỡ thêm lớn Nhứt thiết trí pháp quang minh khó.

Nghĩ xong, Thiện Tài từ tạ Ưu bà di mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử tùy thuận tư duy chánh giáo của Bồ Tát. Tùy thuận tư duy tịnh hạnh của Bồ Tát. Sanh tâm tăng trưởng phước lực của Bồ Tát, sanh tâm thấy rõ tất cả chư Phật. Sanh tâm xuất sanh tất cả chư Phật. Sanh tâm tăng trưởng tất cả đại nguyện. Sanh tâm thấy khắp các pháp mười phương. Sanh tâm chiếu rõ thiết tánh của các pháp. Sanh tâm phá tan khắp tất cả chướng ngại. Sanh tâm quán sát pháp giới không tới. Sanh tâm thanh tịnh ý bửu trang nghiêm. Sanh tâm xô dẹp tất cả chúng ma.

Thiện Tài đồng tử lần lần du hành đến nước Na La Tố tìm tiên nơn Tỳ Mục Cù Sa, thấy một khu rừng lớn, vô số cây trang nghiêm. Như là những cây lá rậm rạp che mát, những cây nở hoa sắc sỡ, những cây đơm trái chín tiếp nối. Lại có những cây báu mưa trái ma ni, những cây chiên đàn lớn bày hàng khắp nơi, những cây trầm thủy thường thoảng hương thơm, những cây duyệt ý hương thơm tho trang nghiêm, những cây ba tra la bao bọc bốn phía, những cây ni câu luật cao vút, những cây diêm phù đàn thường mưa trái ngọt, những bông sen xanh, bông sen đỏ trang nghiêm ao hồ.

Thiện Tài đồng tử thấy tiên nơn Tỳ Mục Cù Sa trải cỏ ngồi dưới cây chiên đàn, đồ chúng mười ngàn người. Có người mặc da nai, mặc cỏ cây, có người bện cỏ làm y phục, vấn tóc, để râu trước sau vây quanh.

Thiện Tài đến mọp lạy thưa tiên nơn rằng :

Nay tôi được gặp chơn thiện trí thức. Thiện trí thức là cửa xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được vào đạo chân thật.

Thiện trí thức là cỗ xe xu hướng nhất thiết trí. Vì làm cho tôi được đến Như Lai địa.

Thiện trí thức là thuyền xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được đến châu trí bửu.

Thiện trí thức là đuốc xu hướng nhất thiết trí, vì khiến tôi được sanh ánh sáng thập lục.

Thiện trí thức là đường xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được vào thành Niết bàn.

Thiện trí thức là đèn xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi thấy được đường yên lành hay hiểm trở.

Thiện trí thức là cầu xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi qua khỏi chỗ hiểm ác.

Thiện trí thức là lọng xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được sanh lòng đại từ mát mẻ.

Thiện trí thức là con mắt xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi được thấy môn pháp tánh.

Thiện trí thức là nước triều xu hướng nhất thiết trí, vì làm cho tôi đầy đủ nước đại bi.

Nói xong, Thiện Tài đứng dậy hữu nhiễu vô lượng vòng đứng chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy dỗ. Xin chỉ dạy cho tôi.

Tỳ Mục Cù Sa đoái nhìn đồ chúng mà nói : Này đại chúng ! Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, khắp ban sự vô úy cho tất cả chúng sanh,

khắp ban sự lợi ích cho tất cả chúng sanh, thường quát sát trí hải của tất cả chư Phật.

Đồng tử này muốn uống tất cả pháp vũ cam lồ, muốn lường tất cả pháp hải rộng lớn, muốn cho chúng sanh an trụ trong trí hải, muốn khắp phát khởi mây bi rộng lớn, muốn khắp mưa pháp vũ rộng lớn, muốn dùng trí nguyệt chiếu khắp thế gian, muốn diệt thế gian phiền não độc nhiệt, muốn làm lớn tất cả thiện căn cho chúng sanh.

Tiên chúng nghe lời trên đây rồi đều đem những hương hoa đẹp tốt rải trên thân Thiện Tài, làm lễ cung kính mà nài rằng :

Đồng tử này tất sẽ cứu hộ tất cả chúng sanh, tất cả trừ diệt khổ địa địa ngục, tất sẽ dứt hẳn loài súc sanh, tất sẽ chuyển bỏ cõi Diêm La Vương, tất sẽ đóng bít cửa chướng nạn, tất sẽ làm khô cạn biển ái dục, tất làm cho chúng sanh diệt hẳn khổ uẩn, tất sẽ phá hẳn vô minh hắc ám, tất sẽ dứt hẳn dây trói tham ái, tất sẽ dùng dây núi phước đức bao bọc thế gian, tất sẽ đem đại bửu trí huệ hiển thị thế gian, tất sẽ xuất hiện trí nhật thanh tịnh, tất sẽ khai thị pháp tạng thiện căn, tất làm cho thế gian biết rõ là hiểm khó hay là dễ dàng.

Tỳ Mục Cù Sa bảo quần tiên rằng : Nếu có người hay phát tâm Vô thượng Bồ đề, tất sẽ được thành đạo Nhưt thiết trí.

Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ đề tất sẽ tịnh bậc tất cả công đức của chư Phật.

Tỳ Mục Cù Sa bảo Thiện Tài : Này thiện nam tử ! Ta được môn Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của Vô thắng tràng giải thoát như thế nào ?

Lúc đó Tỳ Mục Cù Sa tiên nhờn liền giơ tay hữu xoa đầu Thiện Tài, cầm tay Thiện Tài.

Thiện Tài liền thấy mình đến trong mười Phật sát vi trần thế giới mười phương, chỗ của mười Phật sát vi trần số thế giới chư Phật. Thấy chư Phật và chúng hội cùng Phật độ trang nghiêm thanh tịnh. Lại nghe chư Phật tùy sở thích của các chúng sanh mà thuyết pháp, mỗi câu mỗi văn đều thông đạt cả, đều riêng thọ trì không tạp loạn. Cũng biết đức Phật đó dùng những tri

giải tịnh trị các nguyện. Cũng biết chư Phật đó dùng thanh tịnh nguyện thành tựu các lực. Cũng thấy chư Phật đó tùy chúng sanh tâm mà hiện sắc tướng. Cũng thấy chư Phật đó, lưới đại quang minh nhiều màu sắc thanh tịnh viên mãn. Cũng biết chư Phật đó, trí huệ vô ngại sức đại quang minh.

Thiện Tài lại tự thấy mình ở chỗ chư Phật qua một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, mười năm, trăm năm, ngàn năm, hoặc trải qua ức năm, hoặc a du đa ức năm, hoặc na do tha ức năm, hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, nhân đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp.

Nhờ Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát trí quang minh chiếu đến , nên Thiện Tài đồng tử được tỳ lô giá na tạng tam muội quang minh.

Nhờ vô tận trí giải thoát tam muội quang minh chiếu đến nên Thiện Tài được phổ nhiếp chư phương đà la ni quang minh.

Nhờ kim cang luân đà la ni môn quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được cực thanh tịnh trí huệ tâm tam muội quang minh.

Nhờ phổ môn trang nghiêm tạng Bát nhã Ba la mật quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được Phật hư không tạng luân tam muội quang minh.

Nhờ nhất thiết Phật pháp luân tam muội quang minh chiếu đến, nên Thiện Tài được tam thể vô tận trí tam muội quang minh.

Bấy giờ Tiên Nhơn Tỳ Mục Cù Sa buông tay Thiện Tài đồng tử.

Thiện Tài liền tự thấy mình ở tại chỗ cũ.

Tiên Nhơn bảo Thiện Tài : Này Thiện nam tử ! Người có ghi nhớ chăng ?

Thiện Tài thưa : Bạch vâng ! Đây là do sức của đức Thánh thiện tri thức vậy.

Tiên Nhơn nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát này. Như chư đại Bồ Tát thành tựu tất cả tam muội thù thắng, được tự tại trong tất cả thời gian. Trong khoảng một niệm xuất sanh chư Phật vô lượng

trí huệ. Dùng đèn Phật trí làm trang nghiêm để chiếu khắp thế gian. Trong một niệm vào khắp cảnh giới tam thế. Phân thân qua khắp cõi nước mười phương. Trí thân vào khắp tất cả pháp giới. Tùy theo tâm chúng sanh mà hiện ra trước họ, xem xét căn hành của họ để làm lợi ích, phóng tịnh quang minh rất đáng mến thích.

Như thế, ta làm sao biết được tất cả, nói được tất cả công đức hạnh đó, thù thắng nguyện đó, trang nghiêm độ đó, trí cảnh giới đó, tam muội cảnh giới đó, thần thông biến hóa đó, giải thoát du hí đó, thân tướng sai biệt đó, âm thanh thanh tịnh đó, trí huệ quang minh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam này có một tụ lạc tên là y Sa Na, có Bà La Môn tên là Thắng Nhiệt. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hơn hở, đánh lễ Tiện Nhơn Tỳ Mục Cù Sa, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi qua phương Nam.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử nhờ Bồ Tát vô thắng tràng giải thoát chiếu đến nên được trụ chư Phật bất tư nghi thần lực, được chứng Bồ Tát bất tư nghi giải thoát thần thông trí, được Bồ Tát bất tư nghi tam muội trí quang minh, được tất cả thời gian huân tu tam muội trí quang minh, được biết rõ tất cả cảnh giới đều nương tướng mà an trụ tam muội trí quang minh, được tất cả thế gian thù thắng trí quang minh. Đều hiện thân mình ở tất cả chỗ. Dùng trí cứu cánh nói pháp bình đẳng không hai không phân biệt. Dùng trí sáng sạch chiếu khắp cảnh giới. Phạm những pháp được nghe đều có thể nhận thọ tin hiểu thanh tịnh. Nơi pháp tự tánh quyết định rõ ràng. Tâm luôn chẳng bỏ Bồ Tát diệu hạnh. Cần nhứt thiết trí trọn không thối chuyển. Chứng được thập lực trí huệ quang minh. Siêng cầu diệu pháp thường chẳng nhàm đủ. Dùng chánh tu hành nhập Phật cảnh giới. Xuất sanh bồ tát vô lượng trang nghiêm, vô biên đại nguyện đều đã thanh tịnh. Dùng trí vô cùng tận mà biết vô biên thế giới vô窮. Dùng tâm không khiếm nhược mà độ vô lượng chúng sanh hải. Rõ vô biên công hạnh cảnh giới của Bồ Tát. Thấy vô biên thế giới những thứ sai biệt, những thứ trang nghiêm. Nhập vô biên thế giới những cảnh vi tế. Biết vô biên thế giới những danh hiệu, những ngôn ngữ. Biết vô biên chúng sanh các tri giải, các công hạnh, các hạnh thành thực, những tướng sai biệt.

Thiện Tài nghĩ tưởng thiện tri thức đồng thời đi lần đến tụ lạc Y Sa Na, thấy Thắng Nhiệt Bà La Môn tu những khổ hạnh cầu nhưt thiết trí : bốn phía đốt lửa ngọn cao như núi lớn, ở giữa có núi đao cao nhọn vô cực. Thắng Nhiệt leo lên núi đao nhảy vào đồng lửa.

Lúc đó Thiện Tài đến đánh lễ chân Thắng Nhiệt mà thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, thể nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng giải cho tôi.

Thắng Nhiệt nói : Nay thiện nam tử ! Nay ngươi có thể leo lên núi đao này, nhảy vào đồng lửa này, thời những Bồ Tát hạnh sẽ được thanh tịnh.

Lúc đó thiện Tài nghĩ rằng được thân người là khó, lia các nạn là khó, được không nạn là khó, được tịnh pháp là khó, được gặp Phật là khó, đủ các căn là khó, nghe Phật pháp là khó, gặp người lành là khó, gặp chơn thiện tri thức là khó, thọ chánh giáo đúng lý là khó, được chánh mạng là khó, tùy pháp hành là khó. Đây phải chăng là ma, bị ma sai sử chăng ? Phải chăng là đồ đảng hiểm ác của ma trá hiện tướng Bồ Tát thiện tri thức mà muốn làm chướng nạn cho thiện căn của tôi, muốn làm nạn thọ mạng để chướng sự tu hành đạo nhất thiết trí của tôi. Muốn kéo tôi vào trong các ác đạo. Muốn chướng pháp môn của tôi, chướng Phật pháp của tôi chăng ?

Lúc Thiện Tài suy nghĩ như vậy, mười ngàn Phạm Thiên ở trên hư không bảo rằng :

Nay thiện nam tử ! Chớ nghĩ như vậy, chớ tưởng như vậy. Đức Thánh đây đã được kim cương diện tam muội quang minh, phát đại tinh tấn độ các chúng sanh tâm không thoái chuyển, muốn cạn tất cả biển tham ái, muốn triệt tất cả lưới tà kiến, muốn thiêu tất cả củi phiền não, muốn soi tất cả rừng mê lầm, muốn dứt tất cả điều lo sợ về vấn đề già chết, muốn hoại tất cả chướng tam thế, muốn phóng tất cả pháp quang minh.

Nay thiện nam tử ! Phạm Thiên chúng tôi phần nhiều chấp tà kiến, đều tự cho mình là bậc tự tại, là đấng làm ra tất cả, là tối thắng trong thế gian.

Khi thấy Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, lòng chúng tôi không còn mến luyến cung điện của mình, chẳng còn tham đắm các thiên đình, cùng nhau đến chỗ Bà La Môn này.

Bấy giờ Bà La Môn này dùng sức thần thông hiển thị sự khổ hạnh lớn vì chúng tôi mà thuyết pháp, có thể làm cho chúng tôi diệt tất cả sự chấp, trừ tất cả kiêu mạn, an trụ đại từ, thật hành đại bi, phát khởi tâm quảng đại, phát Bồ đề tâm, thường thấy chư Phật, hằng nghe diệu pháp, ở tất cả chỗ tâm không chướng ngại.

Lại có mười ngàn chư ma ở trên hư không đem thiên ma ni bửu rải trên mình Bà La Môn mà bảo Thiện Tài đồng tử rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu khuất chúng tôi, cung điện và những đồ trang nghiêm của chúng tôi đều như đồng mực đen, làm cho chúng tôi không còn mền luyến.

Chúng tôi cùng quyến thuộc đến chỗ Bà La Môn. Đức Thánh này nói pháp cho chúng tôi, làm cho chúng tôi và vô lượng Thiên Tử cùng vô lượng Thiên nữ đều chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Tự Tại Thiên Vương ở trên hư không rải thiên hoa, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu khuất chúng tôi, bao nhiêu cung điện và đồ trang nghiêm đều tối như đồng mực, làm cho chúng tôi không còn mền luyến, bèn cùng quyến thuộc đến chỗ Bà La Môn. Đức Thánh này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho chúng tôi được tự tại nơi tâm, được tự tại trong phiền não, được tự tại trong thọ sanh, được tự tại nơi nghiệp chướng, được tự tại nơi các tam muội, được tự tại nơi những đồ trang nghiêm, được tự tại nơi thọ mạng, nhứt đến được tự tại nơi tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Hóa Lạc Thiên Vương ở trong hư không trời thiên nhạc cung kính cúng dường, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu đến cung điện, đồ trang nghiêm và thể nữ của chúng tôi. Làm cho chúng tôi chẳng thọ dục lạc, chẳng cầu dục lạc, thân tâm nhu nhuyễn. Chúng tôi liền cùng quyến thuộc đến chỗ của Bà La Môn này. Đức Thánh này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho thân tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm được sáng sạch, tâm được thuần thiện, tâm nhu nhuyễn, tâm hoan hỷ, nhứt đến làm cho chúng tôi được thân thanh tịnh, thập lực thanh tịnh, sanh vô lượng thân cho đến được Phật thân, Phật ngữ, Phật thanh, Phật tâm thành tựu đầy đủ nhất thiết chủng trí.

Lại có mười ngàn Đâu Suất Thiên Vương, Thiên Tử, Thiên Nữ và quyến thuộc ở trên hư không rưới những diệu hương cung kính đảnh lễ, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân làm cho chư Thiên chúng tôi và quyến thuộc không còn mền luyến cung điện của mình, đồng đến chỗ này nghe đức Thánh đây thuyết pháp. Có thể làm cho chúng tôi chẳng tham cảnh giới thiếu dục tri túc tâm sanh hoan hỷ, tâm được sung mãn phát sanh thiện căn, phát Bồ đề tâm nhẫn đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Đạo Lợi chư Thiên và quyến thuộc Thiên Tử, Thiên Nữ ở trên hư không rải hoa thiên mạn đà la cung kính cúng dường, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, làm cho chư Thiên chúng tôi chẳng mền luyến thiên âm nhạc, đồng đến chỗ này. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà nói những pháp vô thường hư tan, làm cho chúng tôi bỏ rời những dục lạc, dứt trừ kiêu mạn phóng dật, thích Vô thượng Bồ đề.

Lại này thiện nam tử ! Lúc chúng tôi thấy đức Thánh đây, thời đánh núi Tu Di chấn động sáu cách, chúng tôi kinh sợ, đồng phát tâm Bồ đề kiên cố chẳng động lay.

Lại có mười ngàn Long Vương, như là Y Na Bạt La Long Vương, Nan Đà Long Vương, Ưu Ba Nan Đà Long Vương v.v... Ở trên hư không mưa hắc chiên đàn vô lượng, Long Nữ tấu thiên âm nhạc, rải thiên diệu hoa và thiên hương thủy cung kính cúng dường. Nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu khắp tất cả Long Cung, làm cho Long Chúng khỏi sợ cát nóng, khỏi sợ kim sí điểu, trừ sân hận, thân mát mẻ, tâm không nhớ, nghe pháp liền tin hiểu, nhàm rét loài rồng, chí thành sám hối nghiệp chướng, nhẫn đến phát tâm Vô thượng Bồ đề an trụ nơi Nhứt thiết trí.

Lại có mười ngàn Dạ Xoa Vương ở trên hư không cung kính cúng dường Bà La Môn này và Thiện Tài đồng tử mà nói rằng :

Này Thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, chúng tôi cùng quyến thuộc đều phát tâm từ mẫn đối với chúng sanh. Tất cả La Sát, Cưu Bàn Trà .vv... Cũng sanh lòng từ mẫn. Vì có tâm từ mẫn nên

không não hại chúng sanh, đồng đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi và đại chúng ấy không luyến mến cung điện của mình, đồng nhau đến chỗ này. Đức Thánh đây liền theo sở nghi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi thâm tâm đều được an lạc. Lại làm cho vô lượng Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bà Trà.vv... Phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Lại có mười ngàn Càn Thát Bà Vương ở trên hư không mà nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn đây dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi thọ bất tư nghi vô lượng khoái lạc. Vì thế chúng tôi đến chỗ này. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi được chẳng thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có mười ngàn A Tu La Vương ra khỏi đại hải ở giữa hư không đuổi đầu gối hữu chấp tay làm lễ mà nói rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân thời cung điện của chúng tôi và đại hải, đại địa đều chấn động, làm cho chúng tôi bỏ kiêu mạn phóng dật. Do đó chúng tôi đến chỗ này nghe pháp, rời bỏ siểm cuồng, an trụ nhẫn địa kiên cố bất động, viên mãn thập lực.

Lại có mười ngàn Ca Lô La Vương, Dũng Lực Trì Vương làm thượng thủ. Đồng hóa làm thân ngoại đạo đồng tử ở trên không xưng rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu cung điện chúng tôi, tất cả đều chấn động, thấy đều kinh sợ. Do đó chúng tôi đồng đến chỗ này. Đức Thánh đây tùy nghi mà thuyết pháp cho chúng tôi, khiến chúng tôi tu tập đại từ, khen ngợi đại bi, qua khỏi biển sanh tử, ở trong sinh lầy ái dục mà cứu vớt chúng sanh, khen Bồ đề tâm, khởi trí phương tiện, tùy sở nghi điều phục chúng sanh.

Lại có mười ngàn Khẩn Na La Vương ở trong hư không xưng rằng :

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thời cung điện của chúng tôi ở, cùng những cây đa la, cây âm nhạc, cây diêu bửu, những lưới bửu linh, những giầy lụa báu và những nhạc khí tự nhiên vang ra tiếng Phật, tiếng Pháp và tiếng bất thối chuyển Bồ Tát Tăng, tiếng nguyện cầu Vô thượng Bồ đề, nói rằng : phương đó, nước đó có Bồ Tát đó phát Bồ đề tâm. Phương đó, nước đó có Bồ Tát tu hành khổ hạnh, khó xả mà xả được, nhẫn đến thanh tịnh hạnh nhất thiết trí. Phương đó, nước đó có Bồ

Tát đó qua đạo tràng. Nhẫn đến phương đó nước đó có đức Như Lai đó làm Phật sự xong liền nhập Niết bàn.

Này thiện nam tử ! Giả sử có người đem tất cả cỏ cây ở Diêm Phù Đề nghiền nát thành vi trần, có thể đếm biết được số vi trần này. Còn trong cung điện của chúng tôi, những cây đa la nhẫn đến nhạc khí nói Bồ Tát danh, Như Lai danh phát đại nguyện chỗ tu hành v.v...không ai biết được ngàn mé.

Này thiện nam tử ! Vì chúng tôi được nghe tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Bồ Tát Tăng nên rất hoan hỷ, cùng nhau đến chỗ này. Đức Thánh này liền vì chúng tôi mà thuyết pháp. Làm cho chúng tôi và vô lượng chúng sanh được bất thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên Dục giới ở trên hư không dùng đồ cúng vi diệu cung kính cúng dường, xướng rằng.

Này thiện nam tử ! Lúc Bà La Môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu sáng tất cả địa ngục A Tỳ. Những kẻ chịu khổ đều làm cho thôi dứt. Chúng tôi thấy ánh sáng lửa này liền sanh lòng tịnh tín. Do lòng tin nên thân địa ngục chết được sanh lên cõi trời. Nhớ ơn, nên chúng tôi đến đây cung kính chiêm ngưỡng đức Thánh này lòng không nhàm đủ. Đức Thánh đây vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho vô lượng chúng sanh phát Bồ đề tâm.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử nghe pháp như vậy lòng rất hoan hỷ, xem Bà La Môn Thắng Nhiệt là bậc chân thiện tri thức, cúi đầu kính lễ, xướng rằng :

Tôi sanh lòng bất thiện đối với đức Thánh thiện tri thức, ngưỡng mong đức Thánh cho tôi sám hối.

Thắng Nhiệt Bà La Môn vì Thiện Tài mà nói kệ rằng :

Nếu có chư Bồ Tát
Thuận theo thiện tri thức
Tất cả không nghi sợ
An trụ tâm chẳng động
Nên biết người như vậy
Tất được lợi quảng đại
Ngồi dưới cây Bồ đề
Thành bậc Vô Thượng Giác.

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử liền leo lên núi đao tự nhảy vào đồng lửa. Khi rơi xuống giữa chừng. Thiện Tài liền chứng được Bồ Tát thiện trụ tam muội. Vừa chạm ngọn lửa, Thiện Tài lại chứng được Bồ Tát tịch tịnh lạc thần thông tam muội.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Núi đao và đồng lửa này, thân tôi vừa chạm đến thời được an ổn khoái lạc.

Thắng Nhiệt Bà La Môn nói :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát vô tận luân giải thoát.

Còn như ngọn lửa đại công đức của chư đại Bồ Tát có thể đốt cháy kiến hoặc của tất cả chúng sanh không để thừa, tất được bất thối chuyển, tâm vô cùng tận, tâm không giải đãi, tâm không khiếm nhược, phát tâm kiên cố như kim cương, tâm chóng tu các công hạnh không trì huỷ, nguyện như phong luân tri khắp tất cả đại thế tinh tấn đều không thối chuyển, ta thế nào biết hết được, nói hết được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành tên là Sư Tử Phần Tấn, trong thành ấy có một đồng nữ tên là Từ Hạnh. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Thắng Nhiệt Bà La Môn, hữu nhiễu vô lượng vòng từ tạ mà đi.

---o0o---

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN TRÊN)

(tiếp theo)

Thiện Tài đối với thiện tri thức sanh lòng rất tôn trọng. Sanh trí hiểu quảng đại thanh tịnh. Thường nhớ Đại thừa chuyên cầu Phật trí. Nguyện thấy chư Phật, quán pháp cảnh giới. Trí vô ngại thường hiện tiền. Quyết định biết rõ thiết tế của các pháp, thường trụ tế, tất cả tam thế những sát na tế, như hư không tế, vô nhị tế, tất cả pháp vô phân biệt tế, tất cả nghĩa vô chướng ngại tế, tất cả kiếp vô thất hoại tế, tất cả Như Lai vô tế chi tế. Với tất

cả Phật tâm vô phân biệt. Phá những lưới tưởng. Là những chấp trước. Chẳng lấy chúng hội đạo tràng của chư Phật, cũng chẳng lấy cõi nước thanh tịnh của chư Phật. Biết các chúng sanh đều không có ngã. Biết tất cả tiếng thảy đều như vang. Biết tất cả sắc thảy đều như bóng.

Thiện Tài đi lần về phương Nam đến thành Sư Tử Phấn Tấn tìm Từ Hạnh đồng nữ. Nghe nói đồng nữ là con gái của Vua Sư Tử Tràng, năm trăm đồng nữ hầu hạ, ở điện Tỳ Lô giá Na Tạng, ngồi trên tòa Long Thăng Chiên Đàn Túc Kim Tiên Võng Thiên Y mà thuyết diệu pháp.

Thiện Tài đến cửa Vương cung, thấy vô lượng đại chúng đi vào cung bèn hỏi : Các Ngài hôm nay vào Vương cung có việc gì thế ?

Đại chúng đáp : Chúng tôi muốn đến nghe Từ Hạnh đồng nữ thuyết diệu pháp.

Nghe xong, Thiện Tài cũng đi vào Vương cung, thấy điện Tỳ Lô Giá Na Tạng, đất bằng pha lê, cột bằng lưu ly, vách bằng kim cang, tường rào bằng vàng diêm phù đàn, trăm ngàn ánh sáng làm cửa nẻo, trang nghiêm với vô số báu, ma ni. Gương bửu tạng ma ni trang nghiêm giáp vòng. Dùng ma ni bửu tối thượng ở thế gian để trang sức. Vô số lưới báu giăng che phía trên. Trăm ngàn linh vàng vang tiếng vi diệu.

Từ Hạnh đồng nữ da màu huỳnh kim, mắt tím biếc, tóc xanh biếc, dùng phạm âm thanh để thuyết pháp.

Thiện Tài đồng tử thấy xong, đánh lễ chân Từ Hạnh đồng nữ hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh tu Bồ Tát đạo ? Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà giảng giải.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Người nên quán sát cung điện trang nghiêm của ta đây.

Thiện Tài vâng lời đánh lễ, quán sát khắp cung điện. Thấy trong mỗi vách, mỗi cột, mỗi gương, mỗi tượng, mỗi hình, mỗi ma ni bửu, mỗi đồ trang nghiêm, mỗi linh, mỗi cây báu, mỗi hình tượng báu, mỗi bửu anh lạc

đều hiện pháp giới tất cả Như Lai từ sơ phát tâm tu hạnh Bồ Tát thành mãn đại nguyện, đầy đủ công đức, thành Đẳng Chánh Giác, chuyển diệu Pháp luân, nhẫn đến thị hiện nhập Niết bàn. Tất cả ảnh tượng như vậy đều hiện rõ cả. Như trong nước thanh tịnh đứng lặng, thấy khắp hư không nhứt nguyệt tinh tú. Đây là do sức thiện căn trong đời quá khứ của Từ Hạnh đồng nữ.

Thiện Tài ghi nhớ những tướng chư Phật đã được thấy, đứng chấp tay chiêm ngưỡng đồng nữ.

Đồng nữ bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! đây là môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm. Ta ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa chư Phật cầu được pháp này. Chư Phật Như Lai đều dùng môn khác nhau làm cho ta nhập môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này. Pháp của một đức Phật diễn nói, chư Phật khác chẳng nói lập lại.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này như thế nào ?

Từ Hạnh nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhập môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm này, tùy thuận xu hướng tư duy quán sát ghi nhớ phân biệt liền được phổ môn đà la ni, trăm vạn vô số môn đà la ni đều hiện tiền.

Như là : Môn Phật sát đà la ni, môn Phật đà la ni, môn pháp đà la ni, môn chúng sanh đà la ni, môn quá khứ đà la ni, môn vị lai đà la ni, môn hiện tại đà la ni, môn thường trụ tế đà la ni, môn phước đức đà la ni, môn phước đức trợ đạo cụ đà la ni, môn trí huệ đà la ni, môn trí huệ trợ đạo cụ đà la ni, môn chư nguyện đà la ni, môn phân biệt chư nguyện đà la ni, môn tập chư hạnh đà la ni, môn thanh tịnh hạnh đà la ni, môn viên mãn hạnh đà la ni, môn nghiệp đà la ni, môn nghiệp bất thất hoại đà la ni, môn nghiệp lưu chú đà la ni, môn nghiệp sở tác đà la ni, môn xả ly ác nghiệp đà la ni, môn tu tập chánh nghiệp đà la ni, môn nghiệp tự tại đà la ni, môn thiện hạnh đà la ni, môn tam muội đà la ni, môn tùy thuận tam muội đà la ni, môn quán sát tam muội đà la ni, môn tam muội cảnh giới đà la ni, môn từng tam muội khởi đà la ni, môn thần thông đà la ni, môn tâm hải đà la ni, môn chủng chủng tâm đà la ni, môn trực tâm đà la ni, môn chiếu tâm trừ lêm đà la ni, môn điều tâm

thanh tịnh đà la ni, môn đà la ni biết chúng sanh từ đâu sanh, môn đà la ni biết chúng sanh phiền não hiện hành, môn đà la ni biết chúng sanh tập khí, môn đà la ni biết phiền não phương tiện, môn đà la ni biết chúng sanh giải, môn đà la ni biết chúng sanh hạnh, môn đà la ni biết chúng sanh hạnh chẳng đồng, môn đà la ni biết chúng sanh tánh, môn đà la ni biết chúng sanh dục, môn đà la ni biết chúng sanh tướng, môn đà la ni thấy khắp mười phương, môn thuyết pháp đà la ni, môn đại bi đà la ni, môn đại từ đà la ni, môn tịch tịnh đà la ni, môn ngôn ngữ đạo đà la ni, môn phương tiện phi phương tiện đà la ni, môn tùy thuận đà la ni, môn sai biệt đà la ni, môn phổ nhập đà la ni, môn vô ngại tế đà la ni, môn phổ biến đà la ni, môn Phật pháp đà la ni, môn Bồ Tát pháp đà la ni, môn Thanh văn pháp đà la ni, môn Độc Giác pháp đà la ni, môn thế gian pháp đà la ni, môn thế giới thành đà la ni, môn thế giới hoại đà la ni, môn thế giới trụ đà la ni, môn tịnh giới đà la ni, môn cấu thế giới đà la ni, môn đà la ni nơi cấu thế giới hiện tịnh, môn đà la ni nơi tịnh thế giới hiện tịnh, môn thuần cấu thế giới đà la ni, môn thân tịnh thế giới đà la ni, môn bất bình thân thế giới đà la ni, môn bình thân thế giới đà la ni, môn phúc thế giới đà la ni, môn nhơn đà la vãng thế giới đà la ni, môn thế giới chuyển đà la ni, môn đà la ni biết nương nơi tướng mà an trụ, môn đà la ni té vào thô, môn đà la ni thô vào tế, môn thấy chư Phật đà la ni, môn phân biệt thân Phật đà la ni, môn Phật quang minh trang nghiêm vãng đà la ni, môn Phật viên mãn âm đà la ni, môn Phật pháp luân đà la ni, môn thành tựu Phật pháp luân đà la ni, môn sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn vô sai biệt Phật pháp luân đà la ni, môn giải thích Phật luân đà la ni, môn chuyển Phật pháp luân đà la ni, môn năng tác Phật sự đà la ni, môn phân biệt Phật chúng hội đà la ni, môn nhập Phật chúng hội hải đà la ni, môn phổ chiếu Phật lực đà la ni, môn chư Phật tam muội đà la ni, môn chư Phật tam muội tự tại dụng đà la ni, môn chư Phật sở trụ đà la ni, môn chư Phật sở tri đà la ni, môn chư Phật biến hóa đà la ni, môn chư Phật tri chúng sanh tâm hành đà la ni, môn chư Phật thần thông biến hiện đà la ni, môn đà la ni ở Đâu Suất Thiên cung nhân đến nhập Niết bàn, môn đà la ni lợi ích vô lượng chúng sanh, môn đà la ni nhập pháp thậm thâm, môn đà la ni nhập pháp vi diệu, môn Bồ đề tâm đà la ni, môn khởi Bồ đề tâm đà la ni, môn trợ Bồ đề tâm đà la ni, môn chư nguyện đà la ni, môn chư hạnh đà la ni, môn thần thông đà la ni, môn xuất ly đà la ni, môn tổng trì thanh tịnh đà la ni, môn trí luân thanh tịnh đà la ni, môn trí huệ thanh tịnh đà la ni, môn Bồ đề vô lượng đà la ni, môn tự tâm thanh tịnh đà la ni.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn Bát Nhã Ba la mật phổ trang nghiêm.

Còn như chư đại Bồ Tát tâm lượng quảng đại khắp cõi hư không nhập vào pháp giới phước đức thành mãn, an trụ pháp xuất thế, xa hạnh thế gian, trí nhãn thanh tịnh xem khắp pháp giới. Huệ tâm quảng đại như hư không. Thấy đều thấy rõ tất cả cảnh giới. Được bậc vô ngại tạng đại quang minh. Khéo hay phân biệt tất cả pháp nghĩa. Làm công hạnh thế gian mà chẳng nhiễm thế pháp. Hay lợi ích thế gian chẳng bị thế gian làm hoại. Khắp làm y chỉ cho tất cả thế gian. Biết khắp tâm hành của tất cả thế gian, tùy sở nghi mà vì họ thuyết pháp. Trong tất cả thời gian hằng được tự tại.

Như thế thời ta làm sao biết được nói được hết công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Tam Nhãn. Xứ đó có Tỳ Kheo tên là Thiện Kiến. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân của Từ Hạnh đồng nữ, hữu nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài suy gẫm hạnh của Bồ Tát an trụ rất sâu, pháp của Bồ Tát chứng rất sâu, chỗ của Bồ Tát nhập rất sâu, suy gẫm chúng sanh vi tế trí rất sâu, thế gian nương nơi tướng mà trụ rất sâu, hạnh của chúng sanh làm rất sâu, tâm lưu chú của chúng sanh rất sâu, chúng sanh như quang ảnh rất sâu, chúng sanh danh hiệu rất sâu, chúng sanh ngôn thuyết rất sâu. Suy gẫm trang nghiêm pháp giới rất sâu, gieo trồng nghiệp hạnh rất sâu, nghiệp trang sức thế gian rất sâu.

Thiện Tài đi lần qua phương Nam đến nước Tam Nhãn tìm Tỳ Kheo Thiện Kiến. Thấy Tỳ Kheo ấy đi kinh hành trong rừng, tuổi trẻ dung mạo xinh đẹp tóc xanh biếc xoáy về phía hữu không rối, đánh đầu có nhục kế, da màu huỳnh kim, cổ có ba ngấn, trán rộng bằng thẳng, mắt dài rộng như thanh liên hoa, môi miệng đỏ sạch như trái tần bà, ngực có chữ "VẠN", bả vai bằng đầy, cánh tay thon dài, ngón có màng lưới, trong bàn tay bàn chân có kim cang luân, thân đẹp lạ như trời Tịnh Cư, trên dưới ngay thẳng như cây ni câu đà, những đại như tượng và tùy hình hảo đều viên mãn cả, nghiêm sức như núi Tuyết, mắt nhìn chẳng nháy, viên quang một tâm, trí huệ rộng rãi như đại hải, nơi các cảnh giới tâm không bị động, hoặc trầm hoặc cử, hoặc trí hoặc phi trí, tất cả động chuyển hí luân đều trừ hết. Được cảnh giới bình đẳng của Phật. Lòng đại bi giáo hóa chúng sanh không tạm bỏ. Vì muốn lợi lạc tất cả chúng sanh. Vì muốn khai thị pháp nhãn Như Lai.

Vì noi theo đường của Như Lai đi, chẳng chậm chẳng mau, đi kinh hành kỹ chắc.

Vô lượng Thiên, Long, Bát Bộ cùng Nhơn, Phi nhơn vây quanh sau trước.

Chủ Phương Thần theo phương hồi chuyển dẫn đường ở trước.

Túc Hành Thần cầm bửu liên hoa đỡ chân Tỳ Kheo.

Vô Tận Quang Thần phóng quang phá tối.

Diêm Phù Trìng Lâm Thần rải những hoa đẹp.

Bất Động Tạng Địa Thần hiện những bửu tạng.

Phổ Quang Minh Hư Không Thần trang nghiêm hư không.

Thành Tựu Đức Hải Thần mưa Ma ni bửu vô cầu tạng.

Tu Di Sơn Thần đầu đánh kính lễ cúi mình hiệp chưởng.

Vô Ngại Lực Phong Thần rải hoa đẹp thơm.

Xuân Hòa Chủ Dạ Thần trang nghiêm nơi thân cả mình mọp xuống đất.

Thường Giác Chủ Thần cầm tràng ma ni chiếu khắp các phương, ở giữa hư không phóng đại quang minh.

Thiện Tài đồng tử đến chỗ Thiện Kiến Tỳ Kheo đánh lễ chấp tay cúi mình thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, cầu Bồ Tát hạnh. Tôi nghe đức Thánh hay khéo khai thị những đạo Bồ Tát. Xin vì tôi mà dạy thế nào học Bồ Tát hạnh ? Thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Kiến Tỳ Kheo nói :

Này thiện nam tử ! Ta tuổi còn trẻ, xuất gia lại chưa được lâu.

Trong đời này, ta tịnh tu phạm hạnh ở chỗ ba mươi sáu hằng hà sa đức Phật. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu một ngày một đêm. Hoặc có đức Phật, ta tu bảy ngày bảy đêm. Hoặc có chỗ đức Phật, ta tu nửa tháng hoặc một tháng, một năm, trăm năm, muôn năm, ức năm, na do tha năm, nhẫn đến hoặc có chỗ đức Phật ta tu phạm hạnh bất khả thuyết bất khả thuyết năm. Hoặc một tiểu kiếp, hoặc nửa đại kiếp, hoặc một đại kiếp, trăm đại kiếp nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đại kiếp nghe diệu pháp và thọ hành giáo pháp của chư Phật, trang nghiêm thế nguyện, nhập chỗ sở chứng, tịnh tu công hạnh, đầy đủ sáu môn ba la mật hải.

Cũng thấy chư Phật đó thành đạo thuyết pháp, mỗi mỗi sai biệt không tạp loạn, trụ trì di giáo đến diệt tận.

Cũng biết chư Phật đó trước kia phát nguyện, dùng nguyện lực tam muội nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Dùng sức tam muội nhập tất cả hạnh mà tịnh tu tất cả Bồ Tát hạnh. Dùng sức Phổ Hiền thừa xuất ly mà thanh tịnh tất cả Phật Ba la mật.

Lại này thiện nam tử ! Lúc ta kinh hành, trong một niệm, tất cả mười phương, đều hiện tiền, vì trí huệ thanh tịnh vậy. Trong một niệm, tất cả thế giới đều hiện tiền vì đi qua bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ thấy đều nghiêm tịnh, vì thành tựu sức đại nguyện vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh sai biệt hạnh thấy đều hiện tiền, vì đầy đủ mười trí lực vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết thân Phật thanh tịnh đều hiện tiền, vì thành tựu Phổ Hiền hạnh nguyện lực vậy. Trong một niệm cung kính cúng dường bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai, vì thành tựu tâm nhu thuận nguyện lực cúng dường Như Lai vậy. Trong một niệm lãnh thọ bất khả thuyết bất khả thuyết Như Lai pháp, vì được chứng vô số pháp sai biệt trụ trì pháp luân đà la ni lực vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Bồ Tát hạnh hải thấy đều hiện tiền, vì được nguyện lực hay tịnh tu tất cả hạnh như như đà la võng. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết những tam muội hải thấy đều hiện tiền, vì được nguyện lực nơi một môn tam muội nhập tất cả môn tam muội đều khiến thanh tịnh. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết chư căn hải đều hiện tiền, vì được nguyện lực rõ biết chư căn tế, ở trong một căn thấy tất cả căn vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thời gian thấy đều hiện tiền, vì được nguyện lực trong tất cả thời gian chuyển pháp luân, chúng sanh giới tận nhưng pháp luân vô tận vậy. Trong một niệm, bất khả thuyết bất khả thuyết tất cả tam thế hải thấy đều hiện tiền, vì được

nguyện lực trí quang minh biết rõ tất cả phần vị tam thế, trong tất cả thế giới vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát tùy thuận đấng này.

Còn như chư đại Bồ Tát như kim cang đấng ở nhà Như Lai chơn chánh thọ sanh, thành tựu đầy đủ mạng căn bất tử, thường thấp trí đấng không tắt mất.

Thân của các Ngài kiên cố không bị chướng hoại, hiện thân sắc tướng như huyễn, như pháp duyên khởi vô lượng sai biệt, tùy tâm chúng sanh mỗi mỗi thị hiện hình mạo sắc tướng, trong đời không gì sánh bằng, tên độc, hỏa tai không hại được. Như núi kim cang không ai phá huỷ được. Hàng phục tất cả chúng ma ngoại đạo. Thân các Ngài đẹp tốt như núi chơn kim. Ở trong nhơn thiên rất là thù đặc. Tiếng tốt rộng lớn không ai chẳng nghe biết. Xem các thế gian đều đối trước mắt. Diễn pháp tạng sâu như biển vô tận. Phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương.

Nếu có ai thấy chư đại Bồ Tát này thời phá tất cả núi lớn chướng ngại, thời nhổ tất cả gốc bất thiện, thời khiến gieo trồng gốc lành quảng đại.

Những bậc như vậy rất khó thấy được rất khó xuất hiện thế gian. Ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Danh Văn. Trong bãi sông của xứ đó có một đồng tử tên là Tụ Tại Chủ. Người đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử vì muốn rốt ráo hạnh Bồ Tát dũng mãnh thanh tịnh. Muốn được Bồ Tát đại lực quang minh. Muốn tu những hạnh công đức vô thắng vô tận của Bồ Tát. Muốn viên mãn đại nguyện kiên cố của Bồ Tát. Muốn thành thâm tâm quảng đại của Bồ Tát. Muốn trì vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát. Với Bồ Tát phát tâm không nhầm đủ. Nguyện nhập tất cả công đức của Bồ Tát. Muốn thường nhiếp ngự tất cả chúng sanh. Muốn vượt khỏi rừng rậm hoang vu sanh tử. Với các thiện tri thức thường thích thấy nghe, thờ phụng cúng dường không nhầm đủ. Thiện Tài đánh lễ nơi chân Thiện Kiến Kỳ Kheo, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử thọ giáo nơi Thiện Kiến Tỳ Kheo, nhớ nghĩ thọ trì suy gẫm tu tập biết rõ quyết định, được ngộ nhập pháp môn đó.

Chúng Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà vây quanh trước sau đi theo Thiện Tài đồng tử.

Đến nước Danh Văn, Thiện Tài tìm Tự Tại Chủ đồng tử. Thấy đồng tử này ở trên bãi sông cùng mười ngàn đồng tử gom cát để chơi.

Thiện Tài đến đánh lễ chân Tự Tại Chủ đồng tử hữu nhiều vô lượng vòng, cung kính chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ? Xin đức Thánh giảng nói cho.

Tự Tại Chủ đồng tử nói :

Này thiện nam tử ! thuở xưa, ta ở chỗ Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử học những pháp thơ số toán ẩn v.v... liền được ngộ nhập nhất thiết công xảo thần thông trí pháp môn.

Ta hơn pháp môn này nên được biết những pháp thơ số toán ẩn giới xứ ở thế gian, cũng có thể chữa lành tất cả những bệnh phong điên ốm gầy quý mị dục v.v... cũng có thể tạo lập thành ấp, tu lạc, vườn rừng, đền đài, cung điện, nhà cửa, cũng khéo điều luyện những tiên được, cũng khéo kinh doanh tất cả sự nghiệp ruộng nương buôn bán, lấy bỏ tiến thoái đều đúng sở nghi. Ta lại khéo phân biệt biết thân tướng chúng sanh, làm lành dữ, sẽ sanh cõi lành, sẽ sanh cõi ác. Người này đáng được đạo Thanh Văn thừa, người này đáng được đạo Duyên Giác thừa, người này đáng nhập Nhất thiết trí địa. Những sự như vậy thấy đều biết được và cũng làm cho chúng sanh học tập những pháp này tăng trưởng quyết định rất ráo thanh tịnh.

Này Thiện nam tử ! Ta cũng biết Bồ Tát toán pháp. Như là một trăm lạc xoa làm một câu chi. Câu chi lần câu chi làm một a giu đa. A giu đa lần a giu đa làm na do tha. Na do tha lần na do tha làm một tần bà ta. Tần bà la lần tần bà la làm một căng yết la. Nói rộng đến ưu bát la lần ưu bát la làm một ba đầu ma. Ba đầu ma lần ba đầu ma làm một tăng kỳ. Tăng kỳ lần tăng kỳ làm một thú. Thú lần thú làm một dụ. Dụ lần dụ làm một vô số. Vô số lần vô số làm một vô số chuyển. Vô số chuyển lần vô số chuyển làm một vô lượng. Vô lượng lần vô lượng làm một vô lượng chuyển. Vô lượng chuyển lần vô

lượng chuyển làm một vô biên. Vô biên làm vô biên làm một vô biên chuyển. Vô biên chuyển làm vô biên chuyển làm một vô đẳng. Vô đẳng làm vô đẳng làm một vô đẳng chuyển. Vô đẳng chuyển làm vô đẳng chuyển làm một bất khả số. Bất khả số làm bất khả số làm một bất khả chuyển. Bất khả số chuyển làm bất khả số chuyển làm một bất khả xung. Bất khả xung làm bất khả xung làm một bất khả xung chuyển. Bất khả xung chuyển làm bất khả xung chuyển làm một bất khả tư. Bất khả tư làm bất khả tư làm một bất khả tư chuyển. Bất khả tư chuyển làm bất khả tư chuyển làm một bất khả lượng. Bất khả lượng làm bất khả lượng làm một bất khả lượng chuyển. Bất khả lượng chuyển làm bất khả lượng chuyển làm một bất khả thuyết. Bất khả thuyết làm bất khả thuyết làm một bất khả thuyết chuyển. Bất khả thuyết chuyển làm bất khả thuyết chuyển làm một bất khả thuyết bất khả thuyết. Bất khả thuyết bất khả thuyết làm một bất khả thuyết bất khả thuyết chuyển.

Này thiện nam tử ! Ta dùng Bồ Tát toán pháp này để toán đồng cát rộng lớn vô lượng do tuần, đều biết trong đó có bao nhiêu hạt cát. Cũng có thể toán biết phương Đông có tất cả bao nhiêu thế giới sai khác thứ đệ an trụ. Chín phương cũng như vậy.

Ta cũng có thể toán biết mười phương có tất cả bao nhiêu thế giới rộng hẹp lớn nhỏ và danh hiệu, trong đó bao nhiêu tên của tất cả kiếp, tên của tất cả Phật, tên của tất cả chúng sanh, tên của tất cả nghiệp, tên của tất cả Bồ Tát, tên của tất cả đế lý, ta đều biết rõ.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết một pháp môn nhất thiết công xảo đại thần thông trí quang minh này.

Như chư đại Bồ Tát có thể biết tất cả số chúng sanh, biết tất cả số phẩm loại của các pháp, biết số sai biệt của tất cả pháp, biết số tất cả tam thế, biết danh số tất cả chúng sanh, biết danh số tất cả pháp, biết số tất cả Như Lai, biết danh số tất cả chư Phật, biết số tất cả Bồ Tát, biết danh số tất cả Bồ Tát.

Như vậy ta làm sao biết được nói được công đức đó, làm sao hiển thị được công hạnh và cảnh giới đó, làm sao khen được thắng lực đó, biện được lạc dục đó, tuyên được trợ đạo đó, bày được đại nguyện đó, khen được diệu hạnh đó, xiển dương được các Ba la mật đó, diễn nói được thanh tịnh đó, nhẫn đến làm sao phát được trí huệ quang minh thù thắng đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Hải Trụ. Trong thành ấy có một Ưu bà di tên là Cự Túc. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử nghe lời trên đây, cả mình rớn óc hoan hỷ vô lượng, được tâm tin mến hi hữu, thành tựu tâm rộng lớn lợi ích chúng sanh, đều có thể thấy rõ tất cả chư Phật thứ đệ xuất thế, đều có thể thông đạt pháp luân trí huệ thâm thâm thanh tịnh. Nơi tất cả các loài đều tùy loại hiện thân. Rõ biết cảnh giới tam thế bình đẳng. Xuất sanh vô tận công đức hải. Phóng đại trí huệ tự tại quang minh. Mở khóa cửa thành ba cõi.

Thiện Tài đánh lễ chân Tụ Tại Chủ đồng tử, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ thiện Tài quán sát tư duy lời dạy của thiện trí thức, dường như biển lớn nhận nước mưa to không nhàm đủ. Tự nghĩ rằng lời dạy của thiện trí thức như xuân nhựt, sanh trưởng tất cả gốc mầm pháp lành. Lời dạy của thiện trí thức như mãn nguyệt, phạm chỗ chiếu đến đều làm cho mát mẻ. Lời dạy của thiện trí thức như núi Tuyết mùa hạ, hay làm cho muông thú khỏi nóng khát. Lời dạy của thiện trí thức như mặt nhựt chiếu ao nước thơm, làm nở tất cả những hoa sen thiện tâm. Lời dạy của thiện trí thức như châu đại bửu, những pháp bửu sung mãn nơi tâm. Lời dạy của thiện trí thức như cây diêm phù, chứa nhóm tất cả hoa quả phước trí. Lời dạy của thiện trí thức như đại Long Vương, du hí tự tại trên hư không. Lời dạy của thiện trí thức như núi Tu Di, Đạo Lợi Thiên vô lượng thiện pháp ở trong đó. Lời dạy của thiện trí thức dường như Đế Thích chúng hội vây quanh, không ai chói che được, hay phục ngoai đạo và chúng ma quân.

Thiện Tài đi lần đến thành Hải Trụ tìm đến nhà Ưu bà di Cự Túc. Nhà này rất rộng, nhiều thứ trang nghiêm, tường rào bao bọc toàn bằng những chất báu. Bốn phía đều có cửa bửu trang nghiêm.

Thiện Tài vào nhà, thấy Cự Túc Ưu bà di ngồi trên tòa báu, tuổi lớn xinh đẹp đoan trang đáng kính, mặc y phục trắng, râu tóc, không đeo chuỗi ngọc.

Thân tướng của Ưu bà di này oai đức quang minh, trừ Phật và đại Bồ Tát, không ai bằng được.

Trong nhà để mười ức tòa ngồi, hơn cả non thiên. Đây đều là do nghiệp lực Bồ Tát hiện thành.

Trong nhà không có y phục, đồ uống ăn và không có tất cả đồ tư sanh khác. Chỉ trước mặt Ưu bà di này để một cái bát nhỏ.

Lại có một vạn đồng nữ xinh đẹp như Thiên nữ vây quanh, những điệu bửu trang sức nơi thân, lời nói điệu dàng người nghe đều vui đẹp. Các đồng nữ này thường thân cận hai bên Ưu bà di tư duy quán sát, cúi đầu khom mình ứng chực sai khiến. Các đồng nữ này, nơi thân phát ra mùi thơm lan khắp nơi. Nếu có chúng sanh nào gặp được mùi thơm này thời đều được bất thối chuyển không lòng giận hờn, không lòng oán thù, không lòng tham ganh, không lòng đua đối, không lòng hiểm độc, không lòng yêu ghét, không lòng giận hờn, không lòng hạ liệt, không lòng cao mạn, sanh lòng bình đẳng, khởi tâm đại từ, phát tâm lợi ích, trụ tâm luật nghi, rời tâm tham cầu. Người thấy thân các đồng nữ này thời đều lìa tham nhiễm. Người nghe tiếng các đồng nữ này thời đều vui mừng hơn hờ.

Thiện Tài đánh lễ Ưu bà di, cung kính hữu nhiều, chấp tay bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin giảng nói cho.

Cụ Túc Ưu bà di nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát vô tận công đức tạng .

Có thể ở trong một cái bát nhỏ này, tùy theo sở thích của tất cả chúng sanh, mà xuất hiện các thứ đồ uống ăn ngon lành, làm cho họ đều được no đủ cả.

Giả sử có trăm chúng sanh, ngàn chúng sanh nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết chúng sanh, giả sử có Diêm Phù Đề vi trần số chúng sanh tứ thiên hạ vi trần số chúng sanh, Tiểu Thiên thế giới, Trung Thiên thế giới, Đại Thiên thế giới, nhần đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phạt sát vi trần số chúng sanh, giả sử tất cả chúng sanh cùng khắp mười phương thế giới, cũng đều tùy sở thích làm cho họ được no đủ cả. Mà trong bát nhỏ này, đồ dùng không cùng tận, không giảm ít.

Như đồ uống ăn đây, các thứ thượng vị, các thứ giường tòa, các thứ y phục, các thứ chiếu nệm, các thứ xe cộ, các thứ hoa, các thứ tràng hoa, các

thứ hương, các thứ hương thoa, các thứ hương đốt, các thứ hương bột, các thứ trân bửu, các thứ anh lạc, các thứ tràng, các thứ phan, các thứ lọng, các thứ đồ tư xanh thượng diệu, tùy ý tất cả chúng sanh thích đều làm cho được đầy đủ cả.

Lại này thiện nam tử ! Giả sử phương Đông trong một thế giới, hàng Thanh Văn, Độc Giác ăn đồ ăn của ta rồi thời đều chứng quả Thanh Văn, quả Bích Chi Phật trụ tối hậu thân. Như một thế giới, trăm thế giới, ức thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, trong đó tất cả hàng Thanh Văn và Độc Giác ăn thực phẩm của ta rồi, thời đều chứng quả Thanh Văn và Bích Chi Phật, trụ tối hậu thân.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Lại này thiện nam tử ! Phương Đông một thế giới nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, trong đó tất cả bậc nhất sanh bổ xứ Bồ Tát ăn thực phẩm của ta rồi, thời đều ngồi cội Bồ đề hàng phục ma quân thành Đẳng Chánh Giác.

Như phương Đông, chín phương kia cũng đều như vậy.

Này thiện nam tử ! Người thấy mười ngàn đồng nữ đây chăng ? Đây là những bậc thượng thủ, tất cả quyền thuộc có đến trăm vạn a tăng kỳ đồng nữ, đều cùng ta đồng hạnh, đồng nguyện, đồng thiện căn, đồng một đạo xuất ly, đồng thanh tịnh giải, đồng thanh tịnh niệm, đồng thanh tịnh thú, đồng vô lượng giác, đồng được thiện căn, đồng tâm quảng đại, đồng cảnh sở hành, đồng lý, đồng nghĩa, đồng minh liễu pháp, đồng tịnh sắc tướng, đồng vô lượng lực, đồng tối tinh tấn, đồng chánh pháp âm, đồng tùy loại âm, đồng thanh tịnh đệ nhất âm, đồng tán dương vô lượng công đức thanh tịnh, đồng nghiệp thanh tịnh, đồng báo thanh tịnh, đồng đại từ cứu hộ khắp tất cả, đồng đại bi khắp thành thực chúng sanh, đồng thân nghiệp thanh tịnh tùy duyên tập khởi làm cho người thấy vui mừng, đồng khẩu nghiệp thanh tịnh tùy theo ngữ ngôn thế gian mà tuyên bố pháp hóa, đồng qua đạo tràng chúng hội của tất cả chư Phật, đồng đến tất cả Phật độ cúng dường chư Phật, đồng có thể hiện thấy tất cả pháp môn, đồng trụ Bồ Tát thanh tịnh hạnh địa.

Này thiện nam tử ! Mười ngàn đồng nữ này có thể ở nơi cái bát nhỏ đây lấy thượng vị ẩm thực trong khoảng một sát na, đến khắp mười phương cúng dường tất cả tối hậu thân Bồ Tát, Thanh Văn, Độc Giác. Nhẫn đến bố thí các loài ngạ quỷ đều khiến no đủ.

Mười ngàn đồng nữ này đem cái bát của ta đây có thể ở trong cõi trời đầy đủ thực phẩm cõi trời, nhần đến ở nhơn gian đầy đủ thực phẩm loài người.

Này thiện nam tử ! Chờ giây lát ngươi sẽ tự thấy.

Cụ Túc Ưu bà di nói xong, có vô lượng chúng sanh từ bốn cửa vào nhà. Đại chúng này đều do bốn nguyện của Ưu bà di mời đến. Khi đại chúng đã đến xong, Ưu bà di trải tòa cho ngồi, tùy theo chỗ cần dùng của họ mà cấp thí đồ uống ăn đều khiến no đủ cả.

Cụ Túc Ưu bà di bảo Thiện Tài :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát vô tận phước đức tạng này.

Như chư đại Bồ Tát, tất cả công đức dường như đại hải rất sâu vô tận, dường như hư không rộng lớn vô tế, dường như châu như ý thỏa mãn nguyện vọng của chúng sanh, như tụ lạc lớn câu chi cũng được, như núi Tu Di nhóm đủ các báu, như áo tạng thường đưng pháp tài, như đèn sáng phá những tối tăm, như lọng cao che mát quần sanh.

Như thế ta làm sao biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành tên là Đại Hưng. Trong thành có một Cư Sĩ tên là Minh Trí. Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cụ Túc Ưu bà di, hữu nhiều vô lượng vòng, chiêm ngưỡng không nhàm từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đã được vô tận trang nghiêm phước đức tạng giải thoát môn, suy gẫm phước đức đại hải đó, quán sát phước đức hư không đó, đến phước đức tụ đó, lên núi phước đức đó, nhiếp tạng phước đức đó, nhập vực phước đức đó, lội ao phước đức đó, tịnh xe phước đức đó, thấy kho phước đức, vào cửa phước đức đó, đi đường phước đức, tu giống phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Đại Hưng tìm Cư sĩ Minh Trí. Với thiện tri thức lòng rất khát ngưỡng. Đem thiện tri thức huân tập tâm mình. Nơi thiện tri thức chí muốn kiên cố. Phương tiện tìm thấy thiện tri thức lòng chẳng

thối chuyển. Nguyên được phụng thờ chư thiện tri thức tâm không mỗi lười. Vì biết do y chỉ thiện tri thức mà được thành mãn các pháp lành. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể sanh những phước đức. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên có thể thêm lớn công hạnh. Vì biết do y chỉ thiện tri thức nên chẳng do người khác dạy mà tự mình có thể thờ kính tất cả thiện hữu.

Lúc Thiện Tài tư duy như vậy, được thêm lớn thiện căn, thanh tịnh tâm tâm, thêm căn tánh, lợi đức bốn, thêm đại nguyện, rộng đại bi, gần Nhứt thiết trí, đủ đạo Phổ Hiền, chiếu sáng tất cả chánh pháp của chư Phật. Thêm lớn thập lực quang minh của chư Phật.

Thiện Tài thấy Cư sĩ Minh Trí tại ngã tư đường chợ, trên đài thất bửu, ngôi tòa vô số bửu trang nghiêm.

Tòa đó diệu hảo bằng thanh tịnh ma ni. Chân tòa bằng kim cang để thanh. Dây báu giao xen. Nghiêm sức với năm trăm diệu bửu. Trái bửu y cõi trời. Dụng tràng phan cõi trời. Giăng lưới đại bửu. Thiết trướng đại bửu. Vàng diêm phù đàn làm lọng. Tỳ lưu ly bửu làm cán, bảo người cầm che. Long cánh nga vương thanh tịnh sạch đẹp dùng làm quạt. Xông những diệu hương. Mưa những thiên hoa. Hai bên năm trăm tiếng nhạc thường hòa tấu. Tiếng nhạc hay hơn hơn nhạc cõi trời. Chúng sanh nghe tiếng nhạc này đều vui đẹp.

Quyển thuộc có mười ngàn người vây quanh sau trước, hình sắc đoan nghiêm, người vui được thấy, nghiêm sức với đồ trang nghiêm cõi trời. Ở trong nhơn thiên tối thắng vô tỉ. Tất cả đều đã thành tựu chí nguyện Bồ Tát. Đều cùng với Cư sĩ Minh Trí đồng thiện căn thuở xưa. Tất cả đều đứng hầu tuân lời sai khiến.

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cư sĩ, hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi vì lợi ích tất cả chúng sanh. Vì làm cho tất cả chúng sanh khỏi những nạn khổ. Vì làm cho tất cả chúng sanh được rất ráo an vui. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Vì làm cho tất cả chúng sanh ở châu pháp bửu. Vì làm cho tất cả chúng sanh khô cạn sông ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khởi đại từ bi. Vì làm cho tất cả chúng sanh bỏ lìa ái dục. Vì làm cho tất cả chúng sanh khát ngưỡng Phật trí. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi đồng hoang sanh tử. Vì làm cho tất cả chúng sanh thích công đức của chư Phật. Vì làm cho tất cả chúng sanh ra khỏi thành tam giới. Vì làm cho tất cả chúng sanh nhập thành Nhứt thiết trí. Nên

tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh tu Bồ Tát đạo, để có thể làm chỗ y chỉ cho tất cả chúng sanh.

Cư sĩ Minh Trí bảo rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người có thể phát được tâm Vô thượng Bồ đề.

Nay thiện nam tử ! Rất khó có người phát được tâm Vô thượng Bồ đề. Nếu có thể phát tâm ấy, thời người đó có thể cầu Bồ Tát hạnh gặp gỡ thiện tri thức hằng chẳng nhàm đủ. Gần gũi thiện tri thức hằng không mỗi nhọc. Cúng dường thiện tri thức hằng không biến lười. Cấp thị thiện tri thức chẳng có lòng ưu sầu. Tìm cầu thiện tri thức trọn chẳng thối chuyển. Mến nhớ thiện tri thức trọn chẳng buông bỏ. Phụng thờ thiện tri thức không tạm thôi nghỉ. Chiêm ngưỡng thiện tri thức không lúc nào ngừng ngớt. Thật hành lời dạy của thiện tri thức chưa từng lười biếng. Bẩm thọ tâm của thiện tri thức không có sai lầm.

Nay thiện nam tử ! Người xem đại chúng của ta đây. Ta đã khiến họ phát tâm Vô thượng Bồ đề, sanh nhà Như Lai, thêm lớn pháp lành, an trụ vô lượng Ba la mật, học Phật thập lực, rời giống thế gian mà trụ giống Như Lai, bỏ sanh tử luân mà chuyển chánh pháp luân, diệt tam ác thú mà trụ chánh pháp thú, đều có thể cứu hộ tất cả chúng sanh như chư Bồ Tát.

Nay thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát tùy ý xuất sanh phước đức tạng. Phạm chỗ cần dùng đều thỏa mãn cả.

Như là y phục, anh lạc, voi ngựa, xe cộ, hoa hương, tràng phan, bửu cái, ẩm thực, thuốc thanh, nhà phòng, giường ghế, đèn đuốc, nô tỳ, trâu, dê nà những người hầu hạ, tất cả đều đầy đủ mỗi khi cần đến, hẳn đến vì nói diệu pháp chơn thiệt.

Nay thiện nam tử ! Chờ trong giây lát người sẽ tự thấy.

Cư sĩ nói xong, có vô lượng chúng sanh từ các phương, các thế giới, các quốc độ, các thành ấp, hình loại khác nhau, chỗ mến thích chẳng đồng, số đông vô biên đều do Bồ Tát nguyện lực thuở xưa, đều vân tập đến, đều riêng có chỗ mong muốn mà cầu xin.

Bấy giờ cư sĩ Minh Trí biết đại chúng đã đông đủ, nhiếp niệm giây lát ngược mặt ngó lên hư không. Liền đó, theo chỗ cần dùng của đại chúng mọi

đồ cả dùng đều từ trên không rơi xuống, làm cho tất cả đại chúng đều được đầy đủ theo ý muốn.

Sau đó Cư sĩ lại vì họ mà thuyết pháp. vì những người được món ăn ngon no đủ mà nói những hạnh chứa phước đức, hạnh lia nghèo cùng, hạnh biết các pháp, hạnh thành tựu món ăn pháp hi thiên duyệt, hạnh tu tập đầy đủ các tướng hảo, hạnh tăng trưởng hảo, hạnh tăng trưởng thành tựu khó khuất phục, hạnh có thể khéo rõ thấy món ăn vô thượng, hạnh thành tựu vô tận đại oai đức lực hàng phục ma oán.

Cư sĩ vì những kẻ được thức uống ngon no đủ mà thuyết pháp, làm cho họ bỏ lia sự mền chấp sanh tử để nhập Phật pháp vị.

Cư sĩ vì những người được vị vô thượng mà thuyết pháp, làm cho họ đều được tướng thượng hảo của chư Phật Như Lai.

Cư sĩ những kẻ được xe cộ đầy đủ mà thuyết pháp, làm cho họ đều được ngồi xe Đại thừa.

Cư sĩ vì những người được y phục thỏa mãn mà quyết pháp, làm cho họ được y phục tâm quý thanh tịnh. Nhẫn đến được diệu sắc thanh tịnh của Như Lai.

Cư sĩ đều chăm sóc hoàn bị tất cả đại chúng. Mọi người nghe pháp xong đều trở về bốn xứ.

Cư sĩ Minh Trí vì Thiện Tài đồng tử mà hiển bày cảnh giới Bồ Tát bát tư nghì giải thoát ỏi bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát tùy ý xuất sanh phước đức tạng này.

Như chư đại Bồ Tát thành tựu bửu thủ trùm khắp tất cả quốc độ mười phương, dùng sức tự tại mưa khắp tất cả đồ tư sanh. Như là mưa các thứ báu nhiều màu, anh lạc nhiều màu, mao báu nhiều màu, y phục nhiều màu, âm nhạc nhiều màu, hoa nhiều màu, hương nhiều màu, hương bột nhiều màu, hương đốt nhiều màu, lọng báu nhiều màu, tràng phan nhiều màu. Mưa các thức như vậy đầy khắp tất cả chỗ ở của chúng sanh và chúng hội đạo tràng của Như Lai. Hoặc để thành thực tất cả chúng sanh, hoặc để cúng dường tất cả chư Phật.

Như vậy ta làm sao biết được nói được những công đức tự tại thần lực đó.

Này thiện nam tử ! Phương nam đây có một thành lớn tên là Su tử Cung. Nơi đó có một trưởng giả tên là Pháp Bửu Kế.

Ngươi nên đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử vui mừng hơn hở, cung kính tôn trọng giữ lễ đệ tử đối với Cư sĩ. Tự nghĩ rằng :

Do Cư sĩ này hộ niệm cho tôi, khiến tôi được thấy đạo nhất thiết trí, chẳng dứt sự mến nhớ được thấy thiện tri thức, chẳng hoại tâm tôn trọng thiện tri thức, thường hay tùy thuận lời dạy của thiện tri thức, quyết định tin sâu lời nói của thiện tri thức, hằng phát tâm tâm thờ thiện tri thức.

Thiện Tài đánh lễ nơi chân Cư sĩ Minh Trí, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đồng tử ở chỗ Minh Trí Cư sĩ được nghe môn giải thoát này rồi, thời du hành biên phước đức đó, sửa sang ruộng phước đức đó, ngưỡng vọng núi phước đức đó, xu hướng bến phước đức đó, khai phát tạng phước đức đó, quán sát pháp phước đức đó, thanh tịnh xe phước đức đó, ham muốn đóng phước đức đó, phát sanh sức phước đức đó, thêm thế lực phước đức đó.

Thiện Tài đi lần đến thành Su Tử tìm Trưởng giả Bửu Kế, thấy Trưởng giả này ở trong chợ. Thiện Tài vội đến đánh lễ nơi chân Trưởng giả, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Lành thay đức Thánh ! Xin vì tôi mà giảng nói các Bồ Tát đạo. Để tôi thừa đạo này mà đến Nhứt thiết trí.

Lúc đó Trưởng giả cầm tay Thiện Tài, dắt đến chỗ ông ở, chỉ nhà của ông mà bảo Thiện Tài xem.

Thiện Tài thấy nhà của Trưởng giả thanh tịnh quang minh làm bằng chơn kim, vách bằng bạch ngân, điện bằng pha lê, lưu ly bửu màu biếc dùng

làm lâu gác, trụ bằng xa cừ diêu bửu, khắp nơi trang nghiêm với trăm ngàn diêu bửu, sư tử tòa bằng xích châu ma ni. Màn ma ni và lưới chơn châu giăng phía trên. Ao bằng mã não bửu đầy nước thơm. Vô lượng cây báu bày hàng khắp nơi.

Nhà đó rộng rãi mười từng, tám cửa.

Khi đã vào nhà, Thiện Tài theo thứ đệ mà quán sát.

Thấy từng dưới hết, thí những đồ uống ăn.

Thấy từng thứ hai thí những bửu y.

Thấy từng thứ ba bò thí tất cả đồ báu trang nghiêm.

Thấy từng thứ tư thí những thế nữ và tất cả trần bửu thượng diêu.

Thấy từng thứ năm có chư Bồ Tát nhĩ đến Ngũ địa Bồ Tát vân tập, diễn nói các pháp lợi ích chúng sanh, thành tựu tất cả đà la ni môn các tam muội ấn, các tam muội hạnh, trí huệ quang minh.

Thấy từng thứ sáu có chư Bồ Tát đều đã thành tựu trí huệ thậm thâm, minh liễu thông đạt nơi pháp tánh thành tựu môn tổng trì tam muội quảng đại không chướng ngại, chỗ làm vô ngại chẳng trụ hai pháp. Ở trong bất khả thuyết diêu trang nghiêm đạo tràng mà cùng tập hội phân biệt hiển thị môn Bát Nhã Ba la mật :

Những là môn Bát Nhã Ba la mật tịch tịnh tạng. Môn Bát nhã Ba la mật khéo phân biệt trí của các chúng sanh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể động chuyển. Môn Bát nhã ba la mật ly dục quang minh. Môn Bát nhã ba la mật chẳng thể hàng phục. Môn Bát nhã ba la mật chiếu chúng sanh luân. Môn hải tạng Bát nhã Ba la mật. Môn Bát nhã ba la mật phổ nhĩ xả đắc. Môn Bát nhã Ba la mật nhập vô tận tạng. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả phương tiện hải. Môn Bát nhã ba la mật nhập tất cả thế gian hải. Môn Bát nhã Ba la mật vô ngại biện tài. Môn Bát nhã Ba la mật tùy thuận chúng sanh. Môn Bát nhã Ba la mật vô ngại quang minh. Môn Bát Ba la mật thường quán túc duyên mà bủa mây pháp. Diễn thuyết trăm vạn vô số môn Bát nhã Ba la mật như vậy.

Thấy từng nhà thứ bảy có chư Bồ Tát được như hưởng nhần, dùng phương tiện trí phân biệt quán sát mà được xuất ly, đều có thể nghe và thọ trì chánh pháp của chư Phật.

Thấy từng thứ tám có vô lượng Bồ Tát cùng hội họp trong đó, đều được thần thông không còn thoái đọa. Có thể dùng một âm thanh khắp mười phương cõi. Thân của các Ngài hiện khắp tất cả đạo tràng, cùng khắp pháp giới. Vào khắp Phật cảnh, thấy khắp thân Phật. Ở trong tất cả Phật chúng hội mà làm thượng thủ, diễn thuyết các pháp.

Thấy từng lầu thứ chín chư Bồ Tát nhất sanh bồ xứ tập hội trong đó.

Thấy từng lầu thứ mười, chư Phật Như Lai ngự đầy trong đó.

Từ sơ phát tâm tu Bồ Tát hạnh siêu xuất sanh tử, thành mãn đại nguyện và thần thông lực, tịnh Phật độ và đạo tràng chúng hội chuyển chánh pháp luân điều phục chúng sanh.

Đều làm cho được thấy rõ tất cả như vậy.

Thiện Tài thấy sự như vậy rồi, bạch rằng :

Bạch đức Thánh ! Do duyên gì mà thành chúng hội thanh tịnh này ?

Gieo căn lành gì mà được báu như vậy ?

Trưởng giả nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ, quá Phật sát vi trần số kiếp, có thể giới tên là Viên Mãn Trang Nghiêm. Phật hiệu là Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương Như Lai, đầy đủ mười hiệu.

Đức Phật đó vào thành, ta tấu nhạc và đốt một nén hương cúng dường. Ta đem công đức ấy hồi hướng ba chỗ.

Xa lìa tất cả nghèo cùng khôn khổ.

Thường thấy chư Phật và thiện tri thức.

Hằng nghe chánh pháp.

Do nhơn duyên đó mà được báu này.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát vô lượng phước đức bửu tạng này.

Như chư đại Bồ Tát được bất tư nghì công đức bửu tạng, nhập vô phân biệt Như Lai thân hải, thọ vô phân biệt vô thượng pháp vân, tu vô phân biệt công đức đạo cụ, khởi vô phân biệt Phổ Hiền hạnh võng, nhập vô phân biệt tam muội cảnh giới, đồng vô phân biệt Bồ Tát thiện căn, trụ vô phân biệt sở trụ của Như Lai, chứng vô phân biệt tam thể bình đẳng, trụ vô phân biệt phổ nhãn cảnh giới, trụ tất cả kiếp không có mỗi nhàm.

Ta làm sao biết được được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Đằng Căn. Nước đó có thành tên là Phổ Môn. Trong thành có một Trưởng giả tên là Phổ Nhãn.

Ngươi đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân của Trưởng giả Pháp Bửu Kế, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài được nghe môn giải thoát Bồ Tát vô lượng phước đức bửu tạng nơi Bửu Kế Trưởng giả rồi, được thâm nhập vô lượng tri kiến của chư Phật, an trụ vô lượng thắng hạnh của Bồ Tát, thấy rõ vô lượng phương tiện của Bồ Tát, mong cầu vô lượng pháp môn của Bồ Tát, thanh tịnh vô lượng tín giải của Bồ Tát, minh lợi vô lượng căn của Bồ Tát, thành tựu vô lượng dục lạc của Bồ Tát, thông đạt vô lượng hạnh môn của Bồ Tát, tăng trưởng vô lượng nguyện lực của Bồ Tát, kiến lập tràng vô năng thắng của Bồ Tát, khởi trí Bồ Tát, chiếu pháp Bồ Tát.

Thiện Tài đi lần đến nước Đằng Căn, tìm hỏi thành Phổ Môn. Dầu trải qua nhiều gian lao nhưng chẳng nề nhọc, chỉ nhớ lời dạy của thiện tri thức, nguyện thường được thân cận để phụng thờ cúng dường, sách tấn chư căn lia những phóng dật.

Sau đó thiện Tài đến thành Phổ Môn, thấy trăm ngàn tụ lạc bao vây chung quanh. Tường thành cao nghiêm, đường sá rộng bằng.

Thiện Tài vào thành tìm gặp Phổ Nhãn Trưởng giả, liền đánh lễ nơi chân Trưởng giả, hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, thể nào tu Bồ Tát đạo ?

Trưởng giả nói :

Này thiện nam tử ! Lành thay ! Lành thay ! Người đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta biết tất cả bệnh của các chúng sanh. Những bệnh phong đàm, nóng, cổ độc, quỷ mị dựa, nhãn đến bị nước bị lửa thương hại, ta đều có thể dùng phương tiện chữa lành cả.

Này thiện nam tử ! Mười phương chúng sanh, những kẻ có bệnh đến ta, ta đều chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa thân thể họ. Lại ban cho họ những hương hoa, anh lạc, y phục đẹp, những đồ trang sức, đồ ăn thức uống và những vàng bạc, tất cả đều đầy đủ không ai thiếu thốn. Rồi sau mới vì họ mà tùy cơ nghi thuyết pháp.

Vì người tham dục nhiều dạy họ quán bất tịnh.

Vì người sân hận nhiều dạy họ quán từ bi.

Vì người ngu si nhiều dạy họ phân biệt các pháp tướng.

Vì người đả độn phân phiến não dạy họ pháp môn thù thắng.

Vì muốn cho họ phát bồ đề tâm , nên xưng dương công đức của tất cả chư Phật.

Vì muốn cho họ khởi lòng đại bi, nên hiển thị sanh tử vô lượng khổ não.

Vì muốn cho họ tăng trưởng công đức nên tán thán tu tập vô lượng phước trí.

Vì muốn cho họ phát đại nguyện nên xưng tán công hạnh điều phục chúng sanh.

Vì muốn cho họ tu Phổ Hiền hạnh, nên nói Bồ Tát ở tất cả cõi trong tất cả kiếp tu những công hạnh.

Vì muốn cho họ đủ tướng hảo của Phật, nên tán dương Đản Ba la mật.

Vì muốn cho họ được tịnh thân của Phật có thể đến khắp tất cả xứ, nên tán dương Thi Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh bất tư nghi của Phật, nên tán dương Nhân Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân vô năng thắng của Phật, nên tán dương Tinh Tấn Ba la mật.

Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh vô đẳng nên tán dương Thiên Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện hiện Như Lai thanh tịnh pháp thân, nên tán dương Bát Nhã Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện Phật thanh tịnh sắc thân, nên tán dương Phương Tiện Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện thân thanh tịnh quá tất cả Phật độ, nên tán dương Lực Ba la mật.

Vì muốn cho họ hiện thanh tịnh thân tùy tâm chúng sanh làm cho họ hoan hỷ, nên tán dương Trí Ba la mật.

Vì muốn cho họ thân rốt ráo thanh tịnh vi diệu nên tán dương lia hẳn tất cả pháp bất thiện.

Bồ thí như vậy rồi, đều bài họ trở về.

Này thiện nam tử ! Ta lại khéo biết phương pháp hòa hiệp tất cả thứ hương. Những là vô đẳng hương, tân đầu ba la hương, vô thắng hương, giác ngộ hương, a lô na bạt đề hương, kiên hắc chiên đàn hương, ô lạc ca chiên đàn hương, trầm thủy hương, bất động chư căn hương.

Này thiện nam tử ! Ta cảm hương này để cúng dường, thấy khắp chư Phật thỏa mãn bốn nguyện. Những là nguyện cứu hộ tất cả chúng sanh. Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Nguyện cúng dường tất cả Như Lai.

Này thiện nam tử ! Lúc đốt thứ hương này, trong mỗi mỗi hương phát ra vô lượng hương, khắp đến mười phương tất cả pháp giới tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, hoặc làm hương cung, hoặc làm hương điện, hương lan

can, hương tường rào, hương hào thành, hương cửa nẻo, hương lầu gác, hương bán nguyệt, hương lọng, hương tràng, hương phan, hương trướng, hương màn lưới, hương hình tượng, hương đồ trang nghiêm, hương quang minh, hương vân vũ, xú xú sung mãn để làm trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn làm cho tất cả chúng sanh thấy chư Phật hoan hỷ.

Này chư đại Bồ Tát, như đại dược vương, hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc ghi nhớ, hoặc đồng ở, hoặc đi theo, hoặc xưng danh hiệu đều được lợi ích không lường lường.

Nếu có chúng sanh tạm được gặp gỡ chư đại Bồ Tát tất làm cho tiêu diệt tất cả phiền não, vào Phật pháp, lia khổ uẩn, dứt hẳn sự kinh sợ về sanh tử, đến chỗ nhất thiết trí, vô sở úy, xô dẹp tất cả núi lớn sanh tử, an trụ nơi chỗ vui bình đẳng tịch diệt.

Ta thế nào biết được nói được hạnh công đức đó ?

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Đa La Tràng, có một vua tên là Vô Yểm Túc. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Trưởng giả Phổ Nhân, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử ức niệm tư duy lời dạy của thiện tri thức. Nghĩ rằng thiện tri thức có thể nhiếp thọ tôi, có thể thủ hộ tôi làm cho tôi không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tư duy như vậy sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm quảng đại, tâm thơ thới, tâm hớn hỡ, tâm mừng rỡ, tâm thẳng diệu, tâm tịch tịnh, tâm trang nghiêm, tâm vô trước, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm trụ pháp, tâm chẳng bỏ thập lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đa La Tràng hỏi thăm chỗ ở của vua Vô Yểm Túc.

Mọi người bảo rằng nhà vua hiện ở chánh điện, ngôi tòa sư tử, tuyên bố pháp hóa điều ngự chúng sanh. Kẻ đáng trị tội thì trị, kẻ đáng phạt thì phạt, kẻ đáng nhiếp thì nhiếp. Phạt tội ác của họ, giải quyết sự tranh tụng của họ. Thương người cô cùng yếu đuối. Đều làm cho nhơn dân dứt hẳn sự giết hại,

trộm cướp, tà dâm. Cũng làm cho họ bỏ sự nói dối, nói thô ác, nói ly gián, nói thù ghét. Lại làm cho họ xa lìa tham lam, sân hận, tà kiến.

Thiện Tài theo chỗ chỉ dẫn của mọi người mà đến chánh điện. Thấy nhà vua ngự tòa na la diên kim cang. Tòa này chân bằng vô số thứ báu, vô lượng hình tượng để trang nghiêm, dây vàng làm lưới giăng phía trên.

Nhà vua đầu đội bửu quan như ý ma ni. Vàng diêm phù đàn làm hình bán nguyệt để trang nghiêm nơi trán. Đế thanh ma ni làm vòng tai hai bên đối nhau thông xuống. Ma ni vô giá làm chuỗi đeo nơi cổ. Ma ni đẹp cõi trời làm ấn xuyên mang nơi cánh tay.

Vàng diêm phù đàn làm lọng. Các báu xen lẫn dùng làm vành cọng. Cán bằng đại lưu ly bửu. Quang vị ma ni dùng làm núm. Các báu làm linh hằng vang tiếng diệu. Phóng đại quanh minh chiếu khắp mười phương.

Lọng báu trên đây che cho nhà vua.

Vô Yểm Túc Vương có thể lực lớn có thể làm khuất phục chúng khác, không ai địch lại. Lấy lụa ly cầu vấn trên đánh. Mười ngàn đại thần cùng xử lý quốc sự.

Trước mặt nhà vua, hai bên có mười vạn lính mạnh, hình ác, y phục xấu, tay cầm binh khí, xắn tay trợn mắt. Ai ngó thấy cũng phải kinh sợ.

Những chúng sanh phạm pháp : hoặc trộm vật của người, hoặc hại mạng người, hoặc xâm vợ người, hoặc sanh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc tham lam tật đố, thân bị ngũ phược dắt đến chỗ vua, tùy theo chỗ họ phạm mà trị tội :

Hoặc chặt tay chân, hoặc cắt tai mũi, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc lột da, hoặc phân thân, hoặc đem nấu, hoặc đem đốt, hoặc dắt lên núi cao xô té xuống. Vô lượng sự hành hình độc ác như vậy.

Tiếng phạm như kêu khóc dường như trong địa ngục Chúng Hiệp.

Thấy thế, Thiện Tài nghĩ rằng : Tôi vì lợi ích chúng sanh mà cầu Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo.

Nay nhà vua Vô Yểm Túc này diệt pháp lành tạo đại tội, bức nã chúng sanh nhần đến giết chết, không sợ bị đọa ác đạo sau này.

Sao tôi lại muốn ở nhà vua này mà cầu chánh pháp, phát tâm đại bi cứu hộ chúng sanh.

Lúc Thiện Tài nghĩ như vậy, trên hư không có trời bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Người phải ghi nhớ lời dạy của Phổ Nhãn Trưởng giả.

Thiện Tài ngửa mặt nói : Tôi luôn ghi nhớ không hề tạm quên.

Trời bảo :

Thiện nam tử chớ nhầm lìa lời của thiện tri thức. Thiện tri thức có thể dắt dẫn người đến chỗ an ổn không hiểm nạn.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thiện xảo phương tiện trí chẳng thể nghĩ bàn, nhiếp thọ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, hộ niệm chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thành tựu chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, thủ hộ chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, độ thoát chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn, điều phục chúng sanh trí chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Tài nghe xong liền đến đánh lễ nơi chân vua Vô Yểm Túc râu rắng :

Bạch đại Thánh ! Tôi đã phát tâm vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói.

Vua Vô Yểm Túc xử lý quốc sự xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào nội cung bảo cùng ngồi, nói rằng :

Này thiện nam tử ! Người quán sát cung điện của ta ở đây.

Tuân lời nhà vua, Thiện Tài quán sát khắp cung. Thấy cung điện này rộng lớn vô tỉ đều làm bằng diệu bửu. Tường rào bao quanh bằng thất bửu, trăm ngàn thứ báu xây các lầu các, tất cả sự trang nghiêm đều diệu hảo. Màn lưới bất tư nghì ma ni giảng che phía trên.

Mười ức thị nữ đoan trang xinh đẹp khả ái. Phạm chỗ làm đều xảo diệu, lúc dậy lúc nằm đều thừa thuận ý nhà vua.

Vua Vô Yểm Túc bảo Thiện Tài :

Này thiện nam tử ! Nếu ta thiết gây ác nghiệp thời sao lại được quả báo tốt đẹp này, sắc thân như đây, quyến thuộc như vậy, giàu sang như vậy, tự tại như vậy ?

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát như huyễn giải thoát.

Này thiện nam tử ! Nước của ta, dân chúng nhiều người làm việc trộm cướp giết hại nhân đến tà kiến. Dùng phương tiện khác không thể làm cho họ bỏ ác nghiệp.

Này thiện nam tử ! Ta vì điều phục chúng sanh đó mà hóa hiện những người ác tạo tội nghiệp bị hành hình khổ khổ. Làm cho những dân chúng làm ác nghe thấy mà kinh sợ chừa ác làm lành phát tâm Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta dùng phương tiện thiện xảo như vậy làm cho dân chúng bỏ mười ác nghiệp mà an trụ nơi mười hạnh lành, rốt ráo khoái lạc, rốt ráo an ổn, rốt ráo trụ ở bực Nhứt thiết trí.

Này thiện nam tử ! Thân, ngữ, ý của ta chưa từng nào hại đến một chúng sanh.

Như tâm ý của ta, thà ở vị lai chịu vô gián khổ, chớ trọn không móng một niệm làm khổ cho một con muỗi con kiến, huống lại làm khổ người. Vì người là phước điền có thể sanh tất cả những pháp lành.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn như huyễn giải thoát này.

Như chư đại Bồ Tát được vô sanh nhẫn biết những loài hữu lậu đều như huyễn. Những hạnh Bồ Tát như hóa. Tất cả thế gian đều như bóng. Tất cả pháp đều như mộng. Nhập chân như tướng vô ngại pháp môn. Tu hành để vãng tất cả công hạnh. Dùng trí vô ngại đi trong các cảnh giới. Nhập khắp tất cả bình đẳng tam muội. Nơi đó là ni đã tự tại. Mà ta làm sao nói được biết được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là Diệu Quang. Nhà vua tên là Đại Quang. Người qua đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân vua Vô Yểm Túc, hữu nhiều vô số vòng, từ tạ mà đi.

Bây giờ Thiện Tài nhứt tâm chánh niệm pháp môn như huyền trí của nhà vua. Tư duy như huyền giải thoát của nhà vua. Quán sát pháp tánh như huyền của nhà vua. Phát như huyền nguyện. Tịnh như huyền pháp. Khấp ở tất cả tam thế như huyền mà khởi những biến hóa như huyền.

Tư duy như vậy, Thiện Tài đi lần qua phương Nam, hoặc đến thành ấp tụ lạc, hoặc đi qua đồng hoang hang hố hiểm nạn, vẫn không mỗi lười, chưa từng ngơi nghỉ. Sau đó mới đến thành Diệu Quang hỏi người thành Diệu Quang ở tại đâu.

Người đáp chính là thành Diệu Quang, là chỗ ngự của vua Đại Quang.

Thiện Tài đồng tử hoan hỉ vô lượng nghĩ rằng thiện tri thức của tôi ở trong thành này. Nay tôi chắc sẽ được thân cận, được nghe công hạnh của chư Bồ Tát, được nghe môn xuất yếu của chư Bồ Tát, được nghe pháp của chư Bồ Tát đã chứng được, nghe công đức bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe bất tư nghì tự tại của chư Bồ Tát, được nghe bình đẳng bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe dũng mãnh bất tư nghì của chư Bồ Tát, được nghe cảnh giới quảng đại thanh tịnh bất tư nghì của chư Bồ Tát.

Thiện Tài nghĩ như vậy rồi nhập Diệu Quang thành. Thấy thành này xây bằng thất bửu : kim, ngân, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ, mã não. Hào sâu bằng thất bửu bảy lớp bao quanh, nước bát công đức đầy trong đó, đáy trải cát chân kim, hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng nở đầy mặt nước. Cây đa la báu bảy lớp thẳng hàng. Bảy thứ kim cang làm tường rào bao quanh.

Những là tường bằng sư tử quang minh kim cang. Tường rào bằng vô năng siêu thắng kim cang. Tường rào bằng bất khả trở hoại kim cang. Tường rào bằng bất khả hủy khuyết kim cang. Tường rào bằng kiên cố vô ngại kim cang. Tường rào bằng thắng diệu võng tạng kim cang. Tường rào bằng ly trần thanh tịnh kim cang. Tất cả đều dùng vô số ma ni diệu bửu xen lẫn trang nghiêm. Các thứ báu xây thành tháp gác.

Thành đó ngang rộng mười do tuần, có tám cửa đều dùng bảy báu nghiêm sức khắp nơi. Đất bằng tỳ lưu ly bửu, nhiều thứ trang nghiêm rất đáng mến thích.

Trong thành có mười ức đường xá. Mỗi hai bên đường đều có vô lượng nhân dân ở. Có vô số lầu gác bằng vàng diêm phù đàn, lưới tỳ lưu ly ma ni che phía trên. Vô số lầu gác bằng bạch ngân, lưới xích chơn châu ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng tỳ lưu ly, lưới diệu tạng ma ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng pha lê, lưới vô cầu tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng quang chiếu thế gian ma ni bửu, lưới nhứt tạng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng đế thanh ma ni bửu, lưới diệu quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng chúng sanh hải ma ni vương, lưới diệm quang ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng kim cang bửu, lưới vô năng thắng tràng ma ni vương giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng hắc chiên đàn, lưới thiên mạn đà la hoa giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng vô đẳng hương vương, lưới nhiều thứ hoa giăng phía trên.

Thành Diệu Quang còn có vô số lưới ma ni, vô số lưới bửu linh, vô số lưới thiên hương, vô số lưới thiên hoa, vô số lưới bửu hình tượng, vô số lưới bửu y tướng, vô số bửu cái tướng, vô số bửu lâu các tướng, vô số bửu hoa man tướng giăng che.

Khắp nơi kiến lập bửu cái tràng phan.

Trong thành Diệu Quang có một lầu các tên là chánh pháp tạng, trang nghiêm với vô số bửu vật chói sáng rực rỡ không gì sánh bằng, nhìn xem không chán.

Vua Đại Quang thường ở trong lầu này.

Thiện Tài đồng tử đối với những vật trân bửu đẹp và các nam nữ đến lục trần cảnh giới này đều không mến luyến. Chỉ nhất tâm chánh niệm tu duy pháp cứu cánh. Nhứt tâm thích muốn được thấy thiện tri thức.

Thiện Tài đi lần vào thành thấy Đại Quang Vương ở giữa ngã tư đường cách lầu chánh pháp tạng không xa ngồi trên tòa sư tử quảng đại trang nghiêm như ý ma ni bửu liên hoa tạng. Chân tòa này bằng lưu ly bửu màu biếc, lụa vàng làm màn, các báu làm lưới, thiên y thượng diệu làm nệm.

Thân nhà vua có hai mươi tám tướng tốt, đủ tám mươi tùy hảo. Xem như tòa núi chơn kim, màu sắc và ánh sáng rực rỡ. Như mặt nhứt trên không oai quang chói mắt. Như mặt trăng tròn làm mát mẻ người ngó thấy. Như Phạm Thiên Vương ở giữa Phạm Chúng. Như đại hải công đức pháp bửu không cùng tận. Như núi Tuyết nghiêm sức với rừng cây tướng hảo. Như mây lớn hay chân pháp lôi cảnh tỉnh mọi loài. Như hư không hiển hiện

những tinh tướng pháp môn. Như núi Tu Di bốn màu hiện khắp trong tâm hải của chúng sanh. Như bửu đảo đầy những trí bửu.

Trước tòa của vua ngự có từng khối vàng bạc, lưu ly, ma ni, chơn châu, san hô, hổ phách, kha bối, bích ngọc, y phục, anh lạc và những đồ ăn thức uống.

Lại thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức xe báu thượng diệu, trăm ngàn muôn ức những kỹ nhạc cõi trời. Trăm ngàn muôn ức những hương thơm cõi trời. Trăm ngàn muôn ức thuốc men và đồ tư sanh. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu chơn kim. Vô lượng ngàn ức nữ nhơn đoan chánh, chiên đàn thượng diệu thoa trên thân, trang sức với thiên y anh lạc, đều giỏi rành sáu mươi bốn nghề hiểu rõ thể tình lễ phép, tùy theo tâm của chúng sanh mà cung cấp bố thí.

Bốn bên ngã tư đường đều để đầy những đồ tư sanh.

Có hai mươi ức Bồ Tát đem những vật này thí cho các chúng sanh. Vì muốn nhiếp khắp chúng sanh. Vì muốn chúng sanh hoan hỷ. Vì muốn chúng sanh hơn hở. Vì muốn cho chúng sanh tâm thanh tịnh. Vì muốn cho chúng sanh được thanh lương. Vì diệt trừ phiền não cho chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh biết tất cả nghĩa lý. Vì làm cho chúng sanh nhập đạo Nhứt thiết trí. Vì làm cho chúng sanh bỏ tâm oác thù. Vì làm cho chúng sanh lia sự ác nơi thân ngữ. Vì làm cho chúng sanh dứt các tà kiến. Vì làm cho chúng sanh tịnh các nghiệp đạo.

Thiện Tài đánh lễ nơi chân Đại Quang Vương, hữu nhiều vô lượng vòng chấp tay đứng tâu rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô Thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh hay khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Vua nói :

Này thiện nam tử ! Ta tịnh tu Bồ Tát đại từ tràng hạnh. Ta đầy đủ Bồ Tát đại từ tràng hạnh.

Này thiện nam tử ! Ta ở chỗ vô lượng trăm ngàn muôn ức nhẫn đến bất khả thuyết bất khả thuyết đức Phật hồi han pháp này, tư duy quán sát tu tập trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta dùng pháp này làm vua, dùng pháp này dạy bảo, dùng pháp này nhiếp thọ, dùng pháp này mà ở thế gian, dùng pháp này dẫn đạo chúng sanh, dùng pháp này khiến chúng sanh tu hành, dùng pháp này khiến chúng sanh xu nhập, dùng pháp này cho chúng sanh phương tiện, dùng pháp này khiến chúng sanh huân tập, dùng pháp này khiến chúng sanh khởi hạnh, dùng pháp này khiến chúng sanh an trụ tư duy tự tánh của các pháp. Dùng pháp này khiến chúng sanh an trụ từ tâm, lấy từ làm chủ, đầy đủ từ lực. Như vậy, khiến họ an trụ tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm ai mãn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ chúng sanh không rời bỏ rời, tâm cứu chúng sanh khổ không thôi nghĩ.

Ta dùng pháp này làm cho chúng sanh rốt ráo khoái lạc, hằng tự vui thích, thân không khổ, tâm mát mẻ dứt ái nhiễm sanh tử, mến chánh pháp vui, rửa như phiền não, phá chương ác nghiệp, tuyệt dòng sanh tử, vào biển chơn pháp, dứt những loài hữu lậu, cầu nhất thiết trí, tịnh những biển tâm, phát sanh đức tin bất hoại.

Này thiện nam tử ! Ta đã an trụ nơi hạnh đại từ tràng này, có thể dùng chánh pháp giáo hóa thế gian.

Này thiện nam tử ! Trong quốc độ của ta, tất cả chúng sanh, đối với ta, không có sự kính sợ.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh nghèo cùng khôn thiếu đến ta để cầu xin, ta mở cửa kho, cho họ tha hồ mà lấy. Tao bảo họ rằng :

Chớ làm điều ác, chớ hại chúng sanh, chớ sanh tà kiến, chớ có chấp trước. Các người có thiếu thốn thứ gì, cứ đến ta hoặc các ngã tư đường, có đủ tất cả vật dụng, tùy ý mà lấy khỏi phải ngại.

Này thiện nam tử ! Thành Diệu Quang này tất cả chúng sanh đều là Bồ Tát phát tâm Đại thừa, tùy ý muốn nên chỗ thấy chẳng đồng. Hoặc có kẻ thấy thành này nhỏ hẹp. Có kẻ thấy thành này rộng lớn. Có kẻ thấy là đất cát. Có kẻ thấy là các báu trang nghiêm. Có kẻ thấy đắp đất làm tường rào. Có kẻ thấy tường bao quanh toàn bằng chất báu. Hoặc có kẻ thất mật đất đầy những ngói đá cao thấp. Có kẻ thấy là đại ma ni bửu xen lẫn trang nghiêm

bằng phẳng. Có kẻ thấy nhà cửa bằng gỗ đất. Có kẻ thấy là điện đường lầu gác thêm bực cửa nẻo đều bằng diệu bửu.

Này thiện nam tử ! nếu có chúng sanh, tâm họ thanh tịnh từng gieo trồng căn lành, cúng dường chư Phật, phát tâm xu hướng đạo nhất thiết trí lấy nhất thiết trí làm chỗ cứu cánh và được ta thuở xưa, lúc tu Bồ Tát hạnh từng nhiếp thọ họ, thời những chúng sanh này thấy thành đây bằng diệu bửu trang nghiêm. Ngoài ra, những kẻ khác lại thấy là thô xấu.

Này thiện nam tử ! Trong quốc độ đây lúc đời ngũ trước, tất cả chúng sanh phần nhiều thích làm ác. Ta vì thương họ, muốn cứu độ họ mà nhập môn tam muội đại từ tùy thuận thế gian.

Lúc ta nhập tam muội này những chúng sanh làm ác kia, có những tâm bố úy, tâm não hại, tâm oán thù, tâm tránh lộn, đều tiêu diệt tất cả.

Tại sao vậy ?

Vì khi nhập tam muội đại từ tùy thuận thế gian thời công năng của tam muội này tất nhiên là như vậy.

Này thiện nam tử ! Chờ giây lát nơi sẽ tự thấy.

Bấy giờ Đại Quang Vương liền nhập tam muội này. Cả thành Diệu Quang, trong ngoài đều chấn động sáu cách. Những bửu địa, bửu tường, bửu đường, bửu điện, bửu đài quán, bửu lầu các, thêm bực, cửa nẻo, tất cả đều phát ra tiếng diệu âm, đều hướng về phía vua Đại Quang.

Trong thành Diệu Quang tất cả cư dân đồng thời vui mừng hơn hờ, đều hướng về phía nhà vua mà gieo mình đánh lễ.

Tất cả nhơn chúng trong thôn dinh thành ấp đều đến ra mắt vua, đều hoan hỉ kính lễ.

Gần chỗ vua ở, những loài điều thú đều yêu mến săn sóc nhau, đều có lòng mến kính nhà vua.

Tất cả núi đồi và cây cỏ đều xoay hướng về phía nhà vua.

Tất cả ao, suối, sông, biển thảy đều tràn nước chảy đến phía trước chỗ vua ngự.

Có mười ngàn Long Vương nổi mây lớn thơm, nhoáng chớp nổ sấm mưa nhỏ pháy pháy.

Có mười ngàn Thiên Vương, như là Đào Lợi Thiên Vương, Dạ Ma Thiên Vương, Đâu Suất Thiên Vương, Thiện Biến Hóa Thiên Vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương v.v... Ở trên hư không tấu nhạc. Vô số Thiện nữ ca ngâm khen ngợi, mưa vô số mây thơm, vô số mây hoa, vô số mây tràng hoa, vô số mây bửu y, vô số mây bửu cái, vô số mây bửu tràng, vô số mây bửu phan, để trang nghiêm cúng dường nhà vua.

Đại Tượng Vương Y La Bà Noa dùng sức tự tại ở trên hư không rải vô số bửu liên hoa, thòng vô số bửu anh lạc, vô số bửu đới, vô số bửu man, vô số bửu trang nghiêm cụ, vô số bửu hoa, vô số bửu hương, các thứ kỳ diệu để nghiêm sức, vô số thế nữ ca ngâm khen ngợi.

Trong Diêm Phù Đề lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức La Sát Vương, Dạ Xoa Vương, Cưu Bàn Trà Vương, Tỳ Xá Xà Vương, hoặc ở đại hải, hoặc ở lục địa, uống huyết ăn thịt tàn hại chúng sanh, tất cả đều sanh từ tâm, nguyện làm lợi ích, biết rõ đời sau nên chẳng tạo điều ác, cung kính chấp tay đánh lễ Đại Quang Vương.

Như Diêm Phù Đề, ba thiên hạ khác, hẳn đến Đại Thiên thế giới, trong mười phương bá thiên vạn ức na do tha thế giới có bao nhiêu chúng sanh độc ác đều cũng phát từ tâm như vậy.

Bấy giờ Đại Quang Vương xuất định bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn tam muội Bồ Tát đại từ tùy thuận thế gian. Như chư đại Bồ Tát làm lòng cao, vì từ tâm che khắp các chúng sanh. Chuyên tu hành, vì những hạnh hạ trung thượng đều bình đẳng thật hành. Làm đại địa, vì có thể dùng từ tâm nhiệm trì tất cả những chúng sanh. Làm mặt trăng tròn, vì phước đức quang minh ở trong thế gian bình đẳng hiển hiện. Làm mặt nhật sáng, vì dùng trí quang minh chiếu diệu tất cả cảnh sở tri. Làm đèn sáng, vì có thể phá những hắc ám trong tâm của tất cả chúng sanh. Làm thủy thanh châu, có thể lóng trong những chất đục siểm cuồng trong tâm của tất cả chúng sanh. Làm như ý bửu, vì có thể thỏa mãn tâm sở nguyện của tất cả chúng sanh. Làm đại phong, vì mau làm cho chúng sanh tu tập tam muội nhập đại thành Nhứt thiết trí.

Ta làm sao biết được hạnh đó, nói được đức đó, làm sao cân lượng được núi lớn phước đức đó, làm sao chiêm ngưỡng được ngôi sao sáng công

đức đó, làm sao quán sát được phong luân đại nguyện đó, làm sao xu nhập được pháp môn thâm thâm đó, làm sao hiển thị được đại hải trang nghiêm đó, làm sao xiển minh được hạnh môn Phổ Hiền đó. Làm sao khai thị được hang tam muội. Làm sao tán thán được mây đại bi đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một vương đô tên là An Trụ, có Ưu bà di tên là Bất Động.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Đại Quang Vương, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử ra khỏi thành Diệu Quang đi theo đường lớn về phía Nam, chánh niệm tư duy ý nghĩa của vua Đại Quang đã dạy, nhớ môn Bồ Tát đại từ trang hạnh, tư duy môn Bồ Tát tùy thuận thế gian tam muội quang minh. Tăng trưởng sức phước đức tự tại nguyện bất tư nghi đó. Kiên cố trí bất tư nghi thành tựu chúng sanh đó. Quán sát đại oai đức bất tư nghi cộng thọ dụng đó. Ghi nhớ tướng bất tư nghi sai biệt đó. Suy gẫm quyền thuộc thanh tịnh bất tư nghi đó. Suy xét công hạnh bất tư nghi đó sanh tâm hoan hỷ, tâm tịnh tín, tâm mãnh lợi, tâm hân duyệt, tâm dũng dức, tâm khánh hạnh, tâm vô trước ướ, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm quảng đại, tâm vô tận.

Thiện Tài tư duy như vậy buồn khóc rơi lệ, nghĩ thiện tri thức thiệt là hi hữu, là chỗ xuất sanh tất cả công đức, xuất sanh tất cả Bồ Tát hạnh, xuất sanh tất cả Bồ Tát tịnh niệm, xuất sanh tất cả đà la ni luân, xuất sanh tất cả tam muội quang minh, xuất sanh tất cả chư Phật tri kiến, mưa khắp tất cả chư Phật pháp vũ, hiển thị tất cả Bồ Tát nguyện môn, xuất sanh nan tư trí huệ quang minh, tăng trưởng gốc mầm tất cả Bồ Tát.

Thiện Tài lại nghĩ rằng : Thiện tri thức có thể cứu hộ khắp tất cả ác đạo, có thể diễn thuyết khắp các pháp bình đẳng, có thể hiển thị khắp những đường bằng đường hiểm, có thể khai xiển khắp áo nghĩa Đại thừa, có thể khắp khuyên phát những hạnh Phổ Hiền, có thể khắp dẫn đến thành Nhất thiết trí, có thể làm cho vào khắp pháp giới đại hải, có thể làm cho thấy khắp tam thế pháp hải, có thể khắp trao cho chúng Thánh đạo tràng, có thể khắp tăng trưởng tất cả bạch pháp.

Lúc Thiện Tài bi ai tư niệm như vậy, đức Như Lai khiến Thiên Vương hiện trên hư không bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Có ai tu hành đúng lời dạy của thiện tri thức, chư Phật Thế Tôn thấy đều hoan hỷ. Có ai tùy thuận theo lời của thiện tri thức thời được gần bậc Nhứt thiết trí. Có ai đối với lời của thiện tri thức không nghi hoặc thời thường gặp gỡ tất cả thiện hữu. Có ai phát tâm nguyện thường chẳng rời thiện tri thức thời được đầy đủ tất cả nghĩa lợi.

Này thiện nam tử ! Người nên đến Vương đô An Trụ sẽ được gặp Bất Động Ưu bà di đại thiện tri thức.

Thiện Tài từ tam muội trí quang minh dậy, đi lần đến thành An Trụ tìm hỏi Bất Động Ưu bà di.

Đại chúng bảo rằng Bất Động Ưu bà di là đồng nữ ở nhà với cha mẹ, mẹ cùng với quyến thuộc vô lượng như chúng diễn nói diệu pháp.

Thiện Tài nghe nói lòng rất hoan hỷ như được gặp cha mẹ, liền đến nhà Bất Động Ưu bà di.

Vào trong nhà thấy ánh sáng màu chơn kim chiếu khắp nơi, người gặp ánh sáng này thời thân tâm mát mẻ.

Ánh sáng chiếu đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm môn tam muội. Như là môn tam muội rõ tất cả tướng hy hữu, môn tam muội nhập tịch tịnh, môn tam muội xa lìa tất cả thế gian, môn tam muội phổ nhãn xả đắc, môn tam muội Như Lai tạng, v.v...

Do được năm trăm môn tam muội nên thân tâm nhu nhuyễn như thai bảy ngày.

Lại nghe mùi hương, cõi trời cõi người không có được.

Thiện Tài đến chỗ Ưu bà di cung kính chấp tay nhất tâm quán sát, thấy hình sắc của Ưu bà di đoan trang xinh đẹp. Tất cả nữ như trong mười phương thế giới không ai sánh kịp huống là có người hơn. Chỉ trừ đức Như Lai và chư quán đảnh Bồ Tát. Miệng Ưu bà di phát ra diệu hương.

Cung điện rất trang nghiêm và quyến thuộc của Ưu bà di này không đâu sánh bằng.

Tất cả chúng sanh không ai sanh tâm nhiễm trước đối với Ưu bà di này.

Nếu ai được tạm thời thấy Ưu bà di này thời tất cả phiền não thấy đều tự tiêu diệt, ví như trăm ngàn Đại Phạm Thiên Vương, quyết định chẳng sanh phiền não cõi Dục.

Thập phương chúng sanh nhìn xem Ưu bà di này đều không nhầm chán. Chỉ trừ bậc đầy đủ đại trí tuệ.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử cung kính chấp tay chánh niệm quán sát, thấy thân hình bất động Ưu bà di tự tại bất tư nghi, sắc tướng dung nhan thế gian không sánh kịp, quang minh chiếu suốt không vật gì ngăn được, vì khắp chúng sanh mà làm lợi ích. Lỗ lỗ nơi thân Ưu bà di thường phát ra diệu hương. Quyển thuộc vô biên, cung điện đệ nhất, công đức vô lượng không ngăn mé.

Thiện Tài vui mừng hơn hờ nói kệ tán thán:

Giữ gìn giới thanh tịnh
Tu hành nhẫn rộng lớn
Tinh tấn chẳng thôi chuyển
Quang minh chiếu thế gian.

Nói kệ xong, Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo chỉ bảo, xin dạy cho.

Bất Động Ưu bà di dùng lời nhu nhuyễn duyệt ý của Bồ Tát an ủi Thiện Tài rằng :

Lành thay, lành thay ! Thiện nam tử đã phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát nan tồ phục trí huệ tạng. Ta được Bồ Tát kiên cố thọ trì hạnh giải thoát môn. Ta được Bồ Tát nhất thiết pháp bình đẳng địa tổng trì môn. Ta được Bồ Tát chiếu minh nhất thiết pháp biện tài môn. Ta được Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô bì yểm tam muội môn.

Thiện Tài thưa : Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của Bồ Tát nan tồ phục trí huệ tạng giải thoát môn hẳn đến cảnh giới của Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô bì yếm tam muội môn như thế nào ?

Bất Động đồng nữ nói : Này thiện nam tử ! Chỗ này khó biết.

Thiện Tài thưa : Mong đức Thánh thừa Phật thần lực giảng giải cho. Tôi sẽ nhơn thiện tri thức mà tin được, thọ được, biết được, rõ được, có thể xu nhập, quán sát, tu tập, tùy thuận, rời các phân biệt rốt ráo bình đẳng.

Bất Động nói : Này thiện nam tử ! Quá khứ có một kiếp tên là Ly Cấu, Phật hiệu Tu Tỷ.

Thuở đó có Quốc Vương tên là Điền Thọ chỉ sanh một gái, chính là tiền thân của ta.

Một đêm khuya kia, lúc đẹp âm nhạc, vương phụ, vương mẫu, vương huynh, vương đệ và năm trăm đồng nữ đều đã ngủ.

Công nương ở trên lầu ngược xem tinh tú, ở trong hư không thấy đức Tu Tỷ Như Lai như tòa bửu sơn hai bên có vô lượng vô biên Thiên, Long, Bát Bộ và chúng Bồ Tát hầu hạ.

Thân Phật phóng đại quang minh chiếu khắp mười phương không chướng ngại. Toàn thân Phật, các lỗ lông đều phát diệu hương.

Công nương nghe diệu hương của Phật thân thể nhu nhuyễn, lòng hoan hỷ, bèn xuống lầu đứng trên đất, chắp mười ngón tay đánh lễ đức Phật. Công nương lại quán sát vô kiến đánh tướng của đức Phật, thấy thân Phật phía tả phía hữu không biết được ngần mé. Tư duy các tướng tùy hảo của Phật không nhàm chán. Tự nghĩ thầm :

Đức Phật Thế Tôn đây thật hành công hạnh gì mà được thân tướng tốt đẹp viên mãn quang minh đầy đủ, quyền thuộc thành tựu, cung điện trang nghiêm tốt đẹp, phước đức trí huệ thảy đều thanh tịnh, tổng trì tam muội chẳng thể nghĩ bàn, thần thông tự tại, biện tài vô ngại.

Đức Phật biết tâm niệm của Công nương nên bảo rằng : Người nên phát tâm bất khả hoại, diệt các phiền não. Nên phát tâm vô năng thắng, phá các chấp trước. Nên phát tâm không thối khiếp, nhập các pháp môn. Nên phát tâm nhẫn nại, cứu chúng sanh ác. Nên phát tâm không mê hoặc, thọ

sanh khắp các loài. Nên phát tâm không nhằm đủ, cầu thấy chư Phật không thôi ngớt. Nên phát tâm không biết đủ, lãnh thọ tất cả pháp vũ của Như Lai. Nên phát tâm chánh tư duy, sanh khắp tất cả Phật pháp quang minh. Nên phát tâm đại trụ trì, chuyển khắp tất cả chư Phật pháp luân. Nên phát tâm rộng lưu thông, tùy sở thích của chúng sanh mà ban cho pháp bửu.

Công nương nghe Phật dạy những pháp như vậy liền phát tâm cầu Nhứt thiết trí, cầu Phật thập lực, cầu Phật biện tài, cầu Phật quang minh, cầu Phật sắc thân, cầu Phật tướng hảo, cầu Phật chúng hội, cầu Phật quốc độ, cầu Phật oai nghi, cầu Phật thọ mạng.

Tâm của Công nương như kim cang, tất cả phiền não nhĩn đến Nhị thừa đều không phá hoại được.

Này thiện nam tử ! Từ đời làm Công nương phát tâm như vậy đến nay, trải qua Diêm Phù Đề vi trần số kiếp, ta còn chẳng móng một tâm niệm ái dục, huông là làm sự ấy. Trong những kiếp ấy, đối với quyền thuộc chẳng khởi một niệm sân hận, huông là với chúng sanh khác. Trong những kiếp ấy, đối với tự thân không có một niệm ngã kiến, huông là có niệm ngã sở đối với đồ vật. Từ những kiếp ấy, lúc chết lúc sanh và lúc ở trong bào thai chưa từng mê muội sanh trưởng chúng sanh và tâm vô ký, huông là những lúc khác. Trong những kiếp đó, tùy thấy một đức Phật nào, chưa từng quên mất, huông là Bồ Tát thập nhĩn ngó thấy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai chánh pháp, chưa từng quên sót một chữ một câu, nhĩn đến tất cả ngôn từ của thế tục còn chẳng quên mất, huông là lời từ kim khẩu của đức Như Lai. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả Như Lai pháp hải, không một câu một chữ nào mà chẳng tư duy quán sát nhĩn đến tất cả pháp thế tục cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả pháp hải như vậy chưa từng ở trong một pháp mà chẳng được tam muội, nhĩn đến những kỹ thuật thế gian, mỗi mỗi pháp cũng đều như vậy. Trong những kiếp ấy, trụ trì tất cả Như Lai pháp luân, tùy pháp đã trụ trì chưa từng bỏ một chữ một câu, nhĩn đến chưa sanh thế trí, chỉ trừ khi vì muốn điều phục chúng sanh. Trong những kiếp ấy, thấy chư Phật hải chưa từng ở chỗ một đức Phật nào mà chẳng thành tựu đại nguyện thanh tịnh, nhĩn đến ở chỗ Hóa Phật cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thấy chư Bồ Tát tu hành diệu hạnh không có một hạnh nào mà chẳng thành tựu. Trong những kiếp ấy, có bao nhiêu chúng sanh, không có một chúng sanh nào mà ta chẳng khuyên phát tâm Vô thượng Bồ đề, chưa từng khuyên ai phát tâm Thanh Văn, Bích Chi Phật. Trong những kiếp ấy, nơi tất cả Phật pháp, nhĩn đến chẳng nghi hoặc có một câu một chữ. Cũng chẳng có tướng sai khác, chẳng có tướng phân biệt, chẳng có các thứ tướng

chẳng có tướng chấp trước, chẳng có tướng thắng liệt, chẳng có tướng yêu ghét.

Này thiện nam tử ! Từ ấy đến nay, ta thường thấy chư Phật, thường thấy Bồ Tát, thường thấy chơn thiện tri thức, thường nghe chư Phật nguyện, thường nghe Bồ Tát hạnh, thường nghe Bồ Tát na la mật môn, thường nghe Bồ Tát địa trí quang minh môn, thường nghe Bồ Tát vô tận tạng môn, thường nghe nhập vô biên thế giới võng môn, thường nghe xuất sanh vô biên chúng sanh giới nhơn môn. Thường dùng trí huệ quang minh thanh tịnh diệt trừ tất cả chúng sanh phiền não. Thường dùng trí huệ sanh trưởng tất cả chúng sanh thiện căn. Thường tùy chúng sanh sở thích mà hiện thân. Thường dùng ngôn âm thượng diệu thanh tịnh khai ngộ pháp giới tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát cầu nhất thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm môn. Ta được nhất thiết pháp tổng trì môn hiện bất tư nghì tự tại thần biến. Ngươi muốn thấy chăng ?

Thiện Tài thưa :

Vâng ! Bạch đức Thánh ! Tôi muốn được thấy.

Lúc đó Bất Động Ưu bà di ngồi trên tòa long tạng sư tử, nhập cầu nhất thiết pháp vô yểm túc trang nghiêm tam muội môn, bất không luân trang nghiêm tam muội môn, thập lực trí luân hiện tiền tam muội môn, Phật chủng vô tận tạng tam muội môn, nhập một vạn tam muội môn như vậy.

Lúc Ưu bà di nhập tam muội môn này, mười phương đều có bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách, đều bằng lưu ly đều thanh tịnh.

Trong mỗi mỗi thế giới có trăm ức ức tứ thiên hạ, trăm ức Như Lai, hoặc trụ Đâu suất Thiên, nhĩ đến nhập Niết bàn, mỗi mỗi Như Lai phóng quang minh võng chiếu khắp pháp giới, đạo tràng chúng hội thanh tịnh vây quanh chuyên diệu pháp luân khai ngộ quần sanh.

Bất Động Ưu bà di xuất tam muội, hỏi Thiện Tài :

Ngươi có thấy chăng ?

Thiện Tài thưa :

Vâng ! Tôi đã thấy.

Bất Động Ưu bà di nói :

Ta chỉ được " cầu nhưt thiết pháp vô yểm túc tam muội quang minh" này, vì tất cả chúng sanh mà nói vi diệu pháp đều làm cho hoan hỷ.

Như chư đại Bồ Tát du hành hư không vô ngại như Kim Sí Điều, có thể vào tất cả chúng sanh đại hải, thấy có ai thiện căn đã thành thực, liền bắt lấy để trên bờ Bồ đề.

Lại như thương gia vào đại bửu đảo lượm lấy Như Lai thập lực trí bửu.

Lại như nhà chài lưới cầm lưới chánh pháp vào biển sanh tử ở trong nước ái lược bắt chúng sanh.

Như A Tu La Vương có thể khắp khuấy động khắp tam hữu đại thành những biển phiền não.

Lại như mặt nhật xuất hiện hư không chiếu nước ái dơ làm cho khô cạn.

Lại như mặt trăng tròn xuất hiện hư không làm cho người đáng hóa độ, tâm hoa được khai nở.

Lại như đại địa đều bình đẳng với tất cả, tất cả chúng sanh nương ở nơi đó được tăng trưởng gốc mầm tất cả pháp lành.

Lại như đại phong thổi vô ngại, có thể nhỏ trôi tất cả cây lớn kiên chấp.

Như Chuyển Luân Vương du hành thế gian, dùng Tứ nhiếp pháp nhiếp các chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh ấy.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một đại thành tên là Vô Lượng Đô Tát La. Trong thành đó có một xuất gia ngoại đạo tên là Biến Hành.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Bất Động Ưu bà di, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài Đồng tử được nghe pháp nơi Bất Động Ưu bà di rồi, chuyên tâm nghĩ nhớ lời dạy thầy đều tin thọ tư duy quán sát, đi lần đến thành Đô Tát La. Lúc vào thành mặt trời đã lặn, Thiện Tài đi khắp phố phường, khắp các ngã đường tìm Biến Hành.

Thành đông có núi tên là Thiện Đức. Giữa đêm Thiện Tài thấy đỉnh núi ấy, có cây đôi gộp đều sáng chói như mặt trời mới mọc.

Thiện Tài mừng rỡ nghĩ rằng : Tôi chắc được gặp thiện tri thức nơi núi ấy.

Thiện Tài liền ra khỏi thành lên núi ấy, thấy Biến Hành ngoại đạo, đi kinh hành chậm rãi nơi khoảng đất bằng trên núi. Dung sắc viên mãn, oai quang chiếu sáng hơn cả Đại Phạm Thiên Vương. Có mười ngàn trời Phạm Chúng vây quanh.

Thiện Tài đến đánh lễ nơi chân Biến Hành, hữu nhiều vô lượng vòng chấp tay cung kính thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói :

Biến Hành nói :

Lành thay ! Lành thay ! Này thiện nam tử ! Ta đã an trụ chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh, đã thành tựu phổ quán thế gian tam muội môn, đã thành tựu vô y vô tác thần thông lực, đã thành tựu phổ môn Bát Nhã Ba la mật.

Này thiện nam tử ! Ta ở khắp nơi trong thế gian, những hình mạo, những hạnh giải những chết sống, tất cả các loài : Loài Trời, loài Rồng, loài Dạ Xoa, loài Càn Thát Bà, loài A Tu La, loài Ca Lô La, loài Khẩn Na La, loài Ma Hầu La Già, Địa ngục, Súc sanh, Diêm La Vương, loài Phi Nhơn, loài Người.

Tất cả các loài hoặc trụ kiến chấp, hoặc tin Nhị thừa, hoặc có kẻ tin ưa đạo Đại thừa. Trong tất cả chúng sanh như vậy, ta dùng những phương tiện, những trí môn mà làm lợi ích cho họ.

Như là hoặc vì họ mà diễn nói tất cả kỹ nghệ thế gian cho họ được đầy đủ trí đà la ni tất cả xảo thuật.

Hoặc vì họ mà diễn nói tứ nhiếp phương tiện cho họ đầy đủ đạo Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà diễn nói các môn Ba la mật, cho họ hồi hướng về Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà tán dương tâm đại Bồ đề, cho họ chẳng mất tâm Vô thượng đạo.

Hoặc vì họ mà tán dương những hạnh Bồ Tát, cho họ được hoàn mãn nguyện tịnh Phật độ, cứu chúng sanh.

Hoặc vì họ mà diễn nói hể tạo nghiệp ác thời bị những khổ báo địa ngục vv... cho họ nhàm lìa những ác nghiệp.

Hoặc vì họ mà diễn nói cúng dường chư Phật trong các căn lành, quyết định được quả Nhứt thiết trí, cho họ phát sanh tâm hoan hỷ.

Hoặc vì họ mà diễn nói những công đức của Như Lai Đẳng Chánh Giác, cho họ thích thân Phật, cầu Nhứt thiết trí.

Hoặc vì họ mà diễn nói oai đức của chư Phật cho họ ưa thích thân bất hoại của Phật.

Hoặc vì họ mà diễn nói thân tự tại của Phật, cho họ cầu thân đại oai đức của Như Lai.

Lại này thiện nam tử ! Trong thành Đô Tát La này khắp mọi nơi, tất cả tộc loại, trong nhơn chúng hoặc nam hoặc nữ, ta đều dùng phương tiện thị hiện đồng thân hình như họ, để tùy cơ nghi mà thuyết pháp độ họ.

Chúng nhơn ấy đều chẳng biết ta là ai, từ đâu đến, chỉ làm cho người nghe như thiệt tu hành.

Này thiện nam tử ! Như sự làm lợi ích chúng sanh trong thành này, khắp cõi Diêm Phù Đề, những thành ấp tụ lạc chỗ có người ở, ta cũng đều làm lợi ích cho mọi người như vậy.

Này thiện nam tử ! Trong Diêm Phù Đề có chín mươi sáu chúng đều sanh kiến chấp khác nhau. Ở trong những chúng đó, ta phương tiện đều phục cho họ bỏ lìa những kiến chấp.

Như ở Diêm Phù Đề, ba thiên hạ kia cũng vậy.

Như tứ thiên hạ, khắp Đại Thiên thế giới cũng vậy.

Đến mười phương vô lượng thế giới các chúng sanh hải, ta đều ở trong đó tùy tâm sở thích của các chúng sanh, dùng những phương tiện, những pháp môn mà hiện những sắc thân dùng các thứ ngôn âm mà vì họ thuyết pháp cho họ được lợi ích.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết " Chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh " này.

Như chư đại Bồ Tát, thân cùng đồng với số chúng sanh, được cùng chúng sanh không thân sai khác, dùng thân biến hóa, vào khắp các loài, nơi tất cả xứ đều hiện thọ sanh, hiện ở khắp chỗ chúng sanh thanh tịnh quang minh soi sáng thế gian, dùng vô ngại nguyện trụ tất cả kiếp, được những hạnh vô đẳng như đế vông, thường siêng lợi ích tất cả chúng sanh, hằng ở chung với họ mà không chấp trước, khắp tam thế thấy đều bình đẳng, dùng trí vô ngã soi khắp mọi nơi, dùng đại bi tạng quán sát tất cả.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương nam đây có một nước tên là Quảng Đại, nơi đó có Trưởng giả buôn hương tân là Ưu Bát La Hoa.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng nữ đánh lễ non chân Biến Hành, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Nhờ thiện tri thức dạy bảo, Thiện Tài chẳng đoái thân mạng, chẳng ham của báu, chẳng thích nhơn chúng, chẳng mê ngũ dục, chẳng luyến quyến thuộc, chẳng trọng ngôi vua.

Chỉ nguyện cứu độ tất cả chúng sanh, chỉ nguyện nghiêm tịnh tất cả Phật độ, chỉ nguyện cúng dường tất cả chư Phật, chỉ nguyện chứng biết thật tánh của các pháp, chỉ biết nguyện tu tập biển công đức lớn của tất cả của Bồ Tát, chỉ nguyện tu hành tất cả công đức trọn không thối chuyển, chỉ nguyện hằng ở trong tất cả kiếp dùng đại nguyện lực tu Bồ Tát hạnh, chỉ nguyện vào khắp tất cả chư Phật chúng hội đạo tràng, chỉ nguyện nhập một môn tam muội mà hiện khắp tất cả môn tam muội tự tại thần lực, chỉ nguyện ở trong một lỗ lông của Phật, thấy tất cả Phật tâm không nhàm đủ, chỉ nguyện được tất cả pháp trí huệ quang minh, có thể thọ trì pháp tạng của chư Phật.

Thiện Tài chuyên cầu công đức của tất cả chư Phật và Bồ Tát như vậy, đi lần qua thành Quảng Đại, đến chỗ Trưởng giả Ưu Bát La Hoa, đánh lễ chân Trưởng giả hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề muốn cầu trí huệ bình đẳng của tất cả Phật. Muốn đủ vô lượng đại nguyện của tất cả Phật. Muốn tịnh sắc thân tối thượng của tất cả Phật. Muốn thấy pháp thân thanh tịnh của tất cả Phật. Muốn biết trí thân quảng đại của tất cả Phật. Muốn tịnh trị những hạnh của tất cả Bồ Tát. Muốn chiếu sáng tam muội của tất cả Bồ Tát. Muốn an trụ tổng trì của tất cả Bồ Tát. Muốn diệt trừ tất cả chướng ngại. Muốn du hành tất cả thế giới mười phương. Mà tôi chưa biết thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo, để có thể xuất sanh Nhứt thiết chủng trí.

Trưởng giả nói :

Lành thay, Lành thay ! Thiện nam tử có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta khéo biết rõ tất cả những thứ hương, cũng biết phương pháp điều hiệp tất cả thứ hương. Như là tất cả thứ hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả hương bột.

Ta cũng biết chỗ xuất sanh tất cả thứ hương như vậy.

Ta lại khéo biết Thiên hương, Long hương, Dạ Xoa hương, Càn Thát Bà hương, A Tu La hương, Ca Lô La hương, Khẩn Na La hương, Ma Hầu La Già hương, Nhơn hương, Phi Nhơn hương.

Ta lại khéo biết các thứ hương trị bệnh. Như là hương dứt ác, hương sanh hoan hỷ, hương thêm phiền não, hương diệt phiền não, hương làm cho ở nơi pháp hữu vi sanh ưa mến, hương làm cho sanh lòng nhàm lìa pháp hữu

vi, hương bỏ những kiêu mạn phóng dật, hương phát tâm niệm Phật, hương chứng hiệu pháp môn, hương Thánh thọ dụng, hương tất cả Bồ Tát sai biệt, hương tất cả địa vị Bồ Tát. Các thứ hương như vậy, hình tướng sanh khởi, xuất hiện thành tựu cảnh giới phương tiện thanh tịnh an ổn, oai đức nghiệp dụng và cùng căn bản, ta đều biết rõ cả.

Này thiện nam tử ! Ở non gian có thứ hương tên là Tượng Tạng, non rông đấu nhau mà sanh. Nếu đốt một hoàn, liền nổi mây hương che trùm vương đô, trong bảy ngày mưa thơm pháy pháy. Nếu đeo trên thân thời thân thành màu chơn kim. Nếu giặt trong y phục, cung điện, lầu gác, cũng đều màu chơn kim. Nếu gió thổi vào trong cung điện, chúng sanh ngửi được, thời trọn bảy ngày đêm hoan hỷ thơ thới, khoái lạc không bệnh chẳng xâm hại nhau, lìa các ưu khổ, chẳng kinh chẳng sợ, chẳng loạn chẳng giận, thương mến nhau, chí ý thanh tịnh. Ta biết như vậy rồi bèn vì họ mà thuyết pháp, cho họ quyết định phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Núi Ma la Gia xuất sanh chiên đàn hương tên là Ngưu Đầu. Nếu dùng hương này thoa trên thân, thời dầu vào hầm lửa cũng chẳng bị cháy.

Này thiện nam tử ! Trong biển có hương tên là Vô Năng Thắng, nếu đem thoa trống và các loa ốc, lúc phát tiếng lên thời tất cả quân địch đều tự thối tán.

Này thiện nam tử ! Ở bên ao A Nậu Đạt xuất sanh trầm thủy hương tên là Liên Hoa Tạng, nếu đốt chùng bằng hạt mè, thời hơi hương lan khắp Diêm Phù Đề chúng sanh ngửi hương này thời lìa tất cả tội, giới phẩm thanh tịnh.

Này thiện nam tử ! Núi Tuyết có hương tên là A Lô Na, nếu có chúng sanh ngửi hương này thời tâm họ quyết định lìa những nhiễm trước, ta vì họ mà thuyết pháp, tất cả đều được ly cấu tam muội.

Này thiện nam tử ! Trong cõi La Sát có thứ hương tên là Hải Tạng. Hương này chỉ có Chuyển Luân Vương được dùng. Nếu đốt một viên hương này để xông, thời Vương và bốn bộ binh đều bay đi trên không.

Này thiện nam tử ! Trong Trời Thiện Pháp có thứ hương tên là Tịnh Trang Nghiêm, nếu đốt lên một viên, liền khiến khắp chư Thiên đều niệm Phật.

Này Thiện Nam Tử ! Trời Dạ Ma có thứ hương tên là Tịnh Tạng, nếu đốt lên một viên, thời tất cả trời Dạ Ma đều vân tập đến chỗ Dạ Ma Thiên Vương để nghe pháp.

Này thiện nam tử ! Trong trời Đâu Suất có thứ hương tên là Tiên Đà Bà, nếu đốt lên một viên trước chỗ ngồi của đức Như Lai sanh bổ xứ Bồ Tát, thời nổi mây hương lớn khắp pháp giới, khắp mưa tất cả những đồ cúng dường, để cúng dường tất cả chư Phật, Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Cõi trời Thiện Biến Hóa có thứ hương tên là Đoạt Ý nếu đốt lên một viên thời trong bảy ngày khắp mưa tất cả những đồ trang nghiêm.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết phương pháp điều hòa các thứ hương đây.

Như chư đại Bồ Tát xa lìa tất cả tập khí của các pháp, chẳng nhiễm thế dục, dứt hẳn nơm rọ của chúng ma phiền não, thoát khỏi cõi hữu lậu, dùng hương trí huệ để tự trang nghiêm. Nơi các thế gian đều không nhiễm trước. Thành tựu đầy đủ giới vô trước, thanh tịnh trí vô trước, đi trong cảnh vô trước, ở tất cả xứ đều không chấp trước. Tâm của các Ngài bình đẳng, không chấp trước, không y tựa.

Ta thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, hiểu được giới môn thanh tịnh của các Ngài, thì được công hạnh không sai lầm của các Ngài làm, biện được thân khẩu ý là nhiệm của các Ngài.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Lô Các, trong thành có một người lái thuyền tên là Bà Thi La.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Trưởng giả, Ưu Bát La Hoa, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đi về phía thành Lô Các, quán sát đường sá. Như là xem đường cao thấp, xem đường bằng hiểm, đường sạch dơ, đường cong ngay. Tự nghĩ rằng : Tôi phải thân cận thiện tri thức đó. Thiện tri thức là như thành tựu tu hành những đạo Bồ Tát, là như thành tựu tu hành đạo Ba la mật, là như thành tựu tu hành đạo nhiếp chúng sanh, là như thành tựu tu hành đạo vào khắp pháp giới vô ngại, là như thành tựu tu hành đạo khiến

tất cả chúng sanh trừ ác huệ, là Nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh lia kiêu mạn, là Nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh diệt trừ phiền não, là Nhơn thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh bỏ những kiến chấp, là Nhơn thành tựu tu hành đạo khiến các chúng sanh nhổ tất cả gai ác độc, là Nhơn thành tựu tu hành đạo khiến tất cả chúng sanh đến thành Nhứt thiết trí.

Tại sao vậy ?

Vì ở chỗ thiện tri thức được tất cả thiện pháp. Vì nương sức thiện tri thức được đạo Nhứt thiết trí.

Thiện tri thức rất là khó thấy khó gặp.

Thiện Tài đồng tử suy nghĩ như vậy, đi lần đến thành Lô Cúc, thấy Bà Thi La đang đứng trên bờ biển ở ngoài cửa thành. Trăm ngàn thương gia và vô lượng Nhơn chúng vây quanh ông.

Bà Thi La vì họ mà nói đại hải pháp phương tiện khai thị Phật công đức hải.

Thiện Tài đến lễ chân Bà Thi La hữu nhiều vô lượng vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin vì tôi mà nói.

Bà Thi La nói :

Lành thay, lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề nay lại có thể hỏi Nhơn duyên sanh đại trí, Nhơn duyên dứt trừ tất cả khổ sanh tử, Nhơn duyên đến châu đại bửu nhất thiết trí.

Nhơn duyên thành tựu đại thừa bất hoại. Nhơn duyên xa lìa sự bố úy sanh tử an trụ trong những vòng tam muội tịch tịnh của hàng Nhị thừa. Nhơn duyên ngồi xe đại nguyện đi khắp mọi nơi thật hành Bồ Tát hạnh vô ngại thanh tịnh. Nhơn duyên dùng Bồ Tát hạnh trang nghiêm nhất thiết trí thanh tịnh. Nhơn duyên quán sát khắp tất cả các pháp mười phương đều vô ngại thanh tịnh. Nhơn duyên mau có thể xu nhập biển nhất thiết trí thanh tịnh.

Này thiện nam tử ! Ta ở trong đường trên bờ biển ngoài cửa thành Lâu Các nầy mà tịnh tu hạnh Bồ Tát đại bi tràng.

Này thiện nam tử ! Ta xe thấy chúng sanh nghèo cùng ở Diêm Phù Đề này mà tu các khổ hạnh để lợi ích họ. Làm cho họ được thỏa mãn theo sở nguyện của họ. Trước đem thế lợi cho họ được đầy đủ rồi ban cho họ chánh pháp, cho họ hoan hỷ, cho họ tu phước hạnh, cho họ đạo sanh trí, cho họ thêm sức thiện căn, cho họ phát Bồ đề tâm, cho họ tịnh Bồ đề nguyện, cho họ vững chắc sức đại bi, cho họ tu đạo diệt sanh tử, cho họ chẳng nhầm hạnh sanh tử, cho họ nhiếp tất cả chúng sanh hải, cho họ tu tất cả công đức hải, cho họ chiếu rõ tất cả pháp hải, cho họ thấy tất cả Phật hải, cho họ vào Nhứt thiết chủng trí hải.

Này thiện nam tử ! Ta ở nơi đây suy gẫm như vậy, nghĩ tưởng như là, lợi ích như vậy, cho tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta biết trong biển, tất cả đảo châu báu, tất cả chỗ có châu báu, tất cả loại châu báu, tất cả thứ châu báu. Ta biết trao đổi tất cả châu báu, xoi xỏ tất cả châu báu, sản xuất tất cả châu báu, làm tất cả châu báu. Ta biết tất cả bửu khí, tất cả bửu dụng, tất cả bửu cảnh giới, tất cả bửu quang minh. Ta biết tất cả chỗ cung điện của rồng, tất cả chỗ cung điện của Dạ Xoa, tất cả chỗ cung điện của Bộ Đa. Ta đều khéo xa tránh những chỗ đó để khỏi những tai nạn. Ta cũng biết rõ chỗ nước xoáy, chỗ cạn sâu sóng mòi xa gần, màu nước tốt xấu. Ta cũng biết rõ nhật, nguyệt, tinh tú vận hành độ số, ngày đêm sớm chiều, thời tiết dài ngắn. Ta cũng biết rõ trên thuyền, sắt, gỗ, cứng chắc, mềm yếu, máy móc rít trơn, nước lớn nhỏ, gió nghịch thuận. Tất cả những sự tương an nguy như vậy, ta đều biết rõ cả, nên đi thời đi, nên đậu thời đậu.

Này thiện nam tử ! Ta dùng trí huệ đã thành tựu đó để thường lợi ích tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta dùng thuyền tốt chở các thương gia đi đường yên ổn, lại thuyết pháp cho họ hoan hỷ. Ta đưa họ đến chỗ châu báu, cho họ đầy đủ châu báu. Rồi ta đưa họ về bờ nứ.

Này thiện nam tử ! Ta đem thuyền lớn qua lại như vậy, chưa có lần nào bị tổn thất.

Nếu ai thấy thân ta, nghe ta thuyết pháp, thời họ trọn chẳng còn sợ biển sanh tử, mà được vào biển nhất thiết trí, tất có thể tiêu diệt những biển ái

dục, có thể dùng trí quang chiếu sáng biển tam thế, có thể làm hết biển khổ của tất cả chúng sanh, có thể làm sạch tâm hải của tất cả chúng sanh, có thể nghiêm tịnh tất cả sát hải, có thể qua đến khắp biển lớn mười phương, có thể biết khắp căn hải của tất cả chúng sanh, rõ biết khắp hạnh hải của tất cả chúng sanh, có thể thuận khắp tâm hải của tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được đại bi tràng hạnh này.

Nếu còn ai thấy ta, nghe đến ta, cùng ta đồng ở , nhớ tưởng đến ta, thời đều chẳng phí uổng.

Như chư đại Bồ Tát khéo du hành trong biển lớn sanh tử, chẳng nhiễm tất cả những biền phiền não, có thể bỏ tất cả những biền vọng kiến, có thể quán sát những biền pháp tánh, có thể dùng tứ nhiếp đề nhiếp biền chúng sanh, đã khéo an trụ biền nhất thiết trí, có thể diệt trừ biền chấp trước của tất cả chúng sanh , có thể bình đẳng trụ nơi biền tất cả thời gian, có thể dùng thần thông độ biền chúng sanh, có thể theo thời nghi điều phục biền chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là khả Lạc. Trong thành ấy có Trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ nơi chân Bà Thi La, hữu nhiễu vô lượng vòng, buồn khóc rơi lệ, ân cần chiêm ngưỡng, tâm thiết tha cầu thiện tri thức từ ta mà đi.

Lúc đó Thiện Tài phát tâm đại từ cùng khắp, tâm đại bi nhuần thấm tiếp nối không dứt, phước đức trí tuệ hai thứ trang nghiêm. Bỏ rời tất cả phiền não trần cấu, chứng pháp bình đẳng, tâm không cao hạ, nhổ gai bất thiện, diệt tất cả chướng, kiên cố tinh tấn dùng làm hào tường, thậm thâm tam muội làm vườn tược. Dùng mặt nhựt trí tuệ phá tối vô minh. Dùng gió phương tiện nở hoa trí tuệ. Dùng vô ngại nguyện sung mãn pháp giới. Tám thường hiện nhập thành nhất thiết trí. Như vậy mà cầu đạo Bồ Tát.

Thiện Tài đi lần đến thành khả lạc, thấy Trưởng giả Vô Thượng Thắng ở nơi thành Đông, trong rừng vô ưu đại trang nghiêm tràng, có vô lượng

thương gia và năm ngàn cư sĩ vây quanh. Trưởng giả quản lý phán đoán những sự vụ nhơn gian. Rồi Trưởng giả lại nhơn đó vì đại chúng mà thuyết pháp. Làm cho họ khỏi hẳn tất cả ngã mạn, rời ngã và ngã sở, bỏ chỗ tích tụ, diệt tham xan tật đố, tâm được thanh tịnh không trược uế, được sức tịnh tín, thường thích thấy Phật thọ trì Phật pháp sanh Bồ Tát lực, khởi Bồ Tát hạnh, nhập Bồ Tát tam muội, được Bồ Tát trí huệ, trụ Bồ Tát chánh niệm, thêm Bồ Tát chí nguyện.

Thiện Tài thấy Trưởng giả Vô Thượng Thắng đã vì đại chúng thuyết pháp xong, liền đến đánh lễ chân Trưởng giả giây lâu mới đứng dậy thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi là Thiện Tài. Tôi là Thiện Tài. Tôi chuyên tìm cầu hạnh Bồ Tát.

Bạch đức Thánh ! Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh ? Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát đạo ? Lúc tu học thường có thể hóa độ tất cả chúng sanh, thường có thể hiện thấy tất cả chư Phật, thường được nghe tất cả Phật pháp, thường có thể trụ trì tất cả Phật pháp, thường có thể xu nhập tất cả pháp môn, vào tất cả cõi học Bồ Tát hạnh, trụ tất cả kiếp tu Bồ Tát đạo, có thể biết thân lực của tất cả Như Lai, có thể được tất cả Như Lai hộ niệm, có thể được tất cả Như Lai trí huệ.

Trưởng giả Vô Thượng Thắng nói :

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta thành tựu "chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh môn", sức thần thông vô y vô tác.

Này thiện nam tử ! Thế nào là "Chí nhất thiết xứ Bồ Tát hạnh môn ?"

Này thiện nam tử ! Ta ở tại Đại Thiên thế giới này, trong tất cả chúng sanh nơi Dục giới. Những là tất cả Đạo Lợi Thiên, tất cả Tu Dạ Ma Thiên, tất cả Đâu Suất Đà Thiên, tất cả Thiện Biến Hóa Thiên, tất cả Tha Hóa Tự Tại Thiên, tất cả Ma Thiên và tất cả chỗ ở của chư Thiên. Long, Dạ Xoa, La Sát, Cưu Bàn Trà, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhơn và Phi Nhơn. Ta ở trong tất cả nơi đó mà vì tất cả các chúng sanh thuyết pháp, làm cho họ bỏ phi pháp dứt tranh luận, trừ chiến đấu, thôi giận tranh, phá oan kiết, mở trói buộc, khỏi lao ngục, thoát bố úy, không sát

sinh nhân đến không tà kiến. Đều làm cho họ cảm chỉ tất cả ác nghiệp những sự chẳng nên làm, khiến họ thuận làm tất cả pháp lành, khiến họ học tất cả kỹ nghệ, làm lợi ích ở thế gian. Vì họ mà phân biệt các thứ luận cho họ hoan hỷ, cho họ lần lần thành thực. Tùy thuận ngoại đạo, vì họ mà giảng thắng trí, cho họ dứt kiến chấp, cho họ nhập Phật pháp. Nhân đến tất cả Phạm Thiên cõi Sắc, ta cũng vì họ mà nói pháp siêu thắng.

Như ở Đại Thiên thế giới này, trong mười bát khả thuyết trăm ngàn ức na do tha Phật sát vi trần số thế giới, ta cũng vì tất cả chúng sanh mà giảng nói Phật pháp, Bồ Tát pháp, Thanh Văn pháp, Độc Giác pháp.

Ta giảng nói địa ngục, chúng sanh địa ngục, nghiệp đạo hướng địa ngục.

Ta giảng nói súc sanh, súc sanh sai biệt, súc sanh thọ khổ, nghiệp đạo hướng súc sanh.

Ta giảng nói Diêm La Vương thế gian, khổ của Diêm La Vương thế gian, nghiệp đạo hướng Diêm La Vương thế gian.

Ta giảng nói nhơn gian, khổ vui của nhơn gian, nghiệp đạo hướng nhơn gian.

Ta giảng nói Thiên thế gian, vui của Thiên thế gian, nghiệp đạo hướng Thiên thế gian.

Ta thuyết pháp là vì muốn khai hiển công đức của Bồ Tát vì làm cho chúng sanh bỏ lìa khổ hoạn sanh tử, vì làm cho họ biết thấy những diệu công đức của nhất thiết trí, vì muốn cho họ biết trong các loài mê hoặc thọ khổ, vì cho họ thấy biết pháp không chướng ngại, vì muốn hiển thị sở nhơn sanh khởi thế gian, vì muốn hiển thị thế gian tịch diệt là vui, vì làm cho chúng sanh bỏ những chấp tướng, vì làm cho họ chứng pháp vô y của Phật, vì làm cho họ diệt hẳn các phiền não, vì làm cho họ có thể chuyển Phật, pháp luân.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn chí nhất thiết xứ tu Bồ Tát hạnh thanh tịnh, sức thần thông vô y vô tác.

Như chư Bồ Tát đầy đủ tất cả thần thông tự tại, đều có thể đến khắp tất cả cõi Phật, được bậc phổ nhân, đều nghe tất cả âm thanh ngôn thuyết, trí huệ tự tại vào khắp các pháp, không trái không sai, đừng kiện không ai bằng, dùng tướng lưỡi rộng dài nói bình đẳng, thân các Ngài diệu hảo cùng chư

Như Lai rất ráo không hai không khác, trí thân quảng đại vào khắp tam thế cảnh giới không ngăn mé đồng với hư không.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một quốc độ tên là Thâu Na. Nước đó có thành tên là Ca Lăng Ca Lâm. Trong thành có Tỳ Kheo Ni tên là Sư Tử Tàn Thân.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Trưởng giả Vô Năng Thắng, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài đi lần đến thành Ca Lăng Ca Lâm tìm Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tàn Thân.

Người trong thành bảo rằng Tỳ Kheo Ni ấy hiện ở tại trong vườn Nhựt Quang của Thắng Quang Vương hỷ cúng, đương thuyết pháp lợi ích vô lượng chúng sanh.

Thiện Tài liền đến vườn Nhựt Quang. Thấy trong vườn có một đại thọ tên Mãn nguyệt, tàng cây như lâu các, phóng ánh sáng chiếu một do tuần. Thấy một diệp thọ tên Phổ Phúc, hình như cây lọng, phóng ánh sáng màu tỳ lưu ly xanh biếc. Thấy một hoa thọ tên Hoa tạng cao lớn hình như núi Tuyết, tuôn những hoa đẹp không cùng tận.

Như cây Ba lợi chất đa la nơi cung trời Đao Lợi. Lại thấy một cam lộ quả thọ, hình như tòa núi vàng thường phóng quang minh, sai trĩu những trái cam lộ. Lại thấy một ma ni bửu thọ tên Tỳ lô giá na tạng, hình đẹp không gì bằng, tâm vương ma ni bửu ở trên chót cây, vô số ma ni bửu trang nghiêm khắp cây. Lại thấy y thọ tên Thanh tịnh những y phục nhiều màu thòng rủ nghiêm sức. Lại có âm nhạc thọ tên Hoan hỷ, vang tiếng âm nhạc hơn cả nhạc trời. Lại có hương thọ tên Phổ trang nghiêm, hằng phát mùi thơm huân khắp mười phương không chướng ngại.

Trong vườn lại có suối chảy, ao mát, tất cả đều bằng thất bửu trang nghiêm, bùn hắc chiên đàn chứa đựng trong đó, các chơn kim trái mặt đáy, toàn nước bát công đức. Hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng phô trên mặt nước.

Trong vườn có vô lượng bửu thọ bày hàng khắp nơi. Mỗi gốc cây có một tòa sư tử, trang nghiêm với các thứ diệp bửu, dùng thiên y để trải, ướp bằng diệp hương, thông những lụa báu, giăng những bửu trướng, vàng diêm phù đàn che phía trên, lạc báu chạm reo vang tiếng vi diệu.

Hoặc có gốc cây thiết tòa liên hoa tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa hương vương ma ni tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa long trang nghiêm ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa bửu sư tử tụ ma ni vương tạng. Có gốc cây thiết tòa tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử. Có gốc cây thiết tòa thập phương tỳ lô giá na ma ni vương tạng sư tử.

Mỗi sư tử tòa đều có mười vạn tòa báu vây quanh, đều đủ vô lượng thứ trang nghiêm.

Trong vườn Nhứt Quang này, đầy những châu báu như bửu đảo ngoài đại hải. Dùng y ca lân đà trải mặt đất, y này rất êm diệp mềm mát. Đạp lên thời lún bàn chân, dỡ chân thời hoàn lại.

Có vô lượng thức chim vang tiếng hòa nhã.

Rừng cây bửu chiên đàn rất trang nghiêm, thường tuôn diệp hoa vô tận, như vườn tạp hoa của Thiên Đế Thích.

Hương vương vô tỷ thơm ngát khắp nơi, như Thiện Pháp Đường của Thiên Đế.

Những cây âm nhạc, cây bửu đa la, những lưới linh báu, vang tiếng vi diệu, như tiếng ca ngâm của Thiện Khẩu Thiên nữ ở cung trời Tự Tại.

Những cây như ý thông rữ các thứ y đẹp trang nghiêm rộng lớn như đại hải, có vô lượng màu sắc.

Trăm ngàn lâu các trang nghiêm bằng châu báu, như thành Thiện Kiến ở Đạo Lợi Thiên cung.

Lọng báu giăng rộng như đánh núi Tu Di.

Quang minh chiếu sáng như cung trời Phạm Vương.

Thiện Tài thấy vườn Nhựt Quang có số lượng công đức, vô lượng trang nghiêm. Đây là do công hạnh của Bồ Tát cảm thành, căn lành xuất thế phát khởi, cúng dường chư Phật sanh ra, tất cả thế gian không đâu sánh bằng.

Đây là do Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tàn Thân thấu rõ pháp như huyễn, chứa nhóm phước đức lành thanh tịnh quảng đại mà thành tựu cảnh vườn trang nghiêm này.

Thiên, Long, Bát Bộ vô lượng chúng sanh trong Đại Thiên thế giới đều vào vườn này vẫn không chật hẹp.

Tại sao vậy ?

Vì do oai thần bất tư nghi của Tỳ Kheo Ni Sư Tử Tàn Thân này khiến nên như vậy.

Thiện Tài thấy Tỳ Kheo Ni này ngồi khắp trên tất cả tòa đại sư tử dưới những cội cây. Thân tướng đoan nghiêm, oai nghi tịch tịnh. Các căn điều thuận như đại tượng vương. Tâm không cấu trược như thanh tịnh địa. Khắp giúp ích chỗ cầu của mọi người như bửu châu như ý. Không nhiễm thế gian như hoa sen. Tâm vô úy như sư tử vương. Hộ trì tịnh giới vững vàng như núi Tu Di. Có thể làm cho người thấy lòng được thanh tịnh như diệu hương vương. Có thể trừ phiền não của chúng sanh như hương diệp chiên đàn trong núi Tuyết. Chúng sanh được thấy thời tiết khổ như Thiện Kiến Dược Vương. Người thấy chẳng luống uổng như Bà Lô Na Thiên. Có thể sanh trưởng tất cả mầm thiện căn như ruộng phì nhiêu.

Tại mỗi tòa đại sư tử chúng hội không đồng nhau. Lời thuyết pháp cũng đều sai khác.

Hoặc thấy chỗ thời chúng hội là Tịnh Cư Thiên, thượng thủ là Đại Tự Tại Thiên Vương. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn Vô tận giả thoát.

Chỗ thời chúng hội là Phạm Thiên, Ái Lạc Phạm Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn sai biệt thanh tịnh ngôn âm luân.

Chỗ thời chúng hội là Tha Hóa Tự Tại Thiên Tử Thiên Nữ, Tự Tại Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ Tát Thanh Tịnh Tâm.

Chỗ thời chúng hội là Thiện Biến Hóa Thiên Tử Thiên Nữ, Thiện Hóa Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết pháp thiện trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là Đâu Suất Thiên Tử Thiên Nữ, Đâu Suất Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tâm tạng triền.

Chỗ thời chúng hội là Dạ Ma Thiên Tử Thiên Nữ, Dạ Ma Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô biên trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là Đao Lợi Thiên Tử Thiên Nữ, Thích Đề Hoàn Nhơn làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Yểm ly môn.

Chỗ thời chúng hội là chư Long Tử Long Nữ, Bá Quang Minh Long Vương, Nan Đà Long Vương, Ưu Ba Nan Đà Long Vương, Ma Na Tư Long Vương, Y La Bạt Nan Đà Long Vương, A Na Bà Đạt Đa Long Vương v.v... Ta Già Long Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật thân thông cảnh giới quang minh trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là thần Dạ Xoa, Tỳ Sa Môn Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Cứu hộ chúng sanh tạng.

Chỗ thời chúng hội là thần Càn Thát Bà, Trì Quốc Thiên Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô tận hỷ.

Chỗ thời chúng hội là A Tu La, La Hầu A Tu La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tốc tạt trang nghiêm pháp giới trí môn.

Chỗ thời chúng hội là Ca Lô La, Thiệp Trì Ca Lô La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ động chư hữu hải.

Chỗ thời chúng hội là Khẩn Na La, Đại Thọ Khẩn Na La Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật hạnh quang minh.

Chỗ thời chúng hội là Ma Hầu La Già, Am La Lâm Ma Hầu La Già Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh Phật hoan hỷ tâm.

Chỗ thời chúng hội là vô lượng nam tử nữ nhơn. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Thủ thắng hạnh.

Chỗ thời chúng hội là La Sát, Thường Đoạt Tinh Khí Đại Thọ La Sát Vương làm thượng thủ. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phát sanh bi mãn tâm.

Chỗ thời chúng hội là chúng sanh tin ưa Thanh Văn thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Thắng trí quang minh.

Chỗ thời chúng hội là chúng sanh tin ưa Duyên Giác thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phật công đức quảng đại quang minh.

Chỗ thời chúng hội là những chúng sanh tin ưa Đại thừa. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ môn tam muội trí quang minh môn.

Chỗ thời chúng hội là sơ phát tâm Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Nhứt thiết Phật nguyện tụ.

Chỗ thời chúng hội là đệ nhị địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Ly cầu luân.

Chỗ thời chúng hội là đệ tam địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tịch tịnh trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là đệ tứ địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh nhứt thiết trí cảnh giới.

Chỗ thời chúng hội là đệ ngũ địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Diệu hoa tạng.

Chỗ thời chúng hội là đệ lục địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Tỳ Lô Giá Na Tạng.

Chỗ thời chúng hội là đệ thất địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ trang nghiêm địa.

Chỗ thời chúng hội là đệ bát địa Bồ Tát, Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Biên pháp giới cảnh giới thân.

Chỗ thời chúng hội là đệ cửu địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô sở đắc lực trang nghiêm.

Chỗ thời chúng hội là đệ thập địa Bồ Tát. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Vô ngại luân.

Chỗ thời chúng hội là Chấp Kim Cang Thân. Tỳ Kheo Ni này vì họ mà nói pháp môn tên là Kim cang trí na la diên trang nghiêm.

Thiện Tài thấy khắp nơi, các loài, các chúng sanh đã thành thực, đã điều phục, kham làm pháp khí đều vào trong vườn này quây quần ngồi quanh dưới bửu tọa. Sư Tử Tàn Thân Tỳ Kheo Ni tùy theo trí giải thắng liệt sai khác của họ mà vì họ thuyết pháp cho họ chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề .

Tại sao vậy ?

Vì Tỳ Kheo Ni này nhập phổ nhãn xả, chúng được môn Bát Nhã Ba la mật, môn Bát Nhã Ba la mật diễn nói tất cả Phật pháp, môn Bát Nhã Ba la mật pháp giới sai biệt, môn Bát Nhã Ba la mật tán hoại tất cả chướng ngại, môn Bát Nhã Ba la mật sanh thiện tâm cho tất cả chúng sanh, môn Bát Nhã Ba la mật thù thắng trang nghiêm, môn Bát Nhã Ba la mật vô ngại chân thật tạng, môn Bát Nhã Ba la mật pháp giới viên mãn, môn Bát Nhã Ba la mật tâm tạng, môn Bát Nhã Ba la mật khắp xuất sanh tạng.

Trong mười môn này, đầu tiên là Bát Nhã Ba la mật môn.

Tỳ Kheo Ni này nhập vô số trăm ngàn môn Bát Nhã Ba la mật như vậy.

Tất cả Bồ Tát và chúng sanh trong vườn Nhựt Quang đều là do Sư Tử Tàn Thân Tỳ Kheo Ni khuyên phát tâm thọ trì chánh pháp tư duy tu tập, đều được bất thối chuyển nơi đạo Vô thượng Chánh giác.

Thiện Tài đồng tử thấy khu vườn như vậy, bửu tọa như vậy, kinh hành như vậy, chúng hội như vậy, thần lực như vậy, biện tài như vậy. Lại nghe bất tư nghì pháp môn, pháp vân quảng đại nhuần thấm tâm mình, bèn nghĩ rằng tôi sẽ cung kính hữu nhiều Tỳ Kheo Ni này vô lượng trăm ngàn vòng.

Lúc đó Sư Tử Tần Thân Tỳ Kheo Ni phóng đại quang minh chiếu khắp khu vườn Nhựt Quang và chúng hội.

Thiện Tài liền thấy thân mình cùng tất cả bửu thọ trong vườn đều đồng thời hữu nhiều Tỳ Kheo Ni này cả vô lượng trăm ngàn muôn vòng.

Hữu nhiều xong, Thiện Tài chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thể nào học Bồ Tát hạnh, thể nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát tên là thành tựu nhất thiết trí.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Có sao gọi là thành tựu nhất thiết trí.

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Quang minh của trí này, trong một niệm chiếu khắp tất cả tam thế Phật pháp.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Quang minh của trí này, cảnh giới thể nào ?

Tỳ Kheo Ni nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhập môn trí quang minh này được xuất sanh nhất thiết pháp tam muội vương. Do tam muội này nên được ý sanh thân qua đến mười phương tất cả thế giới, chỗ của nhất sanh bổ xứ Bồ Tát nơi cung Đâu Suất.

Trước mỗi Bồ Tát, ta hiện bất khả thuyết Phật sát vi trần số thân. Mỗi thân dâng bất khả thuyết Phật sát vi trần số đồ cúng dường.

Như là hiện thân Thiên Vương nhấn đến thân Nhơn Vương, cầm hoa vân, hương vân, y phục, anh lạc, bửu phan, bửu cái, bửu võng, bửu trướng, bửu tạng, bửu đăng, dâng lên cúng dường.

Như ở chỗ Bồ Tát nơi Đâu Suất Thiên cung, nơi Bồ Tát trụ thai, xuất thai, tại gia, xuất gia, đến đạo tràng, thành chánh giác, chuyển pháp luân, nhập Niết bàn. Trong khoảng thời gian đó, hoặc ở Thiên cung, hoặc ở Long cung, nhấn đến ở Nhơn cung, nơi mỗi mỗi đức Như Lai, ta đều cúng dường như vậy.

Nếu có chúng sanh nào biết ta cúng dường chư Phật như vậy, thời đều được chẳng thối chuyển nơi Vô thượng Bồ đề.

Nếu chúng sanh nào đến chỗ của ta, thời ta vì họ mà giảng nói Bát Nhã Ba la mật.

Này thiện nam tử ! Ta thấy tất cả chúng sanh, vì trí nhãn thấy rõ nên ta chẳng phân biệt chúng sanh tướng. Nghe tất cả ngữ ngôn, vì tâm không chấp trước nên ta chẳng phân biệt ngữ ngôn tướng. Thấy tất cả Như Lai, vì thấu rõ pháp thân nên ta chẳng phân biệt Như Lai tướng. Trụ trì tất cả pháp luân, vì ngộ pháp tự tánh nên ta chẳng phân biệt pháp luân tướng. Một niệm biết khắp tất cả pháp, vì biết pháp như huyền nên ta chẳng phân biệt pháp tướng.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát thành tựu nhất thiết trí này.

Như chư đại Bồ Tát tâm vô phân biệt biết khắp các pháp, một thân ngồi yên mà đầy khắp cả pháp giới. Ở trong tự thân hiện tất cả cõi. Khoảng một niệm đến khắp tất cả chỗ Phật. Ở trong tự thân hiện khắp tất cả thần lực của chư Phật. Dùng một sợi lông đỡ khắp bất khả thuyết thế giới lên. Trong một lỗ lông nơi tự thân hiện bất khả thuyết thế giới thành hoại. Trong khoảng một niệm cùng với bất khả thuyết chúng sanh đồng ở. Trong khoảng một niệm nhập bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có một nước tên là Hiêm Nạn. Nước đó có thành tên là Bửu Trang Nghiêm. Trong thành ấy có một nữ nhơn tên là Bà Tu Mật Đa.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Sư Tử Tần Thân Tỳ Kheo Ni hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài được đại trí quang minh soi mở tâm, tư duy quán sát thấy tánh của các pháp. Được môn đà la ni rõ biết tất cả ngôn âm. Được môn đà la ni thọ trì tất cả pháp luân. Được sức đại bi làm chỗ quy y cho tất cả chúng sanh. Được môn quang minh quán sát nghĩa lý của tất cả pháp. Được thanh tịnh nguyện sung mãn pháp giới. Được trí quang minh chiếu khắp mười phương tất cả pháp. Được sức tự tại khắp trang nghiêm tất cả thế giới. Được viên mãn nguyện khắp phát khởi tất cả Bồ Tát hạnh.

Thiện Tài đi lần đến nước Hiêm Nạn, thành Bửu Trang Nghiêm tìm Bà Tu Mật Đa nữ.

Trong thành, những người chẳng biết công đức trí huệ của cô gái ấy nên nghĩ rằng :

Đồng tử này thân căn tịch tịnh, trí huệ sáng suốt chẳng mê chẳng loạn, nhìn kỹ một tâm không lười mỏi, không chấp trước, mắt ngó chẳng nháy, tâm không táng động sâu rộng như đại hải. Người như vậy chẳng nên ở nơi cô gái Bà Ta Mật Đa mà có tâm tham ái, có tâm điên đảo, sanh tưởng là sạch, sanh tưởng ái dục. Chẳng nên bị nữ sắc cám dỗ.

Đồng tử này chẳng làm hạnh ma, chẳng nhập ma cảnh, chẳng chìm nước bùn ái dục, chẳng bị ma trói, chỗ chẳng nên làm đã có thể chẳng làm. Sao lại có ý gì mà tìm cô gái này.

Có người đã biết công đức trí huệ của cô gái này bèn bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay, lành thay ! Nay thiện nam tử có thể tìm Bà Tu Mật Đa nữ. Thế là đã được lợi lành rộng lớn.

Thiện nam tử nên quyết định cầu quả vì Phật, quyết định vì chúng sanh mà làm chỗ y tựa, quyết định muốn nhỏ mũi tên độc tham ái cho tất cả chúng sanh, quyết định muốn phá những ý tưởng sạch sẽ đối với nữ sắc của tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Bà Tu Mật Đa nữ hiện ở nhà của cô tại chợ Bắc trong thành này.

Thiện Tài vui mừng hơn hờ đến cổng nhà Bà Tu Mật Đa nữ.

Thấy nhà này rộng rãi nghiêm lệ, tường báu, cây báu, hào báu, mỗi mỗi bao quanh mười lớp. Trong hào báu đầy đủ nước thơm, cát vàng trải đáy, những bửu hoa, bông sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng đua nở trên mặt nước.

Cung điện lâu các đều tráng lệ. Cửa nẻo thành hàng nối nhau. Đèn treo lạc, treo lưới đều treo phan, treo tràng. Vô lượng trân kỳ dùng để nghiêm sức. Đất bằng lưu ly xen lẫn những châu báu. Xông trầm thủy, thoa chiên đàn. Treo những linh báu, gió rung trời nhạc. Rải những thiên hoa trải khắp mặt đất. Những sự trang nghiêm tráng lệ không thể tả hết.

Những kho tàng trân bửu đến số trăm ngàn. Mười khu vườn lớn rất mực trang nghiêm.

Thiện Tài thấy Bà Tu Mật Đa nữ nhan mạo đoan nghiêm, sắc tướng viên mãn. Da màu chân kim. Tóc và mắt màu xanh biếc, chẳng dài ngắn, chẳng thô tế, tất cả hàng như thiên côi Dục không ai sánh bằng. Tiếng nói thanh tốt hơn trời Phạm thế. Tất cả ngôn âm sai biệt của tất cả chúng sanh đều biết đều hiểu. Thấu rõ chữ nghĩa khéo luận đàm. Được trí như huyền nhập môn phương tiện.

Trên thân của nữ như này trang sức bằng những chuỗi ngọc báu và những đồ trang nghiêm. Đầu đội mão như ý bửu châu.

Lại có vô lượng quyến thuộc vây quanh, đều đồng thiện căn, đều đồng hạnh nguyện, phước đức vô tận.

Bà Tu Mật Đa nữ, từ trên thân phóng quang minh quảng đại chiếu khắp cả nhà, tất cả cung điện.

Người được ánh sáng này chiếu đến thời thân được mát mẻ.

Thiện Tài đến đánh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thanh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bà Tu Mật Đa nữ nói :

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát môn tên là "Ly tham dục tế", tùy chỗ sở thích của chúng sanh mà hiện thân.

Nếu chư Thiên thấy ta, thời ta là Thiên nữ xinh đẹp sáng chói. Như vậy nhân đến nhơn hay phi nhơn thấy ta, thời ta là nhơn nữ hay phi nhơn nữ.

Nếu có người vì lòng dục mà đến tìm ta, gặp ta thuyết pháp, họ nghe pháp rồi thời hết tham dục được Bồ Tát vô trước cảnh giới tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm thấy ta thời lia tham dục mà được Bồ Tát hoan hỷ tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cùng ta nói chuyện, thời lia tham dục mà được Bồ Tát vô ngại âm thanh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm cầm tay ta thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội đến khắp tất cả cõi Phật.

Nếu có chúng sanh tạm lên trên chỗ ngồi của ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát giải thoát quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh tạm nhìn ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tịch tịnh trang nghiêm tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tột phục ngoại đạo tam muội.

Nếu có chúng sanh thấy mắt nháy, thời lia tham dục mà được Bồ Tát Phật cảnh giới quang minh tam muội.

Nếu có chúng sanh ôm ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội nhiếp tất cả chúng sanh hằng chẳng bỏ lia.

Nếu chúng sanh nút mũi ta, thời lia tham dục mà được Bồ Tát tam muội tăng trưởng phước đức tạng cho tất cả chúng sanh.

Phàm có chúng sanh nào thân cận ta, tất cả đều lìa tham dục mà được nhập Bồ Tát nhưt thiết trí hiện tiền giải thoát vô ngại.

Thiện Tài thưa :

Đức Thánh gieo cấy lành gì, tu phước nghiệp gì mà được thành tựu tự tại như vậy ?

Bà Tu Mật Đa nữ nói :

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ có đức Phật hiệu Cao Hạnh. Đô thành chủ của vua nước ấy tên là Sa Môn.

Đức Cao Hạnh Như Lai vào thành Sa Môn, chân Phật đạp lên gạch công thành. Liền đó cả thành đều chấn động, bỗng trở nên rộng rãi, trang nghiêm với những châu báu, vô lượng quang minh chiếu suốt lẫn nhau. Những bửu hoa rải khắp mặt đất. Chư Thiên âm nhạc đồng thời hòa tấu tất cả chư Thiên sung mãn hư không.

Thuở ấy ta là vợ Trưởng giả tên là Thiện Huệ, thấy thần lực của Phật, tâm liền giác ngộ. Ta cùng Trưởng giả đến chỗ Phật, dâng lên Phật một bửu tiền.

Văn Thù Sự Lợi Đồng Tử đương làm thị giả của đức Phật Cao Hạnh, vì ta mà thuyết pháp, khiến ta phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Bồ Tát ly tham tế này.

Như chư đại Bồ Tát thành tựu vô biên trí xảo phương tiện, công đức quảng đại, cảnh giới vô tỷ.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành Thiện Độ. Trong thành ấy có Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La. Ông ấy thường cúng dường tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Bà Tu Mật Đa nữ, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài đi lần về phương Nam, đến thành Thiện Độ, vào nhà Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, đánh lễ chân Cư sĩ, chấp tay thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho. Cư sĩ nói :

Này thiện nam tử ! Ta được môn Bồ Tát giải thoát tên là "Bát bát Niết bàn tế".

Này thiện nam tử ! Ta chẳng nghĩ rằng : Đức Như Lai đó đã nhập Niết bàn, đức Như Lai đó hiện nhập Niết bàn, đức Như Lai đó sẽ nhập Niết bàn.

Ta biết mười phương tất cả thế giới chư Phật Như Lai rất ráo không có đức Phật nào nhập Niết bàn, chỉ trừ ra khi vì điều phục chúng sanh mà thị hiện thôi.

Này thiện nam tử ! Lúc ta mở cửa tháp của đức Chiên Đàn Tòa Như Lai, ta liền được tam muội tên là "Phật chủng vô tận".

Này thiện nam tử ! Trong mỗi niệm ta nhập tam muội này, trong mỗi niệm ta biết được vô lượng sự thù thắng.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Tam muội đó, cảnh giới thế nào ?

Cư sĩ nói :

Nay thiện nam tử ! Ta nhập tam muội này, theo thứ đệ, thấy tất cả chư Phật ở thế giới này.

Như là thấy đức Ca Diếp Phật, Câu Na Hàm Mâu Ni Phật, Câu Lưu Tôn Phật, Thi Khí Phật, Tỳ Bà Thi Phật, Đề Xá Phật, Phát Sa Phật, Vô Thượng Thắng Phật, Vô Thượng Liên Hoa Phật.

Trong khoảng một niệm, được thấy trăm đức Phật, ngàn đức Phật, thấy trăm ngàn đức Phật, thấy ức Phật ngàn ức Phật, thấy trăm ngàn ức Phật, thấy

a giu đa ức Phật, thấy na do tha ức Phật. Nhẫn đến thấy bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới vi trần số Phật.

Cũng thấy chư Phật đó lúc mới phát tâm gieo những căn lành, được thắng thần thông, thành tựu đại nguyện, tu hành diệu hạnh, đủ ba la mật, nhập Bồ Tát địa, được thanh tịnh nhãn, xô dẹp quân ma thành Đẳng Chánh Giác, quốc độ thanh tịnh, chúng hội đạo tràng, phóng đại quang minh, chuyển diệu pháp luân, thần thông biến hiện nhiều thứ sai biệt. Ta đều có thể thọ trì, có thể ghi nhớ, có thể quán sát phân biệt hiển thị tất cả.

Thử vị lai đức Di Lạc Phật v.v.. tất cả chư Phật cũng như vậy.

Thiện tại đức Tỳ Lô Giá Na Phật v.v.. tất cả chư Phật cũng như vậy.

Như tại thế giới này, mười phương tất cả thế giới tất cả tam thế chư Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát cũng đều như vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát giải thoát "Bất bát Niết bàn tế" này.

Như chư đại Bồ Tát dùng như niệm trí biết khắp tam thế, một niệm vào khắp tất cả tam muội. Như Lai trí như hăng chiếu tâm các Ngài. Nơi tất cả pháp không có phân biệt. Biết tất cả Phật thấy đều bình đẳng. Như Lai cùng ta và tất cả chúng sanh bình đẳng không sai khác. Biết tất cả pháp tự tánh thanh tịnh, không tư lự, không động chuyển, mà có thể vào khắp tất cả thế gian, lia những phân biệt, trụ Phật pháp ấn, đều có thể khai ngộ tất cả chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có tòa núi tên là Bồ Đát Lạc Ca. Núi ấy có Bồ Tát tên là Quán Tự Tại.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Cư sĩ liền nói kệ rằng :

Trên biển có núi tên Thánh Hiền.

Châu báu làm thành rất thanh tịnh

Hoa quả rừng cây đều sung mãn

Suối chảy ao mát đều đầy đủ.

Dũng mãnh Trượng Phu Quán Tự Tại

Vì độ chúng sanh ở núi này

Ngươi nên đến hỏi các công đức

Bồ Tát sẽ dạy đại phương tiện.

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Cư sĩ Tỳ Sắc Chi La, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó, Thiện Tài đồng tử nhất tâm tư duy lời dạy của Cư sĩ. Nhập tạng Bồ Tát giải thoát ấy. Được suýt Bồ Tát tùy niệm ấy. Thọ trì thứ lớp danh hiệu của chư Phật ấy. Quán sát diệu pháp của chư Phật ấy nói. Biết chư Phật ấy đầy đủ trang nghiêm. Thấy chư Phật ấy thành Đẳng Chánh Giác. Rõ bất tư nghi nghiệp của chư Phật ấy.

Thiện Tài đi lần đến núi Phổ Đà tìm Bồ Tát Quán Tự Tại.

Trong gành đá phía Tây, suối chảy lóng lánh, rừng cây rậm rạp, cỏ thơm mềm nhuyễn trải mặt đất.

Đức Quán Tự Tại Bồ Tát ngồi kiết già trên tảng đá kim cang bửu. Xung quanh có vô lượng Bồ Tát cũng ngồi trên bửu thạch.

Bồ Tát Quán Tự Tại vì chúng Bồ Tát mà tuyên nói pháp đại từ bi, khiến nhiếp thọ tất cả chúng sanh.

Thiện Tài xem thấy vui mừng hơn hở, chấp tay nhìn kỹ, mắt không nháy, tự nghĩ rằng :

Thiện tri thức là Như Lai. Thiện tri thức là mây tất cả pháp. Thiện tri thức là tạng công đức. Thiện tri thức rất khó gặp. Thiện tri thức là non duyên sanh Thập lực. Thiện tri thức là đuốc trí vô tận. Thiện tri thức là mầm gốc phước đức. Thiện tri thức là cửa Nhứt thiết trí. Thiện tri thức là trí hải Đạo Sư. Thiện tri thức là công cụ trợ đạo đến Nhứt thiết trí.

Nghĩ xong, Thiện Tài đến chỗ Quán Tự Tại Bồ Tát.

Bồ Tát thấy Thiện Tài liền nói :

Lành thay thiện nam tử ! Người phát tâm Đại thừa nhiếp khắp chúng sanh. Người khởi tâm chánh trực chuyên cầu Phật pháp. Người có đại bi thâm trọng cứu hộ tất cả. Phổ Hiền diệu hạnh nối tiếp hiện tiền. Đại nguyện thâm tâm viên mãn thanh tịnh. Siêng cầu Phật pháp có thể lãnh thọ tất cả. Chứa nhóm thiện căn hằng không nhàm đủ. Người thuận thiện tri thức chẳng trái lời dạy. Từ biển lớn công đức trí huệ của Văn Thù Sư Lợi mà sanh. Tâm người thành thực được thể lực của Phật. Đã được tam muội quang minh quán đại. Chuyên tâm mong cầu diệu pháp thậm thâm. Thường thấy chư Phật tâm rất hoan hỷ. Trí huệ thanh tịnh như hư không. Đã tự sáng tỏ lại vì người mà diễn nói. An trụ trí huệ quang minh của Như Lai.

Lúc đó Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Quán Tự Tại Bồ Tát, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bồ Tát nói :

Lành thay ! Lành thay ! Này thiện nam tử ! Người đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta đã thành tựu Bồ Tát đại bi hạnh giải thoát môn.

Này thiện nam tử ! Ta dùng môn Bồ Tát đại bi hạnh này bình đẳng giáo hóa tất cả chúng sanh tiếp nối chẳng dứt.

Này thiện nam tử ! Ta trụ nơi môn đại bi hạnh này thường ở chỗ tất cả chư Phật, hiện khắp trước tất cả chúng sanh. Hoặc dùng bố thí, hoặc dùng ái ngữ, lợi hành, đồng sự để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện sắc thân nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc hiện những sắc bất tư nghì quang minh thanh tịnh để nhiếp thủ chúng sanh. Hoặc dùng âm thanh, hoặc dùng oai nghi, hoặc vì họ thuyết pháp, hoặc hiện thân biến, làm cho tâm họ tỏ ngộ mà được thành thực. Hoặc vì họ mà hiện thân đồng loại cùng họ ở chung mà thành thực họ.

Này thiện nam tử ! Ta tu hành môn đại bi hạnh này, nguyện thường cứu hộ tất cả chúng sanh, nguyện tất cả chúng sanh khỏi sợ con đường hiểm,

khỏi sợ nhiệt nã, khỏi sợ mê hoặc, khỏi sợ trói buộc, khỏi sợ sát hại, khỏi sợ nghèo cùng, khỏi sợ chẳng sống, khỏi sợ tiếng xấu, khỏi sợ sự chết, khỏi sợ đại chúng, khỏi sợ ác thú, khỏi sợ tội tâm, khỏi sợ đời đời, khỏi sợ ái biệt ly, khỏi sợ oán thù gặp, khỏi sợ thân bức bách, khỏi sợ tâm bức bách, khỏi sợ lo buồn.

Ta lại phát nguyện : Nguyện tất cả chúng sanh hoặc nhớ đến ta, hoặc xưng tên ta, hoặc thấy thân ta, thời đều được khỏi tất cả sự bố úy.

Này thiện nam tử ! Ta dùng phương tiện này làm cho chúng sanh khỏi sự bố úy, lại dạy họ phát tâm Vô thượng Bồ đề trọn chẳng thoái chuyển.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn Bồ Tát đại bi hạnh này.

Như chư đại Bồ Tát đã thanh tịnh tất cả nguyện Phổ Hiền, đã an trụ tất cả hạnh Phổ Hiền, thường thật hành tất cả thiện pháp, thường nhập tất cả tam muội, thường trụ tất cả vô biên kiếp, thường biết tất cả tam thế pháp, thường đến tất cả vô biên cõi, thường dứt tất cả chúng sanh ác, thường lớn tất cả chúng sanh thiện, thường tuyệt dòng sanh tử của chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Bấy giờ phương Đông có Bồ Tát tên là Chánh Thu từ hư không đến thế giới Ta Bà trên đỉnh núi Luân Vi Sơn, Bồ Tát này lấy chân ấn đất. Ta bà thế giới chấn động sáu cách, biến thành thất bửu trang nghiêm.

Chánh Thu Bồ Tát phóng ánh sáng nơi thân che chói tất cả mặt nhật mặt nguyệt. Tất cả quang minh của Thiên, Long, Bát Bộ, Đế Thích, Phạm Vương Hộ Thế đều như đồng mực đen.

Quang minh của Bồ Tát chiếu khắp tất cả địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, Diêm La Vương, làm cho chúng sanh nơi ác đạo hết khổ, chẳng khởi phiền não, đều rời lo buồn.

Lại khắp tất cả Phật độ mưa tất cả hoa, hương anh lạc, y phục, tràng phan, bửu cái, những đồ trang nghiêm để cúng dường chư Phật.

Lại tùy sở thích của các chúng sanh mà hiện thân khắp trong tất cả cung điện, ai thấy cũng đều hoan hỷ.

Sau đó Chánh Thu Bồ Tát mới đến chỗ của Quán Tự Tại Bồ Tát.

Quán Tự Tại Bồ Tát bảo Thiện Tài rằng :

Ngươi thấy Chánh Thu Bồ Tát đến pháp hội chăng ?

Ngươi nên đến hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng nữ tuân lời liền đến đánh lễ chân Chánh Thu Bồ Tát, chấp tay cung kính thưa rằng : Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo xin chỉ dạy cho.

Chánh Thu Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát môn tên là "phổ môn tột tột hành ".

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Nơi đức Phật nào được phát môn này ? Cõi của đức Thánh cách đây bao xa ? Từ đó đến đây bao lâu ?

Chánh Thu Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Việc này khó biết. Tất cả thế gian không thể rõ được.

Chỉ trừ chư Bồ Tát dũng mãnh tinh tấn không thôi không khiếp, đã được tất cả thiện hữu nghiệp thọ, chư Phật hộ niệm, thiện căn đầy đủ, chí nguyện thanh tịnh được căn Bồ Tát có mắt trí huệ, có thể nghe, có thể thọ trì, có thể hiểu, có thể nói.

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Tôi thừa thần lực của Phật, của thiện tri thức, có thể tin, có thể thọ. Xin Bồ Tát nói cho .

Bồ Tát nói :

Này thiện nam tử ! Ta từ Đông phương Diệu Tạng thế giới chỗ đức Khổ Thắng Sanh Phật mà đến cõi này. Ta được pháp môn này ở tại đức Phật

ấy. Từ cõi ấy đến đây đã trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số kiếp. Trong khoảng mỗi niệm bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số bước. Mỗi bước qua khỏi bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số cõi Phật. Mỗi cõi Phật, ta đều vào khắp, đến chỗ Phật ngự để cúng dường. Những đồ cúng này đều do tâm vô thượng làm thành, pháp vô tác ẩn nên, chư Như Lai hứa khả, chư Bồ Tát khen ngợi.

Này thiện nam tử ! Ta lại thấy khắp tất cả chúng sanh trong những thế giới ấy, đều biết tâm của họ, đều biết căn của họ, theo chỗ hiểu của họ mà hiện thân thuyết pháp. Hoặc phóng quang minh, hoặc ban cho của báu, dùng nhiều phương tiện giáo hóa điều phục không thôi nghỉ.

Như ở phương Đông, chín phương kia cũng như vậy.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát Bồ Tát phổ tát hành này, có thể mau chóng đến tất cả xứ.

Như chư đại Bồ Tát, khắp mười phương không chỗ nào chẳng đến. Trí huệ cảnh giới đồng nhau không khác. Khéo bùa thân mình khắp pháp giới. Đến tất cả đạo, vào tất cả cõi, biết tất cả pháp, đến tất cả thế, bình đẳng diễn thuyết tất cả pháp môn. Đồng thời chiếu diệu tất cả chúng sanh. Đối với chư Phật chẳng sanh phân biệt. Với tất cả chỗ không bị chướng ngại.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Phương Nam đây có thành tên là Đọa La Bát Đề. Trong thành có vị thần tên là Đại Thiện.

Ngươi đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Chánh Thu Bồ Tát, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài nhập Bồ Tát quảng đại hạnh, cầu Bồ Tát trí huệ cảnh, thấy Bồ Tát thân thông sự, niệm Bồ Tát thắng công đức, sanh Bồ Tát đại hoan hỷ, khởi Bồ Tát kiên tinh tấn, nhập Bồ Tát bất tư nghị tự tại giải thoát, hành Bồ Tát công đức, quán Bồ Tát tam muội, trụ Bồ Tát tổng trì, nhập Bồ Tát đại nguyện, được Bồ Tát biện tài, thành Bồ Tát lực.

Thiện Tài đi lần đến thành Đọa La Bát Để tìm đến đánh lễ chân thân Đại Thiên, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, mà chưa biết Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo. Xin chỉ dạy cho.

Lúc đó Đại Thiên đưa bốn tay hứng lấy nước tứ đại hải rửa mặt mình, cầm bông vàng rải trên mình Thiện Tài mà bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Tất cả Bồ Tát khó được thấy, khó được nghe, ít hiện ra thế gian, là đệ nhất trong các chúng sanh, là bạch liên hoa trong loài người. Là chỗ nương về của chúng sanh, là chỗ cứu hộ của chúng sanh. Là chỗ an ổn của các thế gian. Là đại quang minh của các thế gian. Chỉ đường chánh an ổn cho kẻ mê lầm. Là đại Đạo Sư dẫn các chúng sanh nhập Phật pháp môn. Là đại pháp tướng giỏi thủ hộ thành Như thiết trí.

Bồ Tát như vậy rất khó gặp gỡ được. Chỉ có người thân, khẩu, ý ba nghiệp không lỗi mới thấy được hình tượng của chư Bồ Tát và nghe biện tài của các Ngài thuyết pháp, tất cả thời gian thường hiện ra trước.

Này thiện nam tử ! Ta đã thành tựu Bồ Tát giải thoát tên là "Vân Võng".

Thiện Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh giới của "Vân Võng giải thoát" thế nào ?

Lúc đó Đại Thiên, ở trước Thiện Tài, thị hiện đồng vàng, đồng bạc, đồng lưu ly, đồng pha lê, đồng xa cừ, đồng mã não, đồng hỏa diệm bửu, đồng ly cầu tạng bửu, đồng đại quang minh bửu, đồng phổ hiền thập phương bửu, đồng bửu quan, đồng bửu ấn, đồng bửu anh lạc, đồng bửu đương, đồng bửu xuyên, đồng bửu tòa, đồng bửu châu võng, đồng ma ni bửu, đồng trang nghiêm cụ, đồng như ý ma ni. Tất cả đều lớn như núi to.

Đại Thiên lại thị hiện tất cả hoa, tất cả tràng hoa, tất cả hương, tất cả hương đốt, tất cả hương thoa, tất cả y phục, tất cả trần phan, tất cả âm nhạc, tất cả đồ vui ngũ dục. Mỗi mỗi đều chứa cao như núi. Lại hiện vô số trăm ngàn vạn ức chúng đồng nữ.

Đại Thiên bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Nên đem những vật này cúng dường đức Như Lai, tu các phước đức và thí cho chúng sanh để nhiếp thủ họ, cho họ tu học Đà Ba la mật, có thể xả được thứ khó xa.

Này thiện nam tử ! Như ta vì người mà thị hiện những vật này, dạy người làm việc bố thí, ta vì chúng sanh khác cũng như vậy. Điều khiến dùng thiện cả này để huân tập, cung kính cúng dường Tam bảo và thiện tri thức, thêm lớn pháp lành, phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh tham chấp ngũ dục tự phóng dật, thời ta vì họ mà thị hiện cảnh giới bất tịnh.

Nếu có chúng sanh sân hận kiêu mạn nhiều cạnh tranh, thời ta vì họ mà thị hiện thân hình rất đáng sợ như La Sát uống huyết ăn thịt v.v...cho họ xem thấy mà kinh hãi, tâm ý điều nhu rời bỏ thù oán .

Nếu có chúng sanh hôn trầm lười biếng, thời ta vì họ mà thị hiện những nạn vua, giặc, nước, lửa và các bệnh tật, cho họ kinh sợ biết khổ lo để họ tự cố gắng.

Ta dùng những phương tiện như vậy, khiến chúng sanh bỏ những hạnh bất thiện mà tu pháp lành, trừ tất cả chướng Ba la mật để đầy đủ Ba la mật. Khiến họ vượt khỏi tất cả đường hiểm chướng ngại mà đến chỗ vô ngại.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát Vô Vỡng này.

Như chư đại Bồ Tát dường như Đế Thích đã có thể dẹp trừ tất cả quân A Tu La phiền não. Dường như đại thủy có thể khắp tiêu diệt lửa phiền não của tất cả chúng sanh. Dường như lửa mạnh có thể khô cạn nước ái dục của tất cả chúng sanh. Dường như đại phong có thể thổi ngã tràng kiến thủ của tất cả chúng sanh. Dường như Kim cang có thể phá vỡ núi ngã kiến của tất cả chúng sanh.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Ở nước Ma Kiệt Đề, trong Bồ đề tràng có Chủ Địa Hạng tên là An Trụ.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân thân Đại Thiên, hữu nhiều vô số vòng, từ tạ mà đi.

Thiện Tài qua nước Ma Kiệt Đề nơi Bồ Đề Tràng, chỗ của Địa Thần An Trụ cùng ở với trăm vạn Địa Thần.

Chư Thần bảo nhau :

Đồng tử đến kia chính là Phật tạng. Tất sẽ vì khắp tất cả chúng sanh mà làm chỗ sở y. tất đã khắp phá vỡ lột vỏ vô minh của tất cả chúng sanh. Người này đã sanh trong dòng Pháp Vương. Sẽ dùng lục pháp vô ngại ly cấu để vấn đầu. Sẽ mở kho trí huệ trân bửu lớn. Sẽ xô dẹp tất cả tà luận dị đạo.

Lúc đó An Trụ và trăm vạn Địa Thần phóng quang minh lớn chiếu khắp cõi Đại Thiên. Làm khắp đại địa đồng thời chấn động. Nơi nơi trang nghiêm với những bửu vật chói sáng lẫn nhau. Tất cả lá cây đồng thời sanh lớn, tất cả bông đồng thời đua nở, tất cả trái đồng thời chín, tất cả dòng nước chảy rót lẫn nhau, tất cả ao đầm đều đầy nước.

Trời mưa nước thơm rửa khắp mặt đất, gió thổi rải hoa khắp nơi. Vô số âm nhạc đồng thời trỗi. Đồ trang nghiêm đều vang tiếng diệu.

Những Ngự vương, Tượng vương, Sư tử vương v.v... đều vui mừng nhảy nhót rống gầm, như núi to chạm nhau vang tiếng lớn.

Trăm ngàn tạng báu tự nhiên hiện lên.

An Trụ Địa Thần bảo Thiện Tài :

Lành thay Đồng tử ! Tại chỗ này người đã từng gieo thiện căn. Ta vì người mà hiện. Người muốn thấy chân ?

Thiện Tài liền đánh lễ chân Địa Thần, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi muốn được thấy.

Địa Thần lấy chân ấn đất, trăm ngàn ức vô số bửu tạng tự nhiên trôi lên. Rồi bảo rằng :

Này thiện nam tử ! Những bửu tạng này theo ngươi luôn. Đây là quả báo do thiện căn thuở xưa của ngươi. Đây là phước lực của ngươi nhiếp thọ. Ngươi nên tùy ý tự tại thọ dụng.

Này Thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát tên là " Bất khả hoại trí huệ tạng", ta thường dùng pháp này để thành tựu chúng sanh.

Này Thiện nam tử ! Ta nhớ từ Phật Nhiên Đăng đến nay, ta thường theo Bồ Tát cung kính thủ hộ, quán sát Bồ Tát chỗ có những tâm hành, cảnh giới trí huệ, tất cả thế nguyện, những hạnh thanh tịnh, tất cả tam muội, thần thông quảng đại, thần lực tự tại, những pháp bất hoại, qua khắp tất cả Phật độ, được khắp tất cả Như Lai thọ ký, nbsp; chuyển pháp luân của tất cả chư Phật, diễn rộng tất cả môn tu đa la, đại pháp quang minh soi sáng khắp nơi, giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh, thị hiện thần biến của tất cả chư Phật.

Tất cả những công đức như trên của Bồ Tát ta đều có thể lãnh thọ, đều có thể ghi nhớ.

Này thiện nam tử ! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên Trang Nghiêm, thế giới tên Nguyệt Tràng, Phật hiệu Diệu Nhãn. Chính ở chỗ đức Phật Diệu Nhãn mà ta được pháp môn này.

Này thiện nam tử ! Ta ở nơi pháp môn này, hoặc nhập, hoặc xuất, tu tập tăng trưởng thường thấy chư Phật chưa từng bỏ rời.

Từ lúc mới được nhận đến Hiền kiếp này, khoảng thời gian đó ta gặp bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số Như Lai Đẳng Chánh Giác. Ta đều phụng thờ cung kính cúng dường. Ta cũng thấy chư Phật ngồi tòa Bồ đề hiện đại thần lực. Cũng thấy những công đức thiện căn của chư Phật.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết pháp môn "Bất khả hoại trí huệ tạng" này.

Như chư đại Bồ Tát thường theo chư Phật, có thể thọ trì tất cả lời dạy của chư Phật, vào trí huệ thậm thâm của chư Phật, mỗi niệm đầy khắp tất cả pháp giới, đồng thân Như Lai, sanh tâm chư Phật, đủ pháp chư Phật, làm những Phật sự.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Trong thành Ca Tỳ La có Chủ Dạ Thần tên là Bà San Bà Diễn Đế.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, thế nào tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Địa Thần hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài nhất tâm tư duy lời dạy của An Trụ Địa Thần, ghi nhớ môn Bồ Tát bất khả trở hoại trí tạng giải thoát, tu tam muội đó, học quỹ tắc đó, quán sát thân thông du hí đó, nhập vi diệu đó, được trí huệ đó đạt bình đẳng đó, biết vô biên đó lường thậm thâm đó.

Đi lần đến thành Ca Tỳ La vào cửa đông, Thiện Tài đứng chờ chẳng bao lâu kể trời tối.

Thiện Tài tâm niệm tùy thuận lời dạy của chư Bồ Tát, khác ngưỡng muốn được thấy Chủ Dạ Thần. Nơi thiện tri thức tưởng như Phật.

Thiện Tài lại nghĩ rằng : Nhờ thiện tri thức mà được phổ biến nhãn, thấy rõ cảnh giới mười phương. Nhờ thiện tri thức mà được quảng đại giải thấu rõ tất cả cảnh sở duyên. Nhờ thiện tri thức mà được tam muội nhãn quán sát tất cả pháp môn. Nhờ thiện tri thức mà được trí huệ nhãn soi sáng mười phương sát hải.

Lúc suy nghĩ như vậy, Thiện Tài thấy trên hư không, Dạ Thần ngồi trên tòa hương liên hoa tạng sư tử trong bửu lâu các. Thân màu chơn kim, mắt và tóc xanh biếc, hình mạo đoan nghiêm, những chuỗi ngọc báu dùng trang sức. Thân mặc y phục đỏ, đầu đội mào Phạm Thiên. Tất cả tinh tú hiện rõ trên thân.

Mỗi lỗ lông trên thân của Dạ Thần đều hiện hóa độ vô lượng vô số chúng sanh ở ác đạo, cho họ thoát khỏi thân hình hiểm nạn.

Những chúng sanh này, hoặc sanh nhơn gian, hoặc sanh lên trời, hoặc xu hướng Nhị thừa Bồ đề, hoặc tu hành đạo Nhứt thiết trí.

Lại trong mỗi lỗ lông thị hiện những phương tiện giáo hóa : hoặc hiện thân, hoặc thuyết pháp, hoặc thị hiện đạo Thanh Văn thừa, Độc Giác thừa, Bồ Tát hạnh, Bồ Tát dũng mãnh, Bồ Tát tam muội, Bồ Tát tự tại, Bồ Tát trụ xứ, Bồ Tát quán sát, Bồ Tát sư tử tần thân, Bồ Tát giải thoát du hí.

Thị hiện những phương tiện thành thực chúng sanh như vậy.

Thiện tài thấy và nghe những sự trên đây, lòng rất vui mừng. Đánh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiễu vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ đề. Lòng tôi trông mong nương thiện trí thức để được công đức pháp tạng của Như Lai. Xin dạy cho tôi đạo Nhứt thiết trí, tôi đi trong đó đến bực Thập lực.

Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng :

Lành thay ! Lành thay ! Nay thiện nam tử ! Người có thể thâm tâm kính thiện trí thức, thích nghe lời dạy và tu hành theo. Do tu hành nên quyết định sẽ được Vô thượng Bồ đề.

Nay thiện nam tử ! Ta được môn giải thoát Bồ Tát pháp quang minh phá tất cả chúng sanh si ám.

Nay thiện nam tử ! Ta ở nơi ác huệ chúng sanh khởi tâm đại tử, nơi chúng sanh bất thiện khởi tâm đại bi, nơi chúng sanh làm lành khởi tâm đại hỷ, nơi chúng sanh đủ hai hạnh thiện ác khởi tâm bất nhị, nơi chúng sanh tạp nhiễm ta khởi tâm làm cho họ thanh tịnh, nơi chúng sanh tà đạo ta khởi tâm làm cho họ sanh chánh hạnh, nơi chúng sanh hiểu biết kém ta khởi tâm làm cho họ được trí sáng suốt, nơi chúng sanh mến sanh tử ta khởi tâm làm cho họ bỏ luân chuyển, nơi chúng sanh an trụ Nhị thừa ta khởi tâm làm cho họ tu Nhứt thiết trí.

Nay thiện nam tử ! Vì ta được môn giải thoát này nên thường tương ứng với những tâm như vậy.

Nay thiện nam tử ! Đêm tối yên lặng, lúc quỷ thần, trộm cướp, các ác chúng sanh du hành, lúc mây kính sương đầy gió to mưa lớn như nguyệt tinh tú đều tối tâm, thấy có các chúng sanh hoặc vào biển, hoặc đi trong lục địa, nơi núi rừng hoang vu, những chỗ hiểm nạn, hoặc gặp trộm cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc lạc đường kinh hải lo buồn không thể thoát được. Ta liền dùng nhiều phương tiện để cứu giúp họ.

Vì chúng sanh bị nạn nơi biển mà hiện làm lái thuyền, làm Ngư vương, Mã vương, Quy vương, Tượng vương, A Tu La vương, Hải thần, vì họ mà ngăn mưa gió, dứt sóng mòi, dắt đường chỉ bờ cho họ thoát nạn. Nguyên đem thiện căn này ban cho tất cả chúng sanh đều được khỏi khổ.

Vì chúng sanh đi trong lục địa, đêm tối bị nạn mà hiện mặt nhật, mặt nguyệt, tinh tú, ráng ban mai, chớp đêm tối, cho họ thấy ánh sáng, nhẵn đến hiện làm nhơn chúng nhà cửa, cho họ được khỏi nạn khủng bố. Nguyên đem thiện căn này ban cho tất cả chúng sanh thoát khỏi màn tối phiền não. Những chúng sanh tiếc thân mạng, chuộng danh tiếng, ham của báu, trọng quyền tước, đắm nam nữ, luyến thế thiếp, mà chưa toại theo sở cầu phải lo sợ, thời ta đều cứu giúp cho họ khỏi khổ.

Vì người đi trên núi hiểm mà bị nạn, thời ta làm thiện thần hiện hình thân cận, hoặc hiện làm chim đẹp kêu hót cho họ được vui, hoặc hiện làm linh được soi sáng cho họ thấy cây trái, chỉ cho họ suối ngọt, chỉ cho họ đường sá bằng phẳng để họ thoát ách nạn.

Vì người bị nạn nơi đồng hoang rừng rậm mà hiện ra chỉ đường cho họ. Nguyên tất cả chúng sanh đốn rừng rậm kiến chấp, chặt lưới tham ái thoát đồng sanh tử, diệt tội phiền não, vào đường bằng thẳng Nhứt thiết trí, đến chỗ vô úy rốt ráo an lạc.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh ham tụ lạc, mền nhà cửa mà thường ở chỗ tối tăm bị khổ, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhàm lia để được đầy đủ pháp lành, an trụ chánh pháp. Nguyên tất cả chúng sanh đều chẳng tham mền tụ lạc lục trần, mau được thoát khỏi cảnh giới sanh tử, rốt ráo an trụ nơi thành Nhứt thiết trí.

Này thiện nam tử ! Nếu có chúng sanh đi đêm tối quên mất phương hướng, lạc đường lo sợ. Ta dùng phương tiện soi sáng cho họ. Nếu là người muốn ra khỏi, thời ta chỉ cửa nẻo, người muốn đi thì ta chỉ đường sá, người muốn qua sông thời ta chỉ cầu đò, người muốn đi sông biển thời ta cho thuyền bè, người thích xem phương hướng thời ta chỉ cho họ chỗ an nguy hiểm dễ, người muốn nghỉ ngơi thì ta chỉ cho họ thành ấp cội cây.

Ta nghĩ rằng : Như ở tại đây ta trừ đêm tối làm cho những thế sự đều được thứ tự hiển bày. Nguyên ta dùng ánh sáng trí huệ soi rõ khắp những chỗ tối tăm vô minh, đêm dài sanh tử.

Những chúng sanh không có trí nhãn bị che đậy bởi tâm tướng kiến chấp điên đảo : vô thường tướng là thường, vô lạc tướng là lạc, vô ngã tướng là ngã, bất tịnh tướng là tịnh, chấp chặt những ngã, Nhơn, chúng sanh, uẩn, xứ, giới, mê làm Nhơn quả, chẳng biết thiện ác, sát hại chúng sanh dẫn đến tà kiến, chẳng hiếu với cha mẹ, chẳng kính Sa Môn, Bà la môn, chẳng biết người ác người lành, ham ác sự, trụ pháp tà, hủy báng Như Lai, phá hoại chánh pháp, sỉ nhục thương hại chư Bồ Tát, khinh đạo Đại thừa, dứt tâm Bồ đề, hại người ơn, oán kẻ thù, khinh rẻ Hiền Thánh, gần gũi bạn ác, trộm vật của chùa tháp, làm tội ngũ nghịch, chẳng bao lâu sẽ bị đọa ba ác đạo. Nguyên tội mau dùng ánh sáng đại trí phá màn tối vô minh của những chúng sanh đó, khiến họ mau phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Họ đã phát tâm, tôi liền chỉ hạnh Phổ Hiền, mở đường thập lực, chỉ cảnh giới Như Lai pháp vương, cũng hiển thị thành trì nhất thiết trí của chư Phật. Chư Phật thật hành, chư Phật tự tại, chư Phật thành tựu, chư Phật tổng trì, tất cả chư Phật chung đồng một thân, tất cả chư Phật bình đẳng một chỗ, đều làm cho họ được an trụ.

Này thiện nam tử ! tất cả chúng sanh hoặc bị bệnh y buộc ràng, hoặc bị già xâm lấn, hoặc khổ vì nghèo cùng, hoặc gặp hoạn nạn, hoặc phạm pháp vua bị gia hình, ta đều cứu giúp cho họ được an ổn.

Ta lại nghĩ rằng : Nguyên dùng chánh pháp nhiếp khắp chúng sanh cho họ giải thoát tất cả phiền não, sanh gia bệnh chết, ưu bi khổ hoạn. Thường được gần thiện tri thức, thật hành pháp thí, siêng tu hạnh lành, mau được pháp thân thanh tịnh của Như Lai, an trụ nơi rốt ráo không biến đổi.

Này thiện nam tử ! Tất cả chúng sanh vào rừng kiến chấp, trụ nơi đạo tà, nơi các cảnh giới khởi tà phân biệt, thân khẩu ý thường làm sự bất thiện, vọng làm những sự khổ hạnh. Nơi chẳng phải chánh giác tướng là chánh giác. Nơi chánh giác tướng là chẳng phải chánh giác. Bị ác tri thức nhiếp thọ. Do họ khởi ác kiến sắp đọa ác đạo, ta dùng nhiều môn phương tiện cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi chánh kiến sanh trong Nhơn Thiên.

Lại tự nghĩ rằng : Như ta cứu những chúng sanh sắp đọa ác đạo, nguyên ta cứu tất cả chúng sanh, đều làm cho họ giải thoát tất cả khổ, an trụ nơi Ba la mật Thánh đạo xuất thế. Nguyên ta được chẳng thôi chuyên nơi nhất thiết trí, đủ nguyên Phổ Hiền, gần Nhứt thiết trí, chẳng rời bỏ hạnh Bồ Tát, thường siêng giáo hóa tất cả chúng sanh.

Bấy giờ Bà San Bà Diễn Đế Chủ Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, thừa thân lực của Phật, quán sát mười phương, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Môn giải thoát của ta
Sanh tịnh pháp quang minh
Phá được tối ngu si
Chờ thời mà diễn thuyết.
Ta từ vô biên kiếp
Siêng tu đại từ tâm
Che chở khắp thế gian
Phật tử nên tu học.
Biển đại bi tịch tịnh
Xuất sanh tam thế Phật
Hay diệt khổ chúng sanh
Ngươi nên nhập môn này.
Hay sanh thế gian vui
Cũng sanh vui xuất thế
Khiến lòng ta hoan hỷ
Ngươi nên nhập môn này.
Đã bỏ họa hữu vi
Cũng xa Thanh Văn quả
Tịnh tu chư Phật lực
Ngươi nên nhập môn này.
Mắt ta rất thanh tịnh
Thấy khắp mười phương cõi
Cũng thấy Phật trong đó
Ngồi dưới cây Bồ đề.
Thân tướng tốt trang nghiêm
Vô lượng chúng câu hội
Trong mỗi lỗ chân lông
Phóng ra nhiều tia sáng.
Thấy những loài quần sanh
Chết đây mà sanh kia
Luân hồi trong năm loài
Thường thọ vô lượng khổ.
Tai ta rất thanh tịnh
Nghe thấu đến mười phương
Tất cả biển ngũ ngôn
Đều nghe hay ghi nhớ.

Chư Phật chuyển pháp luân
Tiến Phật diệu vô tỷ
Bao nhiêu những vấn tự
Đều có thể ghi nhớ.
Mũi ta rất thanh tịnh
Nơi pháp không chướng ngại
Tất cả đều tự tại
Ngươi nên nhập môn này.
Lưỡi ta rất rộng dài
Sạch tốt hay nói năng
Tùy nghi diễn diệu pháp
Ngươi nên nhập môn này.
Thân ta rất thanh tịnh
Tam thể đồng như như
Tùy tâm các chúng sanh
Tất cả thấy đều hiện.
Tâm ta tịnh vô ngại
Nhu không chứa muôn vật
Khắp nhớ tất cả Phật
Mà cũng chẳng phân biệt.
Biết rõ vô lượng cõi
Tất cả biến tâm tánh
Các căn và dục lạc
Mà cũng chẳng phân biệt.
Ta dùng đại thần thông
Chấn động vô lượng cõi
Thân mình đến khắp nơi
Phục kia chúng khó phục
Phước ta rất rộng lớn
Nhu hư không vô tận
Cúng dường chư Như Lai
Lợi ích tất cả chúng.
Trí ta rộng thanh tịnh
Biết rõ biên các pháp
Trừ diệt chúng sanh mê
Ngươi nên nhập môn này.
Ta biết tam thể Phật
Và biết tất cả pháp
Cũng biết phương tiện kia
Môn này khắp vô thượng.

Thấy trong mỗi vi trần
Tam thế tất cả cõi
Cũng thấy chư Phật kia
Đây là phổ môn lực.
Trong thập phương sát trần
Đều thấy Lô Xá Na
Ngồi dưới cây Bồ đề
Thành đạo diễn diệu pháp

Thiện Tài thưa rằng :

Đức Thánh pháp tâm Vô thượng Bồ đề được bao lâu ? Được môn giải thoát này hồi nào mà có thể lợi ích chúng sanh như vậy ?

Chủ Dạ Thần nói :

Này thiện nam tử ! Thuở xưa quá Tu Di sơn vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Tịch Tĩnh Quang, thế giới tên Xuất Sanh Diệu Bửu, có năm ức Phật xuất hiện trong đó.

Trong thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu có tứ thiên hạ tên Bửu Nguyệt Đẳng Quang, có thành tên Liên Hoa Quang, vua hiệu Pháp Thiện Độ dùng pháp trị dân, đầy đủ tất bửu. Vua có phu nhơn tên là Pháp Huệ Nguyệt giữa đêm đang ngủ.

Thành Đông có khu rừng lớn tên là Tịch Trụ, trong rừng có cây Bồ đề lớn tên là Nhứt Thiết Quang Ma Ni Vương Trang Nghiêm Thân thường xuất sanh thần lực quang minh của tất cả Phật.

Bấy giờ có đức Phật thành Đẳng Chánh Giác dưới cây Bồ đề này hiệu là Nhứt Thiết Pháp Lô Âm Vương, phóng quang minh rộng lớn vô lượng màu chiếu khắp thế giới Xuất Sanh Diệu Bửu.

Trong thành Liên Hoa Quang có Chủ Dạ Thần tên Tịnh Nguyệt đến cung, động chuỗi ngọc để đánh thức phu nhơn Pháp Huệ Nguyệt mà bảo rằng :

Này phu nhơn ! Nơi rừng Tịch Trụ, đức Nhứt Thiết Pháp Lô Âm Vương Như Lai thành Đẳng Chánh Giác.

Dạ Thần lại vì phu nơn mà nói công đức thần lực tự tại của Phật, hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát, cho phu nơn phát tâm Vô thượng Bồ đề đến cúng dường Phật và chư Bồ Tát cùng chúng Thanh Văn.

Này thiện nam tử ! Phu nơn Pháp Huệ Nguyệt thuở xưa chính là tiền thân của ta.

Từ thuở đó ta phát tâm Vô tận Bồ đề gieo căn lành, trải qua Tu Di sơn vi trần số kiếp chẳng sanh trong các ác đạo, cũng chẳng sanh nơi nhà hạ tiện. Ở trong nhân thiên ta được phước đức thù thắng, chẳng sanh ác thế, thường chẳng rời Phật và chư Bồ Tát đại thiện tri thức gieo trồng căn lành. Trải qua tám mươi Tu Di sơn vi trần số kiếp thường được an lạc, mà chưa đầy đủ chư căn của Bồ Tát. Lại trải qua vạn kiếp trước Hiền kiếp, có một kiếp tên là Vô Ưu Biến Chiếu, thế giới tên là Vô Cấu Diệu Quang. Trong thế giới đó tịnh uế xen lẫn, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó.

Đức Phật đệ nhất hiệu là Tu Di Tràng Tịch Tĩnh Diệu Nhân.

Lúc đó ta là con gái của Trưởng giả Danh Xung, tên là Diệu Huệ Quang Minh, dung nhan đoan chánh.

Tịnh Nguyệt Dạ Thần vì bốn nguyện mà sanh trong vương thành Diệu Trang nơi một tứ thiên hạ ở Ly Cấu thế giới, làm Chủ Dạ Thần tên là Thanh Tĩnh Nhân.

Một đêm ta nằm ngủ bên cha mẹ. Thanh Tĩnh Nhân Dạ Thần đến chấn động nhà ta, phóng quang minh hiện thân ca ngợi công đức của Phật và cho hay rằng : Diệu Nhân Như Lai ngôi tòa Bồ đề mới thành Chánh Giác. Dạ Thần khuyên ta cùng cha mẹ và quyến thuộc mau đến gặp Phật. Rồi Dạ Thần tự làm tiền đạo dẫn đến chỗ Phật cúng dường.

Ta vừa thấy Phật liền được tam muội tên là "Xuất sanh kiến Phật điều phục chúng sanh tam thế trí quang minh luân". Do được tam muội này nên có thể nhớ Tu Di sơn vi trần số kiếp. Cũng thấy chư Phật xuất hiện trong những kiếp đó. Ta ở chỗ chư Phật nghe diệu pháp. Do nghe pháp nên được môn giải thoát pháp quang minh phá tối của tất cả chúng sanh này.

Được môn giải thoát này, ta liền thấy thân mình đến Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả chư Phật trong những thế giới đó.

Ta lại thấy thân mình ở chỗ chư Phật. Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, hiểu ngôn âm của họ, biết căn tánh của họ, biết họ thưở quá khứ đã từng được thiện hữu nhiếp thọ. Tùy sở thích của họ mà hiện thân cho họ hoan hỷ. Nơi môn giải thoát đã được, niệm niệm ta được tăng trưởng không ngớt.

Ta lại thấy thân mình đến khắp trăm Phật sát vi trần số thế giới, tâm giải thoát kia cũng vẫn liên tục.

Ta lại thấy thân mình đến khắp ngàn Phật sát, trăm ngàn Phật sát, nhãn đến bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát vi trần số thế giới, cũng thấy tất cả Như Lai trong những thế giới, cũng thấy chính mình nghe chư Phật thuyết pháp, ghi nhớ thọ trì, quán sát giải quyết. Cũng biết những biên bốn sự, bốn nguyện của chư Phật đó.

Chư Như Lai đó nghiêm tịnh Phật độ, ta cũng nghiêm tịnh.

Ta cũng thấy tất cả chúng sanh trong những thế giới đó, tùy cơ nghi của họ mà hiện thân giáo hóa điều phục. Trong thời gian đó, môn giải thoát này niệm niệm tăng trưởng. Như vậy nhãn đến sung mãn pháp giới.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn "Bồ Tát phá Nhứt thiết chúng sanh ám pháp quang minh giải thoát".

Như chư đại Bồ Tát thành tựu Phổ Hiền vô biên hạnh nguyện, vào khắp tất cả pháp giới hải, được Bồ Tát kim cương trí tràng tự tại tam muội, xuất sanh đại nguyện, trụ trì Phật chủng, ở trong mỗi niệm thành mãn biển tất cả công đức lớn, nghiêm tịnh tất cả thế giới rộng lớn, dùng trí tự tại giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nhật, diệt trừ tất cả thế gian ám chướng, dùng trí dũng mãnh giác ngộ giác ngủ của tất cả chúng sanh, dùng trí huệ nguyệt quyết rõ sự nghi hoặc của tất cả chúng sanh, dùng thanh tịnh âm dứt trừ tất cả sự hữu lậu, thị hiện tất cả thần lực tự tại trong mỗi vi trần nơi tất cả pháp giới, trí nhãn thanh tịnh thấy khắp tam thế.

Ta thế nào biết được diệu hạnh đó, nói được công đức đó, vào được cảnh giới đó, thị hiện được tự tại đó.

Này thiện nam tử ! Trong Bồ đề tràng đây có Chủ Dạ Thần tên là Phổ Đức Tịnh Quang. Ta vốn từ Thần đó phát tâm Vô thượng Bồ đề, thường dùng diệu pháp khai ngộ cho ta.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử cung kính hướng về Dạ Thần Bà San Bà Diễn Đế
mà nói kệ rằng :

Thấy Ngài thân thanh tịnh
Tướng hảo hơn thế gian,
Như Văn Thù Sư Lợi
Cũng như Bửu Sơn Vương.
Pháp thân Ngài thanh tịnh
Tam thế đều bình đẳng
Vào tất cả thế giới
Thành hoại không chướng ngại,
Tôi xem tất cả loài
Đều thấy hình tượng Ngài
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Tinh nguyệt đều phân bố
Tâm Ngài rất quảng đại
Như không khắp mười phương
Chư Phật đều vào trong
Thanh tịnh vô phân biệt.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều phóng vô số quang
Chỗ chư Phật mười phương
Khắp rưới đồ trang nghiêm.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều hiện vô số thân
Khắp quốc độ mười phương
Phương tiện độ chúng sanh.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Thị hiện vô lượng cõi
Tùy sở thích chúng sanh
Cho họ được thanh tịnh.
Nếu có các chúng sanh
Nghe danh và thấy thân
Đều được công đức lợi
Thành tựu Bồ đề đạo.
Nhiều kiếp ở ác đạo
Mới được thấy nghe Ngài
Cũng nên hoan hỷ họ

Vì để diệt phiền não.
Ngàn cõi vi trần kiếp
Khen Ngài chút công đức
Kiếp số có cùng tận
Đức Ngài không cùng tận

Thiện Tài nói kệ xong, đánh lễ nơi chân Dạ Thần, hữu nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Lúc đó Thiện Tài biết rõ Dạ Thần Bà San Bà Diễn Đễ khi mới phát tâm Vô thượng Bồ đề, phát sanh Bồ Tát tạng, thế phát Bồ Tát nguyện, thanh tịnh Bồ Tát độ, nhập Bồ Tát địa, tu Bồ Tát hạnh, hành xuất ly đạo, quang minh như thiết trí, tâm cứu khắp chúng sanh, nơi mây đại bi khắp nơi, thường có thể xuất sanh hạnh nguyện Phổ Hiền tận thưở vị lai nơi tất cả Phật độ.

Thiện Tài đi lần đến chỗ Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, đánh lễ nơi chân, hữu nhiều vô số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã pháp tâm Vô thượng Bồ đề mà chưa biết Bồ Tát thế nào tu Bồ Tát địa, thế nào xuất sanh Bồ Tát địa, thế nào thành tựu Bồ Tát địa ?

Dạ Thần nói !

Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ đề. Nay lại hỏi tu hành xuất sanh và thành tựu Bồ Tát địa.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thành tựu mười pháp thời có thể viên mãn Bồ Tát hạnh :

Một là được thanh tịnh tam muội thường thấy chư Phật.

Hai là được thanh tịnh nhãn thường xem tướng hảo trang nghiêm của chư Phật.

Ba là biết tất cả Như Lai vô lượng vô biên công đức đại hải.

Bốn là biết vô lượng Phật pháp quang minh hải khắp pháp giới.

Năm là biết tất cả Như Lai, mỗi mỗi lỗ lông phóng đại quang minh hải đồng số chúng sanh lợi ích tất cả chúng sanh.

Sáu là thấy tất cả Như Lai, mỗi lỗ lông phóng ra quanh mình diệm hải đủ tất cả bửu sắc.

Bảy là trong mỗi niệm xuất hiện tất cả Phật biến hóa hải đầy khắp pháp giới, rớt ráo tất cả cảnh giới chư Phật điều phục chúng sanh.

Tám là được Phật âm thanh đồng tất cả chúng sanh ngôn âm hải, chuyển pháp luân tam thế Phật.

Chín là biết tất cả Phật vô biên danh hiệu hải.

Mười là biết tất cả chư Phật bất tư nghì tự tại lực điều phục chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Bồ Tát thành tựu mười pháp này thời có thể viên mãn công hạnh Bồ Tát.

Này thiện nam tử ! Ta được Bồ Tát giải thoát tên là "Tịch tịnh thiên định lạc phổ du bộ" thấy khắp tất cả chư Phật tam thế, cũng thấy chư Phật : quốc độ thanh tịnh đạo tràng, chúng hội thần thông, danh hiệu, thuyết pháp, thọ mạng, ngôn âm, thân tướng nhiều loại chẳng đồng, thấy đều thấy rõ mà không chấp lấy.

Tại sao vậy ?

Vì biết đức Như Lai chẳng phải đi vì đã diệt hẳn thời gian không gian.

Vì biết đức Như Lai chẳng phải đến, vì thể tánh vô sanh.

Đức Như Lai chẳng phải sanh, vì pháp thân bình đẳng.

Đức Như Lai chẳng phải diệt, vì không có tướng sanh.

Đức Như Lai chẳng phải thiệt, vì an trụ pháp như huyễn.

Đức Như Lai chẳng phải vọng, vì lợi ích chúng sanh.

Đức Như Lai chẳng phải dòi dôi, vì vượt khỏi sanh tử.

Đức Như Lai chẳng phải hư hoại, vì tánh thường chẳng biến đổi.

Đức Như Lai một tướng, vì đều rời ngôn ngữ.

Đức Như Lai vô tướng, vì tánh tướng vốn không.

Này Thiện nam tử ! Lúc ta biết rõ tất cả Như Lai như vậy, nơi môn giải thoát "Bồ Tát tịch tịnh thiền định lạc phổ du bộ" tỏ thấu rõ ràng thành tựu tăng trưởng, tư duy quán sát, kiên cố trang nghiêm, chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, đại bi cứu hộ tất cả chúng sanh.

Nhứt tâm chẳng động, tu tập Sơ thiền, dứt tất cả ý nghiệp, nhiếp tất cả chúng sanh, trí lực dũng mãnh, hỷ tâm vui vẻ.

Tu đệ Nhị thiền, tư duy tất cả chúng sanh tự tánh, nhằm lìa sanh tử.

Tu đệ Tam thiền, đều có thể dứt diệt những khổ nhiệt não của tất cả chúng sanh.

Tu đệ Tứ thiền, tăng trưởng viên mãn nguyện nhưt thiết trí, xuất sanh tất cả những biển tam muội.

Nhập những Bồ Tát giải thoát môn, du hí tất cả thần thông, thành tựu tất cả biến hóa, dùng trí thanh tịnh vào khắp pháp giới.

Này thiện nam tử ! Lúc ta tu môn giải thoát này dùng các thứ phương tiện để thành tựu chúng sanh.

Như là đối với người tại gia phóng dật, làm cho họ có cảm tưởng bất tịnh đáng nhằm lìa, mồi nhọc, bức bách, ràng buộc, họa hại, vô thường, khổ, vô ngã, rỗng không, vô sanh, chẳng tự tại, già bệnh chết. Để cho họ ở nơi cảnh ngũ dục tự chẳng mến chấp và cũng khuyên người khác chẳng đắm nơi dục lạc, chỉ an trụ nơi pháp lạc, ra khỏi nhà hữu vi mà vào nhà vô vi.

Nếu có chúng sanh ở nơi chỗ không nhân, thời ta vì họ mà ngăn dứt những âm thanh xấu ác. Lúc đêm vắng tịch tịnh ta vì họ mà thuyết pháp. Ban cho họ duyên tu hành thuận tiện, mở cửa xuất gia, chỉ đường chơn chánh. Vì họ mà làm ánh sáng trừ ám chướng, diệt kinh sợ, khen hạnh xuất gia, ca ngợi Phật, Pháp và Tăng cùng thiện tri thức đủ những công đức, cũng khen hạnh gần gũi thiện tri thức.

Lại này thiện nam tử ! Lúc ta tu môn giải thoát, làm cho các chúng sanh chẳng khởi lòng tham phi pháp, chẳng khởi tà kiến, chẳng phạm tội ác, nếu đã làm ác thời khiến thôi dứt. Nếu chưa sanh pháp lành, chưa tu hạnh Ba

la mật, chưa cầu Nhứt thiết trí, chưa khởi đại từ bi, chưa tạo nghiệp Nhơn Thiên thời đều làm cho phát sanh, nếu đã sanh rồi thời làm cho thêm lớn.

Ta ban cho họ nhơn duyên thuận đạo như vậy, nhằm đến khiến họ thành Nhứt thiết chủng trí.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát " Bồ Tát tịch tịnh thiên định lạc phổ du bộ" này.

Như chư đại Bồ Tát đầy đủ hạnh nguyện Phổ Hiền, liễu đạt tất cả vô biên pháp giới thường có thể tăng trưởng tất cả thiện căn, chiếu thấy trí lực của tất cả Như Lai, an trụ nơi cảnh giới của tất cả Như Lai, hằng ở sanh tử tâm không chướng ngại, mau đầy đủ được nguyện nhứt thiết trí, đến tất cả thế giới, đều có thể xem thấy tất cả chư Phật, có thể khắp thính thọ tất cả Phật pháp, có thể phá tất cả si ám của chúng sanh, có thể ở trong đêm dài sanh tử mà xuất sanh tất cả trí huệ quang minh.

Ta thế nào biết được nói được những công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Cách đây không xa, nơi bên phía hữu đạo tràng Bồ đề, có một Dạ Thần tên là Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh.

Ngươi đến đó hỏi : Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Phổ Đức Tịnh Quang Dạ Thần, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Nếu có lòng tin hiểu
Thấy hết tam thế Phật
Người này mắt thanh tịnh
Vào được biển chư Phật
Người xem thân chư Phật
Tướng thanh tịnh trang nghiêm
Một niệm sức thần thông
Đều sung mãn pháp giới.
Lô Xá Na Như Lai
Đạo tràng thành Chánh Giác
Trong tất cả pháp giới
Chuyên pháp luân thanh tịnh
Như Lai biết pháp tánh
Tịch diệt không có hai

Tướng thanh tịnh nghiêm thân
Hiện khắp các thế gian.
Thân Phật bất tư nghi
Pháp giới đều sung mãn
Hiện khắp tất cả cõi
Tất cả đều thấy rõ
Thân Phật thường quang minh
Những màu sắc thanh tịnh
Số Phật sát vi trần
Niệm niệm khắp pháp giới.
Nhu Lai một lỗ lông
Phóng bất tư nghi quang
Chiếu khắp các quần sanh
Cho họ diệt phiền não.
Nhu Lai một lỗ lông
Xuất sanh vô tận hóa
Đầy khắp cả pháp giới
Diệt trừ khổ chúng sanh.
Phật diễn một diệu âm
Tùy loại đều tự hiểu
Khắp mưa pháp quảng đại
Khiến phát tâm Bồ đề.
Phật xưa tu các hạnh
Đã từng nhiếp thọ ta
Nên được thấy Nhu Lai
Hiện khắp tất cả cõi.
Chư Phật xuất thế gian
Lượng bằng số chúng sanh
Tất cả cảnh giải thoát
Chẳng phải ta biết được.
Tất cả đại Bồ Tát
Vào một lỗ lông Phật
Diệu giải thoát như vậy
Chẳng phải ta biết được.
Gần đây có Dạ Thần
Tên Hỉ Mục Quán Sát
Ngươi đến đó hỏi
Học tu Bồ Tát hạnh.

Thiện Tài đánh lễ chân Dạ Thần Phổ Đức Tịnh Quang, hữu nhiều vô số vòng ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Bấy giờ Thiện Tài kính thuận lời dạy của thiện tri thức, thật hành theo lời thiện tri thức, tự nghĩ rằng : Khó thấy khó gặp thiện tri thức. Thấy thiện tri thức thời tâm chẳng tán loạn. Thấy thiện tri thức thời phá núi chướng ngại. Thấy thiện tri thức thời vào biển đại bi cứu hộ chúng sanh. Thấy thiện tri thức thời được trí huệ quang chiếu khắp pháp giới. Thấy thiện tri thức thời có thể tu hành đạo Như thiết trí. Thấy thiện tri thức thời có thể thấy khắp mười phương chư Phật. Thấy thiện tri thức thời được thấy chư Phật chuyển pháp luân ghi nhớ chẳng quên.

Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài muốn đến chỗ Dạ Thần Hỉ Mục Quán Sát Chúng Sanh.

Lúc đó Hỉ Mục Dạ Thần gia hộ cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức có thể sanh những thiện căn tăng trưởng thành thực.

Như là làm cho Thiện Tài biết thân cận thiện tri thức thời có thể tu các môn trợ đạo. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể khởi tâm dũng mãnh. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể tạo công hạnh không hư hoại. Biết thân cận thiện tri thức có thể được sức không bị chế phục. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể nhập vô biên phương. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể tu hành lâu xa. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể làm xong vô biên công hạnh. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể thật hành vô lượng đạo. Biết thân cận thiện tri thức thời được sức tốc tạt đến khắp các cõi. Biết thân cận thiện tri thức thời có thể chẳng rời bốn xứ mà đến khắp mười phương.

Lúc đó Thiện Tài liền phát ý nghĩ rằng : do thân cận thiện tri thức mà có thể dũng mãnh siêng tu như thiết trí đạo. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau xuất sanh những đại nguyện. Do thân cận thiện tri thức mà có thể vì chúng sanh thọ vô biên khổ tận kiếp vị lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mặc áo giáp đại tinh tấn trong một vi trần thuyết pháp tiếng vang khắp pháp giới. Do thân cận thiện tri thức mà có thể mau đến tất cả phương. Do thân cận thiện tri thức mà ở trong một sợi lông tu Bồ Tát hạnh tận vị lai kiếp. Do thân cận thiện tri thức mà trong mỗi niệm thật hành Bồ Tát hạnh rất ráo an trụ bậc như thiết trí. Do thân cận thiện tri thức mà có thể nhập những đạo trang nghiêm thần lực tự tại của tất cả Như Lai. Do thân cận thiện tri thức mà có thể thường vào khắp các môn pháp giới. Do thân cận thiện tri thức

nên thường duyên pháp giới chưa từng động xuất mà có thể qua khắp quốc độ mười phương.

Sai khi phát ý nghĩ như vậy. Thiện Tài đến chỗ Dạ Thần Hỉ Mục.

Thấy Dạ Thần này ở trong chúng hội đạo tràng của đức Như Lai ngồi trên tòa sư tử Liên Hoa Tạng, nhập đại thể lực phổ hỉ tràng giải thoát. Ở trên thân của Dạ Thần, mỗi lỗ lông phát ra vô lượng thân biến hóa, tùy theo sở nghi dùng âm thanh vi diệu để vì họ thuyết pháp, nhiếp khắp tất cả chúng sanh đều làm cho họ hoan hỷ được lợi ích. Như là hiện ra vô lượng hóa thân sung mãn tất cả thế giới mười phương, diễn nói những Bồ Tát hạnh Đàn Ba la mật, không luyến mến tất cả sự, đều đem ban cho tất cả chúng sanh, tâm đó bình đẳng không có khinh mạn, trong ngoài đều đem cho, có thể xả được thứ khó xả.

Hiện ra vô lượng hóa thân bằng số chúng sanh đầy khắp pháp giới ở trước chúng sanh mà diễn nói trì tịnh giới không khuyết phạm, tu những khổ hạnh đều đầy đủ cả, không y tựa các thế gian, không ái nhiễm những cảnh giới. Nói trong sanh tử luân hồi qua lại. Nói hàng Nhơn, Thiên thanh suy khổ vui. Nói các cảnh giới đều là bất tịnh. Nói tất cả pháp đều vô thường. Nói tất cả hành pháp đều khổ vô vị. Nói như vậy để làm cho các thế gian rời bỏ điên đảo an trụ nơi cảnh giới Phật, trì giới pháp của Như Lai diễn nói những giới hạnh như vậy, giới hương xông khắp làm cho các chúng sanh đều được thành thực.

Lại hiện ra vô lượng thân bằng số chúng sanh diễn nói nhẫn thọ được tất cả sự khổ. Như là bị cắt chém, đánh đập, mắng nhiếc, sỉ nhục, mà tâm vẫn thơ thới chẳng động chẳng loạn. Với tất cả công hạnh, chẳng quan niệm thấp cao. Với tất cả chúng sanh chẳng có ý nghĩ ngã mạn. Với các pháp tánh thời an trụ nhẫn thọ.

Diễn nói tâm Bồ đề không cùng tận, vì tâm vô tận nên trí cũng vô tận, dứt phiền não của khắp tất cả chúng sanh.

Diễn nói thân của chúng sanh chẳng hoàn cụ ty tiện xấu xí cho họ nhàm lìa, khen ngợi thân diệu sắc thanh tịnh vô thượng của Như Lai cho họ ham mến.

Dùng những phương tiện như vậy để thành thực chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân đồng với số chúng sanh, tùy theo tâm sở thích của chúng sanh mà nói dừng mãnh tinh tấn tu tập pháp trợ đạo nhất thiết trí. Dừng mãnh tinh tấn hàng phục quân ma. Dừng mãnh tinh tấn phát Bồ đề tâm chẳng động chẳng thối. Dừng mãnh tinh tấn độ tất cả chúng sanh ra khỏi biển sanh tử. Dừng mãnh tinh tấn trừ diệt tất cả nạn ác đạo. Dừng mãnh tinh tấn phá vỡ núi vô trí. Dừng mãnh tinh tấn cúng dường tất cả chư Phật Như Lai không nhàm mỏi. Dừng mãnh tinh tấn thọ trì tất cả pháp luân của chư Phật. Dừng mãnh tinh tấn làm tan tất cả chướng ngại. Dừng mãnh tinh tấn giáo hóa thành thực tất cả chúng sanh. Dừng mãnh tinh tấn nghiêm tịnh tất cả Phật độ.

Dùng những phương tiện như vậy để thành thực chúng sanh.

Lại hiện ra vô lượng thân, dùng nhiều phương tiện làm cho các chúng sanh có lòng hoan hỷ bỏ ác niệm, nhằm dục lạc. Diễn nói sự hổ thẹn, cho chúng sanh che giấu các căn. Diễn nói phạm hạnh thanh tịnh vô thượng. Diễn nói Dục giới là cảnh của ma, cho họ kinh sợ. Vì họ mà hiện chẳng thích dục lạc của thế gian để an trụ nơi pháp lạc, theo thứ đệ nhập các thiên định, các tam muội. Khiến họ tự duy quán sát diệt trừ tất cả phiền não. Lại diễn nói những môn tam muội thần lực biến hiện tự tại du hí của Bồ Tát, cho các chúng sanh hoan hỷ thích thú, rời sự lo sợ, tâm được thanh tịnh, căn tánh mãnh lợi, mến trọng chánh pháp tu tập tăng trưởng.

Lại hiện ra vô lượng thân diễn nói qua đến mười phương quốc độ cúng dường chư Phật, Sư trưởng, chơn thiện tri thức, thọ trì pháp luân của chư Phật, siêng năng chẳng lười. Lại diễn nói ca ngợi tất cả chư Phật Như Lai, quát sát tất cả pháp môn, hiển thị tánh tướng của tất cả pháp, khai xiển tất cả môn tam muội. Mở cảnh giới trí huệ cạn biển nghi của tất cả chúng sanh. Chỉ kim cương trí huệ phá vỡ núi kiến chấp của tất cả chúng sanh. Mọc mặt như trí huệ phá si tối của tất cả chúng sanh, cho họ hoan hỷ thành như thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, tùy theo sở nghi dùng nhiều ngôn từ để thuyết pháp. Hoặc nói thần thông phước lực thế gian. Hoặc nói tam giới đều đáng sợ, cho họ chẳng gây tạo nghiệp hạnh thế gian để rời tam giới, khỏi rừng kiến chấp. Hoặc ca ngợi đạo như thiết trí cho họ siêu việt bực Nhị thừa. Hoặc diễn nói chẳng trụ sanh tử chẳng trụ Niết bàn cho họ chẳng chấp hữu vi và vô vi. Hoặc diễn nói ở Đâu Suất Thiên cung nhãn đến đạo tràng, cho họ vui thích phát tâm Bồ đề.

Dùng những phương tiện giáo hóa chúng sanh, cho họ rõ ràng được Nhứt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh, trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát. Trong mỗi niệm chỉ bày đại nguyện thanh tịnh sung mãn pháp giới. Trong mỗi niệm chỉ bày nghiêm tịnh tất cả thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày cúng dường tất cả Như Lai. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả pháp môn. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập tất cả Phật sát vi trần số thế giới. Trong mỗi niệm chỉ bày thanh tịnh tu hành đạo Nhứt thiết trí nơi tất cả cõi tận kiếp vị lại. Trong mỗi niệm chỉ bày nhập Như Lai lực. Trong mỗi niệm chỉ bày phương tiện nhập tất cả tam thế. Trong mỗi niệm chỉ bày hiện những thần thông biến hóa qua tất cả cõi. Trong mỗi niệm chỉ bày tất cả hạnh nguyện Bồ Tát cho tất cả chúng sanh an trụ nhất thiết trí. Những việc làm như vậy luôn không thôi nghỉ.

Lại hiện ra vô lượng thân đến trước tất cả chúng sanh nói vô biên tế lực của chư Bồ Tát chứa nhóm pháp trợ đạo Nhứt thiết trí. Nói bất hoại lực, vô tận lực cầu Nhứt thiết trí. Nói bất thối lực, vô gián lực tu hạnh vô thượng. Nói vô nhiễm lực đối với pháp sanh tử. Nói sức có thể phá tất cả ma chúng. Nói sức có thể xa rời tất cả phiền não. Nói sức có thể phá tất cả núi nghiệp chướng. Nói sức không mới trụ tất cả kiếp tu hành đại bi. Sức chấn động tất cả quốc độ làm cho tất cả chúng sanh, sanh lòng hoan hỷ. Sức có thể phá tất cả ngoại đạo. Sức chuyển pháp luân trong các thế gian.

Dùng những phương tiện thành thực như vậy làm cho các chúng sanh đến Nhứt thiết trí.

Lại hiện ra vô lượng thân biến hóa đến khắp vô lượng thế giới, tùy theo tâm của chúng sanh mà diễn nói trí hạnh của tất cả Bồ Tát. Như là nói trí nhập tất cả chúng sanh giới, trí nhập tất cả chúng sanh tâm, trí nhập tất cả chúng sanh căn, trí nhập tất cả chúng sanh hạnh, trí độ tất cả chúng sanh chưa từng lỗi thời, trí phát ra tất cả pháp giới âm thanh, trí mỗi niệm khắp tất cả pháp giới, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới hoại, trí mỗi niệm biết tất cả thế giới thành tựu trang nghiêm sai khác nhau, trí mỗi niệm tự tại thân cận cúng dường tất cả Như Lai thính thọ pháp luân.

Thị hiện trí Ba la mật như vậy, làm cho các chúng sanh đều rất hoan hỷ thơ thới thích thú, lòng họ thanh tịnh, sanh trí hiểu quyết định cầu nhứt thiết trí không thối chuyển.

Như nói các môn Ba la mật của Bồ Tát thành thực chúng sanh, tuyên nói những hành pháp của tất cả Bồ Tát làm lợi ích cho chúng sanh cũng như vậy.

Lại ở trong mỗi lỗ lông xuất hiện vô lượng thân chúng sanh.

Như là xuất hiện thân giống như các trời Sắc Cứu Cánh, Thiên Hiện, Thiên Kiến, Vô Nhiệt, Vô Phiền.

Xuất hiện thân giống như các trời Quảng Quả, Phước Ái, Phước Sanh, Vô Vân.

Xuất hiện thân giống như các trời Biến Tịnh, Vô Lượng Tịnh, Thiểu Tịnh.

Xuất hiện thân giống như các trời Quang Âm, Vô Lượng Quang, Thiểu Quang.

Xuất hiện thân giống như các trời Đại Phạm, Phạm Chúng, Phạm Phụ.

Xuất hiện thân giống như các trời Tự Tại Tha Hóa, Hóa Lạc, Đâu Suất, Dạ Ma, Đạo Lợi và các Thiên Tử, Thiên Nữ.

Xuất hiện thân giống như Càn Thát Bà Vương, Càn Thát Bà Tử, Càn Thát Bà Nữ.

Xuất hiện thân giống như Cưu Bàn Trà Vương, Cưu Bàn Trà Tử, Cưu Bàn Trà Nữ.

Xuất hiện thân giống như Long Vương, Long Tử, Long Nữ.

Xuất hiện thân giống như Dạ Xoa Vương, Dạ Xoa Tử, Dạ Xoa Nữ.

Xuất hiện thân giống như Khẩn Na La Vương, Ma Hầu La Già Vương, Ca Lô La Vương, A Tu La Vương, Diêm La Vương cùng chư Tử, chư Nữ.

Xuất hiện thân giống như nhơn vương cùng chư Tử, chư Nữ.

Xuất hiện thân giống như chúng của Thanh Văn, Độc Giác, chư Phật.

Xuất hiện thân giống như Địa Thần, Thủy Thần, Hỏa Thần, Phong Thần, Hà Thần, Hải Thần, Sơn Thần, Thọ Thần, Trú Thần, Dạ Thần, Chủ Phương Thần.

Xuất hiện vô lượng thân như vậy sung mãn pháp giới.

Ở trước tất cả chúng sanh xuất hiện những âm thanh.

Như là : tiếng phong luân, tiếng thủy luân, tiếng hỏa diệm, tiếng hải triều, tiếng địa chấn, tiếng núi lớn chạm nhau, tiếng thiên thành chấn động, tiếng ma ni khua, tiếng Thiên Vương, tiếng Long Vương , tiếng Dạ Xoa Vương, tiếng Càn Thát Bà Vương, tiếng A Tu La Vương, tiếng Ca Lô La Vương, tiếng Khẩn Na La Vương, tiếng Ma Hầu La Già Vương, tiếng Nhơn Vương, tiếng Phạm Vương, tiếng ca ngâm của Thiên Nữ, tiếng âm nhạc của chư Thiên, tiếng ma ni bửu vương.

Dùng những âm thanh như vậy để diễn nói Hỉ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm gieo trồng công đức, như là kính thờ các bậc thiện tri thức, thân cận chư Phật, tu tập thiện pháp. Thật hành Bồ Thí Ba la mật khó xả mà xả được. Thật hành Giới Ba la mật vất bỏ ngôi vua, cung điện, quyền thuộc để xuất gia học đạo. Thật hành Nhẫn Nhục Ba la mật có thể nhẫn chịu tất cả sự khổ thế gian, cho đến những khổ hạnh của Bồ Tát tu tập, thọ trì chánh pháp, thấy đều kiên cố lòng chẳng lay động, cũng nhẫn thọ được những ác tác ác thuyết của tất cả chúng sanh gia vào thân tâm mình, nhẫn thọ tất cả công nghiệp không để hư mất, nhẫn thọ tất cả pháp sanh trí hiểu quyết định, nhẫn thọ pháp tánh có thể suy gẫm chín chắn. Thật hành Tinh Tấn Ba la mật khởi hạnh Nhứt thiết trí, thành tựu tất cả Phật pháp. Thật hành Thiền Ba la mật, những tư cụ của Thiền Ba la mật cho đến những sự tu tập, những sự thành tựu, những sự thanh tịnh, những tam muội thần thông, những sự nhập tam muội môn của Thiền Ba la mật đều hiển thị cả. Thật hành Bát Nhã Ba la mật, Bát Nhã Ba la mật đây có những tư cụ, những trí huệ nhứt thanh tịnh quảng đại, trí huệ vân quảng đại, trí huệ tạng quảng đại, trí huệ môn quảng đại, thấy đều hiển thị cả. Thật hành Phương Tiện Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, sự tu hành, thể tánh, lý thú, thanh tịnh, tương ưng, đều hiển thị cả. Thật hành nguyện Ba la mật, Ba la mật này có thể tánh, thành tựu, tu tập, tương ưng, điều hiển thị cả. Thật hành Lực Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, nhơn duyên, lý thú, diễn thuyết, tương ưng, đều hiển thị cả. Thật hành Trí Ba la mật, Ba la mật này có những tư cụ, thể tánh, thành tựu, thanh tịnh, xứ sở, tăng trưởng, thâm nhập, quang minh, hiển thị, lý thú, sự tương ưng, giảng trạch, hành tướng, pháp tương ưng, pháp sở nhiếp, pháp sở

tri, nghiệp sở tri, cõi sở tri, kiếp sở tri, thế sở tri, Phật xuất hiện đã biết, Phật đã biết, Bồ Tát đã biết, Bồ Tát tâm, Bồ Tát vị, Bồ Tát tư cụ, Bồ Tát phát thu, Bồ Tát hồi hướng, Bồ Tát đại nguyện, Bồ Tát pháp luân, Bồ Tát gián trạch pháp, Bồ Tát pháp hải, Bồ Tát pháp môn hải, Bồ Tát pháp triền lưu, Bồ Tát pháp lý thú, tất cả cảnh giới tương ưng với Trí Ba la mật như vậy đều hiển thị để thành thực chúng sanh.

Lại diễn thuyết Hỉ Mục Dạ Thần từ lúc sơ phát tâm chứa nhóm công đức tiếp nối thứ đệ, chứa nhóm thiện căn tiếp nối thứ đệ, tu tập vô lượng môn Ba la mật tiếp nối thứ đệ, chết đây sanh kia và danh hiệu tiếp nối thứ đệ, thân cận thiện hữu, kính thờ chư Phật, thọ trì chánh pháp, tu Bồ Tát hạnh, nhập, môn tam muội, dùng sức tam muội thấy khắp chư Phật, thấy khắp các cõi, thấy khắp các kiếp, thâm nhập pháp giới, quán sát chúng sanh, nhập pháp giới hải biết các chúng sanh chết đây sanh kia, được tịnh Thiên nhĩ nghe tất cả tiếng, được tịnh Thiên nhãn thấy tất cả sắc, được Tha tâm trí biết tâm chúng sanh, được Túc trụ trí biết sự đời trước, được Thần túc trí thông vô y vô tác du hành khắp mười phương cõi, tất cả những tiếp nối thứ đệ của tất cả công đức thần thông ấy. Được Bồ Tát giải thoát, nhập Bồ Tát giải thoát hải, được Bồ Tát tự tại, được Bồ Tát dũng mãnh, được Bồ Tát du bộ, trụ Bồ Tát tướng, nhập Bồ Tát đạo, tất cả những công đức nối tiếp thứ đệ như vậy đều diễn nói phân biệt hiển thị để thành thực chúng sanh.

Lúc diễn nói như vậy, trong mỗi niệm, mỗi phương trong mười phương đều nghiêm tịnh bất khả thuyết bất khả thuyết Phật độ, độ thoát vô lượng ác thú chúng sanh, làm cho vô lượng chúng sanh trong hàng Nhơn, Thiên giàu sang tự tại. Làm cho vô lượng chúng sanh thoát biển sanh tử. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ bậc Thanh Văn, Bích Chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ Như Lai địa.

Thiện Tài đồng tử thấy nghe tất cả những sự hi hữu đã hiển hiện đó, liền quán sát tư duy hiểu rõ và thâm nhập an trụ trong đó. Nương oai lực của Phật và sức giải thoát nên được Bồ Tát tư nghi đại thế lực, phổ hỉ tràng tự tại lực giải thoát.

Tại sao vậy ?

Vì Thiện Tài cùng Hỉ Mục Dạ Thần, từ thuở xưa đã từng cùng nhau tu hành, vì thân lực của Phật gia hộ, vì bất tư nghi thiện căn hộ trợ, vì được Bồ Tát căn, vì sanh trong dòng Như Lai, vì được sức thiện hữu nhiếp thọ, vì được chư Phật hộ niệm, vì đã từng được sự giáo hóa của đức Tỳ Lô Giá Na

Như Lai, vì phần thiện căn đó đã thành thực, vì kham tu tập hạnh của Phổ Hiền Bồ Tát.

Được môn giải thoát này rồi, Thiện Tài rất hoan hỉ, chấp tay cung kính hướng về phía Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh Dạ Thần mà nói kệ khen ngợi rằng :

Vô lượng vô số kiếp
Học Phật pháp thâm thâm.
Tùy chỗ nên hóa độ
Hiện hiện diệu sắc thân.
Biết rõ các chúng sanh
Trầm mê mắc vọng tưởng
Đều hiện nhiều thân hình
Tùy nghi điều phục họ.
Pháp thân hằng tịch tịnh
Thanh tịnh không hai tướng
Vì giáo hóa chúng sanh
Thị hiện những thân hình.
Nơi các uẩn xứ giới
Chưa từng có chỗ chấp
Công hạnh và sắc thân
Hiện ra điều phục chúng.
Chẳng chấp pháp nội ngoại
Đã vượt biển sanh tử
Mà hiện những thân hình
Ở nơi cõi hữu lậu.
Lìa xa những phân biệt
Hý luận không làm động
Vì người chấp vọng tưởng
Hoằng tuyên pháp thập lực.
Nhứt tâm trụ tam muội
Vô lượng kiếp chẳng động
Lỗ lỗ hiện biến hóa
Cúng dường thập phương Phật.
Được Phật phương tiện lực
Niệm niệm vô biên tế
Thị hiện nhiều thân hình
Khấp nhiếp các quần sanh
Biết rõ biển hữu lậu

Nhiều công hạnh trang nghiêm
Vì nói pháp vô ngại
Khiến họ đều thanh tịnh.
Sắc thân diệu vô tỷ
Thanh tịnh như Phổ Hiền
Tùy tâm các chúng sanh
Thị hiện tướng thế gian.

Thiện Tài nói kệ xong, bạch rằng :

Đức Thánh phát tâm Vô thượng Bồ đề hồi nào ? Được môn giải thoát này được bao lâu ?

Hi Mục Dạ Thần nói kệ đáp rằng :

Ta nhớ đời quá khứ
Qua khỏi sát trần kiếp
Cõi hiệu Ma Ni Quang
Kiếp tên Tịch Tĩnh Âm.
Trăm vạn na do tha
Câu chi tứ thiên hạ
Nhơn vương số cũng vậy
Mỗi vua trị mỗi châu.
Có một Vương đô thành
Hiệu là Hương Tràng Bửu
Trang nghiêm rất đẹp lạ
Ai thấy cũng hoan hỷ.
Thành có Chuyển Luân Vương
Thân vua rất xinh đẹp
Đủ ba hai tướng tốt
Tùy hảo trang nghiêm thân.
Từ hoa sen hóa sanh
Thân sáng chói màu vàng
Bay cao chiếu xa gần
Khắp đến châu Diêm Phù.
Vua có ngàn Vương Tử
Thân đoan chánh dũng mãnh,
Các quan đủ một ức
Có trí huệ phương tiện,
Cung tần mười ức người

Dung nhan như Thiên Nữ,
Lòng điều nhu lợi ích
Thương mến hầu hạ vua.
Nhà vua dùng pháp trị
Khắp đến tứ thiên hạ
Trong khắp cõi đại địa
Tất cả đều giàu mạnh,
Thuở ấy ta Bửu Nữ
Có ngôn âm thanh tịnh
Thân chiếu sáng kim sắc
Chiếu đến ngàn do tuần.
Một đêm nọ trời tối,
Âm nhạc đã ngừng bật,
Đại Vương và quan hầu
Tất cả đều ngủ yên.
Lúc đó Phật Đức Hải
Xuất hiện trên thế gian
Hiện thị thân thông lực
Sung mãn mười phương cõi.
Phật phóng đại quang minh
Chiếu khắp tất cả cõi,
Hiện những thân tự tại
Đầy khắp cả mười phương.
Địa chấn vang tiếng diệu
Phổ cáo Phật xuất thế
Chúng Thiên, Nhơn, Long, Thần,
Tất cả đều hoan hỷ.
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Hiện ra hóa thân Phật
Mười phương đều đầy khắp
Tùy nghi nói diệu pháp.
Lúc đó ta chiêm bao
Thấy thân biến của Phật
Cũng nghe pháp thâm diệu
Lòng ta rất vui mừng
Một vạn Chủ Dạ Thân
Cũng dừng tại hư không
Tán thán Phật xuất thế
Đồng thời đánh thức ta :
Bửu Nữ ! Nàng mau dậy

Phật đã hiện nước người
Nhiều kiếp khó gặp gỡ
Người thấy được thanh tịnh,
Liền đó ta thức dậy
Thấy quang minh thanh tịnh
Xem coi từ đâu chiếu
Thấy Phật ngự Bồ đề
Thân tướng tốt trang nghiêm
Dường như Bửu Sơn Vương
Trong tất cả lỗ lông
Phóng vô lượng quang minh.
Thấy rồi rất vui mừng
Lòng ta tự nghĩ rằng :
Nguyện ta được như Phật
Sức thần thông quảng đại
Lúc đó ta đánh thức
Đại Vương và quyến thuộc
Cho thấy Phật quang minh
Tất cả đều mừng rỡ.
Ta cùng với Đại Vương
Người theo ngàn muôn ức
Chúng sanh cũng vô lượng
Đều đi đến chỗ Phật.
Trọn trong hai muôn năm
Ta cúng dường đức Phật
Thất bửu tứ thiên hạ
Tất cả đều dâng cúng.
Phật Đức Hải diễn nói
Kinh Công Đức Phổ Vân
Ứng khắp tâm quần sanh
Trang nghiêm tất cả nguyện.
Dạ Thần giác ngộ ta
Cho ta được lợi ích,
Ta nguyện làm Dạ Thần
Giác ngộ người phóng dật.
Từ đó ta bắt đầu
Phát nguyện đại Bồ đề
Qua lại trong các cõi
Tâm nguyện không quên mất
Sau đó ta cúng dường

Mười ức na do Phật,
Hằng hưởng vui nhơn thiên
Lợi ích các quần sanh.
Kể Phật Công Đức Hải
Là Phật Công Đức Đấng
Thứ ba Diệu Bửu Tràng.
Thứ tư Hư Không Trí,
Thứ năm Liên Hoa Tạng,
Thứ sáu Vô Ngại Huệ,
Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương,
Thứ tám Trí Đấng Luân,
Đức Phật thứ chín hiệu :
Bửu Diệm Sơn Đấng Vương,
Đức Phật thứ mười hiệu :
Tam thế Hoa Quang Âm
Tất cả Phật như vậy
Ta đều cúng dường đủ
Nhưng chưa được huệ nhãn
Nhập nơi biển giải thoát.
Sao đó lần lượt có
Cõi Nhất Thiết Bửu Quang,
Kiếp đó tên Thiên Thắng
Năm trăm Phật ra đời :
Trước như Nguyệt Quang Luân,
Thứ hai Phật Nhứt Đấng,
Thứ ba Phật Quang Tràng.
Thứ tư Bửu Tu Di,
Thứ năm Phật Hoa Diệm,
Thứ sáu Phật Đấng Hải,
Thứ bảy Phật Xí Nhiên,
Thứ tám Phật Thiên Tạng,
Chín : Quang Minh Vương Tràng,
Mười : Phổ Trí Quang Vương.
Tất cả chư Phật ấy
Ta đều cúng dường đủ
Vẫn còn trong các pháp
Không mà cho là có.
Sau đó lại có kiếp
Tên là Phạm Quang Minh,
Cõi tên Liên Hoa Đấng

Trang nghiêm rất đẹp lạ.
Có vô lượng đức Phật
Mỗi Phật vô lượng chúng,
Ta đều từng cúng dường
Tôn trọng nghe thuyết pháp.
Một là Bửu Tu Di,
Hai, Phật Công Đức Hải,
Ba, Phật pháp Giới Âm,
Bốn, Phật pháp Chân Lô,
Năm là Phật pháp Tràng,
Thứ sáu Phật Địa Quang,
Bảy, Phật pháp Lục Quang,
Thứ tám Hư Không Giác,
Thứ chín Tu Di Quang,
Thứ mười Công Đức Vân
Chư Như Lai như vậy
Ta đều từng cúng dường
Còn chưa hiểu rõ pháp
Để nhập biển chư Phật.
Kể đó lại có kiếp
Tên là Công Đức Nguyệt,
Có thể giới trang nghiêm
Tên là Công Đức Tràng,
Trong đó có chư Phật
Tám mươi na do tha,
Ta đều sắm đồ cúng
Thâm tâm dựng lên Phật.
Một, Phật Thát Bà Vương,
Hai, Phật Đại Thọ Vương,
Ba, Công Đức Tu Di,
Thứ tư Phật Bửu Nhân,
Thứ năm Lô Xá Na,
Thứ sáu Quang Trang Nghiêm,
Thứ bảy Phật pháp Hải,
Thứ tám Phật Quang Thắng,
Thứ chín Phật Hiền Thắng,
Thứ mười Phật pháp Vương.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường
Nhưng chưa được thâm trí

Nhập vào biển Phật pháp.
Sau đó lại có kiếp
Tên là Tịch Tĩnh Huệ
Kiếp hiệu Kim Cang Bửu
Rất trang nghiêm đẹp lạ.
Trong đó có ngàn Phật
Thứ đệ hiện thế gian.
Chúng sanh phiền não nhẹ,
Chúng hội đều thanh tịnh
Một, Phật Kim Cang Tê,
Hai, Phật Vô Ngại Lục
Ba, Phật Pháp Giới Ảnh,
Bốn, Phật Thập Phương Đẳng,
Thứ năm Phật Bi Quang,
Thứ năm Phật Bi Quang,
Thứ sáu Phật Giới Hải,
Thứ bảy Nhẫn Đẳng Luân,
Thứ tám Pháp Luân Quang,
Thứ chín Quang Trang Nghiêm,
Mười, Phật Tịch Tĩnh Quang.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường
Còn chưa được thâm ngộ
Pháp thanh tịnh như không
Du hành tất cả cõi
Hằng tu những công hạnh.
Thứ đệ lại có kiếp
Tên là Thiện Xuất Hiện,
Cõi hiệu Hương Đẳng Vân
Tịnh uế chung nhau thành,
Trong đó có ức Phật
Trang nghiêm cõi và kiếp,
Chư Phật đó thuyết pháp,
Ta đều thọ trì được,
Thứ nhất Phật Quảng Xung,
Kê đến Phật pháp Hải,
Thứ ba Tự Tại Vương,
Thứ tư Công Đức Vân,
Thứ năm Phật pháp Thắng,
Thứ sáu Phật Thiên Quan,

Thứ bảy Phật Trí Diêm,
Thứ tám Hư Không Âm,
Đức Thế Tôn thứ chín
Hiệu Phổ Sanh Thù Thắng,
Vô Thượng Sĩ thứ mười
Mi Gian Thắng Quang Minh.
Tất cả Phật như vậy
Ta đều từng cúng dường.
Nhưng còn chưa sạch được
Đạo rời lia chướng ngại.
Kể đó lại có kiếp
Tên Tập Kiên Cố Vương,
Cõi hiệu Bửu Tràng Chủ
Tất cả khéo nghiêm bày.
Có năm trăm đức Phật
Xuất hiện trong cõi đó,
Ta cung kính cúng dường
Cầu vô ngại giải thoát.
Thứ nhất Phật Công Đức,
Thứ hai Tịch Tĩnh Âm,
Thứ ba Công Đức Hải,
Thứ tư Nhật Quang Vương
Thứ năm Công Đức Vương,
Thứ sáu Tu Di Tướng,
Thứ bảy Pháp Tụ tại,
Thứ tám Công Đức Vương,
Thứ chín Phước Tu Di,
Mười, Phật Quang Minh Vương.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường,
Bao nhiêu đạo thanh tịnh
Ta đều nhập không sót,
Nhưng nơi môn đã nhập
Chưa thành tựu được hẳn.
Kể đó lại có kiếp
Tên là Diệu Thắng Chủ,
Cõi hiệu Tịch Tĩnh Âm,
Chúng sanh phiền não nhẹ.
Cõi ấy có Phật hiện
Tám mươi na do tha,

Ta đều từng cúng dường
Ta hành đạo tối thắng,
Thứ nhất Phật Hoa Tụ,
Thứ hai Phật Hải Tạng,
Thứ ba Công Đức Sanh,
Thứ tư Thiên Vương Kế,
Thứ năm Ma Ni Tạng,
Thứ sáu Chơn Kim Sơn,
Thứ bảy Bửu Tụ Tôn,
Thứ tám Pháp Tràng Phật,
Thứ chín Phật Thắng Tài,
Thứ mười Phật Trí Huệ.
Tất cả chư Phật này
Ta đều cúng dường đủ.
Kế đó lại có kiếp
Hiệu là Thiên Công Đức,
Kiếp đó có thế giới
Hiệu Thiện Hóa Tràng Đăng,
Sáu mươi ức do tha
Như Lai hiện thế gian
Một là Tịch Tĩnh Tràng,
Hai, Phật Xa Ma Tha
Ba, Phật Bá Đăng Vương,
Bốn, Phật Tịch Tĩnh Quang,
Thứ năm Vân Mật Âm,
Thứ sáu Nhứt Đại Minh,
Thứ bảy Pháp Đăng Quang,
Thứ tám Thù Thắng Diệm,
Thứ chín Thiên Thắng Tạng,
Thứ mười Đại Hồng Âm.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều thường cúng dường
Chưa được thanh tịnh hẳn
Thâm nhập biển Phật pháp,
Kế đó lại có kiếp
Tên Vô Trước Trang Nghiêm,
Lúc đó có thế giới
Tên là Vô Biên Quang,
Trong đó có ba sáu
Na do tha Phật hiện :

Một, Công Đức Tu Di,
Hai, Phật Hư Không Tâm,
Thứ ba Cự Trang Nghiêm,
Thứ tư Pháp Lô Âm,
Thứ năm Pháp Giới Thanh,
Thứ sáu Diệu Âm Vân,
Thứ bảy Chiếu Thập Phương,
Thứ tám Pháp Hải Âm,
Thứ chín Công Đức Hải,
Thứ mười Công Đức Tràng.
Chư Phật Như Lai đó
Ta đều từng cúng dường.
Kể đó Phật xuất thế
Hiệu là Công Đức Tràng
Ta làm Nguyệt Diện Thiên
Cúng dường đức Thế Tôn,
Như Lai vì ta nói
Vô y diệu pháp môn.
Ta nghe chuyên nhớ nghĩ
Phát sanh biển đại nguyện.
Ta được thanh tịnh nhãn
Tịch diệt định tổng trì
Có thể trong mỗi niệm
Đều thấy tất cả Phật.
Ta được đại bi tạng
Phương tiện nhãn khắp sáng
Thêm lớn tâm Bồ đề
Thành tựu Như Lai lực.
Thấy chúng sanh điên đảo
Chấp thường, lạc, ngã, tịnh,
Tội ngu si che lấp,
Vọng tưởng khởi phiền não,
Đi đứng rùng kiến chấp,
Qua lại biển tham dục,
Nhóm ở các ác đạo
Tạo vô lượng ác nghiệp,
Trong tất cả các loài
Theo nghiệp mà thọ thân,
Các họa sanh già chết
Vô lượng khổ bức bách.

Vì những chúng sanh đó
Ta phát tâm vô thượng
Nguyện được như mười phương
Tất cả đấng Thập Lực.
Duyên Phật và chúng sanh
Phát khởi những đại nguyện
Từ đó tu công đức
Xu nhập phương tiện đạo,
Đại nguyện đều che chở
Vào khắp tất cả đạo,
Đầy đủ Ba la mật
Đầy khắp nơi pháp giới
Mau nhập nơi các địa
Biển phương tiện tam thế,
Một niệm tu chư Phật
Tất cả hạnh vô ngại.
Lúc đó ta được nhập
Đạo Phổ Hiền Bồ Tát,
Biết rõ mười pháp giới
Tất cả môn sai biệt.

Nói kệ xong, Dạ Thần bảo Thiện Tài rằng :

Này thiện nam tử ! Ý ngươi nghĩ sao ? Thuở xưa, Chuyển Luân Thánh Vương hiệu Thập Phương Chủ có thể nói thanh dòng Phật là ai ? Chính là Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử đây.

Còn Dạ Thần giác ngộ ta, chính là hóa thân của đức Phổ Hiền Bồ Tát.

Thuở ấy ta làm Bửu Nữ Nhờ Dạ Thần giác ngộ cho ta thấy Phật để phát tâm Vô thượng Bồ đề. Từ đó về sau trải qua Phật sát vi trần số kiếp chẳng đọa ác đạo, thường sanh Nhơn, Thiên, thường thấy chư Phật. Nhẫn đến ở chỗ đức Phật Diệu Đăng Công Đức Tràng được môn Bồ Tát giải thoát "Đại thế lực phổ hỉ tràng" này. Ta dùng môn giải thoát này làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ được môn giải thoát Đại thế lực phổ hỉ tràng này.

Như chư đại Bồ Tát trong mỗi niệm đến khắp trước tất cả chư Phật Như Lai, mau xu nhập được biển như thiết trí, trong mỗi niệm dùng môn

phát thu vào tất cả biển đại nguyện. Trong mỗi niệm dùng môn đại nguyện tận kiếp vị lai, mỗi niệm xuất sanh tất cả công hạnh. Trong mỗi hạnh xuất sanh tất cả Phật sát vi trần số thân, mỗi mỗi thân vào khắp tất cả cả pháp giới môn. Mỗi pháp giới môn, trong tất cả cõi Phật, tùy tâm chúng sanh mà nói những diệu hạnh. Trong mỗi vi trần của tất cả cõi đều thấy vô biên chư Phật. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy khắp pháp giới chư Phật thân thông. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy đời trước tu Bồ Tát hạnh. Ở chỗ mỗi Như Lai thọ trì thủ hộ những pháp luân. Ở chỗ mỗi Như Lai đều thấy những thần biến của tam thế tất cả Như Lai.

Ta thế nào biết được nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Trong chúng hội đây có một Dạ Thần tên là Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức. Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào nhập Bồ Tát hạnh, tịnh Bồ Tát đạo ?

Bấy giờ Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh Chủ Dạ Thần, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện Tài được nghe phổ hỉ Tràng giải thoát môn, thời tin hiểu xu nhập biết rõ tùy thuận tư duy tu tập. Nhớ lời dạy của thiện tri thức không tạm bỏ, chẳng tán động, nhứt tâm nguyện được gặp thiện tri thức, siêng tìm cầu khắp mười phương chẳng lười trễ. Nguyện thường được thân cận thiện tri thức để phát sanh những công đức. Cùng thiện tri thức đồng một thiện căn được công hạnh thiện xảo phương tiện của thiện tri thức. Nương thiện tri thức vào biển tinh tấn trong vô lượng kiếp thường chẳng xa lìa.

Phát nguyện như vậy rồi, Thiện Tài đến chỗ Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức.

Dạ Thần này vì Thiện Tài mà thị hiện Bồ Tát điều phục chúng sanh giải thoát thần lực, dùng những tướng hảo trang nghiêm thân mình. Giữa chạng mào phóng đại quanh mình tên là Trí đấng phổ chiếu thanh tịnh tràng, có vô lượng quang minh làm quyến thuộc. Quang minh này chiếu khắp tất cả thế gian, rồi xoay lại chiếu vào đánh đầu Thiện Tài sung mãn cả thân.

Liền đó Thiện Tài được cứu cánh thanh tịnh luân tam muội.

Được tam muội này rồi, Thiện Tài thấy khoảng giữa chỗ hai Dạ Thần có tất cả địa trần, thủy trần, hỏa trần, vi trần của những châu báu kim cang ma ni, những vi trần của tất cả hoa hương anh lạc đồ trang sức. Trong mỗi vi

trần đều thấy Phật sát vi trần số thế giới thành hoại. Và thấy những khối lớn của địa, thủy, hỏa, phong. Cũng thấy tất cả thế giới tiếp liên đều dùng địa luân nhiệm trì mà an trụ. Cũng thấy tất cả những núi, biển, sông, ao, cây, rừng, cung điện của chư Thiên, Long, Bát Bộ, Nhơn, phi nhơn, cõi địa ngục, nga quý, súc sanh. Nhãn đến các loài luân chuyển sanh tử qua lại theo nghiệp thọ báo, mọi thứ sai khác đều thấy cả.

Lại thấy tất cả thế giới sai biệt : những thế giới tạp uế, những thế giới thanh tịnh, những thế giới hướng về tạp uế, những thế giới hướng về thanh tịnh, những thế giới tạp uế thanh tịnh, những thế giới thanh tịnh tạp uế, những thế giới thuần thanh tịnh, những thế giới hoặc hình trạng bằng phẳng, hoặc úp xuống, hoặc ngược lên.

Trong tất cả thế giới, tất cả xứ, tất cả loài như vậy, đều thấy Dạ Thần Phổ Cứu. Chúng sanh này trong tất cả thời gian khắp mọi nơi, tùy theo hình mạo ngôn từ hạnh giải sai khác của chúng sanh, mà dùng sức phương tiện hiện ở trước họ mà tùy nghi hóa độ. Làm cho chúng sanh địa ngục khỏi khổ đau. Làm cho súc sanh chẳng ăn nuốt nhau. Làm cho nga quý hết đói khát. Làm cho loài rồng rời sợ sệt. Làm cho chúng sanh cõi Dục thoát khổ Dục giới, làm cho loài người rời sự sợ đêm tối, sự sợ nắng nheo, sự sợ tiếng xấu, sự sợ đại chúng, sự sợ chẳng đủ sống, sự sợ chết, sự sợ đọa ác đạo, sự sợ mất thiện căn, sự sợ thói Bồ đề tâm, sự sợ gặp ác tri thức, sự sợ lia thiện tri thức, sự sợ sa vào Nhị thừa, sự sợ các thứ sanh tử, sự sợ cùng ở với chúng sanh dị loại, sự sợ thọ sanh thời kỳ ác, sự sợ thọ sanh trong dòng họ ác, sự sợ gây tạo nghiệp ác, sự sợ nghiệp chướng phiền não chướng, sự sợ vọng tưởng chấp trước ràng buộc.

Tất cả những sự kinh sợ như vậy đều làm cho loài người đều được bỏ rời.

Lại thấy Dạ Thần này hiện khắp trong tất cả chúng sanh : noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, phi hữu tướng, phi vô tướng, để thường siêng cứu hộ.

Vì thành tựu sức đại nguyện của Bồ Tát. Vì thâm nhập sức tam muội của Bồ Tát. Vì kiên cố sức thần thông của Bồ Tát. Vì xuất sanh sức hạnh nguyện của Phổ Hiền. Vì tăng trưởng biển đại bi của Bồ Tát. Vì thành tựu đại từ vô ngại khắp che chở chúng sanh. Vì thành tựu vô lượng hỷ lạc ban cho chúng sanh. Vì thành tựu trí huệ phương tiện nhiếp khắp tất cả chúng sanh. Vì thành tựu thần thông tự tại giải thoát quảng đại của Bồ Tát. Vì

nghiêm tịnh tất cả Phật độ. Vì giác liễu tất cả pháp. Vì cúng dường tất cả Phật. Vì thọ trì tất cả Phật giáo. Vì chứa nhóm tất cả thiện căn, tu tất cả diệu hạnh. Vì nhập vào tâm hải của tất cả chúng sanh mà không chướng ngại. Vì biết căn tánh tất cả chúng sanh để giáo hóa thành thực. Vì thanh tịnh tín giải của tất cả chúng sanh để trừ ác chướng cho họ. Vì phá màn tối vô tri của tất cả chúng sanh. Vì làm cho chúng sanh được quang minh thanh tịnh Nhưt thiết trí.

Thiện Tài thấy Dạ Thần này có thần lực quảng đại như vậy, hiện bày cảnh giới, thậm thâm bất tư nghì, hiện thị Bồ Tát điều phục chúng sinh giải thoát thần lực, thời hoan hỷ vô lượng, đánh lễ nơi chân, nhất tâm chiêm ngưỡng.

Lúc đó Dạ thần liền xả tướng Bồ Tát trang nghiêm hoàn lại thân cũ, mà chẳng bỏ thần lực tự tại.

Thiện Tài chấp tay cung kính nói kệ tán thán :

Tôi Thiện Tài được thấy
Đại thần lực như vậy
Lòng hoan hỷ vô lượng
Nói kệ để tán thán.
Tôi thấy thân của Ngài
Tướng hảo trang nghiêm đẹp,
Như sao sáng hư không
Tất cả đều nghiêm tịnh.
Phóng quang minh thù thắng
Vô lượng sát trần số
Nhiều màu sắc vi diệu
Chiếu khắp cả mười phương.
Mỗi lỗ lông phóng ra
Chúng sanh tâm số quang
Mỗi mỗi đầu quang minh
Đều hiện bửu liên hoa.
Trong hoa hiện Hóa Phật
Diệt được khổ chúng sanh,
Quang minh phát diệu hương
Xông khắp các chúng sanh.
Lại mưa các thứ hoa
Cúng dường tất cả Phật.

Chặng mây phóng diệu quang
Lượng đồng núi Tu Di
Chiếu khắp các hàm thức
Khiến dứt tối ngu si.
Miệng phóng thanh tịnh quang
Nhu vô lượng mặt nhật
Chiếu khắp cảnh quảng đại
Của Tỳ Lô Giá Na.
Mắt phóng thanh tịnh quang
Nhu vô lượng mặt nguyệt
Chiếu khắp mười phương cõi
Dứt si lừa thế gian.
Hóa hiện nhiều loại thân
Tướng trạng đồng chúng sanh
Sung mãn mười phương cõi
Độ thoát biển tam hữu.
Diệu thân khắp mười phương
Hiện khắp trước chúng sanh
Diệt trừ thủy, hỏa giặc,
Nạn, vua, những lo sợ.
Tôi vâng theo Hỉ Mục
Nay được đến chỗ Ngài
Thấy tướng chặng mây Ngài
Phóng quang minh thanh tịnh
Chiếu khắp mười phương cõi
Diệt trừ tất cả tối.
Hiện hiện thân thông lục
Mà đến nhập thân tôi
Tôi gặp được quang minh
Lòng hoan hỷ vô lượng
Được tổng trì tam muội
Thấy khắp thập phương Phật.
Từ chỗ tôi đi qua
Tôi đều thấy vi trần
Trong mỗi mỗi vi trần
Đều thấy trần số cõi.
Hoặc có vô lượng cõi
Tất cả đều trước ướ
Chúng sanh thọ các khổ
Thường buồn than kêu khóc.

Hoặc có cõi nhiễm tịnh
Vui ít, nhiều đau khổ
Thị hiện thân tam thừa
Qua đó mà cứu độ
Hoặc có cõi tịnh nhiễm
Chúng sanh đều thích thấy
Bồ Tát thường sung mãn
Trụ trì những chánh pháp,
Trong mỗi mỗi vi trần
Vô lượng cõi thanh tịnh
Do Tỳ Lô Giá Na
Kiếp xưa đã nghiêm tịnh.
Phật ở tất cả cõi
Đều ngời cõi Bồ đề
Thành đạo chuyên pháp luân
Độ thoát các quần sanh.
Tôi thấy Phổ Cứu Thân
Ở chỗ tất cả Phật
Trong vô lượng cõi kia
Đều khắp đến cùng đường.

Thiện Tài đồng tử nói kệ xong, thưa Dạ Thần Phổ Cứu Chúng Sanh
Diệu Đức rằng :

Bạch đại Thánh ! Môn giải thoát thậm thâm hi hữu này tên là gì ? Ngài
được môn giải thoát này đã bao lâu ? Tu hạnh gì mà được thanh tịnh ?

Dạ Thần nói :

Này thiện nam tử ! Sự này khó biết. Tất cả Nhơn, Thiên và Nhị thừa
không lường được.

Tại sao vậy ? vì đây là cảnh giới của bậc an trụ Phổ Hiền hạnh. Là cảnh
giới của bậc an trụ đại bi tạng. Là cảnh giới của bậc cứu hộ tất cả chúng
sanh. Là cảnh giới của bậc có thể tịnh tất cả tam ác bát nạn. Là cảnh giới của
bậc ở trong tất cả Phật độ nói thanh Phật chung chẳng dứt. Là cảnh giới của
bậc có thể trụ trì được tất cả Phật pháp.

Là cảnh giới của bậc có thể ở tất cả kiếp tu Bồ Tát hạnh thành mãn
biên đại nguyện. Là cảnh giới của bậc có thể ở tất cả pháp giới dùng trí
quang thanh tịnh diệt vô minh ám chướng. Là cảnh giới của bậc có thể dùng

trí quang minh trong khoảng một niệm chiếu khắp tất cả phương tiện tam thế.

Nay ta thừa oai lực của Phật vì người mà nói.

Này thiện nam tử ! Thuở xưa, quá Phật sát vi trần số kiếp, có một kiếp tên là Viên Mãn Thanh Tịnh. Thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Đại Oai đức. Có Tu Di Sơn vi trần số Như Lai xuất thế trong thế giới đó.

Thế giới đó bằng chất nhất thiết hương vương ma ni bửu, châu báu trang nghiêm, trụ trên biển vô cầu quang minh ma ni vương. Thế giới này hình chánh viên, tịnh uế hiệp thành, mây bửu trướng và tất cả trang nghiêm cụ giảng phía trên. Luân sơn ma ni trang nghiêm bao quanh ngàn vòng. Có mười ức na do tha tứ thiên hạ đều diệu trang nghiêm. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh ác nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh tạp nghiệp ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chúng sanh thiện căn ở trong đó. Hoặc có tứ thiên hạ chư Bồ Tát thuần thanh tịnh ở trong đó.

Cạnh Luân Vi Sơn tốt phía Đông của thế giới này, có tứ thiên hạ tên là Bửu Đẳng Hoa Tràng, cõi nước thanh tịnh, ăn mặc sung túc. Chẳng cần canh tác mà lúa bắp tự mọc tốt. Cung điện lầu các thảy đều kỳ diệu. Những cây như ý thành hàng khắp nơi. Những hương thọ hằng thoảng hơi thơm. Những man thọ hằng xuất sanh mây tràng hoa. Những hoa thọ thường tuôn hoa đẹp. Những bửu thọ xuất sanh báu lạ. Quang minh vô lượng màu chiếu sáng bao vòng. Những âm nhạc thọ xuất sanh những âm nhạc theo gió thổi động phát âm thanh vi diệu. Ánh sáng mặt nhật, mặt nguyệt và ma ni bửu vương chiếu khắp mọi nơi. Đêm ngày thường có toàn những cảnh vui vẻ.

Trong tứ thiên hạ này có trăm vạn ức na do tha vương quốc. Mỗi nước có ngàn sông lớn chảy quanh. Mặt sông đều có hoa đẹp đua nở, lay động theo dòng nước chảy phát tiếng âm nhạc cõi trời. Nhiều bửu thọ mọc lên bên bờ sông. Nhiều thứ trân kỳ dùng để nghiêm sức. Ghe thuyền qua lại vui chơi thỏa tình.

Khoảng giữa mỗi sông, có trăm vạn ức thành. Mỗi thành có trăm vạn ức na do tha tụ lạc. Tất cả thành ấp tụ lạc đều có trăm ngàn ức na do tha cung điện.

Trong tứ thiên hạ này, ở Diêm Phù Đề có một nước tên là Bửu Hoa Đẳng an ổn phong phú, nhân dân đông đúc đều thật hành thập thiện. Trong nước có Chuyển Luân Vương xuất hiện hiệu là Tỳ Lô Giá Na Diệu Bửu

Liên Hoa Kế, sanh từ trong hoa sen, đủ ba mươi hai tướng hảo, đủ thất bửu, cai trị tứ thiên hạ, hằng dùng chánh pháp giáo hóa chúng sanh. Nhà vua có ngàn Vương Tử đon chánh dững kiện hành phục được oán địch.

Trăm vạn ức na do tha cung nữ đều cùng nhà vua đồng gieo thiện căn, đồng tu công hạnh, đồng thời đản sanh, xinh đẹp như Thiên nữ, thân màu chơn kim thường phóng quang minh. Trong lỗ lông hằng phát ra hơi thơm.

Quan hiền, tướng mạnh đủ mười ức.

Chánh phi của nhà vua tên là Viên Mãn Diệm, là bửu nữ đon chánh đẹp lạ, da màu chơn kim, mắt tóc đều xanh biếc, tiếng nói như phạm âm, thân có mùi thơm cõi trời, thường phóng ánh sáng chiếu ngàn do tuần. Có một vương nữ tên là Phổ Trí Diệm Diệu Đức Nhân. Thân hình đon nghiêm, sắc tướng xinh đẹp, mọi người đều thích thấy không chán.

Thuở đó, loài người sống lâu vô lượng. Hoặc có kẻ bất định chết yếu giữa chừng. Nhiều hình sắc, nhiều âm thanh, nhiều danh tự, nhiều tộc tánh, ngu trí mạnh yếu, nghèo giàu khổ vui, vô lượng phẩm loại thay đều chẳng đồng.

Có kẻ nói thân tôi đẹp thân người xấu.

Rồi sỉ nhục, gây ác nghiệp. Do đây nên thọ mạng sắc lực tất cả phước vui đều bị tổn giảm.

Thành Bắc có cây Bồ đề tên là Phổ quang pháp vân âm tràng. Góc cây bằng ma ni vương kiên cố niệm niệm xuất sanh tất cả Như Lai đạo tràng nghiêm. Tất cả châu ma ni làm thân cây. Lá bằng tạp bửu. Nhánh lá đều có thứ tự xứng nhau, trên dưới bốn phía đều viên mãn trang nghiêm, phóng bửu quang minh, phát diệu âm thanh nói cảnh giới thậm thâm của Như Lai.

Trước đây Bồ đề có một ao nước thơm tên là bửu hoa quang minh diễn pháp lô âm, bờ ao bằng diệu bửu. Xung quanh ao có trăm vạn ức na do tha bửu thọ. Hình dáng những cây này giống như cây Bồ đề. Những chuỗi ngọc rủ thòng bốn phía. Vô lượng lâu các đều bằng chất báu nghiêm sức khắp đạo tràng.

Trong ao nước thơm xuất sanh hoa sen lớn tên là Phổ hiện tam thế nhất thiết Như Lai trang nghiêm cảnh giới vân. Có Tu Di Sơn vi trần số Phật xuất hiện trong đó.

Đức Phật thứ nhứt hiệu là Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng, thành Vô thượng Đăng Chánh Giác trước nhất nơi trên hoa sen lớn này. Đức Phật diễn thuyết chánh pháp thành thực chúng sanh vô lượng ngàn năm.

Lúc đức Như Lai Phổ Trí chưa thành Phật, trước đây mười ngàn năm, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Hiện chư thần thông thành thực chúng sanh. Nếu có chúng sanh nào được quanh minh này chiếu đến thời tâm họ tự khai ngộ không gì chẳng biết rõ, biết mười ngàn năm sau có Phật xuất thế.

Chín ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh ly cấu đặng. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời được thanh tịnh nhãn thấy tất cả màu sắc, biết chín ngàn năm sau, sẽ có Phật xuất thế.

Tám ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh nghiệp quả âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời đều tự biết những nghiệp quả báo. Biết tám ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Sanh Nhứt thiết thiện căn âm. Nếu có chúng sanh nào gặp quang minh này thời tất cả các căn thấy đều viên mãn. Biết bảy ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Sáu ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Phật bất tư nghì cảnh giới âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời tâm họ quảng đại được tự tại khắp cả. Biết sáu ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Năm ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nghiêm tịnh nhứt thiết Phật sát âm. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời thấy tất cả Phật độ thanh tịnh. Biết năm ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bốn ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Nhứt thiết Như Lai cảnh giới vô sai biệt đặng. Nếu có chúng sanh nào gặp

quanh minh này thời đều có thể đến ra mắt tất cả chư Phật. Biết bốn ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Ba ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Tam thế minh đăng. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời đều có thể hiện thấy những bổn sự của tất cả Như Lai. Biết ba ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Hai ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng tịnh quang minh tên là Như Lai ly ế trí huệ đăng. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời được phổ nhãn thấy thần biến của tất cả Như Lai, thấy tất cả Phật độ, thấy tất cả thế giới chúng sanh. Biết hai ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Một ngàn năm trước, hoa sen lớn này phóng đại quang minh tên là Linh nhất thiết chúng sanh kiến Phật tập chư thiện căn. Nếu có chúng sanh gặp quanh minh này thời được thành tựu kiến Phật tam muội. Biết một ngàn năm sau sẽ có Phật xuất thế.

Bảy ngày trước, hoa sen này phóng đại quang minh tên là Nhứt thiết chúng sanh hoan hỷ□226;m. Nếu có chúng sanh gặp quang minh này thời được thấy khắp chư Phật sanh lòng rất hoan hỷ. Biết sau bảy ngày sẽ có Phật xuất thế.

Đủ bảy ngày sau, tất cả thế giới thấy đều chấn động, thuần tịnh vô nhiễm, mỗi niệm hiện khắp mười phương tất cả cõi Phật thanh tịnh, cũng hiện những sự trang nghiêm của những cõi đó.

Nếu có chúng sanh nào căn tánh thuần thực đáng được thấy Phật thời đều đến đạo tràng.

Bấy giờ trong thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức đó, tất cả Luân Vi Sơn, Tu Di Sơn, tất cả núi biển, lục địa, thành quách, tường rào, cung điện, âm nhạc, ngữ ngôn đều vang ra âm thanh, khen nói cảnh giới thần lực của tất cả Như Lai.

Lại phát ra tất cả mây thơm : Hương xông, hương bột. Phát ra tất cả mây hương hình tượng ngọc ma ni, mây bửu diệm, mây diệm tạng, mây y phục ma ni, mây anh lạc, mây diệu hoa, mây Như Lai quanh minh, mây Như Lai viên quang, mây âm nhạc, mây Như Lai nguyện thanh, mây Như Lai

ngôn âm, mây Như Lai tướng hảo, hiển thị tướng bất tư nghi của đức Như Lai xuất hiện thế gian.

Này thiện nam tử ! Đại bửu liên hoa này có mười Phật sát vi trần số liên hoa bao quanh. Trong những hoa sen này đều có tòa sư tử ma ni bửu tạng. Trên mỗi tòa đều có Bồ Tát ngồi kiết già.

Này thiện nam tử ! Lúc đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai thành vô thượng Đăng Chánh Giác tại trên đại bửu liên hoa này, đồng thời cũng hiện thành Phật trong thập phương tất cả thế giới.

Tùy theo tâm của chúng sanh mà hiện ở trước họ để chuyển pháp luân. làm cho vô lượng chúng sanh khỏi khổ ác đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh được sanh lên trời. Làm cho vô lượng chúng sanh ở bậc Thanh Văn, Bích Chi Phật. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề xuất ly. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề dững mãnh tràng. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề pháp quanh minh. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề thanh tịnh căn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề bình đẳng lực. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập pháp thành. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập phổ môn phương tiện đạo. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ hạnh Bồ đề tam muội môn. Làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề duyên tất cả cảnh giới sanh phát tâm Bồ đề. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ đạo Ba la mật thanh tịnh. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ Tát Sơ địa. Làm cho vô lượng chúng sanh trụ Bồ Tát Nhị địa nhẫn đến Thập địa. Làm cho vô lượng chúng sanh nhập hạnh nguyện thù thắng của Bồ Tát. Làm cho vô lượng chúng sanh an trụ hạnh nguyện thanh tịnh của Phổ Hiền.

Này thiện nam tử ! Đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai hiện thần lực tự tại bất tư nghi như vậy, lúc đức Phật chuyển pháp luân, ở trong mỗi thế giới đó, tùy theo sở nghi, mỗi niệm điều phục vô lượng chúng sanh.

Lúc đó Phổ Hiền Bồ Tát biết trong thành của Bửu Hoa Đăng Vương, chúng sanh tự ý thị nhan sắc và cảnh giới mà khinh mạn lãng miệt người khác, nên Bồ Tát hóa hiện thân hình đoan chánh đẹp lạ đến trong thành ấy phóng đại quang minh chiếu khắp tất cả, làm cho ánh sáng của Thánh Vương, của dân chúng, của nhật nguyệt tinh tú đều lu mờ. Dường như lúc

mặt nhứt mọc lên cao chói sáng khắp nơi. Cũng như vàng diêm phù đàn để cạnh đồng mực đen.

Chúng sanh trong thành đều bảo nhau rằng đây là ai ? Là Thiên Thần hay Phạm Vương mà phóng ánh sáng chói mờ quanh sắc của chúng ta ?

Phổ Hiền Bồ Tát đứng trên hư không ngay cung điện của Thánh Vương mà bảo rằng :

Này Đại Vương ! Hiện nay trong nước của nhà vua có Phật xuất thế ngự tại cây Bồ đề Phổ Quang Minh Pháp Vân Âm Tràng.

Vương nữ Phổ Trí Diệu Nhân thấy sắc thân và quanh minh tự tại của Phổ Hiền Bồ Tát, và nghe những vật trang nghiêm trên thân Bồ Tát phát âm thanh vi diệu, lòng rất vui mừng, tự nghĩ rằng nguyện tất cả căn lành của tôi có đều hồi hướng để được thân như vậy, được tướng tốt oai nghi tự tại như vậy. Nay đức Thánh này có thể ở trong chỗ sanh tử tối tăm của chúng sanh mà phóng đại quanh minh và báo tin đức Như Lai xuất thế. Nguyện tôi cũng được như vậy, vì các chúng sanh mà làm trí quang minh để phá sự vô tri đen tối của họ. Nguyện tôi thọ sanh chốn nào cũng đều chẳng xa rời vị thiện tri thức này.

Lúc đó, Thánh Vương cùng Bửu nữ và ngàn Vương Tử, quyến thuộc, các đại thần, bốn binh chủng, nhân dân trong thành, do thần lực của Thánh Vương đồng bay lên hư không cao một do tuần phóng đại quanh minh chiếu tứ thiên hạ, khiến khắp mọi người đều được chiêm ngưỡng. Vì muốn chúng sanh đều đến gặp Phật nên Thánh Vương nói kệ tán thán Phật.

Như Lai xuất thế gian
Cứu khắp các quần sanh
Các người phải mau dậy
Đi đến chỗ Đạo Sư
Vô lượng vô số kiếp
Mới có Phật xuất thế
Diễn nói pháp thâm diệu
Lợi ích tất cả chúng.
Phật xem các thế gian
Điên đảo thường mê lầm
Luân hồi khổ sanh tử
Mà khởi lòng đại bi.
Vô số ức ngàn kiếp

Tu tập hạnh Bồ đề
Vì muốn độ chúng sanh
Đây do sức đại bi
Đầu, mắt, tay, chân thầy
Đều xả được tất cả
Vì cầu đạo Bồ đề
Vô lượng kiếp bố thí
Vô lượng ức ngàn kiếp
Khó gặp được Như Lai
Thấy, nghe, hoặc thờ phụng
Đều được lợi ích lớn.
Nay sẽ cùng đại chúng
Đến gặp đấng Điều Ngự
Ngồi bửu tòa Như Lai
Hàng ma thành Chánh giác
Chiêm ngưỡng thân Như Lai
Phóng ra vô lượng quang
Nhiều thứ sắc vi diệu
Diệt trừ tất cả tội
Trong mỗi mỗi lỗ lông
Phóng quang bất tư nghì
Chiếu khắp các quần sanh
Đều khiến rất vui mừng.
Đại chúng đều nên phát
Tâm tinh tấn quảng đại
Đến chỗ đức Như Lai
Cung kính cúng dường Phật.

Chuyển Luân Thánh Vương nói kệ khen Phật khai ngộ tất cả chúng sanh rồi, do thiện căn của Luân Vương xuất hiện mười ngàn thứ mây đại cúng dường, thẳng đến phía đạo tràng của Như Lai.

Như là mây tất cả bửu cái, mây tất cả hoa trướng, mây tất cả bửu y, mây tất cả bửu linh võng, mây tất cả diệu hương, mây tất cả bửu tòa, mây tất cả bửu tràng, mây tất cả cung điện, mây tất cả diệu hoa, mây tất cả đồ trang nghiêm giảng đẹp khắp hư không. Thánh Vương đánh lễ nơi chân đức Phổ Trí Bửu Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai, hữu nhiều vô lượng vòng, rồi ngồi trên tòa phổ chiếu thập phương bửu liên hoa phía trước đức Phật.

Vương nữ Phổ Trí Diệm Diệm Đức Nhân cỡi đồ trang sức trên thân cầm rải lên cúng dường Phật. Những đồ trang sức đó liền ở trên hư không biến thành lưới bửu cái thông rủ xuống. Long Vương cầm giữ bửu cái này. Những cung điện xen bày trong đó. Mười thứ bửu cái bao vòng hình như lâu các trong ngoài thanh tịnh, trang nghiêm với những chuỗi ngọc, bửu thạch, hương hải, ma ni. Trong bửu cái đó có cây Bồ đề nhánh lá sum suê che trùm cả pháp giới, mỗi niệm hiện ra vô lượng trang nghiêm.

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngự dưới cội Bồ đề này. Có bất khả thuyết Phật sát vi trần số Bồ Tát vây quanh. Chư Bồ Tát này đều xuất sanh từ nơi hạnh nguyện của Phổ Hiền, an trụ nơi vô sai biệt trụ của Bồ Tát.

Cũng thấy có tất cả Thế Gian Chủ. Cũng thấy thần lực tự tại của Như Lai. Cũng thấy những kiếp thứ đệ có thế giới thành hoại. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó, mỗi mỗi thế giới đều có Phổ Hiền Bồ Tát cúng dường chư Phật điều phục chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả Bồ Tát đó đều ở trong thân Phổ Hiền. Cũng thấy thân mình ở trong thân đó. Cũng thấy thân mình ở trước chỗ tất cả Như Lai, tất cả Phổ Hiền, tất cả Bồ Tát, tất cả chúng sanh. Lại cũng thấy tất cả thế giới đó mỗi mỗi đều có Phật sát vi trần số thế giới, những ranh giới, những nhiệm trì, những hình trạng, những thể tánh, những sắp đặt, những trang nghiêm, những thanh tịnh, những mây trang nghiêm mà che trên đó, những tên kiếp, chư Phật xuất thế, những tam thế, những phương xứ, những trụ pháp giới, những nhập pháp giới, những trụ hư không, những Như Lai Bồ đề tràng, những Như Lai thần thông lực, những Như Lai sư tử tòa, những Như Lai đại chúng, những Như Lai chúng sai biệt. Những Như Lai xảo phương tiện, những Như Lai chuyển pháp luân, những Như Lai diệu âm thanh, những Như Lai ngôn thuyết, những Như Lai khế kinh.

Thấy như vậy rồi, Vương nữ rất hoan hỷ lòng thanh tịnh.

Phổ Trí Bửu Diệm Diệm Đức Trang Như Lai vì Vương nữ mà nói tu đa la tên là Nhất thiết Như Lai Chuyển pháp luân, có mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyền thuộc.

Vương nữ nghe kinh xong, thời được thành tựu mười ngàn môn tam muội, tâm nhu nhuyễn không cứng thô, như mới thọ thai, như mới đản sanh, như cây Ta La mới mọc mọc, tâm tam muội đó cũng như vậy.

Như là hiện kiến nhất thiết chư Phật tam muội phổ chiếu nhất thiết sát tam muội, nhập nhất thiết tam thế môn tam muội, thuyết nhất thiết Phật pháp luân tam muội, tri nhất thiết Phật nguyện hải tam muội, khai ngộ nhất thiết

chúng sanh linh xuất sanh tử khổ tam muội, thường nguyện phá nhất thiết chúng sanh ám tam muội, thường nguyện diệt nhất thiết chúng sanh khổ tam muội, thường nguyện sanh nhất thiết chúng sanh lạc tam muội, giáo hóa nhất thiết chúng sanh bất sanh bì yểm tam muội, nhất thiết Bồ Tát vô chương ngại tràng tam muội phổ nghệ nhất thiết thanh tịnh Phật sát tam muội ... Vương nữ được mười ngàn tam muội như vậy.

Wang nu lai duoc tam dieu dinh, tam bat dong, tam hoan hy, tam an ui, tam quang dai, tam thuan thien tri thuc, tam duyen tham tham nhất thiết trí, tam, trụ quang đại phương tiện hải, tâm xả ly tất cả chấp trước, tâm chẳng trụ thế gian cảnh giới, tâm nhập Như Lai cảnh giới, tâm phổ chiếu tất cả sắc hải, tâm không nã hại, tâm không cao cứ, tâm không bì quyên, tâm không thối chuyển, tâm không giải đãi, tâm tư duy tự tánh của các pháp. Tâm an trụ tất cả pháp môn, tâm quán sát tất cả pháp môn, tâm biết rõ tất cả chúng sanh, tâm cứu hộ tất cả chúng sanh, tâm chiếu khắp tất cả thế giới, tâm khắp sanh tất cả Phật nguyện, tâm đều phá tất cả núi chướng, tâm chứa nhóm phước đức trợ đạo, tâm hiện thấy chư Phật thập lực, tâm chiếu khắp cảnh giới Bồ Tát, tâm tăng trưởng Bồ Tát trợ đạo, tâm duyên khắp tất cả phương, tâm tư duy Phổ Hiền đại nguyện.

Wang nu lai phat mui Phat sat vi tran so nguyen hai cua Nhu Lai :

Nguyện nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, nguyện điều phục tất cả chúng sanh, nguyện biết khắp tất cả thế giới, nguyện vào khắp tất cả pháp giới, nguyện trong tất cả Phật độ tu Bồ Tát hạnh cùng tận thưở kiếp vị lai, nguyện tận thưở vị lai kiếp không bỏ hạnh Bồ Tát, nguyện được gần gũi tất cả Như Lai, nguyện được thừa sự tất cả thiện hữu, nguyện được cúng dường tất cả chư Phật, nguyện ở trong mỗi niệm tu Bồ Tát hạnh, tăng nhứt thiết trí không gián đoạn, phát mười Phật sát vi trần số nguyện hải như vậy, thành tựu đại nguyện Phổ Hiền.

Đức Phổ Trí Như Lai lại vì Vương nữ mà nói những thiện căn đã chứa nhóm từ khi phát tâm tới nay, cùng những điều hạnh đã tu, đại quả đã được. Làm cho Vương nữ khai ngộ thành tựu nguyện hải của Như Lai, nhất tâm hồi hướng bậc Nhất thiết trí.

Da Than Pho Cu Chuong Sanh Dieu Đức nói tiếp :

Này thiện nam tử ! Lại quá đây mười đại kiếp về trước, có thế giới tên là Nhựt Luân Quang Ma Ni, Phật hiệu là Nhơn Đà La Tràng Diệu Tướng.

Vương nữ Diệu Nhân ở trong di pháp của đức Như Lai đó, Phổ Hiền Bồ Tát khuyên nàng tu Bồ tượng Phật cũ hư trên tòa liên hoa. Nàng đã tu Bồ xong lại sơn vẽ. Sơn vẽ xong lại trang nghiêm các châu báu, rồi phát tâm Vô thượng Bồ đề.

Này thiện nam tử ! Ta nhớ thuở quá khứ do Phổ Hiền Bồ Tát thiện tri thức mà Vương nữ gieo được thiện căn này, từ đó trở đi chẳng đọa ác thú thường thọ sanh trong dòng Thiên Vương, Nhân Vương, xinh đẹp khả ái, đủ những tướng tốt, khiến mọi người thích thấy, thường gặp Phật, thường được gần gũi Phổ Hiền Bồ Tát, được Bồ Tát chỉ dạy khai ngộ thành thực mãi đến ngày nay.

Này thiện nam tử ! Chuyển Luân Thánh Vương Tỳ Lô Giá Na Tạng Diệu Bửu Liên Hoa Kế nay là Di Lạc Bồ Tát.

Vương phi Viên Mãn Diện nay là Dạ Thần Tịch Tĩnh Âm Hải đang ở gần đây.

Vương nữ Diệu Đức Nhân chính là ta.

Thuở xưa ấy, ta làm đồng nữ, Phổ Hiền Bồ Tát khuyên ta tu Bồ tượng Phật, dùng đó làm nhân duyên phát tâm Vô thượng Bồ. Đó là lúc ta bắt đầu phát tâm.

Sau đó Phổ Hiền Bồ Tát dẫn dắt ta thấy đức Diệu Đức Trang Phật, ta cỡi chuỗi ngọc rải lên cúng dường, thấy thần lực của Phật, nghe Phật thuyết pháp, liền được môn giải thoát " Bồ Tát hiện khắp tất cả thế gian điều phục chúng sanh". Trong mỗi niệm thấy Tu Di Sơn vi trần số Phật. Cũng thấy đạo tràng chúng hội và quốc độ thanh tịnh của chư Phật. Ta đều tôn trọng cung kính cúng dường nghe diễn chánh pháp, y giáo tu hành.

Này thiện nam tử ! Qua khỏi thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức, kiếp viên mãn thanh tịnh, có thế giới tên là Bửu Luân Diệu Trang Nghiêm, kiếp tên là Đại Quang, có năm trăm đức Phật xuất hiện trong đó. Ta đều kính thờ cúng dường. Đức Phật tối sơ hiệu là Đại Bi Trang, lúc mới xuất gia, ta làm Dạ Thần cung kính cúng dường.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Na La Diên Trang. Ta làm Chuyển Luân Thánh Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Nhất Thiết Phật Xuất Hiện, mười Phật sát vi trần số tu đa la làm quyến thuộc.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Kim Cang Vô Ngại Đức. Ta làm Chuyển Luân Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Nhất Thiết Chúng Sanh Căn, Tu Di Sơn vi trần số tu đa la làm quyền thuộc, ta đều thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế tên là Hỏa Diệm Sơn Diệu Trang Nghiêm. Ta thọ đó làm Trưởng giả nữ. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Tam Thế Tạng, Diêm Phù Đề vi trần số tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu y giáo thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhất Thiết Pháp Hải Cao Thắng Vương. Thọ đó ta làm A Tu La Vương cung kính cúng dường Phật. Đức Phật nói kinh tên là Phân Biệt Nhất Thiết Pháp Giới, năm trăm tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Hải Nhạc Pháp Quang Minh. Thọ đó ta làm Long Vương nữ mưa mây như ý ma ni bửu cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Tăng Trưởng Hoan Hỷ Hải, có trăm vạn ức tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Bửu Diệm Sơn Đăng. Thọ đó ta làm Hải Thần mưa mây bửu liên hoa cung kính cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Pháp Giới Phương Tiện Hải Quảng Minh.

Có Phật sát vi trần số tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công Đức Hải Quang Minh Luân. Thọ đó ta làm Ngũ Thông Tiên hiện đại thần thông có sáu vạn Tiên Nhơn vây quanh, mưa mây hương hoa cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Vô Trước Pháp Đăng, có sáu vạn tu đa la làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu như pháp thọ trì.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Tỳ Lô Giá Na Công Đức Tạng. Thọ đó ta làm Chủ Địa Thần tên là Xuất Sanh Bình Đăng Nghĩa, cùng vô lượng Địa Thần đồng mưa tất cả bửu thọ, tất cả ma ni tạng, tất cả mây bửu anh lạc để cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Xuất Sanh Nhất Thiết Như Lai Trí Tạng, vô lượng kệ kinh làm quyền thuộc. Ta đều nghe hiểu thọ trì chẳng quên.

Này thiện nam tử ! Thứ đệ như vậy, đức Phật tối hậu hiệu là Sung Mãn Hư Không Pháp Giới Diệu Đức Đăng. Thuở đó ta là kỹ nữ tên là Mỹ Nhan. Ta thấy Phật vào thành liền ca vũ cúng dường. Ta thừa thần lực của Phật vọt mình lên hư không nói ngàn bài kệ tán thán Phật. Đức Phật vì ta mà phóng ánh sáng chạng mào tên là Trang Nghiêm Pháp Giới Đại Quang Minh chiếu khắp thân ta. Khi được quanh minh của Phật chiếu đến thân, ta được môn giải thoát tên là pháp giới phương tiện bất thối tạng.

Này thiện nam tử ! Trong thế giới này có Phật sát vi trần số kiếp như vậy, tất cả Như Lai xuất hiện trong đó. Ta đều kính thờ cúng dường cả.

Chư Phật đó có bao nhiêu chánh pháp ta đều ghi nhớ chẳng quên một câu một chữ. Ở chỗ chư Phật đó ta tán dương tất cả Phật pháp, rộng làm lợi ích cho vô lượng chúng sanh.

Ở chỗ mỗi đức Như Lai ta được nhất thiết trí quang minh, hiện tam thế pháp giới hải, nhập tất cả Phổ Hiền hạnh.

Này thiện nam tử ! Vì ta y cứ nhất thiết trí quang minh nên ở trong mỗi niệm thấy vô lượng Phật. Đã thấy Phật rồi, trước chưa được chưa thấy Phổ Hiền hạnh, nay đều thành tựu viên mãn.

Tại sao vậy ? Vì đã được nhất thiết trí quang minh vậy.

Phổ Cứu Chúng Sanh Dạ Thần muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, thừa Phật thần lực, vì Thiện Tài đồng tử mà nói kệ rằng :

Thiện Tài nghe ta nói
Pháp thậm thâm khó thấy
Chiếu khắp cả tam thế
Tất cả môn sai biệt.
Như ta sơ phát tâm
Chuyên cầu Phật công đức
Các giải thoát đã được
Ngươi nay phải lắng nghe
Ta nhớ thuở quá khứ
Quá sát trần số kiếp
Trước đó có một kiếp
Tên Viên Mãn Thanh Tịnh
Thuở đó có thế giới
Tên là Biên Chiếu Đăng

Tu Di trần số Phật
Xuất thế ở trong đó
Sơ Phật diệu Trí Diệm
Phật kế hiệu Pháp Tràng
Thứ ba Pháp tu Di,
Thứ tư Đức Sư Tử,
Thứ năm Tịch Tĩnh Vương,
Thứ sáu Diệt Chư Kiến,
Thứ bảy Cao Danh Xung,
Thứ tám Đại Công Đức,
Thứ chín Phật Thắng Nhựt,
Thứ mười Phật Nguyệt Diện,
Ta nơi mười Phật này
Tối sơ ngộ pháp môn
Thứ đệ kế sau đó
Lại có mười Như Lai
Một là Hư Không Xử,
Thứ hai Phật Phổ Quang,
Thứ ba Trụ Chư Phương,
Thứ tư Chánh Niệm Hải,
Thứ năm Cao Thắng Quang,
Thứ sáu Tu Di Vân,
Thứ bảy Pháp Diệm Phật,
Thứ tám Sơn Thắng Phật,
Thứ chín Đại Bi Hoa,
Thứ mười Pháp Giới Hoa.
Lúc mười Phật xuất thế
Ta giác ngộ thứ hai.
Thứ đệ kế sau đó
Lại có mười đức Phật :
Một là Phật Quang Tràng,
Thứ hai Trí Huệ Phật,
Thứ ba Tâm Nghĩa Phật,
Thứ tư Đức Chủ Phật,
Thứ năm Thiên Huệ Phật,
Thứ sáu Huệ Vương Phật,
Thứ bảy Thắng Trí Phật,
Thứ tám Quang Vương Phật,
Thứ chín Dũng Mãnh Phật,
Thứ mười Liên Hoa Phật.

Tại chỗ mười Phật này
Ta thứ ba ngộ pháp.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Bửu Diệm Sơn,
Thứ hai Công Đức Hải,
Thứ ba Pháp Quang Minh,
Thứ tư Liên Hoa Tạng,
Thứ năm Chúng Sanh Nhãn,
Thứ sáu Hương Quang Bửu,
Bảy, Tu Di Công Đức,
Tám, Càn Thát Bà Vương
Thứ chín Ma Ni Tạng,
Mười, Phật Tịch Tĩnh Sắc.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Quảng Đại Trí,
Kế Phật Bửu Quang Minh,
Thứ ba Hư Không Vân,
Thứ tư Thù Thắng Tướng,
Thứ năm Viên Mãn Giới,
Thứ sáu Na La Diên,
Thứ bảy Tu Di Đức,
Thứ tám Công Đức Luân,
Thứ chín Vô Thắng Tràng
Thứ mười Đại Thọ Sơn.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Bà La Tạng,
Thứ hai Thế Chủ Thần,
Thứ ba Cao Hiền Quang,
Thứ tư Kim Cang Chiếu,
Thứ năm Địa Oai Lực,
Thứ sáu Thâm Thâm Pháp,
Thứ bảy Pháp Huệ âm,
Thứ tám Tu Di Tràng,
Thứ chín Thắng Quang Minh,
Thứ mười Diệu Bửu Quang.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Phạm Quang Minh,
Thứ hai Hư Không Âm,
Thứ ba Pháp Giới Thân,
Thứ tư Quang Minh Luân,
Thứ năm Trí Huệ Tràng,
Thứ sáu Hư Không Đẳng,
Thứ bảy Vi Diệu Đức,
Thứ tám Biến Chiếu Quang,
Thứ chín Thắng Phước Quang
Thứ mười Đại Bi Vân.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Lực Quang Huệ,
Thứ hai Phổ Hiện Tiên,
Thứ ba Cao Hiền Quang,
Thứ tư Quang Minh Thân,
Thứ năm Phật Pháp Khởi,
Thứ sáu Phật Bửu Tướng,
Thứ bảy Tốc Tật Phong,
Thứ tám Dũng Mãnh Tràng,
Thứ chín Diện Bửu Cái,
Thứ mười Chiếu Tam Thế.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Đệ nhất Nguyễn Hải Quang,
Đệ nhị Kim Cang Thân,
Thứ ba Tu Di Đức,
Thứ tư Niệm Tràng Vương,
Thứ năm Công Đức Huệ,
Thứ sáu Trí Huệ Đẳng,
Thứ bảy Quang Minh Tràng,
Thứ tám Quảng Minh Tràng,
Thứ tám Quảng Đại Trí,
Thứ chín Pháp Giới Trí,
Thứ mười pháp Hải Trí.

Thứ đệ kế sau đó

Có mười Phật xuất thế :

Thứ nhất Bồ Thí Pháp,
Thứ hai Công Đức Luân,
Thứ ba Thắng Diệu Vân,

Thứ tư Nhân Trí Đăng,
Thứ năm Tịch Tĩnh Âm,
Thứ sáu Tịch Tĩnh Tràng,
Thứ bảy Thế Gian Đăng,
Thứ tám Thâm Đại Nguyên,
Thứ chín Vô Thắng Tràng,
Thứ mười Trí Diệm Hải.
Thứ đệ kế sau đó
Có mười Phật xuất thế :
Thứ nhất Pháp Tụ Tại,
Thứ hai Vô Ngại Huệ,
Thứ ba Ý Hải Huệ,
Thứ tư Chúng Diệu Âm,
Thứ năm Tụ Tại Thí,
Thứ sáu Phổ Hiện Tiên,
Thứ bảy Tùy Lạc Thân,
Thứ tám Trụ Thắng Đức,
Thứ chín Bốn Tánh Phật,
Thứ mười Phật Hiền Đức.
Tu Di trần số kiếp
Bao nhiêu Phật trong đó
Khắp làm đèn thế gian
Ta đều từng cúng dường.
Phật sát vi trần kiếp
Bao nhiêu Phật xuất thế
Tôi đều từng cúng dường
Vào môn giải thoát này.
Ta trong vô lượng kiếp
Ta tu được đạo này,
Nếu người tu hành được
Chẳng lâu cũng sẽ được.

Này thiện nam tử ! Ta chỉ biết môn giải thoát "Bồ Tát Phổ hiện nhất thiết thế gian điều phục chúng sanh".

Như chư đại Bồ Tát tích tập vô biên hạnh, sanh những hiểu biết, hiện những thân mình, đủ những căn tướng, mãn những nguyện vọng, vào những tam muội, khởi những thân biến, hay quán sát pháp, nhập những trí huệ môn, được những pháp quang minh.

Ta thế nào biết được, nói được công đức hạnh đó.

Này thiện nam tử ! Cách đây không xa, có Chủ Dạ Thần tên là Tịnh Tịnh Âm Hải, ngồi trên tòa liên hoa ma ni quang tràng trang nghiêm. Có trăm vạn a tăng kỳ Chủ Dạ Thần vây quanh.

Người đến đó hỏi Bồ Tát thế nào học Bồ Tát hạnh, tu Bồ Tát đạo ?

Thiện Tài đồng tử đánh lễ chân Dạ Thần, hữu nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng từ ta mà đi.

--- oOo ---

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI THỨ BA MƯƠI CHÍN (PHẦN SAU)

Hán bộ quyển thứ bảy mươi mốt.

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử ở chỗ Dạ-Thần Phổ-Cứu-Chúng-Sanh-Diệu-Đức, nghe pháp-môn giải-thoát bồ-tát phổ-hiện-nhất-thiết-thế-gian-điều-phục-chúng-sanh. Thiện-Tài biết rõ tin hiểu tự-tại an-trụ trong môn giải-thoát đó.

Thiện-Tài đến chỗ Dạ-Thần Tịnh-Tịnh-Âm-Hải, đánh lễ nơi chân Dạ-Thần hữu nhiều vô-số vòng, chấp tay cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề. Tôi muốn nương theo thiện-tri-thức để học bồ-tát-hạnh, nhập bồ-tát-hạnh, tu bồ-tát-hạnh, trụ bồ-tát-hạnh. Mong đức Thánh thương xót vì tôi mà tuyên nói Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo ?

Dạ-Thần nói:

Lành thay, lành thay ! Này thiện-nam-tử ! Người có thể nương thiện-tri-thức cầu bồ-tát-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Ta được môn giải-thoát bồ-tát niệm-niệm-xuất-sanh-quảng-đại-hỉ-trang-nghiêm.

Thiện-Tài Thưa:

Đại-Thánh ! Môn giải-thoát này sự nghiệp thế nào ? Cảnh-giới thế nào ? Khởi phương-tiện gì ? Quán-sát thế nào ?

Dạ-Thần nói:

Này thiện-nam-Tử ! ta phát khởi tâm nguyện bình-đẳng thanh-tịnh. Ta phát khởi tâm nguyện ly tất cả trần cấu thế-gian thanh-tịnh kiên-cố trang-nghiêm chẳng hư hại. Ta phát khởi tâm trọn chẳng thối chuyển phan-duyên địa-vị bất-thối-chuyên. Ta phát khởi tâm bất động trang-nghiêm công-đức bửu sơn. Ta phát khởi tâm vô-trụ-xứ. Ta phát khởi tâm cứu-hộ hiện thân trước khắp tất cả chúng-sanh. Ta phát khởi tâm không nhằm đủ thấy tất cả phật-hải. Ta phát khởi tâm nguyện-lực thanh-tịnh cầu tất cả Bồ-Tát. Ta phát khởi tâm trụ nơi đại-trí quang-minh hải. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh vượt khỏi đồng hoang lo buồn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời sầu lo khổ não. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời sắc thanh hương vị xúc pháp chẳng vừa ý. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời ái-biệt-ly-khổ và oán-tắng-hội-khổ. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời những khổ ác duyên ngu si. Ta phát khởi tâm làm chỗ nương tựa cho tất cả chúng-sanh bị hiểm nạn. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh thoát khỏi chỗ khổ sanh tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh bỏ rời những khổ sinh, lão, bệnh, tử. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh thành-tựu pháp-lạc vô-thượng của Như-Lai. Ta phát khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh đều thọ hỉ lạc.

Ta phát khởi những tâm như vậy rồi, lại vì chúng-sanh mà thuyết pháp, làm cho họ lần đến bậc nhất-thiết-trí.

Như là, nếu thấy chúng-sanh mên luyện nhà cửa cung-điện của họ ở, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ thấu rõ tự tánh của các pháp lìa chấp trước.

Nếu thấy chúng-sanh mên luyện cha mẹ anh em chị em, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được dự chúng-hội thanh-tịnh chư Phật Bồ-tát.

Nếu thấy chúng-sanh mên luyện vợ con, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ bỏ rời sanh tử ái nhiễm khởi tâm đại-bi, với tất cả chúng-sanh bình-đẳng vô-nhị.

Nếu thấy chúng-sanh ở vương-cung thế-nữ hầu hạ, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được hội họp với thánh-chúng vào giáo-pháp của Như-Lai.

Nếu thấy chúng-sanh nhiễm trước cảnh-giới, thời ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được nhập Như-Lai cảnh-giới.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều sân hận, thời ta vì họ mà thuyết pháp, làm cho họ được Như-Lai nhẫn-nhục ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh có lòng giải-đãi, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được thanh-tịnh tinh-tấn ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh tâm tán loạn, thời ta vì họ mà thuyết-pháp, làm cho họ được Như-Lai thiền ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh vào rừng rậm kiến chấp vô-minh ám chướng, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ thoát khỏi si ám.

Nếu thấy chúng-sanh không trí-huệ, thời ta vì họ thuyết pháp, cho họ được bát-nhã ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh nhiễm trước tam-giới, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi sanh tử.

Nếu thấy chúng-sanh chí ý hạ-liệt, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ viên-mãn Phật bồ-đề nguyện.

Nếu thấy chúng-sanh an-trụ hạnh tự-lợi, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ phát khởi tâm nguyện lợi ích tất cả chúng-sanh.

Nếu thấy chúng-sanh chí lực kém yếu, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được bồ-tát lực-ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh tâm ngu si mê tối, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được bồ-tát trí-ba-la-mật.

Nếu thấy chúng-sanh sắc tướng không đủ, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được Như-Lai thanh-tịnh sắc-thân.

Nếu thấy chúng-sanh hình dung xấu-xí, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được pháp-thân thanh-tịnh vô-thượng.

Nếu thấy chúng-sanh sắc-tướng thô ác, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như-Lai vi-diệu sắc thân.

Nếu thấy chúng-sanh lòng nhiều ưu não, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được Như-Lai rất ráo an lạc.

Nếu thấy chúng-sanh khổ vì nghèo cùng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được bửu-tạng công-đức của Bồ-Tát.

Nếu thấy chúng-sanh ở nơi núi rừng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêng cầu nhưn-duyên phật-pháp.

Nếu thấy chúng-sanh đi nơi đường sá, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ xu-hướng đạo nhất-thiết-trí.

Nếu thấy chúng-sanh ở trong tụ-lạc thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ thoát khỏi tam giới.

Nếu thấy chúng-sanh ở nhưn-gian, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ siêu-việt nhị-thừa-đạo, an-trụ nơi như-lai-địa.

Nếu thấy chúng-sanh cư ngụ thành quách, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được ở trong thành Pháp-Vương.

Nếu thấy chúng-sanh ở nơi bốn hướng, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí-huệ tam-thế bình đẳng.

Nếu thấy chúng-sanh ở các phương, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có trí huệ thấy được tất cả pháp.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều tham, thời ta vì họ mà nói môn đại-từ-quán, cho họ được nhập siêng năng tu tập.

Nếu thấy chúng-sanh nhiều si, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ được trí sáng quán-sát các pháp-hải.

Nếu thấy chúng-sanh thích vui sanh tử, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ nhàm lìa.

Nếu thấy chúng-sanh nhàm khổ sanh tử đáng được Như-Lai hóa độ, thời ta vì họ mà thuyết pháp, cho họ có thể phương-tiện thị hiện thọ sanh.

Nếu thấy chúng-sanh mền luyến ngũ-uẩn, thời ta vì họ mà thuyết pháp cho họ được an-trụ cảnh giới vô-y.

Nếu thấy chúng-sanh tâm họ hạ liệt, thời ta vì họ mà thị hiện đạo thẳng trang nghiêm.

Nếu thấy chúng-sanh tâm sanh kiêu-mạn, thời ta vì họ mà nói pháp nhân bình-đẳng.

Nếu thấy chúng-sanh tâm siểm-khúc, thời ta vì họ mà nói Bồ-tát trực-tâm.

Này Thiện-nam-tử ! Ta dùng vô-lượng pháp-thí như vậy để nhiếp độ tất cả chúng-sanh, nhiều phương-tiện giáo-hóa điều-phục, cho họ khỏi ác đạo, hưởng vui nhân thiên, thoát sự trói buộc của tam giới, an-trụ nhất-thiết-trí.

Lúc đó ta bèn được đại-hoan-hỉ pháp-quang-minh-hải. Tâm ta vui vẻ an ổn thư thối.

Lại này Thiện-nam-tử ! Ta thường quán-sát đạo tràng chúng-hội tất cả Bồ-Tát, tu những hạnh nguyện, hiện những tịnh-thân có những thường-quang, phóng những quang-minh, dùng những phương-tiện nhập môn nhất-thiết-trí, nhập những tam-muội, hiện những thần-biến, phát ra những âm-thanh-hải, đủ những thân trang-nghiêm, nhập những như-lai-môn, đến những quốc-độ-hải, thấy chư Phật-hải, được những biện-tài-hải, chiếu những cảnh giải-thoát, được những trí quang-hải, nhập những tam-muội-hải, du hí những môn giải-thoát, dùng những pháp-môn xu hướng nhất-thiết-trí, trang-nghiêm hư-không pháp-giới, dùng những mây trang-nghiêm che khắp hư-không, quán-sát những đạo tràng chúng-hội, hạp những thế-giới, nhập những phật-sát, đến những phương-hải, thọ những như-lai mạng, theo những chỗ Như-Lai, cùng chư Bồ-Tát câu-hội, tuôn những mây trang-nghiêm, vào những phương-tiện Như-Lai, quán những pháp-hải Như-Lai, vào những trí-huệ-hải, ngồi những tòa trang-nghiêm.

Này Thiện-nam-tử ! Ta quán-sát chúng-hội đạo-tràng này, biết Phật thân-lực vô-lượng vô-biên sanh lòng rất hoan-hỉ.

Này thiện-nam-tử ! Ta quán Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai, niệm niệm xuất hiện bất-tư-nghì sắc-thân thanh-tịnh. Thấy như vậy rồi lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như-Lai trong mỗi niệm phóng đại-quang-minh sung-mãn pháp-giới. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại thấy đức Như-Lai, mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất hiện vô-lượng phật-sát vi-trần-số quang-minh-hải. Mỗi quang-minh có vô-lượng phật-sát vi-trần-số quang-minh làm quyến thuộc, mỗi mỗi châu biến tất cả pháp giới, tiêu-diệt tất cả chúng-sanh khổ. Thấy như vậy rồi, lòng ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai, đánh đầu và chặng mày, niệm niệm xuất hiện phật-sát vi-trần-số mây bửu-diệm-son sung mãn tất cả pháp-giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai, mỗi mỗi lỗ lông, niệm niệm xuất sanh phật-sát vi-trần số mây hương-quang-minh, sung mãn tất cả cõi Phật mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi tướng, niệm niệm phát ra phật-sát vi-trần-số mây như-lai-thân đủ tướng trang-nghiêm, đến khắp tất cả thế-giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi lỗ lông trong niệm niệm xuất sanh phật-sát vi-trần-số mây phật-biến-hóa, thị-hiện đức Như-Lai từ sơ-phát-tâm, tu ba-la-mật, đủ đạo trang-nghiêm nhập bồ-tát-địa. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Lại quán Như-Lai mỗi mỗi lỗ lông niệm niệm xuất hiện bất-khả-thuyết-bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số mây Thiên-Vương thân và tự-tại thân-biến đầy khắp tất cả thế-giới mười phương, người đáng do thân Thiên-Vương mà đắc độ thời hiện ra trước họ thuyết-pháp cho họ. Thấy như vậy rồi, ta rất vui mừng.

Những thân-vân: Long-Vương, Dạ-Xoa-Vương, Càn-Thát-Bà Vương, A-Tu-La Vương, Ca-Lâu-La Vương, Khẩn-Na-La Vương, Ma-hầu-La-Già Vương, Nhơn-Vương, Phạm-Vương, đều trong mỗi lỗ lông của Như-Lai niệm niệm xuất hiện, thuyết pháp như thân-vân Thiên-Vương. Thấy như vậy rồi, ta rất hoan-hỉ, rất tin mến, lượng bằng pháp-giới nhất-thiết-trí, chỗ xưa chưa được mà nay mới được, chỗ xưa chưa chứng mà nay mới chứng, chỗ xưa chưa nhập mà nay mới nhập, chỗ xưa chưa mãn mà nay mới mãn, chỗ xưa chưa thấy mà nay mới thấy, chỗ xưa chưa nghe mà nay mới nghe.

Tại sao vậy ?

Bởi có thể biết rõ tướng pháp-giới. Vì biết tất cả pháp chỉ một tướng. Vì có thể bình-đẳng nhập đạo tam-thế. Vì có thể nói tất cả vô-biên pháp.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập bồ-tát niệm niệm xuất sanh quảng-đại-hi
trang-nghiêm giải-thoát quang-minh-hải này.

Giải-thoát này vô-biên, vì vào khắp tất cả pháp-giới môn.

Giải-thoát này vô-tận, vì khắp pháp tâm nhất-thiết-trí-tánh.

Giải-thoát này vô-tế, vì vào trong tâm tất cả chúng-sanh không giới
hạn.

Giải-thoát này thậm-thâm, vì là cảnh sở-tri của trí huệ tịch-tĩnh.

Giải-thoát này quảng đại, vì châu biến tất cả Như-Lai cảnh.

Giải-thoát này vô-hoại, vì là cảnh sở-tri của Bồ-Tát trí-nhãn.

Giải-thoát này không đáy, vì tận nguồn đáy nơi pháp-giới.

Giải-thoát này chính là phổ-môn, vì trong một sự thấy khắp tất cả thân-
biến.

Giải-thoát này trọn chẳng thể lấy, vì tất cả pháp-thân bình-đẳng không
hai.

Giải-thoát này trọn không có sanh, vì rõ biết được pháp như huyễn.

Giải-thoát này như ảnh tượng, vì nhất-thiết-trí nguyện-quang sanh ra.

Giải-thoát này dường như biến hóa, vì hóa sanh những thắng-hạnh bồ-
tát.

Giải-thoát này dường như đại-địa vì là chỗ sở-y của tất cả chúng sanh.

Giải-thoát này dường như đại-thủy, vì có thể dùng đại-bi nhuận tất cả.

Giải-thoát này dường như đại-hỏa, vì khô cạn nước tham ái của tất cả
chúng-sanh.

Giải-thoát này dường như đại-phong, vì làm cho chúng-sanh mau đến
nhất-thiết-trí.

Giải-thoát này dường như đại-hải, vì những công-đức trang- nghiêm tất cả chúng-sanh.

Giải-thoát này như núi Tu-Di, vì xuất hiện biện pháp nhất-thiết-trí.

Giải-thoát này như thành quách lớn, vì tất cả pháp được trang-nghiêm.

Giải-thoát này như hư không, vì dung khắp thân-lực của tất cả Phật tam thế.

Giải-thoát này như mây lớn, vì mưa pháp-vũ cho khắp chúng-sanh.

Giải-thoát này như mặt nhật, vì phá được tối ngu-si của chúng-sanh.

Giải-thoát này như mặt trăng tròn, vì mãn túc biển phước-đức quảng đại.

Giải-thoát này dường chơn-như, vì đều có thể cùng khắp tất cả chỗ.

Giải-thoát này như bóng của mình, vì do thiện-nghiệp của mình hóa xuất ra.

Giải-thoát này như tiếng vang, vì tùy nghi mà thuyết pháp.

Giải-thoát này như ảnh tượng, vì tùy tâm chúng-sanh mà chiếu hiện.

Giải-thoát này như đại-thọ-vương vì nở xòe tất cả hoa thần-thông.

Giải-thoát này như kim-cang, vì bền lai bất-khả-hoại.

Giải-thoát này như châu ma-ni, vì xuất sanh vô-lượng sức tự-tại.

Giải-thoát này như ly-cầu-tạng ma-ni-vương, vì thị-hiện tất cả tam-thế Như-Lai thân-lực.

Giải-thoát này như hỉ-tràng ma-ni-bửu, vì có thể bình-đẳng phát ra tiếng phát-luân của tất cả chư phật.

Này thiện-nam-tử ! Nay ta vì ngươi mà nói những ví-dụ này. Ngươi nên tư-duy tùy thuận ngộ nhập.

Thiện-Tài thưa:

Bạch Đại-Thánh ! Tu hành thế nào để được môn giải thoát này.

Dạ-Thần nói:

Này thiện-nam-tử ! BỒ-Tát tu hành mười đại-pháp-tạng được giải thoát này:

Một là tu bố-thí quảng-đại-pháp-tạng, tùy tâm chúng-sanh đều khiến đầy đủ.

Hai là tu tịnh-giới quảng-đại pháp-tạng vào khắp tất cả biên phật công-đức.

Ba là tu kham-nhẫn quảng đại pháp-tạng, có thể khắp tư-duy tất cả pháp-tánh.

Bốn là tu tinh-tân quảng-đại pháp-tạng, vì xu hướng nhất-thiết-trí hằng chẳng thôi-chuyên.

Năm là tu thiên-định quảng-đại pháp-tạng, vì có thể diệt trừ tất cả chúng-sanh nhiệt-não.

Sáu là tu bát-nhã quảng-đại pháp-tạng, vì có thể biết rõ khắp tất cả pháp-hải.

Bảy là tu phương-tiện quảng-đại pháp-tạng, có thể thành-thục khắp những chúng-sanh-hải.

Tám là tu những nguyện quảng-đại pháp-tạng, vì tận vị-lai kiếp tu bồ-tát-hạnh khắp tất cả cõi phật, tất cả chúng-sanh.

Chín là tu những lực quảng đại pháp-tạng, vì niệm niệm hiện thành Đẳng-Chánh-Giác nơi tất cả pháp-giới, nơi tất cả quốc-độ thường chẳng thôi dứt.

Mười là tu tịnh-trí quảng-đại pháp-tạng, được như-lai-tri biết khắp tất cả pháp tam-thế không có chướng ngại.

Nếu chư BỒ-Tát an-trụ mười pháp-tạng này thời có thể chứng được giải-thoát như vậy.

Thiện-Tài thưa :

Đại-Thánh phát tâm vô-thượng bồ-đề đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Phía đông của Hoa-Tạng-Trang-Nghiêm-Thế-Giới-Hải này, qua khỏi mười thế-giới-hải, có thế-giới-hải tên là Nhất-Thiết-Tịnh-Quang-Bửu. Trong thế-giới-hải này có thế-giới-chúng tên là Nhất-Thiết-Như-Lai-Nguyễn-Quang-Minh-Ám, trong đó có thế-giới tên là Thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm, thể chất bằng hương-kim-cang ma-ni-vương, hình như lâu các. Diệu-bửu-vân làm biên-tế, ở trong biển nhất-thiết-bửu-anh-lạc. Mây diệu-cung-điện che trên. Tịnh-ué lẫn lộn.

Trong thế-giới đó, thuở xưa có kiếp tên là Phổ-Quang-Tràng. Nước tên là Phổ Mãn-Diệu-Tạng. Đạo-tràng tên là Nhứt-Thiết-Bửu-Tạng-Diệu-Nguyệt-Quang-Minh. Có Phật tên là Bất-Thối-Chuyển-Pháp-Giới-Ám, thành Đẳng-Chánh-Giác nơi đạo tràng này.

Thuở đó ta làm Bồ-đề Thọ-Thần tên là Cụ-Túc-Phước-Đức-Đẳng-Quang-Minh-Tràng. Ta thủ hộ đạo tràng ấy.

Ta thấy đức Phật Pháp-Giới-Ám thành Đẳng-Chánh-Giác thị-hiện thần lực, ta phát tâm vô-thượng bồ-đề. Liên lúc đó ta được tam-muội tên là Phổ-chiếu-như-lai công-đức-hải.

Kế đó, trong đạo-tràng ấy có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Thọ-Oai Đức-Son.

Bây giờ ta mạng chung sanh trở lại làm đạo-tràng Chủ-Dạ-Thần, tên là Thù-Thắng-Phước-Trí-Quang.

Ta thấy đức Oai-Đức-Son Như-Lai hiện đại thần-thông chuyên chánh pháp-luân, liền được tam-muội tên là Phổ-chiếu-nhất-thiết-ly-tham-cảnh-giới.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Nhứt-Thiết-Pháp-Hải-Ám-Thanh-Vương.

Bây giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là sanh-trưởng-nhất-thiết-thiện-pháp-địa.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Bửu-Quang-Minh-Đăng-Tràng-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Phổ-Hiện-Thần-Thông-Quang-Minh-Vân.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Công-Đức-Tu-Di-Quang.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Phổ-Chiếu-Chư-Phật-Hải.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Vân-Ám-Thanh-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Nhất-Thiết-Pháp-Hải-Đăng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Trí-Đăng-Chiếu-Diệu-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Diệt-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh-Khổ-Thanh-Tịnh-Quang-Minh-Đăng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Pháp-Dũng-Diệu-Đức-Tràng.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là Tam-Thế Như-Lai-Quang-Minh-Tạng.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Sư-Tử-Dũng-Mãnh-Pháp-Trí-Đăng.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là nhất thiết-thế-gian-vô-chướng-ngại-trí-huệ-luân.

Kế đó có Như-Lai xuất thế hiệu là Trí-Lục-Son-Vương.

Bấy giờ ta làm Dạ-Thần được gặp Phật và kính thờ cúng-dường. Ta liền được tam-muội tên là phổ-chiếu-chúng-sanh-chư-căn-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Trong thế-giới Thanh-Tịnh-Quang-Kim-Trang-nghiêm, thườ kiếp Phổ-Quang-Minh-Tràng, có phật-sát vi-trần số Như-Lai xuất thế như vậy.

Trong thời-gian đó, ta hoặc làm Thiên-Vương, Long-Vương, hoặc làm Dạ-Xoa-Vương, Càn-Thất-Bà-Vương, A-Tu-La-Vương, Ca-Lâu-La-Vương, Khẩn-Na-La-Vương, Ma-Hầu-La-Già-Vương, hoặc làm Nhân-Vương, Phạm-Vương, hoặc làm Thiên-Thân, Nhân-Thân, làm nam-tử, nữ-nhân, làm đồng-nam, đồng-nữ.

Nơi tất cả thân, ta đều kính thờ cúng-dường tất cả Như-Lai, nghe Phật thuyết-pháp.

Khi mạng-chung, ta sanh trở lại trong thế-giới đó, trải qua phật-sát vi-trần-số kiếp tu bồ-tát-hạnh.

Sau đó, ta mạng-chung sanh nơi Ta-Bà thế-giới trong Hoa-Tạng-Trang-Nghiêm-Thế-Giới-Hải này, gặp và cúng-dường đức Câu-Lưu-Tôn-Đà Như-Lai. Ta được tam-muội tên là ly-nhất-thiết-trần-câu-quang-minh.

Kế đó gặp đức Câu-Na-Hàm-Mâu-Ni Như-Lai, ta kính thờ cúng-dường, được tam-muội tên là Phổ-Hiện-Nhất-Thiết-Chư-Sát-Hải.

Kế đó gặp đức Ca-Diếp Như-Lai, ta kính thờ cúng-dường, được tam-muội tên là Diển-Nhất-Thiết-chúng-Sanh-Ngôn-Âm-Hải.

Kế đó gặp đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như Lai thành Đẳng-Chánh-Giác nơi đạo-tràng này niệm niệm thị-hiện đại-thần-thông-lực. Do đó ta được môn giải-thoát niệm-niệm-xuất-sanh-quảng-đại-hi-trang-nghiêm.

Được giải thoát này rồi, ta có thể nhập mười bát-khả-thuyết bát-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số pháp-giới an-lập hải.

Ta thấy trong tất cả pháp-giới an lập-hải, bao nhiêu vi-trần của tất cả phật-sát. Trong mỗi vi-trần có mười bát-khả-thuyết bát khả-thuyết phật sát vi-trần-số phật-độ. Mỗi phật-độ đều có Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai ngồi đạo-tràng, trong mỗi niệm thành Đẳng-Chánh-Giác hiện đại-thần-biến. Những thần-biến của Như-Lai hiện đều khắp pháp-giới-hải.

Ta cũng thấy thân mình ở tại chỗ của tất cả Như-Lai, cũng nghe Phật nói diệu-pháp.

Ta cũng thấy tất cả chư Phật, nơi mỗi lỗ lông xuất hiện, thần-thông biến hóa khắp tất cả pháp-giới-hải, khắp tất cả thế-giới hải, khắp tất cả thế-

giới chung, trong tất cả thế giới tùy tâm chúng-sanh mà chuyển chánh-pháp-luân.

Nhơn đó ta được sức tốc-tật đà-la-ni, thọ trì tư-duy tất cả văn nghĩa. Dùng trí minh-liễu vào khắp tất cả pháp-tạng thanh-tịnh. Dùng trí tự-tại đạo khắp tất cả thậm thâm pháp-hải. Dùng trí châu-biến biết khắp những nghĩa quảng-đại trong tam thế. Dùng trí bình-đẳng đạt khắp pháp vô-sai-biệt của chư Phật.

Ta hiểu rõ tất cả pháp-môn như vậy. Trong mỗi mỗi pháp-môn, hiểu rõ tất cả tu-đa-la-vân. Trong mỗi mỗi tu-đa-la-vân, ta hiểu rõ tất cả pháp-hải. Trong mỗi mỗi pháp-hải, ta hiểu rõ tất cả pháp-phẩm. Trong mỗi mỗi pháp-phẩm, ta hiểu rõ tất cả pháp-vân. Trong mỗi mỗi pháp-vân, ta hiểu rõ tất cả pháp-lưu. Trong mỗi mỗi pháp-lưu xuất sanh tất cả đại-hi-hải. Mỗi đại-hi-hải xuất sanh tất cả địa. Mỗi địa xuất sanh tất cả tam-muội-hải. Mỗi tam-muội-hải được tất cả kiến-phật-hải. Mỗi kiến-phật-hải được tất cả trí-quang-hải. Mỗi trí-quang-hải chiếu khắp tam-thế, vào khắp mười phương, biết những hạnh-hải thưở xưa của vô-lượng Như-Lai, biết những bồn-sự hải của vô-lượng Như-Lai, biết năng-xả nan-thí-hải của vô-lượng Như-Lai, biết thanh-tịnh giới-luân-hải của vô-lượng Như-Lai, biết thanh-tịnh kham-nhẫn-hải của vô-lượng Như-Lai, biết quảng-đại-tinh-tân hải của vô-lượng Như-Lai, biết thậm-thâm thiên-định hải của vô-lượng Như-Lai, biết bát-nhã ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết phương-tiện ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết nguyện ba-la-mật hải của vô lượng Như-Lai, biết lực ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết trí ba-la-mật hải của vô-lượng Như-Lai, biết vô-lượng Như-Lai thưở xưa siêu bờ-tát-địa, trụ bờ-tát-địa, hiện thân-thông lực trong vô-lượng kiếp hải.

Cũng biết vô-lượng Như-Lai thưở xưa nhập bờ-tát-địa, tu bờ-tát-địa, trụ bờ-tát-địa, quán bờ-tát-địa.

Biết vô-lượng Như-Lai, thưở xưa, lúc làm Bồ-Tát thường thấy chư Phật-hải, kiếp-hải đồng-trụ.

Biết vô-lượng Như-Lai, thưở xưa, lúc làm Bồ-Tát, dùng vô-lượng thân sanh khắp sát-hải.

Biết vô-lượng Như-Lai, thưở xưa lúc làm Bồ-Tát, cùng khắp pháp-giới tu hạnh quảng-đại.

Biết vô-lượng Như-Lai, thuở xưa lúc làm Bồ-Tát, thị-hiện những phương-tiện-môn điều phục thành-thục tất cả chúng-sanh.

Biết vô-lượng Như-Lai phóng đại quang-minh chiếu khắp tất cả sát-hải mười phương.

Biết vô-lượng Như-Lai hiện đại-thần-lực ra trước tất cả chúng-sanh.

Biết trí quảng-đại của vô-lượng Như-Lai.

Biết vô-lượng Như-Lai chuyển chánh-pháp-luân.

Biết vô-lượng Như-Lai thị-hiện tướng-hải.

Biết vô-lượng Như-Lai thị-hiện thân hải.

Biết vô-lượng Như-Lai quảng-đại lực hải.

Tất cả chư Như-Lai đó từ sơ phát tâm nhân đến pháp-diệt, trong mỗi niệm ta đều thấy biết.

Này thiện-nam-tử ! Người hỏi ta phát tâm đã bao lâu ?

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa quá hai phật sát vi-trần-số kiếp như đã nói ở trên, trong thế-giới thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm, ta làm Bồ-Đề-Thọ thân nghe đức Bất-Thối-Chuyển-Pháp-Giới Âm Như-Lai thuyết pháp, ta phát tâm vô-thượng bồ-đề, tu bồ-tát hạnh suốt hai phật-sát vi-trần-số kiếp sau đó mới sanh trong Hiền-Kiếp nơi Thế Giới Ta-Bà này, từ Câu-Lưu-Tôn-Đà Phật, đến Thích-Ca-Mâu-Ni Phật, và tất cả Phật vị-lai trong kiếp này, ta đều thân-cận cúng dường như vậy.

Trong tất cả thế-giới tất cả kiếp vị-lai đây có tất cả chư Phật, ta cũng đều thân-cận cúng-dường như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Thế-giới Thanh-tịnh-Quang-Kim-Trang-Nghiêm hiện nay vẫn còn, chư Phật nối tiếp xuất hiện không dứt. Người nên nhứt tâm tu môn bồ-tát-đại-dũng-mãnh này.

Bấy giờ Chủ-Dạ-Thần Tịch-Tịnh-Ám-Hải muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-Tử mà nói kệ rằng :

Thiện-Tài nghe ta nói

Môn thanh-tịnh giải thoát
Nghe rồi sanh vui mừng
Siêng tu cho rốt ráo
Xưa, vi-trần kiếp hải.
Ta phát tính nguyện lớn
Thanh-tịnh như hư-không
Thường quán nhất-thiết-trí
Ta nơi tam thế Phật
Đều có lòng tin mến
Cùng chúng-hội đạo-tràng
Đều nguyện thường thân-cận.
Xưa tôi từng thấy Phật
Vì chúng-sanh cúng-dường
Được nghe pháp thanh-tịnh
Tâm mình rất hoan-hỉ
Thường tôn trọng phụ mẫu
Cung-kính mà cúng-dường
Không thôi trễ như vậy
Vào môn giải-thoát này.
Người già bệnh nghèo cùng
Căn thân chẳng toàn vẹn
Đều thương giúp tất cả
Cho họ được an-ôn.
Nước, lửa và vua, giặc
Trong biển có khủng bố
Xưa ta tu các hạnh
Vì cứu chúng-sanh đó.
Phiền-não hằng hỷ hừng
Nghịch-chướng luôn ràng buộc
Sa vào các đường hiểm
Ta cứu chúng-sanh đó.
Tất cả các ác-thú
Vô-lượng sự khốn khổ
Sanh già bệnh chết thảy
Ta sẽ đều trừ diệt.
Nguyện tận kiếp vị-lai
Vì khắp các chúng-sanh
Diệt trừ khổ sanh tử
Được Phật rốt ráo vui.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát niêm-niêm-sanh-quảng-đại-trí-trang-nghiêm này.

Như chư đại Bồ-Tát thâm-nhập tất cả pháp-giới-hải, đều biết tất cả những kiếp-số, thấy khắp tất cả cõi thành hoại. Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này thiện-nam-tử ! Trong hội bồ-đề-tràng của đức Như-Lai đây có Chủ-Dạ-Thần tên là Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành-Tăng-Trưởng-Oai-Lực.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát hạnh, tu bồ-tát-đạo.

Thiện-Tài nhưt-tâm quan-sát thân của Chủ-Dạ-Thần-Tịch-Tịnh-Ấm-Hải rồi nói kệ rằng :

Tôi do Thiện-Hữu dạy
Đến chỗ Chủ-Dạ-Thần
Thấy Thần ngồi bửu-tòa
Thân lượng lớn vô-biên.
Những người chấp sắc-tướng
Chấp các pháp là có
Kẻ trí kém hiểu cạn
Chẳng biết cảnh-giới Thần.
Trời và người thế gian
Quan-sát vô-lượng kiếp
Cũng chẳng tính lường được
Vì sắc-tướng vô-biên
Xa lìa nơi năm uẩn
Cũng chẳng trụ nơi xứ
Dứt hẳn thế-gian nghi
Hiện hiện sức tự tại
Chẳng chấp pháp nội ngoại
Không động không chướng ngại
Mắt trí-huệ thanh-tịnh
Thấy Phật thân-thông-lực
Thân là chánh-pháp-tạng
Tâm là trí vô-ngại
Đã được trí quang chiếu
Lại chiếu các quần-sanh
Tâm nhóm vô-biên nghiệp

Trang-nghiêm các thể gian
Biết thể-gian là tâm
Hiện thân khắp chúng-sanh
Biết thể-gian như mộng
Tất cả phật như bóng
Các pháp đều như vang
Khiến người không chấp trước
Vì tam-thế chúng-sanh
Niệm niệm thị-hiện thân
Mà tâm vô-sở trụ
Mười phương khắp nói pháp
Vô-biên những sát-hải
Phật-hải chúng-sanh-hải
Đều ở trong một trần
Là giải-thoát của Thân.

Nói kệ xong, Thiện-Tài đánh lễ Dạ-Thần hữu-nhiều vô-số vòng ân-cân chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

Thiện-Tài tùy thuận lời dạy của Chủ-Dạ-Thần Tịch-Tịnh-Âm-Hải, quán-sát pháp-môn của Dạ-Thần vừa nói mỗi câu mỗi chữ đều không quên sót.

Nơi vô-lượng thâm-tâm, vô-lượng pháp-tánh, tất cả phương-tiện, thần-thông trí-huệ, nghĩ nhớ suy chọn tiếp nối không dứt, tâm niệm quảng đại chứng nhận an-trụ.

Thiện-Tài đi đến chỗ Dạ-Thần Thủ-Hộ Nhất-Thiết-Thành.

Thấy Dạ-Thần này ngồi trên tòa sư-tử nhất-thiết-bửu-quang-minh-ma-ni-vương, vô-số Dạ-Thần vây quanh, hiện thân nhưt-thiết-chúng-sanh-sắc-tướng, hiện thân đôi khắp tất cả chúng-sanh, hiện thân chẳng nhiễm tất cả thể-gian, hiện thân số bằng tất cả chúng-sanh, hiện thân siêu quá tất cả thể-gian, hiện thân thành thực tất cả chúng-sanh, hiện thân mau đến tất cả mười phương, hiện thân nhiếp khắp tất cả mười phương, hiện thân rớt ráo như-lai thể tánh, hiện thân rớt ráo điều-phục chúng-sanh.

Thiện-Tài xem thấy hơn hở vui mừng đánh lễ nơi chân Dạ-thần, hữu-nhiều vô-lượng vòng, chấp tay cung kính mà thưa rằng :

Bạch đức thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng-bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát lúc tu bồ-tát-hạnh thế nào lợi ích chúng-sanh, thế nào dùng pháp nhiếp vô-thượng để nhiếp chúng-sanh, thế nào thuận theo lời dạy của Phật, thế nào gần ngôi Pháp-Vương ?

Ngưỡng mong từ mẫn tuyên nói cho.

Dạ-Thần nói :

Này Thiện-nam-tử ! Ngươi vì cứu hộ tất cả chúng-sanh, vì nghiêm-tịnh tất cả phật-độ, vì cúng-dường tất cả Như-Lai, vì muốn trụ tất cả kiếp để cứu chúng-sanh, vì muốn giữ-gìn tất cả phật-chủng, vì muốn vào khắp mười phương để tu những công-hạnh, vì muốn vào khắp tất cả pháp-môn-hải, vì muốn dùng tâm bình-đẳng khắp tất cả, vì muốn thọ khắp tất cả phật-pháp, vì muốn tùy khắp sở-thích của tất cả chúng-sanh mà mưa pháp-vũ, nên ngươi hỏi pháp-môn của Bồ-Tát tu hành.

Này thiện-nam-tử ! Ta được môn giải-thoát bồ-tát thậm thâm tự-tại diệu-âm. Làm Đại-Pháp-Sư không còn chướng-ngại, vì có thể khéo khai thị pháp-tạng của chư Phật. Đủ thế nguyện lớn, sức đại từ-bi, vì làm cho tất cả chúng-sanh an trụ tâm bồ-đề. Có thể làm tất cả sự lợi cho chúng-sanh, vì chứa nhóm thiện-căn không thôi nghỉ. Làm Điều-Ngự-Sư cho tất cả chúng-sanh, vì khiến tất cả chúng-sanh an trụ đạo nhất-thiết-trí. Làm pháp-nhật thanh-tịnh cho tất cả thế-gian, vì chiếu khắp thế-gian khiến sanh căn lành. Tâm bình-đẳng với tất cả thế gian, vì khắp làm cho chúng-sanh tăng-trưởng pháp lành. Tâm thanh-tịnh nơi tất cả cảnh giới vì trừ diệt tất cả nghiệp bất-thiện. Thế nguyện lợi ích tất cả chúng-sanh, vì thân hằng hiện khắp tất cả quốc độ. Thị-hiện tất cả bổn-sự nhơn duyên, vì làm cho các chúng-sanh an-trụ hạnh lành. Hằng thờ tất cả thiện-tri-thức, vì khiến chúng-sanh an-trụ phật pháp.

Này thiện-nam-tử ! Ta dùng pháp-thí ban bố cho chúng-sanh, khiến họ sanh bạch-pháp cầu nhất-thiết-trí. Tâm được kiên cố như kim-cang na-la-diên tạng, hay quán-sát phật-lực, ma-lực, thường được gần-gũi thiện-tri-thức, dẹp phá tất cả núi hoặc nghiệp chướng, hạp pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí, tâm hằng chẳng bỏ bậc nhất-thiết-trí.

Này thiện-nam-tử ! Ta dùng tịnh-pháp quang-minh như vậy để lợi ích tất cả chúng-sanh. Lúc nhóm pháp trợ-đạo thiện-căn, khởi mười thứ quán-sát pháp-giới :

Một là ta biết pháp-giới vô-lượng, vì chứng được trí quang-minh quảng đại.

Hai là ta biết pháp-giới vô-biên, vì thấy chỗ thấy biết của tất cả Phật.

Ba là ta biết pháp-giới vô-hạn, vì vào khắp tất cả phật-độ cung kính cúng-dường chư Như-Lai.

Bốn là ta biết pháp-giới không mé, vì thị-hiện tu hành bồ-tát hạnh khắp trong tất cả thế-giới-hải.

Năm là ta biết pháp-giới không dứt, vì nhập nơi trí bất-đoạn của Như-Lai.

Sáu là ta biết pháp-giới một tánh vì Như-Lai một âm-thanh mà tất cả chúng-sanh đều rõ biết.

Bảy là ta biết pháp-giới tánh-tĩnh, vì rõ Như-Lai nguyện độ khắp tất cả chúng-sanh.

Tám là ta biết pháp-giới khắp chúng-sanh, vì diệu-hạnh Phổ-Hiền đều cùng khắp.

Chín là ta biết pháp-giới một trang-nghiêm, vì diệu hạnh Phổ-Hiền khéo trang-nghiêm.

Mười là ta biết pháp-giới chẳng thể hư hoại, vì thiện-căn nhất-thiết-trí sung-mãn pháp-giới chẳng thể hoại.

Này Thiện-nam-tử ! Ta khởi mười thứ quán-sát pháp-giới trên đây để nhóm họp những thiện-căn, hoàn tất pháp trợ-đạo, biết rõ oai-đức quảng-đại của chư Phật, thâm-nhập cảnh-giới nan tư của Như-Lai.

Lại này Thiện-nam-tử ! Ta chánh niệm tư-duy như vậy, được Như-Lai mười môn đại-oai-đức đà-la-ni-luân.

Những là : đà-la-ni-luân vào khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân trì khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân nói khắp tất cả pháp.

Đà-la-ni-luân niệm khắp tất cả Phật mười phương.

Đà-la-ni-luân nói khắp danh hiệu của tất cả Phật.

Đà-la-ni-luân vào khắp nguyện-hải của tam thế Phật.

Đà-la-ni-luân vào khắp tất cả những thừa-hải.

Đà-la-ni-luân nhập khắp tất cả chúng-sanh nghiệp-hải.

Đà-la-ni-luân mau chuyển tất cả nghiệp.

Đà-la-ni-luân mau sanh nhất-thiết-trí.

Này Thiện-nam-tử ! Mười đà-la-ni-luân này dùng mười ngàn đà-la-ni-luân làm quyến-thuộc, hằng vì chúng-sanh diễn nói diệu-pháp.

Này Thiện-nam-tử ! Ta vì chúng-sanh hoặc nói văn-huệ-pháp, tư-huệ-pháp, tu-huệ-pháp. Hoặc nói một hữu-pháp, hoặc nói tất cả hữu-pháp. Hoặc vì họ mà nói danh-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói danh-hải-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc vì họ mà nói một thể-giới-hải-pháp. Hoặc nói tất cả thể-giới-hải-pháp. Hoặc nói một Phật thọ ký-hải-pháp. Hoặc nói tất cả Phật thọ-ký-hải-pháp. Hoặc nói chúng-hội đạo-tràng-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói chúng hội đạo-tràng của tất cả Như-Lai. Hoặc vì họ mà nói pháp-luân-hải-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói pháp-luân-hải-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tu-đa-la-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói tu-đa-la-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tập-hội-pháp của một Như-Lai. Hoặc nói tập-hội-pháp của tất cả Như-Lai. Hoặc nói tâm-hải-pháp của một trí. Hoặc nói tâm-hải-pháp của nhất-thiết-trí. Hoặc nói pháp xuất-ly của một thừa. Hoặc nói xuất-ly-pháp của tất cả thừa. Ta vì chúng-sanh mà nói bất-khả-thuyết pháp-môn như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập Như-Lai vô-sai-biệt pháp-giới-môn-hải, nói pháp vô-thượng nhiếp khắp chúng-sanh, tận vị-lai kiếp trụ hạnh phổ-hiền.

Này thiện-nam-tử ! Ta thành-tựu môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, ở trong mỗi niệm tăng trưởng tất cả những môn giải-thoát, niệm niệm sung mãn tất cả pháp-giới.

Thiện-Tài thưa :

Lạ lòng thay, bạch đức thánh ! Môn giải-thoát này hi-hữu như vậy Đức thánh chứng được đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa, quá thế-giới-chuyên vi-trần số kiếp có kiếp tên là Ly-Cầu-Quang-Minh, có thế-giới tên là Công-Đức-Vân, thể chất bằng hiện-nhất-thiết-chúng-sanh nghiệp-ma-ni-vương-hải, hình như liên-hoa, trụ trong tứ-thiên-hạ vi-trần-số hương-ma-ni tu-di-sơn-võng, trang-nghiêm với xuất-nhất-thiết-như-lai bồn-nguyên-âm liên-hoa, tu-di-sơn vi-trần-số liên-hoa làm quyến-thuộc, xen lẫn với tu-di-sơn vi-trần-số hương-ma-ni. Thế-giới đó có tu-di-sơn vi-trần tứ-thiên hạ. Mỗi tứ-thiên-hạ có trăm ngàn ức na-do-tha bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết thành.

Trong đó có một tứ-thiên-hạ tên là Diệu-Tràng, có Vương-Đô tên là Phổ-Bửu-Hoa-Quang. Cách không xa có Bồ-Đề tràng tên là Phổ-Hiển-Hiện-Pháp-Vương-Cung-Điện. Tu-di-sơn vi-trần-số Như-Lai xuất hiện trong đó. Tối-sơ Phật hiệu là Pháp-Hải-Lôi-Ấm-Quang-Minh-Vương.

Lúc đức Phật đó xuất thế có Chuyển-Luân-Vương tên là Thanh-Tịnh-Nhật-Quang-Minh-Điện, Thọ trì tất cả phát-hải-triền tu-đa-la của Phật.

Sau khi đức Phật nhập niết-bàn, nhà vua xuất gia hộ-trì chánh-pháp.

Lúc pháp sắp diệt có ngàn bộ dị-chúng thuyết-pháp ngàn thứ.

Gần lúc diệt-kiếp nghiệp hoặc chướng nặng, các ác Tỳ-Kheo nhiều sự đấu tranh, thích chấp cảnh-giới chằng cầu công-đức. Thích nói vương-luận, tặc-luận, nữ-luận, quốc-luận, hải-luận, nhĩn đến tất cả thế-gian-luận.

Lúc đó Vương Tỳ-Kheo bảo họ rằng : Lạ thay khổ thay, đức Phật trong vô-lượng kiếp-hải chứa nhóm ngọn đuốc pháp này sao các người lại cùng nhau hủy diệt.

Nói xong, Vương Tỳ-Kheo bay lên hư-không cao bảy cây đa-la, thân phóng ra vô-lượng những mây màu sáng, những lưới đại quang-minh nhiều màu, làm cho vô-lượng chúng-sanh trừ nóng phiền-não, làm cho vô-lượng chúng-sanh phát tâm bồ-đề. Nhờ nhân duyên này nên giáo-pháp của Như-Lai được hưng thịnh thêm sáu vạn năm ngàn năm.

Lúc đó có Tỳ-Kheo-Ni tên là Pháp-Luân-Hóa-Quang, vốn là con gái của Chuyển-Luân-Vương, trăm ngàn Tỳ-Kheo-Ni làm quyền thuộc, nghe lời-nói của Phụ-vương và thấy thân-lực, liền phát tâm bồ-đề không thối-chuyển, được tam-muội tên là nhất-thiết-phật-giáo-đăng, lại được môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, thân tâm nhu-nhuyễn, liền được thấy tất cả thân-lực của đức Pháp-Hải-Lôi Âm Quang-Minh Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử ! Chuyển-Luân-Vương Tỳ-Kheo xưa kia chính là Phổ-Hiền Bồ-Tát, Vương-Nữ Tỳ-Kheo-Ni chính là ta.

Thử ấy ta thủ-hộ phật-pháp làm cho mười vạn Tỳ-Kheo-Ni được chẳng thối-chuyển nơi vô-thượng bồ-đề, lại được hiện thấy tất cả phật tam-muội, lại được tất cả phật pháp-luân kim-cang quang-minh đà-la-ni, lại được bát-nhã ba-la-mật vào khắp tất cả pháp-môn-hải.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Ly-Cấu-Pháp-Quang-Minh.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Luân-Quang-Minh-Kế.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Nhật-Công-Đức-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Hải-Diệu-Ám-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Nhật-Thí-Huệ-Đăng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Hoa-Tràng-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Diệm-Sơn-Tràng-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Thậm-Thâm Pháp-Công-Đức-Nguyệt.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Trí-Phổ-Quang-Tạng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Khai-Thị-Phổ-Trí-Tạng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công-Đức-Tạng-Sơn-Vương.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Phổ-Môn-Tu-Di-Hiền.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Nhất-thiết-Pháp-Tinh-Tấn-Tràng.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Phát-Bửu-Hoa-Công-Đức-Vân.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Tịch-Tĩnh-Quang-Minh-Kế.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Pháp-Quang-Minh-Từ-Bi-Nguyệt.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Công-Đức-Diệm-Hải.

Kế đó có Phật xuất thế hiệu là Trí-Nhựt-Phổ-Quang-Minh.

Kế đó có chư Phật đây thứ đệ nối tiếp xuất thế: Phổ-Hiền-Viên-Mãn-Trí Phật. Thần-Thông-Trí-Quang-Vương Phật. Phước-Đức-Hoa-Quang-Đăng Phật. Trí-Sư-Tử-Tràng-Vương Phật. Nhật-Quang-Phổ-Chiếu-Vương Phật. Tu-Di-Bửu-Trang-Nghiêm-Tướng Phật, Nhật-Quang-Phổ-Chiếu Phật. Pháp-Vương-Công-Đức-Nguyệt Phật. Khai-Phu-Liên-Hoa-Diệu-Ấm-Vân Phật. Nhựt-Quang-Minh-Tướng Phật. Phổ-Quang-Minh-Pháp-Ấm Phật. Sư-Tử-Kim-Cang-Na-La-Diên-Vô-Úy Phật. Phổ-Trí-Dũng-Mãnh-Tràng Phật. Phổ Khai-Pháp-Liên-Hoa-Thân Phật. Công-Đức-Diệu-Hoa-Hải Phật. Đạo-Tràng-Công-Đức-Nguyệt Phật. Pháp-Cự-Xí-Nhiên-Nguyệt Phật. Phổ-Quang-Minh-Kế Phật. Pháp-Tràng-Đăng Phật. Kim-Cang-Hải-Tràng-Vân Phật. Danh-Xung-Son-Công-Đức-Vân Phật. Chiên-Đàn-Diệu-Nguyệt Phật. Phổ-Diệu-Quang-Minh-Hoa Phật. Chiếu-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh-Quang-Minh-Vương Phật. Công-Đức-Liên-Hoa-Tạng Phật. Hương-Diệm-Quang-Minh-Vương Phật. Ba-Đầu-Ma-Hoa-Nhơn Phật. Chúng-Tướng-Son-Phổ-Quang-Minh Phật. Phổ-Danh-Xung-Tràng Phật. Tu-Di-Phổ-Môn-Quang Phật. Công-Đức-Pháp-Thành-Quang Phật. Đại-Thọ-Son-Quang-Minh Phật. Phổ-Đức-Quang-Minh-Tràng Phật. Công-Đức-Kiết-Tường-Tướng Phật. Dũng-Mãnh-Pháp-Lục-Tràng Phật. Pháp-Luân-Quang-Minh-Ấm Phật. Công-Đức-Son-Trí-Huệ-Quang Phật. Vô-Thượng-Diệu-Pháp-Nguyệt Phật. Pháp-Liên-Hoa-Tĩnh-Quang-Tràng Phật. Bửu-Liên-Hoa-Quang-Minh-Tạng Phật. Quang-Diệm-Vân-Son-Đăng Phật. Phổ-Giác-Hoa Phật. Chúng-Chúng-Công-Đức-Diệm-Tu-Di-Tạng Phật. Viên-Mãn-Quang-Son-Vương Phật. Phước-Đức-Vân-Trang-Nghiêm Phật. Pháp-Son-Vân-Tràng Phật. Công-Đức-Son-Quang-Minh Phật. Pháp-Nhựt-Vân-Đăng-Vương Phật. Pháp-Vân-Danh-Xung-Vương Phật. Pháp-Luân-Vân Phật. Khai-Ngộ-Bồ-Đề-Trí-Quang-Tràng Phật. Phổ-Chiếu-Pháp-Luân-Nguyệt Phật. Bửu-Son-Oai-Đức-Hiền Phật. Hiền-Đức-Quảng-Đại-Quang Phật. Phổ-Trí-Vân Phật. Pháp-Lục-Công-Đức-Son Phật. Công-Đức-Hương-Diệm-Vương Phật. Kim-Sắc Ma-Ni-Son-Diệu-Ấm-Thanh Phật. Đảnh-Kế-Xuất-Nhất-Thiết-Pháp-Quang-Minh-Vân Phật. Pháp-Luân-Xí-Thạnh-Quang Phật. Vô-Thượng-Công-Đức-Son Phật. Tinh-Tấn-Cự-Quang-Minh-Vân Phật. Tam-Muội-Àn-Quang-Đại-Quang-Minh-Quang Phật. Bửu-Quang-Minh-Công-Đức-Vương Phật. Pháp-

Cự-Bửu-Cái-Âm Phật. Phổ-Chiếu-Hư-Không-Giới-Vô-Úy-Pháp-Quang-Minh Phật. Nguyệt-Tướng-Trang-Nghiêm-Tràng Phật. Quang-Minh-Diệm-Sơn-Vân Phật. Chiếu-Vô-Chương-Ngai-Pháp-Hư-Không Phật. Khai-Hiển-Trí-Quang Thân Phật. Thế-Chủ-Đức-Quang-Minh-Âm Phật. Nhứt-Thiết-Pháp-Tam-Muội-Quang-Minh-Âm Phật. Pháp-Âm-Công-Đức-Tạng Phật. Xí-Nhiên-Diệm-Pháp-Hải-Vân Phật. Phổ-Chiếu-Tam-Thế-Tướng-Đại-Quang-Minh Phật. Phổ-Chiếu-Pháp-Luân-Sơn Phật. Pháp-Giới-Sư-Tử-Quang Phật. Tu-Di-Hoa-Quang-Minh Phật. Nhứt-Thiết-Tam-Muội-Hải-Sư-Tử-Diệm Phật. Phổ-Trí-Quang-Minh-Đăng Phật.

Có tu-di-sơn vi-trần-số chư Phật Như-Lai như vậy thứ đệ tiếp nối xuất thế.

Tối hậu Phật hiệu là Pháp-Giới-Thành-Trí-Huệ-Đăng, cũng xuất thế trong kiếp Ly-Cầu-Quang-Minh.

Với tất cả chư Phật trên đây ta đều kính thờ thân-cận cúng-dường nghe pháp thọ-trì và xuất-gia học đạo hộ-trì pháp-giáo, nhập môn giải-thoát bờ-tát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, dùng nhiều phương-tiện giáo-hóa thành-thục vô-lượng chúng-sanh.

Từ đó đến nay trải qua phạt-sát vi-trần-số kiếp, có bao nhiêu chư Phật xuất thế, ta đều kính thờ cúng-dường thọ-hành giáo-pháp.

Này thiện-nam-tử ! Từ đó đến nay, ta ở trong chúng-sanh vô-minh tăm tối sanh tử mà riêng mình giác ngộ, làm cho chúng-sanh thủ hộ tâm-thành, bỏ tam-giới-thành mà an-trụ nơi pháp-thành nhất-thiết-trí vô-thượng.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát thậm-thâm tự-tại diệu-âm này, làm cho các thế gian rời hí-luận-ngữ, chẳng nói nhị-ngữ, thường chơn-thiệt-ngữ, hằng thanh-tịnh-ngữ.

Như chư đại Bồ-tát có thể biết tự-tánh của tất cả ngữ ngôn. Trong mỗi niệm tự-tại khai ngộ tất cả chúng-sanh. Vào biển ngôn âm của tất cả chúng-sanh. Đều biết rõ được tất cả ngôn từ. Thấy rõ tất cả pháp-môn. Đã được tự-tại nơi phổ-nhiếp-nhất-thiết-pháp đà-la-ni, tùy chỗ nghi của tâm chúng-sanh mà vì họ thuyết pháp, rớt ráo điều phục tất cả chúng-sanh, có thể nhiếp thọ khắp tất cả chúng-sanh, khéo tu những nghiệp vô-thượng của Bồ-Tát. Thâm nhập những trí vi-tế của Bồ-Tát. Có thể khéo quán-sát bờ-tát-tạng. Có thể tự-tại diễn thuyết những bờ-tát-pháp.

Tại sao vậy ?

Vì đã được thành-tựu nhất-thiết-pháp-luân-đà-la-ni. Ta đâu biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này thiện-nam-tử ! Trong phật-hội này có Chủ-Dạ-Thần tên là Khai-Phu-Nhất-Thiện-Thọ-Hoa.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học nhất-thiết-trí, thế nào an lập tất cả chúng-sanh trụ nhất-thiết-trí.

Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành Chủ-Dạ-Thần muốn tuyên lại nghĩa này, vì Thiện-Tài mà nói kệ rằng :

Bồ-Tát giải-thoát sâu khó thấy
Hư-không như bình-đẳng-tướng
Thấy khắp trong vô-biên pháp-giới
Tất cả tam thế Phật Như-Lai.
Xuất sanh vô-lượng thắng công-đức
Chứng-nhập nan-tư chơn pháp-tánh
Tăng trưởng nhất-thiết-trí tự-tại
Khai thông tam-thế đạo giải-thoát.
Quá xưa sát chuyển vi-trần kiếp
Bấy giờ có kiếp tên Tịnh-Quang,
Thế-giới tên là Pháp-Diệm-Vân,
Có thành hiệu là Bửu-Hoa-Quang.
Trong đó chư Phật nói xuất thế
Số đến vô-lượng tu-di-trần :
Tối sơ Phật hiệu Pháp-Hải-Ấm.
Ở trong kiếp này xuất hiện trước.
Trong kiếp Tịnh-Quang tối-hậu Phật.
Hiệu là Pháp-Giới-Diệm Đấng Vương.
Tất cả chư Như-Lai trên đây
Ta đều cúng-dường thính thọ pháp.
Ta thấy Pháp-Hải Lô-i-Ấm-Phật
Thân Phật chói rực màu chơn kim
Các tướng trang-nghiêm như bửu-son
Phát tâm nguyện được thành phật quả.
Ta tạm thấy thân Như-Lai kia
Liên phát tâm bồ-đề quảng-đại

Thệ-nguyện siêng cầu nhất-thiết-trí
Tánh cùng pháp-giới hư-không đồng.
Do đây thấy khắp tam thế Phật
Và cùng tất cả chúng Bồ-Tát
Cũng thấy quốc-vương và chúng-sanh
Duyên đó nên khởi tâm đại-bi
Tùy các chúng-sanh tâm sở-thích
Thị hiện đủ loại vô-lượng thân
Cùng khắp mười phương các quốc độ
Động địa phóng quang ngộ hàm-thức.
Thấy đệ-nhị Phật kính thân-cận
Cũng thấy mười phương sát-hải Phật
Nhấn đến tối-hậu Phật ra đời
Tu-di-son trần-số như vậy.
Trải qua sát-chuyển vi-trần kiếp
Có những Như-Lai Chiếu-Thế-Đăng
Ta đều gần-gũi mà kính thờ
Cho môn giải-thoát này thanh-tịnh.
Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử được nhập môn giải-thoát bồ-tát thậm-thâm tự-
tại diệu-âm nên nhập vô biên tam-muội-hải, nhập quảng-đại tổng-trì hải,
được bồ-tát đại thân-thông, được bồ-tát đại-biện-tài.
Thiện-Tài rất hoan-hỉ, ngắm nhìn Thủ-Hộ-Nhất-Thiết-Thành Chủ-Dạ-Thần
rồi nói kệ khen rằng :
Đã đi biển diệu-huệ quảng-đại
Đã qua vô biên biển tam hữu
Thân trí-tạng trường thọ không khổ
Oai-đức quang-minh ở chúng này.
Liễu đạt pháp-tánh như hư-không
Vào khắp tam thế đều vô-ngại
Niệm niệm phan-duyên tất cả cảnh
Tâm tâm dứt hẳn các phân-biệt.
Liễu đạt chúng-sanh không tự-tánh
Nhưng với chúng-sanh khởi đại-bi
Thâm-nhập Như-Lai môn giải-thoát
Rộng độ quần mê vô-lượng chúng.
Quán-sát tư-duy tất cả pháp
Biết rõ chứng nhập các pháp-tánh
Như vậy tu hành Phật trí-huệ
Giáo hóa chúng-sanh khiến giải-thoát,
Ngài là Đạo-Sư của chúng-sanh

Khai thị đạo trí-huệ của Phật
Khấp vì pháp-giới các chúng-sanh
Nói những hạnh thoát thế-gian khổ.
Ngài đã trụ Như-Lai đại nguyện
Đã thọ bồ-đề pháp quảng đại
Đã tu tất cả biến-hành-lực
Đã thấy mười phương Phật tự-tại,
Đức thánh tâm tịnh như hư-không
Lìa khắp tất cả những phiền-não
Biết rõ tam thế vô-lượng cõi
Chư-Phật, Bồ-tát và chúng-sanh.
Đức Thánh một niệm đều biết rõ
Ngày, đêm, tháng, năm vi-trần kiếp,
Cũng biết tất cả chúng-sanh-loại
Nhiều loại danh tướng đều sai-biệt.
Mười phương chúng-sanh chỗ sanh tử
Có Sắc, Vô-Sắc, Tướng, Phi-Tướng
Tùy thuận thế-tục đều biết rõ
Dẫn dắt cho vào đường bồ-đề.
Đã sanh nhà Như-Lai thế nguyện
Đã nhập biển chư Phật công-đức
Phát-thân thanh-tịnh tâm vô-ngại
Tùy theo chúng-sanh mà hiện thân.

Nói kệ xong, Thiện-Tài đánh lễ chân Dạ-Thần, hữu nhiều vô-lượng vòng, ân-cần chiêm-ngưỡng từ-tạ mà đi.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi hai.

Thiện-Tài đã nhập môn giải-thoát bồ-tát thậm-thâm tự-tại diệu-âm, tu hành tinh tấn, đi đến chỗ Dạ-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa.

Thấy Dạ-Thần này ở trong lâu các chúng-bửu-hương-thọ, ngồi trên tòa sư-tử bằng những diệu-bửu. Trăm vạn Dạ-Thần vây quanh.

Thiện-Tài đánh lễ chân Dạ-Thần chấp tay cung kính thưa rằng :

Bạch đức Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát hạnh, thế nào được nhất-thiết-trí ?

Xin ngài từ mẫn vì tôi mà tuyên nói.

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Nơi Ta-Bà thế-giới này, lúc mặt nhật lặn, hoa sen khép cánh, mọi người bãi du ngoạn, ta thấy những chúng-sanh muốn trở về chỗ họ ở hoặc núi, hoặc thành, hoặc đồng quê, ta đều mật hộ cho họ đi đúng đường đến nơi đến chốn, đêm nghỉ an ổn.

Này thiện-nam-tử ! Nếu có chúng-sanh tuổi trẻ háo sắc kiêu-mạn phóng-dật vui say ngũ dục, thời ta vì họ mà hiện tướng già bệnh chết, họ sợ sệt rời bỏ các điều ác. Lại vì họ mà khen ngợi những thiện-căn khiến họ tu tập.

Vì người bòn-sẻn khen ngợi bố-thí. Vì người phá giới khen ngợi tịnh giới. Với người sân hận dạy họ hạnh đại từ. Khiến người nảo hại thật hành nhẫn-nhục. Nếu người giải-đãi khiến họ tinh-tấn. Nếu người tán loạn khiến tu thiền định. Người trụ ác-huệ khiến học bát nhã.

Người thích tiêu-thừa khiến trụ đại-thừa. Người đấm các loài trong tam-giới khiến họ trụ bồ-tát nguyện ba-la-mật. Nếu có chúng-sanh phước trí kém yếu bị kiết nghiệp ràng buộc lưu ngại nhiều, thời làm cho họ trụ Bồ-tát lực ba-la-mật. Nếu có chúng-sanh tâm họ tối tăm không có trí-huệ, thời làm cho họ trụ bồ-tát trí ba-la-mật.

Này thiện-nam-tử ! Ta đã thành tựu môn giải thoát bồ-tát xuất sanh quang-đại hỉ-quang-minh.

Thiện-Tài thưa :

Bạch đức Thánh ! Cảnh-giới của môn giải-thoát này thế nào ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Nhập môn giải-thoát này có thể biết trí phương tiện thiện xảo của Như-Lai Phổ nhiếp chúng sanh.

Phổ nhiếp thế nào ?

Này thiện-nam-tử ! Tất cả chúng sanh hưởng vui đều là do sức oai-đức của Như-Lai. Vì thuận lời dạy của Như-Lai. Vì thật hành theo lời của Như-

Lai. Vì học hạnh của Như-Lai. Vì được sức hộ-trì của Như-Lai. Vì tu tập đạo của Như-Lai ẩn khả. Vì gieo điều lành của Như-Lai làm. Vì y theo pháp của Như-Lai nói. Vì trí-huệ nhứt-quang của Như-Lai chiếu đến. Vì được Như-Lai tánh tịnh nghiệp-lực nhiếp thọ.

Tại sao biết như vậy ?

Ta nhập môn giải-thoát xuất sanh quảng-đại hỉ quang-minh này, nghĩ nhớ đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai thành Đẳng-Chánh-Giác, thuở xưa tu Bồ-tát hạnh thấy đều thấy rõ.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa, lúc làm Bồ-Tát, đức Thế-Tôn thấy tất cả chúng-sanh chấp ngã, ngã-sở, trụ nhà tối vô-minh, vào rừng rậm kiến chấp, bị tham ái trói buộc, bị giận hờn làm hư, bị ngu-si làm loạn, bị bòn-sén ganh ghét ràng rịt, nên sanh tử luân-hồi bần cùng khôn khổ, chẳng gặp được chư Phật Bồ-Tát. Thấy như vậy rồi khởi lòng đại-bi lợi ích chúng-sanh.

Những là khởi tâm nguyện được tất cả diệu-bửu tư-cụ nhiếp lấy chúng-sanh. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh đều được đầy đủ vật tư-sanh không thiếu thốn. Với tất cả sự rời tâm chấp trước. Nơi tất cả cảnh-giới không tâm tham-nhiễm. Nơi tất cả sở-hữu không tâm tiếc nói. Nơi tất cả quả báo không tâm hi-vọng. Nơi tất cả vinh hảo không tâm khen chuộng. Nơi tất cả nhơn-duyên không tâm mê hoặc. Khởi tâm quán-sát pháp-tánh chơn-thiệt. Khởi tâm cứu hộ tất cả chúng-sanh. Khởi tâm thâm nhập tất cả pháp. Khởi tâm trụ bình đẳng đại-từ đối với tất cả chúng-sanh. Khởi tâm thật hành phương-tiện đại-bi đối với tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm lọng đại pháp che khắp chúng-sanh. Khởi tâm chạy kim-cang đại-trí phá tất cả núi chướng phiền-não của tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh tăng-trưởng hỉ lạc. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh rốt ráo an-lạc. Khởi tâm tùy chỗ muốn của tất cả chúng-sanh mà mưa tất cả của báu. Khởi tâm dùng phương-tiện bình-đẳng thành thực tất cả chúng-sanh. Khởi tâm làm cho tất cả chúng-sanh đầy đủ thành tài. Khởi tâm nguyện tất cả chúng-sanh rốt ráo đều được thập-lực trí quả.

Khởi tâm như vậy rồi ta được Bồ-tát-lực, hiện đại-thần-biến khắp pháp-giới hư-không-giới. Ở trước chúng-sanh mưa tất cả vật tư-sanh, tùy sở-thích của chúng-sanh đều được toại ý, đều làm cho họ hoan-hỉ, chẳng hối chẳng tiếc chẳng xen chẳng dứt.

Dùng phương-tiện này nhiếp khắp chúng-sanh giáo-hóa thành-thục, đều làm cho họ ra khỏi khổ nạn sanh-tử chẳng cầu báo đáp. Rửa sạch tâm

bửu của tất cả chúng-sanh, làm cho họ sanh khởi đồng một thiện-căn với tất cả chư Phật. Thêm biển lớn phước đức nhất-thiết-trí.

Bồ-tát niệm niệm thành-thục tất cả chúng-sanh như vậy. Niệm niệm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật. Niệm niệm vào khắp tất cả pháp-giới. Niệm niệm thấy đều khắp hư-không-giới. Niệm niệm vào khắp tất cả tam thế. Niệm niệm thành-tựu trí điều phục tất cả chúng-sanh. Niệm niệm hằng chuyển tất cả pháp luân. Niệm niệm hằng dùng đạo nhất thiết trí lợi ích chúng-sanh. Niệm niệm khắp tất cả thế giới ở trước các chúng-sanh, tận vị-lai kiếp hiện tất cả Phật thành Đẳng-Chánh-Giác. Niệm niệm khắp tất cả thế-giới, tất cả kiếp tu bồ-tát-hạnh chẳng sanh hai tướng.

Những là vào khắp tất cả thế-giới hải-quảng-đại, trong tất cả thế-giới-chúng, những ranh giới các thế-giới-những trang-nghiêm các thế-giới, những thể-tánh các thế-giới, những hình trạng các thế-giới, những phân bố các thế-giới.

Hoặc có thế-giới uế mà kiêm tịnh. Hoặc có thế-giới tịnh mà kiêm uế. Hoặc có thế-giới một bề tạp uế. Hoặc có thế-giới một bề thanh-tịnh. Hoặc nhỏ hoặc lớn, hoặc thô hoặc tế. Hoặc ngay hoặc nghiêng, hoặc úp hoặc ngửa.

Trong tất cả thế-giới như vậy niệm niệm tu hành những hạnh bồ-tát, nhập bồ-tát-vị, hiện bồ-tát-lực. Cũng hiện tất cả thân Phật tam-thế. Tùy tâm chúng-sanh khiến biết thấy khắp cả.

Này thiện-nam-tử ! Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai, lúc tu hành hạnh bồ-tát như vậy, thấy các chúng-sanh chẳng tu công-đức, không có trí-huệ, chấp ngã ngã-sở vô-minh che chướng, chẳng chánh tư-đuy, vào các tà kiến, chẳng biết nhân quả, thuận phiền-não nghiệp, sa vào hàm sâu hiểm nạn sanh tử. Thọ đủ vô-lượng những sự khổ, khởi tâm đại-bi, tu đủ tất cả ba-la-mật hạnh. Vì các chúng-sanh mà tán dương thiện-căn kiên-cố, cho họ an-trụ xa rời khổ nghèo cùng sanh tử, siêng tu pháp trợ-đạo phước trí. Vì họ mà nói những môn nhân quả. Vì họ mà nói nghiệp báo chẳng trái nhau. Vì họ mà nói chỗ chứng nhập của pháp. Vì họ mà nói tất cả chúng-sanh hiểu biết và muốn thích, và nói tất cả quốc độ thọ sanh, khiến họ chẳng dứt tất cả phật-chúng, khiến họ thủ hộ tất cả phật-giáo, khiến họ rời bỏ tất cả các ác. Lại vì họ mà tán dương pháp trợ-đạo xu hướng nhất-thiết-trí, khiến các chúng-sanh hoan hỷ, khiến hành pháp-thí nhiếp khắp tất cả, khiến họ phát khởi hạnh nhất-thiết-trí, khiến họ tu học đạo ba-la-mật của chư đại Bồ-Tát, khiến họ tăng trưởng những thiện-

căn-hải thành nhất-thiết-trí, khiến họ đầy đủ tất cả thánh-tài, khiến họ được nhập môn tự-tại của Phật. Khiến họ nhiếp-thủ vô-lượng phương-tiện, khiến họ quán thấy oai-đức của Như-Lai, khiến họ an-trụ bồ-tát trí-huệ.

Thiện-Tài thưa :

Đức Thánh phát tâm vô-thượng bồ-đề đã bao lâu ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Việc này khó tin, khó hiểu, khó vào, khó nói, tất cả thế-gian và hàng Nhị-Thừa đều chẳng biết được, chỉ trừ thần-lực của Phật gia-hộ, thiện-hữu nhiếp-thọ, chứa thặng công-đức, chí nguyện thanh-tịnh, không tâm hạ-liệt, không tâm tạp-nhiêm, không tâm siểm-khúc, được tâm trí quang-minh khắp soi sáng, phát tâm nhiều ích khắp các chúng-sanh, tâm mà tất cả phiền-não nhả đến chúng ma không phá hoại được, khởi tâm quyết thành-tự nhất-thiết-trí, tâm chẳng thích tất cả sự vui sanh tử, có thể cầu tất cả diệu-lạc của chư Phật, có thể diệt tất cả khổ-não của chúng-sanh, có thể tu công-đức của tất cả Phật, có thể quán thật tánh của tất cả pháp, có thể đủ tất cả tín-giải thanh-tịnh, có thể siêu tất cả nước độc sanh-tử, có thể nhập tất cả trí-hải của Như-Lai, có thể quyết định đến pháp-thành vô-thượng, có thể dũng-mãnh nhập cảnh-giới Như-Lai, có thể mau chóng đến địa vị chư Phật, có thể liền thành-tự sức nhất-thiết-trí, có thể ở nơi thập-lực đã được rớt ráo. Người như vậy ở nơi đây có thể trì, có thể nhập, có thể rõ.

Tại sao vậy ?

Vì đây là cảnh-giới trí-huệ của Như-Lai, tất cả Bồ-Tát còn chẳng biết được huống là những chúng-sanh khác. Nhưng nay ta do oai-lực của đức Phật, muốn khiến chúng-sanh điều thuận đáng được hóa độ, ý họ mau thanh-tịnh. Muốn khiến chúng-sanh tu tập thiện-căn, tâm họ được tự-tại. Nên theo chỗ hỏi của người mà ta tuyên nói.

Bấy giờ Dạ-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa muốn tuyên lại nghĩa này, quán-sát cảnh-giới của tam-thế Như-Lai mà nói kệ rằng :

Phật-tử người đã hỏi
Cảnh-giới Phật rất sâu
Nam-tư sát-trần kiếp
Nói đó chẳng thể hết
Chẳng phải tham sân si

Kiêu-mạn phiền-não che
Những chúng-sanh như vậy
Biết được Phật diệu-pháp.
Chẳng phải bòn-sẻn ganh
Siểm khúc những ý trực
Nghiệp phiền-não che đây
Mà biết được phật-cảnh.
Chẳng phải chấp uẩn xứ
Và chấp thân hữu-lậu
Người kiến-đạo tướng-đạo
Biết được phật giác-ngộ.
Phật cảnh-giới tịch-tịnh
Tánh tịnh rời phân-biệt.
Chẳng phải chấp ba cõi
Biết được pháp-tánh này.
Sanh nơi nhà chư Phật
Được chư Phật thủ hộ
Người trì Phật pháp-tạng
Cảnh-giới của trí-nhãn.
Gần-gũi thiện-tri-thức
Mến thích pháp bạch tịnh
Siêng cầu chư Phật lực
Nghe pháp này hoan-hỉ.
Tâm tịnh vô-phân-biệt
Dường như thái-hư-không
Đèn trí-huệ phá tối
Cảnh-giới của người này.
Dùng ý đại từ-bi
Che khắp các thế-gian
Tất cả đều bình-đẳng
Cảnh-giới của người này.
Hoan-hỉ tâm vô-trước
Tất cả đều xả được
Bình-đẳng thí chúng-sanh
Cảnh-giới của người này.
Tâm tịnh rời các ác
Rốt ráo không hồi hận
Thuận hành chư Phật giáo
Cảnh-giới của người này.
Biết rõ pháp tự-tánh

Nhấn đến các nghiệp-chủng
Tâm họ không động loạn
Cảnh-giới của người này.
Dũng-mãnh siêng tinh-tấn
An-trụ tâm bất thối
Siêng tu nhất-thiết-trí
Cảnh-giới của người này.
Tâm họ tịch-tĩnh trụ tam-muội
Rốt ráo thanh-lương không nhiệt nảo
Đã tu thân nhất-thiết-trí hải
Là giải-thoát của người chứng ngộ.
Khéo biết tất cả tướng phân-biệt
Thâm nhập vô-biên môn pháp-giới
Độ khắp quần-sanh không sót thừa
Là giải-thoát của bậc trí-huệ.
Rõ tánh chân thiết của chúng-sanh
Chẳng chấp tất cả biển hữu-lậu
N như bóng hiện khắp trong tâm thủy
Là giải thoát của người chánh-đạo.
Từ nơi tất cả tam-thế Phật
Phương-tiện nguyện-chủng mà xuất sanh
Tận những kiếp sát siêng tu hành
Là giải-thoát của bậc Phổ-Hiền.
Vào khắp tất cả môn pháp-giới
Đều thấy mười phương những sát-hải
Cũng thấy trong đó kiếp thành hoại
Mà tâm rốt ráo vô-phân-biệt.
Trong những vi-trần của pháp-giới
Đều thấy Như-Lai ngồi đạo-thọ
Thành-tựu bồ-đề độ quần-sanh
Là giải-thoát của vô-ngại-nhãn.
Người ở vô-lượng đại-kiếp-hải
Thân-cận cúng-dường thiện-tri-thức
Vì lợi quần sanh cầu chánh-pháp
Nghe rồi ghi nhớ không quên sót.
Tỳ-Lô-Giá-Na cảnh rộng lớn
Vô-lượng vô-biên chẳng thể suy
Ta thừa phật-lực nói với người
Cho người thâm-tâm càng thanh-tịnh.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa quá thế-giới-hải vi-trần-số kiếp, có thế-giới-hải tên là Phổ-Quang-Minh-Chơn-Kim-Ma-Ni-Son. Trong thế-giới-hải này có Phật xuất hiện hiệu là Phổ-Chiêu-Pháp-Giới Trí-Huệ-Son-Tịch-Tĩnh-Oai-Đức-Vương.

Này Thiện-nam-tử ! Lúc đức Phật ấy tu hạnh bồ-tát, nghiêm-tĩnh thế-giới-hải đó. Trong thế-giới-hải đó có thế-giới vi-trần-số thế-giới-chủng. Mỗi thế-giới-chủng có thế-giới vi-trần-số thế-giới. Mỗi thế-giới đều có Như-Lai xuất thế. Mỗi Như-Lai diễn nói thế-giới vi-trần-số tu-đa-la. Mỗi tu-đa-la thọ ký cho phật-sát vi-trần-số Bồ-Tát, hiện những thần-lực, nói những pháp-môn, độ vô-lượng chúng-sanh.

Này Thiện-nam-tử ! Trong thế-giới-hải Phổ-Quang-Minh-Chơn-Kim-Ma-Ni-Son, có thế-giới-chủng tên là Phổ-Trang-Nghiêm-Tràng.

Trong thế-giới-chủng ấy có thế-giới tên là Nhất-Thiết-Bửu-Sắc-Phổ-Quang-Minh. Thế chất bằng Hiện-Nhất-Thiết-Hóa-Phật-Ảnh-Ma-Ni-Vương, hình như thành quách cõi trời. Hạ-tế làm bằng Hiện-Nhất-Thiết-Như-Lai-Đạo-Tràng-Ảnh-Tượng-Ma-Ni-Vương, an-trụ trên biển Nhất-Thiết-Bửu-Hoa. Thế-giới ấy tịnh uế lẫn lộn. Trong thế-giới này có tu-di-sơn vi-trần-số tứ-thiên-hạ. Chính giữa có một tứ-thiên-hạ tên là Nhất-Thiết-Bửu-Son-Tràng, Tứ-thiên-hạ ấy, mỗi thiên-hạ ngang dọc đều một vạn do-tuần. Mỗi thiên-hạ đều có một vạn thành lớn.

Trong Diêm Phù Đề ấy có một Vương-Đô tên là Kiên-Cổ-Diệu-Bửu-Trang Nghiêm-Vân-Đăng, một vạn đại-thành rải-rác bao quanh.

Thời kỳ người Diêm-Phù-Đề thọ-mạng vạn năm, có vua tên là Nhất-Thiết-Pháp-Ấm-Viên-Mãn-Cái. Có năm trăm Đại-Thần, sáu vạn thế-nữ, bảy trăm Vương-Tử. Những Vương-Tử này đều đoan-chánh dũng kiện có oai-lực lớn.

Đức Vua ấy có oai-đức ban bố khắp Diêm-Phù-Đề, không có kẻ oán địch.

Thế-giới ấy, lúc kiếp sắp tận, có năm thứ trực phát khởi, như chúng thọ-mạng ngắn-ngủi, của cải thiếu thốn, thân hình xấu xí, nhiều khổ ít vui, chẳng tu thập thiện, chuyên làm nghiệp ác. Giận gây hủy nhục nhau, làm quyến thuộc người xa lìa, ganh ghét hạnh phúc của người, kiến chấp tà vạy, tham cầu phi-pháp.

Do nhen duyên ấy nên mưa gió bất thường, lúa mạ chẳng tốt, vườn tược cây cối khô cằn, nhen dân đói kém, nhiều bệnh tật, tản cư bốn phương không biết nương tựa vào đâu nên đều đến ở quanh Vương Đô số đông đến trăm ngàn vạn ức, to tiếng kêu gào, hoặc giơ tay, hoặc chấp tay, hoặc cúi đầu, hoặc quì gối, hoặc nhảy nhót, đầu tóc rối tung y phục rách rưới, da thừa nhăn nức, mặt mắt mất thần, đồng hướng về cung vua kêu van rằng :

Đại-Vương ! Đại-Vương ! Chúng tôi ngày nay nghèo cùng đói rách, bệnh tật khôn khổ, không chỗ nương tựa, không biết kêu cứu vào đâu. Chúng tôi đồng về nương với Đại-Vương.

Đại-Vương là bực nhen-từ trí-huệ, chúng tôi mong được Đại-Vương ban cho an lạc, ban cho sự sống. Xin Đại-Vương thương xót chúng tôi, nhiếp thọ chúng tôi. Đại-Vương là bửu-tạng, là cầu dò, là đường sá, là thuyền bè, là hòn đảo châu báu, là tài lợi, là thiên-cung của chúng tôi.

Nhà vua nghe lời kêu than của dân-chúng liền được trăm vạn vô-số môn đại-bi. Nhứt tâm tư-duy phát khởi mười thứ đại-bi-ngữ :

Một là : Thương thay chúng-sanh sa vào hồ lớn sanh tử không đáy, ta phải làm cách nào để cứu họ, cho họ an trụ nơi bực nhứt-thiết-trí.

Hai là : Thương thay chúng-sanh bị bức ngặt bởi phiền-nã, ta phải làm cách nào cứu hộ họ, cho họ an trụ nơi tất cả nghiệp lành.

Ba là: Thương thay chúng-sanh bị khủng bố bởi sanh lão bệnh tử, ta phải làm cách nào cho họ về nương, cho họ vĩnh viễn được thân tâm an lạc.

Bốn là: Thương thay chúng-sanh thường bị thế-gian đại-chúng làm ngặt làm khiếp, ta phải làm thế nào hộ trợ họ, cho họ an trụ đạo nhứt-thiết-trí.

Năm là : Thương thay chúng-sanh không có trí-nhãn thường bị thân-kiến nghi lầm che đậy, ta phải dùng phương-tiện gì cho họ mau giải quyết kiến chấp.

Sáu là : Thương thay chúng-sanh thường bị si tối làm mê lầm, ta phải thế nào để làm đèn sáng cho họ soi thấy thành nhứt-thiết-trí.

Bảy là : Thương thay chúng-sanh thường bị xan tạt siểm cuồng làm như đục, ta phải thế nào để khai hiểu họ, cho họ chứng được pháp-thân thanh-tịnh.

Tám là : Thương thay chúng-sanh mãi trôi chìm trong biển lớn sanh tử, ta phải vớt đưa họ thế nào cho họ được lên bờ bờ-đề.

Chín là : Thương thay chúng-sanh các căn cang cường khó điều khó phục, ta phải điều-ngự họ thế nào cho họ được đầy đủ thần-lực của Phật.

Mười là : Thương thay chúng-sanh như kẻ mù lòa chẳng thấy đường sá, ta phải dẫn dắt họ thế nào cho họ được vào cửa nhất-thiết-trí.

Nói như thế xong, đức vua truyền đánh trống ban lệnh :

Nay đức vua bố-thí khắp tất cả chúng-sanh, tùy theo nhu cầu đều làm cho đầy đủ cả.

Vua lại ban lệnh cho tất cả thành trong Diêm-Phù-Đề và các tụ-lạc đều khai kho châu tể : những là vàng bạc, lương thực, y-phục, thuốc men, đồ dùng, giường ghế, nhà cửa, châu báu, xe cộ, lụa là gấm vóc đều đem bố-thí. Nhân đến đức Vua có thể sẻ xả thí cung-điện, vợ con, vương-vị, da thịt, tay chun, môi răng, miệng lưỡi, mũi tai, đầu mắt, tâm can tỳ phế.

Phía đông của Vương-đô có cổng tên là Ma-Ni Sơn-Quang Minh. Ngoài cổng thành ấy có hội-trường bố-thí rộng rãi bằng phẳng trồng trái rất mực trang-nghiêm, đều là quả-báo do tịnh-nghiệp của Bồ-Tát.

Trong thí-hội này có tòa sư-tử, đất bằng mười thứ báu, lan can mười thứ báu, mười thứ cây báu bao quanh, dưới là kim-cang bửu-luân. Dùng tất cả thứ báu làm tượng long-thần cầm bửu-vật để trang-sức hội-trường, tràng phan bày hàng, lưới báu giăng che, vô-lượng thứ hương luôn phát mùi thơm vi-diệu, hàng lụa báu đẹp trái giăng khắp nơi, trăm ngàn âm nhạc luôn hòa tấu. Lại có bửu-cái thường phóng vô lượng bửu-quang-minh như vàng diêm-phù-đàn hực hử thanh-tịnh. Những anh-lạc bửu-linh hằng phát ra âm thanh vi-diệu khuyên các chúng-sanh tu hành nghiệp lành.

Lúc đó đức Vua ngự tòa sư tử, hình dung đoan chánh đủ những tướng tốt, thân na-la-diên không hư hoại, tánh hiền thiện, tài pháp hai thứ đều tự tại, biện luận vô-ngại trí-huệ siêu phàm, trị nước không ai trái mạng lệnh.

Bấy giờ vô-lượng vô-số chúng-sanh trong Diêm-Phù-Đề đua nhau đến hội-trường bố-thí này, thấy đức vua ngự trên tòa sư-tử, đều cho là người đại trí, đại phước, là bậc đủ đức đủ hạnh đủ nguyện, là nhà đại thí-chủ.

Nhà vua thấy những người đến cầu xin liền sanh lòng bi mẫn, lòng hoan-hỉ, lòng tôn trọng, lòng thiện-hữu, lòng quảng-đại, lòng tương-tục, lòng tinh-tấn, lòng bất-thối, lòng thí xả, lòng châu biếu.

Lòng hoan-hỉ trong giây lát của nhà vua khi thấy những người đến xin còn hơn sự khoái lạc trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp của Đao-Lợi Thiên-Vương, Dạ-ma Thiên-Vương, Đâu-Suất-Đà Thiên-Vương, hẳn đến hơn cả sự vui tịch-tĩnh trong bất khả-thuyết kiếp của Tịnh-Cư Thiên Vương.

Này thiện-nam-tử ! Ví như có người nhờn từ hiếu hữu gặp loạn lạc cha mẹ vợ con huynh đệ tỷ muội đều thất lạc, tình cờ được đoàn tụ đông đủ thời sự vui mừng biết ngần nào.

Lòng hoan-hỉ của nhà vua khi thấy những người đến cầu xin cũng như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Nhà vua ấy nhờ thiện-tri-thức nên được tăng trưởng tri-giải và chí nguyện nơi phật bồ-đề, các căn thành-tựu, tín tâm thanh-tịnh hoan-hỉ viên mãn.

Tại sao vậy ?

Vì nhà vua là bậc Bồ-Tát siêng tu các công-hạnh cầu nhứt-thiết-trí. Nguyện được lợi-ích tất cả chúng-sanh. Nguyện được bồ-đề vô-lượng diệu-lạc. Rời bỏ tất cả những tâm bất-thiện. Thường thích chứa nhóm tất cả thiện-căn. Thường nguyện cứu hộ tất cả chúng-sanh. Thường thích quán-sát đạo trí-huệ. Thường ham tu hành pháp nhứt thiết-trí. Làm thỏa mãn nguyện vọng của tất cả chúng-sanh. Vào biển lớn công-đức của tất cả Phật. Phá tất cả núi ma nghiệp hoặc chướng. Tùy thuận giáo-hạnh của tất cả Như-Lai. Thật hành đạo nhứt-thiết-trí vô-ngại. Đã có thể thâm nhập dòng nhứt-thiết-trí. Tất cả pháp-lưu thường hiện tiền. Đại nguyện vô-tận làm Đại-Trượng-Phu, trụ pháp đại-nhân. Chứa nhóm tất cả tạng lành phổ-môn, lia tất cả chấp, chẳng nhiếp tất cả cảnh-giới thế-gian. Biết các pháp-tánh dường như hư-không. Với những người đến xin xem như con một, xem như cha mẹ, xem là phước-diên, xem là khó được, xem là ân-nhân, xem là chỗ bền chắc, xem là Thầy, là Phật. Chẳng chọn xứ sở, chẳng lựa chủng tộc, chẳng phân hình mạo.

Tùy theo chỗ muốn của họ, nhà vua vẫn một tâm từ-bi bình-đẳng vô-ngại cung cấp đầy đủ cho tất cả. Người cầu lương thực thời cho lương thực. Người xin y phục thời cho y-phục. Người xin vàng bạc thời cho vàng bạc. Nhấn đến những người cầu xin xe cộ, ruộng vườn, nhà cửa, voi ngựa, châu báu, phan lọng, hương hoa, quyến-thuộc vân-vân, nhà vua đều cấp cho tất cả.

Trong thí-hội này có Trưởng-Giả-Nữ tên là Bửu-Quang-Minh cùng sáu mươi đồng-nữ câu hội, hình dung đoan chánh đẹp lạ, mọi người thích thấy da màu chơn-kim, tóc và mắt màu xanh biếc thân phát mùi thơm, miệng diễm phạm-âm, bửu-y thượng diệu trang-nghiêm trên thân, thường có lòng tâm quý chánh-niệm chẳng loạn, đầy đủ oai nghi cung-kính sư-trưởng, thường nhớ thuận hành công hạnh vi-diệu thậm-thâm, những pháp đã nghe ghi nhớ chẳng quên, thiện-căn đời trước chảy nhuần nơi tâm, thanh-tịnh quảng-đại dường như hư-không, khắp an lợi chúng-sanh, thường thấy chư Phật cầu nhất-thiết-trí.

Bấy giờ nàng Bửu-Quang-minh cách đức Vua không xa, chấp tay đánh lễ, tự nghĩ rằng : Tôi được lợi lành tôi được lợi lành. Nay tôi được thấy bực thiện-tri-thức.

Nơi nhà vua, nàng nghĩ là Đại-Sư, là thiện-tri-thức, là đủ từ-bi, là hay nhiếp thọ. Tâm nàng chánh-trực rất vui mừng, liền cõi anh-lạc dâng lên vua mà nguyện rằng:

Nay Đại-Vương này làm chỗ nương cho vô-lượng vô-biên chúng sanh mê tối, nguyện ngày sau tôi cũng như vậy.

Như đại-Vương đây, những pháp đã biết, thừa đã theo, đạo đã tu, sắc tướng đã đủ, tài sản đã có, chúng-hội đã nhiếp vô-biên, vô-tận, khó hơn khó hoại nguyện ngày sau tôi đều được như vậy. Đức vua đây sanh ở đâu tôi đều theo sanh nơi đó.

Đức vua biết nàng ấy phát tâm như vậy nên bảo rằng :

Này Đồng-Nữ ! Tùy ý nàng muốn ta đều cấp cho. Tất cả sở-hữu nay ta đều xả cả, cho các chúng-sanh đều được đầy đủ.

Nghe đức vua nói, nàng Bửu-Quang-Minh rất hoan-hỷ tín tâm thanh-tịnh, liền nói kệ ca ngợi đức vua :

Thuở xưa thành ấp này
Lúc chưa có Đại-Vương
Không có mây-may vui
Dường như xứ nga-quỷ.
Chúng-sanh sát hại nhau
Cướp trộm và dâm dật,
Lưỡng-thiệt nói dối trá
Lời thô ác vô nghĩa,
Tham lam tài vật người
Sân hận lòng độc ác,
Tà-kiến làm điều quấy
Chết rồi đọa ác-đạo.
Bởi những chúng-sanh này
Bị ngu si che đậy
Ở trong điên-đảo kiến
Trời ít khi ban lành.
Vì không mưa phải mùa
Ngũ cốc đều chẳng mọc
Cỏ cây nhiều khô héo
Sông suối cũng khô cạn.
Lúc chưa có Đại-Vương
Sông ao đều khô cạn
Thây chết chật trong vườn
Nhìn đó như đồng hoang.
Đại-Vương lên ngôi báu
Rộng cứu những quân-sanh
Mây mát che tám phương
Khắp nơi đều mưa xuống.
Đại-Vương cai trị dân
Dứt hết những ngược ác
Hình ngục đều dẹp bỏ
Kẻ côi cùng được an
Ngày trước các chúng-sanh
Thường tàn sát lẫn nhau
Uống máu và ăn thịt.
Nay đều sanh lòng từ.
Ngày trước các chúng-sanh
Nghèo cùng thiếu y-phục
Dùng cỏ tự che thân
Gầy xấu như nga-quỷ.

Khi Đại-Vương trị vì
Lúa tốt tự-nhiên sanh
Trong cây sanh y-phục
Nam Nữ đều xinh đẹp
Ngày trước người tham lam
Phi pháp lấn đoạt nhau,
Nay thời đều giàu đủ
Như khu vườn Đê-Thích.
Ngày trước người làm ác
Dâm dật sanh tham nhiễm
Vợ người và đồng-nữ
Cùng xâm bức lẫn nhau.
Nay thấy vợ con người
Xinh đẹp trang sức khéo
Mà lòng không nhiễm trước
Giống như trời Tri-Túc.
Ngày trước các chúng-sanh
Nói dối chẳng chơn thiệt
Phi-pháp không lợi ích
Nịnh hót lấy lòng người.
Nay tất cả mọi người
Đều bỏ lời nói ác
Lòng họ rất nhu nhuyễn
Lời nói cũng điều thuận.
Ngày trước các chúng-sanh
Làm nhiều hạnh tà vạy
Chấp tay cung kính lạ
Những trâu, bò, heo, dê,
Nay theo pháp của vua
Tổ ngộ trừ tà-kiến
Biết rõ báo khổ vui
Đều từ như duyên khởi.
Đại-Vương diễn diệu-âm
Người nghe đều vui mừng
Ấm thanh của Thích, Phạm
Tất cả không bằng được.
Đại-Vương những bửu-cái
Ở cao trên không-trung
Cán bằng ngọc lưu-ly
Trùm bằng lưới ma-ni,

Linh vàng tự nhiên phát
Tiếng Phật rất hòa nhã
Tuyên dương pháp vi-diệu
Diệt trừ chúng-sanh mê
Kể lại rộng diễn thuyết
Mười phương các cõi phật
Trong tất cả những kiếp
Nhu-Lai và quyển-thuộc.
Và lại thứ đệ nói
Quá-khứ mười phương cõi
Và trong quốc-độ đó
Tất cả các Như Lai.
Lại phát tiếng diệu-âm
Khắp cõi Diêm-Phù-Đề
Nói rộng về Nhơn Thiên
Những nghiệp làm sai khác.
Chúng-sanh nghe tiếng này
Tự biết những hạnh nghiệp
Bỏ ác siêng tu hành
Hồi-hướng Phật bồ-đề.
Vương-phụ: Tịnh-Quang-Minh,
Vương-Mẫu: Liên-Hoa-Quang,
Thuở ngũ trược xuất hiện
Ở ngôi trị thiên-hạ.
Bấy giờ có vườn rộng.
Vườn có năm trăm ao
Mỗi ao ngàn cây lớn
Trên cây đầy những hoa.
Ở trên bờ ao ấy
Xây dựng nhà ngàn cột
Lan-can rất trang-nghiêm
Không gì là chẳng đủ.
Mạt-thế khởi ác-pháp
Nhiều năm chẳng có mưa
Sông ao đều khô cạn
Cỏ cây cũng héo rũ.
Bấy ngày trước vua sanh
Trước hiện tướng linh thoại,
Người thấy đều nghĩ rằng
Bực cứu thế sẽ hiện.

Bấy giờ vào giữa đêm
Đại-địa động sáu cách
Có một ao bửu-hoa
Quang-minh như trời sáng.
Trong vườn năm trăm ao
Đầy nước bát công-đức,
Cây khô đều đâm chồi
Hoa lá đều tươi tốt.
Nước ao đã đầy tràn
Chảy lan tất cả xứ
Khắp cả cõi Diêm-Phù
Không đâu chẳng nhuận ướt.
Dược thảo và cây cối
Trăm thứ lúa đậu thảy
Nhánh lá bông trái hột
Tất cả đều sum-sê
Rãnh mương và gò nông
Những nơi cao và thấp
Tất cả những chỗ ấy
Tự-nhiên bằng phẳng cả.
Gai gốc cát sỏi thảy
Bao nhiêu những tạp ứ
Đều ở trong một niệm
Biến thành những ngọc báu.
Chúng-sanh thấy sự này
Hoan-hỉ mà ca ngợi
Đều nói mình được lợi
Như khát uống nước ngọt.
Bấy giờ vua Quang-Minh
Cùng vô-lượng quyên-thuộc
Xe giá đồng du ngoạn
Đi xem khắp khu vườn.
Trong số năm trăm ao
Có ao tên Khánh-Hỉ
Trên ao có Pháp-Đường
Phụ-Vương ngự nơi đây.
Tiên-Vương bảo Phu-Nhơn :
Ta nhớ bảy ngày trước
Giữa đêm đất chấn động
Trong đây phát ánh sáng

Bấy giờ trong ao đó
Mọc bông sen ngàn cánh
Sáng như ngàn mặt nhật
Chói đến đánh Tu-di,
Cộng hoa bằng kim-cang,
Đài hoa : vàng Diêm-Phù,
Cánh hoa bằng những báu
Diệu hương làm nhụy tua
Đức Vua sanh trên hoa
Ngồi kiết-già đoan trang
Trang-nghiêm với tướng hảo
Thiên-Thần đều cung kính.
Tiên-Vương rất hoan-hỉ
Tự vào ao ắm lên
Đem trao cho Phu-Nhơn
Bà nên mừng được con.
Liền đó tặng báu hiện,
Cây báu sanh diệu-y,
Thiên-nhạc tấu mỹ-âm,
Sung-mãn trong hư-không.
Tất cả các chúng-sanh
Đều sanh lòng hoan hỉ
Chấp tay khen hi-hữu
Đáng cứu thế ra đời.
Thân vua phóng quang-minh
Chiếu khắp cả mọi nơi
Làm cho tứ thiên-hạ
Hết tối, trừ bệnh tật.
Dạ-Xoa, Tỳ-Xá-Xà,
Độc-trùng các ác-thú
Những thứ muốn hại người
Tất cả đều ẩn trốn.
Tiếng xấu và thất lợi
Tai họa cùng bệnh tật
Tất cả khổ đều diệt
Mọi người đều hoan hỉ.
Phàm là chúng-sanh loại
Xem nhau như cha mẹ
Bỏ ác sanh lòng lành
Chuyên cầu nhất-thiết-trí.

Đóng bít các ác thú
Mở bày đường nhân thiên
Tuyên dương đạo trí-huệ
Độ thoát các quần-sanh.
Chúng tôi thấy Đại-Vương
Được những lợi lành lớn
Làm cho người cô cùng
Tất cả đều an lạc.

Bửu-Quang-Minh đồng-nữ nói kệ ca ngợi vua Nhất-Thiết-Pháp-Âm-Viên-Mãn-Cái rồi đi nhiều vô-lượng vòng, cung kính đánh lễ chấp tay đứng qua một bên.

Đại-Vương bảo Đồng-Nữ :

Lành thay ! Đồng-nữ có thể tin biết công-đức của người khác. Sự ấy rất là hi-hữu.

Này Đồng-nữ ! Tất cả chúng-sanh chẳng thể tin biết công-đức của người khác.

Này đồng-nữ ! Tất cả chúng-sinh chẳng biết báo ân, không có trí-huệ, tâm họ trược loạn, tánh chẳng sáng tỏ, vốn không chí-lực lại thói thất sự tu hành. Những người như vậy chẳng tin chẳng biết thần thông trí-huệ và công-đức của Bồ-Tát và chư Phật.

Nay đồng-nữ quyết định cầu đến bồ-đề, biết được công-đức của Bồ-Tát như vậy. Người sanh trong Diêm-Phù-Đề này phát tâm dũng-mãnh nhiếp khắp chúng-sanh công chẳng uổng bỏ, rồi đây người cũng sẽ thành-tựu công-đức như vậy.

Đức Vua khen đồng-nữ xong, tự tay cầm bửu y vô-giá trao cho đồng-nữ và quyền-thuộc của đồng-nữ mà bảo từng người rằng : người mặc y này.

Các đồng-nữ quỳ gối hai tay lãnh y để trên đầu rồi mới mặc. Mặc y xong đồng-hữu nhiều quanh đức Vua.

Trong những bửu-y đó phát ra quang-minh tất cả tinh tú.

Mọi người thấy thế đều nói rằng các đồng-nữ này đều đoan chánh như sao sáng trong đêm tốt trời.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa đó vua Nhất-Thiết-Pháp-Âm-Viên-Mãn-Cái, chính là đức Tỳ-Lô Giá Na Như-Lai hiện nay vậy.

Quang-Minh-Vương thuở xưa đó, nay là Tịnh-Phạm-Vương.

Liên-Hoa-Quang Phu-Nhân, nay là Ma-Ha Ma-Gia Phu-Nhân.

Bửu-Quang-Minh Đồng-nữ chính là thân ta đây.

Những chúng-sanh được đức Vua dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp thọ, nay đây là những Bồ-Tát bất-thối-chuyển trong pháp-hội này, hoặc bậc sơ-địa nhân đến bậc thập-địa, đủ đại-nguyện, nhóm trợ-đạo, tu diệu-hạnh, đủ trang nghiêm, được thân-thông, trụ giải-thoát, nay ở trong hội này ở nơi những cung-điện diệu-pháp.

Chủ-Da-Thần Khai-Phu-Nhất-Thiết-Thọ-Hoa, muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-tử mà nói kệ rằng :

Ta có quảng đại-nhãn
Thấy khắp cả mười phương
Trong tất cả sát-hải
Ngũ thú luân-hồi thấy
Cũng thấy chư Phật đó
Ngồi dưới cội bồ-đề
Thần-thông khắp mười phương
Thuyết pháp độ chúng-sanh.
Ta có thanh-tịnh-nhĩ
Nghe khắp tất cả tiếng
Cũng nghe Phật thuyết pháp
Hoan-hỉ tin thọ-trì.
Ta có tha-tâm trí
Không hai không chướng-ngại
Có thể trong một niệm
Biết rõ tất cả tâm.
Ta được túc-mạng-trí
Biết được tất cả kiếp
Thân mình và người khác
Phân biệt đều rõ ràng :
Khoảng một niệm ta biết
Sát-hải vi-trần kiếp
Chư Phật và Bồ-Tát

Chúng-sanh trong ngũ-đạo.
Nhớ biết chư Phật kia
Tối sơ phát đại-nguyện
Nhẫn đến tu các hạnh
Mỗi mỗi đều viên mãn.
Cũng biết chư Phật kia
Thành-tựu bồ-đề đạo
Dùng các môn phương-tiện
Vì chúng chuyên pháp-luân.
Cũng biết chư Phật kia
Có bao nhiêu thừa-hải.
Chánh-pháp trụ lâu gần
Chúng-sanh độ nhiều ít.
Ta trong vô-lượng kiếp
Tu tập pháp-môn này
Nay ta vì người nói
Phật-tử phải siêng học

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát bồ-tát xuất-sanh-quảng đại-hỉ quang-minh này, như chư đại Bồ-Tát thân-cận cúng dường tất cả chư Phật vào biển nhất-thiết-trí đại-nguyện, viên mãn những nguyện-hải của chư Phật. Được trí dũng-mãnh nơi một bồ-tát-địa vào khắp tất cả bồ-tát-địa-hải. Được thanh-tịnh-nguyện nơi một bồ-tát hạnh vào khắp tất cả bồ-tát-hạnh hải. Được tự tại-lực nơi một bồ-tát giải thoát-môn vào khắp tất cả bồ-tát giải thoát-môn-hải.

Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử ! Trong đạo-tràng này có một Dạ-Thần tên là Đại-Nguyện-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh.

Người đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào giáo-hóa chúng-sanh khiến đến vô thượng bồ-đề ? Thế nào nghiêm-tịnh tất cả cõi Phật ? Thế nào thừa sự tất cả Như-Lai ? Thế nào tu hành tất cả Phật-pháp ?

Thiện-Tài đồng-tử đánh lễ chân Dạ-Thần, hữu nhiều vô-số vòng, ân cần chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi ba.

Thiện-Tài đến chỗ Dạ-Thần Đại-Nguyên-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh. Thấy Dạ-Thần này ở trong đại-chúng ngồi tòa sư tử Phổ-Hiện-Nhứt-Thiết-Cung-Điện-Ma-Ni-Vương-Tạng. Lưới ma-ni-bửu che phía trên.

Dạ-Thần này hiện thân nhứt nguyệt tinh tú ảnh tượng. Hiện thân tùy tâm chúng-sanh khiến tất cả đều thấy. Hiện thân đồng hình tướng của tất cả chúng-sanh. Hiện thân sắc-tướng-hải rộng lớn vô-biên. Hiện thân khắp tất cả oai nghi. Hiện thân thị-hiện khắp mười phương. Hiện thân đều phục khắp tất cả chúng-sanh. Hiện thân vận thân-thông quảng đại nhanh chóng. Hiện thân lợi ích chúng sanh chẳng dứt. Hiện thân thường đi trên hư-không để làm lợi ích. Hiện thân đánh lễ tại chỗ tất cả Phật. Hiện thân tu tập tất cả thiện-căn. Hiện thân thọ-trì phật-pháp chẳng quên. Hiện thân thành mãn đại-nguyện bồ-tát. Hiện thân quang-minh sung mãn mười phương. Hiện thân pháp-đăng khắp dứt tối tăm thế-gian. Hiện thân tịnh-trí biết pháp như huyễn. Hiện thân pháp-tánh xa lia trần nhiễm. Hiện thân phổ-trí chiếu pháp rõ ràng. Hiện thân rớt ráo không khô không nóng. Hiện thân kiên-cố chẳng bị ngăn trở phá hoại. Hiện thân phật-lực vô-sở-trụ. Hiện thân vô-phân-biệt ly nhiễm. Hiện thân pháp-tánh bốn thanh-tịnh.

Thiện-Tài thấy phật-sát vi-trần-số thân sai-biệt như vậy, liền nhất tâm đánh lễ mọp đầu giây lâu mới đứng dậy chấp tay chiêm ngưỡng, nơi thiện-tri-thức phát khởi mười tâm.

Một là nơi thiện-tri-thức sanh tâm đồng với mình, vì làm cho mình siêng năng làm xong pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí.

Hai là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thanh-tịnh tự nghiệp quả, vì thân cận cúng-dường sanh thiện căn.

Ba là nơi thiện-tri-thức sanh tâm trang-nghiêm bồ-tát-hạnh, vì khiến tôi có thể mau trang-nghiêm tất cả bồ-tát-hạnh.

Bốn là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thành-tựu tất cả phật-pháp, vì dạy dỗ tôi tu hành đạo hạnh.

Năm là nơi thiện-tri-thức sanh tâm năng sanh, vì có thể sanh pháp vô-thượng cho tôi.

Sáu là nơi thiện-tri-thức sanh tâm xuất ly, vì khiến tôi tu hành những hạnh nguyện của Phổ-Hiền Bồ-Tát mà xuất ly.

Bảy là nơi thiện-tri-thức sanh tâm tròn đủ tất cả phước trí, vì khiến tôi chứa nhóm những pháp lành.

Tám là nơi thiện-tri-thức sanh tâm tăng trưởng, vì khiến tôi tăng trưởng nhất-thiết-trí.

Chín là nơi thiện-tri-thức sanh tâm đầy đủ tất cả thiện-căn, vì khiến tôi được viên mãn chí nguyện.

Mười là nơi thiện-tri-thức sanh tâm thành xong lợi ích lớn, vì khiến tôi tự-tại an trụ tất cả bồ-tát pháp, được thành đạo nhất-thiết-trí, được thành tất cả phật pháp.

Thiện-Tài phát mười tâm này rồi, thời được phật-sát vi-trần-số đồng hạnh với Dạ-Thần cùng chư Bồ-Tát. Những là :

Đồng niệm, vì tâm thường ghi nhớ thập phương tam thế tất cả chư Phật.

Đồng huệ, vì phân-biệt quyết rõ tất cả pháp-hải sai-biệt-môn.

Đồng xu hướng, vì có thể chuyển tất cả diệu-pháp-luân của chư Phật Như-Lai.

Đồng giác ngộ, vì dùng trí khắp hư-không vào khắp tất cả ba thế-gian.

Đồng căn, vì thành-tựu bồ-tát thanh-tịnh quang-minh trí-huệ-căn.

Đồng tâm, vì khéo tu tập được công-đức vô-ngại trang-nghiêm tất cả bồ-tát-đạo.

Đồng cảnh, vì chiếu khắp cảnh sở hành của chư Phật.

Đồng chứng, vì được nhất-thiết-trí chiếu thiết-tướng-hải tịnh-quang-minh.

Đồng nghĩa, vì có thể dùng trí-huệ biết tánh chân thiệt của tất cả pháp.

Đồng dũng-mãnh, vì có thể phá hoại tất cả núi chướng-ngại.

Đồng sắc-thân, vì tùy chúng-sanh tâm mà hiện thân.

Đồng lực, vì cầu nhất-thiết-trí chẳng thối-chuyển.

Đồng vô-úy, vì tâm thanh-tịnh như hư-không.

Đồng tinh-tấn, vì trong vô-lượng kiếp thật hành bồ-tát-hạnh không mỗi
lười.

Đồng biện-tài, vì được pháp vô-ngại trí quang-minh.

Đồng vô-đẳng, vì thân-tướng thanh-tịnh siêu thế-gian.

Đồng ái-ngữ, vì làm cho tất cả chúng-sanh đều hoan-hỉ.

Đồng diệu-âm, vì diễn nói khắp tất cả pháp-môn.

Đồng mãn-âm, vì tất cả chúng-sanh tùy theo loài mà đều hiểu.

Đồng tịnh-đức, vì tu tập công-đức thanh-tịnh của Như-Lai.

Đồng trí-địa, vì lãnh thọ pháp-luân nơi tất cả Phật.

Đồng phạm-hạnh, vì an-trụ cảnh-giới của tất cả Phật.

Đồng đại-từ, vì niệm niệm che khắp tất cả quốc-độ chúng-sanh hải.

Đồng đại-bi, vì khắp mưa pháp-vũ thấm nhuần tất cả chúng-sanh.

Đồng thân nghiệp, vì dùng phương-tiện hạnh giáo-hóa tất cả chúng-
sanh.

Đồng ngữ-nghiệp, vì dùng tùy loại âm diễn nói tất cả pháp-môn.

Đồng ý-nghiệp, vì nhiếp khắp chúng-sanh để trong cảnh-giới nhất-
thiết-trí.

Đồng trang-nghiêm, vì nghiêm-tịnh tất cả cõi Phật.

Đồng thân-cận, vì có Phật xuất-thế đều gần-gũi.

Đồng khuyến-thỉnh, vì thỉnh tất cả Phật chuyển pháp-luân.

Đồng cúng-dường, vì thường thích cúng-dường tất cả Phật.

Đồng giáo-hóa, vì điều phục tất cả chúng-sanh.

Đồng quang-minh, vì chiếu rõ tất cả pháp-môn.

Đồng tam-muội, vì biết khắp tất cả tâm chúng-sanh.

Đồng sung mãn cùng khắp, vì dùng sức tự-tại sung mãn tất cả phật-độ tu những công hạnh.

Đồng trụ xứ, vì an trụ đại thân-thông của chư Bồ-Tát.

Đồng quyên-thuộc, vì tất cả Bồ-Tát đồng ở chung.

Đồng nhập xứ, vì vào khắp chỗ vi-tế của thế-giới.

Đồng tâm lự, vì biết khắp tất cả những Phật-sát.

Đồng qua đến, vì vào khắp tất cả phật-sát-hải.

Đồng phương-tiện, vì đều hiện tất cả những phật-sát.

Đồng siêu-thăng, vì nơi những phật-sát đều vô-tỉ.

Đồng bát-thối, vì vào khắp mười phương không chướng-ngại.

Đồng phá ám, vì được tất cả Phật thành bồ-đề trí đại quang-minh.

Đồng vô-sanh-nhẫn, vì nhập tất cả phật chúng-hội-hải.

Đồng cùng khắp, vì cung kính cúng-dường chư Như-Lai trong bất-khả-thuyết cõi khắp tất cả những phật-sát-võng.

Đồng trí chứng, vì biết rõ những pháp-môn-hải.

Đồng tu hành, vì thuận hành tất cả những pháp-môn.

Đồng mong cầu, vì nơi pháp thanh-tịnh rất thích muốn.

Đồng thanh-tịnh, vì hợp phật-công-đức mà trang nghiêm thân khẩu ý.

Đồng diệu-ý, vì trí biết rõ tất cả pháp.

Đồng tinh-tấn, khắp vì nhóm tất cả thiện-căn.
Đồng tịnh-hạnh, vì thành mãn tất cả bồ-tát-hạnh.
Đồng vô-ngại, vì rõ biết tất cả pháp đều vô-tướng.
Đồng thiện-xảo, vì trí tự-tại trong tất cả pháp.
Đồng tùy-lạc, vì tâm chúng-sanh mà hiện cảnh-giới.
Đồng phương-tiện, vì khéo tu tập tất cả điều nên tập.
Đồng hộ-niệm, vì được tất cả Phật hộ-niệm.
Đồng nhập-địa, vì được vào tất cả bồ-tát-địa.
Đồng sở-trụ, vì an-trụ tất cả bồ-tát-vị.
Đồng ký-biệt, vì tất cả chư Phật thọ ký cho.
Đồng tam-muội, vì trong một sát-na vào khắp tất cả môn tam-muội.
Đồng kiến-lập, vì thị-hiện những phật-sự.
Đồng chánh-niệm, vì chánh-niệm tất cả cảnh giới-môn.
Đồng tu hành, vì tận vị-lai kiếp tu hành bồ-tát-hạnh.
Đồng tịnh-tín, vì rất mến thích vô-lượng trí-huệ của đức Như-Lai.
Đồng xả-ly, vì diệt trừ tất cả những chướng-ngại.
Đồng trí bất-thối, vì trí-huệ đồng với chư Như-Lai.
Đồng thọ-sanh, vì ứng hiện thành thực các chúng-sanh.
Đồng chỗ an trụ, vì an trụ môn phương-tiện nhưt thiết-trí.
Đồng cảnh-giới, vì nơi pháp-giới cảnh được tự-tại.
Đồng vô-y, vì dứt hẳn tâm sở-y.

Đồng thuyết pháp, vì đã nhập trí bình-đẳng của các pháp.

Đồng siêng tu, thường được chư Phật hộ niệm.

Đồng thần-thông, vì khai ngộ chúng-sanh khiến tu tất cả bồ-tát-hạnh.

Đồng thần-lực, vì có thể nhập thập phương thế-giới-hải.

Đồng đà-la-ni, vì chiếu khắp tất cả tổng-trì-hải.

Đồng pháp bí-mật, vì biết rõ diệu-pháp-môn trong tất cả tu-đa-la.

Đồng pháp thậm thâm, vì hiểu tất cả pháp như hư-không.

Đồng quang-minh, vì chiếu khắp tất cả thế-giới.

Đồng ưa thích, vì tùy tâm chúng-sanh mà khai-thị khiến họ hoan-hỉ.

Đồng chấn động, vì các chúng-sanh hiện thần-thông-lực động khắp tất cả cõi mười phương.

Đồng chẳng luống uổng, vì thấy nghe nghĩ nhớ đều làm cho tâm được điều phục.

Đồng xuất ly, vì đầy đủ tất cả những đại-nguyện-hải, thành tựu mười trí-lực của Như-Lai.

Thiện-Tài đồng-tử quán-sát Chủ-Dạ-Thần Đại-Nguyện-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh, Phát khởi mười tâm thanh-tịnh, được phật-sát vi-trần-số đồng bồ-tát-hạnh như vậy, tâm càng thanh-tịnh hơn, trích vai áo phía hữu, đánh lễ chấp tay nói kệ rằng :

Tôi phát ý kiên-cố
Chí cầu vô-thượng-giác
Nay nơi thiện-tri-thức
Khởi tâm là chính mình.
Bởi thấy thiện-tri-thức
Hợp vô-tận pháp lành
Diệt trừ những tội nợ
Thành tựu quả bồ-đề.
Tôi thấy thiện-tri-thức

Tâm công-đức trang-nghiêm
Tận trần kiếp vị-lai
Siêng tu đạo bồ-tát.
Tôi nhớ thiện-tri-thức
Nhiếp thọ lợi ích tôi
Vì tôi mà thị hiện
Giáo-pháp chánh chơn thiết.
Đóng bít các ác-thú
Mở bày đường nhơn thiên
Cũng chỉ đường đại-trí
Của chư Phật đã thành.
Tôi nghĩ thiện-tri-thức
Là phật-công-đức-tạng
Niệm niệm hay xuất sanh
Biển hư-không công-đức.
Cho tôi ba-la-mật
Thêm tôi phước vô-tận
Lớn tôi tịnh công-đức
Khiến tôi đội mào phật.
Tôi nghĩ thiện-tri-thức
Hay mẫn đạo phật-trí,
Thệ nguyện thường y-chỉ
Viện-mãn pháp bạch tịnh.
Tôi do những sự này
Công-đức điều đầy đủ
Vì khắp các chúng-sanh
Nói đạo nhất-thiết-trí.
Đức Thánh là thầy tôi
Cho tôi pháp vô-thượng
Vô-lượng vô-số kiếp
Chẳng báo được ơn ngài.

Nói kệ xong, Thiện-Tài thưa rằng :

Bạch Đại-Thánh ! Xin vì tôi mà nói môn giải-thoát này tên là gì ? Ngài phát tâm đã được bao lâu ? Chừng nào ngài sẽ chứng vô-thượng bồ-đề ?

Dạ-Thần nói :

Này thiện-nam-tử ! Môn giải-thoát này gọi là giáo-hóa chúng sanh khiến sanh thiện-căn.

Vì ta thành-tựu môn giải-thoát này nên ngộ tất cả pháp tự-tánh bình-đẳng, vào nơi tánh chơn-thiệt của các pháp, chứng pháp vô-y, bỏ rời thế-gian, đều biết các pháp sắc tướng sai biệt, cũng có thể thấu rõ tánh của xanh vàng đỏ trắng đều chẳng thiệt. Vẫn vô sai-biệt mà hằng thị-hiện vô-lượng sắc thân những là :

Nhiều loại sắc-thân, chẳng phải một sắc-thân, vô-biên sắc-thân, sắc-thân, thanh-tịnh, sắc-thân tất cả trang-nghiêm, sắc-thân thấy khắp, sắc-thân đồng tất cả chúng-sanh, sắc-thân hiện trước khắp tất cả chúng-sanh, sắc-thân quang-minh chiếu khắp, sắc-thân thấy không nhàm, sắc-thân tướng hảo thanh-tịnh, sắc-thân chói sáng rời lia những ác tướng, sắc-thân thị-hiện đại dũng-mãnh, sắc-thân rất khó được, sắc-thân tất cả thế-gian không che chướng được, sắc-thân tất cả thế-gian đồng tán dương vô-tận, sắc-thân niệm-niệm thường quán sát, sắc-thân thị-hiện các thứ mây, sắc-thân nhiều loài hình mạo và hiện sắc, sắc-thân hiện vô-lượng sức tự-tại, sắc-thân diệu-quang-minh, sắc-thân tất cả tịnh diệu trang-nghiêm, sắc-thân tùy thuận thành thực tất cả chúng-sanh, sắc-thân tùy tâm mình thích hiện-tiền điều-phục, sắc-thân không chướng-ngại khắp chói sáng, sắc-thân thanh-không trước-ue, sắc-thân đầy đủ trang-nghiêm không hư-hoại, sắc-thân quang minh bất-tư-nghì pháp phương-tiện, tất cả sắc-thân không gì chói khuất được, sắc-thân không tối phá được tất cả tối, sắc-thân hợp tất cả pháp bạch-tịnh, sắc-thân biển công-đức đại thế-lực, sắc-thân do nhưn-hạnh cung-kính thuở quá-khứ mà sanh, sắc-thân do tâm thanh-tịnh như hư-không sanh ra, sắc-thân tối-thắng quảng-đại, sắc-thân vô-đoạn vô tận, sắc-thân biển quang-minh, sắc-thân nơi tất cả thế-gian đều bình-đẳng không y-tựa, sắc-thân khắp mười phương vô-ngại, sắc-thân niệm niệm hiện những sắc-tướng-hải, sắc-thân tăng-trưởng tâm hoan-hỉ của tất cả chúng-sanh, sắc-thân nhiếp thú chúng-sanh-hải, sắc-thân nơi mỗi lỗ lông diễn nói công-đức-hải của tất cả Phật, sắc-thân làm thanh-tịnh dục-giải-hải của tất cả chúng-sanh, sắc-thân quyết rõ tất cả pháp-ngã, sắc-thân không chướng-ngại khắp soi sáng, sắc-thân thanh-tịnh sáng suốt khắp hư-không, sắc-thân phóng tịnh quang-minh quảng-đại, sắc-thân chiếu hiện pháp vô-câu, sắc-thân vô-tỉ, sắc-thân sai-biệt trang-nghiêm, sắc-thân chiếu khắp mười phương, sắc-thân tùy thời thị-hiện ứng chúng-sanh, sắc-thân tịch-tịnh, sắc-thân diệt tất cả phiền-não, sắc-thân phước-điền của tất cả chúng-sanh, sắc-thân tất cả chúng-sanh thấy chẳng luống uổng, sắc-thân sức trí-huệ dũng-mãnh, cùng khắp vô-ngại, sắc-thân diệu-vân hiện khắp thế-gian đều nhờ lợi ích, sắc-thân đầy đủ biển đại-từ,

sắc-thân đại-phước-đức bửu-sơn-vương, sắc-thân phóng quang-minh chiếu khắp tất cả loài ở thế-gian, sắc-thân đại-trí-huệ thanh-tịnh, sắc-thân sanh chánh-niệm cho chúng-sanh, sắc-thân tất cả bửu-quang-minh, sắc-thân tạng sáng khắp, sắc-thân hiện những tướng thanh-tịnh thế-gian, sắc-thân cầu nhất-thiết-trí, sắc-thân hiện vi-tiểu khiến chúng-sanh phát khởi lòng tin thanh-tịnh, sắc-thân quang-minh tất cả bửu-trang-nghiêm, sắc-thân chẳng lấy chẳng bỏ tất cả chúng-sanh, sắc-thân không quyết định không rớt ráo, sắc-thân hiện sức gia-trì tự-tại, sắc-thân hiện tất cả thần-thông biến-hóa, sắc-thân sanh nhà Như-Lai, sắc-thân xa lìa những ác khắp pháp-giới hải, sắc-thân hiện khắp trong đạo-tràng chúng-hội của tất cả Như-Lai, sắc-thân đủ những sắc-hải, sắc-thân từ thiện-hạnh lưu xuất, sắc-thân tùy chỗ đáng hóa độ mà thị-hiện, sắc-thân tất cả thế-gian nhìn xem không chán, sắc-thân những tịnh quang-minh, sắc-thân hiện tất cả tam-thế-hải, sắc-thân phóng tất cả quang-minh-hải, sắc-thân hiện vô-lượng sai-biệt quang-minh-hải, sắc-thân siêu thế-gian tất cả hương quang-minh, sắc-thân hiện bất-khả-thuyết nhật-luân-vân, sắc-thân hiện quảng-đại nguyệt-luân-vân, sắc-thân phóng vô-lượng tu-di-sơn diêu-hoa-vân, sắc-thân xuất sanh những mây tràng-hoa, sắc-thân hiện tất cả bửu-liên-hoa-vân, sắc-thân nổi tất cả mây hương đốt khắp pháp-giới, sắc-thân rải mây tạng hương bột, sắc-thân hiện thân đại-nguyện của tất cả Như-Lai, sắc-thân hiện tất cả ngữ ngôn âm thanh diễn pháp-hải, sắc-thân hiện tượng Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Trong mỗi niệm hiện những sắc-tướng-thân như vậy sung mãn mười phương, khiến các chúng-sanh hoặc thấy, hoặc nhớ, hoặc nghe thuyết pháp, hoặc nhờn thân-cận, hoặc được khai ngộ, hoặc thấy thần-thông, hoặc thấy biến-hóa, đều tùy tâm sở thích liền được điều phục bỏ nghiệp bất-thiện, an trụ nơi thiện-hạnh.

Này thiện-nam-tử ! Phật biết đây là do sức đại-nguyện, do sức nhất thiết-trí, do sức bồ-tát giải-thoát, do sức đại-bi, do sức đại-từ, mà làm những sự như vậy.

Này thiện-nam-tử ! Ta nhập môn giải-thoát này biết rõ pháp-tánh không sai-khác mà có thể thị-hiện vô-lượng sắc-thân. Mỗi thân thị-hiện vô-lượng sắc-tướng-hải. Mỗi tướng phóng vô-lượng quang-minh-vân. Mỗi quang-minh hiện vô-lượng Phật-độ. Mỗi cõi hiện vô-lượng Phật xuất thế. Mỗi Phật hiện vô-lượng thần thông-lực khai phát thiện-căn đời trước của chúng-sanh. Kẻ chưa gieo thời khiến họ gieo. Kẻ đã gieo thời làm cho tăng trưởng. Đã tăng trưởng thời làm cho thành-thục. Trong mỗi niệm làm cho vô-lượng chúng-sanh chẳng thôi chuyển nơi vô-thượng bồ-đề.

Này thiện-nam-tử ! Như người hỏi ta phát tâm bồ-đề tu bồ-tát-hạnh đã bao lâu ?

Ta thừa thân-lực của Phật sẽ vì người mà nói những nghĩa ấy.

Này thiện-nam-tử ! Bồ-Tát trí-luân xa rời tất cả cảnh-giới sai-biệt. Chẳng nên đem những kiếp dài ngắn rộng hẹp nhiễm tịnh nhiều ít trong sanh tử để phân-biệt hiển bày.

Tại sao vậy ?

Vì trí-luân của Bồ-Tát bỗn-tánh thanh-tịnh, rời tất cả lưới phân-biệt, siêu tất cả núi chướng ngại. Tùy chỗ nên hóa độ mà chiếu khắp.

Này thiện-nam-tử ! Ví như mặt nhật không có ngày đêm, chỉ có lúc mọc gọi là ngày, lúc lặn gọi là đêm.

Cũng vậy, trí-luân của Bồ-Tát không có phân-biệt, cũng không tam thế, chỉ tùy tâm hiện giáo-hóa chúng-sanh, mà nói Bồ-Tát ở kiếp trước kiếp sau.

Này thiện-nam-tử ! Ví như mặt nhật ở không-trung, bóng nó hiện trong tất cả bửu-vật và trong nước trong lặn của ao hồ sông biển. Chúng-sanh đều thấy bóng mặt nhật. Nhưng mặt nhật chẳng đến các chỗ ấy.

Trí-luân của Bồ-Tát cũng vậy, ra khỏi biển hữu-lậu, an-trụ nơi không trung, Phật-thiết-pháp tịch-tịnh không có sở-y. Vì muốn hóa-độ chúng-sanh nên tùy loại thọ sanh trong các loài, mà thiết ra thời không sanh-tử, không nhiễm trước, không kiếp dài vẫn, không tưởng phân biệt.

Tại sao vậy ?

Vì Bồ-Tát rất ráo rời tâm tướng kiên chấp tất cả điên-đảo, được chân thiết-kiến thấy pháp thiết-tánh, biết tất cả thế-gian như mộng như huyễn, không có chúng-sanh, chỉ do sức đại-bi đại nguyện mà hiện ra trước chúng-sanh để giáo-hóa điều-phục họ.

Này thiện-nam-tử ! Ví như nhà lái thuyền thường dùng thuyền lớn ở trong sông, chẳng đậu bờ bên này, chẳng ghé bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng, nên có thể đưa mọi người không thôi nghỉ.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng thuyền ba-la-mật ở trong biển sanh tử, chẳng tấp bờ bên này, chẳng ghé bờ bên kia chẳng dừng ở giữa dòng nên độ được chúng-sanh không thối dứt. Dầu tu bồ-tát hạnh vô-lượng kiếp, nhưng chưa từng phân biệt kiếp số dài vẫn.

Này thiện-nam-tử ! Như thái-hư-không, tất cả thế-giới thành hoại trong đó, mà hư-không vẫn chẳng phân biệt, bốn tánh thanh-tịnh không nhiễm không loạn, không ngại không nhàm, chẳng dài chẳng vẫn, tận vị-lai kiếp giữ-gìn tất cả cõi.

Đại Bồ-Tát cũng vậy, dùng thâm tâm rộng lớn khắp cõi hư-không khởi gió đại nguyện nhiếp các chúng-sanh khiến lia ác-đạo sanh các đường lành, đều khiến an-trụ bực nhất-thiết-trí, diệt những dây phiền-não sanh tử khổ não, mà không có lòng lo mừng mỗi nhàm.

Này thiện-nam-tử ! Như người huyễn hóa, dầu chi tiết thân thể đầy đủ mà không có mùi sự : thở ra, hít vào, lạnh, nóng, đói, khát, lo, mừng, sanh, tử.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng như-huyễn-trí bình-đẳng pháp-thân hiện các sắc-tướng, nơi các loài trụ vô-lượng kiếp giáo-hóa chúng-sanh ở trong sanh tử, nơi tất cả cảnh-giới, không ưa, không nhàm, không thương, không giận, không khổ, không vui, không lấy, không bỏ, không an, không sợ.

Này thiện-nam-tử ! Trí-huệ của Bồ-Tát dầu lại như vậy mà rất sâu khó lường, ta sẽ thừa sức oai-thần của đức Phật mà nói cho người, cũng làm cho chư Bồ-Tát vị-lai viên-mãn đại-nguyện thành-tựu trí-lực.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa, quá thế-giới vi-trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện-Quang, thế-giới tên là Bửu-Quang. Trong kiếp đó có một vị đức Phật xuất thế :

Đức Phật tối-sơ hiệu là Pháp-Luân-Âm-Hư-Không-Đẳng-Vương Như-Lai.

Nơi Diêm-Phù-Đề có Vương-Đô tên là Bửu-Trang-Nghiêm. Phía đông Đô-Thành, cách không xa, có một khu rừng lớn tên là Diệu-Quang, trong rừng có đạo-tràng tên là Bửu-Hoa. Trong đạo-tràng có tòa sư-tử Phổ-Quang-Minh-Ma-Ni-Liên-Hoa-Tạng.

Đức Pháp-Luân-Âm Như-Lai thành Đẳng-Chánh-Giác trên tòa sư-tử này. Phật ngồi nơi đạo-tràng mãn một trăm năm, vì chư Bồ-Tát và hàng nhơn thiên cùng những kẻ đã thành-thục thiện-căn ở Diêm-Phù-Đề mà diễn nói chánh-pháp.

Quốc-Vương tên là Thắng-Quang. Thuở ấy nhơn-dân thọ một vạn tuổi, trong đó phần đông phạm nghiệp ác : sát sanh, trộm cướp, dâm-dật, nói-dối, nói thô, hai lưỡi, thêu dệt, tham-lam, giận thù, tà-kiến, bất hiếu, bất kính.

Nhà vua vì muốn sửa trị họ nên thiết lập nhà ngục, giam nhốt vô-lượng người phạm tội hành hạ khổ sở.

Thái-Tử tên là Thiện-Phục, đoan chánh đẹp lạ đủ hai mươi tám tướng đại-nhơn.

Thái-Tử ở trong cung vắng nghe tiếng kêu khóc ở chốn ngục tù, động lòng trắc ẩn, liền vào nhà ngục, thấy tù nhơn bị gông xiềng tối tăm, có kẻ bị đốt, có kẻ bị xông khói, có kẻ bị đánh, có kẻ bị theo lóc, tóc rối mình trần, đói khát ốm gầy, rên-rỉ khóc la.

Quá xót thương, Thái-Tử an-ủi tội-nhơn : các người chớ lo sầu kinh sợ. Ta sẽ cứu thoát các người.

Thái-Tử liền đến tâu Phụ-Vương xin tha tội nhơn.

Nhà Vua hội các quan lại để hỏi ý.

Các quan luận rằng tội-nhơn là những kẻ gian ác cướp trộm của công, mưu toan cướp ngôi lên vào cung cấm, tội đáng hành hình. Có ai thương cứu cũng bị tử-hình.

Thái-Tử buồn thương bảo các quan rằng : xin thả những người ấy, tôi đành chịu tội, dầu nát thân mất mạng tôi cũng cam, miễn tội-nhơn được thoát khổ.

Tại sao vậy ?

Vì nếu tôi không cứu được những tội nhơn này thời làm sao cứu được chúng-sanh trong nhà ngục tam giới.

Tất cả chúng-sanh trong ba cõi bị tham ái buộc ràng, nghèo thiếu công đức, ngu-si che đậy, đọa trong ác-đạo, thân hình xấu-xí, thân căn phóng dật, tâm họ mê loạn chẳng cầu đạo xuất-ly, mất ánh sáng trí-huệ, ưa mến ba cõi, dứt các phước đức, diệt những trí-huệ, phiền-não làm tâm họ như đục, ở trong ngục khổ, vào rọ của ma. Thường bị những khổ sanh lão bệnh tử ưu-bi não hại bức bách mãi.

Tôi phải làm thế nào cho họ được giải-thoát ? Tôi phải xả thân mạng để cứu họ.

Lúc đó các quan đồng đến chỗ Vua giơ tay nói lớn rằng : Đại-Vương nên biết, như ý của Thái-Tử là hủy-hoại vương-pháp, họa đến nhơn-dân. Nếu Đại-Vương không trị tội Thái-Tử thời ngôi báu của Đại-Vương tất khó được bền lâu.

Vua nghe các quan tâu liền nổi giận truyền giết Thái-Tử và các tội-nhơn.

Vương-Hậu hay tin kinh hãi gào khóc, cùng ngàn thê-nữ chạy đến chỗ vua mọp lạy cầu vua tha tội Thái-Tử.

Vua ngó Thái-Tử mà bảo rằng : người chớ cứu tội-nhơn, nếu cứu họ ta sẽ giết người.

Thái-Tử vì muốn chuyên cầu nhất-thiết-trí, vì muốn lợi ích chúng-sanh, vì lòng đại-bi phổ cứu, nên trong lòng vững chắc không khiếp sợ, lại tâu rằng : xin tha tội-nhơn, con đành chịu chết.

Vua bảo tùy ý.

Vương-Hậu tâu xin cho Thái-Tử tùy ý bố-thí nửa tháng để tu phước, sau đó sẽ trị tội.

Vua liền phê chuẩn.

Phía bắc Đô-Thành có khu vườn lớn tên là Nhựt-Quang, là hội-trường bố-thí thuở xưa. Thái-Tử đến đó lập đại-thí-hội. Tất cả những đồ uống ăn, y-phục, thuốc men, hoa hương, phan cái, vàng bạc châu ngọc đều cung cấp cho người cầu xin.

Đến ngày thứ mười lăm, Vua cùng các quan, trưởng-giả, cư-sĩ, nhân-dân và các nhà ngoại-đạo đều hội họp.

Bảy giờ đức Pháp-Luân-Âm-Hư-Không-Đăng-Vương Như-Lai biết chúng-sanh đã đến lúc được điều-phục nên cùng đại-chúng câu hội: Thiên-Vương hầu hạ, Long-Vương cúng-dường, Dạ-Xoa-Vương thủ hộ, Càn-Thát-Bà-Vương ca-ngợi, A-Tu-La Vương cúi mình đánh lễ, Ca-Lâu La-Vương lòng thanh-tịnh rải hoa báu, Khẩn Na-La-Vương hoan-hỉ khuyến thỉnh, Ma-Hầu-La-Già Vương nhất tâm chiêm ngưỡng, đồng đến hội-trường bố-trí.

Thái-Tử và đại-chúng thấy đức Phật sắp đến. Thân Phật đoan-nghiêm thù đặc, các căn tịch tịnh, tâm không như đục như ao nước sạch trong, hiện đại thân-thông tự-tại, hiện đại oai-đức, những tướng hảo trang-nghiêm, phóng đại quang-minh chiếu khắp thế-giới, tất cả lỗ lông phát ra mây sáng thơm, chấn động vô-lượng phật-độ mười phương, chỗ nào phật đến đều mưa những đồ trang-nghiêm. Do oai-nghi và công-đức nên chúng-sanh nào thấy Phật thời tâm thanh-tịnh hoan-hỉ phiền-não tiêu-diệt.

Thái-Tử và đại-chúng đánh lễ chân đức Phật, dọn tòa cao đẹp, chấp tay bạch Phật:

Thiện-lai đáng Thế-Tôn ! Thiện-lai đáng Thiện Thệ ! Xin đức Như-Lai từ mẫn nhiếp thọ chúng-tôi mà ngự trên tòa này.

Do thần-lực của Phật, nên Tịnh-Cư-Thiên liền biến tòa ấy thành tòa sen hương-ma-ni.

Đức Phật ngồi trên tòa sen ấy. Chư Bồ-Tát cũng ngồi xung quanh Phật.

Tất cả mọi người trong hội-trường ấy nhơn thấy đức Như-Lai nên dứt khổ trừ chướng, có thể lãnh thọ thánh-pháp.

Đức Như-Lai biết họ đáng được hóa độ, bèn dùng âm thanh viên-mãn nói khế-kinh tên là Phổ-Chiếu-Nhơn-Luân, khiến các chúng-sanh tùy theo loài mà nhận hiểu.

Lúc đó có tám mươi na-do-tha chúng-sanh xa trần lia cầu được pháp-nhãn thanh-tịnh. Vô-lượng na-do-tha chúng-sanh được bậc vô-học. Mười

ngàn chúng-sanh trụ đạo đại-thừa nhập phổ-hiền-hạnh, thành-mãn đại-nguyện.

Đồng thời mỗi phương trong mười phương đều có trăm phật-sát vi-trần số chúng-sanh ở trong đại-thừa tâm được điều-phục.

Tất cả chúng-sanh trong vô-lượng thế-giới thoát khỏi ác-đạo sanh lên trời, cõi người.

Thái-Tử Thiện-Phục liền được môn giải thoát Bồ-Tát giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn.

Này thiện-nam-tử ! Thái-Tử Thiện Phục xưa kia chính là thân ta.

Vì thuở xưa ta phát tâm đại-bi bỏ thân mạng của cải cứu khổ chúng-sanh mở cửa đại-thí, cúng-dường đức phật, nên được môn giải-thoát này.

Này thiện-nam-tử ! Nên biết rằng thuở ấy ta chỉ vì lợi ích tất cả chúng-sanh, chẳng luyến tam-giới, chẳng cầu quả báo, chẳng tham danh tiếng, chẳng muốn tự khen mà kinh hỷ người khác. Nơi các cảnh-giới không chút tham nhiễm không hề e sợ. Chỉ trang-nghiêm đạo đại-thừa xuất yếu. Thường thích quán-sát môn nhất thiết-trí, tu hành khổ-hạnh, nên được môn giải-thoát này.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa năm trăm quan đại-thần muốn hại Thái-Tử Thiện-Phục, nay là năm trăm đồ đảng của Đề-Bà-Đạt-Đa. Những người này nhờ đức Phật giáo-hóa, sẽ được thành Phật. Đời vị-lai quá tu-di-sơn vi-trần số kiếp, có kiếp tên là Thiện-Quang thế-giới tên là Bửu-Quang, năm trăm người này sẽ thứ đệ thành Phật trong đó. Đức Phật tối-sơ hiệu là Đại-Bi, thứ hai hiệu là Nhiêu-Ích-Thế-gian, thứ ba hiệu là Đại-Bi-Sư-Tử, thứ tư hiệu là Cứu-Hộ-Chúng-Sanh, đức Phật tối-hậu hiệu là Y-Vương.

Dầu năm trăm đức Phật vị-lai ấy đại-bi bình-đẳng, nhưng quốc-độ, chủng-tộc, cha mẹ, thọ sanh, đản sanh, xuất gia học đạo, đến đạo-tràng, chuyên pháp-luân, nói kinh, ngữ ngôn âm thanh, quang-minh, chúng-hội, thọ-mạng, pháp trụ và danh-hiệu của các ngài đều sai khác.

Này thiện-nam-tử ! Những người tội được ta cứu thuở xưa ấy, nay là đức Câu-Lưu-Tôn Như-Lai và ngàn đức Phật trong Hiền-Kiếp này, cùng trăm vạn a-tăng-kỳ đại Bồ-Tát phát tâm vô-thượng bồ-đề nơi chỗ đức Vô-Lượng Tinh-Tấn-Lực Danh-Xưng Công-Đức-Huệ Như-Lai, hiện nay ở thập

phương quốc-độ tu tập tăng trưởng bồ-tát-đạo, giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn giải-thoát.

Vua Thắng-Quang thuở xưa ấy, nay là đại Luận-Sur Tát-Giá-Ni-Kiền-Tử.

Cung-nhơn và quyến-thuộc thuở xưa ấy, nay là sáu vạn đệ-tử của Tát-Giá Ni-Kiền theo thầy đồng đến luận nghị với đức Phật, bị đức Phật hàng phục và đều được thọ ký sẽ thành Phật đời vị-lai, cõi nước trang-nghiêm, kiếp số, danh hiệu riêng khác.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa ấy, lúc ta cứu tội-nhơn rồi, cha mẹ cho ta xuất gia học đạo với đức Phật Pháp-Luân-Âm-Hur-Không-Đặng-Vương Như-Lai. Ta tu tịnh-hạnh trong năm trăm năm liền thành-tựu trăm vạn đà-la-ni, trăm vạn thần-thông, trăm vạn pháp-tạng, trăm vạn cầu nhất-thiết-trí dũng-mãnh tinh-tấn, tịnh trì trăm vạn môn kham nhẫn, tăng trưởng trăm vạn tâm tư-duy, thành-tựu trăm vạn bồ-tát-lực, nhập trăm vạn bồ-tát trí-môn, được trăm vạn bát-nhã ba-la-mật môn, thấy thập phương trăm vạn chư Phật, sanh trăm vạn bồ-tát đại-nguyện, trong mỗi niệ m mười phương đều chiếu trăm vạn phật độ, trong mỗi niệ m tiên-tế hậu-tế đều nhớ trăm vạn chư Phật, trong mỗi niệ m đều biết thập-phương thế-giới trăm vạn chư Phật biến-hóa-hải, trong mỗi niệ m thấy thập phương trăm vạn thế-giới có bao nhiêu chúng-sanh, bao nhiêu loài theo nghiệp mà sanh mà tử thiện-đạo ác-đạo sắc tốt sắc xấu, những chúng-sanh ấy có bao nhiêu tâm hành, dục lạc, căn tánh, nghiệp tập, thành tựu đều biết rõ tất cả.

Này thiện-nam-tử ! Thuở xưa ấy, sau khi chết, ta thọ sanh trở lại tại cung vua làm chuyề n-Luân-Vương.

Sau khi đức Pháp-Luân-Âm-Hur Không Đặng-Vương Như-Lai diệt độ, ta gặp đức Pháp-Không-Vương Như-Lai xuất thế, ta kính thờ cúng-dường.

Kế đó ta làm Đế-Thích, cũng trong đạo-tràng ấy, ta gặp Thiên-Vương-Tạng Như-Lai.

Kế đó ta làm Dạ-Ma Thiên-Vương, ở thế-giới ấy ta gặp đức Đại-Địa-Oai-Lực-Son Như-Lai.

Kế đó ta làm Đâu-Suất Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Pháp-Luân-Quang-Âm-Thanh-Vương Như-Lai.

Kể đó ta làm Hóa-Lạc-Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Hư-Không-Trí-Vương Như-Lai.

Kể đó ta làm Tha-Hóa-Tự-Tại Thiên-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Vô-Năng-Hoại-Tràng Như-Lai.

Kể đó ta làm A-Tu-La Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Nhứt-Thiết-Pháp-Lôi-Âm-Vương Như-Lai.

Kể đó ta làm Phạm-Vương, ở thế-giới ấy, ta gặp đức Phổ-Hiền-Hóa-Diễn-Pháp-Âm Như-Lai.

Này thiện-nam-tử ! Trong kiếp Thiện-Quang nơi thế-giới Bửu-Quang ấy, có một vạn đức Như-Lai xuất thế ta đều được gặp và thân cận kính thờ cúng-dường như vậy.

Sau kiếp Thiện-Quang, có kiếp tên là Nhứt-Quang có sáu mươi ức Phật xuất thế. Đức Như-Lai tối-sơ hiệu là Diệu-Tướng-Sơn.

Bấy giờ ta làm Quốc-Vương tên là Đại-Huệ, kính thờ cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu Viên-Mãn-Kiên. Bấy giờ ta làm Cư-Sĩ thân cận cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu Ly-Cấu-Đồng-Tử. Bấy giờ ta làm quan-đại-thần thân cận cúng-dường đức Phật ấy.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Dũng-Mãnh-Trì. Bấy giờ ta làm A-Tu-La-Vương thân cận cúng-dường Phật.

Kể đó có đức Phật xuất thế hiệu là Tu-Di-Tướng bấy giờ ta làm thọ thần thân cận cúng-dường Phật.

Kể đó có đức Phật xuất thế hiệu là Ly Cấu-Tý. Bấy giờ ta làm chủ thương-gia thân cận cúng-dường Phật.

Kể có đức Phật xuất thế hiệu là Sư-Tử-Du-Bộ. Bấy giờ ta làm Thành-Thần thân cận cúng-dường Phật.

Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Bửu Kế. Bấy giờ ta làm Tỳ-Sa-Môn Thiên-Vương thân cận cúng-dường Phật.

Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Tối-Thượng-Pháp-Xung. Bấy giờ ta làm Càn-Thát-Bà Vương thân cận cúng-dường đức Phật.

Kế có đức Phật xuất thế hiệu là Quang-Minh-Quan. Bấy giờ ta làm Cru-Bàn-Trà Vương thân cận cúng-dường đức Phật.

Ở trong kiếp Nhựt-Quang đó thứ đệ có sáu mươi ức Như-Lai xuất thế. Thuở ấy ta thường thọ nhiều loại thân, ở chỗ mỗi đức Phật ta đều thân-cận cúng-dường, giáo-hóa thành-tựu vô-lượng chúng-sanh. Ở chỗ mỗi đức Phật ta được vô-lượng môn tam-muội, những môn đà-la-ni, những môn thần-thông, những môn biện-tài, những môn nhất-thiết-trí, những môn pháp minh, những môn trí-huệ, chiếu những thập-phương-hải, nhập những phật-sát-hải thấy chư Phật-hải, thanh-tịnh thành-tựu tăng-trưởng quảng đại.

Như ở trong kiếp Nhật-Quang đó thân-cận cúng-dường bao nhiêu đức Phật như vậy, ở tất cả xứ, tất cả thế-giới-hải vi-trần-số kiếp có bao nhiêu đức Phật xuất thế, ta đều thân cận cúng-dường, nghe pháp hộ trì cũng như vậy cả.

Ở chỗ tất cả Như-Lai như vậy, ta đều tu tập môn giải-thoát này, ta lại được vô-lượng phương-tiện giải-thoát.

Bấy giờ Cứu-Hộ-Nhất-Thiết-Chúng-Sanh Chủ-Dạ-Thần muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, vì Thiện-Tài Đồng-Tử mà nói kệ rằng:

Ngươi dùng tâm hoan-hỉ tin ưa
Hỏi pháp giải-thoát khó nghĩ này
Ta thừa sức hộ-niệm của Phật.
Vì ngươi tuyên nói, phải nghe nhận.
Quá khứ vô-biên kiếp quảng đại
Quá hơn sát-hải vi-trần-số
Lúc ấy có cõi tên Bửu-Quang
Trong ấy có kiếp tên Thiện-Quang.
Ở trong đại kiếp Thiện-Quang này
Một vạn Như-Lai nổi xuất thế
Ta đều thân-cận cúng-dường Phật
Theo Phật tu học giải-thoát này.
Có Vương-Kinh-Đô tên Hi-Nghiêm

Ngang dọc rộng bằng rất tráng lệ.
Chúng-sanh tạp nghiệp ở trong đó
Người tâm thanh-tịnh, kẻ làm ác.
Quốc-Vương trị nước tên Thắng-Quang.
Hằng dùng chánh-pháp ngự quần-sanh
Thái-Tử của vua tên Thiện-Phục.
Thân hình đoan chánh đủ tướng tốt.
Bấy giờ vô-lượng người phạm tội
Giam trong ngục tối sẽ hành hình
Thái-Tử xem thấy lòng xót thương
Tâu lên Phụ-Vương xin ân xá.
Các quan đại-thần tâu Quốc-Vương
Nay Thái-Tử này phá vương-pháp
Tội-nhơn như vậy phải gia hình
Thái-Tử sao lại cầu ân xá.
Thắng-Quang Quốc-Vương bảo Thái-Tử
Nếu cứu tội-nhơn người phải chết.
Thái-Tử lòng thương càng mạnh hơn
Thề cứu chúng-sanh không thối khiếp.
Quốc mẫu Phụ-Nhơn cùng Thê-Nữ
Đồng đến triều đường tâu Quốc-Vương
Tạm tha Thái-Tử trong nửa tháng
Bố-thí chúng-sanh tạo công đức.
Quốc-Vương nghe tâu liền chuẩn cho
Lập hội đại-thí giúp nghèo thiếu,
Những kẻ khốn cùng đều đến hội
Tùy chỗ nhu cầu đều cấp đủ.
Thấm thoát đến ngày thứ mười lăm
Giờ xử Thái-Tử đã sắp đến,
Đại chúng trăm ngàn muôn ức người
Đồng thời chiêm ngưỡng đều than khóc
Đức Phật biết chúng căn gần thực
Bèn đến thí-hội độ quần-sanh,
Hiện hiện thần-biến đại trang-nghiêm
Đại-chúng thân cận và cung kính.
Phật dùng nhưt âm phương-tiện nói
Pháp-đăng chiếu khắp những khế kinh
Vô-lượng chúng-sanh ý nhu nhuyễn
Đều được đức Phật thọ ký biệt.
Thiện-Phục Thái-Tử sanh hoan-hỉ

Phát khởi tâm bồ-đề vô-thượng
Thệ nguyện kính thờ đức Như-Lai
Khấp vì chúng-sanh làm chỗ tựa.
Theo Phật xuất gia trì tịnh-giới
Tu hành nhất-thiết-chủng-trí-đạo
Bấy giờ bèn được giải-thoát này
Đại bi rộng độ các quần-sanh
Trong đó nương ở trái kiếp hải
Xem kỹ các pháp chân-thiết-tánh
Thường ở biển khổ cứu chúng-sanh
Như vậy tu tập bồ-đề-đạo.
Trong kiếp có những Như-Lai hiện
Thấy đều kính thờ không để sót
Đều dùng tâm tin hiểu thanh-tịnh
Lắng nghe, trì, hộ Phật thuyết pháp.
Kể ở Phật-sát vi-trần-số
Vô-lượng vô-biên những kiếp-hải
Bao nhiêu chư Phật hiện thế-gian
Mỗi mỗi cúng-dường đều như vậy.
Ta nhớ thuở xưa làm Thái-Tử
Thấy các chúng-sanh ở lao ngục
Thệ nguyện xả thân để cứu hộ
Nhơn đó chúng môn giải-thoát này.
Trải qua Phật-sát vi-trần-số
Kiếp-hải rộng lớn thường tu tập
Niệm niệm khiến họ được tăng trưởng
Lại được vô-biên xảo phương-tiện.
Trong đó có chư Phật Như-Lai
Ta điều thấy Phật nhờ khai ngộ
Khiến ta thêm sáng giải-thoát này.
Và cùng những môn phương-tiện-lực
Ta ở vô-lượng ngàn ức kiếp
Học môn giải-thoát nan-tư này
Chư Phật pháp-hải không có bờ
Trong nhứt thời ta đều uống khắp.
Mười phương đều có tất cả cõi
Thân ta vào khắp không chướng-ngại
Tam thế danh-hiệu các quốc-độ
Niệm niệm biết rõ hết tất cả.
Tam thế có những chư Phật-hải

Mỗi mỗi thấy rõ không sót thừa
Cũng hiện được thân tướng Như-Lai
Đến khắp chỗ của chư Phật đó.
Lại ở mười phương tất cả cõi
Nơi tất cả chư Phật Đạo-Sư
Khắp mưa tất cả mây trang-nghiêm
Cúng-dường tất cả Vô-Thượng-Giác.
Lại dùng vô-biên đại vấn hải
Khải thỉnh tất cả chư Thế-Tôn
Đức Phật đã mưa mây diệu pháp
Thảy đều thọ trì không quên mất
Lại ở mười phương vô-lượng cõi
Trước tất cả chúng hội Như-Lai
Ngồi trên tòa những diệu trang-nghiêm
Thị-hiện các thứ thân-thông-lực.
Lại ở mười phương vô-lượng cõi
Thị hiện các thứ những thần-thông
Một thân thị hiện vô-lượng thân
Trong vô-lượng thân hiện một thân
Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông
Đều phóng vô-số đại-quang-minh
Đều dùng nhiều thứ xảo phương-tiện
Diệt trừ chúng-sanh lửa phiền-não.
Lại ở trong mỗi mỗi lỗ lông
Xuất hiện vô-phương mây hóa thân
Đầy khắp mười phương các thế-giới
Khắp mưa pháp vũ cứu quần-phẩm
Mười phương tất cả những phật-tử
Vào môn giải-thoát nan-tư này
Đều tận vị-lai vô-lượng kiếp
An trụ tu hành hạnh bồ-tát.
Tùy tâm sở-thích mà thuyết pháp
Khiến họ đều trừ lưới tà-kiến,
Dạy họ thiện-đạo và nhị-thừa.
Nhấn đến tất cả trí Như-Lai.
Tất cả chúng-sanh chỗ thọ sanh
Thị hiện vô-biên nhiều loại thân
Đều đồng loại họ hiện thân tượng
Ứng khắp tâm họ mà thuyết pháp.
Nếu ai được môn giải-thoát này

Thời trụ vô-biên biển công-đức
Thí như sát-hải vi-trần số
Chẳng thể nghĩ bàn không số lượng.

Này thiện-nam-tử ! Ta chỉ biết môn giải-thoát giáo-hóa chúng-sanh khiến sanh thiện-căn này.

Như chư đại Bồ-Tát siêu thế-gian hiện thân các loài, chẳng trụ phan-duyên không có chướng-ngại, thấu rõ tự-tánh của các pháp, khéo quán sát tất cả pháp được trí vô-ngã, chứng pháp vô-ngã, giáo-hóa đều-phục tất cả chúng-sanh hằng không thôi nghỉ, tâm thường an trụ pháp-môn vô-nhi, vào khắp tất cả biển ngôn từ. Nay ta thế nào biết được nói được biển công-đức đó, trí dũng mãnh đó, chỗ tâm hành đó, cảnh tam-muội đó, sức giải-thoát đó.

Này thiện-nam-tử ! Diêm-Phù-Đề này có một viên lâm tên là Lâm-Tỳ-Ni. Trong vườn ấy có thần tên là Diệu-Đức-Viên-Mãn.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào tu bồ-tát-hạnh sanh nhà Như-Lai, làm ánh sáng cho đời tận kiếp vị-lai mà không nhầm mỗi ?

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử đánh lễ chân Chủ-Dạ-Thần, hữu nhiều vô-lượng vòng, chấp tay chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi bốn.

Thiện-Tài đã được môn bồ-tát giải thoát nơi Chủ-Dạ-Thần Đại-Nguyên-Tinh-Tấn-Lực-Cứu-Hộ Nhứt-Thiết Chúng-Sanh, ghi nhớ tu tập thấu rõ tăng trưởng, đi lần đến vườn Lam-Tỳ-Ni tìm Thần Diệu-Đức-Viên-Mãn. Thấy Thần này ở trong lâu các Nhất-Thiết-Bửu-Thọ-Trang-nghiêm, ngồi trên tòa sư-tử Bửu-Liên-Hoa, có hai mươi ức na-do-tha chư Thiên cung kính vây quanh. Thần Diệu-Đức vì chư Thiên mà nói kinh Bồ-Tát-Thọ-Sanh-Hải, khiến chư Thiên đều được sanh nhà Như-Lai, thêm lớn biển đại công-đức của Bồ-Tát.

Thiện-Tài đến đánh lễ chân Thần Diệu-Đức, cung kính chấp tay bạch rằng:

Đại-Thánh ! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết được Bồ-Tát thế nào tu bồ-tát-hạnh sanh nhà Như-Lai làm ánh sáng cho đời ?

Thần Diệu-Đức đáp :

Này thiện-nam-tử ! BỒ-Tát có mười tạng thọ sanh. Nếu BỒ-Tát thành-tựu pháp này thời sanh nhà Như-Lai, niệm niệm tăng trưởng thiện-căn của BỒ-Tát, chẳng moi, chẳng lừa, chẳng nhàm, chẳng thối, không dứt, không mất, rời những mê lầm, chẳng sanh lòng khiếp hèn não hối, đến nhứt-thiết-trí, nhập môn pháp-giới, phát tâm quảng-đại, tăng trưởng những ba-la-mật thành-tựu vô-thượng bồ-đề, rời thế-gian, vào bực Như-Lai, được thắng thần-thông, phật-pháp thường hiện-tiền, thuận cảnh nhứt-thiết-trí chơn-thiệt.

Đây là mười tạng thọ-sanh của BỒ-Tát :

Một là tạng thọ-sanh nguyện thường cúng-dường tất cả chư Phật.

Hai là tạng thọ-sanh phát bồ-đề-tâm.

Ba là tạng thọ-sanh quán các pháp-môn siêng tu hành.

Bốn là tạng thọ-sanh dùng tâm thanh-tịnh chiếu khắp tam thế.

Năm là tạng thọ-sanh bình-đẳng quang-minh.

Sáu là tạng thọ-sanh sanh nhà Như-Lai.

Bảy là tạng thọ-sanh phật-lực quang-minh.

Tám là tạng thọ-sanh quán môn phổ-trí.

Chín là tạng thọ-sanh khắp hiện trang-nghiêm.

Mười là tạng thọ-sanh nhập Như Lai-địa.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh nguyện thường cúng-dường tất cả chư Phật ?

Lúc BỒ-Tát sơ-phát-tâm phát nguyện như vậy : Tôi phải tôn trọng cung kính cúng-dường tất cả chư Phật, thấy Phật không nhàm, ở chỗ chư Phật thường mến ưa, thường tin sâu chắc, tu những công-đức không thôi nghỉ.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ sanh phát bồ-đề-tâm ?

Bồ Tát này phát tâm vô-thượng bồ-đề, những là phát khởi tâm đại-bi vì cứu hộ tất cả chúng-sanh; phát tâm cúng-dường Phật, vì rớt ráo kính thờ; khởi tâm cầu khắp chánh pháp, vì tất cả không lần tiếc, khởi tâm quảng-đại xu-hướng, vì cầu nhất-thiết-trí; khởi tâm từ vô-lượng, vì nhiếp khắp chúng-sanh; khởi tâm chẳng bỏ tất cả chúng-sanh, vì mặc giáp kiên-thệ cầu nhất-thiết-trí; khởi tâm không siểm cuống, vì được như-thiết-trí; khởi tâm làm đúng như lời, vì tu bồ-tát-đạo; khởi tâm chẳng dối chur Phật, vì thú-hộ đại thế nguyện của Phật; khởi tâm nguyện nhất-thiết-trí, vì tận vị-lai giáo hóa chúng-sanh không thôi dứt.

Bồ-Tát dùng công-đức của Phật-sát vi-trần-số bồ-đề-tâm như vậy được sanh nhà Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng-thọ-sanh quán các pháp-môn siêng tu hành ?

Đại Bồ-Tát này phát khởi tâm quán tất cả pháp-môn-hải, phát khởi tâm hồi-hướng nhất-thiết-trí viên-mãn đạo, phát khởi tâm chánh-niệm không nghiệp lỗi lầm, phát khởi tâm tất cả bồ-tát tam-muội-hải thanh-tịnh, phát khởi tâm tu thành công-đức của tất cả Bồ-Tát, phát khởi tâm trang-nghiêm tất cả đạo bồ-tát, phát khởi tâm cầu nhất-thiết-trí hạnh đại tinh-tân tu các công-đức như kiếp-hỏa hầy hừng không thôi dứt, phát khởi tâm tu hạnh phổ-hiền giáo-hóa chúng-sanh. Phát khởi tâm khéo học tất cả oai-nghi, tu công-đức của Bồ-Tát bỏ lia tất cả sở-hữu an-trụ nơi chân-thiết vô-sở-hữu.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh dùng tâm thanh-tịnh chiếu khắp tam-thế ?

Đại Bồ-Tát này đủ tâm thanh-tịnh tăng thượng được ánh sáng bồ-đề của Như-Lai, nhập biển phương-tiện của Bồ-Tát, tâm họ kiên-cố như kim-cang trái bỏ tất cả loài sanh các cõi, thành-tựu tất cả sức tự-tại của Phật, tu hạnh thù-thắng, đủ căn bồ-tát, tâm sáng sạch, nguyện lực bất động, thường được chur Phật hộ-niệm, phá hoại tất cả núi chướng ngại, khắp vì chúng-sanh làm chỗ sở y.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh quang-minh bình-đẳng ?

Đại Bồ-Tát này đầy đủ công-hạnh hóa độ khắp chúng-sanh, tất cả sở-hữu đều có thể bỏ, an-trụ nơi cảnh-giới-hạnh thanh-tịnh rớt ráo của Phật, đầy đủ pháp-nhãn, thành-tựu quang-minh pháp-nhãn của Phật, dùng đại tinh-tân đến nhất-thiết-trí, đến nơi bí-ngạn, tu tập các môn thiền được phổ-môn định,

tịnh trí viên-mãn, dùng trí-huệ-nhật chiếu rõ các pháp, được vô-ngại-nhãn thấy biển chư Phật, ngộ nhập tất cả pháp-tánh chân thiết, tất cả thế-gian người thấy hoan-hỉ, khéo tu tập được pháp-môn như thiết.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào gọi là thọ sanh tạng sanh nhà Như-Lai ?

Đại Bồ-Tát này sanh nhà Như-Lai, theo chư Phật mà an trụ, thành-tựu tất cả pháp-môn thậm-thâm, đủ đại nguyện thanh-tịnh của tam thế chư Phật, được đồng một thiện-căn với tất cả chư Phật, cùng một thể-tánh với chư Như-Lai, đủ hạnh xuất thế pháp lành bạch tịnh, an trụ pháp-môn công-đức quảng đại, nhập những tam-muội thấy thần-lực của Phật, tùy chỗ đáng hóa độ mà tịnh trị chúng-sanh, đáp đúng lời hỏi biện-tài vô-tận.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào là thọ sanh tạng phật-lực quang-minh ?

Đại Bồ-Tát này thâm nhập phật-lực, du hành các phật-độ lòng không thối chuyển, cúng-dường thừa sự chúng hội Bồ-Tát không có mỗi nhàm, rõ tất cả pháp đều như huyền mà sanh khởi, biết các thế-gian như cảnh trong mộng, tất cả sắc tướng dường như quang ảnh, thần-thông hiện ra đều như biến hóa, tất cả thọ sanh đều như bóng, chư Phật thuyết pháp đều như tiếng vang nơi hang núi, khai thị pháp-giới đều rõ ráo.

Này thiện-nam-tử ! Thế nào tạng thọ-sanh quán môn phổ-trí ?

Đại Bồ-Tát này trụ đồng-chân-vị quán nhất-thiết-trí, mỗi mỗi trí môn tận vô-lượng kiếp, khai diễn sở-hành của tất cả Bồ-Tát, nơi tam-muội thậm-thâm của chư Bồ-Tát tâm được tự-tại, niệm niệm sanh chỗ chư Như-Lai trong thế-giới mười phương, nơi cảnh có sai-biệt nhập định vô-sai-biệt, nơi pháp vô-sai-biệt hiện trí có sai-biệt, nơi vô-lượng cảnh biết không cảnh-giới, nơi cảnh-giới ít, nhập cảnh vô-lượng, thông đạt pháp-tánh rộng lớn không ngăn mé, biết các thế-gian đều là giả thi-thiết, tất cả đều là thức-tâm phát khởi.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ-sanh khắp hiện trang-nghiêm ?

Đại Bồ-Tát này có thể nhiều cách trang-nghiêm vô-lượng cõi Phật, có thể khắp hóa hiện tất cả chúng-sanh và những thân Phật được vô-sở-úy, diễn pháp thanh-tịnh châu-lưu pháp-giới không chướng-ngại, tùy tâm sở-thích khiến thấy biết tất cả, thị-hiện những hạnh thành bồ-đề, khiến sanh đạo nhất-thiết-trí vô-ngại, việc làm như vậy chẳng lỗi thời, mà thường ở nơi tạng tam-muội tỳ-lô-giá-na trí-huệ.

Này Thiện-nam-tử ! Thế nào là tạng thọ sanh nhập như-lai-địa ?

Đại Bồ-Tát này đều thọ pháp quán đảnh ở chỗ chư Phật tam thế, biết khắp tất cả cảnh-giới thứ đệ, nghĩa là biết tất cả chúng-sanh thứ đệ thọ sanh ở tiên-tế hậu tế, biết chư Bồ-Tát tu hành thứ đệ, biết tâm niệm thứ đệ của tất cả chúng-sanh, biết tam thế Như-Lai thành Phật thứ đệ, biết phương-tiện thuyết pháp thiện-xảo thứ đệ, cũng biết tất cả sơ-tế trung-tế hậu-tế có bao nhiêu kiếp hoặc thành hoặc hoại danh hiệu thứ đệ, tùy những chúng-sanh chỗ đáng hóa độ vì hiện thành đạo công-đức trang-nghiêm thần-thông thuyết pháp phương-tiện điều-phục.

--- o0o ---

TẬP 7

PHẨM NHẬP PHÁP GIỚI (PHẦN SAU) THỨ BA MƯƠI CHÍN

--- o0o ---

Này Thiện-nam-tử! Nếu Đại Bồ-Tát nơi mười pháp này tu tập tăng trưởng viên-mãn thành-tựu, thời có thể ở trong một trang-nghiêm hiện nhiều thứ trang-nghiêm. Như vậy trang-nghiêm tất cả quốc-độ, khai ngộ tất cả chúng-sanh, tận vị-lai kiếp không thôi dứt, diễn nói tất cả phật-pháp, những cảnh-giới, những thành thực, xoay vần truyền đến vô-lượng pháp, hiện bất-tư-nghì phật-tự-tại lực sung mãn tất cả hư-không pháp-giới, ở trong biển tâm hành của các chúng-sanh mà chuyển pháp-luân, thị-hiện thành Phật ở tất cả thế-giới hằng không gián-đoạn, dùng bất-khả-thuyết ngôn âm thanh-tịnh để nói tất cả pháp, trụ vô-lượng-xứ thông-đạt vô-ngại, dùng tất cả pháp trang-nghiêm đạo-tràng, tùy các chúng-sanh dục giải sai-biệt mà hiện thành Phật, khai thị vô-lượng pháp-tạng thậm-thâm, giáo hóa thành tựu tất cả thế-gian.

Lâm-Tỳ-Ni Lâm-Thần muôn tuyên lại nghĩa này, dùng phật thân-lực quán sát khắp mười phương mà nói kệ rằng:

Tâm thanh-tịnh ly-câu tối-thượng
Thấy tất cả Phật không nhàm đủ
Nguyện tận vị-lai thường cúng-dường
Là tạng thọ sanh của bậc trí.
Trong tất cả tam thế quốc-độ

Có những chúng-sanh và chư Phật
Đều nguyện độ thoát, hằng kính thờ
Là tạng sanh bậc nan-tu.
Nghe pháp không nhàm thích quán-sát
Ở khắp tam thế không chướng ngại
Thân tâm thanh-tịnh như hư-không
Là tạng thọ sanh bậc danh-xung.
Tâm đó hằng trụ biển đại-bi
Cứng như kim-cang và Bửu-Son
Thấu tỏ tất cả những trí-môn
Là tạng thọ sanh bậc tối-thắng.
Đại-từ trùm khắp ở tất cả
Diệu-hạnh thường tăng biển các độ
Dùng pháp quang-minh chiếu mọi loài
Là tạng thọ sanh bậc hùng-mãnh.
Tỏ thấu pháp-tánh tâm vô-ngại
Sanh ở nhà chư Phật tam thế
Vào khắp biển pháp-giới mười phương
Là tạng thọ sanh bậc minh-trí.
Pháp thân thanh-tịnh tâm vô-ngại
Đến khắp mười phương các quốc độ
Tất cả phật-lực đều được thành
Là tạng thọ sanh bất-tư-nghì.
Vào trí-huệ sâu đã tự-tại
Nơi các tam-muội cũng rất ráo
Quán môn nhất-thiết-trí như thiết
Là tạng thọ sanh bậc chân-thân.
Tịnh trị tất cả những phật-độ
Siêng tu pháp khắp hóa chúng-sanh
Hiện hiện Như-Lai sức tự-tại
Là tạng thọ sanh bậc đại-danh.
Lâu đã tu hành đại trí-huệ
Mau xu nhập được bậc Như-Lai
Biết rõ pháp-giới đều vô-ngại
Là tạng thọ sanh của Phật-Tử.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát đủ mười pháp này thời sanh nhà Như-Lai, làm
quang-minh thanh-tịnh của tất cả thế-gian.

Ta từ vô-lượng kiếp đến nay được môn giải-thoát thọ sanh tự-tại này.

Thiện-Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh-giới của môn giải-thoát này thế nào?

Lâm-Thần nói:

Này Thiện-nam-tử! Trước kia ta phát nguyện, nguyện lúc tất cả Bồ-Tát thị-hiện thọ sanh đều được thân-cận. Nguyện nhập biên vô-lượng thọ sanh của Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai.

Do nguyện lực thưở xưa ấy, nên nay ta sanh nơi vườn Lam-Tỳ-Ni trong thế-giới này, chuyên nghĩ tưởng Bồ-Tát lúc nào hạ sanh?

Qua một trăm năm quả nhiên Thế-Tôn từ Trời Đâu-Xuất đản sanh tại đây.

Lúc ấy, vườn Lâm-Tỳ-Ni này hiện mười tướng:

Một là trong vườn này mặt đất bỗng nhiên bằng phẳng không còn hầm hố gò nổng.

Hai là kim-cang làm đất, các báu trang-nghiêm, không có ngói sạn gai gộc.

Ba là cây bửu-đa-la bày hàng giáp vòng, rễ sâu đến thủy-tế.

Bốn là những chồi hương mọc lên, những hương-tạng hiện ra, cây bửu-hương tàng to rậm rạp, mùi thơm đều hơn thiên-hương.

Năm là những tràng hoa đẹp, đồ bửu-trang-nghiêm thành hàng đầy khắp mọi nơi.

Sáu là trong vườn có bao nhiêu cây đều tự-nhiên nở hoa ma-ni-bửu.

Bảy là trong những ao hồ đều mọc hoa đầy mặt nước.

Tám là cõi sắc cõi dục của Ta-Bà Thế-Giới, tất cả hàng Thiên, Long, Bát-bộ, các Quốc-Vương đều hội đến vườn Lâm-Tỳ-Ni này đứng chấp tay.

Chín là trong thế-giới này có bao nhiêu Thiên-Nữ, nhữ đến Ma-Hầu-La-

Già-Nữ đều rất hoan-hỉ tay cầm những đồ cúng dường cung kính đứng hướng về phía cây Vô-Uu.

Mười là chư Phật mười phương, nơi rốn đều phóng quang-minh tên là Bồ-Tát thọ sanh tự-tại-đăng chiếu sáng khắp khu vườn này. Trong mỗi quang-minh đều hiện chư Phật thọ-sanh, đản-sanh, thần-biến, và công đức thọ-sanh của tất cả Bồ-Tát. Lại phát ra những ngôn âm của chư Phật.

Trên đây là mười thoại-tướng trong vườn Lâm-Tỳ-Ni.

Lúc mười thoại-tướng này hiện ra, các Thiên-Vương liền biết sẽ có Bồ-Tát Hạ sanh.

Thấy thoại-tướng, ta hoan-hỉ vô-lượng.

Này Thiện-nam-tử! Lúc Ma-Gia Phu-Nhân ra khỏi thành Ca-Tỳ-La đi vào khu vườn này, lại hiện mười quang-minh thoại-tướng, khiến các chúng-sanh được pháp-quang-minh.

Đây là mười thoại-tướng quang-minh:

Quang-minh của tất cả tạng bửu-hoa.

Quang-minh của tạng bửu-hương.

Quang-minh của bửu-liên-hoa khai diễn âm-thanh vi-diệu chân thiệt.

Quang-minh của thập phương Bồ-Tát sơ phát tâm.

Quang-minh của tất cả Bồ-Tát được nhập chư địa mà hiện thần-biến.

Quang-minh của tất cả Bồ-Tát tu ba-la-mật viên-mãn trí.

Quang-minh đại nguyện trí của tất cả Bồ-Tát.

Quang-minh phương-tiện-trí của tất cả Bồ-Tát giáo-hóa chúng-sanh.

Quang-minh chân-thiệt-trí của tất cả Bồ-Tát chứng pháp-giới.

Quang-minh của tất cả Bồ-Tát được Phật tự-tại thọ-sanh xuất-gia thành chánh-giác.

Mười quang-minh này chiếu khắp tâm của vô-lượng chúng-sanh.

Này Thiện-nam-tử! Lúc Ma-Gia Phu-Nhơn ngồi dưới cây Vô-Uưu lại hiện mười thứ thần-biến của Bồ-Tát sắp đản-sanh:

Lúc Bồ-Tát sắp đản sanh, chư Thiên cõi Sắc, và cõi dục chư Thiên-Tử, Thiên-nữ, chư Long, Dạ-Xoa Càn-Thát-Bà, A-Tu-La, Ca-Lâu-la, Khẩn-Na-La, Ma-Hầu-La-Già, cùng quyên-thuộc vì để cúng-dường nên đều vân tập.

Ma-Gia Phu-Nhơn oai-đức thù-thắng, các lỗ lông nơi thân đều phóng quang-minh chiếu khắp Đại-Thiên thế-giới không chướng-ngại, chói lán tất cả quang-minh khác, diệt trừ tất cả phiền-não và khổ ác-đạo. Đây là thần-biến thứ nhất của Bồ-Tát lúc sắp đản-sanh.

Lúc ấy, trong bụng của Ma-Gia Phu-Nhơn đều hiện tất cả hình tượng của Đại-Thiên Thế-giới, trong trăm ức Diêm-Phù-Đề những đô ấp, vườn rừng, danh hiệu riêng khác đều có Ma-Gia Phu-Nhơn ở và Thiên-Chúng vây quanh, đều hiển hiện tướng thần-biến bất-tư-nghì của Bồ-Tát sắp đản-sanh. Đây là tướng thứ hai.

Tất cả lỗ lông nơi thân của Ma-Gia Phu-Nhơn đều hiện cảnh tượng thuở xưa lúc Bồ-Tát tu hành công hạnh cúng-dường cung-kính chư Phật và nghe tiếng nói pháp của chư Phật như ảnh tượng hiện rõ trong gương sáng. Đây là thần biến thứ ba của Bồ-Tát lúc sắp đản sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông nơi thân của Ma-Gia Phu-Nhơn đều hiện thuở xưa lúc Bồ-Tát tu bồ-tát-hạnh, ở thế-giới, thành ấp, tụ lạc, núi rừng, sông biển, chúng-sanh, kiếp số, gặp Phật xuất thế, nhập tịnh quốc-độ, y-chỉ thiện-tri-thức, tu hành pháp lành, thọ mạng dài vẫn, Ma-Gia Phu-Nhơn thường là sanh-mẫu của Bồ-Tát. Đây là thần biến thứ tư của Bồ-Tát lúc sắp đản-sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông của Ma-Gia Phu-Nhơn hiển hiện thuở xưa lúc Bồ-Tát tu bồ-tát-hạnh, tùy sanh tại xứ nào, hình mạo sắc tướng, y phục ăn uống, những sự khổ vui đều hiện rõ ràng. Đây là thần biến thứ năm của Bồ-Tát lúc sắp đản-sanh.

Lại trong mỗi lỗ lông của Ma-Gia Phu-Nhơn đều hiện thưở xưa lúc Bồ-Tát tu hạnh bố-thí, xả thí cả những vật khó xả như đầu, mắt, tai, mũi, môi, lưỡi, răng, tay, chân, máu, thịt, gân, xương, vợ, con, thành ấp, cung điện, y-phục, anh-lạc, vàng bạc, châu báu. Cũng thấy hình mạo của những người thọ thí và chỗ nơi của họ. Đây là thần-biến thứ sáu của Bồ-Tát sắp đản-sanh.

Lúc Ma-Gia Phu-Nhơn đi vào khu vườn này, thời khu vườn này hiện khắp tất cả chư Phật quá khứ lúc nhập mẫu-thai, cõi nước nơi chỗ, y phục, tràng hoa, hương thoa, hương bột, phan cái, đồ trang-nghiêm, kỹ nhạc ca ngâm âm thanh thượng diệu, làm cho chúng-sanh đều được nghe thấy. Đây là thần biến thứ bảy của Bồ-Tát sắp đản-sanh.

Lúc Ma-Gia Phu-Nhơn vào vườn này, từ nơi thân của Phu-Nhơn xuất hiện cung điện lâu các Ma-Ni-Vương hơn hẳn tất cả cung điện của Thiên, Long, Bát-Bộ và cung-điện của Nhơn-Vương. Cung-điện Ma-Ni-Vương này có lưới báu giăng phía trên, hương thơm ngào ngạt, các báu trang-nghiêm, trong ngoài nghiêm-tịnh, chẳng tạp loạn, bao khắp cả vườn Lâm-Tỳ-Ni, Đây là thần biến thứ tám của Bồ-Tát sắp đản-sanh.

Lúc Ma-Gia Phu-Nhơn vào vườn này, từ nơi thân của Phu-Nhơn xuất hiện mười bát-khả-thuyết trăm ngàn ức na-do-tha phật-sát vi-trần-số Bồ-Tát. Những Bồ-Tát này, thân hình dung mạo, tướng hảo quang-minh, oai-nghi đi đứng, thần-thông, quyền thuộc đều đồng như Tỳ-Lô-Giá-Na Bồ-Tát, tất cả đồng thời tán thán Như-Lai. Đây là thần-biến thứ chín của Bồ-Tát sắp đản-sanh.

Lúc Ma-Gia Phu-Nhơn sắp đản-sanh Bồ-Tát, ở trước mặt Phu-Nhơn bỗng từ kim-cang-tế mọc lên hoa sen lớn tên là Nhất-Thiết-Bửu-Trang-Nghiêm-Tạng, kim-cang làm cọng, các báu làm tua, như-ý châu-vương làm đài, có phật-sát vi-trần-số cánh, tất cả đều bằng châu ma-ni. Lưới báu, lọng báu che phía trên. Tất cả Thiên-Vương cầm giữ. Tất cả Long-Vương mưa hương-vũ. Tất cả Dạ-Xoa-Vương cung kính rải thiên hoa. Tất cả Càn-Thát-Bà-Vương dùng âm thanh vi-diệu ca ngợi công-đức của Bồ-Tát thưở xưa cúng-dường chư Phật. Tất cả A-Tu-La Vương bỏ tâm kiêu mạn mà cúi đầu kính lễ. Tất cả Ca-Lâu-La Vương thòng phan báu khắp hư-không. Tất cả Khẩn-Na-La-Vương hoan-hỉ chiêm-ngưỡng ca ngâm khen ngợi công-đức của Bồ-Tát. Tất cả Ma-Hầu-La-Già Vương đều hoan-hỉ tán thán mưa tất cả mây bửu trang-nghiêm. Đây là thần biến thứ mười của Bồ-Tát sắp đản-sanh.

Này Thiện-nam-tử! Vườn Lam-Tỳ-Ni thị hiện mười thân-biến như vậy rồi, sau đó Bồ-Tát đản-sanh, như mặt nhật hiện ra nơi hư-không. Như mây lành hiện ở đỉnh núi cao. Như làn chớp sáng giữa cụm mây dày. Như ngọn đuốc sáng lớn giữa đêm tối.

Bấy giờ Bồ-Tát từ hông bên hữu của Phu-Nhơn mà đản-sanh, thân tướng quang-minh đủ các tướng hảo.

Này Thiện-nam-tử! Lúc đó dầu hiện sơ sinh, nhưng Bồ-Tát đã tỏ thấu tất cả pháp như mộng, như huyền, như ảnh, như tượng, không đến không đi, chẳng sanh chẳng diệt.

Đồng thời ta cũng thấy đức Bồ-Tát ở vô-lượng cõi Phật trong mỗi vi-trần của Đại-Thiện thế-giới, cũng thấy đức Bồ-Tát ở vô-lượng cõi Phật trong mỗi vi-trần của trăm thế-giới, ngàn thế-giới, nhẫn đến tất cả thế-giới mười phương thị-hiện sơ sanh những sự thân biến giống như hiện thấy tại vườn Lam-Tỳ-Ni này, niệm niệm thường không gián đoạn.

Thiện-Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Ngài được môn giải-thoát này được bao lâu?

Lâm-Thần nói:

Này Thiện-nam-tử! Thuở xưa quá ức phật-sát vi-trần-số kiếp, có kiếp tên là Duyệt-Lạc, thế-giới tên là Phổ-Bửu. Có tám mươi na-do-tha Phật xuất hiện trong đó.

Tối-sơ Phật hiệu là Tự-Tại-Công-Đức-Tràng.

Trong thế-giới Phổ-Bửu có tứ-thiên-hạ tên là Diệu-Quang-Trang-Nghiêm. Trong Diêm-Phù-Đề có một Vương-Đô tên là Tu-Di-Trang-Nghiêm-Tràng, Quốc-Vương tên là Bửu-Diêm-Nhãn, Phu-Nhơn tên là Hỉ-Quang.

Chính Hỉ-Quang Phu-Nhơn là sinh-mẫu của đức Tự-Tại-Công-Đức-Tràng Như-Lai.

Lúc Phu-Nhơn sắp đản-sanh Bồ-Tát, cùng hai mươi ức na-do-tha thể-nữ đến

vườn Kim-Hoa. Trong vườn có lầu tên là Diệu-Bửu-Phong, cạnh lầu có cội cây tên là Nhất-Thiết-Thí.

Phu-Nhơn Hi-Quang với vịn nhánh cây Nhất-Thiết-Trí mà đản-sanh Bồ-Tát.

Chư Thiên-Vương đem nước thơm đến tắm gội Bồ-Tát. Tắm xong, chư Thiên-Vương trao Bồ-Tát cho nữ-mẫu Tịnh-Quang.

Nhũ-mẫu lãnh bông Bồ-Tát, lòng rất hoan-hỉ liền được bồ-tát-phổ-nhãn tam-muội. Được tam-muội này, nữ-mẫu thấy vô-lượng chư Phật mười phương. Nữ-mẫu lại được môn giải-thoát bồ-tát ở tất cả chỗ thị-hiện thọ sanh tự-tại, như thần-thức lúc tối-sơ thọ thai, mau chóng vô-ngại. Vì được môn giải-thoát này nên thấy tất cả Phật thừa bốn-nguyện-lực thọ-sanh tự-tại.

Này Thiện-nam-tử! Thuở đức Tự-Tại-Công-Đức-Tràng Như-Lai, nữ mẫu Tịnh-Quang chính là thân ta đây.

Từ đó đến nay, niệm niệm ta thường thấy đức Tỳ-Lô-Giá-Na Phật thị-hiện Bồ-Tát thọ-sanh-hải, thần-lực tự-tại điều-phục chúng-sanh. Nhẫn đến tất cả chư Phật ở trong vi-trần của tất cả thế-giới khắp mười phương thị hiện Bồ-Tát thọ sanh thần-biến, ta đều niệm niệm thấy cả, và đều cung kính phụng thờ cúng dường nghe thuyết pháp, như thuyết tu hành.

Bấy giờ Lam-Tỳ-Ni Lâm-Thần muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, thừa thần-lực của Phật quán sát mười phương mà nói kệ rằng:

Đồng-Tử người đã hỏi
Cảnh thậm thâm của Phật
Nay người phải lắng nghe
Ta nói nhơn-duyên ấy.
Quá ức sát-trần kiếp
Có kiếp tên Duyệt-Lạc
Tám mươi na-do-tha
Như-Lai xuất thế-gian.
Tối-sơ Như-Lai hiệu
Tự-Tại-Công-Đức-Tràng
Ta ở vườn Kim-Hoa
Thấy Bồ-Tát sơ sanh.
Lúc ấy ta làm nữ-mẫu
Trí-huệ rất thông lẹ

Chư Thiên trao cho ta
Thân Bồ-Tát kim sắc.
Ta liền vội ẵm bồng
Nhìn kỹ vô-kiến-đảnh
Thân tướng đều viên-mãn
Mỗi tướng vô-biên-tế.
Thân thanh-tịnh ly-cầu
Trang-nghiêm với tướng-hảo
Ví như tượng diệu-bửu
Thấy xong tự vui mừng.
Tu-đuy công-đức đó
Mau thêm những biển phước,
Thấy sự thần-thông này
Ta phát tâm bồ-đề.
Chuyên cầu phật công-đức
Thêm rộng những đại-nguyện,
Nghiêm-tịnh tất cả cõi
Diệt trừ ba ác-đạo.
Khắp ở mười phương cõi
Cúng-dường vô-số Phật,
Tu hành bốn thế nguyện
Cứu thoát khổ chúng-sanh.
Ta ở chỗ Phật ấy
Nghe pháp được giải-thoát
Ức cõi vi-trần-số
Vô-lượng kiếp tu hành.
Có bao nhiêu đức Phật
Ta đều từng cúng-dường
Hộ trì Phật chánh-pháp
Tu biển giải-thoát này.
Ức cõi vi-trần-số
Đức thập-lực quá-khứ
Thọ trì Phật pháp-luân
Thêm sáng giải-thoát này.
Ta trong khoảng một niệm
Thấy trong sát-trần này
Mỗi trần có Như-Lai
Nghiêm-tịnh những sát-hải.
Trong cõi đều có Phật
Hiện đản-sanh trong vườn

Đều hiện bất-tur-nghi
Sức thần-thông quảng đại.
Hoặc thấy bất-tur-nghi
Ức cỡi chur Bò-Tát
Ở tại trên Thiên-Cung
Sấp chứng Phật bồ-đề.
Trong vô-lượng sát-hải
Chư Phật hiện thọ sanh
Thuyết pháp giữa đại chúng
Nơi đây ta đều thấy.
Một niệm thấy ức cỡi
vi-trần số Bò-Tát
Xuất gia đến đạo-tràng
Thị hiện cảnh-giới Phật.
Ta thấy trong sát-trần
Vô-lượng Phật thành đạo
Đều hiện những phương-tiện
Độ thoát khổ chúng-sanh.
Trong mỗi mỗi vi-trần
Chư Phật chuyển pháp-luân
Đều dùng tiếng vô-tận
Khắp mưa pháp cam-lộ.
Ức cỡi vi-trần-số
Trong mỗi một sát-trần
Đều thấy chư Như-Lai
Thị hiện nhập niết-bàn.
Vô-lượng cỡi như vậy
Như-Lai hiện đàn-sanh
Khắp nơi ta phân-thân
Hiện tiền cúng dường Phật.
Bất-tur-nghi sát-hải
Vô-lượng loài sai khác
Ta đều hiện trong đó
Khắp mưa đại pháp-vũ.
Phật-Tử! Ta biết môn
Nan-tư giải-thoát này
Trong vô-lượng ức kiếp
Tán dương không hết được.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát Bồ-Tát trong vô-lượng kiếp khắp tất cả chỗ thị hiện thọ sanh tự-tại này.

Như chư đại Bồ-Tát có thể đem một niệm làm những kiếp tạng, quán tất cả pháp, dùng phương tiện khéo mà hiện thọ sanh, cúng-dường cùng khắp tất cả chư Phật. Thông đạt rốt ráo tất cả phật-pháp, nơi tất cả loài đều hiện thọ sanh, ngòi tòa liên-hoa ở trước tất cả Phật.

Biết các chúng-sanh lúc đáng được độ, vì hiện thọ sanh phương-tiện điều-phục, ở tất cả cõi hiện những thần-biến, dường như ảnh tượng đều hiện ra trước họ.

Ta thế nào biết được nói được công-đức hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử! Thành Ca-Tỳ-La này có cô gái họ Thích tên là Cù-Ba.

Ngươi đến đó hỏi: Bồ-Tát thế nào ở trong sanh tử giáo hóa-chúng-sanh.

Thiện-Tài Đồng-Tử đánh lễ chân Lam-Tỳ-Ni Lâm-Thần, hữu nhiều vô-số vòng, ân cần chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi lăm

40 – (1) Bảy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử tư-duy tu tập môn thọ-sanh giải-thoát, tăng trưởng quảng-đại ghi nhớ chẳng bỏ. Hướng về phía thành Ca-Tỳ-La, Thiện-Tài đi lần đến giảng-đường Bồ-Tát Tập-Hội Phổ-Hiện Pháp-Giới Quang-Minh.

Trong giảng đường này có thần hiệu Vô-Uu-Đức cùng một vạn Chủ-Cung-Điện Thần câu hội đồng nghinh tiếp Thiện-Tài và nói rằng:

Thiện lai Trọng-Phu! Có trí-huệ lớn, có dũng-mãnh lớn khéo tu môn giải thoát tự-tại bất-tư-nghì, tâm không bao giờ bỏ thế nguyện rộng lớn, khéo quán-sát cảnh-giới của các pháp, an-trụ nơi pháp-thành, nhập vô-lượng môn phương-tiện, thành-tựu biến công-đức rộng lớn, được biện-tài vi-diệu, khéo điều-phục chúng-sanh, được thân thánh-trí hằng thuận tu hành, biết các chúng-sanh tâm hành sai khác làm cho họ hoan-hỉ xu-hướng phật-đạo.

Chúng tôi xem ngài tu các diệu-hạnh tâm không tạm lười, oai-nghi cử chỉ thấy đều thanh-tịnh.

Chẳng bao lâu ngài sẽ được ba nghiệp vô-thượng trang-nghiêm thanh-tịnh của Như-Lai. Dùng những tướng-hảo trang-nghiêm thân mình. Dùng mười trí-lực trau sáng tâm mình, du hành nơi thế-gian.

Chúng tôi quán ngài dũng-mãnh tinh-tấn không ai sánh bằng. Chẳng bao lâu sẽ được thấy khắp tất cả chư Phật tam-thế và nghe lãnh chánh-pháp. Chẳng bao lâu sẽ được những sự vui tam-muội thiền-định giải-thoát của tất cả Bồ-Tát. Chẳng bao lâu sẽ nhập môn giải-thoát thậm-thâm của chư Phật Như-Lai.

Tại sao vậy?

Vì ngài được thấy thiện-tri-thức, thân-cận cúng-dường, nghe lãnh lời chỉ dạy ghi nhớ tu hành, chẳng lười, chẳng thối, không lo, không e ngại, ma và dân ma không làm ngăn trở được, chẳng bao lâu ngài sẽ được thành quả vô-thượng.

Thiện-Tài nói:

Như lời của chư Thánh vừa nói, nguyện tôi sẽ đều được như vậy.

Tôi nguyện cho tất cả chúng-sanh dứt những nhiệt-não, rời những ác nghiệp, sanh những an-lạc, tu những tịnh-hạnh.

Bạch chư Thánh! Tất cả chúng-sanh khởi phiền-não tạo ác nghiệp đọa ác thú, nơi thân nơi tâm hằng chịu đau khổ.

Bồ-Tát thấy như vậy trong lòng rất đau xót.

Ví như người chỉ có một con, nên rất thương yêu. Bỗng thấy con mình bị người chặt tay chân, thời trong lòng đau đớn biết ngần nào.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát thấy các chúng-sanh vì nghiệp phiền não mà đọa ba ác-thú chịu khổ, thời trong lòng rất đau xót.

Nếu thấy chúng-sanh phát khởi thân-ngũ-ý ba nghiệp lành sanh lên trời cõi người, được an vui, thời lòng Bồ-Tát rất hoan-hỉ.

Tại sao vậy? Vì Bồ-Tát chẳng tự vì mình mà cầu nhất-thiết-trí. Vì Bồ-Tát chẳng tham những dục lạc trong vòng sanh tử, chẳng theo thế-lực của tướng-đạo, kiến-đạo, tâm-đạo kiết-sử tùy-miên ái-kiến mà chuyển, chẳng khởi những quan-niệm vui của chúng-sanh, chẳng ham say nơi sự vui của thiên-định, chẳng phải vì có chướng-ngại mỗi nhọc thối chuyển mà trụ tại sanh tử, chỉ vì thấy chúng-sanh ở trong tam-hữu chịu đủ mọi sự khổ nên khởi tâm đại-bi, dùng sức đại-nguyện đề nhiếp thủ chúng-sanh. Vì sức bi nguyện mà tu hạnh Bồ-Tát, vì dứt tất cả phiền não của chúng-sanh, vì cầu nhất-thiết-chủng-trí của Như-Lai, vì cúng-dường tất cả chư Phật, vì nghiêm tịnh tất cả quốc-độ quảng đại, vì tịnh trị tất cả dục lạc của chúng-sanh và những hạnh nghiệp nơi thân nơi tâm của họ, nên Bồ-Tát ở trong sanh tử không mỗi nhàm.

Bạch chư thánh! Đại Bồ-Tát đối với chúng-sanh: là trang-nghiêm, vì khiến họ sanh làm trời, làm người giàu sang vui sướng. Là cha mẹ, vì an lập tâm bồ-đề cho họ. Là dưỡng dục, vì làm cho họ thành-tựu đạo Bồ-Tát. Là vệ-hộ, vì làm cho họ xa rời ba ác-đạo. Là lái thuyền, vì đưa họ qua biển sanh tử. Là quy y, vì làm cho họ khỏi sợ ma phiền-não. Là cứu-cánh, vì làm cho họ vĩnh-viễn được vui thanh-lương. Là bờ bến, vì làm cho họ vào biển chư Phật. Là đạo-sự, vì đưa họ đến xứ pháp-bửu. Là diệu-hoa, vì làm nở tâm công-đức của chư Phật. Là đồ trang-nghiêm, vì thường phóng quang-minh phước đức trí-huệ. Là đáng mến, vì chỗ làm ra đều đoan chánh trang-nghiêm. Là đáng tôn trọng, vì xa rời tất cả ác-nghiệp. Là Phổ-Hiền, vì đầy đủ tất cả thân đoan-nghiêm. Là sáng lớn, vì thường phóng trí-huệ quang-minh. Là mây lớn, vì thường mưa tất cả pháp cam-lộ.

Bạch chư Thánh! Lúc Bồ-Tát tu các hạnh như vậy, làm cho tất cả chúng-sanh đều mến thích đầy đủ pháp-lạc.

Lúc đó Thiện-Tài sắp bước lên pháp-đường, Chủ-Cung-Điện Thần Vô-Uu-Đức và chúng Thần đem những hương hoa và đồ trang-nghiêm quý hơn cõi trời rải trên Thiện-Tài mà nói kệ rằng:

Nay Ngài xuất thế-gian
Làm đèn sáng cho đời
Vì khắp các chúng-sanh

Mà cầu vô-thượng-giác.
Vô-lượng ức ngàn kiếp
Khó được gặp thấy Ngài
Công-đức-nhật nay mọc
Trừ những tối thế-gian.
Ngài thấy các chúng-sanh
Bị điên-đảo che đậy
Mà khởi lòng đại-bi
Cầu chứng đạo vô-sư.
Ngài dùng tâm thanh-tịnh
Tâm cầu Phật bồ-đề
Kính thờ thiện-tri-thức
Chẳng tự tiếc thân mạng.
Ngài ở các thế-gian
Không tựa không chấp lấy
Tâm ngài khắp vô-ngại
Thanh-tịnh như hư-không.
Ngài tu hạnh bồ-đề
Công-đức đều viên-mãn
Phóng sáng lớn trí-huệ
Chiếu khắp cả thế-gian.
Ngài chẳng rời thế-gian
Cũng chẳng vương thế-gian
Đi trong đời vô-ngại
Như gió thổi hư-không.
Ví như hoả-tai khởi
Không gì làm tắt được
Ngài tu hạnh bồ-tát
Lửa tinh-tấn cũng vậy.
Dũng-mãnh đại tinh-tấn
Kiên-cố chẳng lay động
Kim-cang-huệ sư-tử
Du hành vô-sở-úy.
Trong tất cả pháp-giới
Có bao nhiêu sát-hải
Ngài đều qua đến được
Thân cận thiện-tri-thức

Thần Vô-Uu-Đức nói kệ xong, vì mến thích chánh-pháp nên theo luôn bên
Thiện-Tài Đồng-Tử.

Thiện-Tài vào trong giảng-đường Phổ-Hiền-Pháp-Giới-Quang-Minh tìm cô gái họ Thích. Thấy cô ấy ngồi trên tòa sư-tử bửu liên-hoa, có tám vạn bốn ngàn thể-nữ vây quanh.

Những thể-nữ này đều là dòng vua, thưở quá khứ đã tu hạnh bồ-tát, đồng gieo căn lành, bố-thí ái-ngữ nhiếp khắp chúng-sanh, đã thấy rõ được cảnh nhứt-thiết-trí, đã chung tu tập hạnh Phật Bồ-Đề, hằng trụ chánh-định, thường dùng đại-bi nhiếp khắp chúng-sanh như đối với con một, đầy đủ từ-tâm, quyền-thuộc thanh-tịnh, quá-khứ đã thành-tựu phương-tiện thiện-xảo bất-tư-nghi của Bồ-Tát, đều không thôi chuyển vô-thượng bồ-đề, đầy đủ những ba-la-mật của Bồ-Tát, rời những chấp trước, chẳng thích sanh tử, dầu đi trong các cõi hữu-lậu mà lòng hằng thanh-tịnh, thường siêng quán-sát đạo nhứt-thiết-trí, lia lưới chường cái, vượt khỏi chỗ chấp nhiễm, từ pháp-thân mà hiện hóa-thân, sanh hạnh Phổ-Hiền, lớn sức bồ-tát, trí-nhựt huệ-đăng đều đã viên-mãn.

Thiện-Tài đến đánh lễ nơi chân của Thích-Nữ Cù-Ba, chấp cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát thế nào ở trong sanh tử mà chẳng bị lỗi sanh tử làm nhiễm? Thế nào rõ pháp tự-tánh mà chẳng trụ hàng Thanh-Văn Bích-Chi-Phật? Thế nào đầy đủ pháp-pháp mà tu hạnh bồ-tát? Thế nào trụ bậc Bồ-Tát mà nhập cảnh-giới Phật? Thế nào siêu quá thế-gian mà thọ sanh nơi thế-gian? Thế nào thành-tựu pháp-thân mà thị-hiện vô-biên sắc-thân? Thế nào chứng pháp vô-tướng mà vì chúng sanh thị-hiện các tướng? Thế nào biết pháp vô-thuyết mà rộng vì chúng-sanh diễn thuyết các pháp? Thế nào biết chúng-sanh không mà hằng chẳng bỏ sự giáo-hóa chúng-sanh? Thế nào dầu biết chư Phật bất sanh bất diệt mà siêng cúng-đường không có thôi-chuyển? Thế nào dầu biết các pháp không nghiệp không báo mà tu những hạnh lành luôn không thôi nghi.

Nàng Cù-Ba nói:

Lành thay! Lành Thay! Này Thiện-nam-tử! Nay ngươi có thể hỏi những việc làm của đại Bồ-Tát như vậy. Người tu tập những hạnh nguyện Phổ-Hiền mới có thể hỏi như vậy.

Người lắng nghe và khéo suy gẫm ghi nhớ. Ta sẽ thừa thân-lực của Phật mà nói cho người.

Này Thiện-nam-tử! Nếu các Bồ-Tát thành-tựu mười pháp thời có thể viên-mãn hạnh bồ-tát như đà-la-võng phổ-trí quang-minh.

Đây là mười pháp:

Vì nương thiện-tri-thức. Vì được thắng-giải quảng đại. Vì được dục lạc thanh-tịnh. Vì nhóm tất cả phước trí. Vì nghe chánh-pháp nơi chư Phật. Vì tâm hằng chẳng bỏ tam thế Phật. Vì đồng với tất cả bồ-tát hạnh. Vì được tất cả Như-Lai hộ-niệm. Vì đại bi diệu-nguyện đều thanh-tịnh. Vì có thể dùng trí-lực khắp dứt tất cả những sanh tử.

Này Thiện-nam-tử! Nếu thân-cận thiện-tri-thức thời Bồ-Tát có thể tinh-tấn bất thối tu tập xuất sanh vô-tận pháp pháp

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát dùng mười pháp để thừa sự thiện-tri-thức.

Đây là mười pháp: không đoái tiếc thân mạng mình. Lòng chẳng tham cầu sự vui thế-gian. Biết tất cả pháp-tánh đều bình-đẳng. Trọn chẳng lui bỏ nguyện nhất-thiết-trí. Quán sát thiết-tướng pháp giới. Tâm hằng bỏ rời tất cả biển hữu-lậu. Biết pháp như không, tâm không chỗ nương. Thành-tựu tất cả đại-nguyện bồ-tát. Thường có thể thị-hiện tất cả sát-hải. Tịnh tu trí-luận vô-ngại của Bồ-Tát.

Này Thiện-nam-tử! Nên dùng pháp này để kính thờ tất cả thiện-tri-thức không trái nghịch.

Bấy giờ nàng Thích-Ca Cù-Ba muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thân-lực của Phật, quán-sát mười phương mà nói kệ rằng:

Bồ-Tát vì lợi các quần-sanh
Chánh-niệm thân thừa thiện-tri-thức
Kính xem như Phật tâm không lười
Là hạnh đế-võng đi trong đời.
Thắng-giải rộng lớn như hư-không
Tất cả tam-thế đều vào trong
Quốc-độ, chúng-sanh, Phật đều vậy

Đây là phổ-trí quang-minh hạnh.
Chí nguyện như không chẳng ngăn mé
Dứt hẳn phiền-não, lia trần cấu
Tất cả chỗ Phật tu công-đức
Là hạnh thân-vân đi thế-gian.
Bồ-Tát tu tập nhất-thiết-trí
Biển công-đức chẳng thể nghĩ bàn
Tịnh những thân phước-đức trí-huệ
Là hạnh chẳng nhiễm đi thế-gian.
Chỗ tất cả chư Phật Như-Lai
Nghe lãnh phật-pháp không nhàm đủ
Hay sanh đèn trí-huệ thiết-tướng
Là hạnh phổ-chiếu đi thế-gian.
Mười phương chư Phật vô-số-lượng
Một niệm tất cả đều vào được
Tâm hằng chẳng bỏ các Như-Lai
Là hạnh nguyện lớn hướng chánh-giác.
Vào đại chúng hội của chư Phật
Biển tam-muội của chư Bồ-Tát
Nguyện-hải nhẫn đến phương-tiện hải
Là hạnh đế-võng đi thế-gian.
Tất cả chư Phật chỗ gia-trì
Tận thuở vị-lai vô-biên kiếp
Xứ xứ tu hành đạo phổ-hiền
Là hạnh phân-thân của Bồ-Tát.
Thấy các chúng-sanh chịu nhiều khổ
Khởi đại từ-bi hiện thế-gian
Diễn nói quang-minh trừ tối tăm
Là hạnh trí-nhựt của Bồ-Tát.
Thấy những chúng-sanh tại các loài
Vì nhóm vô-biên diệu-pháp luân
Khiến họ dứt hẳn dòng sanh tử
Đây là tu hành Phổ-Hiền hạnh.
Bồ-Tát tu tập phương-tiện này
Tùy tâm chúng-sanh mà hiện thân
Ở khắp tất cả trong các loài
Hóa độ vô-lượng những hàm-thức.
Dùng sức phương-tiện đại từ-bi
Hiện thân cùng khắp các thế-gian
Tùy họ hiểu muốn mà thuyết pháp

Đều khiến xu-hướng bồ-đề-đạo.

Nói kệ xong, Thích-Ca Cù-Ba bảo Thiện-Tài.

Này Thiện-nam-tử! Ta đã thành-tựu môn giải-thoát quán-sát nhất-thiết Bồ-Tát tam-muội-hải.

Thiện-Tài thưa:

Bạch đức Thánh! Cảnh-giới của môn giải-thoát này thế nào?

Thích-Ca Cù-Ba nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta nhập môn giải-thoát này, biết trong cõi Ta-Bà, trải qua phật-sát vi-trần-số kiếp có bao nhiêu chúng-sanh ở trong các loài chết đây sanh kia, làm lành làm dữ, chịu những quả báo, có cầu xuất ly, chẳng cầu xuất ly, chánh-định tà-định và bất-định, thiện-căn có phiền-não, thiện-căn không phiền-não, thiện-căn đầy đủ, thiện-căn không đầy đủ, bất-thiện-căn nhiếp lấy thiện-căn, thiện-căn nhiếp lấy bất-thiện-căn. Chúng-sanh chứa nhóm những pháp thiện và bất-thiện như vậy ta đều biết thấy.

Lại trong những kiếp ấy, có bao nhiêu đức Phật danh hiệu thứ đệ ta đều biết rõ.

Chư Phật Thế-Tôn ấy từ sơ-phát-tâm, dùng phương-tiện cầu nhất-thiết-trí xuất sanh tất cả những biển đại-nguyên, cúng-dường chư Phật tu hạnh bồ-tát, thành đẳng chánh-giác, chuyển diệu pháp-luân, hiện đại thần-thông hóa độ chúng-sanh, ta đều biết rõ.

Ta cũng biết chúng-hội sai biệt của chư Phật ấy. Trong đó có chúng-sanh y nơi thanh-văn-thừa mà được xuất ly. Chúng Thanh-Văn này quá-khứ tu tập tất cả thiện-căn, và được những trí-huệ ta đều biết rõ.

Có những chúng-sanh y nơi độc-giác-thừa mà được xuất ly. Những Độc-Giác này có bao nhiêu thiện-căn, được bồ-đề tịch-diệt giải-thoát, thần-thông biến-hóa thành-thục chúng-sanh, nhập niết-bàn ta đều biết rõ.

Ta cũng biết chư Bồ-Tát trong chúng-hội ấy, từ sơ-phát-tâm tu tập thiện-căn xuất sanh vô-lượng hạnh nguyện lớn, thành tựu đầy đủ những môn ba-la-mật, trang-nghiêm đạo bồ-tát, dùng sức tự-tại nhập bồ-tát-địa, trụ bồ-tát-địa,

quán bồ-tát-địa, tịnh bồ-tát-địa, tướng của bồ-tát-địa, trí của bồ-tát-địa, trí của bồ-tát-nhiếp, trí của Bồ-Tát giáo-hóa chúng-sanh, trí của Bồ-Tát kiến lập, cảnh-giới hạnh rộng lớn của Bồ-Tát, thần-thông hạnh của Bồ-Tát, biển tam-muội của Bồ-Tát, phương-tiện của Bồ-Tát, Bồ-Tát trong mỗi niệm nhập tam-muội-hải, được quang-minh nhất-thiết-trí, được điển-quang-vân nhất-thiết-trí, được thiết-tướng-nhẫn, thông đạt nhất-thiết-trí, trụ sát-hải, nhập-pháp-hải, biết chúng-sanh-hải, trụ phương-tiện, phát thệ nguyện, hiện thần-thông. Ta đều biết rõ cả.

Này Thiện-nam-tử! Cõi Ta-Bà này, tận thuở vị-lai có những kiếp-hải xoay vần chẳng dứt ta đều biết rõ.

Như biết cõi Ta-Bà, ta cũng biết vi-trần-số tất cả thế-giới trong cõi Ta-Bà, ta cũng biết những thế-giới trong vi-trần của cõi Ta-Bà, cũng biết mười phương thế-giới ở ngoài cõi Ta-Bà, cũng biết những thế-giới của Ta-Bà thế-giới-chúng sở-chiếp, cũng biết những thế-giới của thập phương vô-lượng thế-giới chúng sở-nhiếp trong Hoa-Tạng Thế-giới-Hải này:

Những là thế-giới rộng-rãi, thế-giới an lập, thế-giới luận, thế-giới-tràng, thế-giới sai biệt, thế-giới chuyển, thế-giới liên-hoa, thế-giới tu-di, thế-giới danh hiệu.

Tất cả những thế-giới trong thế-giới-hải này, do bản-nguyện-lực của Tỳ-Lô-Giá-Na Thế-Tôn nên ta đều biết rõ và ghi nhớ cả.

Ta cũng nhớ những nhơn-duyên-hải thuở xưa của đức Như-Lai:

Như là tu tập phương-tiện của tất cả thừa, trụ bồ-tát-hạnh trong vô-lượng kiếp, tịnh phật quốc-độ, giáo-hóa chúng-sanh, kính thờ chư Phật, tạo lập trụ xứ, nghe pháp, được tam-muội, được tự-tại, tu đàn-ba-la-mật, nhập Phật công-đức, trì giới khổ hạnh, đầy đủ nhẫn lực, dũng mãnh tinh-tấn, thành-tựu thiên-định, viên-mãn tịnh-huệ, thị hiện thọ sanh khắp mọi nơi, hạnh nguyện Phổ-Hiền thấy đều thanh-tịnh, vào khắp các cõi, tịnh khắp phật-dộ, vào khắp phật-trí, nhiếp khắp phật bồ-đề, được đại-trí quang-minh của Như-Lai, chứng phật-trí-tánh, thành đẳng-chánh-giác, chuyển diệu-pháp-luân. Nhẫn đến tất cả đạo tràng chúng-hội của Phật, từ trước đến nay đã gieo thiện-căn, từ sơ phát tâm thành thực chúng-sanh tu hành phương-tiện, niệm niệm tăng trưởng, được những tam-muội thần-thông giải-thoát, ta đều biết rõ tất cả.

Tại sao vậy?

Vì môn giải-thoát của ta đã được đây, có thể biết tâm hành của tất cả chúng-sanh, tất cả thiện-căn của chúng-sanh tu hành, tất cả chúng-sanh tạp nhiễm thanh-tịnh, tất cả chúng-sanh sai biệt, tất cả môn tam-muội của Thanh-Văn, tất cả tam-muội thần-thông giải-thoát của Duyên-Giác, giải-thoát quang-minh của tất cả Bồ-Tát, của tất cả Như-Lai, ta đều biết rõ.

Thiện-Tài thưa:

Ngài được môn giải-thoát này đã bao lâu?

Cù-Ba nói:

Này Thiện-nam-tử! Thuở xưa, quá phạt-sát cực-vi-trần số kiếp, có kiếp tên là Thắng-hạnh, thế-giới tên là Vô-Úy, trong thế-giới ấy có tứ thiên-hạ tên là An-Ổn. Trong Diêm-Phù- Đề có thành vua tên là Cao-Thắng-Thọ, vương-thành này là thượng-thủ trong tám mươi Vương-thành. Quốc-Vương tên là Tài-Chủ, có sáu vạn Thế-Nữ, năm trăm Vương-Tử, năm trăm Đại-Thần.

Các Vương-Tử này đều dũng-mãnh đẹp được oán-địch.

Thái-Tử tên là Oai-Đức-Chủ, thân tướng đầy đủ đoan chính xinh đẹp, mọi người đều thích thấy. Vương-Tử này dưới bàn chân bằng đầy, đủ luân-tướng, lưng bàn chân vun cao, ngón tay ngón chân đều có màng mỏng, gót chân ngay bằng tay chân dịu mềm, bắp chân lộc-vương, bảy chỗ viên-mãn, âm-tàng ẩn kín, phần trên của thân mình như sư-tử-vương, hai vai bằng đầy, hai tay suông dài, thân tướng ngay thẳng, cổ ba ngón, má như sư-tử, đủ bốn mươi cái răng tất cả đều bằng kín, bốn răng nanh trắng bóng, lưỡi dài rộng vang phạm âm thanh, tròng mắt xanh biếc, lông mắt như ngưu-vương, chạng mày có bạch-hào, trên đỉnh đầu có nhục-kế, da thừa mịn nhuyễn màu chơn kim, lông trên thân đều xoắn lên trên, tóc màu đế-thanh, thân tròn đầy ngay thẳng như cây ni-câu-đà.

Lúc đó Thái-Tử tuân lệnh Phụ-Vương cùng một ngàn thế-nữ vào vườn hương-nha du ngoạn. Thái-Tử ngồi trên tòa sư-tử đại-ma-ni trong xe, năm trăm thế-nữ cầm dây báu kéo xe. Trăm ngàn vạn người cầm bửu-cái. Trăm ngàn muôn người cầm bửu-tràng. Trăm ngàn muôn người cầm bửu-phan. Trăm ngàn muôn người thổi nhạc. Trăm ngàn muôn người xông hương thơm. Trăm ngàn muôn người rải hoa đẹp. Tùy tùng trước sau theo xe Thái-Tử.

Đường xá bằng phẳng, rải đầy những hoa đẹp. Hai bên đường cây bấu thành hàng, lưới bấu giăng che, nhiều lầu các chứa những châu báu, hoặc trần thiết những vật trang-nghiêm, hoặc chưng dọn những thức uống ăn, hoặc treo y-phục, hoặc sắm đủ những vật tư-sanh, tùy ai cần gì đều ban cho.

Bấy giờ có bà mẹ tên là Thiện-Hiện dắt một Đồng-nữ tên là Cự-Túc-Diệu-Đức. Đồng-nữ này dung nhan đoan chánh, mắt và tóc xanh biếc, tiếng nói như phạm-âm, nghề khéo, luận giỏi, siêng năng kính nhường, đủ lòng từ mẫn, hổ thẹn, nhu hòa, chất trực, lìa ngu si, ít tham dục, không siểm nịnh dối phỉnh. Đồng-nữ cùng mẫu-thân ngồi xe, các thể-nữ theo hầu, đi trước xe Thái-Tử.

Đồng-nữ ấy thấy Thái-Tử bèn sanh lòng yêu mến, nói với mẹ rằng nàng muốn kính thờ người này, nếu không toại nguyện quyết sẽ tự vẫn.

Mẹ bảo chớ có vọng niệm. Đây là Thái-Tử đủ tướng Luân-Vương. Sau đây lên ngôi sẽ làm Chuyển-Luân-Vương, có Bửu-Nữ xuất hiện, bay trên không tự tại.

Chúng ta là hàng ti-tiện chớ sanh vọng niệm, vì sự ấy khó đạt thành.

Bên cạnh khu vườn Hương-Nha có một đạo-tràng tên là Pháp-Vân Quang-Minh. Có đức Như-Lai hiệu là Thắng-Nhật-Thân, đủ mười hiệu, xuất hiện trong đó đã được bảy ngày.

Đồng-Nữ Diệu-Đức ngủ gật mộng thấy Phật. Khi thức dậy, trên không có Thiên-Thần bảo Đồng-Nữ rằng Thắng-Nhật-Thân Như-Lai thành Đẳng-Chánh-Giác nơi đạo-tràng Pháp-Vân Quang-Minh đã được bảy ngày, chúng Bồ-Tát vây quanh, chư Thiên, Long, bát-bộ, cùng chư Thần vì muốn thấy Phật nên đều tập hội.

Đồng-Nữ Diệu-Đức do mộng thấy Phật, lại nghe công đức của Phật, nên lòng nàng an-ôn không khiếp sợ, ở trước Thái-Tử mà nói kệ rằng:

Thân tôi rất đoan chánh
Tiếng đồn khắp mười phương
Trí-huệ không ai sánh
Khéo giỏi đủ các nghề.
Vô-lượng trăm ngàn chúng

Thấy tôi đều tham nhiễm
Lòng tôi đối với họ
Không một niệm ái dục.
Không sân cũng không hận
Không ghét cũng không mừng
Chỉ phát tâm quảng đại
Lợi ích các chúng-sanh.
Nay tôi thấy Thái-Tử
Đủ những tướng công-đức
Tâm tôi rất vui mừng
Khắp thân đều thơ thới.
Màu da như minh-bửu
Tóc đẹp xoắn phía hữu
Trán rộng, mày nhỏ cong
Lòng tôi nguyện thờ Ngài.
Tôi xem thân Thái-Tử
Giống như tượng chân-kim
Cũng như đại-bửu-son
Tướng tốt có quang-minh.
Mắt rộng màu xanh biếc
Mặt tròn như trăng sáng
Vui-vẻ giọng nói hay
Xin thương nạp thọ tôi.
Tướng lưỡi rộng dài đẹp
Đỏ như màu xích đồng
Phạm-âm tiếng Khẩn-Na
Ai nghe cũng vui đẹp.
Miệng vuông chẳng co rút
Răng trắng đều kín bằng
Lúc phát ngôn, hiện cười
Người thấy lòng hoan-hỉ.
Thân ly cấu thanh-tịnh
Đủ ba mươi hai tướng
Tất sẽ ở cõi này
Mà làm Chuyển-Luân-Vương.

Thái-Tử bảo Đồng-Nữ rằng:

Nàng là con gái của ai? Ai thủ hộ nàng? Nếu trước đã thuộc người khác, thì ta không nên sanh lòng ái nhiễm.

Thái-Tử nói kệ rằng:

Thân nàng rất thanh-tịnh
Đầy đủ tướng công-đức
Nay ta có lời hỏi
Hiện nàng ở với ai?
Cha mẹ nàng tên gì?
Nay nàng hệ thuộc ai?
Nếu đã thuộc người khác
Người đó nhiếp thọ nàng.
Nàng chẳng trộm của người,
Nàng không lòng giết hại,
Nàng chẳng phạm tà-dâm,
Nàng nương lời nói nào
Chẳng nói xấu người khác,
Chẳng phá thân thuộc người,
Chẳng xâm cảnh giới người,
Chẳng giận hờn người khác,
Chẳng sanh tà-hiêm-kiến,
Chẳng làm nghiệp trái nhau,
Chẳng dùng sức siểm-khúc
Phương-tiện gạt thế-gian.
Tôn trọng cha mẹ chẳng?
Kính thiện-tri-thức chẳng?
Thấy những người nghèo cùng
Phát tâm giúp đỡ chẳng?
Nếu có thiện-tri-thức
Dạy bảo những điều hay
Nàng phát tâm kiên cố
Hoàn toàn tôn trọng chẳng?
Có kính mến Phật chẳng?
Có biết Bồ-Tát chẳng?
Chúng tăng biển công-đức
Nàng có tôn kính chẳng?
Nàng có biết pháp chẳng?
Dạy được chúng-sanh chẳng?
Nàng ở trong chánh-pháp
Hay ở trong phi-pháp?
Thấy những người cô-độc

Nàng có thương xót chăng?
Thấy chúng-sanh ác đạo
Nàng có bi-mẫn chăng?
Thấy người được vinh hạnh
Nàng có hoan hỉ chăng?
Người đến bức hại nàng
Nàng có phiền giận chăng?
Nàng phát tâm bồ-đề
Khai ngộ chúng-sanh chăng?
Vô-biên kiếp tu hành
Được không mỗi nhàm chăng?

Thân-mẫu của Đòng-Nữ nói kệ trả lời Thái-Tử:

Thái-Tử ngài lắng nghe
Nay tôi nói Đòng-Nữ
Sơ-sanh đến trưởng-thành
Tất cả những nhơn-duyên:
Ngày Thái-Tử mới sanh
Nàng từ liên-hoa sanh,
Mắt nàng sáng dài rộng
Tay chân đều hoàn mỹ.
Tôi từng ở mùa xuân
Du ngoạn vườn Ta-La
Thấy khắp những dược-thảo
Mọi thứ đều tươi tốt.
Cây lạ trở hoa đẹp
Trông đó như khánh-vân,
Chim đẹp cùng hòa hót
Trong rừng đồng hoan lạc.
Cùng đi tám trăm cô
Đoan chánh chiếm lòng người
Y phục đều nghiêm lệ
Ca ngâm đều rất hay.
Vườn đó có ao tắm
Tên là Liên-Hoa-Tràng,
Tôi ngồi trên bờ ao
Thê-nữ hầu chung-quanh.
Trong ao sen lớn ấy
Bồng sanh hoa ngàn cánh

Cánh báu, cọng lưu-ly,
Vàng Diêm-Phù làm đài.
Bấy giờ là hừng sáng
Mặt nhật mới ló mọc,
Hoa ấy đương nở ra
Phóng ánh sáng thanh-tịnh.
Ánh sáng ấy rất mạnh
Dường như mặt trời mọc
Chiếu khắp Diêm-Phù-Đề
Mọi người đều khen lạ.
Bấy giờ thấy Đồng-Nữ
Từ hoa sen đó sanh
Thân nàng rất thanh-tịnh
Chi Phần đều viên-mãn.
Đây là báu nhơn-gian
Từ nơi tịnh-nghiệp sanh
Nhơn trước không hư mất
Nay thọ quả báo này.
Tóc biếc, mắt sen xanh,
Phạm-Thinh, da chân-kim,
Tràng hoa, những bửu-kế
Thanh-tịnh không chút nhơ.
Chi tiết đều đầy đủ
Thân nàng không khuyết giảm
Dường như tượng chơn-kim
Đặt ở trong bửu hoa.
Chân lông mùi chiên-đàn
Xông khắp cả mọi nơi,
Miệng phát mùi thanh-liên
Thường diễn tiếng phạm-âm.
Chỗ của nàng này ở
Thường có âm nhạc trời,
Chẳng nên để kẻ hèn
Sánh đôi với nàng này.
Thế-gian không người nào
Kham làm chồng nàng này,
Duy ngài đủ tướng tốt
Xin nạp thọ nàng này.
Chẳng cao cũng chẳng thấp,
Chẳng thô cũng chẳng tế,

Toàn thân đều đoan-nghiêm
Xin Ngài nạp thọ nàng.
Văn tự pháp toán số
Tất cả những nghề khéo
Nàng đều thông suốt cả
Xin Ngài nạp thọ nàng.
Biết rành những binh pháp
Khéo phán đoán kiện tụng
Đều được kẻ khó điều
Xin Ngài nạp thọ nàng.
Thân nàng rất thanh-tịnh
Người thấy không nhàm đũa
Công-đức tự trang-nghiêm
Ngài nên nạp thọ nàng.
Chúng-sanh có họa hoạn
Khéo rõ duyên khởi đó
Đúng bệnh mà cho thuốc
Tất cả diệt trừ được.
Những ngôn ngữ Diêm-Phù
Vô-lượng thứ sai khác
Nhấn đến tiếng kỹ nhạc
Nàng thông suốt tất cả.
Những nghề của phụ nữ
Nàng này biết tất cả,
Mà không lỗi phụ nữ
Ngài nên mau nạp nàng.
Chẳng ganh cũng chẳng tiếc,
Không tham cũng không giận,
Tánh nhu nhuyễn chất trực
Rời bỏ những thô ác.
Cung kính bực tôn-túc
Phụng thờ không trái nghịch
Thích tu những hạnh lành
Có thể tùy thuận ngài.
Nếu nàng thấy già bệnh
Nghèo cùng và hoạn nạn
Không ai cứu không nương
Nàng sanh lòng xót thương.
Thường quán đệ-nhất-nghĩa
Chẳng cầu tự lợi lạc

Chỉ nguyện lợi chúng-sanh
Dùng đây trang-nghiêm tâm.
Đi đứng cùng ngồi nằm
Tất cả không phóng dật
Nói năng và yên lặng
Ai thấy cũng vui mừng.
Dầu ở tất cả chỗ
Đều không lòng nhiễm trước
Thấy người có công-đức
Hoan-hỉ không biết nhàm.
Tôn trọng thiện-tri-thức
Thích thấy người rời ác
Tâm nàng không tháo động
Xét trước sau mới làm.
Trang-nghiêm với phước trí
Tất cả không oán hận
Hơn hết trong hàng nữ
Đáng người thờ Thái-Tử.

Lúc đã vào vườn Hương-Nha, Thái-Tử bảo Đồng-Nữ Diệu-Đức và bà Thiện-Hiện rằng:

Này Thiện-Nữ! Ta cầu vô-thượng bồ-đề, sẽ tốt vô-lượng kiếp thuở vị-lai chứa nhóm pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí, tu tập vô-biên bồ-tát-hạnh, tịnh tất cả ba-la-mật, cúng-dường tất cả Như-Lai, hộ trì tất cả phật-giáo, nghiêm tịnh tất cả phật-độ, sẽ làm cho phật-chúng của tất cả Như-Lai chẳng mất, sẽ theo chúng-tánh của tất cả chúng-sanh để thành-thục họ, sẽ diệt khổ sanh tử cho chúng-sanh được ở chỗ rốt ráo an lạc, sẽ tịnh tri mắt trí-huệ cho tất cả chúng-sanh, sẽ tu tập tất cả công-hạnh của Bồ-Tát, sẽ an trụ nơi tâm bình-đẳng của tất cả Bồ-Tát, sẽ thành-tựu hành-địa của tất cả Bồ-Tát, sẽ làm cho tất cả chúng-sanh đều hoan-hỉ, sẽ xả thí tất cả vật để thật hành đàn ba-la-mật tốt thuở vị-lai, làm cho tất cả chúng-sanh đều được đầy đủ, những vật uống ăn, y phục, vợ con đến đầu mặt tay chân ta đều sẽ xả thí không hề tiếc.

Lúc đó nàng sẽ cản trở ta, lúc thí của cải nàng sẽ lẫn tiếc, lúc thí con cái nàng sẽ buồn khổ, lúc cắt tay chân nàng sẽ sầu muộn, lúc bỏ nàng để xuất gia lòng nàng sẽ hối hận.

Thái-Tử nói kệ bảo nàng Diệu-Đức rằng:

Vì thương xót chúng-sanh
Ta phát tâm bồ-đề
Ở trong vô-lượng kiếp
Tu Tập nhất-thiết-trí.
Trong vô-lượng đại-kiếp
Tịnh tu những nguyện-hải
Nhập địa và trừ chướng
Đều trải vô-lượng kiếp.
Chỗ tam thế chư Phật
Học lục ba-la-mật
Đầy đủ hạnh phương-tiện
Thành-tựu đạo bồ-đề.
Cõi cấu uế mười phương
Ta sẽ đều nghiêm tịnh
Tất cả nạn ác-đạo
Ta sẽ khiến thoát hẳn.
Ta sẽ dùng phương-tiện
Rộng độ các quần-sanh
Khiến diệt tối ngu-si
Trụ nơi phật-trí-đạo.
Sẽ cúng tất cả Phật,
Sẽ tịnh tất cả địa,
Khởi đại từ-bi tâm
Đều bỏ vật trong ngoài.
Nàng thấy người đến xin
Hoặc sanh lòng tham tiếc,
Tâm ta thường thích thí
Nàng chớ trái lòng ta.
Nếu thấy ta thí đầu
Chớ có sanh buồn khổ,
Nay ta bảo nàng trước
Cho lòng nàng kiên-cố.
Nhấn đến chặt tay chân
Nàng chớ trách người xin,
Nay nàng nghe lời ta
Cần phải suy nghĩ kỹ.
Tất cả vật sở hữu
Ta đều xả tất cả,
Nếu nàng thuận lòng ta
Ta sẽ toại ý nàng.

Đồng-nữ thưa với Thái-Tử:

Kính vâng lời dạy của Ngài.

Đồng-nữ liền nói kệ đáp lời Thái-Tử:

Trong vô-lượng kiếp-hải
Lửa địa-ngục đốt thân
Nếu Ngài thương nọp tôi
Cam tâm chịu khổ này.
Vô-lượng chỗ thọ sanh
Nát thân như vi-trần
Nếu Ngài thương nọp tôi
Cam tâm thọ khổ này.
Vô-lượng kiếp đầu đội
Núi kim-cang lớn rộng
Nếu Ngài thương nọp tôi
Cam tâm thọ khổ này.
Vô-lượng biển sanh tử
Đem thịt tôi bố thí
Chỗ Ngài thành Pháp-Vương
Nguyện cho tôi cũng vậy.
Nếu Ngài thương nọp tôi
Cho tôi làm chủ đó
Đời đời Ngài bố thí
Nguyện thường đem tôi thí.
Vì thương chúng-sanh khổ
Mà phát tâm bồ-đề
Đã nhiếp chúng-sanh rồi
Cũng sẽ nhiếp thọ tôi.
Tôi chẳng cầu giàu sang
Chẳng tham vui ngũ-dục
Chỉ vì cùng tu hành
Nguyện dùng Ngài làm chủ.
Mắt rộng dài xanh biếc
Từ mắt nhìn thế-gian
Chẳng móng tâm nhiễm trước
Quyết thành đạo Bồ-Tát.
Chỗ Thái-Tử bước đi

Đất mọc những bửu-hoa
Tất làm Chuyển-Luân-Vương
Xin Ngài thương nạp tôi.
Tôi vừa mộng thấy Phật
Diệu-pháp bồ-đề tràng
Đức Phật ngồi dưới cây
Vô-lượng chúng vây quanh.
Tôi mộng thấy Như-Lai
Thân như núi Chơn-kim
Tay Phật xoa đầu tôi
Thức dậy lòng hoan-hỉ.
Trời quyến-thuộc thuở xưa
Tên là Hỷ-Quang-Minh
Trời đó vì tôi nói
Đạo tràng Phật xuất thế.
Tôi từng nghĩ như vậy
Nguyện thấy thân Thái-Tử,
Trời ấy bảo tôi rằng
Nay nàng sẽ được thấy.
Chí nguyện trước của tôi
Hôm nay đều thành mãn
Xin cùng ngài đồng đến
Cúng-dường đức Như-Lai

Thái-Tử nghe danh hiệu Thắng-Nhật-Thân Như-Lai, rất hoan-hỉ muốn được thấy Phật.

Thái-Tử đem năm trăm châu ma-ni rải trên Đông-Nữ, ban mào Diệu-Tạng-Quang-Minh-Bửu và áo Hỏa-Diệm-Ma-Ni-Bửu.

Đông-Nữ Diệu-Đức lòng chẳng rung động cũng không lộ vẻ mừng, chỉ chấp tay cung-kính chiêm-ngưỡng Thái-Tử mắt chẳng tạm rời.

Bà Thiện-Hiện ở trước Thái-Tử nói kệ rằng:

Con tôi rất đoan chánh
Thân công-đức trang-nghiêm
Xưa nguyện thờ Thái-Tử
Nay đã được toại ý.
Trì giới có trí huệ

Đầy đủ các công-đức
Khắp tất cả thế-gian
Tối-thắng không ai bằng.
Từ liên-hoa hóa sanh
Chủng tánh không hèn xấu
Thái-Tử đồng hạnh nghiệp
Xa lìa tất cả lỗi.
Con tôi thân nhu nhuyễn
Dường như lụa cõi trời
Tay nàng rờ chạm đến
Bệnh đau đều trừ diệt.
Lỗ lông phát hương thơm
Ngào ngạt không gì bằng
Nếu ai được ngửi đến
Đều ở nơi tịnh-giới.
Màu da như chơn-kim
Ngồi ngay trên hoa-đài
Chúng-sanh nếu được thấy
Hết oán phát tâm từ.
Lời nói rất dịu dàng
Ai nghe cũng hoan-hỉ
Chúng-sanh nếu được nghe
Đều rời những ác-nghiệp.
Tâm tịnh không vết nhơ
Xa lìa những siểm khúc
Xứng tâm mà phát ngôn
Người nghe đều hoan-hỉ.
Điều nhu lòng hổ thẹn
Cung kính bậc tôn túc
Không tham cũng không dối
Thương xót các chúng-sanh.
Lòng con tôi chẳng ý
Sắc tướng và quyền-thuộc
Chỉ dùng tâm thanh-tịnh
Cung Kính tất cả Phật.

Lúc đó Thái-Tử và nàng Diệu-Đức đem một ngàn thê-nữ cùng quyền-thuộc, ra khỏi vườn Hương-Nha, đến đạo-tràng Pháp-Vân Quang-Minh, xuống xe đi bộ đến chỗ đức Phật.

Thấy đức Phật Thích-Nhật-Thân đoan-nghiêm tịch-tĩnh, căn thân điều thuận trong ngoài đều thanh-tịnh, như ao Đại-Long không có cặn nhơ, Thái-Tử và quyến-thuộc sanh lòng kính tin vui mừng hớn-hở đánh lễ chân đức Phật, hữu-nhiều vô-số vòng.

Thái-Tử và nàng Diệu-Đức, mỗi người cầm năm trăm bông sen báu cúng-dường đức Phật.

Thái-Tử vì Phật mà kiến tạo năm trăm tinh xá bằng gỗ thơm, trang-nghiêm với những diệu-bửu xen châu ma-ni.

Đức Phật thuyết kinh Phổ-Nhãn-Đăng-Môn. Thái-Tử nghe xong, ở trong tất cả pháp được tam-muội-Hải:

Như là Phổ-chiếu-nhứt-thiết-phật-nguyện-hải tam-muội, phổ-chiếu tam-thế-tạng tam-muội, hiện-kiến-nhứt-thiết-phật-đạo-tràng tam-muội, phổ-chiếu-nhứt-thiết-chúng-sanh tam-muội, phổ-chiếu-nhứt-thiết-thế-gian-trí-đăng tam-muội, Phổ-chiếu-nhứt-thiết-chúng-sanh-căn-trí-đăng tam-muội, cứu-hộ-nhứt-thiết-chúng-sanh-quang-minh-vân tam-muội, phổ-chiếu-nhứt-thiết-chúng-sanh-đại-minh-đăng tam-muội, diễn-nhất-thiết-phật-pháp-luân tam-muội, cụ-túc-phổ-hiền-thanh-tịnh-hạnh tam-muội.

Nàng Diệu-Đức được nan-thắng-hải-tạng tam-muội, trọn chẳng thối-chuyển nơi vô-thượng bồ-đề.

Thái-Tử và Diệu-Đức cùng quyến thuộc đánh lễ chân Phật, hữu nhiều vô-số vòng từ tạ trở về cung, tâu cùng Phụ-Vương rằng:

Đức Thích-Nhật-Thân Như-Lai gần đây xuất thế thành Đăng-Chánh-Giác tại đạo-tràng bồ-đề Pháp-Vân Quang-Minh nơi vườn Hương-Nha.

Phụ-Vương hỏi Thái-Tử:

Ai nói cho con hay sự ấy.

Thái-Tử tâu:

Nàng Cụ-Túc Diệu-Đức nói cho con hay, và chúng con đã đến đánh lễ cúng-dường đức Phật.

Phụ-Vương hoan hỉ vô-lượng như người nghèo được của báu. Nhà vua tự nghĩ: đức Phật là vô-thượng-bửu khó được gặp. Nếu được thấy Phật thời, dứt hẳn sự sợ ác-đạo. Đức Phật như Y-Vương trị lành tất cả bệnh phiền-não, có thể cứu tất cả khổ lớn sanh-tử. Đức Phật như Đạo-Sư, có thể làm cho chúng-sanh đến nơi an-ôn rất ráo.

Nhà vua suy nghĩ xong, liền hội chư tiểu-vương, các quan, quyền thuộc và các sát-đế-lợi, bà-la-môn cùng tất cả quốc-dân. Nhà vua tuyên bố thối vị, nhường ngôi cho Thái-Tử.

Sau khi làm lễ quán-đánh cho Thái-Tử, quốc-vương Tài-Chủ cùng một vạn người đến chỗ đức Phật, đánh lễ nơi chân đức Phật, hữu nhiều vô-số vòng, rồi cùng quyền-thuộc lui ngồi một phía.

Đức Thắng-Nhật-Thân Như-Lai quán-sát quốc-vương và đại-chúng, rồi phóng bạch hào quang-minh tên là nhất-thiết-thế-gian-tâm-đăng chiếu khắp vô-lượng thế-giới mười phương. Quang-minh ấy dừng ở trước tất cả Thế-Chủ, thị-hiện Như-Lai bất-khả-tu-nghì đại-thần-thông-lực, làm cho tất cả kẻ đáng được hóa-độ thân tâm thanh-lương.

Lúc đó đức Như-Lai hiện thân siêu xuất tất cả thế-gian, dùng viên-mãn-âm vì khắp đại chúng mà nói đà-la-ni tên là nhất thiết-pháp-nghĩa-ly-ám-đăng, có phật-sát vi-trần-số đà-la-ni làm quyền-thuộc.

Quốc-Vương nghe xong liền được đại-trí quang-minh.

Trong chúng-hội có diêm-phù-đề vi-trần số Bồ-Tát đồng thời chứng được môn đà-la-ni này.

Sáu mươi vạn na-do-tha người, sạch hữu-lậu tâm được giải-thoát.

Mười ngàn chúng-sanh xa lìa trần cấu được pháp-nhãn tịnh.

Vô-lượng chúng-sanh phát tâm bồ-đề.

Đức Phật lại hiện thân-biến khắp mười phương vô-lượng thế-giới diễn pháp tam-thừa hóa độ chúng-sanh.

Quốc-Vương tự nghĩ: Nếu tại-gia, ta chẳng thể chứng được diệu-pháp như vậy. Nếu ta xuất-gia tu học bên Phật thời sẽ được thành-tựu.

Suy nghĩ xong, quốc-vương đến bạch Phật xin xuất gia. Đức Phật hứa khả.

Quốc-Vương Tài-Chủ cùng một vạn quyến thuộc đồng xuất gia. Không bao lâu, nhà vua và quyến-thuộc đồng thành-tựu nhất-thiết-pháp-nghĩa-lý-ám đấng đà-la-ni, và các môn tam-muội như trên, lại được Bồ-Tát mười môn thần-thông, lại được Bồ-Tát vô biên biện-tài, lại được Bồ-Tát vô-ngại tịnh-thân đến chỗ chư Phật mười phương để nghe pháp, làm đại pháp-sư diễn nói diệu-pháp.

Quốc-Vương lại dùng thần-lực đến mười phương thế-giới tùy tâm chúng-sanh mà vì hiện thân, tán thán Phật xuất thế, nói bốn hạnh của Phật, bày bốn-duyên của Phật, tán dương thần-lực tự-tại của Như-Lai, hộ-trì phật-pháp.

Thái-Tử ở tại kim-điện, đứng ngày rằm, thất bửu tự hiện đầy đủ:

Một là luân-bửu tên là Vô-Ngai-Hành.

Hai là tượng-bửu tên là kim-Cang-Thân.

Ba là mã-bửu tên là Tốc-Tật-Phong.

Bốn là châu-bửu tên là Quang-Tạng.

Năm là nữ-bửu tên là Cự-Túc Diệu-Đức.

Sáu là tạng-thân-bửu tên là Đại-Tài.

Bảy là chủ-binh-bửu tên là Ly-Cầu-Nhãn.

Đã đủ bảy báu, Thái-Tử làm Chuyển-Luân-Vương cai trị Diêm-Phù-Đề, nhân-dân được an lạc.

Luân-Vương có ngàn Vương-Tử đoan chánh dũng kiện, có thể dẹp oán địch.

Trong Diêm-Phù-Đề có tám mươi Vương-Thành. Trong mỗi thành có năm trăm tầng-phường. Mỗi tầng-phường đều lập tinh-xá cao rộng xinh đẹp, trang-nghiêm với những diệu-bửu.

Mỗi Vương-Thành đều thỉnh đức Thắng-Nhật-Thân-Như-Lai đến để cúng dường.

Lúc nhập thành đức Như-Lai hiện đại thần-lực khiến vô-lượng chúng-sanh gieo những căn lành, vô-lượng chúng-sanh tâm được thanh-tịnh, thấy Phật hoan-hỉ, phát tâm bồ-đề, khởi lòng đại-bi lợi ích chúng-sanh, siêng tu phật-pháp chứng nhập thật-ngĩa, trụ nơi pháp-tánh rõ pháp bình-đẳng, được tam-thế-trí bình-đẳng xem xét tam-thế biết tất cả Phật thứ đệ xuất thế thuyết pháp độ sanh, phát bồ-tát-nguyện, nhập bồ-tát-đạo, biết Như-Lai pháp, thành-tựu pháp-hải, có thể khắp hiện thân khắp tất cả cõi, biết căn tánh dục lạc của chúng-sanh khiến họ phát khởi chí nguyện nhất-thiết-trí.

Nàng Cù-Ba bảo Thiện-Tài rằng:

Này Thiện-nam-tử! Xưa kia, Thái-Tử được ngôi Chuyển-Luân-Vương cúng-dường đức Phật Thích-Nhật-Thân Như-Lai chính là đức Thích-Ca-Mâu-Ni Thế-Tôn hiện nay.

Quốc-Vương Tài-Chủ thuở xưa, nay là đức Bửu-Hoa-Phật hiện ngự đạo-tràng Hiện-Nhất-Thiết-Thế-Chủ-Thân ở Thế-giới Viên-Mãn-Quang trong thế-giới-chúng Phổ-Hiện-Tam-Thế-Ảnh-Ma-Ni-Vương tại thế-giới-hải Hiện-Pháp-Giới-Hư-Không-Ảnh-Tượng-Vân cách đây về phương đông quá thế-giới-hải vi-trần-số cõi Phật. Có bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số chúng Bồ-Tát vây quanh nghe pháp.

Lúc Bửu-Hoa Như-Lai tu bồ-tát-hạnh, đức Phật nghiêm-tịnh thế-giới-hải này. Nơi đây chư Phật quá-khứ, hiện-tại, vị-lai xuất thế, đều là những vị do Bửu-Hoa Như-Lai, lúc còn làm Bồ-Tát, giáo-hóa khiến phát tâm vô-thượng bồ-đề.

Bà Thiện-Hiện, thân-mẫu của Đông-Nữ Diệu-Đức, nay là thân-mẫu của ta, bà Thiện-Mục đấy.

Quyển thuộc của nhà vua xưa kia, nay là chúng-hội của đức Như-Lai, đều tu hành đủ những hạnh phổ-hiền, thành-mãn đại nguyện. Dầu hằng ở tại đạo-tràng của đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn, mà có thể hiện khắp tất cả thế-gian, trụ bồ-tát bình-đẳng tam-muội, thường được hiện thấy tất cả chư Phật, đều nghe lãnh được pháp-luân của tất cả Như-Lai, đều được tự-tại nơi tất cả pháp, tiếng đồn khắp các phật-độ, đến chỗ tất cả đạo-tràng, hiện trước tất cả chúng-sanh, tùy nghi giáo hóa điều phục, tu bồ-tát-đạo tận vị-lai kiếp không gián đoạn, thành mãn những thệ nguyện quảng đại của Phổ-Hiền.

Này Thiện-nam-tử! Nàng Diệu-Đức xưa kia, chính là thân ta ngày nay.

Đức Thắng-Nhật-Thân Như-Lai diệt độ, sau đó, trong thế-giới ấy có sáu mươi ức trăm ngàn na-do-tha đức Phật xuất thế, ta cùng Luân-Vương đều kính thờ cúng-dường.

Tôi-sơ Phật hiệu là Thanh-Tịnh-Thân, theo thứ đệ có Phật Nhất-Thiết-Trí-Nguyệt-Quang-Minh-Thân, Phật Diêm-Phù-Đàn-Kim-Quang-Minh-Vương, Phật Chư-Tướng-Trang-Nghiêm-Thân, Phật Diệu-Nguyệt-Quang, Phật Trí-Quán-Tràng, Phật Đại-Trí-Quang, Phật Kim-Cang-Na-La-Diên-Tinh-Tấn, Phật Trí-lực-Vô-Năng-Thắng, Phật Phổ-An-Tường-Trí, Phật Ly-Cầu-Thắng-Trí-Vân, Phật Sư-Tử-Trí-Quang-Minh, Phật Quang-Minh-Kế, Phật Công-Đức-Quang-Minh-Tràng, Phật Trí-Nhật-Tràng, Phật Bửu-Liên-Hoa-Khai-Phu-Thân, Phật Phước-Đức-Nghiêm-Tịnh-Quang, Phật Trí-Diêm-Vân, Phật Phổ-Chiêu-Nguyệt, Phật Trang-Nghiêm-Cái-Diệu-Âm-Thanh, Phật Sư-Tử-Dũng-Mãnh-Trí-Quang-Minh, Phật Pháp-Giới-Nguyệt, Phật Hiện-Hư-Không-Ảnh-Tượng-Khai-Ngộ-Chúng-Sanh-Tâm, Phật Hằng-Khứu-Tịch-Diệt-Hương, Phật Phổ-Chấn-Tịch-Tịnh-Âm, Phật Cam-Lộ-Son, Phật Pháp-Hải-Âm, Phật Kiên-Cố-Võng, Phật Ảnh-Kế Như-Lai, Phật Nguyệt-Quang-Hào, Phật Biện-Tại-Khẩu, Phật Giác-Hoa-Trí, Phật Bửu-Diêm-Son, Phật Công-Đức-Tịnh, Phật Bửu-Nguyệt-Tràng, Phật Tam-Muội-Thân, Phật Bửu-Quang-Vương, Phật Phổ-Trí-Hành, Phật Diêm-Hải-Đặng, Phật Ly-Cầu-Pháp-Âm-Vương, Phật Vô-Tỷ Đức-Danh-Xung-Tràng, Phật Tu-Tý, Phật Bồn-Nguyên-Thanh-Tịnh-Nguyệt, Phật Chiếu-Nghĩa-Đặng, Phật Thâm-Viễn-Âm, Phật Tỳ-Lô-Giá-Na-Thắng-Tạng-Vương, Phật Chư-Thừa-Tràng, Phật Pháp-Hải-Diệu-Liên-Hoa. Có sáu mươi ức trăm ngàn na-do-tha đức Phật như vậy xuất thế trong thế-giới ấy, ta đều kính thờ cúng-dường.

Tôi-Hậu Phật hiệu là Quảng-Đại-Giải. Nơi đức Phật này ta được trí-nhãn thanh-tịnh.

Lúc đó, đức Phật Quảng-Đại-Giải vào thành giáo-hóa, ta làm Vương-Phi, cùng Quốc-Vương kính lễ Phật, đem những diệu-vật dâng lên cúng-dường, nghe đức Phật nói pháp-môn xuất-sanh-nhật-thiết-như-lai-đặng ta liền chứng được môn giải-thoát quán-sát-nhất-thiết-bồ-tát-tam-muội-hai-cảnh-giới.

Này Thiện-nam-tử! Khi ta đã được môn giải-thoát này, cùng với Bồ-Tát trong phật-sát vi-trần-số kiếp siêng năng tu tập, kính thờ cúng-dường vô-lượng chư Phật. Hoặc trong một kiếp kính thờ một đức Phật, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bất-khả-thuyết đức Phật, hoặc gặp phật-sát vi-trần-số đức Phật, ta

đều thân cận kính thờ cúng-dường, mà chưa biết được thân hình sắc mạo thân-nghiệp tâm-hành trí-huệ cảnh-giới tam-muội của Bồ-Tát.

Này Thiện-nam-tử! Nếu có chúng-sanh được thấy Bồ-Tát tu hạnh bồ-đề, hoặc nghi, hoặc tin, Bồ-Tát đều dùng những phương-tiện thế-gian xuất-thế-gian để nhiếp thủ họ, dùng họ làm quyến-thuộc, khiến họ không thối-chuyên nơi vô-thượng bồ-đề.

Này Thiện-nam-tử! Nơi đức Phật Quảng-Đại-Giải sau khi được môn giải-thoát này, ta cùng Bồ-Tát chung tu tập trong thời gian trăm phật-sát vi-trần-số kiếp, trong những kiếp ấy có bao nhiêu đức Phật xuất thế, ta đều thân cận kính thờ cúng dường, nghe Phật thuyết pháp đọc tụng thọ trì. Ở chỗ chư Như-Lai đó, ta được những môn giải-thoát này, biết những tam-thế, nhập những sát-hải, thấy chư Phật thành Đẳng-Chánh-Giác, vào những chúng hội, phát những đại nguyện của Bồ-Tát, tu những diệu-hạnh của Bồ-Tát, được những giải-thoát của Bồ-Tát, nhưng chưa biết được môn phổ-hiền giải-thoát mà Bồ-Tát đã được.

Tại sao vậy?

Vì môn phổ-hiền giải-thoát của Bồ-Tát như thái-hư-không, như tên của chúng-sanh, như tam-thế-hải, như thập-phương-hải, như pháp-giới-hải, vô-lượng vô-biên.

Môn phổ-hiền giải-thoát của Bồ-Tát đồng với cảnh giới của Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử! Trong phật-sát vi-trần-số kiếp ta quán thân Bồ-Tát không biết nhàm. Như người đa dục nam nữ hội họp ái-nhiễm nhau sanh vô-lượng vọng-tướng, cũng vậy, ta quán thân của Bồ-Tát, nơi mỗi lỗ chân lông, mỗi niệm thấy vô-lượng vô-biên thế-giới rộng lớn, những sự an-trụ, trang-nghiêm, hình trạng, những núi, đất, mây, danh hiệu, Phật xuất thế, những đạo-tràng, chúng-hội, diễn thuyết những khế-kinh, những sự quán-đảnh, các thừa, những phương tiện, những thanh-tịnh.

Lại mỗi niệm nơi mỗi lỗ lông của Bồ-Tát thường thấy vô-biên phật-hải, những sự ngồi đạo-tràng, những thần-biến, thuyết pháp, thuyết kinh hằng không gián đoạn.

Lại nơi mỗi lỗ chân lông của Bồ-Tát thấy vô-biên chúng-sanh-hải: những trụ-xứ, hình mạo, tác nghiệp, căn tánh.

Lại nơi mỗi lỗ chân lông của Bồ-Tát thấy vô-biên công-hạnh của tam-thế Bồ-Tát: vô-biên nguyện quảng đại vô-biên bậc sai biệt, vô biên ba-la-mật, vô-biên sự thuở xưa, vô-biên môn đại-từ, vô-biên mây đại-bi, vô-biên tâm đại-hỉ, vô-biên phương-tiện nhiếp thủ chúng-sanh.

Này Thiện-nam-tử! Trong phật-sát vi-trần-số kiếp mỗi niệm xem thấy nơi mỗi chân lông của Bồ-Tát như vậy, chỗ đã đến không còn lại đến, chỗ đã thấy không còn lại thấy, tìm biên-tế đó trọn không thể được. Nhẫn đến thấy Thái-Tử Tất-Đạt ở trong hoàng-cung, thế-nữ vây quanh, ta dùng sức giải-thoát xem nơi mỗi chân lông của Bồ-Tát, thấy tất cả sự trong tam-thế pháp-giới.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ được môn giải-thoát quán-sát bồ-tát tam-muội-hải này.

Như chư đại Bồ-Tát rất ráo vô-lượng những phương-tiện-hải vì tất cả chúng-sanh mà hiện tùy-loại-thân, vì tất cả chúng-sanh mà nói tùy-lạc-hạnh, nơi mỗi chân lông hiện vô-biên sắc-tướng-hải, biết các pháp-tánh lấy vô-tánh làm tánh, biết tánh chúng-sanh đồng tướng hư-không, chẳng có phân-biệt, biết thần-lực của Phật đồng với như-như, khắp tất cả chỗ thị-hiện vô-biên cảnh-giới giải-thoát. Trong một niệm có thể tự-tại nhập pháp-giới quảng đại, du hí tất cả pháp-môn của các bậc Bồ-Tát.

Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử! Trong thế-giới này có Phật-Mẫu Ma Gia. Người đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh ở trong thế-gian không nhiễm trước. Cúng-dường chư Phật không thôi nghỉ. Tu Bồ-tát-nghiệp trọn chẳng thối chuyển. Lìa tất cả chướng ngại, nhập bồ-tát giải-thoát. Chẳng do người khác mà trụ tất cả bồ-tát-đạo. Đến chỗ tất cả Như-Lai. Nhiếp tất cả chúng-sanh-giới. Tận kiếp vị-lai tu bồ-tát-hạnh, phát đại-thừa-nguyện. Tăng trưởng thiện-căn cho tất cả chúng-sanh thường không thôi nghỉ.

Bấy giờ nàng Thích-Ca Cù-Ba muốn tuyên lại nghĩa giải-thoát này, thừa thần-lực của Phật mà nói kệ rằng:

Nếu ai thấy Bồ-Tát
Tu hành những công-hạnh
Khởi tâm thiện bất-thiện

Bồ-Tát đều nhiếp thủ.
Thuở lâu xa về trước
Quá trăm sát-trần kiếp
Có kiếp tên Thanh-Tĩnh
Thế-giới tên Quang-Minh.
Kiếp này Phật xuất thế
Sáu mươi ngàn muôn ức
Đức Như-Lai tối-hậu
Hiệu là Pháp-Tràng-Đặng.
Sau khi Phật niết-ban
Có vua tên Trí-Sơn
Thông lãnh Diêm-Phù-Đề
Thần phục không oán địch.
Có năm trăm Vương-Tử
Thân đoan-chánh dũng-kiện
Tất cả đều thanh-tĩnh
Ai thấy cũng hoan hỉ.
Quốc-Vương và Vương-Tử
Kính tin cúng-dường Phật
Hộ trì phật-pháp-tạng
Cũng thích siêng tu tập.
Thái-Tử tên Thiện-Quang
Thanh-tĩnh nhiều phương-tiện
Thân tướng đều viên-mãn
Người thấy không biết nhàm.
Năm trăm ức người câu hội
Xuất gia cùng học đạo
Dũng-mãnh rất tinh-tấn
Hộ-trì phật-chánh-pháp.
Vương-Đô tên Trí-thọ
Ngàn ức thành bao quanh
Có rừng tên Tịnh-Đức
Nhiều châu báu trang-nghiêm.
Thiện-Quang ngụ rừng này
Tuyên thuyết phật-chánh-pháp
Sức biện-tài trí-huệ
Khiến chúng đều thanh-tĩnh.
Có lúc nhơn khát-thực
Vào Vương-Đô Trí-Thọ
Đi đứng rất an tường

Tâm chánh-tri chẳng loạn.
Trong thành có Cư-Sĩ
Hiệu là Thiện-Danh-Xung,
Ta là con gái ông
Tên là Tịnh-Nhật-Quang.
Ta ở trong Đô-Thành
Gặp Thái-Tử Thiện-Quang
Thấy thân tướng đoan nghiêm
Lòng ta sanh luyến mến.
Khi Ngài khát nhà ta
Lòng ta càng ái nhiễm
Liên côi ngay chuỗi ngọc
Chân-châu để vào bát.
Dầu vì tâm ái nhiễm
Cúng-dường Phật-Tử ấy
Hai trăm năm mươi kiếp
Cũng chẳng đọa ác-đạo.
Hoặc sanh nhà Thiên-Vương
Hoặc làm con Nhơn-Vương
Hằng gặp Ngài Thiện-Quang
Thấy thân tướng diệu-nghiêm.
Sau đó quá hai trăm
Năm mươi kiếp kế tiếp
Ta sanh nhà Thiện-Hiện
Tên Cụ-Túc Diệu-Đức.
Ta được thấy Thái-Tử
Sanh lòng rất tôn trọng
Muốn được theo hầu hạ
May mắn được nạp thọ.
Ta cùng với Thái-Tử
Đến lễ Phật Thắng-Nhật
Cung kính cúng-dường xong
Ta phát tâm bồ-đề.
Ở trong một kiếp đó
Có sáu mươi ức Phật
Đức Thế-Tôn tối-hậu
Hiệu là Quảng-Đại-Giải.
Ta được thanh-tịnh-nhãn
Biết rõ các pháp-tướng
Thấy khắp chỗ thọ sanh

Trừ hẳn tâm điên đảo.
Ta được môn giải-thoát
Quán-bồ-tát-tam-muội
Một niệm nhập mười phương
Bất-tư-nghì sát-hải.
Ta thấy các thế giới
Tịnh ược nhiều sai khác
Nơi tịnh chẳng tham ưa
Nơi ược chẳng ghét bỏ.
Thấy khắp các thế-giới
Đức Phật ngồi đạo-tràng
Đều ở trong một niệm
Phóng vô-lượng quang-hng-minh.
Một niệm vào được khắp
Bất-khả-thuyết chúng-hội
Cũng biết những tam muội
Của chúng-hội đã được.
Một niệm đều biết rõ
Những hạnh nguyện quảng-đại
Cùng vô-lượng phương-tiện
Của tất cả chúng-hội.
Ta quán thân Bồ-Tát
Vô-biên kiếp tu hành
Mỗi mỗi lỗ chân lông
Cầu đó chẳng thể được.
Nơi mỗi mỗi chân lông
Hiện bất-khả-thuyết cõi
Địa, thủy, hỏa, phong-luân
Đều đủ cả trong đó.
Bao nhiêu sự kiến lập
Bao nhiêu thứ hình trạng
Bao nhiêu thân, danh hiệu
Vô-biên thứ trang-nghiêm.
Ta thấy các sát-hải
Bất-khả-thuyết thế-giới
Cũng thấy Phật trong đó
Thuyết pháp dạy chúng-sanh.
Chẳng biết thân Bồ-Tát
Và tất cả thân-nghiệp
Cũng chẳng biết tâm-trí

Hành đạo trong nhiều kiếp._

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi sáu

41- (1) Thiện-Tài Đổng-Tử đánh lễ chân nàng Thích-Ca Cù-Ba, hữu nhiều vô-số vòng, từ tạ mà đi.

Thiện-Tài nhất tâm muốn đến chỗ Ma-Gia Phu-Nhơn, Tức thời chứng được trí quán phật-cảnh-giới.

Thiện-Tài tự nghĩ rằng: thiện-tri-thức này xa lìa thế-gian an-trụ nơi vô-sở-trụ, siêu quá sáu trần, lìa tất cả chấp trước, biết đạo vô-ngại, đủ pháp thân thanh-tịnh, dùng nghiệp như-huyễn mà hiện hóa-thân, dùng trí như-huyễn mà quán thế-gian, dùng nguyện như-huyễn mà gìn giữ thân Phật. Theo thân ý-thân, không thân sanh diệt, không thân lai khứ, chẳng phải thân hư thiệt, thân chẳng biến hoại, thân không khởi tận. Có bao nhiêu tướng đều là thân một tướng, thân rời hai bên, thân không chỗ tựa nương, thân vô cùng tận, thân như ảnh hiện rời phân biệt. Biết thân như mộng, như tượng trong gương. Thân như tịnh-nhật, thân hoá-hiện khắp mười phương. Thân ở tam thế không đổi khác. Thân chẳng phải thân tâm, dường như hư-không chỗ đi vô-ngại, siêu thế-gian-nhãn, chỉ tịnh-nhãn của Phổ-Hiền mới thấy được.

Hạng người như vậy, tôi làm sao được thân cận để kính thờ cúng-dường, để được cùng ở hầu quán-sát dung mạo, nghe tiếng nói. Suy nghĩ lời dạy và nhận lãnh.

Bảy giờ có Chủ-Thành-Thần tên là Bửu-Nhãn, quyển-thuộc vây quanh hiện thân trên không-trung, tay cầm những bửu-hoa nhiều màu rải trên mình Thiện-Tài mà bảo rằng:

Này Thiện-nam-tử! Phải giữ-gìn tâm-thành, nghĩa là chẳng tham tất cả cảnh-giới.

Phải trang-nghiêm tâm-thành, nghĩa là chuyên ý xu cầu Phật thập-lục.

Phải tịnh-trị tâm thành, nghĩa là dứt hẳn bợn-sèn, ganh ghét, dua bợ, phỉnh dối._

Phải thanh-lương tâm-thành, nghĩa là tư-duy thiết-tánh của tất cả pháp.

Phải tăng-trưởng tâm thành, nghĩa là làm xong tất cả pháp trợ đạo.

Phải nghiêm-sức tâm-thành, nghĩa là tạo lập cung-điện thiên-định giải-thoát.

Phải chiếu-diệu tâm-thành, nghĩa là vào khắp tất cả Phật đạo-tràng nghe lãnh pháp bát-nhã-ba-la-mật.

Phải tăng-ích tâm-thành, nghĩa là nhiếp khắp tất cả Phật phương-tiện-đạo.

Phải kiên-cố tâm-thành, nghĩa là hằng siêng tu tập hạnh nguyện Phô-Hiền.

Phải phòng-hộ tâm-thành, nghĩa là thường chuyên ngăn ngừa ác-hữu và ma-quân.

Phải rộng suốt tâm-thành, nghĩa là khai dẫn tất cả ánh sáng phật-trí.

Phải khéo bồi bổ tâm-thành, nghĩa là nghe lãnh tất cả phật-pháp.

Phải phò trợ tâm-thành, nghĩa là thâm-tín tất cả phật-công-đức-hải.

Phải quảng đại tâm-thành, nghĩa là đại-từ đến khắp tất cả thế-gian.

Phải khéo che đậy tâm-thành, nghĩa là tích tập những thiện-pháp để đậy trên tâm.

Phải rộng-rãi tâm-thành, nghĩa là đại-bi thương xót tất cả chúng-sanh.

Phải mở cửa tâm-thành, nghĩa là đem tất cả sở-hữu tùy nghi bố-thí giúp đỡ.

Phải giữ kín tâm-thành, nghĩa là phòng những ác-dục chẳng cho vào.

Phải nghiêm-túc tâm-thành, nghĩa là đuổi những pháp ác chẳng cho ở chung.

Phải quyết định tâm-thành, nghĩa là tích tập tất cả pháp trợ-đạo hằng không thối chuyển.

Phải an lập tâm-thành, nghĩa là chánh-niệm cảnh-giới của tam-thế tất cả Như-Lai.

Phải sáng bóng tâm-thành, nghĩa là thông suốt tất cả những pháp-môn, những duyên-khởi trong khế-kinh của chư Phật đã tuyên thuyết.

Phải bộ phận tâm-thành, nghĩa là hiểu thị khắp tất cả chúng-sanh cho họ được thấy đạo nhất-thiết-trí.

Phải trụ-trì tâm-thành, nghĩa là phát những đại-nguyện-hải của tất cả tam-thế chư Như-Lai.

Phải phú-quý tâm-thành, nghĩa là chứa nhóm tất cả phước-đức lớn cùng khắp pháp-giới.

Phải làm cho tâm-thành sáng rõ, nghĩa là biết khắp những pháp căn dục của chúng-sanh.

Phải làm cho tâm-thành tự-tại, nghĩa là nhiếp khắp tất cả thập phương pháp-giới.

Phải làm cho tâm-thành thanh-tịnh, nghĩa là chánh-niệm tất cả chư Phật Như-Lai.

Phải biết tự-tánh của tâm-thành, nghĩa là biết tất cả pháp đều không tự-tánh.

Phải biết tâm-thành như huyễn, nghĩa là dùng nhất-thiết-trí biết rõ những pháp-tánh.

Này Thiện-nam-tử! Đại Bồ-Tát nếu có thể tịnh tu tâm-thành như vậy thời có thể tích tập tất cả thiện-pháp.

Tại sao vậy?

Vì trừ bỏ tất cả những chướng nạn: những là chướng thấy Phật, chướng nghe pháp, chướng cúng-dường Như-Lai, chướng nhiếp chúng-sanh, chướng tịnh phật-độ.

Này Thiện-nam-tử! Đại Bồ-Tát do lìa những chướng nạn như vậy, nếu phát

tâm mong cầu thiện-trí-thức, chẳng cần dùng công-lực, bèn được thấy. Nhấn đến rốt ráo tất sẽ thành Phật.

Bấy giờ có Thân-Chúng-Thần tên là Liên-Hoa-Pháp-Đức và Diệu-Hoa-Quang-Minh, vô-lượng chư thần vây quanh sau trước, ra khỏi đạo-tràng dùng ở không-trung trước mặt Thiện-Tài dùng diệu-âm-thanh ca ngợi.

Ma-Gia phu-nhơn, từ bông tai phóng lưới quang-minh vô-lượng sắc tướng chiếu khắp vô-biên thế-giới mười phương, cho Thiện-Tài thấy tất cả chư Phật.

Lưới quang-minh đó hữu nhiều thế-gian giáp một vòng rồi xoay về chiếu đỉnh đầu Thiện-Tài và vào khắp lỗ lông trên thân Thiện-Tài.

Liền đó Thiện-Tài chứng được tịnh-quang-minh-nhãn, vì lia hẳn tất cả tối ngu-si. Được ly-ế-nhãn, vì có thể rõ tánh của tất cả chúng-sanh. Được ly-câu-nhãn, vì có thể quán tất cả môn pháp-tánh. Được tịnh-huệ-nhãn, vì có thể quán tánh tất cả phật-độ. Được tỳ-lô-giá-na-nhãn, vì thấy pháp-thân-phật. Được phổ-quang-minh-nhãn, vì thấy thân phật bình-đẳng bất-tư-nghì. Được vô-ngại-quang-nhãn, vì quán-sát tất cả sát-hải thành hoại. Được phổ-chiếu-nhãn, vì thấy thập phương Phật khởi đại phương-tiện chuyển chánh-pháp-luân. Được phổ-cảnh-giới nhãn, vì thấy vô-lượng Phật dùng sức tự-tại điều-phục chúng-sanh. Được phổ-kiến-nhãn, vì thấy tất cả cõi chư Phật xuất thế.

Bấy giờ có La-Sát Quỷ-Vương thủ hộ pháp-đường của Bồ-Tát, tên là Thiện-Nhãn, cùng quyến thuộc một vạn La-Sát câu hội, ở không trung dùng những hoa đẹp rải trên mình Thiện-Tài mà nói rằng:

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát thành tựu mười pháp thời được thân cận chư thiện-trí-thức.

Đây là mười pháp:

Tâm thanh-tịnh rời những dục bợn phỉnh dối.

Đại-bi bình-đẳng nhiếp khắp chúng-sanh, biết các chúng-sanh không có thiệt.

Xu hướng nhất-thiết-trí tâm không thôi chuyển.

Dùng sức tín-giải vào khắp tất cả phật đạo tràng.

Được tịnh-huệ-nhãn rõ các pháp tánh.

Đại-từ bình-đẳng che chở khắp chúng-sanh.

Dùng trí quang-minh chiếu rỗng những vọng cảnh.

Dùng mưa cam-lộ xối sanh tử nóng.

Dùng mắt quảng đại soi suốt các pháp.

Tâm thường tùy thuận chư thiện-tri-thức.

Lại này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát thành-tựu mười môn tam-muội thời thường hiện thấy chư thiện-tri-thức.

Đây là mười môn tam-muội:

Thanh-tịnh luân pháp-không tam-muội.

Quán-sát thập phương hải tam muội.

Nơi tất cả cảnh-giới chẳng rời bỏ chẳng tổn giảm tam-muội.

Thấy khắp tất cả Phật xuất thế tam-muội.

Nhóm tất cả tạng công-đức tam-muội.

Tâm hằng chẳng bỏ thiện-tri-thức tam-muội.

Thường thấy tất cả thiện-tri-thức sanh phật công-đức tam-muội.

Thường chẳng rời tất cả thiện-tri-thức tam-muội.

Thường cúng-dường tất cả thiện-tri-thức tam-muội.

Thường không lỗi lầm ở chỗ tất cả thiện-tri-thức tam-muội.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát thành tựu mười môn tam-muội này thời thường được thân cận chư thiện-tri-thức. Lại được môn tam-muội thiện-tri-thức chuyển tất cả phật-pháp-luân. Được môn tam-muội này rồi thời đều biết chư Phật thể tánh bình-đẳng, gặp thiện-tri-thức mọi nơi.

Thiện-Tài ngược nhìn không-trung mà thưa rằng:

Lành thay, lành thay! Ngài vì thương xót nhiếp thọ tôi mà phương-tiện dạy cho tôi pháp thấy thiện-tri-thức.

Xin ngài vì tôi mà chỉ bảo: thế nào đến chỗ thiện-tri-thức? Tìm thiện-tri-thức ở chỗ nào?

La-Sát-Vương nói:

Này Thiện-nam-tử! Người nên đánh lễ khắp mười phương để cầu thiện-tri-thức. Nên chánh-niệm tư-duy tất cả cảnh-giới để cầu thiện-tri-thức. Nên dũng-mãnh tự-tại du hành khắp mười phương để cầu thiện-tri-thức. Nên quán thân, quán tâm như mộng như ảnh để cầu thiện-tri-thức.

Thiện-Tài y lời làm theo, tức thời thấy đại-bửu-liên-hoa từ đất vọt lên: cộng bằng kim-cang, diệu-bửu làm tạng, mi-ni làm cánh, quang-minh bửu-vương làm đài, hương báu nhiều màu làm tua, vô-số lưới báu giăng che phía trên.

Trên đài sen báu ấy có lâu các đẹp lạ tên là Phổ-Nạp-Thập-Phương-Pháp-Giới-Tạng trang-nghiêm.

Nền bằng kim-cang, ngàn cột ngay hàng đều bằng ma-ni-bửu. Vách bằng vàng Diêm-Phù-Đàn. Bốn mặt thông những chuỗi ngọc. Thêm bực lan-can trang-nghiêm giáp vòng.

Trong lâu các có tòa như-ý bửu-liên-hoa nghiêm-súc với những châu báu, bửu-lan bửu-y xen lẫn, bửu-trướng bửu-võng che phía trên. Những phan lọng báu thông rủ bốn phía. Gió nhẹ thổi lay phóng ánh sáng phát âm vang. Trong tràng bửu-hoa tuôn những hoa đẹp. Trong lục-lạc báu phát âm-thanh tốt. Trong cửa báu thông những chuỗi ngọc. Trong thân ma-ni chảy nước thơm. Trong miệng tượng-bửu xuất hiện lưới liên-hoa. Trong miệng bửu sư-tử thổi mây diệu-hương. Bửu-luân phạm-hình phát tiếng vui dạ-linh, kim-cang-bửu phát tiếng bồ-tát đại-nguyện. Trong tràng bửu-nguyệt xuất hiện hình phật-hóa. Tịnh-tạng bửu-vương hiện tam-thế Phật thứ đệ thọ sanh. Nhứt-tạng ma-ni phóng đại quang-minh chiếu khắp tất cả quốc-độ mười phương. Ma-Ni bửu-vương phóng quang-minh viên-mãn của tất cả chư Phật. Tỳ-Lô-Giá-Na

ma-ni bửu-vương nổi mây đờ cúng để dâng hiến tất cả chư Phật Như-Lai. Như-ý châu-vương niệm niệm thị hiện phổ-hiền thân-biến sung-mãn pháp-giới. Tu-di bửu-vương xuất hiện thiên-cung-điện, trong đây chư thiên-nữ dùng diệu âm ca tụng công-đức vi-diệu bất-tư-nghì của đức Như-Lai.

Xung quanh bửu-tòa này lại có vô-lượng bửu-tòa. Ma-Gia Phu-Nhơn hiện tịnh-sắc-thân ngồi trên đại bửu-tòa ấy: những là sắc-thân siêu tam-giới, vì đã thoát tất cả loài hữu-lậu.

Sắc-thân tùy tâm sở-thích, vì với tất cả thế-gian không chấp trước.

Sắc-thân cùng khắp, vì bằng số tất cả chúng-sanh.

Sắc-thân không gì sánh bằng, vì làm cho tất cả chúng-sanh diệt trừ kiến chấp điên đảo.

Sắc-thân vô-lượng thứ, vì tùy tâm của chúng-sanh mà thị-hiện.

Sắc-thân vô-biên tướng, vì hiện khắp những hình tướng.

Sắc-thân đối hiện khắp nơi, vì dùng đại tự-tại để thị-hiện.

Sắc-thân giáo hóa tất cả, vì tùy nghi mà thị-hiện.

Sắc-thân hằng thị-hiện, vì tận chúng-sanh-giới mà vẫn vô-tận.

Sắc-thân vô-khứ, vì nơi tất cả loài vẫn không diệt.

Sắc-thân vô-lai, vì nơi tất cả thế-gian vẫn không sanh.

Sắc-thân bất-sanh, vì không sanh khởi.

Sắc-thân bất-diệt vì rời ngữ ngôn.

Sắc-thân chẳng phải thiệt, vì được như thiệt.

Sắc-thân chẳng phải hư, vì tùy thế-gian mà hiện.

Sắc-thân vô-động, vì lìa hẳn sanh diệt.

Sắc-thân bất hoại, vì pháp-tánh bất hoại.

Sắc-thân vô-tướng, vì dứt đường ngôn ngữ.

Sắc-thân một tướng, vì lấy vô-tướng làm tướng.

Sắc-thân như tượng, vì tùy tâm ứng-hiện.

Sắc-thân như huyễn, vì huyễn-trí sanh ra.

Sắc-thân như diệm, vì chỉ do tướng mà còn.

Sắc-thân như ảnh, vì tùy nguyện hiện sanh.

Sắc-thân như mộng, vì tùy tâm mà hiện.

Sắc-thân pháp-giới, vì tánh tịnh như hư-không.

Sắc thân đại-bi, vì thường cứu hộ chúng-sanh.

Sắc-thân vô-ngại, vì niệm niệm cùng khắp pháp-giới.

Sắc-thân vô-biên, vì tịnh khắp tất cả chúng-sanh.

Sắc-thân vô-lượng, vì siêu xuất tất cả ngữ ngôn.

Sắc-thân vô-trụ, vì nguyện độ tất cả thế-gian.

Sắc-thân vô-xứ, vì hằng hóa độ chúng-sanh không thôi dứt.

Sắc-thân vô-sanh, vì huyễn-nguyện làm thành.

Sắc-thân vô-thắng, vì siêu các thế-gian.

Sắc-thân như-thật, vì định-tâm hiện ra.

Sắc-thân chẳng sanh, vì tùy nghiệp của chúng-sanh mà xuất-hiện.

Sắc-thân châu như-ý, vì khắp thỏa mãn tất cả nguyện cầu của chúng-sanh.

Sắc-thân vô-phân-biệt, vì chỉ tùy theo chúng-sanh phân-biệt mà khởi.

Sắc-thân rời phân-biệt, vì tất cả chúng-sanh chẳng biết được.

Sắc-thân vô-tận, vì tận sanh-tử-tế của các chúng-sanh.

Sắc-thân thanh-tịnh, vì đồng vô-phân-biệt với Như-Lai.

Thân như vậy chẳng phải sắc, vì bao nhiêu sắc-tướng như ảnh tượng cả.

Chẳng phải thọ, vì đã diệt hẳn khổ-thọ của thế-gian.

Chẳng phải tưởng, vì chỉ tùy theo chúng-sanh tưởng mà hiện.

Chẳng phải hành, vì nương theo nghiệp như-huyễn mà thành-tự.

Chẳng phải thức, vì là nguyện-trí không vô-tánh của Bồ-Tát, vì ngữ ngôn của tất cả chúng-sanh đều dứt, vì đã thành-tự thân tịch-diệt.

Bấy giờ Thiện-Tài lại thấy Ma-Gia Phu-Nhơn tùy theo tâm sở-thích của các chúng-sanh mà hiện sắc-thân siêu quá tất cả thế-gian.

Những là: hoặc hiện thân siêu quá thiên-nữ nơi trời Tha-Hóa Tự-Tại, nhấn đến siêu quá thiên-nữ nơi trời Tứ-Thiên-Vương.

Hoặc hiện thân siêu quá Long-Nữ, nhấn đến siêu quá Nhơn-nữ.

Hiện vô-lượng sắc-thân như vậy để lợi ích chúng-sanh, nhóm họp pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí, hành bình-đẳng đàn ba-la-mật, đại-bi che khắp tất cả thế-gian, xuất sanh vô-lượng công-đức của Như-Lai, tu tập tăng trưởng tâm nhất-thiết-trí, quán sát tư duy thật-tánh của các pháp, được thâm-nhẫn, đủ định-môn, an trụ cảnh-giới tam-muội bình-đẳng, được Như-Lai định, viên-mãn quang-minh, tiêu cạn biển lớn phiền-nã của chúng-sanh, tâm thường chánh-định chưa từng động loạn, hằng chuyển pháp-luân thanh-tịnh bất-thối. Khéo biết rõ tất cả phật-pháp, hằng dùng trí-huệ quán pháp thật-tướng, thấy chư Như-Lai không lòng nhầm, biết tam-thế Phật thứ đệ xuất thế tam-muội, thấy Phật thường hiện-tiền, thấu rõ Như-Lai xuất hiện nơi đời, vô-lượng vô-số những đạo thanh-tịnh, đi nơi cảnh-giới hư-không của Phật. Nhiếp khắp chúng-sanh đều theo tâm họ để giáo-hóa thành-tự, nhập Phật vô-lượng

thanh-tịnh pháp thân, thành-tự đại nguyện nghiêm-tịnh phật-độ, rớt ráo điều phục tất cả chúng-sanh, tâm hằng vào khắp cảnh-giới của chư Phật, xuất sanh bồ tát tự-tại thân-lực, đã được pháp thân thanh-tịnh vô-nhiễm mà hằng thị-hiện vô-lượng sắc thân, xô dẹp tất cả ma-lực thành sức đại thiện-căn, xuất sanh sức chánh-pháp, đầy đủ phật-lực, được sức tự-tại của chư Bồ-Tát, mau tăng trưởng sức nhất-thiết-trí, được phật-trí-quang chiếu khắp tất cả, biết hết tâm tánh giải dục sai biệt của vô-lượng chúng-sanh, thân cùng khắp mười phương cõi, biết rõ tướng thành hoại của các cõi, dùng quảng-đại-nhãn thấy thập-phương-hải, dùng châu-biến-trí biết tam-thế-hai, thân khắp thừa-sự tất cả phật-hải, tâm hằng nạp thọ tất cả pháp-hải, tu tập tất cả công-đức của Như-Lai, xuất sanh tất cả trí-huệ của Bồ-Tát, thường thích quán-sát tất cả Bồ-Tát từ sơ-phát-tâm nhân đến thành tựu đạo bồ-tát, thường siêng thủ hộ tất cả chúng-sanh, thường thích tán dương công-đức của chư Phật, nguyện làm mẹ của tất cả Bồ-Tát.

Thiện-Tài thấy Ma-Gia Phu-Nhơn hiện diêm-phù-đề vi-trần-số môn phương-tiện như vậy. Đúng như số thân của Ma-Gia Phu-Nhơn đã hiện, Thiện-Tài cũng tự hiện bao nhiêu thân ở trước tất cả Ma-Gia Phu-Nhơn mà cung kính lễ bái.

Tức thời Thiện-Tài chứng được vô-lượng vô-số môn tam-muội, phân biệt quan-sát tu hành chứng nhập.

Sau khi xuất định, Thiện-Tài hữu nhiều Phu-Nhơn và quyền-thuộc của Phu-Nhơn, đứng chấp tay cung kính thưa rằng:

Bạch Đại-thánh! Văn-Thù-Sư-Lợi Bồ-Tát dạy tôi phát tâm vô-thượng bồ-đề, cầu thiện-tri-thức để thân cận cúng-dường.

Ở chỗ mỗi vị thiện-tri-thức tôi đều đến kính thờ không bỏ luống, lần lượt đến đây. Xin Đại-Thánh vì tôi mà dạy bảo Bồ-Tát thế nào học bồ-tát hạnh mà được thành-tự?

Ma-Gia Phu-Nhơn nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta đã thành-tự môn giải-thoát bồ-tát-đại-nguyện-trí-huyền, do đây ta thường làm mẹ của Bồ-Tát.

Này Thiện-nam-tử! Như ta ở tại cung vua Tịnh-Phạn nơi thành Ca-Tỳ-La

này, từ hông bên hữu sanh Thái-Tử Tất-Đạt hiện bất-tư-nghi thần-biến tự-tại.

Như vậy nhìn đến tận thế-giới hải này, tất cả Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai đều vào thân ta mà thị-hiện đản-sanh tự-tại thần-biến.

Lại này Thiện-nam-tử! Lúc ta ở cung vua Tịnh-Phạn, lúc Bồ-Tát sắp hạ sanh, ta thấy thân của Bồ-Tát mỗi mỗi lỗ lông đều phóng quang-minh tên là Nhất-Thiết-Như-Lai-Thọ-Sanh-Công-Đức-Luân. Mỗi lỗ lông đều hiện bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật sát vi-trần-số Bồ-Tát thọ sanh trang-nghiêm. Những quang-minh đó thấy đều chiếu khắp tất cả thế-giới, rồi nhập vào đánh của ta và khắp các chân lông.

Lại trong quang-minh ấy hiện khắp tất cả danh-hiệu của Bồ-Tát, cùng thọ-sanh, thần-biến, cung-điện, quyền-thuộc, ngũ dục tự vui của Bồ-Tát.

Trong quang-minh lại thấy Bồ-Tát xuất-gia, đến đạo-tràng thành Đẳng-Chánh-Giác, ngôi tòa sư-tử, Bồ-Tát vây quanh, các vua chúa cúng-dường, vì đại-chúng mà chuyển pháp-luân.

Lại thấy đức Như-Lai thuở xưa lúc tu hành bồ-tát-đạo, cung kính cúng-dường chư Phật, phát tâm bồ-đề, nghiêm-tịnh phật-độ, niệm niệm thị-hiện vô-lượng hóa-thân khắp thập phương thế-giới, nhìn đến rốt sau nhập niết-bàn. Tất cả những sự như vậy đều thấy rõ cả.

Này Thiện-nam-tử! Lúc diệu-quang-minh ấy vào thân của ta, hình lượng của thân ta dầu chẳng hơn trước, nhưng thật ra thời đã siêu thế-gian.

Tại sao vậy?

Vì lúc đó thân của ta lượng đồng hư-không, đều có thể dung thọ những cung-điện trang-nghiêm của thập phương Bồ-Tát thọ sanh.

Lúc Bồ-Tát từ cung trời Đâu-Suất sắp giáng thân, có mười phật-sát vi-trần-số Bồ-Tát đồng nguyện, đồng hạnh, đồng thiện-căn, đồng trang nghiêm, đồng giải-thoát, đồng trí-huệ, trí-lực, pháp-thân, sắc-thân, nhìn đến phổ-hiền thân-thông hạnh nguyện thấy đều đồng với Bồ-Tát. Vi-trần-số Bồ-Tát này cùng vây quanh.

Lại có tám vạn Long-Vương và tất cả Thế-Chủ thừa cung-điện của mình đều đến cúng-dường.

Bấy giờ Bồ-Tát dùng sức thần-thông cùng chư Bồ-Tát quyền-thuộc hiện khắp tất cả Đâu-Suất Thiên-Cung. Mỗi mỗi Thiên-Cung đều hiện hình tượng thọ sanh trong tất cả Diêm-Phù-Đề ở thập phương thế-giới, phương-tiện giáo hóa vô-lượng chúng-sanh, khiến chư Bồ-Tát rời giải-đãi, không chấp trước.

Lại dùng thần-lực phóng đại quang-minh chiếu khắp thế-gian phá những tối tăm diệt những khổ não, làm cho các chúng-sanh đều biết những hành nghiệp đã có từ đời trước, hầu thoát hẳn ác-đạo.

Lại vì cứu hộ tất cả chúng-sanh mà hiện ra trước họ, để hiện những thần-biến.

Bồ-Tát đã hiện những sự kỳ-đặc như vậy rồi cùng quyền-thuộc đến nhập vào thân của ta.

Chư Bồ-Tát ấy ở trong bụng ta du hành tự-tại: hoặc dùng Đại-Thiên thế giới làm một bước, nhãn đến hoặc dùng bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số thế giới làm một bước.

Lại trong mỗi niệm, chúng hội Bồ-Tát ở chỗ chư Phật Như-Lai nơi bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết tất cả thế-giới mười phương, cùng dục-giới sắc-giới chư Thiện-Vương chư Phạm-Vương vì muốn thấy thần-biến của Bồ-Tát ở trong thai mẹ để cung kính cúng-dường nghe lãnh chánh pháp nên đều đến vào thân của ta.

Dầu trong bụng của ta đều có thể dung thọ tất cả chúng-hội như vậy, mà thân ta vẫn không lớn thêm, cũng chẳng chật hẹp.

Chư Bồ-Tát và chúng-hội đều tự thấy mình ở đạo-tràng thanh-tĩnh nghiêm-súc.

Này Thiện-nam-tử! Như trong Diêm-Phù-Đề này Bồ-Tát thọ sanh, ta làm mẹ, trong tất cả trăm ức Diêm-Phù-Đề khắp Đại-Thiên thế-giới cũng như vậy. Nhưng thân của ta đây bỗng lại không hai, chẳng phải ở một xứ, chẳng phải ở nhiều xứ.

Tại sao vậy?

Vì ta tu môn giải-thoát bồ-tát đại-nguyện trí-huyền trang-nghiêm.

Này Thiện-nam-tử! Như đức Thế-Tôn hiện nay, ta làm mẹ của Ngài, bao nhiêu chư Phật thuở xưa ta cũng làm mẹ như vậy.

Này Thiện-nam-tử! Thuở xưa, ta từng làm Thần ao sen. Bây giờ có Bồ-Tát bỗng nhiên hóa sanh nơi liên-hoa-tạng, ta liền bỗng ẵm sẵn sóc nuôi nấng. Thế-gian gọi ta là mẹ của Bồ-Tát.

Lại thuở xưa, ta từng làm Thần bồ-đề-tràng. Bây giờ có Bồ-Tát bỗng nhiên hóa-sanh trong lòng của ta. Người đời ấy cũng gọi ta là mẹ của Bồ-Tát.

Này Thiện-nam-tử! Có vô-lượng tối-hậu-thân Bồ-Tát phương-tiện thị-hiện thọ sanh nơi thế-giới này, ta đều làm mẹ của các Ngài.

Này Thiện-nam-tử! Như ở thế-giới Ta-Bà này, trong kiếp Hiền, quá khứ đức Câu-Lưu-Tôn Phật, đức Câu-Na-Hàm-Mâu-Ni-Phật, đức Ca-Điếp Phật và đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật, hiện nay thị hiện thọ sanh, ta đều làm mẹ, đời vị-lai, Di-Lặc Bồ-Tát từ Thiên-Cung Đâu-Suất lúc sắp giáng thần phóng đại quang-minh chiếu khắp pháp-giới thị-hiện thần-biến thọ sanh cùng chúng Bồ-Tát, ta cũng sẽ làm mẹ.

Kế đó theo thứ tự, có Sư-Tử Phật, Pháp-Tràng Phật, Thiện-Nhãn Phật, Tịnh-Hoa Phật, Hoa-Đức Phật, Đề-Xá Phật, Phất-Sa Phật, Thiện-Ý Phật, Kim-Cang Phật, Ly-Cầu Phật, Nguyệt-Quang Phật, Trì-Cự Phật, Danh-Xưng Phật, Kim-Cang-Thuần Phật, Thanh-Tịnh-Nghĩa Phật, Cấm-Thân Phật, Đáo-Bi-Ngan Phật, Bửu-Diệm-Sơn Phật, Trì-Minh Phật, Liên-Hoa-Đức Phật, Danh-Xưng Phật, Vô-Lượng-Công-Đức Phật, Tối-Thắng-Đăng Phật, Trang-Nghiêm-Thân Phật, Thiện-Oai-Nghi Phật, Từ-Đức Phật, Vô-Trụ Phật, Đại-Oai-Quang Phật, Vô-Biên-Âm Phật, Thắng-Oán-Địch Phật, Ly-Nghi-Hoặc Phật, Thanh-Tịnh Phật, Đại-Quang Phật, Tịnh-Tâm Phật, Vân-Đức Phật, Trang-nghiêm-Đảnh-Kế Phật, Thọ-Vương Phật, Bửu-Đăng Phật, Hải-Huệ Phật, Diệu-Bửu Phật, Hoa-Quan Phật, Mãn-Nguyện Phật, Đại-Tự-Tại Phật, Diệu-Đức-Vương Phật, Tối-Tôn-Thắng Phật, Chiên-Đàn-Vân Phật, Cấm-Nhãn Phật, Thắng-Huệ Phật, Quán-Sát-Huệ Phật, Xí-Thạnh-Vương Phật, Kiên-Cố-Huệ Phật, Tự-Tại-Danh Phật, Sư-Tử-Vương Phật, Tự-Tại Phật, Tối-Thắng-Đảnh Phật, Kim-Cang-Trí-Sơn Phật, Diệu-Đức-Tạng Phật, Bửu-

Võng-Nghiêm-Thân Phật, Thiện-Huệ Phật, Tự-Tại-Thiên Phật, Đại-Thiên-Vương Phật, Vô-Y-Đức Phật, Thiện-Thí Phật, Diệm-Huệ Phật, Thủy-Thiên Phật, Đắc-Thượng-Vị Phật, Xuất-Sanh-Vô-Thượng-Công-Đức Phật, Tiên-Nhân-Thị-Vệ Phật, Tùy-Thế-Ngữ-Ngôn Phật, Công-Đức-Tự-Tại-Tràng Phật, Quang-Tràng Phật, Quán-Thân Phật, Diệu-Thân Phật, Hương-Diệm Phật, Kim-Cang-Bửu-Nghiêm Phật, Hi-Nhân Phật, Ly-Dục Phật, Cao-Đại-Thân Phật, Tài-Thiên Phật, Vô-Thượng-Thiên Phật, Thuận-Tịch-Diệt Phật, Trí-Giác Phật, Diệt-Tham Phật, Đại-Diệm-Vương Phật, Tịch-Chư-Hữu Phật, Tỳ-Xá-Khu-Thiên Phật, Kim-Cang-Son Phật, Trí-Diệm-Đức Phật, An-Ồn Phật, Sư-Tử-Xuất-Hiện Phật, Viên-Mãn-Thanh-Tịnh Phật, Thanh-Tịnh-Hiền Phật, Đệ-Nhất-Nghĩa Phật, Bá-Quang-Minh Phật, Tối-Tăng-Thượng Phật, Thâm-Tự-Tại Phật, Đại-Địa-Vương Phật, Trang-Nghiêm-Vương Phật, Giải-Thoát Phật, Diệu-Âm Phật, Thù-Thắng Phật, Tự-Tại Phật, Vô-Thương-Y-Vương Phật, Công-Đức-Nguyệt Phật, Vô-Ngai-Quang Phật, Công-Đức-Tu Phật, Nguyệt-Hiền Phật, Nhứt-Thiên Phật, Xuất-Chư-Hữu Phật, Dũng-Mãnh-Danh-Xưng Phật, Quang-Minh-Môn Phật, Ta-La-Vương Phật, Tối-Thắng Phật, Dục-Vương Phật, Bửu-Thắng Phật, Kim-Cang-Huệ Phật, Vô-Năng-Thắng Phật, Vô-Năng-Ánh-Tê Phật, Chúng-Hội-Vương Phật, Đại-Danh-Xưng Phật, Mãn-Tri Phật, Vô-Lượng-Quang Phật, Đại-Nguyên-Quang Phật, Pháp-Tự-Tại-Bất-Hư Phật, Bất-Thối-Địa Phật, Tịnh-Thiên Phật, Thiện-Sư Phật, Kiên-Cố-Khổ-Hạnh Phật, Nhất-Thiết-Thiên-Hữu Phật, Giải-Thoát-Âm Phật, Du-Hí-Vương Phật, Diệt-Tà-Khúc Phật, Chiêm-Bặc-Tịnh-Quang Phật, Cụ-Chúng-Đức Phật, Tối-Thắng-Nguyệt Phật, Chấp-Minh-Cự Phật, Thù Diệu-Thân Phật, Bất-Khả-Thuyết Phật, Tối-Thanh-Tịnh Phật, Hữu-An-Chúng-Sanh Phật, Vô-Lượng-Quang Phật, Vô-Úy-Âm Phật, Thủy-Thiên-Đức Phật, Bất-Động-Huệ-Quang Phật, Hoa-Thắng Phật, Nguyệt-Diệm Phật, Bất-Thối-Huệ Phật, Ly-Ái Phật, Vô-Trước-Huệ Phật, Tập-Công-Đức-Uẩn Phật, Diệt-Ác-Thú Phật, Phổ-Tán-Hoa Phật, Sư-Tử-Hống Phật, Đệ-Nhất-Nghĩa Phật, Vô-Ngai-Kiến Phật, Phá-Tha-Quân Phật, Bất-Trước-Tướng Phật, Ly-Phân-Biệt-Hải Phật, Đoan-Nghiêm-Hải Phật, Tu-Di-Son Phật, Vô-Trước-Trí Phật, Vô-Biên-Toà Phật, Thanh-Tịnh-Trụ Phật, Tùy-Sư-Hành Phật, Tối-Thượng-Thí Phật, Thường-Nguyệt Phật, Nhiều-Ích-Vương Phật, Bất-Động-Tụ Phật, Phổ-Nhiếp-Thọ Phật, Nhiều-Ích-Huệ Phật, Tri-Thọ Phật, Vô-Diệt Phật, Cụ-Túc-Danh-Xưng Phật, Đại-Oai-Lực Phật, Chúng-Chúng-Sắc-Tướng Phật, Vô-Tướng-Huệ Phật, Bất-Động-Thiên Phật, Diệu-Đức-Nan-Tư Phật, Mãn-Nguyệt Phật, Giải-Thoát-Nguyệt Phật, Vô-Thượng-Vương Phật, Hi-Hữu-Thân Phật, Phạm-Cúng-Dường Phật, Bất-Thuần Phật, Thuận-Tiên-Cổ Phật, Tối-Thượng-Nghiệp Phật, Thuận-Pháp-Trí Phật, Vô-Thắng-Thiên Phật, Bất-Tư-Nghì-Công-Đức-Quang Phật, Tùy-Pháp-Hành Phật, Vô-Lượng-Hiền Phật, Phổ-Tùy-Thuận-

Tự-Tại Phật, Tối-Tôn-Thiên Phật, nhấn đến đức Lâu-Chí Như-Lai, tất cả là một ngàn đức Phật đã và sẽ thành Phật trong Hiền-Kiếp nơi Ta-Bà thế-giới này, ta đều làm mẹ của các Ngài.

Cũng như ở cõi Đại-Thiên này, vô-lượng thế-giới ở mười phương, trong tất cả kiếp, những bậc tu hành hạnh nguyện Phổ-Hiền để hóa độ chúng-sanh, ta đều tự thấy thân mình làm mẹ của các Ngài.

Thiện-Tài bạch rằng:

Đại-Thánh được môn giải-thoát này đến nay là bao nhiêu thời-gian?

Ma-Gia Phu-Nhơn nói:

Này Thiện-nam-tử! Thuở xưa, quá bất-tư-nghi kiếp số, chẳng phải đạo-nhãn của bậc tối-hậu-thân Bồ-Tát biết được, có kiếp tên là Tịnh-Quang, thế-giới tên là Tu-Di-Đức, dầu là năm loài ở lộn lạo, nhưng cõi đó bằng những chất báu thanh-tịnh trang-nghiêm không có sự nhơ ố xấu xí. Cõi đó có ngàn ức Tứ-Thiên-Hạ. Trong đó có một Tứ-Thiên-Hạ tên là Sư-Tử-Tràng. Nơi đây có tám mươi ức Vương-Thành. Có một Vương-Thành tên là Tự-Tại-Tràng, ngự trị bởi Chuyển-Luân-Vương tên là Đại-Oai-Đức.

Phía bắc Vương-Thành Tự-Tại-Tràng, có một đạo-tràng tên là Mãn-Nguyệt-Quang-Minh. Thần đạo-tràng này tên là Từ-Đức.

Bấy giờ có Bồ-Tát tên là Ly-Cấu-Tràng ngồi nơi đạo-tràng này thành Đăng-Chánh-Giác.

Có một ác-ma tên là Kim-Sắc-Quang cùng quyến thuộc vô-lượng chúng câu hội đến chỗ Bồ-Tát.

Chuyển-Luân-Vương Đại-Oai-Đức đã được bồ-tát thần-thông tự-tại, biến hóa binh chúng đông hơn quân ma bao vây đạo-tràng. Quân ma sợ hãi tự tan rã. Do đó Bồ-Tát Ly-Cấu-Tràng thành Vô-Thượng Chánh-Giác.

Thần đạo-tràng thấy sự việc trên đây, lòng hoan hỉ vô-lượng, với Chuyển-Luân-Vương tưởng là con trai của mình, đối trước Phật pháp nguyện rằng: Chuyển-Luân-Vương này chẳng luận sanh chỗ nào, nguyện tôi đều làm mẹ của Vương, nhấn đến đời Vương thành Phật cũng vậy.

Sau khi phát nguyện, nơi đạo-tràng ấy, Thần lại từng cúng dường mười na-do-tha đức Phật.

Này Thiện-nam-tử! Thuở xưa ấy, Thần đạo-tràng tên Từ-Đức chính là tiền thân của ta.

Chuyên-Luân-Vương Đại-Oai-Đức là tiền thân của đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai.

Từ lúc ta phát nguyện thuở xưa ấy, đức Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai phàm thọ sanh ở xứ nào cõi nào tu bồ-tát hạnh gieo thiện-căn giáo-hóa chúng-sanh, nhấn đến thị-hiện tối-hậu-thân, mỗi niệm khắp tất cả thế-giới, thị-hiện thân-biến bồ-tát thọ sanh, thường làm con trai của ta, ta thường làm mẹ của Ngài.

Này Thiện-nam-tử! Quá-khứ và hiện-tại thập phương thế-giới, vô-lượng chư Phật lúc sắp thành Đẳng-Chánh-Giác, đều từ nơi rốn phóng đại-quang-minh chiếu đến thân ta và cung-diện của ta ở tối-hậu-thân của các Ngài, ta đều làm mẹ.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát bồ-tát đại-nguyện-trí-huyển này.

Như chư đại Bồ-Tát có đủ tạng đại-bi giáo-hóa chúng-sanh thường không nhàm đủ, dùng sức tự-tại mỗi mỗi lỗ lông thị-hiện thân-biến của vô lượng chư Phật.

Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh ấy.

Này Thiện-nam-tử! Ở thế-giới này, nơi Đạo-Lợi-Thiên, có Thiên-Vương tên là Chánh-Niệm. Thiên-Vương có người con gái tên là Thiện Chủ-Quang.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, tu bồ-tát-đạo?

Thiện-Tài Đổng-Tử kính lễ nơi chân Ma-Gia Phu-Nhơn, hữu nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

42- Thiện-Tài đến Thiên-Cung Đạo-Lợi, đánh lễ Thiên-Nữ Thiên-Chủ-Quang, hữu nhiều cung kính, chấp tay thưa rằng:

Đại-Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

Tôi nghe Đại-Thánh khéo có thể dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Thiện-Nữ nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được bồ-tát giải-thoát-môn tên là vô-ngại-niệm thanh-tịnh trang-nghiêm.

Này Thiện-nam-tử! Ta ở nơi thế-lực của môn giải-thoát này, ghi nhớ quá-khứ có một kiếp tên là thanh-liên-hoa. Trong kiếp đó, ta cúng-dường hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Chư Phật Như-Lai ấy từ khi mới xuất gia, ta đều săn sóc kính thờ kiến tạo tăng-già-lam, sắm sửa vật dụng.

Lại lúc chư Phật ấy làm Bồ-Tát ở thai mẹ, lúc đản-sanh, lúc đi bảy bước, lúc đại sư-tử-hống, lúc làm đồng-tử ở tại cung, lúc đến cội bồ-đề thành Đăng-Chánh-Giác, lúc chuyển pháp-luân hiện thân-biến giáo-hóa điều phục chúng-sanh, tất cả sự việc nhẫm đến pháp-tận, ta đều ghi nhớ rõ không sai sót.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Thiện-Địa, trong kiếp ấy ta cúng-dường mười hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Diệu-Đức, trong kiếp ấy ta cúng-dường một phật-sát vi-trần-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Vô-Sở-Đắc, trong kiếp ấy ta cúng-dường tám mươi bốn ức trăm ngàn na-do-tha chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Thiện-Quang trong kiếp ấy ta cúng-dường diêm-phù-đề vi-trần-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Vô-Lượng-Quang, trong kiếp ấy ta cúng-dường hai mươi hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Tối-Thắng-Đức, trong kiếp ấy ta cúng-dường một hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Thiện-Bi, trong kiếp ấy ta cúng-dường tám mươi hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Thắng-Du, trong kiếp ấy ta cúng-dường sáu mươi hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Ta lại nhớ kiếp quá-khứ tên là Diệu-Nguyệt, trong kiếp ấy ta cúng-dường bảy mươi hằng-hà-sa-số chư Phật Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử! Ghi nhớ quá-khứ hằng-hà-sa-số kiếp như vậy, ta thường chẳng bỏ rời chư Phật Như-Lai Chánh-Đẳng-Giác.

Ở chỗ chư Như-Lai như vậy ta nghe môn giải-thoát bồ-tát vô-ngại-niệm thanh-tịnh trang-nghiêm này thọ trì tu hành hằng chẳng quên mất.

Những kiếp trước như vậy có bao nhiêu đức Như-Lai từ sơ Bồ-Tát nhẫn đến pháp tận, tất cả sự việc của chư Phật đã làm, ta dùng sức giải-thoát thanh-tịnh trang-nghiêm, đều ghi nhớ rõ ràng như hiện trước mắt, và ta giữ gìn tùy thuận tuân hành từng không bỏ phé.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát vô-ngại-niệm thanh-tịnh trang-nghiêm này.

Như chư đại Bồ-Tát ra khỏi đêm sanh tử, sáng suốt rời hẳn si tối, chưa từng mê ngủ, tâm không bị che chướng, thân luôn khinh an, thanh tịnh biết rõ các pháp-tánh, thành tựu thập-lực khai ngộ quần sanh.

Ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử! Thành Ca-Tỳ-La có Đồng-Tử-Sư tên là Biến-Hữu. Người đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, tu bồ-tát-đạo.

Nhờ nghe pháp, Thiện-Tài vui mừng hơn hờ thiện-căn bất-tư-nghi tự-nhiên thêm lớn rộng, bèn đánh lễ nơi chân Thiên-Nữ Thiên-Chủ-Quang, hữu nhiều vô-số vòng từ tạ mà đi.

43- Thiện-Tài từ Thiên-Cung xuống đi lần đến thành Ca-Tỳ-La chỗ của Biến-Hữu đánh lễ hữu-nhiều, đứng chấp tay cung kính thưa rằng:

Đại-Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo.

Tôi nghe Đại-Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Biển-Hữu nói:

Này Thiện-nam-tử! Nơi đây có Đồng-Tử tên là Thiện-Tri-Chúng-Nghệ-Học-Bồ-Tát-Tự-Trí, người nên đến hỏi.

44- Thiện-Tài vâng lời đến đánh lễ đồng-tử, cung kính thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo. Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Đồng-Tử nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được bồ-tát giải-thoát-môn tên là thiện-tri-chúng-nghệ.

Ta hằng xưng trì những tự-mẫu này:

Lúc xưng chữ A, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là bồ-tát-oai-lực nhập vô-sai-biệt cảnh-giới.

Lúc xưng chữ ĐA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là vô-biên-sai-biệt-môn.

Lúc xưng chữ BA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là phổ-chiêu-pháp-giới.

Lúc xưng chữ GIẢ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là phổ-luân-đoạn-sai-biệt.

Lúc xưng chữ NA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là đặc-vô-y-vô-thượng.

Lúc xưng chữ LÃ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là y-chỉ-vô-cầu.

Lúc xướng chữ ĐẢ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là bất-thối-chuyên-phương-tiện.

Lúc xướng chữ BÀ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là kim-cang-tràng.

Lúc xướng chữ ĐỒ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là nhật-phổ-luân.

Lúc xướng chữ SA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là hải-tạng.

Lúc xướng chữ PHƯỚC, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là phổ-sanh-an-trụ.

Lúc xướng chữ ĐÁ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là viên-mãn-quang.

Lúc xướng chữ DÃ, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là sai-biệt-tích-tụ.

Lúc xướng chữ SẮC-TRA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là phổ-quang-minh-túc-phiền-não.

Lúc xướng chữ CA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là Vô-sai-biệt-vân.

Lúc xướng chữ TA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là giáng-chú-đại-vũ.

Lúc xướng chữ MA, thời nhập bát-nhã ba-la-mật-môn tên là đại-lưu-thoan-khích-chúng-phong-tê-trĩ.

Lúc xướng chữ GIÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là phổ-an-lập.

Lúc xướng chữ THA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là chơn-như-bình-đẳng-tạng.

Lúc xướng chữ XÃ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là nhập-thế-gian-hải-thanh-tịnh.

Lúc xướng chữ TOẢ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là niệm-nhứt-thiết-phật-trang-nghiêm.

Lúc xướng chữ ĐÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là quán-sát-giản-

trạch-nhất-thiết-pháp-tụ.

Lúc xướng chữ XA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tùy-thuận-nhất-thiết-phật-giáo-luân-quang-minh.

Lúc xướng chữ KHU, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tu-nhơn-địa-trí-huệ-tạng.

Lúc xướng chữ XOA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tức-chư-nghiệp-hải-tạng.

Lúc xướng chữ TA-ĐA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là quyên-chư-hoặc-chương-khai-tịnh-quang-minh.

Lúc xướng chữ NHƯƠNG, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tác-thế-gian-trí-huệ-môn.

Lúc xướng chữ HẠT-LÃ-ĐA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là sanh-tử-cảnh-giới-trí-huệ-luân.

Lúc xướng chữ BÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là nhất-thiết-trí-cung-điện-viên-mãn-trang-nghiêm.

Lúc xướng chữ XA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tu-hành-phương-tiện-tạng-các-biệt-viên-mãn.

Lúc xướng chữ TA-MA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tùy-thập-phương-hiện-kiến-chư-phật.

Lúc xướng chữ HA-BÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là quán-sát nhất-thiết vô-duyên chúng-sanh phương-tiện nhiếp-thọ linh xuất-sanh vô-ngại-lực.

Lúc xướng chữ THA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tu-hành-xu-nhập-nhất-thiết-công-đức-hải.

Lúc xướng chữ GIÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là trì-nhất-thiết-pháp-vân-kiên-cổ-hải-tạng.

Lúc xướng chữ TRA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tùy-nguyên-

phổ-kiến-thập-phương-chư-Phật.

Lúc xướng chữ NÃ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là quán-sát tự-luân hữu vô-tận chư ức tự.

Lúc xướng chữ TA-PHÃ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là hóa-chúng-sanh-cứu-cánh-xứ.

Lúc xướng chữ TA-CA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là quảng-đại-tạng-vô-ngại-biện-quang-minh-luân-biến-chiếu.

Lúc xướng chữ DÃ-TA, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là tuyên-thuyết nhất-thiết-phật-pháp cảnh-giới.

Lúc xướng chữ THẮT, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là nhất-thiết chúng-sanh-giới pháp-lôi biến-hồng.

Lúc xướng chữ SÁ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là dĩ vô-ngã-pháp khai-hiểu chúng-sanh.

Lúc xướng chữ ĐÀ, thời nhập môn bát-nhã ba-la-mật tên là nhất-thiết pháp-luân sai-biệt-tạng.

Này Thiện-nam-tử! Lúc ta xướng những tự-mẫu như vậy, thời trước tiên ta nhập bốn mươi hai môn bát-nhã ba-la-mật đây cùng với vô-lượng vô-số môn bát-nhã ba-la-mật.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát bồ-tát thiện tri chúng nghệ này.

Như chư đại Bồ-Tát có thể đối với pháp thiện-xảo thế-gian và xuất-thế-gian dùng trí thông đạt đến bỉ-ngạn. Những phương-pháp lạ, những nghề nghiệp khéo đều thấu đáo không sót. Hiểu rành những văn tự toán số, Y-phương, chú-thật, trị lành bịnh tật.

Lại biết rành những chỗ sản xuất vàng, bạc, châu, ngọc, san-hô, lưu-ly, ma-ni, xa-cừ, tất cả kho tàng bửu-vật, những phẩm-loại, những giá-trị.

Những xóm làng thành ấp, cung điện vườn tược, núi, rừng, suối, ao phàm

những chỗ ở của tất cả nhơn chúng, Bò-Tát đều có thể phương-tiện nhiếp thọ.

Bò-Tát lại khéo quán-sát thiên-văn, địa-lý, tướng người tốt xấu, tiếng của chim thú, mây ráng khí hậu, trúng mùa, thất thu, quốc độ an nguy, tất cả kỹ nghệ thế-gian Bò-Tát đều rành rẽ tận nguyên bản tất cả.

Bò-Tát lại có thể phân biệt pháp xuất thế, chánh-danh biện-nghĩa quán-sát thể tướng, tùy thuận tu hành, trí nhập trong đó, không nghi ngại, không ngu tối, không ngoan độn, không ưu-não, không trầm một, đều hiện chứng tất cả.

Ta thế nào biết được, nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử! Nước Ma-Kiệt-Đề có một tụ-lạc, trong đó có thành Bà-Đát-Na. Trong thành ấy có một ưu-bà-di tên là Hiền-thắng.

Ngươi đến đó hỏi Bò-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, tu bồ-tát-đạo?

Thiện-Tài đánh lễ Tri-Nghệ Đồng-Tử, hữu-nhiều vô-số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi.

45- Thiện-Tài đến thành Bà-Đát-Na đánh lễ Hiền-Thắng, hữu-nhiều cung kính, chấp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bò-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo.

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Ưu-bà-di Hiền-Thắng nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được môn bồ-tát giải-thoát tên là vô-y-xứ đạo-tràng. Nơi môn giải-thoát này, ta đã thông đạt và đem dạy người.

Ta lại được môn vô-tận tam-muội, vì có thể xuất sanh nhất-thiết-trí-tánh nhãn vô-tận, nhĩ vô-tận, tỹ vô-tận, thiết vô-tận, thân vô-tận, ý vô-tận, công-đức vô-tận, trí-huệ vô-tận, thần-thông vô-tận.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn bồ-tát giải-thoát vô-y-xứ đạo-tràng này.

Như chư đại Bồ-Tát tất cả công-đức-hạnh không chấp trước, ta thế nào biết được nói được.

Này Thiện-nam-tử! Phương nam có thành Ốc-Điền. Trong thành ấy có trưởng-giả Kiên-Cố-Giải-Thoát.

Ngươi nên đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

46- Thiện-Tài đánh lễ Hiền-Thắng, hữu nhiều vô-số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng từ tạ mà đi qua hướng nam đến chỗ trưởng-giả đánh lễ hữu nhiều cung kính chấp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo.

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng-giả nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được môn bồ-tát-giải-thoát tên là vô-trước-niệm-thanh-tịnh-trang-nghiêm.

Từ khi ta được môn giải-thoát này đến nay, ta siêng cầu chánh-pháp nơi thập phương chư Phật không thôi dứt.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát vô-trước-niệm thanh-tịnh trang-nghiêm.

Như chư đại Bồ-Tát được vô-úy sư-tử-hống, an trụ nơi phước trí quảng-đại, mà ta thế nào biết được, nói được công-đức hạnh ấy.

Này Thiện-nam-tử! Chính trong thành này có một trưởng-giả tên là Diệu-Nguyệt, nhà ông thường có quang-minh.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

Thiện-Tài đánh lễ trưởng-giả Kiên-Cố Giải-Thoát, hữu nhiều vô-số vòng, từ tạ đi đến nhà trưởng-giả Diệu-Nguyệt đánh lễ hữu nhiều, cung kính chấp tay thưa rằng:

47- Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo.

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng-giả Diệu-Nguyệt nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được bồ-tát giải-thoát tên là tịnh-trí-quang-minh.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát này. Như chư đại Bồ-Tát chúng được vô-lượng môn giải-thoát. Ta thế nào biết được nói được công-đức hạnh ấy.

Này Thiện-nam-tử! Phương nam có thành Xuất-Sanh. Nơi đó có trưởng-giả tên là Vô-Thắng-Quân.

Ngươi đến đó hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

Thiện-Tài đánh lễ trưởng-giả Diệu-Nguyệt, hữu nhiều vô-số vòng, từ tạ đi qua phương nam, đến đánh lễ trưởng-giả Vô-Thắng-Quân, cung kính thưa rằng:

48- Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo.

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Trưởng-giả Vô-Thắng-Quân nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được bồ-tát giải-thoát tên là vô-tận-tướng.

Ta do chúng môn bồ-tát giải-thoát này nên thấy vô-lượng chư Phật, được vô-tận-tạng.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát vô-tận-tướng này.

Như chư đại Bồ-Tát được vô-hạn-trí vô-ngại biện-tài, ta làm sao biết được nói được công-đức-hạnh ấy.

Này Thiện-nam-tử! Thành-nam này có tụ-lạc Chi-Vi-Pháp. Trong đó có một bà-la-môn tên là Tối-tịch-Tịnh.

Ngươi đến đó hỏi Bò-Tát thế nào học bò-tát-hạnh, thế nào tu bò-tát-đạo?

49- Thiện-Tài đánh lễ Trưởng-giả Vô-Thắng-Quân hữu nhiều vô-số vòng luyến-mộ chiêm-ngưỡng từ tạ đi đến đánh lễ Tối-Tịch-Tịnh, hữu nhiều cung kính chấp tay thưa rằng:

Bạch đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bò-Tát thế nào học bò-tát-hạnh, thế nào tu bò-tát-đạo.

Tôi nghe đức Thánh khéo dạy bảo, xin chỉ dạy cho.

Bà-La-Môn nói:

Này Thiện-nam-tử! Ta được môn bò-tát giải-thoát tên là Thành-Nguyện-Ngữ.

Chư Bò-Tát quá-khứ hiện-tại và vị-lai do dùng lời nói chơn thành này nên được không thối-chuyển đạo vô-thượng bồ-đề, không đã thối, không hiện thối, không sẽ thối.

Do ta trụ nơi lời nói thành-nguyện nên làm điều chi cũng được toại ý.

Này Thiện-nam-tử! Ta chỉ biết môn giải-thoát thành-nguyện-ngữ này.

Như chư đại Bò-Tát đi đứng đều chẳng trái với thành-nguyện-ngữ, lời nói ra quyết là chơn thành chưa bao giờ hư vọng, do đây xuất sanh vô-lượng công-đức. Ta làm sao biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Này Thiện-nam-tử! Phương nam đây có thành tên là Diệu-Ý-Hoa-Môn. Nơi đó có Đồng-Tử tên là Đức-Sanh, lại có Đồng-Nữ tên là Hữu-Đức.

Ngươi đến đó hỏi Bò-Tát thế nào học bò-tát-hạnh, thế nào tu bò-tát-đạo.

Thiện-Tài đánh lễ Tối-Tịch-Tịnh hữu nhiều vô-số vòng, từ tạ đi qua phương nam.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi bảy

50- (1) Thiện-Tài đi lần đến thành Diệu-Ý-Hoa-Môn, đánh lễ đồng-tử Đức-Sanh và đồng-nữ Hữu-Đức, hữu nhiều cung kính chấp tay bạch rằng:

Đức Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề mà chưa biết Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo. Xin đức Thánh từ mẫn chỉ dạy.

Đức-Sanh và Hữu-Đức nói:

Này Thiện-nam-tử! Chúng ta chứng được bồ-tát giải-thoát tên là huyễn-trụ.

Vì được môn giải-thoát này nên thấy:

Tất cả thế-giới đều là huyễn trụ, do nhơn-duyên mà sanh khởi.

Tất cả chúng-sanh đều là huyễn trụ, do nghiệp phiền-não mà khởi.

Tất cả chúng-sanh đều là huyễn trụ do nghiệp phiền-não mà sanh khởi.

Tất cả thế-gian đều là huyễn trụ, do vô-minh, hữu, ái xoay vần làm duyên sanh khởi.

Tất cả pháp đều là huyễn trụ, do những huyễn-duyên ngã-kiến, vân vân, sanh khởi.

Tất cả tam thế đều là huyễn trụ, do những điên đảo trí ngã-kiến vân-vân sanh khởi.

Tất cả chúng-sanh sanh diệt, sanh lão bệnh tử ưu bi khổ não đều là huyễn trụ, do hư-vọng phân-biệt sanh khởi.

Tất cả quốc-độ đều huyễn trụ, do tướng-đảo, tâm-đảo, kiến-đảo và vô-minh hiện khởi.

Tất cả Thanh-Văn và Bích-Chi-Phật đều là huyễn trụ, do trí-đoạn phân-biệt mà thành.

Tất cả Bồ-Tát đều là huyễn trụ, do những hạnh nguyện hay tự điều phục và giáo-hóa chúng-sanh mà thành.

Tất cả Phật Bồ-Tát chúng-hội biến-hoá điều-phục, những công-hạnh đều là huyễn-trụ, do nguyện-trí-huyễn mà thành.

Này Thiện-nam-tử! Huyền-cảnh tự-tánh bất-tư-nghì.

Chúng ta chỉ biết môn giải-thoát huyễn-trụ này.

Như chư đại Bồ-Tát khéo nhập vô-biên sự huyễn. Chúng ta thế nào biết được nói được công-đức-hạnh đó.

Đông-Tử và Đông-Nữ nói môn giải-thoát của mình đã chứng xong, dùng sức thiện-căn bất-tư-nghì làm cho thân Thiện-Tài được nhu nhuyễn bóng sáng, mà nói rằng:

Này Thiện-nam-tử! Phương nam đây có nước Hải-Ngan. Trong nước ấy có khu vườn Đại-Trang-Nghiêm. Trong vườn có một tòa lâu các rộng lớn tên là Tỳ-Lô-Giá-Na-Trang-Nghiêm Tạng.

Lâu các này có ra là do bồ-tát thiện-căn quả báo, do bồ-tát niệm-lực, nguyện-lực, tự-tại-lực, thần thông-lực, do bồ-tát thiện-xảo phương-tiện, do bồ-tát phước-đức trí tuệ.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát trụ bất-tư-nghì giải-thoát dùng tâm đại-bi vì các chúng-sanh mà hiện cảnh-giới như vậy, chứa hạp những trang-nghiêm như vậy.

Di-Lặc đại Bồ-Tát ở trong lâu các ấy để nhiếp thọ phụ mẫu quyến-thuộc và nhơn-dân làm cho họ được thành-thục. Lại muốn cho những chúng-sanh đồng thọ-sanh, đồng tu-hành ở trong đại-thừa được kiên-cố. Lại muốn cho tất cả chúng-sanh ấy, tùy bậc tùy thiện-căn, đều được thành-tự.

Lại cũng muốn vì người mà hiển-thị môn bồ-tát giải-thoát, hiển thị Bồ-Tát khắp tất cả chỗ thọ-sanh tự-tại, hiển-thị Bồ-Tát dùng nhiều thân hiện khắp nơi thường giáo hóa chúng-sanh, hiển-thị Bồ-Tát dùng sức đại-bi nhiếp tất cả tài sản thế-gian mà chẳng nhàm, hiển-thị tu đủ tất cả công-hạnh biết rõ tất

cả hạnh lìa các tướng, hiển-thị Bồ-Tát thọ sanh khắp nơi vì biết rõ tất cả sanh đều vô-tướng.

Người đến đó hỏi: Bồ-Tát thế nào thật hành bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo, thế nào học bồ-tát-giới, thế nào tịnh bồ-tát-tâm, thế nào phát bồ-tát-nguyện, thế nào chứa nhóm bồ-tát trợ-đạo, thế nào nhập bậc bồ-tát, thế nào thành-mãn bồ-tát ba-la-mật, thế nào được bồ-tát vô-sanh-nhãn, thế nào đủ bồ-tát công-đức, thế nào thờ bồ-tát thiện-tri-thức?

Này Thiện-nam-tử! Di-Lặc Bồ-Tát thông đạt tất cả bồ-tát-hạnh, biết rõ tâm chúng-sanh, thường hiện thân trước họ để giáo hóa điều phục.

Di-Lặc Bồ-Tát đã viên-mãn tất cả ba-la-mật, đã ở tất cả bậc bồ-tát, đã chứng tất cả bồ-tát-nhãn, đã nhập tất cả bồ-tát-vị, đã được Phật thọ ký, đã du tất cả cảnh bồ-tát, đã được thần-lực của tất cả Phật, đã được đức Như-Lai đem pháp-thủy cam-lộ nhất-thiết-trí quán đánh.

Này Thiện-nam-tử! Di-Lặc Bồ-Tát có thể nhuận trạch thiện-căn của người, có thể tăng trưởng tâm bồ-đề của người, có thể kiên-cố chí của người, có thể thêm pháp lành cho người, có thể lớn căn bồ-tát cho người, có thể chỉ bày pháp vô-ngại cho người, có thể làm cho người vào bậc phổ-hiền, có thể nói nguyện bồ-tát cho người, có thể nói hạnh phổ-hiền cho người, có thể vì người mà nói tất cả bồ-tát-hạnh-nguyện làm thành công-đức.

Này Thiện-nam-tử! Người chẳng nên tu một điều lành, chiếu một pháp, hành một hạnh, phát một nguyện, được một thọ-ký, trụ một nhãn mà cho là rất ráo.

Người chớ nên đem tâm có hạn lượng mà thật hành lục-độ, trụ nơi thập-địa, tịnh phật-độ, thờ thiện-tri-thức.

Tại sao vậy?

Này Thiện-nam-tử! Vì Bồ-Tát phải gieo vô-lượng thiện-căn, phải chứa vô-lượng bồ-đề-cụ, phải tu vô-lượng bồ-đề như, phải học vô-lượng xảo hồi-hướng, phải giáo hóa vô-lượng chúng-sanh-giới, phải biết vô-lượng chúng-sanh-tâm, phải biết vô-lượng chúng-sanh-căn, phải rõ vô-lượng chúng-sanh-giải, phải quán vô-lượng chúng-sanh-hạnh, phải điều-phục vô-lượng chúng-sanh, phải đoạn vô-lượng phiền-nã, phải tịnh vô-lượng nghiệp tập, phải diệt vô-lượng tà kiến, phải trừ vô-lượng tâm tạp nhiễm, phải phát vô-lượng tâm

thanh-tịnh, phải nhỏ vô-lượng tên độc khổ, phải cạn vô-lượng biển ái dục, phải phá vô-lượng tối vô-minh, phải xô vô-lượng núi ngã mạn, phải bức dứt vô-lượng dây sanh tử, phải qua khỏi vô-lượng giòng hữu-lậu, phải khô vô-lượng biển thọ sanh, phải làm cho vô-lượng chúng-sanh ra khỏi bùn lầy ngũ-dục, phải khiến vô-lượng chúng-sanh lìa ngục tù tam-giới, phải đặt vô-lượng chúng-sanh ở trong thánh-đạo, phải tiêu diệt vô-lượng hạnh tham dục, phải trừ sạch vô-lượng hạnh sân hận, phải phá trừ vô-lượng hạnh ngu-si, phải siêu vô-lượng lưới ma, phải lìa vô-lượng nghiệp ma, phải rửa sạch bồ-tát vô-lượng dục lạc, phải tăng trưởng bồ-tát vô-lượng phương-tiện, phải xuất sanh bồ-tát vô-lượng căn tăng-thượng, phải sáng sạch bồ-tát vô-lượng quyết-định-giải, phải xu nhập bồ-tát vô-lượng bình-đẳng, phải thanh-tịnh bồ-tát vô-lượng công-đức, phải tu tập bồ-tát vô-lượng công-hạnh, phải thị-hiện bồ-tát vô-lượng hạnh tùy thuận thế-gian, phải sanh vô-lượng sức tịnh tín, phải trụ vô-lượng sức tinh-tấn, phải thanh-tịnh vô-lượng sức chánh-niệm, phải thành-mãn vô-lượng sức tam-muội, phải khởi vô-lượng sức tịnh-huệ, phải kiên-cố vô-lượng sức thắng-giải, phải tích tập vô-lượng sức phước-đức, phải lớn vô-lượng sức trí-huệ, phải phát khởi vô-lượng sức bồ-tát, phải viên-mãn vô-lượng sức Như-Lai, phải phân-biệt vô-lượng pháp-môn, phải rõ biết vô-lượng pháp-môn, phải thanh-tịnh vô-lượng pháp-môn, phải sanh vô-lượng pháp quang-minh, phải làm vô-lượng pháp chiếu-diệu, phải chiếu vô-lượng phẩm loại-căn, phải biết vô-lượng phiền-não bệnh, phải chữa vô-lượng diệu-pháp-dược, phải chữa vô-lượng bệnh của chúng-sanh, phải sấm sửa vô-lượng đồ cúng cam-lộ, phải đến vô-lượng phật-độ, phải cúng-dường vô-lượng Như-Lai, phải vào vô-lượng bồ-tát-hội, phải thọ vô-lượng phật-giáo, phải nhẫn vô-lượng tội chúng-sanh, phải diệt vô-lượng nạn ác-đạo, phải khiến vô-lượng chúng-sanh sanh về thiện-đạo, phải dùng pháp tứ-nhiếp để nhiếp vô-lượng chúng-sanh, phải tu vô-lượng môn tổng-trì, phải sanh vô-lượng môn đại-nguyện, phải tu vô-lượng sức đại-từ đại-nguyện, phải siêng cầu vô-lượng phật-pháp thường không thôi dứt, phải khởi vô-lượng sức tư-duy, phải khởi vô-lượng sự thần-thông, phải tịnh vô-lượng trí quang-minh, phải qua đến vô-lượng loài chúng-sanh, phải thọ vô-lượng đời trong các cõi, phải hiện vô-lượng thân sai-biệt, phải biết vô-lượng pháp ngôn-từ, phải nhập vô-lượng tâm sai-biệt, phải biết bồ-tát đại cảnh-giới, phải trụ bồ-tát đại cung-diện, phải quán bồ-tát thậm-thâm diệu-pháp, phải biết cảnh-giới khó biết của Bồ-Tát, phải thật-hành những hạnh khó làm của Bồ-Tát, phải đầy đủ oai-đức tôn trọng của Bồ-Tát, phải đi theo chánh-vị khó nhập của bồ-Tát, phải biết những hạnh của Bồ-Tát, phải hiện thần-lực phổ-biến của Bồ-Tát, phải thọ pháp-vân bình-đẳng của Bồ-Tát, phải làm rộng vô-biên hạnh của Bồ-Tát, phải viên-mãn vô-biên ba-la-mật của Bồ-Tát, phải thọ vô-lượng ký-biệt của Bồ-Tát, phải nhập vô-lượng nhẫn-môn của Bồ-Tát, phải tu vô-lượng địa-vị

của Bồ-Tát, phải thanh-tịnh vô-lượng pháp-môn của Bồ-Tát, phải đồng với chư Bồ-Tát, trụ vô-biên kiếp cúng-dường vô-lượng Phật, nghiêm-tịnh bất-khả-thuyết phật-độ, xuất sanh bất-khả-thuyết bồ-tát nguyện.

Này Thiện-nam-tử! Tóm lại, phải khắp tu bồ-tát-hạnh, phải khắp giáo-hóa chúng-sanh-giới, phải khắp vào tất cả kiếp, phải khắp sanh tất cả xứ, phải khắp biết tất cả thể, phải khắp thật hành tất cả pháp, phải khắp tịnh tất cả cõi, phải khắp mãn tất cả nguyện, phải khắp cúng tất cả Phật, phải khắp đồng tất cả bồ-tát nguyện, phải khắp thờ tất cả thiện-tri-thức.

Này Thiện-nam-tử! Người cầu thiện-tri-thức chẳng nên nhàm mỏi. Người thỉnh hỏi thiện-tri-thức chớ sợ khổ nhọc. Người gần gũi thiện-tri-thức chớ có thói chuyể. Người cúng-dường thiện-tri-thức chớ có thôi nghỉ. Người lãnh thọ lời dạy của thiện-tri-thức chớ có lầm lộn. Người học hạnh của thiện-tri-thức chớ có nghi hoặc. Người nghe thiện-tri-thức diễn nói môn lý chẳng nên dụ dự. Thấy thiện-tri-thức tùy phiền-não hành chớ có hiềm lạ. Ở chỗ thiện-chi-trúc phải sanh lòng thâm tín tôn kính chẳng nên biến đổi.

Tại sao vậy?

Này Thiện-nam-tử! Vì Bồ-Tát do nơi thiện-tri-thức mà được nghe tất cả bồ-tát-hạnh, thành-tựu tất cả bồ-tát công-đức, xuất sanh tất cả bồ-tát đại-nguyện, dẫn phát tất cả bồ-tát thiện-căn, tích tập tất cả bồ-tát trợ-đạo, khai phát tất cả bồ-tát pháp-quang-minh, hiển thị tất cả bồ-tát xuất-ly-môn, tu học tất cả bồ-tát thanh-tịnh-giới, an-trụ tất cả bồ-tát công-đức-pháp, thanh-tịnh tất cả bồ-tát quảng-đại-chí, tăng trưởng tất cả bồ-tát kiên-cố-tâm, đầy đủ tất cả bồ-tát đà-la-ni biện-tài môn, được tất cả bồ-tát thanh-tịnh-tạng, sanh tất cả bồ-tát định-quang-minh, được tất cả bồ-tát thù-thắng-nguyện, cùng tất cả Bồ-Tát đồng một nguyện, nghe tất cả bồ-tát thù-thắng-pháp, được tất cả bồ-tát bí-mật-xứ, đến tất cả bồ-tát pháp bửu sở, thêm tất cả bồ-tát mầm thiện-căn, lớn tất cả bồ-tát thân trí-huệ, hộ tất cả bồ-tát tạng thâm-mật, trì tất cả bồ-tát phước-đức-tụ, tịnh tất cả bồ-tát thọ-sanh-đạo, thọ tất cả bồ-tát chánh-pháp-vân, nhập tất cả bồ-tát đại-nguyện-lộ, đến tất cả như-lai bồ-đề-quả, nhiếp thủ tất cả bồ-tát diệu-hạnh, khai thị tất cả bồ-tát công-đức, qua tất cả phương thính thọ diệu-pháp, khen tất cả bồ-tát oai-đức quảng đại, sanh tất cả bồ-tát đại-từ-bi-lực, nhiếp tất cả bồ-tát thắng tự-tại-lực, sanh tất cả bồ-tát bồ-đề phần, làm tất cả bồ-tát lợi-ích-sự.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát do thiện-tri-thức nhiệm trì nên chẳng đọa ác-đạo, do thiện-tri-thức nhiếp thọ mà chẳng thôi đại-thừa, do thiện-tri-thức hộ-niệm

mà chẳng phạm bờ-tát-giới, do thiện-tri-thức thủ-hộ mà chẳng theo ác-tri-thức, do thiện-tri-thức dưỡng-dục mà chẳng khuyết bờ-tát-pháp, do thiện-tri-thức nhiếp thủ mà siêu-việt hạng phàm-phu, do thiện-tri-thức giáo hồi mà siêu-việt bậc nhị thừa, do thiện-tri-thức dìu-dắt mà được ra khỏi thế-gian, do thiện-tri-thức trưởng-dưỡng mà có thể chẳng nhiễm thế-pháp, do kính thờ thiện-tri-thức mà tu tất cả bờ-tát-hạnh, do cúng-dường thiện-tri-thức mà đủ tất cả pháp trợ-đạo, do thân-cận thiện-tri-thức mà chẳng bị nghiệp hoặc nhiếp phục, do nương dựa thiện-tri-thức mà thế-lực kiên-cố chẳng sợ ma-chúng, do y chỉ thiện-tri-thức mà tăng-trưởng tất cả pháp bờ-đề-phần.

Tại sao vậy?

Này Thiện-nam-tử! Vì thiện-tri-thức có thể trừ sạch các điều chướng ngại, có thể diệt các tội, có thể dứt các nạn, có thể ngăn các ác, có thể phá đem dài tối tăm vô-minh, có thể làm sập đổ lao ngục kiên cố kiến-chấp, có thể thoát khỏi thành sanh tử, có thể bỏ nhà thế-tục, có thể cất lưới ma, có thể nhổ tên khổ, có thể lia chỗ hiểm nạn vô-trí, có thể ra khỏi đồng hoang rộng lớn tà-kiến, có thể qua khỏi dòng hữu-lậu, có thể lia những tà-đạo, có thể chỉ đường bờ-đề, có thể dạy pháp bờ-tát, có thể khiến an trụ bờ-tát-hạnh, có thể khiến xu-hướng nhất-thiết-trí, có thể tịnh mắt trí-huệ, có thể lớn tâm bờ-đề, có thể sanh đại-bi, có thể diễn diệu-hạnh, có thể nói ba-la-mật, có thể tấn ác tri-thức, có thể khiến trụ các bậc, có thể khiến được các nhẫn, có thể khiến tu tập các thiện-căn, có thể khiến thành xong tất cả đạo-cụ, có thể thí cho tất cả công-đức lớn, có thể khiến đến ngôi nhất-thiết-chủng-trí, có thể khiến hoan hỉ nhóm công-đức, có thể khiến hơn hở tu các công hạnh, có thể khiến xu-nhập nghĩa thậm-thâm, có thể khiến khai thị môn xuất ly, có thể khiến trừ tuyệt các ác-đạo, có thể dùng pháp-quang chiếu diệu, có thể dùng pháp-vũ nhuận trạch, có thể khiến tiêu diệt tất cả phiền-nã, có thể khiến bỏ lia tất cả kiến chấp, có thể khiến tăng-trưởng tất cả phật-trí-huệ, có thể khiến an-trụ tất cả phật pháp-môn.

Này Thiện-nam-tử! Thiện-tri-thức như từ-mẫu, vì xuất sanh phật-chủng. Như từ-phụ, vì lợi ích rộng lớn. Như nữ-mẫu vì thủ hộ chẳng cho làm ác. Như giáo-sư, vì dạy sở-học của Bờ-Tát. Như đạo-sư, vì hay chỉ đường ba-la-mật. Như lương-y, vì hay chữa bệnh phiền-nã. Như Tuyết-Sơn, vì tăng-trưởng thuốc nhất-thiết-trí. Như dũng-tướng, vì dẹp trừ tất cả sự bố-úy. Như người đưa đò, vì làm cho ra khỏi dòng sanh-tử. Như lái thuyền, vì khiến đến bờ-sở-trí-huệ.

Này Thiện-nam-tử! Thường phải chánh-niệm suy nghĩ thiện-tri-thức là như vậy.

Lại này Thiện-nam-tử! Người kính thờ tất cả thiện-tri-thức phải phát tâm như đại-địa, vì gánh vác trọng-nhiệm không mỏi nhọc. Phải phát tâm như kim-cang vì chí nguyện kiên-cố chẳng hư hoại, phải phát tâm như núi Thiết-vi vì tất cả các sự khổ không lay động. Phải phát tâm như người hầu hạ, vì đều tùy thuận theo lời dạy. Phải phát tâm như đê-tử, vì không chống trái lời dạy bảo. Phải phát tâm như tô tở, vì tất cả lao vụ không nhàm. Phải phát tâm như dưỡng-mẫu, vì chịu những sự cần khổ không biết nhọc. Phải phát tâm như người làm thuê, vì không trái chỗ sai bảo. Phải phát tâm như người hốt phân, vì lia kiêu-mạn. Phải phát tâm như cây lúa đã chín, vì có thể hạ thấp. Phải phát tâm như lương-mã, vì lia ác-tánh. Phải phát tâm như xe lớn, vì có thể chở nặng. Phải phát tâm như voi điều thuận, vì hằng phục tùng. Phải phát tâm như núi Tu-Di, vì chẳng khuynh động. Phải phát tâm như lương-khuyển, vì chẳng phản hại chủ. Phải phát tâm như chiêm-đà-la, vì lia kiêu-mạn. Phải phát tâm như kiện-nguru, vì không hung giận. Phải phát tâm như ghe thuyền, vì qua lại chẳng mỏi. Phải phát tâm như cầu đò, vì tể độ không biết nhọc. Phải phát tâm như hiếu-tử, vì thù thuận nhan sắc. Phải phát tâm như vương-tử, vì tuân hành giáo-mạng.

Lại này Thiện-nam-tử! Với tự-thân, người phải tưởng là bệnh khổ. Với thiện-tri-thức, người phải tưởng là y-vương. Với pháp của thiện-tri-thức dạy, người phải tưởng là lương-dược. Với chỗ tu hành, tưởng trừ được bệnh.

Lại phải ở nơi tự-thân, tưởng là đi xa. Nơi thiện-tri-thức, tưởng là đạo-sư. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tưởng là con đường chánh. Nơi chỗ tu hành, tưởng là đến được xa.

Lại phải ở nơi tự thân, tưởng cầu được độ. Nơi thiện-tri-thức, tưởng là người lái thuyền. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tưởng là thuyền, là chèo. Nơi chỗ tu hành, tưởng là đến bờ kia.

Lại phải ở nơi tự-thân, tưởng là lúa mạ. Nơi thiện-tri-thức tưởng là Long-Vương. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tưởng là mưa đúng thời tiết. Nơi chỗ tu hành tưởng là có thể thành thực.

Lại phải ở nơi tự-thân, tưởng là nghèo cùng. Nơi thiện-tri-thức tưởng là Tỳ-Sa-Môn Thiên-Vương. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tưởng là cửa cải châu báu. Nơi chỗ tu hành, tưởng là giàu có.

Lại phải ở nơi tự-thân, tướng là đệ-tử. Nơi thiện-tri-thức, tướng là thợ khéo. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tướng là nghề khéo. Nơi chỗ tu hành, tướng là biết rõ.

Lại phải ở nơi tự-thân, tướng là chỗ đáng sợ hãi. Nơi thiện-tri-thức, tướng là người dũng kiện. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tướng là dao gậy. Nơi chỗ tu hành, tướng là dẹp trừ được kẻ oán địch.

Lại phải ở nơi tự-thân, tướng là người đi buôn. Nơi thiện-tri-thức, tướng là đạo-sư. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tướng là trân-bửu. Nơi chỗ tu hành, tướng là lượm châu báu.

Lại phải ở nơi tự-thân, tướng là con cái. Nơi thiện-tri-thức, tướng là cha mẹ. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tướng là gia nghiệp. Nơi chỗ tu hành, tướng là nối nghiệp nhà.

Lại phải ở nơi tự-thân, tướng là vương-tử. Nơi thiện-tri-thức, tướng là đại-thần. Nơi pháp của thiện-tri-thức dạy, tướng là lệnh của vua. Nơi chỗ tu hành, tướng là đội mũ vua, mặc áo vua, cột đai vua, ngồi điện vua.

Này Thiện-nam-tử! Người phải phát tâm như vậy, suy nghĩ như vậy để gần thiện-tri-thức.

Tại sao vậy? Vì có tâm như vậy để gần thiện-tri-thức thời chí nguyện trọn được thanh-tịnh.

Lại này Thiện-nam-tử! Thiện-tri-thức làm lớn các thiện-căn, như núi Tuyết sanh lớn các dược-thảo.

Thiện-tri-thức là pháp-khí của Phật, như đại-hải nhận thọ các dòng nước.

Thiện-tri-thức là chỗ công-đức, như đại-hải xuất sanh các châu báu.

Thiện-tri-thức thanh-tịnh tâm bồ-đề, như lửa hừng luyện chơn-kim.

Thiện-tri-thức vượt hơn thế-pháp như núi Tu-Di vọt lên mặt đại-hải.

Thiện-tri-thức chẳng nhiễm thế-pháp, như hoa sen chẳng dính nước.

Thiện-tri-thức chẳng thọ các điều ác, như đại-hải chẳng chứa tử-thi.

Thiện-tri-thức tăng trưởng pháp lành, như trăng tròn quang sắc viên-mãn.

Thiện-tri-thức soi sáng pháp-giới, như mặt nhật chiếu khắp thế-gian.

Thiện-tri-thức làm lớn thân Bồ-Tát, như cha mẹ nuôi nấng con cái.

Này Thiện-nam-tử! Tóm lại, Bồ-Tát nếu có thể tùy thuận lời dạy của thiện-tri-thức, thời được mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức na-do-tha công-đức, thời thanh-tịnh mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức na-do-tha thâm-tâm, thời lớn mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức na-no-tha bồ-tát-căn, thời thành mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức na-do-tha bồ-tát-lực, thời dứt mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ-chướng, thời siêu mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ ma-cảnh, thời nhập mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ pháp-môn, thời mãn mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ trợ-đạo, thời tu mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ diệu-hạnh, thời phát mười bất-khả-thuyết trăm ngàn ức a-tăng-kỳ đại-nguyện.

Này Thiện-nam-tử! Ta lại lược nói bồ-tát-hạnh, tất cả bồ-tát ba-la-mật, tất cả bồ-tát địa, tất cả bồ-tát-nhẫn, tất cả bồ-tát tổng-trì-môn, tất cả bồ-tát tam-muội-môn, tất cả bồ-tát thần-thông-trí, tất cả bồ-tát hồi-hướng, tất cả bồ-tát nguyện, tất cả bồ-tát thành-tựu phật-pháp, đều do sức của thiện-tri-thức. Đều dùng thiện-tri-thức làm căn-bôn. Đều nương thiện-tri-thức mà sanh. Đều nương thiện-tri-thức mà ra. Đều nương thiện-tri-thức mà lớn. Đều nương thiện-tri-thức mà trụ. Đều do thiện-tri-thức làm nhân-duyên. Đều do thiện-tri-thức hay phát khởi.

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử nghe thiện-tri-thức có công-đức như vậy, có thể khai-thị vô-lượng diệu-hạnh bồ-tát, có thể thành-tựu phật-pháp quảng đại, nên vui mừng hơn hờ đánh lễ Đức-Sanh và Hữu-Đức, hữu-nhiều vô-số vòng, ân cần chiêm-ngưỡng từ tạ đi qua phương nam.

51- Thiện-Tài được nghe lời thiện-tri-thức dạy nhuận trạch tâm mình, chánh-niệm tư-duy công-hạnh của Bồ-Tát. Tự nhớ đời trước chẳng tu hạnh lễ kính, tức thời phát tâm cố gắng tiến bước. Lại nhớ đời trước thân tâm chẳng thanh-tịnh, tức thời phát tâm chuyên tự sửa sạch. Lại nhớ đời trước làm những ác-nghiệp, tức thời phát ý chuyên tự phòng ngừa và dứt diệt. Lại nhớ đời trước khởi những vọng-tưởng, tức thời phát ý hằng suy gẫm chơn chánh.

Lại nhớ đời trước tu tập chỉ vì tự-thân, tức thời phát ý khiến tâm quảng-đại lợi khắp chúng-sanh. Lại nhớ đời trước theo cầu cảnh dục thường tự tổn hao không chút lợi ích, tức thời phát ý tu hành phật-pháp nuôi lớn các căn để tự an-ôn. Lại nhớ đời trước khởi tà tư-niệm điên-đảo, tức thời phát ý sanh tâm chánh-kiến khởi nguyện bồ-tát. Lại nhớ đời trước ngày đêm siêng nhọc làm những sự ác, tức thời phát ý khởi đại tinh-tấn thành-tựu phật-pháp. Lại nhớ đời trước thọ sanh ngũ-thú, thân mình thân người đều không lợi ích, tức thời phát ý nguyện đem thân mình nhiều ích chúng-sanh thành-tựu phật-pháp kính thờ tất cả thiện-tri-thức. Suy nghĩ như trên đây rồi trong lòng rất hoan-hỉ.

Thiện-Tài lại quán thân này là nhà khổ sanh lão bệnh tử. Nguyện tận kiếp vị-lai tu bồ-tát-đạo giáo-hóa chúng-sanh, gặp chư Như-Lai thành tựu phật-pháp, du hành tất cả cõi Phật, kính thờ tất cả pháp-sư, trụ-trì tất cả phật-giáo, tìm cầu tất cả pháp-lữ, thấy tất cả thiện-tri-thức, chứa hạp tất cả những phật-pháp, làm nhơn-duyên cho tất cả bồ-tát nguyện-trí-thân. Lúc nghĩ như vậy, Thiện-Tài được thêm lớn vô-lượng thiện-căn. Liên ở nơi tất cả Bồ-Tát thâm tín tôn trọng, tưởng là hi-hữu, tưởng là đại-sư, các căn thanh-tịnh, pháp lành càng thêm, khởi tất cả bồ-tát cung kính cúng-dường, làm tất cả bồ-tát cúi mình chấp tay, sanh con mắt thấy khắp thế-gian của tất cả Bồ-Tát, khởi lòng nhớ khắp chúng-sanh của tất cả Bồ-Tát, hiện vô-lượng thân nguyện-hóa của tất cả Bồ-Tát, xuất âm-thanh nói khen thanh-tịnh của tất cả Bồ-Tát, thấy tất cả chư Phật và Bồ-Tát quá-khứ, hiện-tại, thị-hiện thành đạo và thần-thông biến-hóa ở khắp mọi nơi. Nhẫn đến không có một chỗ nhỏ nào bằng đầu sợi lông mà chẳng châu biến.

Thiện-Tài lại được trí-nhãn quang-minh thanh-tịnh, thấy cảnh-giới sở-hành của tất cả Bồ-Tát, Tâm vào khắp thập phương sát-võng, nguyện rộng khắp hư-không pháp-giới, tam thế bình-đẳng không thôi nghĩ.

Tất cả những sự lợi ích lớn mà Thiện-Tài đã được, đều do tin thọ lời dạy của thiện-tri-thức cả.

Đến nước Hải-Ngan, Thiện-Tài dùng tâm tôn trọng như vậy, cúng-dường như vậy, xưng tán như vậy, quán-sát như vậy, nguyện lực như vậy, tưởng niệm như vậy, vô-lượng cảnh-giới trí-huệ như vậy, ở trước đại lâu-các Tỳ-Lô-Giá-Na Trang-Nghiêm-Tạng gieo năm vóc đánh lễ, tạm thời nhiếp niệm tư duy quán-sát.

Vì sức đại-nguyện tín giải sâu nên nhập môn trí-huệ-thân bình-đẳng khắp tất

cả xứ, hiện thân mình ở khắp trước chư Như-Lai, chư Bồ-Tát, chư thiện-tri-thức, chư Phật tháp miếu, chư Phật hình tượng, ở trước tất cả chỗ ở của chư Phật chư Bồ-Tát, tất cả pháp-bửu, tất cả Thanh-Văn, Bích-Chi-Phật và tháp miếu của chư vị ấy. Cũng hiện thân mình ở trước tất cả Thánh-Chúng, tất cả phụ-mẫu, tất cả chúng-sanh. Tất cả chỗ, Thiện-Tài đều tôn trọng lễ tán suốt vị-lai-tế không thôi nghỉ, khắp hư-không vì chẳng có biên-lượng, khắp pháp-giới vì không chướng-ngại, khắp thiết-tế vì khắp tất cả, khắp Như-Lai vì vô phân-biệt, dường như bóng vì tùy trí hiện, dường như mộng vì từ tư-duy khởi, giống như tượng vì thị hiện tất cả, dường như vang vì theo duyên mà phát, không có sanh vì xoay vần khởi diệt, không có tánh vì theo duyên mà chuyển.

Lại quyết định biết tất cả báo đều do nghiệp, tất cả quả đều do nhơn, tất cả nghiệp, đều do hoặc tập, tất cả Phật xuất thế đều do đức tin, tất cả sự hóa hiện cúng-dường đều do quyết định giải, tất cả Hóa-Phật đều do tâm cung-kính, tất cả pháp-pháp đều do thiện-căn, tất cả hóa-thân đều do phương tiện, tất cả pháp-sự đều do đại-nguyện, tất cả Bồ-Tát tu công-hạnh đều do hồi-hướng, tất cả pháp-giới quảng-đại trang-nghiêm đều từ cảnh-giới nhất-thiết-trí.

Rời đoạn-kiến nên biết hồi-hướng, rời thường-kiến nên biết vô-sanh, rời vô nhơn-kiến nên biết chánh-nhơn, rời điên-đảo-kiến nên biết như-thật-lý, rời tự-tại-kiến nên biết chẳng do nơi khác, rời tự-tha-kiến nên biết từ-duyên-khởi, rời biên-chấp-kiến nên biết pháp-giới vô-biên, rời vãng-lai-kiến nên biết như ảnh tượng, rời hữu-vô-kiến nên biết chẳng sanh diệt, rời nhất thiết-pháp-kiến nên biết không, vô sanh, nên biết chẳng tự-tại, nên biết do nguyện lực xuất sanh, rời nhất-thiết-tướng kiến nên nhập vô-tướng-tế.

Vì biết tất cả pháp như hột giống nảy mầm, như ấn sanh văn.

Vì biết chất như tượng, biết thanh-âm như vang, biết cảnh như mộng, biết nghiệp như huyễn, rõ đời do tâm hiện, quả do nhơn khởi, rõ báo do nghiệp tập.

Biết rõ tất cả pháp công-đức đều từ bồ-tát phương-tiện thiện-xảo mà lưu xuất

Thiện-Tài Đồng-Tử nhập quán-trí như vậy, đoan tâm khiết niệm, ở trước lâu các mọp lạy sát đất, bất-tư-nghỉ thiện-căn lưu chú thân tâm mát mẻ thơ-thời.

Rồi đứng dậy chiêm ngưỡng, mắt không tạm rời, chấp tay hữu nhiều vô-lượng vòng. Tự nghĩ rằng:

Đại lâu các này là chỗ ở của bậc đạt không, vô-tướng, vô-nguyên.

Là chỗ ở bực nhất-thiết-pháp vô-phân-biệt.

Là chỗ ở của bậc rõ pháp-giới vô-sai-biệt.

Là chỗ ở của bậc biết tất cả chúng-sanh bất-khả-đắc.

Là chỗ ở của bậc biết tất cả pháp vô-sanh.

Là chỗ ở của bậc chẳng tham chấp tất cả thế-gian.

Là chỗ ở của bậc chẳng tham chấp tất cả nhà của.

Là chỗ ở của bậc chẳng thích tất cả tụ-lạc.

Là chỗ ở của bậc chẳng dựa tất cả cảnh-giới.

Là chỗ ở của bậc lia tất cả tướng.

Là chỗ ở của bậc biết tất cả pháp không tự-tánh.

Là chỗ ở của bậc dứt tất cả nghiệp phân-biệt.

Là chỗ ở của bậc lia tất cả tướng, tâm, ý, thức.

Là chỗ ở của bậc chẳng xuất, chẳng nhập tất cả đạo.

Là chỗ ở của bậc nhập thậm-thâm bát-nhã ba-la-mật.

Là chỗ ở của bậc hay dùng phương-tiện trụ phổ-môn pháp-giới.

Là chỗ ở của bậc tắt dứt tất cả lửa phiền não.

Là chỗ ở của bậc dùng tăng-thượng huệ dứt trừ tất cả kiến, ái, mạn.

Là chỗ ở của bậc xuất sanh tất cả thiên, giải-thoát, tam-muội, thông-sáng và du-hí trong đó.

Là chỗ ở của bậc cảnh-giới tam-muội của tất cả Bồ-Tát.

Là chỗ ở của bậc an-trụ chỗ của tất cả Như-Lai.

Là chỗ ở của bậc đem một kiếp vào tất cả kiếp, đem tất cả kiếp vào một kiếp mà không hư tướng thời-gian.

Là chỗ ở của bậc đem một thế-giới vào tất cả thế-giới, đem tất cả thế-giới vào một thế-giới mà chẳng hoại tướng không-gian.

Là chỗ ở của bậc đem một pháp vào tất cả pháp, đem tất cả pháp vào một pháp mà chẳng hư hoại tướng của pháp.

Là chỗ ở của bậc đem một chúng-sanh vào tất cả chúng-sanh, đem tất cả chúng-sanh vào một chúng-sanh, mà không hư tướng chúng-sanh.

Là chỗ ở của bậc đem một Phật vào tất cả Phật, đem tất cả Phật vào một Phật, mà chẳng hoại tướng Phật.

Là chỗ ở của bậc ở trong một niệm mà biết tất cả tam-thế.

Là chỗ ở của bậc trong khoảng một niệm qua đến tất cả quốc-độ.

Là chỗ ở của bậc hiện thân mình ra trước tất cả chúng-sanh.

Là chỗ ở của bậc tâm thường lợi ích tất cả thế-gian.

Là chỗ ở của bậc hay đến khắp tất cả chỗ.

La chỗ ở của bậc dầu đã thoát ly tất cả thế-gian, nhưng vì hóa độ chúng-sanh nên hằng hiện thân ở trong-thế-gian.

Là chỗ ở của bậc chẳng chấp lấy tất cả cõi, nhưng vì cúng-dường chư Phật mà du hành tất cả cõi.

Là chỗ ở của bậc chẳng động bốn-xứ, mà có thể đến khắp tất cả phật-độ để trang-nghiêm.

Là chỗ ở của bậc thân cận tất cả Phật mà chẳng khởi phật-tướng.

Là chỗ ở của bậc y chỉ tất cả thiện-tri-thức mà chẳng khởi thiện-tri-thức tướng.

Là chỗ ở của bậc ở tất cả ma-cung mà chẳng đắm nhiễm cảnh dục.

Là chỗ ở của bậc rời hẳn tất cả tâm tướng.

Là chỗ ở của bậc dầu hiện thân trong tất cả chúng-sanh mà không có quan niệm mình người riêng khác.

Là chỗ ở của bậc hay vào khắp tất cả thế-giới, mà đối với pháp-giới không có tướng sai biệt.

Là chỗ ở của bậc nguyên trụ tất cả kiếp vị-lai, nhưng đối với kiếp số không có quan-niệm thời-gian dài vẫn.

Là chỗ ở của bậc chẳng rời chỗ một đầu sợi lông mà hiện thân khắp tất cả thế-giới.

Là chỗ ở của bậc hay diễn thuyết những pháp khó được gặp, được nghe.

Là chỗ ở của bậc hay trụ pháp khó biết, pháp thậm thâm, pháp không hai, pháp vô-tướng, pháp không đối-trị, pháp vô-sở-đắc, pháp không hí-luận.

Là chỗ ở của bậc trụ đại-từ đại-bi.

Là chỗ ở của bậc đã vượt hẳn trí nhị-thừa, đã siêu cảnh-giới ma, đã không nhiễm thế-pháp, đã đến bờ của Bồ-Tát đã đến, đã trụ nơi chỗ trụ của Như-Lai.

Là chỗ ở của bậc dầu rời tất cả tướng mà chẳng nhập chánh-vị của Thanh-Văn, dầu rõ tất cả pháp vô-sanh mà cũng chẳng trụ pháp-tánh vô-sanh.

Là chỗ ở của bậc dầu quán bất-tịnh mà chẳng chứng pháp ly-tham cũng

chẳng cùng chung với tham-dục, dầu tu hạnh từ mà chẳng chứng pháp ly-sân cũng chẳng cùng chung với sân hận, dầu quán duyên-khởi mà chẳng chứng pháp ly-si cũng chẳng cùng chung với si hoặc.

Là chỗ ở của bậc dầu trụ tứ-thiền mà chẳng tùy thiền sanh, dầu tu hành tứ-vô-lượng-tâm nhưng vì hóa độ chúng-sanh nên chẳng sanh cõi sắc, dầu tu vô-sắc-định nhưng vì đại-bi nên chẳng trụ cõi vô-sắc.

Là chỗ ở của bậc dầu siêng tu chỉ quán nhưng vì hóa độ chúng-sanh nên chẳng chứng quả giải thoát, dầu thật hành hạnh xả mà chẳng bỏ sự hóa độ chúng-sanh.

Là chỗ ở của bậc dầu quán không mà chẳng khởi không-kiến, dầu hành vô-tướng mà thường giáo-hóa chúng-sanh chấp tướng, dầu hành vô-nguyện mà chẳng bỏ hạnh nguyện vô-thượng bồ-đề.

Là chỗ ở của bậc dầu ở trong tất cả nghiệp phiền-não mà vẫn tự-tại, vì để hóa độ chúng-sanh nên tùy-thuân các nghiệp phiền-não, dầu không sanh tử mà vì hóa độ chúng-sanh nên thị hiện thọ sanh tử, dầu đã rời tất cả loài mà vì hóa độ chúng-sanh nên thị hiện vào các loài.

Là chỗ ở của bậc dầu thật hành hạnh từ mà không ái luyến chúng-sanh, dầu thật hành hạnh bi mà không chấp trước chúng-sanh, dầu thật hành hạnh hỷ mà thường ai mẫn chúng-sanh khổ, dầu thật hành hạnh xả mà chẳng bỏ sự lợi ích cho người khác.

Là chỗ ở của bậc dầu hành cứu thứ-đệ-định mà chẳng nhằm lìa thọ sanh dục-giới, dầu biết tất cả pháp vô sanh vô diệt mà chẳng tác chứng nơi thiết-tế, dầu nhập ba môn giải-thoát mà chẳng lấy quả giải-thoát của Thanh-Văn, dầu quán tứ thánh-đế mà chẳng trụ quả tiêu-thừa, dầu quán duyên khởi thậm-thâm mà chẳng trụ rốt ráo tịch-diệt, dầu tu bát thánh-đạo mà chẳng cầu thoát hẳn thế-gian, dầu siêu phàm-phu-địa mà chẳng sa Thanh-Văn Bích-Chi-Phật-Địa, dầu quán ngũ-thủ-uẩn mà chẳng diệt hẳn các uẩn, dầu siêu-xuất tứ ma mà chẳng phân biệt các ma, dầu chẳng chấp lục xứ mà chẳng dứt hẳn lục xứ, dầu an-trụ chân-như mà chẳng đọa thiết-tế, dầu nói tất cả thừa mà chẳng bỏ đại-thừa.

Bấy giờ Thiện-Tài nói kệ rằng:

Lâu các đây là chỗ ở của

Đức Từ-Thị lợi ích thế-gian
Quán-đảnh đại-bi thanh-tịnh-trí
Pháp-Vương-Tử nhập Như-Lai cảnh.
Tất cả Phật-tử có tiếng tăm
Đã nhập môn giải-thoát đại thừa
Du hành pháp-giới tâm không nhiễm
Bậc vô-đăng ở lâu các này.
Thí, giới, nhẫn, tấn, thiền, trí, huệ,
Phương-tiện, nguyện, lực và thân thông
Những bậc đầy đủ đại-thừa-hạnh
Mười ba-la-mật ở lâu này.
Trí-huệ rộng lớn như hư-không
Khắp biết tam thế tất cả pháp
Vô-ngại, vô-y, không chấp lấy
Biết rõ các cõi ở lâu này.
Khéo biết rõ được tất cả pháp
Không tánh, không sanh, không sở-y
Như chim bay không, được tự-tại
Bậc có đại-trí ở lâu này.
Biết rõ phiền-não chân-thật-tánh
Phân-biệt nhơn-duyên hư-vọng khởi
Cũng chẳng nhầm nó mà cầu ra
Lâu này của bậc tịch-tịnh ở.
Ba môn giải-thoát, tám thánh-đạo
các uẩn, xứ, giới và duyên-khởi
Đều hay quán-sát chẳng nhập diệt
Bậc thiện-xảo đây ở lâu này.
Mười phương quốc-độ và chúng-sanh
Dùng trí vô-ngại đều quán-sát
Biết tánh đều không chẳng phân biệt
Bậc chứng tịch-diệt ở lâu này.
Đi khắp pháp-giới đều vô-ngại
Mà cầu tánh đi chẳng thể được
Như gió trong không chẳng chỗ đi
Lâu này của bậc vô-y ở.
Thấy khắp ác-đạo loài quần-sanh
Chịu những khổ độc không nơi về
Phóng đại-từ-quang đều trừ diệt
Lâu này của bậc từ-mẫn ở.
Thấy các chúng-sanh mất chánh-đạo

Như kẻ đui mù đi đường hiểm
Dẫn họ vào thẳng thành giải-thoát
Lầu này của bậc Đạo-Sư ở.
Thấy các chúng-sanh vào lưới ma
Sanh lão bệnh tử thường bức bách
Cứu họ thoát khổ được an vui
Lầu này của bậc dũng-kiên ở.
Thấy các chúng-sanh mang phiền-não
Nên sanh lòng bi-mẫn quảng đại
Dùng thuốc trí-huệ đều trừ diệt
Lầu này của bậc y-vương ở.
Thấy các quần-sanh chìm biển khổ
Nổi trôi chịu bao sanh tử khổ
Đều dùng pháp-thuyền cứu vớt họ
Lầu này của bậc khéo độ ở.
Thấy các chúng-sanh tại phiền-não
Hay phát tâm bồ-đề diệu-bửu
Đều vào trong đó để cứu họ
Lầu này của bậc khéo vớt ở.
Hằng dùng cặp mắt đại từ-bi
Quán khắp tất cả các chúng-sanh
Cứu họ thoát khỏi biển sanh tử
Lầu này của Kim-Sí-Vương ở.
Như vàng nhật nguyệt tại hư-không
Tất cả thế-gian được soi sáng
Ánh sáng trí-huệ cũng như vậy
Lầu này của bậc Chiếu-Thế ở.
Bồ-Tát vì độ một chúng-sanh
Khắp cả vị-lai vô-lượng kiếp
Vì độ tất cả cũng như vậy
Lầu này của bậc Cứu-Thế ở.
Tại một quốc-độ cứu chúng-sanh
Tận vị-lai kiếp không thôi nghĩ
Mỗi mỗi quốc-độ đều như vậy
Lầu này của bậc kiên-cố ở.
Chánh-pháp của chư Phật diễn nói
Bồ-Tát nghe lãnh đều khắp hết
Suốt kiếp vị-lai đều vậy cả
Lầu này của bậc trí-hải ở.
Đi khắp tất cả thế-giới-hải

Vào khắp tất cả đạo tràng-hải
Cúng-dường tất cả như-lai-hải
Lâu này của bậc tu hành ở.
Tu hành tất cả diệu-hạnh-hải
Phát khởi vô-biên đại-nguyện-hải
Như vậy trải qua những kiếp-hải
Lâu này của bậc công-đức ở.
Chỗ một đầu lông vô-lượng cõi
Phật, chúng-sanh, kiếp bất-khả-thuyết
Thấy rõ như vậy đều cùng khắp
Lâu này của bậc vô-ngại-nhãn.
Một niệm nhiếp khắp vô-biên kiếp
Quốc-độ, chư Phật và chúng-sanh
Trí-huệ vô-ngại đều chánh biết
Lâu này của bậc đủ đức ở.
Mười phương quốc-độ nghiền làm bụi
Tất cả đại-hải cùng lông chám
Bồ-Tát phát nguyện số như vậy
Lâu này của bậc vô-ngại ở.
Thành-tựu tổng-trì môn tam-muội
Đại nguyện thiên-định và giải thoát
Mỗi mỗi đều trụ vô-biên kiếp
Lâu này của bậc chân Phật-Tử.
Vô-lượng vô-biên các Phật-Tử
Luôn luôn thuyết pháp độ chúng-sanh
Cũng nói thế-gian các kỹ-thuật
Lâu này của bậc tu hành ở.
Thành-tựu thân-thông trí phương-tiện
Tu hành như huyễn diệu-pháp-môn
Mười phương ngũ thú đều hiện sanh
Lâu này của bậc vô-ngại ở.
Bồ-Tát bắt đầu sơ-phát-tâm
Tu hành đầy đủ tất cả hạnh
Hoá-thân vô-lượng khắp pháp-giới
Lâu này của bậc thần-lực ở.
Một niệm thành-tựu đạo bồ-đề
Làm khắp vô-biên hạnh trí-huệ
Thế-tình suy toán rồi loạn tâm
Lâu này của bậc nan-lượng ở.
Thành-tựu thân-thông không chướng-ngại

Du hành pháp-giới đều cùng khắp
Nơi tâm chưa từng có sở-đắc
Lâu này của bậc tịnh-huệ ở.
Bồ-Tát tu hành huệ vô-ngại
Vào các quốc-độ không nhiễm trước
Dùng trí vô-nhi chiếu khắp nơi
Lâu này của bậc vô-ngã ở.
Biết rõ các pháp không y-chỉ.
Bổn-tánh tịch-diệt đồng hư-không
Thường đi trong cảnh-giới như vậy
Lâu này của bậc ly-câu ở.
Thấy khắp quần-sanh chịu khốn khổ
Pháp tâm hơn từ đại trí-huệ
Nguyện thường lợi ích các thế-gian
Lâu này của bậc bi mẫn ở.
Phật-Tử ở lâu này
Hiện khắp chỗ chúng-sanh
Dường như vàng nhật nguyệt
Khắp trừ tối thế-gian.
Phật-Tử ở lâu này
Thuận khắp tâm chúng-sanh
Biến hiện vô-lượng thân
Sung-mãn mười phương cõi.
Phật-Tử ở lâu này
Đi khắp các thế-giới
Tất cả chỗ Như-Lai
Vô-lượng vô-số kiếp.
Phật-Tử ở lâu này
Tur-lương các phật-pháp
Vô-lượng vô-số kiếp
Tâm không hề nhàm mỏi.
Phật-Tử ở lâu này
Niệm niệm nhập tam-muội
Mỗi mỗi môn tam-muội
Xiển minh cảnh-giới Phật.
Phật-Tử ở lâu này
Đều biết tất cả cõi
Vô-lượng vô-số kiếp
Danh-hiệu Phật, chúng-sanh.
Phật-Tử ở lâu này

Một niệm nhiếp các kiếp
Chỉ tùy tâm chúng-sanh
Mà không lòng phân-biệt.
Phật-Tử ở lâu này
Tu tập các tam-muội
Trong mỗi mỗi tâm-niệm
Biết rõ pháp tam-thế.
Phật-Tử ở lâu này
Kiết-già thân bất-động
Hiện khắp tất cả cõi
Trong tất cả các loài.
Phật-Tử ở lâu này
Uống nước biển phật-pháp
Vào sâu biển trí-huệ
Đầy đủ biển công-đức.
Phật-Tử ở lâu này
Biết rõ số các cõi
Số đời, số chúng-sanh
Số phật-danh cũng vậy.
Phật-Tử ở lâu này
Một niệm đều biết rõ
Trong tất cả tam thế
Quốc-độ thành hay hoại.
Phật-Tử ở lâu này
Biết rõ hạnh nguyện Phật
Bồ-Tát hạnh tu hành
Chúng-sanh căn, tánh, dục.
Phật-Tử ở lâu này
Thấy trong một vi-trần
Vô-lượng cõi đạo-tràng
Chúng-sanh và các kiếp.
Như trong một vi-trần
Tất cả trần cũng vậy
Các thứ đều đầy đủ
Xứ xứ đều vô-ngại.
Phật-Tử trụ ở đây
Quán khắp tất cả pháp
Chúng-sanh, cõi và đời
không sanh, không sở-hữu.
Quán-sát những chúng-sanh

Chánh-pháp và Như-Lai
Quốc-độ cùng chí-nguyện
Tam-thế đều bình-đẳng.
Phật-Tử ở lâu này
Giáo-hóa các quần-sanh
Cúng-dường chư Như-Lai
Tư-đuy các pháp-tánh.
Vô-lượng ngàn muôn kiếp
Tu tập nguyện, trí, hạnh
Rộng lớn chẳng thể lường
Tán dương chẳng thể hết.
Các bậc đại dũng-mãnh
Chỗ làm không chướng-ngại
An trụ ở trong đây
Tôi chấp tay kính lễ.
Trưởng-Tử của chư Phật
Đức Di-Lặc Bồ-Tát
Nay tôi cung kính lễ
Cúi xin thương tưởng tôi.

Sau khi dùng vô-lượng pháp xung tán để tán dương chư Bồ-Tát ở trong đại
lâu-các Tỳ-Lô-Giá-Na-Trang-Nghiêm, Thiện-Tài cung kính đánh lễ nhất-
tâm nguyện thấy Di-Lặc Bồ-Tát để thân-cận cúng-dường, bèn thấy đức Di-
Lặc Bồ-Tát từ chỗ khác đến, vô-lượng Thiện, Long, Bát-Bộ, Đế-Thích,
Phạm-Vương, Tứ-Thiện-Vương cùng vô-lượng thân-quyến và vô-số chúng-
sanh theo Di-Laặc Bồ-Tát.

Thiện-Tài vui mừng hơn hở, gieo mình mọp lạy.

Di-Lặc Bồ-Tát quan-sát Thiện-Tài, chỉ-thị với đại-chúng về công-đức của
Thiện-Tài mà nói kệ rằng:

Đại-chúng xem Thiện-Tài
Tâm trí-huệ thanh-tịnh
Vì cầu hạnh bồ-đề
Nên đến lâu của ta.
Lành thay viên-mãn-từ!
Lành thay thanh-tịnh-bi!
Lành thay tịch-tịch-nhãn!
Tu hành không lười mõi.

Lành thay thanh-tịnh ý!
Lành thay quảng-đại-tâm!
Lành thay bất-thối-căn!
Tu hành không lười mỗi.
Lành thay bất-động-hạnh!
Thường cầu thiện-tri-thức
Thấu rõ tất cả pháp
Điều phục các quần-sanh.
Lành thay hành diệu-đạo!
Lành thay trụ công-đức!
Lành thay xu phật-quả!
Chưa từng có mỗi nhọc.
Lành thay đức làm thể
Lành thay pháp tư nhuận
Lành thay vô-biên-hạnh
Thế-gian khó được thấy.
Lành thay lia mê hoặc
Thế pháp chẳng nhiệm được
Lợi, suy, chê, khen thấy
Tất cả không phân biệt.
Lành thay chí an lạc
Điều-nhu kham dục độ
Tâm siểm cuồng sân mạn
Tất cả đều trừ-diệt.
Lành thay chân Phật-Tử
Đến khắp cả mười phương
Thêm lớn các công-đức
Điều-nhu không lười mỗi.
Lành thay tam-thế trí
Biết khắp tất cả pháp
Khắp sanh tạng công-đức
Tu hành chẳng mỗi nhàm.
Văn-Thù, Đức-Vân thấy
Tất cả các Phật-Tử
Bảo người đến gặp ta
Dạy người chỗ vô-ngại.
Tu đủ hạnh bồ-tát
Nhiếp khắp các quần-sanh
Người quảng đại như đây
Nay đến tìm gặp ta.

Vì cầu những cảnh-giới
Thanh-tịnh của Như-Lai
Nên hỏi nguyện quảng-đại
Nay đến tìm gặp ta.
Phật quá, hiện, vị-lai
Đã thành tựu công-hạnh
Người muốn tu học cả
Nay đến tìm gặp ta.
Vớ chư thiện-tri-thức
Người cầu pháp vi-diệu
Muốn thọ bồ-tát-hạnh
Nay đến tìm gặp ta.
Người nghĩ thiện-tri-thức
Được chư Phật khen ngợi
Làm cho người thành đạo
Nay đến tìm gặp ta.
Người nghĩ thiện-tri-thức
Như cha mẹ sanh thành
Nuôi nấng như nhũ-mẫu
Lớn bồ-đê cho mình.
Như y-sư trị-bệnh,
Như trời rưới cam-lộ,
Như mặt nhật soi đường,
Như mặt nguyệt thanh-tịnh,
Như núi vững không lay,
Như biển không tăng giảm,
Như lái thuyền tế độ,
Nay tìm đến gặp ta.
Người xem thiện-tri-thức
Dường như tướng dũng-mãnh
Cũng như chủ thương-gia
Lại như đại đạo-sư,
Hay dựng tràng chánh-pháp,
Hay bày Phật công-đức,
Hay diệt các ác-đạo,
Hay mở cửa đường lành,
Hay hiển thân chư Phật,
Hay gìn tạng chư Phật,
Hay giữ pháp chư Phật,
Nên người nguyện kính thờ.

Muốn đủ trí thanh-tĩnh
Muốn đầy thân đoan-chánh
Muốn sanh nhà tôn-quý
Nay người đến gặp ta.
Đại-chúng xem người này
Gần-gũi thiện-tri-thức
Chỗ người này tu học
Tất cả phải thuận hành.
Do phước-duyên thuở trước
Văn-Thù khiến phát tâm
Tùy thuận không trái nghịch
Tu hành chẳng mỗi nhọc.
Cha mẹ cùng thân thuộc
Cung-điện và tài sản
Tất cả đều bỏ lia
Khiêm hạ cầu tri-thức.
Tĩnh trị ý như vậy
Rời hẳn thân thế-gian
Thường sanh cõi cực Phật
Hưởng quả báo thù thắng.
Thiện-Tài thấy chúng-sanh
Khổ sanh, già, bệnh, chết
Vì phát ý đại-bi
Siêng tu đạo vô-thượng.
Thiện-Tài thấy chúng-sanh
Ngũ-thú thường lưu chuyển
Vì cầu kim-cang-trí
Để phá những khổ-luân.
Thiện-Tài thấy chúng-sanh
Tâm-điền rất hoang dơ
Vì trừ gai tam độc
Chuyên cầu cày trí bén.
Chúng-sanh ở si tối
Đui mù mất chánh-đạo
Thiện-Tài làm đạo-sư
Chỉ cho chỗ an ổn.
Giáp nhẫn, xe giải-thoát,
Trí-huệ làm gươm bén
Hay ở trong ba cõi
Phá các giặc phiền-não.

Thiền-Tài lái thuyền pháp
Tế độ khắp hàm-thức
Vượt qua biển lửa dữ
Mau đến xứ tịnh-bửu.
Thiền-Tài mặt nhật sáng
Vàng trí-quang đại-nguyện
Đi khắp pháp-giới-không
Chiếu khắp nhà quân-mê.
Thiền-Tài mặt nguyệt sáng
Pháp lành đều viên-mãn
Từ tam-muội thanh-lương
Chiếu khắp tâm chúng-sanh.
Thiền-Tài biển thắng-trí
An-trụ nơi trực-tâm
Hạnh bờ-đề lần sâu
Xuất sanh những pháp-bửu.
Thiền-Tài rỗng đại-tâm
Bay lên pháp-giới-không
Nổi mây tuôn mưa ngọt
Sanh thành tất cả quả.
Thiền-Tài thắp đèn pháp
Tim: tin, dầu: từ bi,
Bình: niệm, sáng: công-đức
Diệt trừ tối tam độc.
Giác-tâm: ca-la-lã,
Bi: bào thai, từ: thịt,
Bồ-đề phân: chi tiết
Lớn nơi như-lai-tạng.
Thêm lớn phước-đức-tạng,
Thanh-tịnh trí-huệ-tạng,
Khai hiển phương-tiện-tạng,
Xuất sanh đại-nguyện-tạng,
Đại-trang-nghiêm như vậy
Cứu hộ các quân-sanh
Trong tất cả thiên nhơn
Khó nghe khó thấy được.
Cây trí-huệ như vậy
Rễ sâu chẳng lay động
Công-hạnh lần tăng trưởng
Che mát khắp quân-sanh.

Muốn sanh tất cả đức
Muốn hỏi tất cả pháp
Muốn dứt tất cả nghi
Chuyên cầu thiện-tri-thức.
Muốn phá những ma hoặc
Muốn trừ những kiến chấp
Muốn mở trói chúng-sanh
Chuyên cầu thiện-tri-thức.
Phải diệt các ác-đạo,
Phải chỉ đường nhơn thiên,
Khiến ta công-đức-hạnh,
Mau nhập thành niết-bàn,
Phải độ nạn chấp kiến,
Phải cắt lưới chấp kiến,
Phải khô nước ái dục,
Phải chỉ đường ba cõi,
Phải làm chỗ đời nương
Phải làm sáng đời soi
Phải làm thầy ba cõi
Chỉ cho chỗ giải-thoát.
Cũng phải khiến thế-gian
lià tất cả tướng chấp
Đánh thức giấc phiền-não
Thoát bùn lầy ái dục.
Phải biết tất cả pháp,
Phải tịnh tất cả cõi
Tất cả đều rớt ráo
Trong lòng rất hoan-hỉ.
Hạnh người rất điều-nhu
Tâm người rất thanh-tịnh
Những công-đức muốn tu
Tất cả sẽ viên-mãn.
Người sẽ thấy chư Phật
Thấu rõ tất cả pháp
Nghiêm tịnh tất cả cõi
Thành-tựu đại bồ-đề.
Sẽ viên-mãn hạnh-hải
Sẽ thấu rõ pháp hải
Sẽ độ chúng-sanh-hải
Tu các hạnh như vậy.

Sẽ đến bờ công-đức
Sẽ sanh những thiện-phẩm
Sẽ đồng chư Phật-Tử
Tâm quyết định như vậy.
Sẽ dứt tất cả hoặc
Sẽ sạch tất cả nghiệp
Sẽ phục tất cả ma
Đầy đủ nguyện như vậy.
Sẽ sanh diệu-trí-đạo
Sẽ khai chánh-pháp-đạo
Chẳng lâu sẽ bỏ rời
Hoặc, nghiệp và khổ-đạo.
Tất cả chúng-sanh-luân
Trầm mê tam-hữu-luân
Người sẽ chuyển pháp-luân
Cho họ hết khổ-luân.
Người sẽ gìn phật-chủng
Người sẽ tịnh pháp-chủng
Người hay hạp tạng-chủng
Tam-thế đều cùng khắp.
Sẽ cắt những lưới ái
Se xé những lưới chấp
Sẽ cứu những lưới khổ
Sẽ thành những lưới nguyện.
Sẽ độ chúng-sanh-giới
Sẽ tịnh quốc-độ-giới
Sẽ chứa tri-tuệ-giới
Sẽ thành tâm-nguyện-giới.
Sẽ làm chúng-sanh-mừng
Sẽ làm Bồ-Tát mừng
Sẽ làm chư Phật mừng
Sẽ thành sự vui mừng.
Sẽ thấy tất cả loài
Sẽ thấy tất cả cõi
Sẽ thấy tất cả pháp
Sẽ thành thấy của Phật.
Sẽ phóng sáng phá tối
Sẽ phóng sáng dứt nóng
Sẽ phóng sáng diệt ác
Trừ sạch khổ ba cõi.

Sẽ mở cửa thiên-đạo
Sẽ mở cửa Phật-đạo
Sẽ chỉ cửa giải-thoát
Sẽ bảo chúng-sanh vào.
Sẽ chỉ cho chánh-đạo
Sẽ dứt hết tà-đạo
Như vậy siêng tu hành
Thành-tựu bồ-đề đạo.
Sẽ tu công-đức-hải
Sẽ độ tam-hữu-hải
Khiến khắp chúng-sanh-hải
Thoát khỏi những khổ-hải.
Phải nơi chúng-sanh-hải
Tiêu diệt phiền-não-hải
Khiến tu những hạnh-hải
Mau vào đại-trí-hải.
Ngươi sẽ thêm trí-hải
Ngươi sẽ tu hạnh-hải
Ngươi sẽ đều đầy đủ
Chư Phật đại-nguyện-hải.
Ngươi sẽ nhập sát-hải
Ngươi sẽ quán chúng-hải
Ngươi sẽ dùng trí-lực
Uông tất cả pháp-hải.
Sẽ thấy chư-phật-vân
Sẽ khởi cúng-dường-vân
Sẽ nghe diệu-pháp-vân
Sẽ nói những nguyện vân.
Đi khắp nhà ba cõi
Phá khắp nhà phiền-não
Vào khắp nhà Như-Lai
Sẽ hành đạo như vậy.
Vào khắp môn tam-muội
Đạo khắp môn giải-thoát
Trụ khắp môn thần-thông
Đi khắp trong pháp-giới.
Hiện khắp trước chúng-sanh
Đối trước khắp chư Phật
Ví như sáng nhật nguyệt
Sẽ thành sức như vậy.

Chỗ đi không động loạn
Chỗ đi không nhiễm trước
Như chim bay hư không
Sẽ thành diệu-dụng này.
Ví như Phạm-Thiên-Võng
Sát-võng trụ như vậy
Người sẽ đều qua đến
Như gió không chướng ngại.
Người sẽ nhập pháp-giới
Qua khắp các thế-giới
Thấy khắp tam-thê Phật
Trong lòng rất hoan-hỉ.
Người ở các pháp-môn
Đã được và sẽ được
Phải vui mừng hớn-hở
Không tham cũng không nhàm.
Người là công-đức-khí
Hay thuận lời Phật dạy
Hay tu hạnh bồ-tát
Được thấy sự lạ này.
Chư Phật-Tử như vậy
Ức kiếp khó gặp được
Huống thấy được công-đức
Và diệu-đạo đã tu.
Người sanh trong nhơn-gian
Được những lợi lành lớn
Được thấy đức Văn-Thù
Vô-lượng công-đức lớn.
Đã rời các ác-đạo
Đã ra khỏi chỗ nạn
Đã vượt khỏi khổ hoạn
Lành thay! Chớ giải-đãi.
Đã rời phàm-phu-địa
Đã trụ bồ-tát-địa
Sẽ đầy trí-huệ-địa
Mau nhập như-lai-địa.
Bồ-tát-hạnh như biển
Phật-trí đồng hư-không
Nguyện của người cũng vậy
Nên sanh lòng vui mừng.

Các căn chẳng lười trễ
Chí nguyện hằng quyết định
Thân cận thiện-tri-thức
Chẳng lâu sẽ thành mãn.
Bồ-Tát nhiều công-hạnh
Đều vì độ chúng-sanh
Làm khắp các pháp-môn
Cẩn thận chớ nghi hoặc.
Người đủ phước nan-tur
Và cùng chân-thiệt-tín
Vì thế nên hôm nay
Được thấy các Phật-Tử.
Người thấy các Phật-Tử
Đều được lợi rộng lớn
Mỗi mỗi những đại-nguyện
Tất cả đều tin thọ.
Người ở trong ba cõi
Hay tu hạnh bồ-tát
Thế nên các Phật-Tử
Dạy cho môn giải-thoát.
Người chẳng phải pháp-khí
Cùng ở với Phật-Tử
Dầu đến vô-lượng kiếp
Cũng chẳng biết cảnh-giới.
Người thấy các Bồ-Tát
Được nghe pháp như vậy
Thế-gian rất khó có
Nên sanh lòng vui mừng.
Chư Phật hộ niệm người
Bồ-Tát nhiếp thọ người
Thuận hành theo lời dạy
Lành thay trụ thọ-mạng.
Đã sanh nhà Bồ-Tát
Đã đủ đức Bồ-Tát
Đã lớn giống Như-Lai
Sẽ lên bậc Quán-Đảnh.
Chẳng lâu người sẽ được
Đồng với chư Phật-Tử
Thấy chúng-sanh khổ não
Đều đặt chỗ an ổn.

Đã gieo giống như vậy
Sẽ gặt trái như vậy
Nay ta khen tặng người
Nên sanh lòng vui đẹp.
Vô-lượng chư Bồ-Tát
Hành đạo vô-lượng kiếp
Chưa thành được hạnh này
Nay người đều được trọn.
Thiện-Tài thành những hạnh:
Tín, nguyện, kiên, tấn, lực,
Ai có lòng kính mộ
Cũng phải học như vậy.
Tất cả công-dức-hạnh
Đều từ tâm nguyện sanh
Thiện-Tài đã biết rõ
Thường thích siêng tu học.
Nhu rong bủa mây dầy
Tất sẽ tuôn mưa lớn
Bồ-Tát khởi nguyện trí
Quyết định tu công-hạnh.
Nếu có thiện-trí-thức
Dạy người hạnh Phổ-Hiền
Người nên khéo kính thờ
Cẩn thận chớ nghi hoặc.
Người trong vô-lượng kiếp
Vì dục vọng bỏ thân
Nay vì cầu bồ-đề
Xả thân mới là tốt.
Người trong vô-lượng kiếp
Chịu đủ khổ sanh tử
Chẳng từng thờ chư Phật
Chưa nghe hạnh như vậy.
Nay người được thân người
Gặp Phật, thiện-tri-thức
Nghe lãnh hạnh bồ-đề
Thế nào chẳng hoan-hỉ.
Dầu gặp Phật xuất thế
Cũng gặp thiện-tri-thức
Mà lòng chẳng thanh-tịnh
Chẳng nghe pháp như vậy.

Nếu nơi thiện-tri-thức
Tin mến lòng tôn trọng
Lìa nghi chẳng mỗi nhàm
Mới nghe pháp như vậy.
Nấy ai nghe pháp này
Mà phát lòng thệ nguyện
Phải biết người như vậy
Được lợi ích rộng lớn.
Tâm thanh tịnh như vậy
Thường được gần chư Phật
Cũng gần chư Bồ-Tát
Quyết định thành bồ-đề.
Nếu vào pháp-môn này
Thời đủ các công-đức
Lìa hẳn các ác-thú
Chẳng thọ tất cả khổ.
Chẳng lâu bỏ thân này
Vãng sanh về Phật-Độ
Thường thấy thập phương Phật
Và cùng chư Bồ-Tát.
Nhơn trước, nay trí-huệ
Và thờ thiện-tri-thức
Thêm lớn các công-đức
Như nước mọc hoa sen.
Thích thờ thiện-tri-thức
Siêng cúng tất cả Phật
Chuyên tâm nghe chánh-pháp
Thường tu chớ lười mỗi.
Người là chân-pháp-khi
Thường đủ tất cả pháp
Sẽ tu tất cả đạo
Sẽ mãn tất cả nguyện.
Người dùng tâm tín giải
Mà đến kính lễ ta
Chẳng lâu sẽ vào khắp
Tất cả Phật-pháp-hội.
Lành thay chân Phật-Tử
Cung kính tất cả Phật
Chẳng lâu đủ các hạnh
Đến bờ Phật công-đức.

Người nên mau đến chỗ
Của Đại-Trí Văn-Thù
Ngài sẽ khiến người được
Hạnh thâm-diệu Phổ-Hiền.

Thiện-Tài nghe Di-Lặc Bồ-Tát ở trước đại-chúng tán dương công-đức tạc
quảng-đại của mình, liền vui mừng hơn hờ, toàn thân rớn óc, rơi lệ nghẹn
ngào, đứng dậy chấp tay cung kính hữu nhiều vô-lượng vòng. Do sức tưởng
niệm đức Văn-Thù nên bất giác những hoa anh-lạc và diệp-bửu bỗng nhiên
đầy cả hai tay. Thiện-Tài liền rải lên cúng-dường Di-Lặc Bồ-Tát.

Bấy giờ Di-Lặc Bồ-Tát xoa đầu Thiện-Tài mà nói kệ rằng:

Lành thay, lành thay chơn Phật-Tử!
Tinh tấn các căn không lười mỏi
Chẳng lâu sẽ đủ các công-đức
Giống như Văn-Thù và Di-Lặc.

Thiện-Tài nói kệ kính thưa:

Tôi nghĩ thiện-tri-thức
Ức kiếp khó được gặp
Nay đều được thân-cận
Và đến gặp được Ngài.
Tôi nhờ đức Văn-Thù
Được thấy người khó thấy
Bậc đại công-đức kia
Nguyện sớm về thờ kính.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi tám

Bạch Đại-Thánh! Tôi đã phát tâm vô-thượng bồ-đề, mà chưa biết Bồ-Tát thế
nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

Đức Như-Lai thọ ký cho Đại-Thánh một đời sẽ chứng quả vô-thượng chánh-
giác.

Nếu là một đời sẽ được vô-thượng chánh-giác thời là đã siêu-việt tất cả chỗ

sở-trụ của Bồ-Tát, thời đã xuất quá tất cả bậc ly sanh của Bồ-Tát, thời đã viên-mãn tất cả ba-la-mật, thời đã thâm nhập tất cả nhãn-môn, thời đã đầy đủ bồ-tát-địa, thời đã du-hí tất cả giải-thoát-môn, thời đã thành-tựu tất cả pháp tam-muội, thời đã thông đạt tất cả bồ-tát-hạnh, thời đã chứng được tất cả đà-la-ni biện-tài, thời đã ở trong tất cả bồ-tát tự-tại mà được tự-tại, thời đã chứa nhóm tất cả pháp trợ-đạo của Bồ-Tát, thời đã du-hí trí-huệ phương-tiện, thời đã xuất sanh trí đại thần-thông, thời đã thành-tựu tất cả học-xứ, thời đã viên mãn tất cả diệu-hạnh, thời đã đầy đủ tất cả đại-nguyện, thời đã lãnh thọ tất cả ký-biệt của Phật, thời đã biết rõ tất cả các thừa-môn, thời đã kham thọ chỗ hộ-niệm của tất cả chư Phật, thời đã có thể nhiếp tất cả phật bồ-đề, thời đã có thể trì pháp-tạng của tất cả Phật, thời đã có thể trì tạng bí-mật của tất cả chư Phật và Bồ-Tát, thời đã có thể làm thượng-thủ trong tất cả chúng Bồ-Tát, thời đã có thể làm đại-mãnh-tướng phá phiền-não ma-quân, thời đã có thể làm đại-đạo-sư ra khỏi đồng-hoang sanh-tử, thời đã có thể làm đại y-vương trị những bệnh nặng phiền-não, thời đã có thể làm bậc tối-thắng trong tất cả chúng-sanh, thời đã có thể được tự-tại ở trong tất cả Thế-Chủ, thời đã có thể tối-đệ-nhứt trong tất cả Thánh, thời đã có thể tối-tăng-thượng trong tất cả Thanh-Văn và Bích-Chi-Phật, thời đã có thể làm lái thuyền trong biển sanh tử, thời đã có thể bủa lưới điều phục tất cả chúng-sanh, thời đã có thể quán căn của tất cả chúng-sanh, thời đã có thể nhiếp tất cả chúng-sanh giới, thời đã có thể thủ hộ tất cả chúng Bồ-Tát, thời đã có thể luận nghị tất cả bồ-tát-sự, thời đã có thể qua đến tất cả chỗ Như-Lai, thời đã có thể ở trong hội của tất cả Như-Lai, thời đã có để hiện thân ở trước tất cả chúng-sanh, thời đã có thể không nhiễm trước tất cả thế-pháp, thời đã có thể siêu-việt tất cả cảnh-giới ma, thời đã có thể an-trụ tất cả cảnh-giới Phật, thời đã có thể đến cảnh vô-ngại của tất cả Bồ-Tát, thời đã có thể tinh-cần cúng-dường tất cả chư Phật, thời đã đồng thể-tánh với tất cả phật-pháp, đã cột lụa diệu-pháp, đã thọ Phật quán đánh, đã trụ nhất-thiết-trí, đã có thể khắp sanh tất cả phật-pháp, đã có thể mau lên bậc nhất-thiết-trí.

Bạch Đại-Thánh! Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh? Thế nào tu bồ-tát-đạo?

Thế nào tùy chỗ tu học mau được đầy đủ tất cả phật-pháp, đều có thể độ thoát chúng-sanh đã nhớ đến, có thể thành mãn những đại-nguyện đã phát, có thể khắp rớt ráo những hạnh đã khởi, có thể an-ủi tất cả thiên nhơn, chẳng phụ tự-thân, chẳng dứt Tam-Bảo, chẳng hư tất cả phật-chủng bồ-tát-chủng, có thể gìn pháp-nhãn của tất cả chư Phật?

Những sự trên đây xin Đại-Thánh chỉ dạy cho.

Di-Lặc Bồ-Tát quán-sát tất cả chúng-hội nơi đạo-tràng, chỉ dạy Thiện-Tài rằng:

Này đại-chúng! Các Ngài thấy Đồng-Tử này hiện đương hỏi tôi về công-đức của bồ-tát-hạnh đây chăng?

Đồng-Tử này dũng-mãnh tinh-tấn, chí nguyện không tạp, thâm tâm kiên-cố hằng chẳng thôi-chuyên, đủ những hi-vọng thù-thắng như chữa dầu cháy không hề nhầm đủ, mền chur thiện-tri-thức thân-cận cúng-dường, tìm cầu khắp nơi để kính thờ thỉnh pháp.

Trước đây, Đồng-Tử này thọ giáo nơi đức Văn-Thù, rồi lần lượt đi qua phương nam cầu thiện-tri-thức. Trải qua một trăm mười vị thiện-tri-thức, nay mới đến đây gặp tôi. Đồng-Tử này chưa từng có một niệm lười mỏi.

Đồng-Tử này rất là khó có.

Đồng-Tử này xu hướng đại-thừa, đi nơi đại-huê, phát đại dũng-mãnh, choàng giáp đại-bi, dùng tâm đại-từ cứu hộ chúng-sanh, khởi đại hạnh đại-tinh-tấn ba-la-mật, làm đại thương-chủ hộ trợ các chúng-sanh, làm thuyền pháp lớn vượt qua biển hữu-lậu, trụ ở đại-đạo, chứa hạp pháp-bửu lớn, tu những pháp trợ-đạo rộng lớn. Người như thế rất khó được nghe, rất khó được thấy, rất khó được gần-gũi, cùng ở cùng đi.

Tại sao vậy? Vì Đồng-Tử này phát tâm cứu hộ tất cả chúng-sanh, làm cho tất cả chúng-sanh thoát khổ, khỏi ác-thú, rời hiểm nạn, phá vô-minh, khỏi sanh tử, dứt các loài, khỏi cảnh ma, chẳng nhiễm thế-pháp, ra khỏi ái dục, dứt tham, hết kiến chấp, phá tướng, tuyệt mê, xô kiêu mạn, trừ phiền-não, triệt ngũ nghi, xé lưới ái, diệt vô-minh, qua khỏi dòng hữu-lậu, lìa siểm nịnh, tịnh tâm-câu ra khỏi sanh tử.

Đồng-Tử này vì những người bị bốn dòng hữu lậu cuốn trôi mà tạo thuyền đại-pháp. Vì những người bị sinh lấy kiến chấp lún chìm mà lập cầu đại-pháp. Vì những người bị si tối làm hôn mê mà thấp đèn đại-trí. Vì những người đi trong đồng-hoang sanh tử mà khai thị thánh-đạo. Vì những người mang bệnh nặng phiền-não mà điều hòa pháp-dược. Cho người bị khổ sanh lão tử uống cam-lộ để được an-ôn. Vì người vào trong lửa tham sân si mà tưới định-thủy cho họ được thanh-lương. Với người nhiều lo sầu thời an-ủi cho họ được an. Với người bị nhốt trong ngục hữu-lậu thời khuyên bảo họ

thoát ra. Với người vào lưới kiến chấp thời mở lưới bằng kiếm trí-huệ. Với người ở trong thành tam-giới thời chỉ cửa giải-thoát. Với người ở chỗ hiểm nạn thời dắt họ đến chỗ an-ôn. Với người sợ giặc kiết-sử thời cho họ pháp vô-úy. Với người đọa ác-thú thời trao cho họ tay từ-bi. Với người bị hại về ngũ uẩn thời chỉ cho họ thành niết-bàn. Với người bị ràng buộc trong thập-bát-giới thời dùng thánh-đạo để mở. Với người đắm nơi trong tụ lạc lục-xú trống rỗng thời dùng ánh sáng trí-huệ để dẫn họ ra. Người ở nơi đọa tà thời dùng chánh-đạo cứu-hộ. Người gần ác-hữu thời chỉ thiện-hữu cho họ. Người ưa phạm-pháp thời dạy cho thánh-pháp. Người ham sanh tử thời làm cho họ xu hướng thành nhất-thiết-trí.

Đông-Tử này hằng dùng những công-hạnh như vậy để cứu hộ chúng-sanh, phát bồ-đề-tâm chưa từng thôi dứt, cầu đại-thừa-đạo chưa từng lười mỏi, uống những pháp-thủy không lòng nhằm đủ, hằng siêng chứa nhóm hạnh trợ-đạo, thường thích tịnh tu tất cả pháp-môn, tu hạnh Bồ-Tát chẳng bỏ tinh-tấn, thành mãn đại-nguyện, khéo thật hành phương-tiện, luôn muốn được thấy thiện-tri-thức, kính thờ thiện-tri-thức thân không lười mỏi, nghe thiện-trí-thức dạy bảo thời luôn tùy thuận thật hành chưa từng trái nghịch.

Này đại-chúng! Nếu chúng-sanh nào có thể phát tâm vô-thượng bồ-đề thời là rất hi-hữu. Nếu đã phát tâm lại có thể tinh-tấn phương-tiện chứa nhóm những phật-pháp như vậy thời lại càng hi-hữu hơn.

Lại có thể cầu bồ-tát-đạo như vậy, tịnh bồ-tát-hạnh như vậy, thờ thiện-tri-thức như vậy, như chứa dầu cháy như vậy, thuận theo lời dạy của thiện-tri-thức như vậy. kiên-cố tu hành như vậy, chứa nhóm bồ-đề-phần như vậy, chẳng cầu tiếng tăm lợi dưỡng như vậy, chẳng bỏ tâm bồ-tát thuần nhứt như vậy, chẳng thích nhà cửa như vậy, chẳng ham dục lạc, chẳng luyến cha mẹ thân-thích tri-thức, chẳng thích theo cầu bồ-tát bạn-lữ, lại có thể chẳng đoái đến thân mạng mà chỉ nguyện siêng tu đạo nhứt-thiết-trí như vậy, thời nên biết đó là lần lượt càng khó hơn.

Này đại-chúng! Chư Bồ-Tát khác trải qua vô-lượng trăm ngàn muôn ức na-do-tha kiếp mới có thể đầy đủ bồ-tát hạnh nguyện, mới có thể gần phật bồ-đề.

Đông-Tử này trong một đời có thể tịnh phật độ, có thể hóa chúng-sanh, có thể dùng trí-huệ thâm-nhập pháp-giới, có thể thành-tựu các môn ba-la-mật, có thể thêm rộng tất cả hạnh, có thể viên-mãn tất cả đại-nguyện, có thể siêu

xuất tất cả ma-nghiệp, có thể thừa sự tất cả thiện-hữu, có thể thanh-tịnh bồ-tát-đạo, có thể đầy đủ những hạnh Phổ-Hiền.

Di-Lặc Bồ-Tát khen ngợi công-đức của Thiện-Tài làm cho vô-lượng trăm ngàn chúng-sanh phát tâm-bồ-đề, rồi bảo Thiện-Tài rằng:

Lành thay! Lành thay! Này Thiện-nam-tử! Ngươi vì lợi ích tất cả thế-gian, vì cứu hộ tất cả chúng-sanh, vì siêng cầu tất cả phật-pháp, nên phát tâm vô-thượng bồ-đề.

Này Thiện-nam-tử! Ngươi được lợi lành, khéo được thân người, khéo trụ thọ-mạng, khéo gặp đức Như-Lai xuất hiện, khéo thấy Văn-Thù Sư-Lợi đại thiện-tri-thức, thân của ngươi là thiện-khí được những thiện-căn đơm nhuần, được pháp lành nuôi lớn, bao nhiêu giải-dục đều được thanh-tịnh, đã được chư Phật đồng hộ-niệm, đã được thiện-hữu nhiếp thọ.

Tại sao vậy?

Vì tâm bồ-đề như chủng-tử, vì có thể sanh tất cả phật-pháp. Bồ-đề-tâm như ruộng tốt, vì có thể sanh trưởng bạch-tịnh-pháp cho tất cả chúng-sanh. Bồ-đề-tâm như đại-địa, vì có thể giữ gìn tất cả thế-gian. Bồ-đề-tâm như tịnh thủy, vì có thể rửa sạch phiền-não như nhớt. Bồ-đề-tâm như gió lớn, vì vô-ngại khắp ở thế-gian. Bồ-đề-tâm như lửa mạnh, vì có thể đốt tiêu củi kiến chấp. Bồ-đề-tâm như tịnh-nhật, vì chiếu khắp tất cả thế-gian. Bồ-đề-tâm như mặt nguyệt sáng, vì những pháp bạch-tịnh đều viên-mãn. Bồ-đề-tâm như đèn sáng, vì có thể phóng những pháp quang-minh. Bồ-đề-tâm như mắt sáng, vì thấy khắp tất cả chỗ an nguy. Bồ-đề-tâm dường như con đường lớn, vì dẫn vào thành đại-trí. Bồ-đề-tâm như con đường chánh, vì làm cho rời khỏi tà-pháp. Bồ-đề-tâm như cỗ xe lớn, vì có thể chuyên chở chư Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như cửa nẻo, vì khai thị tất cả hạnh bồ-tát. Bồ-đề-tâm như cung-điện, vì an-trụ tu tập pháp tam-muội. Bồ-đề-tâm như khu vườn vì, ở trong đó dạo chơi hưởng pháp-lạc. Bồ-đề-tâm như nhà cửa vì an-ôn tất cả chúng-sanh. Bồ-đề-tâm là chỗ về, vì lợi ích tất cả thế-gian. Bồ-đề-tâm là chỗ dựa, vì là dựa nương của những bồ-tát-hạnh. Bồ-đề-tâm như từ-phụ, vì dạy dỗ tất cả chư Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như từ-mẫu, vì sanh trưởng tất cả Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như nữ-mẫu, vì dưỡng dục tất cả chư Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như thiện-hữu, vì thành tựu lợi ích cho chư Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như vua chúa, vì vượt hơn tất cả hàng nhị-thừa. Bồ-đề-tâm như đế-vương, vì được tự-tại trong tất cả nguyện. Bồ-đề-tâm như đại-hải, vì tất cả công-đức đều vào trong đó. Bồ-đề-tâm như núi Tu-Di, vì bình-đẳng nơi tâm các chúng-sinh, Bồ-đề-tâm như

Thiết-Vi vì nhiếp trì tất cả thế-gian. Bồ-đề-tâm như Tuyết-Son, vì sanh lớn tất cả cây thuốc trí-huệ, Bồ-đề-tâm như Hương-Son, vì xuất sanh tất cả hương công-đức, Bồ-đề-tâm như hư-không, vì những diệu công-đức rộng vô-biên. Bồ-đề-tâm như liên-hoa, vì chẳng nhiễm tất cả pháp thế-gian. Bồ-đề-tâm như voi thông-minh thuần thực, vì tâm ấy thuận lành chẳng ngang trái. Bồ-đề-tâm như ngựa hiền hay, vì xa lia tất cả những tánh ác. Bồ-đề-tâm như điều-ngự-sur, vì thủ hộ tất cả pháp đại-thừa. Bồ-đề-tâm như thuốc hay, vì trị được tất cả bệnh phiền-não. Bồ-đề-tâm như hổ sâu, vì có thể làm sụp đổ tất cả những ác-pháp. Bồ-đề-tâm như kim-cang, vì đều có thể xuyên thấu tất cả các pháp. Bồ-đề-tâm như tháp hương, vì có thể đựng tất cả hương công-đức. Bồ-đề-tâm như diệu-hoa, vì tất cả thế-gian đều ưa thấy. Bồ-đề-tâm như bạch-chiên-đàn, vì trừ những nóng tham dục làm cho mát-mẻ. Bồ-đề-tâm như hắc-trâm-hương, vì có thể xông khắp pháp-giới. Bồ-đề-tâm như Thiên-Kiến dục-vương, vì phá được tất cả bệnh phiền-não, Bồ-đề-tâm như thuốc tỳ-cấp-ma, vì nhổ được tất cả hoặc-tiền. Bồ-đề-tâm như Đê-Thích, vì là tối tôn trong tất cả vua chúa. Bồ-đề-tâm như Tỳ-Sa-Môn, vì dứt được tất cả khổ nghèo cùng. Bồ-đề-tâm như Công-Đức-Thiên, vì trang-nghiêm với tất cả công đức. Bồ-đề-tâm như đồ trang-nghiêm, vì trang-nghiêm tất cả chư Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như kiếp-hỏa đốt cháy, vì có thể cháy tiêu tất cả hữu-vi. Bồ-đề-tâm như thuốc vô-sanh-căn, vì trưởng-dưỡng tất cả phật-pháp. Bồ-đề-tâm như long-châu, vì tiêu được tất cả độc phiền-não. Bồ-đề-tâm như thủy-thanh-châu, vì có thể thanh tất cả phiền-não-trược. Bồ-đề-tâm như châu như-ý, vì châu cấp cho tất cả kẻ nghèo thiếu. Bồ-đề-tâm như bình công-đức, vì làm cho tâm chúng-sanh được thoả-mãn. Bồ-đề-tâm như cây như-ý, vì có thể mưa tất cả đồ trang-nghiêm. Bồ-đề-tâm như áo lông ngỗng, vì chẳng dính bụi sanh-tử. Bồ-đề-tâm như chỉ bạch điệp, vì bền lai tánh thanh-tịnh. Bồ-đề-tâm như lưỡi cày bén, vì có thể dọn tất cả ruộng chúng-sanh. Bồ-đề-tâm như na-la-diên, vì có thể dẹp tất cả kẻ địch ngã-kiến. Bồ-đề-tâm như mũi tên đi mau, vì phá được tất cả địch khổ. Bồ-đề-tâm như ngọn mâu nhọn, vì có thể xuyên thủng giáp phiền-não. Bồ-đề-tâm như giáp cứng, vì có thể hộ tâm như-lý. Bồ-đề-tâm như dao bén, vì có thể chặt tất cả đầu phiền-não. Bồ-đề-tâm như gươm bén, vì có thể chặt dứt tất cả giáp kiêu-mạn. Bồ-đề-tâm như dũng-tướng-tràng, vì có thể dẹp phục tất cả ma-quân. Bồ-đề-tâm như cửa bén, vì có thể cửa dứt tất cả cây vô-minh. Bồ-đề-tâm như búa bén, vì có thể chặt những cây khổ. Bồ-đề-tâm như binh-khí, vì có thể đề phòng nạn khổ. Bồ-đề-tâm như cánh tay giỏi, vì phòng hộ tất cả những pháp độ thân, Bồ-đề-tâm như đôi chân tốt, vì an lập tất cả những công-đức. Bồ-đề-tâm như thuốc chữa mắt, vì diệt trừ tất cả bệnh lừa vô-minh. Bồ-đề-tâm như kim nhiếp, vì có thể nhổ tất cả gai thân-kiến. Bồ-đề-tâm như gạc-cụ, vì dứt trừ những lao khổ sanh-tử. Bồ-đề-tâm như thiện-tri-thức, vì có thể mở tất cả dây

trời sanh-tử. Bồ-đề-tâm như tài-bửu, vì trừ tất cả sự nghèo cùng. Bồ-đề-tâm như đại đạo-sư, vì khéo biết đạo xuất yếu của Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như phục-tạng, vì xuất sanh của công-đức không thiếu. Bồ-đề-tâm như nước suối trào, vì sanh nước trí-huệ không cùng tận. Bồ-đề-tâm như gương sáng, vì hiện khắp tất cả tượng pháp-môn. Bồ-đề-tâm dường như liên-hoa, vì chẳng nhiễm tất cả tội cấu. Bồ-đề-tâm như sông lớn, vì chảy dẫn ra tất cả nhiếp-pháp độ-pháp. Bồ-đề-tâm như đại Long-Vương, vì có thể mưa tất cả diệu-pháp. Bồ-đề-tâm dường như mạng-căn, vì nhậm trì thân đại-bi của Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như cam-lộ, vì có thể làm cho an-trụ nơi cõi bất-tử. Bồ-đề-tâm như tấm lưới lớn, vì nhiếp khắp tất cả những chúng-sanh. Bồ-đề-tâm như lưới chài, vì nhiếp lấy tất cả kẻ đáng được hóa-độ. Bồ-đề-tâm như câu mời, vì bắt những kẻ ở trong vực hữu-lậu. Bồ-đề-tâm như thuốc a-già-đà, vì có thể làm cho người vô-bệnh vĩnh-viễn được an-ôn. Bồ-đề-tâm như thuốc trừ độc, vì có thể tiêu hết độc tham ái. Bồ-đề-tâm như người trị chú giỏi, vì có thể trừ tất cả độc điên-đảo. Bồ-đề-tâm như gió mạnh, vì có thể thổi cuốn tất cả sương mù che chướng. Bồ-đề-tâm như xứ châu bửu, vì xuất sanh tất cả báu giác-phần. Bồ-đề-tâm như chũng-tánh tốt, vì xuất sanh tất cả pháp bạch-tịnh. Bồ-đề-tâm như nhà ở, vì là chỗ ở của những pháp công-đức. Bồ-đề-tâm như trị-tử, vì là chỗ đổi chác của thương-gia Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm như thuốc luyện vàng, vì có thể trị tất cả căn phiền-não. Bồ-đề-tâm như mật tốt, vì viên-mãn tất cả vi công-đức. Bồ-đề-tâm như chánh-đạo, vì khiến chư Bồ-Tát vào trí-thành. Bồ-đề-tâm như chậu tốt, vì có thể đựng tất cả pháp bạch-tịnh. Bồ-đề-tâm như mưa phải thời, vì có thể trừ tất cả bụi phiền-não. Bồ-đề-tâm là chỗ ở, vì là chỗ ở của tất cả Bồ-Tát. Bồ-đề-tâm là hạnh vô-tận, vì chẳng chứng lấy quả giải-thoát của Thanh-Văn. Bồ-đề-tâm như tịnh lưu-ly, vì tự-tánh sáng sạch không nhơ, Bồ-đề-tâm như châu Đế-thanh, vì hơn hẳn trí của thế-gian và nhị-thừa. Bồ-đề-tâm như tiếng trống tan canh, vì đánh thức chúng-sanh say ngủ bởi phiền-não. Bồ-đề-tâm như nước trong sạch, vì tánh vốn thuần sạch không nhơ đục. Bồ-đề-tâm như vàng diêm-phù-đàn, vì che chói tất cả pháp lành hữu-vi. Bồ-đề-tâm như đại-sơn-vương, vì siêu xuất tất cả thế-gian. Bồ-đề-tâm là chỗ về, vì chẳng chối từ tất cả ai trở về. Bồ-đề-tâm là nghĩa lợi, vì có thể trừ tất cả sự suy não. Bồ-đề-tâm là diệu-bửu, vì có thể làm cho tất cả tâm sanh hoan-hỉ. Bồ-đề-tâm chư hội đại-thí, vì sung-mãn tất cả tâm chúng-sanh. Bồ-đề-tâm là tôn-thắng, vì tâm chúng-sanh không tâm nào bằng. Bồ-đề-tâm như phục-tạng, vì có thể nhiếp tất cả phật-pháp. Bồ-đề-tâm như lưới nhơn-đà-la, vì có thể phục a-tu-la phiền-não. Bồ-đề-tâm như gió bà-lâu-na, vì có thể chấn động những kẻ đáng được hóa-độ. Bồ-đề-tâm như lửa nhân-đà-la, vì có thể đốt cháy tất cả hoặc-tập. Bồ-đề-tâm như phật-chi-đề, vì tất cả thế-gian nên cúng-dường.

Này Thiện-nam tử! Bồ-đề-tâm thành-tựu vô-lượng công đức như vậy.

Tóm lại, phải biết bồ-đề-tâm đồng với công-đức của tất cả phật-pháp.

Tại sao vậy?

Vì nhân nơi bồ-đề-tâm mà xuất sanh tất cả bồ-tát-hạnh. Tam-thế Như-Lai từ bồ-đề-tâm mà xuất sanh.

Vì thế nên nếu có ai phát tâm vô-thượng bồ-đề thời là đã xuất sanh vô-lượng công-đức, có thể nhiếp thủ khắp nhất-thiết-trí-đạo.

Này Thiện-nam-tử! Ví như có người được thuốc vô-úy thời rời năm điều khủng bố.

Những là lửa không cháy được. Độc không hại được. Gươm dao không đứt được. Nước không làm trôi chìm được. Khói không xông ngộp được.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát được thuốc nhất-thiết-trí bồ-đề-tâm, thời lửa tham không cháy, độc sân chẳng hại, dao hoặc chẳng đứt, dòng hữu-lậu chẳng cuốn trôi, khói giác quán không thể xông hại.

Ví như có người được thuốc giải thoát, thời vĩnh viễn không hoạn nạn. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được thuốc giải-thoát-trí bồ-đề-tâm, thời lìa hẳn sanh tử hoạn nạn.

Ví như có người cầm thuốc ma-ha-ung-già, rắn độc nghe mùi thời liền tránh xa. Cũng vậy, đại Bồ-Tát gìn lấy thuốc đại-ung-già bồ-đề-tâm, thời tất cả rắn độc ác phiền-não nghe hơi thấy đều tan mất.

Ví như có người cầm thuốc vô-thắng, tất cả oán địch không hơn được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát cầm thuốc vô-thắng đại-bồ-đề-tâm, thời hàng phục được tất cả ma-quân.

Ví như có người cầm thuốc tỳ-cấp-ma, có thể làm cho độc-tiền tự-nhiên rơi rớt. Cũng vậy, đại Bồ-Tát cầm thuốc ty-cấp-ma bồ-đề-tâm, làm cho tên độc tham sân si ác-kiến tự-nhiên rơi rớt.

Ví như có người cầm thuốc thiện-kiến, có thể trừ tất cả bệnh tật đã mang.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát cầm thuốc thiện-kiến bồ-đề-tâm, trừ hết tất cả bệnh phiền-não.

Như có dược-thọ tên san-đà-na, có ai lấy vỏ dùng thoa ghẻ, thời ghẻ liền lành, vỏ cây ấy vừa lấy là sanh lại liền, lấy không hết được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát từ bồ-đề-tâm sanh cây nhất-thiết-trí, có ai thấy mà sanh lòng tin, thời ghẻ phiền-não nghiệp đều được tiêu diệt, cây nhất-thiết-trí không hề tổn.

Như có cây thuốc tên là vô-sanh-căn, do sức của cây này mà tăng trưởng tất cả cây ở Diêm-Phù-Đề. Cũng vậy do sức cây bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát làm cho tất cả thiện-pháp của hàng hữu-học vô-học và chư Bồ-Tát đều được tăng trưởng.

Ví như thuốc A-lam-bà, nếu dùng thoa thân, thời thân và tâm đều có kham năng. Cũng vậy bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát làm cho thân tâm tăng trưởng pháp lành.

Ví như có người được thuốc nhiệm lực, phạm những sự đã được nghe thời ghi nhớ chẳng quên. Đại Bồ-Tát được tâm bồ-đề thời nghe trì tất cả pháp-pháp đều không quên mất.

Ví như thuốc đại-liên-hoa, nếu ai uống thuốc này thời sẽ sống lâu một kiếp. Cũng vậy, đại Bồ-Tát uống bồ-đề-tâm thời được thọ-mạng tự-tại trong vô-số kiếp.

Ví như thuốc ẩn hình, người cầm thuốc này thời nhơn và phi-nhơn đều không thấy được. Đại Bồ-Tát cầm bồ-đề-tâm thời tất cả ma-chúng không thấy được.

Này Thiện-nam-tử! Như biển có châu-vương tên là Phổ-Tập-Chúng-Bửu. Châu này nếu còn, giả-sử kiếp-hỏa đốt cháy thế-gian cũng không thể làm cho biển này giảm được một giọt nước. Cũng vậy, tâm bồ-đề ở trong biển đại-nguyện của Bồ-Tát, nếu thường ghi nhớ gìn-giữ chẳng thối-thất, thời không thể hư-hoại một thiện-căn của Bồ-Tát. Nếu thối tâm bồ-đề thời tất cả pháp lành đều diệt tan.

Như có châu ma-ni tên là Đại-Quang-Minh, nếu ai đeo châu này thời bao nhiêu quang-minh của tất đồ trang-sức khác đều bị che chói khuất cả. Cũng vậy bồ-đề tâm trang-nghiêm nơi thân của Bồ-Tát thời tất cả tâm nhị-thừa đều khuất mất.

Như thủy-thanh-châu có thể lóng trong nước đục. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của Bồ-Tát lóng sạch tất cả phiền-não.

Như có người đeo châu Trụ-Thủy xuống biển không bị nước làm hại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được bồ-đề-tâm vào trong tất cả biên sanh-tử trọn không bị chìm.

Như có người được bửu châu của rồng rồi cầm đi vào long-cung, không bị các loài rồng rắn làm hại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được tâm bồ-đề vào trong đục-giới, tất cả phiền-não không làm hại được.

Như Thiên-Đế-Thích đội mào ma-ni che khuất tất cả thiên-chúng-khác. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đội mào đại-nguyện bồ-đề-tâm thời vượt hơn tất cả chúng-sanh trong tam-giới.

Như có người được châu như-ý thời hết nghèo khổ. Cũng vậy, đại Bồ-Tát, được bồ-đề-tâm thời xa lìa tất cả tà-mạng bố-úy.

Như có người được châu Nhứt-Tinh cầm hướng về phía ánh nắng mặt trời thời sanh ra lửa. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được tâm bồ-đề cầm hướng đến trí-quang mà sanh trí-hỏa.

Như có người được châu Nguyệt-Tinh, cầm hướng về phía ánh sáng mặt trăng thời sanh ra nước. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được tâm bồ-đề xoay về hồi-hướng thời sanh tất cả thiện-căn đại-nguyện.

Như Long-Vương đội mào ma-ni-bửu thời rời khỏi tất cả oán-địch bố-úy. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đội mào bồ-đề-tâm đại-bi thời rời khỏi ác-đạo và các nạn.

Như có bửu-châu tên là nhất-thiết-thế-gian-trang-nghiêm-tạng, nếu ai được châu này thời muốn chi cũng đều được thoả mãn, mà châu này không bị tổn giảm. Cũng vậy, nếu ai được tâm bồ-đề này thời đều được toại nguyện, mà tâm này không bị tổn giảm.

Như Chuyên-Luân-Vương có ma-ni-bửu để trong cung, phóng ánh sáng lớn phá tất cả tối. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đem bồ-đề-tâm để ở đục-giới phóng đại-trí-quang phá vô-minh của mọi loài.

Như châu đế-thanh đại-ma-ni, ai được quang-minh của châu này chiếu nhằm thời thân người ấy đồng màu với châu này. Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng bồ-đề-tâm quán-sát các pháp hồi-hướng thiện-căn thời đều đồng, một màu bồ-đề-tâm.

Như châu lưu-ly trăm ngàn năm ở trong chỗ nhơ uest mà chẳng nhiễm nhơ-uest, vì tánh nó bền lai trong sạch. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát ở dục-giới trăm ngàn kiếp mà chẳng bị sự lỗi ác của cõi dục làm nhiễm, vì tánh nó thanh-tịnh như pháp-giới.

Như châu tịnh-quang-minh có thể chói khuất màu sắc của tất cả châu báu khác. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát, có thể chói khuất tất cả công-đức của phàm-phu và nhị-thừa.

Như châu hỏa-diệm đều có thể trừ diệt tất cả tội tã. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát có thể diệt-trừ tất cả sự tội tã của vô-tri.

Như trong biển có vô-giá-bửu, người đi buôn châu báu lượm được đem về thành thị, tất cả quang sắc của những châu ngọc khác không bằng được. Cũng vậy, bồ-đề-tâm ở trong biển lớn sanh tử, đại Bồ-Tát dùng thuyền đại-nguyện chở đem vô thành giải-thoát, công-đức của hàng nhị-thừa không bằng được.

Như có bửu-châu tên là tự-tại-vương ở tại châu Diêm-Phù-Đề cách mặt nhật mặt nguyệt bốn vạn do-tuần, bao nhiêu cảnh vật trang-nghiêm của nhật nguyệt đều hiện bóng rõ ràng trong bửu châu này. Cũng vậy, công-đức thanh-tịnh của đại Bồ-Tát phát bồ-đề-tâm ở trong sanh-tử chiếu pháp-giới không, tất cả công-đức của phật-trí đều hiện trong đó.

Như bửu-châu tự-tại-vương, tất cả tài vật châu báu y-phục mà ánh sáng nhật nguyệt chiếu đến giá trị không bằng được bửu-châu này. Cũng vậy, tâm bồ-đề của đại Bồ-Tát, tất cả công-đức của thiên như nhị-thừa mà nhất-thiết-trí-quang chiếu đến đều không bằng được.

Như trong biển có bửu-châu hải-tạng. Châu này hiện khắp những sự trang-nghiêm trong biển. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của Bồ-Tát hiện khắp những sự trang-nghiêm của nhất-thiết-trí.

Như vàng Diêm-Phù-Đàn trên trời chỉ trừ tâm-vương đại-ma-ni, không bảo

vật nào sánh bằng. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát, trừ nhất-thiết-trí, không công-đức nào sánh bằng.

Như người giỏi phương-pháp thâm rộng, thời ở trong loài rồng được tự-tại. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của Bồ-Tát được tự-tại trong tất cả phiền-não.

Như dũng-sĩ mặc giáp cầm binh-khí, tất cả oán địch không chế phục được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát mặc và cầm tâm bồ-đề thời tất cả nghiệp hoặc không chế-ngự được.

Như hắc-chiên-đàn-hương trên trời, nếu đốt một chỉ thời hơi hương xông khắp Tiểu-Thiên thế-giới, giá trị của tất cả trân-bửu trong Đại-Thiên thế-giới đều không bằng. Cũng vậy, một niệm công-đức của bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát xông khắp pháp-giới, tất cả công-đức của Thanh-Văn Duyên-Giác đều không bằng được.

Như bạch-chiên-đàn thoa trên thân thời có thể trừ tất cả nhiệt não làm cho thân tâm được thanh-lương. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát có thể trừ tất cả hư vọng phân biệt phiền não, làm cho được trí-huệ.

Như núi Tu-Di, nếu ai ở gần thời đồng một màu sắc với núi này. Cũng vậy, nếu ai ở gần bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát thời đồng màu với nhất-thiết-trí của Bồ-Tát.

Như cây ba-lợi-chất-đa-la, hương khí của vỏ cây này không có cây hoa nào ở Diêm-Phù-Đề thơm bằng. Cũng vậy, hương công đức đại-nguyện của bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát hơn hẳn công-đức của hương giới, định, huệ, giải-thoát và giải-thoát tri-kiến của tất cả hàng nhị-thừa.

Như cây ba-lợi-chất-đa-la dầu chưa đơm hoa, nhưng nên biết chính nơi cây này là chỗ sản xuất vô-lượng hoa. Cũng vậy, tâm bồ-đề của đại Bồ-Tát dầu chưa phát sanh nhất thiết-trí, nhưng nên biết tâm này là chỗ xuất sanh hoa trí-giác cho vô-số chúng nơn thiên.

Như dùng hoa ba-lợi-chất-đa-la để ướp y phục trong một ngày, thời mùi thơm hơn hẳn dùng các thứ hoa thơm khác ướp y-phục trong ngàn năm. Cũng vậy, tâm bồ-đề của đại Bồ-Tát huân tập công-đức trong một đời hơn hẳn công-đức vô-lậu của hàng nhị-thừa huân tập trong trăm ngàn kiếp.

Như trong hải-đảo mọc cây Gia-tử, cây rễ nhánh lá bông trái của cây này,

mọi người thường lấy ăn dùng, mà vẫn không hết. Cũng vậy, tâm bồ-đề của đại Bồ-Tát, từ sơ phát tâm đến thành Phật, chánh-pháp trụ thế luôn lợi ích tất cả thế-gian không lúc nào tạm dứt.

Như có nước thuốc tên là ha-trạch-ca, nếu dùng một lượng nước thóc này thời biến được ngàn lượng đồng đều thành chân-kim, chẳng phải đồng biến được thuốc này. Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng thuốc trí hồi-hướng của bồ-đề-tâm, biến tất cả pháp nghiệp hoặc làm cho đều thành tướng nhất-thiết-trí, chẳng phải nghiệp hoặc biến được tâm này.

Như chút ít lửa, tùy đem nhúm đốt chỗ nào thời ngọn lửa càng thêm mạnh. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát, tùy chỗ nào phan-duyên thời trí-huệ càng mạnh.

Như một ngọn đèn đem thắp trăm ngàn đèn khác, mà ngọn đèn này không tổn giảm. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát sanh thành tam-thế phật-trí, mà tâm này không giảm không hết.

Như đem một ngọn đèn vào trong nhà tối, thời có thể phá trừ sự tối tăm đã trăm ngàn năm. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát đem vào trong tâm của chúng-sanh, thời có thể trừ hết những phiền-não nghiệp-chướng trong trăm ngàn vạn ức bất-khả-thuyết kiếp.

Như tim đèn, tùy lớn hay nhỏ mà phát ánh sáng, nếu thêm dầu thời ánh sáng chẳng tắt. Cũng vậy, đèn bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát, dùng đại-nguyện làm tim quang-minh chiếu pháp-giới, thêm dầu đại-bi thời giáo-hóa chúng-sanh, tịnh phật-độ, thi hành phật-sự không thôi dứt.

Như Tha-Hóa-Tự-Tại Thiên-Vương đội thiên-quan diêm-phụ-đàn kim, tất cả vật trang-nghiêm của chư Thiên-Tử cõi dục đều không bằng được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đội bồ-đề-tâm đại-nguyện, thời tất cả công-đức của phàm-phu nhị-thừa đều không bằng được.

Như lúc sư-tử-vương gầm rống, sư-tử con nghe tiếng đều thêm mạnh mẽ, còn các muông thú khác đều kinh sợ lẩn trốn. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của Pháp-Vương gầm rống, chư Bồ-Tát pháp-vương-tử nghe tiếng Phật thời thêm công-đức, còn người có sở-đắc nghe tiếng Phật thời đều thối tán.

Như có người lấy gân sư-tử làm dây đàn, tấu đàn này thời tiếng của những đàn khác đều tắt mất. Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng tâm bồ-đề làm dây pháp-

nhạc, khi tấu lên thời tất cả ngũ-dục và công-đức của nhị-thừa đều đoạn-tuyệt.

Như có người chứa sữa dê, sữa bò nhiều như biển lớn, đem một giọt sữa su-tử nhỏ vào trong đó, thời đều biến hoại, sữa su-tử xuyên thẳng qua không bị trở ngại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đem tâm bồ-đề để vào trong biển phiền-não nghiệp đã chứa từ vô-lượng kiếp, thời đều hư hoại, mà bồ-đề-tâm thẳng qua vô-ngại, trọn không trụ trong quả giải-thoát của nhị-thừa.

Như chim Ca-Lăng-Tần-Già lúc còn ở trong vỏ trứng đã có thể-lực, các loại chim khác đều không bằng được. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát có những thể-lực công-đức đại-bi, hàng Thanh-Văn và Duyên-giác không bằng được.

Như chim Kim-Sí lúc mới sanh cặp mắt sáng lạnh, bay liệng mau chóng, tất cả chim khác dầu đã sanh lâu đã trưởng thành vẫn không bằng được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát phát bồ-đề-tâm làm pháp-vương-tử thời trí-huệ thanh-tịnh, đại-bi dũng-mãnh, tất cả hàng nhị-thừa dầu đã tu-hành trăm ngàn kiếp vẫn không bằng được.

Như có trảng-sĩ cầm mâu nhọn đâm thủng giáp cứng dầy xuyên qua vô-ngại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát dùng bồ-đề-tâm đâm thủng hư những tà-kiến phiền-não, xuyên qua vô-ngại.

Như đại-lực-sĩ Ma-Ha Na-Già, nếu phẫn khởi oai lực, thời trên trán nổi bóng ghê, nếu bóng ghê ấy chưa lặn, thời tất cả người trong Diêm-Phù-Đề không ai đấu sức lại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát nếu khởi đại-bi thời tất định phát bồ-đề-tâm, lúc chưa xả tâm này thời tất cả thế-gian những ma và ma-dân không làm hại được.

Như xạ-sư có các đệ-tử, dầu chưa tập quen nghề của thầy, nhưng sự khôn ngoan khéo léo đã hơn những người khác. Đại Bồ-Tát lúc mới phát tâm cũng như vậy, dầu chưa tập quen hạnh nhất-thiết-trí, nhưng bao nhiêu trí nguyện dục giải đã hơn hẳn tất cả thế-gian và nhị-thừa.

Như người tập bắn tên, trước đặt chân sau mới tập cách bắn. Cũng vậy, đại Bồ-Tát muốn học đạo nhất-thiết-trí của Như-Lai, trước phải an-trụ tâm bồ-đề, rồi sau mới tu hành tất cả phật-pháp.

Như nhà ảo-thuật sắp bày trò, trước phải nhớ và trì ảo-pháp, sau đó biến hiện

mới thành-tựu. Cũng vậy, đại Bồ-Tát sắp phát khởi thần-thông của chư Phật Bồ-Tát, trước phải phát tâm bồ-đề, sau đó mới được thành-tựu.

Như ảo-thuật, không có hình sắc mà hiện ra hình sắc. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát dầu không hình sắc thấy được, nhưng có thể khắp thập phương pháp-giới thị-hiên những công-đức trang-nghiêm.

Như mèo chồn vừa nhìn thấy chuột, thời chuột liền rút vô hang chẳng dám ra. Cũng vậy, đại Bồ-Tát phát bồ-đề-tâm tạm dùng huệ-nhãn xem nghiệp hoặc, thời nghiệp hoặc liền lẩn trốn chẳng còn sanh.

Như có người đeo đồ trang-sức bằng vàng diêm-phù-đàn, vàng này chói che những vật khác, làm cho những vật khác như đóng mực đen. Cũng vậy, đại Bồ-Tát đeo bồ-đề-tâm, tâm này che chói tất cả công-đức của phàm-phu và nhị-thừa, làm cho những công-đức này không còn quang sắc.

Như chút ít từ-thạch, sức của nó có thể hút những xiềng xích sắt. Cũng vậy, đại Bồ-Tát khởi một niệm bồ-đề-tâm, thời có thể hoại diệt tất cả kiến dục vô-minh.

Như có từ-thạch, sắt nếu đối diện thời đều bị hút đi không còn an-trụ được. Bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát cũng như vậy, những nghiệp phiền-não và nhị-thừa giải-thoát nếu tạm đối diện thời đều tan mất không còn lưu trú.

Như có người giỏi vào biển lớn, tất cả loài thủy-tộc không làm hại được, giả-sử vào miệng cá Ma-Kiệt cũng không bị cắn nuốt. Cũng vậy, đại Bồ-Tát phát tâm bồ-đề vào biển sanh-tử, những nghiệp phiền-não không làm hại được, giả-sử vào trong pháp thiện-tế của Thanh-Văn Duyên-Giác cũng chẳng bị họ làm lưu-nạn.

Như có người uống nước cam-lộ, tất cả vật độc không làm hại được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát uống bồ-đề-tâm thời chẳng sa vào hàng Thanh-Văn Bích-Chi-Phật, vì đủ sức bi-nguyện quảng đại.

Như có người được thuốc an-thiện-na dùng thoa lên đôi mắt, dầu đi trong nhân-gian mà không ai ngó thấy. Cũng vậy, đại Bồ-Tát được bồ-đề-tâm, có thể dùng thiện-phương-tiện nhập cảnh-giới ma, nhưng tất cả chúng ma không thấy được.

Như có người nương dựa Quốc-Vương thời chẳng sợ những người khác.

Cũng vậy, đại Bồ-Tát nương dựa thế-lực lớn của bồ-đề-tâm thời chẳng sợ những nạn chướng cái ác-đạo.

Như có người ở trong nước thời chẳng sợ lửa cháy. Cũng vậy, đại Bồ-Tát ở trong thiện-căn bồ-đề--tâm thời chẳng sợ trí giải-thoát của nhị-thừa.

Như người nương dựa mãnh-tướng thời không sợ tất cả kẻ oán địch. Cũng vậy, đại Bồ-Tát nương dựa sức dũng-mãnh của bồ-đề-tâm thời chẳng sợ tất cả ác-hạnh.

Như Thiện-Đế-Thích cầm chày kim-cang đánh dẹp tất cả chúng A-Tu-La. Cũng vậy, đại Bồ-Tát cầm giữ tâm bồ-đề xô dẹp tất cả những ma ngoại-đạo.

Như có người uống thuốc diên-mạng thời mãi-mãi được tráng-khiên chẳng già chẳng ốm. Cũng vậy, đại Bồ-Tát uống bồ-đề-tâm thời trong vô-số kiếp thật hành bồ-tát-hạnh không nhàm mỏi, cũng không nhiễm trước.

Như có người điều hòa thuốc nước, thời trước hết phải lấy nước tốt trong sạch. Cũng vậy, đại Bồ-Tát muốn tu tất cả hạnh nguyện đại-thừa thời trước hết phải phát bồ-đề-tâm.

Như người giữ-gìn thân thể, thời trước hết phải gìn-giữ mạng-căn. Cũng vậy, đại Bồ-Tát hộ-trì phật-pháp thời phải hộ-trì bồ-đề-tâm trước.

Như người nếu mạng-căn đứt thời không thể làm lợi-ích cho cha mẹ tôn thân. Cũng vậy, đại Bồ-Tát nếu xả bỏ bồ-đề-tâm thời không thể làm lợi ích cho tất cả chúng-sanh, không thể thành-tựu phật-công-đức.

Như đại hải không ai làm hư hoại được. Cũng vậy, những nghiệp hoặc và tâm nhị-thừa chẳng thể làm hư hoại được.

Như ánh sáng mặt nhật, ánh sáng của tinh-tú không chói che được. Cũng vậy, tất cả trí vô-lậu của nhị-thừa không thể chói che bồ-đề-tâm được.

Như Vương-Tử sơ sanh, thời được tất cả quan đều tôn trọng, vì là dòng Vua tự-tại. Cũng vậy, đại Bồ-Tát ở trong phật-pháp phát bồ-đề-tâm thời được các bậc kỳ-túc tu phạm-hạnh, nhị-thừa đều tôn-trọng, vì đại-bi tự-tại.

Như Vương-Tử dầu tuổi còn nhỏ bé, nhưng các quan đều kính lễ. Cũng vậy,

đại Bồ-Tát dầu mới phát tâm tu bồ-tát-hạnh, nhưng được các bậc kỳ-cựu Thanh-Văn kính lễ.

Như Vương-Tử dầu chưa được tự-tại nơi tất cả các quan, nhưng đã đủ vương-tướng nên chẳng đồng với tất cả các quan, vì dòng dõi tôn thắng. Cũng vậy, đại Bồ-Tát dầu chưa được tự-tại trong tất cả nghiệp hoặc nhưng đã đủ tướng bồ-đề nên chẳng đồng với tất cả hàng nhị-thừa, vì là chủng-tánh Phật đệ nhất.

Như ma-ni-bửu thanh-tịnh, vì mắt lòa nên thấy là bất-tịnh. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát vốn thanh-tịnh, kẻ vô-trí chẳng tin cho là bất-tịnh.

Như có thuốc được chú-lực gia-trì, nếu ai được thấy nghe cùng ở chung, thời tiêu diệt được tất cả bệnh. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát được tất cả thiện-căn, trí-huệ, phương-tiện, nguyện trí đồng-nhiếp-trì, nếu có chúng-sanh thấy, nghe, ở chung, ghi nhớ, thời tất cả bệnh phiền-não đều được trừ diệt.

Như có người thường uống cam-lộ, thân người này chẳng biến chẳng hoại. Cũng vậy, nếu đại Bồ-Tát ghi nhớ giữ-gìn bồ-đề-tâm thời thân nguyện trí rất ráo chẳng hoại.

Như người máy bằng gỗ, nếu không có chốt thời ly tán chẳng vận động được. Cũng vậy, đại Bồ-Tát nếu không bồ-đề-tâm thời công-hạnh phân tán chẳng thể thành-tựu tất cả phật-pháp.

Như Chuyên-Luân-Vương có trầm hương-bửu tên là Tượng-Tạng, nếu đốt hương này thời bốn binh-chủng của Luân-Vương đều bay lên không trung. Cũng vậy, đại Bồ-Tát có bồ-đề-tâm, nếu phát tâm này thời tất cả thiện-căn của Bồ-Tát thoát hẳn tam-giới đi trong trí vô-vi của Như-Lai.

Như chất kim-cang chỉ sản xuất từ mỏ kim-cang hoặc mỏ vàng, chẳng phải sản xuất từ mỏ báu khác. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát chỉ phát sanh từ lòng đại-bi cứu-hộ chúng-sanh, và từ cảnh giới thù-thắng nhất-thiết-chủng trí, chẳng phải xuất sanh từ những thiện-căn khác.

Như cây vô-căn, chẳng có rễ mà nhánh lá bông trái đều sum-sê. Cũng vậy, bồ-đề-tâm của đại Bồ-Tát vốn-không căn vô-sở-đắc mà có thể trường dưỡng nhất-thiết-chủng trí thần-thông đại-nguyện che mát khắp thế-gian.

Như chất kim-cang chẳng phải chấu xấu chấu bề đưng đưng, chỉ trừ chấu lành thật tốt. Cũng vậy, những chúng-sanh hạ-liệt tham sân phá giới giải-đãi vọng-niệm vô-trí không thể chứa đưng bồ-đề-tâm, chỉ trừ Bồ-Tát thâm-tâm.

Như kim-cang có thể xoi lũng các chất báu khác. Cũng vậy, bồ-đề-tâm có thể xuyên thấu tất cả pháp-bảo.

Như kim-cang có thể làm hoại các hòn núi. Cũng vậy, bồ-đề-tâm có thể phá vỡ những núi tà-kiến.

Như kim-cang dầu đã bể, nhưng các thứ báu khác vẫn không bằng. Cũng vậy, bồ-đề-tâm dầu vì chí liệt mà có chút suy tổn, nhưng vẫn còn hơn tất cả công-đức của hàng nhị-thừa.

Như kim-cang dầu tổn khuyết nhưng vẫn trừ được sự nghèo cùng. Cũng vậy, bồ-đề-tâm dầu bị tổn khuyết chẳng tăng tấn được các công-hạnh, nhưng còn bỏ rời được tất cả sanh tử.

Như chút ít kim-cang có thể phá hoại tất cả vật. Cũng vậy, tâm bồ-đề nhập chút ít cảnh-giới liền phá tất cả vô-tri phiền-não.

Như kim-cang chẳng phải người phạm có đưng. Cũng vậy, chẳng phải những chúng-sanh ý liệt mà có đưng bồ-đề-tâm.

Như kim-cang, nếu là người chẳng biết rành chất báu thời không biết đưng công-năng tác-dụng của nó. Cũng vậy, người chẳng biết chánh-pháp thời không biết đưng công-năng tác-dụng của bồ-đề-tâm.

Như kim-cang không gì làm tiêu diệt đưng. Cũng vậy, tất cả pháp không thể tiêu-diệt đưng bồ-đề-tâm.

Như chày kim-cang, những người có sức khoẻ đều không cảm đưng, chỉ trừ người có sức đại na-la-diên. Cũng vậy, bồ-đề-tâm, tất cả hàng nhị-thừa đều không cảm giữ đưng, chỉ trừ Bồ-Tát có thiện-lực kiên-cố nhưn-duyên quảng đại.

Như kim-cang, tất cả vật khác không làm hoại đưng, mà kim-cang lại có thể làm hoại các vật, thể tánh nó vẫn không tổn giảm. Cũng vậy, bồ-đề-tâm khắp tất cả kiếp giáo-hoá chúng-sanh tu hành khổ hạnh. Những sự mà hàng

Thanh-Văn Duyên-Giác không làm được, Bồ-Tát đều làm được, vẫn không nhàm mỏi, không tổn giảm bồ-đề-tâm.

Như kim-cang, chỉ trừ đất kim-cang, những chỗ khác không thể giữ chịu được. Cũng vậy, Thanh-Văn Duyên-Giác đều không thể giữ chịu được bồ-đề-tâm, chỉ trừ người xu-hướng phật-trí.

Như chậu kim-cang không nứt mẻ dùng đựng nước, thời vĩnh viễn nước không chảy rịn vào đất. Cũng vậy, dùng bồ-đề-tâm chứa đựng thiện-căn, thời vĩnh-viễn không lọt vào các loài.

Như kim-cang-tế có thể giữ vững đại địa. Cũng vậy, bồ-đề-tâm có thể giữ vững hạnh nguyện Bồ-Tát chẳng sa vào tam giới.

Như kim-cang ở lâu trong nước chẳng rỉ chẳng ướt. Cũng vậy, bồ-đề-tâm ở trong nghiệp hoặc sanh tử nhiều kiếp, vẫn không hư không đổi.

Như kim-cang, tất cả thứ lửa không đốt cháy được, chẳng làm nóng được. Cũng vậy, tất cả lửa phiền-não sanh tử không đốt được, không làm nóng được bồ-đề-tâm.

Như trên tòa kim-cang trong Đại-Thiên thế-giới có thể giữ vững chư Phật ngồi đạo-tràng, hàng ma, thành đạo vô thượng chánh-giác, tất cả những tòa khác không kham được. Cũng vậy, bồ-đề-tâm có thể giữ vững tất cả hạnh nguyện, các môn ba-la-mật, các nhẫn, các địa, hồi-hướng thọ-ký, tu tập pháp bồ-đề trợ đạo, cúng-dường chư Phật nghe pháp thọ hành của Bồ-Tát, tất cả tâm khác không có công năng này.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-đề-tâm thành-tựu vô-lượng vô-biên nhẫn đến bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết công đức thù thắng.

Nếu có chúng-sanh phát tâm vô-thượng bồ-đề thời được công-đức thù thắng như vậy.

Vì thế nên người đã được lợi lành lớn, vì người đã phát tâm vô-thượng bồ-đề cầu bồ-tát-hạnh, đã được công-đức lớn như vậy.

Này Thiện-nam-tử! Như người hỏi Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào tu bồ-tát-đạo?

Người nên vào trong lầu các Tỳ-Lô-Giá-Na-Đại-Trang-Nghiêm này, người quán-sát khắp nơi thời có thể biết rõ học bồ-tát-hạnh, học rồi thời thành-tựu vô-lượng công-đức.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ bảy mươi chín

(1) Thiện-Tài Đồng-Tử cung kính hữu-nhiều Di-Lặc Bồ-Tát, rồi thưa rằng:

Xin Đại-Thánh mở cửa lầu các cho tôi được vào.

Lúc ấy Di-Lặc Bồ-Tát đến trước cửa lầu các đàn chỉ ra tiếng, cửa liền mở. Bồ-Tát bảo Thiện-Tài vào.

Thiện-Tài rất hoan-hỷ đi vào trong lầu các, cửa liền đóng lại.

Thiện-Tài thấy trong lầu các rộng vô-lượng đồng như hư-không. Vô-số chất báu làm đất. Vô-số cung điện, vô-số cửa cái, vô-số cửa sổ, vô-số thềm bậc, vô-số lan-can, vô-số đường sá, tất cả đều bằng thất-bửu.

Vô-số tràng, vô-số phan, vô-số lọng hàng liệt khắp nơi.

Vô-số chuỗi báu, vô-số chuỗi chân châu, vô-số chuỗi xích-chân-châu, vô-số chuỗi sư-tử châu, thông rữ khắp nơi.

Vô-số bán-nguyệt, vô-số dải lụa, vô-số lưới báu dùng đề trang-sức.

Vô-số lục-lạc báu gió động thành tiếng.

Rải vô-số hoa trời đẹp.

Treo vô-số dải tràng báu cõi trời.

Vô-số lư-hương báu trang-nghiêm.

Rưới vô-số bột chân kim.

Treo vô-số gương báu.

Thắp vô-số đèn báu.

Trải vô-số y báu.

Giăng vô-số trướng báu.

Trần thiết vô-số tòa báu, vô-số lụa báu trải trên tòa.

Vô-số tượng đồng-nữ bằng vàng diêm-phù-đàn.

Vô-số hình tượng bằng chiều thứ báu.

Khắp nơi có vô-số tượng Bồ-Tát bằng diệm-bửu.

Vô-số chim hót tiếng hòa nhã.

Vô-số hoa sen xanh báu, vô-số hoa sen vàng báu, vô-số hoa sen đỏ báu, vô-số hoa sen trắng báu, dùng để trang-nghiêm.

Vô-số cây báu thứ đệ hàng liệt.

Vô-số ma-ni-bửu phóng đại quang-minh.

Lại thấy trong đó có vô-lượng trăm ngàn lâu các đẹp, đều nghiêm-sức như trên. Mỗi mỗi lâu các đều rộng rãi nghiêm-lệ, đồng như hư-không chẳng ngại nhau cũng chẳng tạp loạn nhau.

Thiện-Tài ở một chỗ thấy tất cả chỗ. Nơi tất cả chỗ đều thấy như vậy.

Thiện-Tài thấy lâu các Tỳ-Lô-Giá-Na-Trang-Nghiêm-Tạng có bất-tư-nghì cảnh-giới tự-tại như vậy, lòng rất vui mừng hơn hở vô-lượng, thân tâm nhu nhuyễn, rời tất cả tướng, trừ tất cả chướng, diệt tất cả hoặc, chỗ thấy chẳng quên, chỗ nghe đều nhớ, chỗ nghĩ chẳng tạp, chứng nhập môn vô-ngại giải-thoát, vận dụng tâm cùng khắp, thấy cùng khắp, kính lễ cùng khắp.

Vừa mới cúi đầu, do thần-lực của Di-Lặc Bồ-Tát, Thiện-Tài tự thấy thân của mình ở khắp trong tất cả lâu các, thấy đủ những cảnh-giới tự-tại bất-tư-nghì:

Những là thấy Di-Lặc Bồ-Tát lúc mới phát tâm tên hiệu như vậy, chủng-tộc như vậy, thiện-hữu khai ngộ khiến gieo trồng căn lành như vậy, thọ mạng như vậy, ở kiếp như vậy, gặp Phật tại quốc-độ như vậy, tu hành như vậy, phát nguyện như vậy.

Chư Phật Như-Lai ấy, những chúng-hội, thọ-mạng, thân-cận cúng-dường đều thấy rõ cả.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát tối-sơ chứng được từ-tâm tam-muội, từ đó đến nay hiệu là từ-thị.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát tu những diệu-hạnh, thành mãn tất cả môn ba-la-mật.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát đắc nhãn, trụ địa, thành-tựu quốc-độ thanh-tịnh, hô-tri phật-pháp, làm đại Pháp-Sư, được vô-sanh-nhãn.

Hoặc thấy thời-gian ấy, tại xứ ấy, Đức Phật ấy thọ ký thành Phật cho Di-Lặc-Bồ-Tát.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát làm Chuyên-Luân-Vương khuyên các chúng-sanh an trụ nơi thập-thiện-đạo.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát làm Hộ-Thế lợi ích chúng sanh, hoặc làm Đế-Thích quả trách ngũ-dục, hoặc làm Dạ-Ma Thiên-Vương tán dương hạnh bất-phóng-dật, hoặc làm Đâu-Suất Thiên-Vương khen ngợi công-đức của Bồ-Tát nhất-sanh bồ-xứ, hoặc làm Hóa-Lạc Thiên-Vương vì chư thiên-chúng mà hiện những sự biến-hóa trang-nghiêm của chư Bồ-Tát, hoặc làm Tha-Hóa-Tự-Tại Thiên-Vương vì chư thiên-chúng mà diễn thuyết tất cả phật-pháp, hoặc làm Ma-Vương tuyên nói tất cả pháp thấy đều vô-thường, hoặc làm Phạm-Vương tuyên nói chư thiên-định có vô-lượng hỉ-lạc, hoặc làm A-Tu-La Vương vào biển đại-trí rõ pháp như huyền vì chúng A-Tu-Ta mà thường thuyết pháp dứt trừ tất cả kiêu mạn ngạo nghễ.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát ở xứ Diêm-La cứu khổ địa-ngục, hoặc thấy ở xứ nga-quỷ bố-thí đồ uống ăn cứu sự đói khát, hoặc thấy ở đạo súc-sanh dùng những phương-tiện điều-phục chúng-sanh.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát vì chúng hội Hộ-Thế Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Đao-Lợi Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Dạ-Ma Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Đâu-Suất Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Hóa-lạc Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Tha-hóa Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Đại-Phạm Thiên-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Long-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Dạ-Xoa-Vương, La-Sát-Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Càn-Thát-Bà Vương và Khẩn-Na-La Vương mà thuyết pháp hoặc

thấy vì chúng-hội A-Tu-La Vương và Đà-Na-Bà Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Ca-Lâu-La Vương và Ma-Hầu-La-Già Vương mà thuyết pháp, hoặc thấy vì những chúng-hội nhân phi-nhân khác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Thanh-Văn Duyên-Giác mà thuyết pháp, hoặc thấy vì chúng-hội Bồ-Tát sơ-phát-tâm nhắm đến Bồ-Tát nhất-sanh bồ-xứ trụ quán-đảnh vị mà thuyết pháp.

Hoặc lại thấy Di-Lặc Bồ-Tát khen nói những công đức của sơ-địa nhắm đến thập-địa.

Hoặc thấy khen nói đầy đủ tất cả ba-la-mật.

Hoặc thấy khen nói pháp môn nhập các nhẫn.

Hoặc thấy khen nói những môn đại tam-muội.

Hoặc thấy khen nói những môn giải-thoát thậm-thâm.

Hoặc thấy khen nói cảnh-giới của những tam-muội thần-thông.

Hoặc thấy khen nói những bồ-tát-hạnh.

Hoặc thấy khen nói những thế nguyện lớn.

Hoặc thấy cùng với chư Bồ-Tát đồng hành khen nói những phương-tiện lợi ích chúng-sanh.

Hoặc thấy cùng với chư Bồ-Tát nhất-sanh bồ-xứ khen nói tất cả môn Phật quán đảnh.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát trong trăm ngàn năm kinh hành, đọc tụng, thơ tả kinh quyển, siêng cầu quán sát vì đại-chúng mà thuyết pháp.

Hoặc nhập tứ-thiên, tứ vô-lượng tâm.

Hoặc nhập biến-xứ và những giải-thoát.

Hoặc nhập tam-muội dùng sức phương-tiện hiện những thần-biến.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát nhập biến-hóa tam-muội, nơi mỗi lỗ lông trên thân hiện ra tất cả biến-hóa thân-vân. Hoặc hiện ra thiên-chúng thân-vân. Hoặc hiện ra long-chúng thân-vân. hoặc hiện ra bát-bộ-chúng thân-vân. Hoặc hiện ra Thích, Phạm, Hộ-Thế, Chuyển-Luân Thánh-Vương, Tiều-Vương, Vương-Tử, Đại-Thần, Quan-Thuộc, Trưởng-Giả, Cư-Sĩ thân-vân. Hoặc hiện ra Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát, Như-Lai thân-vân. Hoặc hiện ra tất cả chúng-sanh thân-vân. Hoặc phát ra tiếng vi-diệu khen những pháp-môn của chư Bồ-Tát. Hoặc khen nói môn công-đức của đàn-ba-la-mật nhấn đến công-đức của trí-ba-la-mật. Khen nói các nhiếp pháp, các thiền, các vô-lượng-tâm, các tam-muội chánh-quán, các thông, các minh, tổng-trì, biện-tài, các đế, các trí, chỉ, quán, giải-thoát, các duyên, các y, các thuyết, các pháp-môn. Khen nói niệm-xứ, chánh-cần, thân-túc, căn, lực, bảy phần bồ-đề, tám thánh-đạo, những thanh-văn-thừa, những duyên-giác-thừa, những bồ-tát-thừa, những địa, những nhẫn, những hạnh, những nguyện, tất cả những công-đức-môn như vậy.

Hoặc ở trong những lỗ lông ấy lại thấy chư Như-Lai có đại-chúng vây quanh. Cũng thấy chư Phật này: chỗ sanh, chủng-tánh, thân hình, thọ-mạng, quốc-độ, kiếp-số, danh-hiệu, thuyết pháp lợi ích, chánh-pháp ở đời mau hay lâu, nhấn đến đạo-tràng chúng-hội đều thấy rõ cả.

Lại ở nơi những lâu các trong phạm-vi Trang-Nghiêm-Tạng này, mỗi lâu các đều cao rộng trang-nghiêm tối thượng, trong đó đều thấy Đại-Thiên thế-giới, trăm ức Tứ-Thiên-Hạ, trăm ức Đâu-Suất-Thiên. Mỗi mỗi đều có Di-Lặc Bồ-Tát giảng thần đàn-sanh. Thích, Phạm và Thiên-Vương ẩm bồng cung kính. Bồ-Tát sơ sanh kinh hành bảy bước, nhìn xem mười phương, tuyên bố độc tôn, làm đồng-tử, ở cung-điện, dạo chơi viên-uyển, vì cầu nhất-thiết-trí mà xuất-gia khổ-hạnh, thị hiện thọ cháo sữa, đến ngôi đạo-tràng hàng phục ma-quân, thành Đẳng-Chánh-Giác, quán-sát bồ-đề-thọ. Phạm-Vương thỉnh chuyên pháp-luân. Lên cung trời mà thuyết pháp. Kiếp số thọ-lượng, chúng-hội trang-nghiêm, nghiêm tịnh quốc-độ, thật hành hạnh nguyện, phương-tiện giáo-hóa thành-thục chúng-sanh, phân chia xá-lợi, trụ-trì giáo-pháp, những sự việc chẳng đồng như vậy thấy đều thấy rõ.

Thiện-Tài lại thấy thân mình ở tại chỗ chư Phật Như-Lai ấy, cũng dự trong chúng-hội ấy, đều nhớ rõ tất cả phật-sự và thông đạt vô-ngại.

Lại nghe tất cả lưới, linh, nhạc-khí trong tất cả lâu-các ấy đều diễn sớng bất-tư-nghì pháp-âm vi-diệu: hoặc nói Bồ-Tát phát bồ-đề-tâm, hoặc nói tu hành các môn ba-la-mật, hoặc nói các nguyện, các địa, hoặc nói cung kính

cúng-dường Như-Lai, hoặc nói trang-nghiêm phật-độ, hoặc nói chư Phật thuyết pháp sai biệt.

Lại nghe xứ đó có Bồ-Tát nghe pháp-môn như vậy. Thiện-tri-thức ấy khuyên phát tâm bồ-đề ở cõi ấy, kiếp ấy, chỗ đức Phật ấy, trong đại-chúng ấy, phát tâm, khởi nguyện, gieo thiện-căn quảng đại như vậy, trải qua bao nhiêu kiếp tu bồ-tát-hạnh, bao nhiêu thời gian sẽ thành chánh-giác danh hiệu như vậy, thọ lượng như vậy, quốc-độ trang-nghiêm như vậy, mãn nguyện như vậy, giáo-hóa chúng-sanh như vậy, chúng Thanh-Văn Bồ-Tát như vậy. Sau khi nhập niết-bàn, chánh-pháp ở đời bao lâu năm lợi ích vô-lượng chúng-sanh.

Hoặc lại nghe xứ ấy có Bồ-Tát tu lục ba-la-mật.

Hoặc nghe xứ ấy có bồ-tát vì cầu pháp mà rời bỏ ngôi vua, cung-điện, vợ con quyến-thuộc, tài-sản, nhẫn đến xả thí tay, chân, đầu, mắt, thân thể.

Hoặc nghe xứ ấy có Bồ-Tát thủ hộ chánh-pháp làm đại Pháp-Sur rộng hành pháp-thí, dựng pháp-tràng, thổi pháp-loa đánh pháp-cổ, mưa pháp-vũ, xây phật tháp miếu, làm hình tượng Phật, bố-thí tất cả đồ an vui cho chúng-sanh.

Hoặc nghe xứ ấy có đức Như-Lai ở kiếp ấy thành Đẳng-Chánh-Giác thuyết pháp độ sanh.

Thiện-Tài nghe bất-tur-nghi vi-diệu pháp-âm như vậy, thân tâm hoan-hỉ nhu-nguyên liền được vô-lượng môn tổng-trì, vô-lượng môn biện-tài, các thiền, các nhẫn, các nguyện, các độ, các thông, các minh và các giải-thoát, các môn tam-muội.

Lại thấy những hình tượng trong các gương báu: những là chư Phật chúng-hội đạo-tràng, Bồ-Tát chúng-hội đạo-tràng, Thanh-Văn chúng-hội đạo-tràng, Duyên-Giác chúng-hội đạo-tràng, những tịnh thế-giới, những uế thế-giới, hoặc những tịnh uế thế-giới, những thế-giới có Phật, những thế-giới không Phật, những tiểu thế-giới, những trung thế-giới, những đại thế-giới, những nhân-đà-la-võng thế-giới những thế-giới úp, những thế-giới ngựa, những thế-giới bình-thản, những thế-giới của địa-ngục, naga-quỷ, súc-sanh ở, những thế-giới đầy chúng nhân thiên.

Ở trong những thế-giới như vậy, thấy có vô-số chúng đại Bồ-Tát hoặc đi hoặc ngồi làm nhiều sự-nghiệp:

Những là hoặc khởi đại-bi thương xót chúng sanh, hoặc soạn những bộ luận lợi ích chúng-sanh, hoặc thọ, hoặc trì, hoặc biên, hoặc tụng, hoặc hỏi, hoặc đáp, ba thời sám-hối hồi-hướng phát nguyện.

Thiện-Tài lại thấy trong tất cả cột báu phóng lưới đại quang-minh ma-ni-vương, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đỏ, hoặc trắng, hoặc màu pha-lê, hoặc màu thủy-tinh, hoặc màu đế-thanh, hoặc màu hồng-nghệ, hoặc màu vàng diêm-phù-đàn, hoặc làm thành màu tất cả quang-minh.

Lại thấy những bửu-tượng và hình đồng-nữ bằng vàng diêm-phù-đàn, hoặc tay cầm hoa-vân, y-vân, tràng-phan, tắng cái. Hoặc cầm những hương thoa, hương bột. Hoặc cầm thượng-diệu ma-ni-bửu võng. Hoặc thông xích vàng, hoặc mang anh-lạc. Hoặc dơ cánh tay bung đồ trang-nghiêm. hoặc cúi đầu trút mao ma-ni khom mình chiêm ngưỡng mắt chẳng tạm rời.

Lại thấy chuỗi chân-châu thường xuất sanh nước thơm đủ tám công-đức. Thấy chuỗi lưu-ly phóng trăm ngàn quang-minh đồng thời chiếu sáng. Những tràng phan bửu-cái, bửu võng tất cả đều trang-nghiêm với những châu bửu.

Lại thấy bốn màu hoa sen, mỗi mỗi đều sanh vô-lượng hoa: hoặc bằng cánh tay, hoặc bằng bánh xe. Trong mỗi hoa thấy đều thị-hiện nhiều thứ hình tượng để trang-nghiêm:

Như là tượng nam, tượng nữ, tượng đồng-nam, tượng đồng-nữ, tượng Thích, Phạm, Hộ-Thế, Thiên, Long, Dạ-Xoa, Càn-Thát-Bà, A-Tu-La, Ca-Lâu-La, Khẩn-Na-La, Ma-Hầu-La-Già, tượng Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát.

Tất cả những sắc tượng trên đây đều khom mình chấp tay kính lễ.

Cũng thấy đức Như-Lai ngồi kiết-già, thân ba mươi hai tướng trang-nghiêm.

Lại thấy nơi đất tịnh lưu-ly, trong khoảng mỗi bước hiện bất-tư-nghì những sắc-tượng:

Như là sắc-tượng thế-giới, sắc-tượng Bồ-Tát, sắc-tượng Như-Lai, sắc-tượng những lâu các trang-nghiêm.

Lại nơi nhưng nhánh lá bông-trái của bửu-thọ, đều thấy những sắc-tượng bán-thân:

Như là sắc-tượng bán-thân của Phật, của Bồ-Tát, của Thiên, Long, bát-bộ. Sắc tượng bán thân của Hộ-Thế Tứ-Thiên-Vương, của Chuyên-Luân-Vương, của Tiểu Vương, Vương Tử, Đại-Thần, Quan-Trưởng và của tứ chúng.

Những sắc-tượng bán-thân này hoặc cầm tràng hoa, hoặc cầm anh-lạc, hoặc cầm những đồ trang-nghiêm, hoặc khom mình chấp tay lễ kính, nhất tâm chiêm-ngưỡng mắt chẳng tạm rời. Hoặc ca ngợi, hoặc nhập tam-muội nơi thân đều dùng tướng hảo trang-nghiêm phóng những quang-minh nhiều màu:

Như là quang-minh màu chân-kim, màu bạch-ngân, màu san-hô, màu đầu-sa-la, màu đề-thanh, màu tỳ-lô-giá-na bửu, màu châu bửu, màu bông chiêm-ba-ca.

Lại thấy trong tượng bán nguyệt phóng ra vô-số quang-minh của nhật nguyệt tinh tú chiếu khắp mười phương.

Lại thấy bốn phía vách trong mỗi bước đều dùng châu bửu để trang-nghiêm.

Trong mỗi châu bửu đều hiện hình Di-Lặc Bồ-Tát thưở kiếp xưa tu hành bồ-tát-đạo: hoặc bố-thí đầu, mắt, tay, chân, môi, lưỡi, răng, nướu, tai, mũi, máu, thịt, da thừa, xương tủy, nhãn đến móng, tóc. Hoặc bố-thí vợ con, thành ấp, tỵ lạc, quốc-độ, ngôi vua. Làm cho người ở lao ngục thời được ra khỏi, kẻ bị trời buộc thời được cởi mở, người bệnh tật thời được lành, người vào đường tà thời chỉ cho đương chánh.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát làm lái thuyền đưa qua biển lớn. Hoặc làm mã-vương cứu hộ ác nạn. Hoặc làm đại-tiên khéo giảng-luận. Hoặc làm Luân-Vương khuyên tu thập thiện. Hoặc làm y-vương khéo chữa các bệnh. Hoặc hiếu thuận cha mẹ. Hoặc thân cận thiện-hữu. Hoặc làm Thanh-Văn, Duyên-Giác, Bồ-Tát. Hoặc làm Như-Lai giáo-hóa điều-phục tất cả chúng-sanh. Hoặc làm Pháp-Sư phụng hành Phật-giáo, thọ-trì, độc tụng, tư-duy đúng lý. Lập Phật-tháp, tạo Phật-tượng. Hoặc mình cúng dường, hoặc khuyên người cúng, thoa hương, rải hoa, cung kính lễ bái. Những sự như trên thật hành luôn không dứt.

Hoặc thấy Di-Lặc Bồ-Tát ngồi tòa sư-tử thuyết pháp khuyên chúng-sanh an-trụ thập-thiện, nhất tâm quy hướng Tam-Bửu, thọ-trì năm giới và tám giới, xuất gia nghe pháp, thọ-trì đọc tụng, tu hành đúng pháp.

Nhẫn đến hoặc thấy những sắc-tượng của Di-Lặc Bồ-Tát tu hành các môn ba-la-mật trong trăm ngàn ức na-do-tha vô-số kiếp.

Lại thấy Di-Lặc Bồ-Tát từng kính thờ chư thiện-tri-thức đều dùng tất cả công-đức trang-nghiêm.

Lại thấy Di-Lặc Bồ-Tát tại chỗ của mỗi thiện-tri-thức thân-cận cúng-dường, tuân hành lời dạy, nhẫn đến trụ bực Quán-Đảnh.

Bấy giờ chư thiện-tri-thức ấy bảo Thiện-Tài rằng:

Lành thay Đồng-Tử! Người nhìn xem những sự bất-tư-nghì của Di-Lặc Bồ-Tát chớ có nhầm mỗi.

Lúc đó vì được sức ghi nhớ chẳng quên, vì được mắt thanh-tĩnh thấy mười phương, vì được trí vô-ngại khéo quán-sát, vì được trí tự-tại của Bồ-Tát, vì được quảng-đại-giải của chư Bồ-Tát đã nhập trí-địa, nên Thiện-Tài ở trong mỗi vật của tất cả lâu các đều thấy vô-lượng cảnh-giới bất-tư-nghì như vậy.

Như người nằm mộng thấy những cảnh vật, khi thức dậy bèn biết là cảnh mộng, nhưng có thể nhớ rõ không quên mất. Cũng vậy, nhờ thần lực gia-trì của Di-Lặc Bồ-Tát, vì biết những pháp trong tam-giới như mộng, vì diệt được tâm tưởng hèn kém của chúng-sanh, vì được trí-giải rộng lớn vô-ngại, vì an trụ cảnh-giới thù-thắng của Bồ-Tát, vì nhập trí phương-tiện bất-tư-nghì, nên Thiện-Tài thấy được cảnh-giới tự-tại như vậy.

Như người sắp mạng-chung, thấy tướng thọ báo theo nghiệp của họ: người gây ác-nghiệp thì thấy tất cả cảnh-giới khổ nơi địa-ngục, nga-quỷ, súc-sanh. Hoặc thấy lính ngục tay cầm binh khí sân mắng trời bắt dẫn đi. Cũng nghe những tiếng kêu khóc than van. Hoặc thấy sông tro, vạc nước sôi, núi dao, cây gươm, rồi bị bức vào chịu khổ.

Người làm lành thì thấy cung-điện trời, vô-lượng thiên-chúng, thiên-nữ, y-phục trang-nghiêm, cung-điện viên lâm đều đẹp tốt.

Dầu thân chưa chết, nhưng do nghiệp-lực thấy những sự như vậy.

Cũng vậy, do sức bất-tư-nghì của Bồ-tát-nghiệp nên Thiện-Tài được thấy tất cả cảnh-giới trang-nghiêm.

Như có người bị quỷ nhiếp trì thấy các sự việc tùy nơi người hỏi đều đáp được cả.

Cũng vậy, do Bồ-tát trí-huệ nhiếp-trì nên Thiện-Tài được thấy tất cả sự trang-nghiêm, nếu có ai hỏi đều đáp được cả.

Như có người bị rồng nhiếp trì, tự cho mình là rồng ròi vào long-cung, trong thời-gian ngắn tự cho là đã trải qua nhiều ngày nhiều tháng nhiều năm.

Cũng vậy, vì trụ Bồ-tát trí-huệ, vì Di-Lặc Bồ-Tát da-trì, nên trong một ít thời-gian mà Thiện-Tài cho là vô-lượng kiếp.

Như Phạm-Thiên-Cung tên là Trang-Nghiêm-Tạng, trong đó hiện tất cả sự vật trong Đại-Thiên thế-giới chẳng tạp loạn nhau.

Cũng vậy, Trong lâu các này, Thiện-Tài thấy khắp tất cả cảnh-giới trang-nghiêm, nhiều thứ sai khác chẳng tạp loạn nhau.

Như Tỳ-Kheo nhập biến-xứ-định, khi đi đứng ngồi nằm, tùy theo định đã nhập, cảnh-giới ấy hiện tiền.

Cũng vậy, Thiện-Tài nhập lâu-các này, tất cả cảnh-giới đều hiện rõ.

Như có người ở không-trung thấy thành Càn-Thát-Bà đủ sự trang-nghiêm đều thấy biết rõ không chướng ngại.

Như cung-điện của thần Dạ-Xoa cùng cung-điện của người đồng ở một chỗ mà chẳng tạp loạn nhau, đều tùy theo nghiệp nên chỗ thấy chẳng đồng.

Như nơi đại-hải, tất cả sắc tượng của thế-giới đều hiện trong đó.

Như nhà ảo-thuật, dùng ảo-lực hiện những ảo-sự.

Cũng vậy, do sức oai-thân của Di-Lặc Bồ-Tát, do sức huyễn-trí bất-tư-nghì,

do có thể dùng huyễn-trí biết các pháp, do được sức tự-tại của Bồ-Tát, nên Thiện-Tài thấy tất cả cảnh giới tự-tại trang-nghiêm trong lâu các.

Bấy giờ Di-Lặc Bồ-Tát nhiếp thần-lực vào trong lâu-các, đàn-chỉ ra tiếng bảo Thiện-Tài rằng:

Thiện-nam-tử dậy! Pháp-tánh như vậy. Đây là những tướng của trí biết các pháp của Bồ-Tát làm nhơn-duyên tụ tập mà hiện ra. Tự-tánh như vậy, như huyễn, như mộng, như-ảnh, như tượng, đều chẳng thành-tự.

Nghe tiếng đàn-chỉ, Thiện-Tài liền từ tam-muội dậy.

Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Này Thiện-nam-tử! Người ở trong giải-thoát tự-tại bất-tư-nghì của Bồ-Tát thọ những hi-lặc tam-muội của Bồ-Tát, có thể thấy cung-điện trang-nghiêm của Bồ-Tát thần-lực gia-trì, của trợ-đạo lưu xuất, của nguyện-trí hiển hiện. Người thấy bồ-tát-hạnh, nghe bồ-tát-pháp, biết bồ-tát-đức, rõ như-lai nguyện.

Thiện-Tài thưa:

Bạch Đại-Thánh! Đây là sức oai-thần gia hộ ghi nhớ của thiện-tri-thức.

Bạch Đại-Thánh! Môn giải-thoát này tên là gì?

Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Này Thiện-nam-tử! Môn giải-thoát này tên là tạng trí trang-nghiêm nhập tất cả cảnh-giới ba đời chẳng quên mất.

Này Thiện-nam-tử! Trong môn giải-thoát này có bất-khả-thuyết bất khả-thuyết môn giải-thoát, là chỗ chứng đắc của Bồ-Tát nhất-sanh bồ-xứ.

Thiện-Tài hỏi:

Sự trang-nghiêm này đi về đâu?

Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Đi về nơi chỗ đến.

Thiện-Tài hỏi:

Từ chỗ nào đến?
Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Từ trong trí-huệ thần-lực của Bồ-Tát mà đến, nương thần-lực của Bồ-Tát mà an-trụ, không có chỗ đi, cũng không có chỗ trụ, chẳng phải tích tập, chẳng phải thường hằng, xa rời tất cả.

Này Thiện-nam-tử! Như Long-Vương làm mưa: chẳng từ thân ra, chẳng từ tâm ra, chẳng có tích tập, mà chẳng phải là chẳng thấy. Chỉ do sức tâm-niệm của Long-Vương mà mưa tuôn khắp thiên-hạ.

Cảnh-giới như vậy chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện-nam-tử! Cũng vậy, những sự trang-nghiêm trong lâu-các này chẳng ở trong cũng chẳng ở ngoài, mà chẳng phải là không thấy. Chỉ do thần-lực của Bồ-Tát và sức thiện-căn của người, mà người được thấy như vậy.

Này Thiện-nam-tử! Như nhà ảo-thuật làm những ảo-sự: không từ đâu lại, không đi đến đâu. Dầu không lại không đi, nhưng do ảo-lực mà thấy rõ ràng.

Cũng vậy, sự trang-nghiêm này không từ đâu lại, cũng không chỗ đi. Dầu không lại không đi, nhưng do quen tập sức huyền-trí bất-tư-nghì và do sức đại-nguyện thuở xưa mà hiển- hiện như vậy.

Thiện-Tài thưa:
Đại-Thánh từ-xứ nào đến đây?
Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Này Thiện-nam-tử! Chư Bồ-Tát không đến không đi, như vậy mà đến. Không đi không ở, như vậy mà đến. Không chỗ, không chấp, không mất, không sanh, chẳng ở, chẳng dời, chẳng động, chẳng khởi, không luyến, không nhiễm, không nghiệp, không báo, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng đoạn, chẳng thường, như vậy mà đến.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát từ chỗ đại-bi mà đến, vì muốn điều phục các chúng-sanh.

Từ chỗ đại-từ mà đến, vì muốn cứu hộ các chúng-sanh.

Từ chỗ tịnh-giới mà đến, vì tùy sở-thích mà thọ sanh.

Từ chỗ đại-nguyện mà đến, vì nguyện-lực thưở xưa gia-trì.

Từ chỗ thân-thông mà đến, vì nơi tất cả xứ, tùy thích mà hiện.

Từ chỗ không lay động mà đến, vì hằng chẳng bỏ rời tất cả Phật.

Từ chỗ không thủ xả mà đến, vì chẳng bắt buộc thân tâm phải qua lại.

Từ chỗ phương-tiện trí-huệ mà đến, vì tùy thuận tất cả chúng-sanh.

Từ chỗ thi-hiện biến-hóa mà đến, vì dường như ảnh tượng mà hóa hiện.

Nhưng này Thiện-nam-tử! Ngươi hỏi ta từ chỗ nào mà đến?

Này Thiện-nam-tử! Ta từ sanh-quán, nước Ma-La-Đề mà đến nơi đây.

Này Thiện-nam-tử! Nước ấy có tụ-lạc tên là Phòng-xá. Trong tụ-lạc có Trưởng-Giả-Tử tên là Cù-Ba-La, ta vì hóa độ người ấy vào phật-pháp mà ở nơi đó. Lại vì tất cả nhân-dân đáng được hóa-độ nên sanh nơi đó để thuyết pháp. Lại cũng vì cha mẹ quyến thuộc nói pháp đại thừa cho được xu nhập nên ở nơi đó, rồi từ đó đến đây.

Thiện-Tài thưa:

Bạch Đại-Thánh! Những gì là sanh-xứ của Bồ-Tát?

Di-Lặc Bồ-Tát nói:

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát có mười thứ sanh-xứ:

Bồ-dề-tâm là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh ra Bồ-Tát.

Thâm-tâm là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh thiện-tri-thức.

Chư-địa là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh các môn ba-la-mật.

Đại-nguyện là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh diệu-hạnh.

Đại-bi là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh tứ-nhiếp-pháp.

Quán-sát đúng lý là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh bát-nhã ba-la-mật.

Đại-thừa là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh thiện-xảo phương-tiện.

Giáo-hóa chúng-sanh là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh chư Phật.

Trí-huệ phương-tiện là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh vô-sanh pháp-nhãn.

Tu hành tất cả pháp là sanh-xứ của Bồ-Tát, vì là nhà sanh tam thế tất cả Như-Lai.

Này Thiện-nam-tử! Đại Bồ-Tát dùng bát-nhã ba-la-mật làm mẹ, phương-tiện thiện-xảo làm cha, thí-ba-la-mật làm nữ-mẫu, giới-ba-la-mật làm dưỡng-mẫu, nhẫn-ba-la-mật làm đồ-trang-nghiêm, tinh-tấn ba-la-mật làm ông gia dưỡng-dục, thiền ba-la-mật làm người rửa giặt, thiện-tri-thức làm thầy dạy, tất cả phần bồ-đề làm bạn, tất cả pháp lành làm quyến-thuộc, tất cả Bồ-Tát làm huynh đệ, bồ-đề-tâm làm nhà, tu hành đúng lý làm gia-pháp, chư địa làm gia-xứ, chư nhân làm gia-tộc, đại-nguyện làm gia-giáo, đầy đủ các hạnh làm thuận gia-pháp, khuyến phát đại-thừa làm nối gia-nghiệp, pháp-thủy rưới đầu nhất-sanh bồ-xứ Bồ-Tát làm Thái-Tử, thành-tựu bồ-đề là hay tịnh gia-tộc.

Này Thiện-nam-tử! Bồ-Tát siêu phàm-phu-địa, nhập bồ-tát-vị, sanh nhà Như-Lai, trụ chủng-tánh Phật như vậy, có thể tu các hạnh chẳng dứt Tam-Bảo, khéo giữ được chủng-tộc Bồ-Tát, tịnh bồ-tát-chủng, chỗ sanh tôn-thắng, không lỗi ác, tất cả thế-gian, thiên, nhơn, ma, phàm, sa-môn, bà-la-môn cung-kính ngợi khen.

Này Thiện-nam-tử! Đại Bồ-Tát sanh nhà tôn-thắng như vậy rồi, vì biết tất cả pháp như ảnh tượng nên đối với thế-gian không ghét chê. Vì biết tất cả pháp như biến-hóa nên không nhiễm trước các cõi hữu-lậu. Vì biết tất cả pháp không có ngã nên giáo-hóa chúng-sanh lòng không nhàm mỏi. Vì dùng đại-từ-bi làm thể tánh nên nhiếp thọ chúng-sanh chẳng biết lao khổ. Vì liễu đạt sanh tử dường như mộng nên trải qua tất cả kiếp mà không e sợ. Vì biết rõ các uẩn đều như huyễn nên thị hiện thọ sanh mà không nhàm mỏi. Vì biết các giới, xứ, đồng pháp-giới nên nơi các cảnh-giới không bi hoại diệt. Vì

biết tất cả tướng như dương-diệm nên vào trong các loài mà chẳng sanh điên-đảo mê hoặc. Vì đạt tất cả pháp đều như huyễn nên vào cảnh-giới mà chẳng sanh nhiễm trước. Vì biết pháp-thân nên tất cả phiền-não chẳng khi đối được. Vì được tự-tại nên nơi tất cả loài đều thông đạt vô-ngại.

Này Thiện-nam-tử! Thân ta sanh khắp tất cả pháp-giới, đồng sắc tướng sai-biệt với tất cả chúng-sanh, đồng ngôn âm sai khác với tất cả chúng-sanh, đồng những danh hiệu với tất cả chúng-sanh, đồng những cử chỉ sở thích của tất cả chúng-sanh để tùy thuận thế-gian giáo-hóa điều-phục, thị-hiện thọ sanh đồng với tất cả chúng-sanh thanh-tịnh, những sự nghiệp làm ra đồng với tất cả phàm-phu chúng-sanh.

Đồng với tâm tướng của tất cả chúng-sanh, đồng thế nguyện với tất cả Bồ-Tát mà hiện thân mình đầy khắp pháp-giới.

Này Thiện-nam-tử! Ta vì hóa độ những người thưở xưa cùng ta đồng tu công-hạnh mà nay thối thất tâm bồ-đề. Cũng vì giáo-hóa cha mẹ thân thuộc. Cũng vì giáo-hóa các Bà-La-Môn khiến họ bỏ tánh kiêu-mạn để được sanh trong chủng-tánh Như-Lai, nên ta sanh tại nhà bà-la-môn nơi tụ-lạc Phòng-Xá trong nước Ma-La-Đề ở Diêm-Phù-Đề này.

Này Thiện-nam-tử! Ta ở trong đại-lâu-các này tùy tâm sở-thích của các chúng-sanh dùng nhiều phương-tiện để giáo-hóa điều-phục.

Này Thiện-nam-tử! Ta vì tùy thuận tâm chúng-sanh, ta vì thành-thực chư Thiên đồng hành nơi cung Đâu-Suất, ta vì thị-hiện bồ-tát phước trí biến-hóa trang-nghiêm siêu quá tất cả dục-giới cho họ bỏ rời những dục lạc, vì cho họ biết hữu-vi đều vô-thường, vì cho họ biết chư Thiên hễ thạnh tất có suy, vì muốn thị-hiện lúc sắp giáng sanh dùng đại-trí pháp-môn cùng chư Bồ-Tát nhất-sanh bồ-xứ cùng nhau đàm luận, vì muốn nhiếp hóa những người đồng hành, vì muốn giáo-hóa những kẻ mà đức Thích-Ca Như-Lai để sót lại cho họ đều được khai ngộ như hoa sen nở, nên khi mạng chung ta sẽ sanh lên trời Đâu-Suất.

Này Thiện-nam-tử! Lúc ta viên-mãn bốn-nguyện thành nhất-thiết-trí, chứng vô-thượng bồ-đề, thời người và Văn-Thù Sư-Lợi đều được thấy ta.

Này Thiện-nam-tử! Người nên qua đến chỗ Văn-Thù Sư-Lợi thiện-tri-thức mà hỏi rằng: Bồ-Tát thế nào học bồ-tát-hạnh, thế nào nhập Phổ-Hiền hạnh-

môn, thế nào thành-tựu, thế nào quảng đại, thế nào tùy thuận, thế nào thanh-tịnh, thế nào viên-mãn?

Văn-Thù Sư-Lợi sẽ vì người mà phân-biệt diễn nói.

Tại sao vậy?

Vì những đại-nguyện của Văn-Thù Sư-Lợi, chẳng phải vô-lượng trăm ngàn ức na-do-tha Bồ-Tát khác có được.

Này Thiện-nam-tử! Văn-Thù Sư-Lợi có hạnh quảng đại, nguyện vô-biên, xuất sanh tất cả Bồ-Tát công-đức không thôi dứt.

Văn-Thù Sư-Lợi thường làm mẹ của vô-lượng trăm ngàn ức na-do-tha chư Phật. Thường làm thầy của vô-lượng trăm ngàn ức na-do-tha Bồ-Tát. Giáo hóa thành-tựu vô-lượng chúng-sanh. Tiếng đồn vang khắp mười phương thế-giới. Thường làm Thuyết-Pháp-Sư trong tất cả chúng hội của chư Phật. Được tất cả Như-Lai khen ngợi, trụ nơi trí thậm-thâm, có thể thấy tất cả pháp như thiệt, thông đạt tất cả cảnh-giới giải-thoát, rớt ráo những hạnh của Phổ-Hiền.

Này Thiện-nam-tử! Văn-Thù Sư-Lợi là thiện-tri-thức của người, làm cho người được sanh nhà Như-Lai, trưởng dưỡng tất cả thiện-căn, phát khởi tất cả pháp trợ-đạo, gặp thiện-tri-thức chơn thiệt khiến người tu tất cả công-đức, nhập tất cả nguyện võng, trụ tất cả đại-nguyện, vì người mà nói tất cả pháp bí-mật của Bồ-Tát, hiện tất cả hạnh bất-tư-nghì của bồ-tát, thưở xưa cùng người đồng sanh đồng hành.

Vì thế nên người phải đến chỗ Văn-Thù Sư-Lợi chớ có nhầm mỗi.

Văn-Thù Sư-Lợi sẽ vì người mà nói tất cả công-đức.

Tại sao vậy? Vì trước kia người thấy thiện-tri-thức, nghe bồ-tát-hạnh, nhập môn giải-thoát, đầy đủ đại-nguyện, đều do thần-lực của Văn-Thù Sư-Lợi.

Văn-Thù Sư-Lợi đều được rớt ráo tất cả xứ.

Lúc đó Thiện-Tài Đồng-Tử đánh lễ chân Di-Lặc Bồ-Tát, hữu-nhiều vô-lượng vòng, ân-cần chiêm-ngưỡng từ tạ mà đi.

---o0o---

Hán bộ quyển thứ tám mươi

52- (1) Y lời dạy của Di-lặc Bồ-Tát, Thiện-Tài đi qua hơn một trăm mười thành đến nước Phồ-Môn, thành Tô-Ma-Na, ở nơi cửa thành suy tìm Văn-Thù Sư-Lợi, trông được gặp gỡ kính thờ.

Bây giờ Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát từ xa đưa tay hữu qua khỏi một trăm mười do-tuần áp trên đầu Thiện-Tài mà nói rằng:

Lành thay! Lành thay! Nay Thiện-nam-tử! Nếu rời tín-căn thời tâm yếu kém, lo sợ ăn-năn công-hạnh chẳng tròn đủ, thói thất tinh-cần, nơi một thiện-căn sanh lòng trụ trước, với chút ít công-đức đã cho là đủ. Chẳng thể phát khởi hạnh nguyện, chẳng được thiện-tri-thức nhiếp thọ, chẳng được Như-Lai ức niệm, chẳng biết được pháp-tánh như vậy, lý-thú như vậy, pháp-môn như vậy, công-hạnh như vậy, cảnh-giới như vậy, đều không thể biết khắp, biết nhiều, tốt nguồn đáy, hiểu rõ, xu nhập giải-thoát, phân-biệt, chứng biết, chứng đắc, tất cả điều trên đây đều không thể được.

Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát tuyên nói pháp ấy cho Thiện-Tài được lợi ích hoan-hỷ thành-tựu vô-số pháp-môn, đầy đủ vô-lượng đại-trí quang-minh, khiến được Bồ-Tát vô-biên-tế đà-la-ni, vô-biên-tế nguyện, vô-biên-tế tam-muội, vô-biên-tế thần-thông, vô-biên-tế trí, khiến vào đạo-tràng phổ-hiền-hạnh.

Lại để Thiện-Tài ở tại chỗ cũ, Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát nhiếp thần-lực chẳng hiện.

53- Thiện-Tài tư-duy quán-sát nhất-tâm nguyện thấy Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, và muốn thấy Đại-Thiên thế-giới vi-trần-số thiện-tri-thức để gần-gũi cung-kính phụng thờ tuân hành giáo-pháp không chống trái, tăng trưởng xu cầu tất cả trí-huệ, làm rộng biển đại-bi, thêm mây đại-từ, quán-sát khắp mọi loài sanh lòng hoan-hỷ, an-trụ pháp-môn tịch-tĩnh của Bồ-Tát, duyên khắp tất cả cảnh-giới quảng-đại, học tất cả công-đức quảng-đại của Phật, nhập tất cả tri-kiến quyết định của Phật, thêm pháp trợ-đạo cho nhất-thiết-trí, khéo tu thâm-tâm của tất cả Bồ-Tát, biết tam-thế Phật thứ đệ xuất thế, vào biển nhất-thiết-pháp, chuyển xe nhất-thiết-pháp, sanh trong tất cả thế-gian, nhập nơi tất cả bồ-tát nguyện-hải, trụ tất cả kiếp tu bồ-tát-hạnh, chiếu rõ tất cả cảnh-giới Như-Lai, trưởng dưỡng chư căn của tất cả Bồ-Tát, được quang-minh thanh-tịnh của nhất-thiết-trí, chiếu khắp mười phương, trừ hết tối tăm chướng-ngại,

biết khắp pháp-giới, hiện thân mình khắp tất cả cõi, tất cả loài, dẹp tất cả chướng, vào khắp vô-ngại, trụ nơi bực pháp-giới bình-đẳng, quán-sát cảnh-giới giải-thoát của Phổ-Hiền, được nghe danh tự hạnh nguyện của Phổ-Hiền đại Bồ-Tát, cũng nghe trợ-đạo, chánh-đạo, bậc chư địa, phương-tiện-địa, nhập-địa, thắng-tấn-địa, trụ-địa, tu-tập-địa, cảnh-giới-địa, oai-lực-địa, đồng-trụ khát ngưỡng.

Thiện-Tài muốn thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát, liền ở trước tòa sư-tử của Tỳ-Lô-Giá-Na Như-Lai nơi Kim-Cang-Tạng Bồ-Đề-Tràng, trên tòa Bửu-Liên-Hoa-Tạng, phát tâm rộng lớn như hư-không-giới, khởi tâm vô-ngại, bỏ tất cả cõi rời tất cả chấp, tâm vô-ngại đi trong tất cả pháp vô-ngại, tâm vô-ngại vào khắp tất cả thập phương, tâm thanh-tịnh vào cảnh-giới của nhất-thiết-trí, tâm minh-liễu quán-sát đạo-tràng trang-nghiêm, tâm quảng-đại nhập tất cả phật-pháp-hải, tâm châu-biến hóa-độ tất cả chúng-sanh-giới, tâm vô-lượng tịnh tất cả phật-độ, tâm vô-tận trụ tất cả kiếp, tâm cứu-cánh xu hướng Như-Lai thập-lực.

Lúc Thiện-Tài phát khởi những tâm như vậy, do sức thiện-căn của mình, được sức-gia-hộ của tất cả Như-Lai, do sức đồng thiện-căn của Phổ-Hiền Bồ-Tát, nên Thiện-Tài thấy mười thứ thoại-tướng, như là:

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, tất cả như-lai thành đấng-chánh-giác.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh không các ác-đạo.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh nghiêm-sức với những diệu-liên-hoa.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, tất cả chúng-sanh thân tâm thanh-tịnh.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, trang-nghiêm với những châu bửu.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, tất cả chúng-sanh tướng tốt nghiêm thân.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, những mây trang-nghiêm che phía trên.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, tất cả chúng-sanh mến yêu nhau, giúp ích nhau, chẳng hại nhau.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, đạo-tràng trang-nghiêm.

Thấy tất cả phật-độ thanh-tịnh, tất cả chúng-sanh tâm thường niệm Phật.

Thiện-Tài lại thấy mười tướng quang-minh, như là:

Thấy bao nhiêu vi-trần của tất cả thế-giới, trong mỗi mỗi vi-trần xuất-sanh tất cả thế-giới vi-trần-số phật-quang-minh võng-vân chiếu sáng khắp nơi.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số phật quang-minh luân-vân nhiều thứ sắc-tướng cùng khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số phật sắc-tượng bửu-vân cùng khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số phật-quang-diệm luân-vân cùng khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số những diệu-hương-vân cùng khắp mười phương khen ngợi tất cả hạnh nguyện đại công-đức-hải của Phổ-Hiền.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số như nguyệt tinh tú vân, đều phóng quang-minh của Phổ-Hiền Bồ-Tát chiếu khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số tất cả chúng-sanh thân sắc tượng vân phóng phật-quang-minh chiếu khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số tất cả phật-sắc-tượng ma-ni-vân cùng khắp pháp-giới.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế giới vi-trần-số Bồ-Tát thân sắc-tượng-vân đầy khắp pháp-giới, khiến tất cả chúng-sanh đều được xuất ly, đều mãn sở-nguyện.

Trong mỗi mỗi vi-trần xuất sanh tất cả thế-giới vi-trần-số Như-Lai thân sắc-tượng-vân, nói thệ nguyện quảng đại của tất cả Phật cùng khắp pháp-giới.

Thiện-Tài thấy mười thứ quang-minh này rồi, nghĩ rằng: nay tôi sẽ được thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát thêm lớn thiện-căn. Thấy tất cả Phật, nơi tất cả Bồ-Tát sanh tri giải quyết định, được nhất-thiết-trí.

Thiện-Tài nhiếp khắp thiện-căn, nhứt tâm cầu thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát, khởi đại tinh-tấn tâm không thôi chuyển, liền dùng phổ-nhãn quán-sát mười phương tất cả chư Phật và chúng Bồ-Tát. Bao nhiêu cảnh-giới đã thấy đều tưởng là được thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Dùng trí-huệ-nhãn quán-sát phổ-hiền đạo, tâm quảng-đại dường như hư-không, đại-bi kiên-cố như Kim-Cang. Nguyên tận vị-lai thường được theo Phổ-Hiền, niệm niệm tùy thuận tu phổ-hiền-hạnh, thành-tựu trí-huệ, nhập như-lai-cảnh, trụ phổ-hiền-địa.

Bấy giờ Thiện-Tài Đồng-Tử liền thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát ở trong chúng-hội trước đức Như-Lai, ngồi tòa sư-tử Bửu-Liên-Hoa, chúng Bồ-Tát vây quanh rất là tôn nghiêm, thế-gian không sánh được, cảnh-giới trí-huệ vô-lượng vô-biên khó lường khó nghĩ, đồng tam-thê Phật, tất cả Bồ-Tát không quán-sát được.

Thấy thân Phổ-Hiền, mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả thê-giới vi-trần-số quang-minh-vân, khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả thê-giới, trừ diệt tất cả chúng-sanh khổ hoạn, khiến các Bồ-Tát sanh đại hoan-hỷ.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số những sắc-hương-diệm-vân, khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả chư Phật chúng-hội đạo-tràng, để huân tập tất cả.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số tạp-hoa-vân, khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả chư Phật chúng-hội đạo-tràng mưa những diệp-hoa.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số hương thọ vân, khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả chư Phật chúng-hội đạo-tràng mưa những diệp hương.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số diệp-y vân, khắp pháp-giới hư-không-giới chư Phật chúng-hội đạo-tràng mưa những diệp-y.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số bửu-thọ-vân, khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả chư Phật chúng-hội đạo-tràng, mưa ma ni bửu.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số sắc-giới thiên-thân-vân sung-mãn pháp-giới, khen ngợi bờ-đề-tâm.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số phạm-thiên thân vân, khuyến thỉnh chư như lai chuyển diệu pháp luân.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số dục-giới thiên vương thân vân, hộ trì pháp-luân của tất cả như-lai.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số tam-thế phật-sát-vân, khắp pháp-giới hư-không-giới vì các chúng-sanh, những người không chỗ về nương mà làm chỗ về nương, những người không chỗ che chở mà làm chỗ che chở, những người không chỗ y-chỉ mà làm chỗ y chỉ.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số thanh-tịnh phật-sát-vân khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả chư Phật xuất thế trong đó, chúng hội Bồ-Tát thấy đều sung-mãn.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số tịnh bất-tịnh phật-sát-vân khắp pháp-giới hư-không-giới, khiến tạp nhiễm chúng-sanh đều được thanh-tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số bất tịnh-tịnh phật-sát-vân khắp pháp-giới hư-không-giới, khiến tạp nhiễm chúng-sanh đều được thanh-tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số bất-tịnh phật-sát-vân khắp pháp-giới hư-không-giới, khiến thuần nhiễm chúng-sanh đều được thanh-tịnh.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số chúng-sanh thân-vân khắp pháp-giới hư-không-giới, tùy sở nghi giáo hóa chúng-sanh đều khiến phát tâm vô-thượng bờ-đề.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số bờ-tát thân-vân biến pháp-giới hư-không-giới tán dương những danh hiệu của chư Phật làm cho chúng-sanh tăng trưởng thiện-căn.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số
bồ-tát thân-vân khắp pháp-giới hư-không-giới tất cả phật-sát tuyên dương tất
cả chư Phật Bồ-Tát, những thiện-căn sanh khởi từ khi sơ phát tâm.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số
bồ-tát thân-vân khắp pháp-giới hư-không-giới, trong mỗi phật-sát nơi tất cả
phật-sát tuyên dương tất cả bồ-tát nguyện-hải và thanh-tịnh diệu-hạnh của
Phổ-Hiền Bồ-Tát.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông, trong mỗi niệm xuất sanh Phổ-Hiền Bồ-Tát hạnh-vân
khiến tâm tất cả chúng-sanh được mãn túc, tu tập đầy đủ đạo nhất-thiết-trí.

Thấy mỗi mỗi lỗ lông xuất sanh tất cả phật-sát vi-trần-số chánh-giác thân-
vân, nơi tất cả phật-sát hiện thành chánh-giác, khiến các Bồ-Tát thêm lớn
pháp đại-thừa thành nhất-thiết-trí.

Thiện-Tài thấy cảnh-giới thần-thông tự-tại của Phổ-Hiền Bồ-Tát như vậy,
thân tâm hoan hỉ, hớn hở vô-lượng.

Lại thấy mỗi mỗi thân phần, mỗi mỗi lỗ chân lông của Phổ-Hiền đều có Đại-
Thiên thế-giới phong-luân, thủy-luân, địa-luân, hỏa-luân, đại-hải, giang-hà
và những Bửu-Sơn, Tu-Di, Thiết-vi, thành áp, cung điện, viên lâm, tất cả xứ
của địa-ngục, ngạ-quỷ, súc-sanh, Diêm-La-Vương, những cung điện của
Thiên, Long, Bát-Bộ, nhân và phi-nhân, cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô-Sắc, nhật,
nguyệt, tinh-tú, gió, mây, sấm, chớp, ngày, đêm, tháng, giờ đến năm, kiếp,
chư Phật xuất thế, chúng hội Bồ-Tát, đạo-tràng trang-nghiêm, những sự như
vậy đều thấy rõ cả.

Như thấy rõ tại thế-giới này, tất cả thế-giới ở mười phương đều thấy rõ cả.

Như thấy thập phương thế-giới hiện-tại, tất cả thế-giới tiền-tế hậu-tế cũng
thấy như vậy, nhưng vẫn chẳng tạp loạn nhau.

Như ở chỗ Tỳ-Lô-Giá-Na-Như-Lai thị-hiện sức thần-thông như vậy, tại
Liên-Hoa-Đức thế-giới, chỗ của Hiền-Thủ Phật, hiện sức thần-thông cũng
như vậy.

Nhẫn đến tại tất cả thế-giới mười phương, chỗ của tất cả chư Phật Như-Lai,
cũng hiện sức thần-thông như vậy.

Mười phương tất cả thế-giới trong mỗi mỗi vi-trần đều có pháp-giới chư Phật chúng-hội. Chỗ mỗi đức Phật, Phổ-Hiền Bồ-Tát ngồi trên tòa Bửu-Liên-Hoa Sư-Tử hiện sức thần-thông cũng đều như vậy.

Trong thân của mỗi mỗi Phổ-Hiền đều hiện tất cả cảnh-giới tam-thế, tất cả cõi Phật, tất cả chúng-sanh, tất cả Phật xuất-hiện, tất cả bồ-tát-chúng, nghe ngôn âm của tất cả chúng-sanh, ngôn âm của tất cả Phật, pháp-luân của tất cả Như-Lai chuyên. Lại thấy công-hạnh của tất cả Bồ-Tát, thần-thông du-hí của tất cả Như-Lai.

Thiện-Tài thấy vô-lượng đại-thần-thông-lực bất-tur-nghi của Phổ-Hiền Bồ-Tát như vậy, liền được mười thứ trí ba-la-mật. Như là:

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm đều có thể đi khắp tất cả cõi Phật.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm đều có thể qua đến tất cả chỗ Phật.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm đều có thể cúng-dường tất cả Như-Lai.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm ở khắp chỗ của tất cả Như-Lai để nghe pháp và thọ trì.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm tư-duy pháp-luân của tất cả Như-Lai.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm biết sự đại thần-thông bất-tur-nghi của tất cả Phật.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm nói một câu pháp tột thuở vị-lai biện-tài vô-tận.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm dùng thân bát-nhã quán tất cả pháp.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm nhập tất cả pháp-giới thiết-tướng-hải.

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm biết tâm của tất cả chúng-sinh

Trí ba-la-mật trong mỗi niệm huệ hạnh của Phổ-Hiền đều hiện-tiền.

Thiện-Tài đã được mười trí ba-la-mật này rồi, Phổ-Hiền Bồ-Tát liền dơ tay hữu xoa đầu Thiện-Tài.

Được xoa đầu, Thiện-Tài liền được tất cả phật-sát vi-trần-số môn tam-muội, mỗi tam-muội lại dùng phật-sát vi-trần-số tam-muội làm quyến-thuộc.

Mỗi mỗi tam-muội đều thấy tất cả phật-sát vi-trần-số phật-đại-hải mà từ xưa chưa thấy, tích tập tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí trợ-đạo, sanh đủ tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí thượng-diệu-pháp, phát tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí đại-thệ-nguyện, nhập tất cả phật-sát vi-trần-số đại-nguyện-hải, trụ tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí xuất-yếu-đạo, tu tất cả phật-sát vi-trần-số bồ-tát-hạnh, khởi tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí đại-tinh-tấn, được tất cả phật-sát vi-trần-số nhất-thiết-trí tịnh-quang-minh.

Như ở Ta-Bà thế-giới chỗ của Tỳ-Lô-Giá-Na Phật này, Phổ-Hiền Bồ-Tát xoa đầu Thiện-Tài Đòng-Tử, khắp mười phương thế-giới, trong mỗi vi-trần nơi những thế-giới ấy, tất cả thế-giới, tất cả chỗ Phật, Phổ-Hiền Bồ-Tát cũng xoa đầu Thiện-Tài như vậy, những pháp-môn tam-muội chứng được cũng đồng.

Bấy giờ Phổ-Hiền Bồ-Tát bảo Thiện-Tài rằng:

Này Thiện-nam-tử! Ngươi thấy thần-lực của ta chăng?

Thiện-Tài thưa:

Bạch vâng! Những sự thần thông quảng đại bất-tu-nghì này chỉ đức Như-Lai mới biết được.

Phổ-Hiền Bồ-Tát nói.

Này Thiện-nam-tử! Thuở quá-khứ bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số kiếp, ta thật hành bồ-tát-hạnh cầu nhất-thiết-trí. Trong mỗi mỗi kiếp vì muốn thanh-tịnh bồ-đề-tâm, nên kính thờ bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số Phật.

Trong mỗi mỗi kiếp vì tích tập nhất-thiết-trí phước đức nên thiết lập bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số thí-hội quảng đại, khiến tất cả thế-gian đều nghe biết, phàm ai đến cầu xin thời đều làm cho họ đầy đủ cả.

Trong mỗi mỗi kiếp vì cầu pháp nhất-thiết-trí nên ta đem bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số tài vật bố-thí.

Trong mỗi mỗi kiếp vì cầu phật-trí, nên ta đem bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số thành ấp, tụ lạc, quốc độ, vương vị, thê tử, quyến thuộc, mắt tai mũi lưỡi, thân thịt tay chân đến cả mạng sống để bố thí.

Trong mỗi mỗi kiếp vì cầu nhất-thiết-trí-thủ, nên ta đem bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số đầu để bố-thí.

Trong mỗi mỗi kiếp vì cầu nhất-thiết-trí, nên ở chỗ bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số Như-Lai, ta cung kính tôn trọng, kính thờ cúng-dường, rồi xuất-gia học đạo, trong phật-pháp tu hành hộ giáo.

Này Thiện-nam-tử! Ta ở trong những số kiếp như vậy, tự nhớ chưa từng có một niệm chẳng thuận phật-giáo, chưa từng có một niệm sanh lòng sân hại, cũng chưa từng có một niệm sanh tâm ngã ngã-sở, tâm mình người sai biệt, tâm xa rời bờ-đề, tâm nhàm mỏi sanh tử, tâm lười biếng, tâm chướng ngại, tâm mê hoặc. Mà ta chỉ an trụ tâm đại bờ-đề vô-thượng chẳng thể trở hoại tích tập pháp trợ-đạo nhất-thiết-trí.

Này Thiện-nam-tử! Ta trang-nghiêm phật-độ, dùng tâm đại-bi cứu hộ chúng-sanh, giáo-hóa thành-tự, cúng-dường chư Phật, thờ thiện-tri-thức, vì cầu chánh-pháp nên hoằng tuyên hộ-trì, trong thân ngoài vật đều có thể xả tất cả, đến mạng sống cũng không tiếc.

Nếu dùng thời-gian kiếp-hải để nói nhơn-duyên đó, kiếp-hải còn có thể hết chớ nhơn-duyên đó không cùng tận.

Này Thiện-nam-tử! Trong pháp-hải của ta, không có một chữ không có một câu, Chẳng phải thí xả ngôi Chuyển-Luân-Vương mà cầu được. Chẳng phải thí xả tất cả sở-hữu mà cầu được.

Này Thiện-nam-tử! Pháp của ta cầu đều vì cứu hộ tất cả chúng-sanh. Một lòng suy nghĩ mong cho chúng-sanh được nghe pháp này. Nguyên dùng trí-quang chiếu khắp thế-gian. Nguyên vì chúng-sanh mà khai thị trí xuất-thế-gian. Nguyên cho chúng-sanh đều được an lạc. Nguyên khắp tán dương những công-đức của chư Phật.

Thuở xưa, non-duyên của ta như vậy, trong bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số kiếp-hải nói không hết được.

Này Thiện-nam-tử! Vì thế nên ta dùng sức trợ đạo pháp như vậy, những sức thiện-căn, sức đại chí-nguyện, sức tu công-đức, sức như thiết tư-duy tất cả pháp, sức trí-huệ-nhãn, sức phật-oai-thần, sức đại-từ-bi, sức tịnh-thần-thông, sức thiện-tri-thức như vậy nên ta được pháp-thân thanh-tịnh tam thể bình-đẳng rốt ráo này. Ta lại được sắc-thân thanh-tịnh vô-thượng siêu các thế-gian, tùy sở thích của tâm chúng-sanh mà hiện hình vào tất cả cõi khắp tất cả xứ, nơi các thế-giới rộng hiện thần-thông, làm cho người thấy đều vui mừng.

Này Thiện-nam-tử! Ngươi quan-sát sắc-thân của ta như vậy.

Sắc-thân của ta đây đã thành-tựu từ vô-biên kiếp hải. Vô-lượng ngàn ức na-do-tha kiếp khó thấy khó nghe.

Này Thiện-nam-tử! Nếu có chúng-sanh chưa gieo thiện-căn và gieo ít thiện-căn, Thanh-Văn, Bồ-Tát thời còn chẳng được nghe danh hiệu của ta huống là thấy được thân ta.

Này Thiện-nam-tử! Nếu có chúng-sanh được nghe danh hiệu của ta thời không còn thối chuyển nơi vô-thượng bồ-đề.

Nếu ai hoặc thấy, hoặc chạm, hoặc rước, hoặc đưa, hoặc tạm theo dõi, nhãn đến trong mộng được thấy nghe ta, thời đều cũng được bất thối chuyển cả.

Hoặc có chúng-sanh một ngày một đêm nhớ nghĩ đến ta thời liền được thành-thục.

Hoặc bảy ngày bảy đêm, nửa tháng, một tháng, nửa năm, một năm, trăm năm, ngàn năm, một kiếp, trăm kiếp, nhãn đến bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số kiếp nghĩ nhớ đến ta mà được thành-thục.

Hoặc một đời, hoặc trăm đời, nhãn đến bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số đời nghĩ nhớ đến ta mà thành-thục.

Hoặc thấy ta phóng đại quang-minh, hoặc thấy ta chấn động cõi Phật, hoặc sanh e sợ, hoặc sanh hoan-hỉ thấy đều thành-thục.

Này Thiện-nam-tử! Ta dùng phật-sát vi-trần-số môn phương-tiện như vậy, làm cho các chúng-sanh chẳng thôi chuyển nơi vô-thượng bồ-đề.

Nếu có chúng-sanh nào thấy nghe cõi thanh-tịnh của ta thời tất được sanh trong cõi thanh-tịnh này.

Nếu có chúng-sanh nào thấy nghe thân thanh-tịnh của ta thời tất được sanh trong thân thanh-tịnh của ta.

Này Thiện-nam-tử! Ngươi nên quan-sát thân thanh-tịnh của ta đây.

Thiện-Tài quán-sát tướng-hảo chi tiết nơi thân Phổ-Hiền Bồ-Tát. Trong mỗi mỗi lỗ lông đều có bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát-hải. Mọi mỗi sát-hải đều có chư Phật xuất thế và chúng-hội Bồ-Tát.

Và lại thấy tất cả sát-hải đó: những kiến lập, những hình trạng, những trang-nghiêm, những đại-sơn bao quanh, những sắc mây che trùm hư-không, những Phật Như-Lai xuất thế thuyết những pháp-luân.

Lại thấy ở trong mỗi mỗi thế-giới hải, Phổ-Hiền xuất hiện tất cả phật-sát vi-trần-số phật-hóa thân-vân, cùng khắp thập phương tất cả thế-giới giáo hóa chúng-sanh khiến hướng về vô-thượng bồ-đề.

Bấy giờ Thiện-Tài lại thấy tự thân ở trong thân Phổ-Hiền giáo-hóa chúng-sanh trong mười phương tất cả thế-giới.

Bao nhiêu thiện-căn trí-huệ quang-minh của Thiện-Tài đã được, khi thân cận phật-sát vi-trần-số chư thiện-tri-thức, sánh với thiện-căn khi thấy Phổ-Hiền Bồ-Tát mà được, thời không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần trăm ngàn ức, nhứt đến không bằng một phần toán-số thí-dụ.

Trong một niệm mà hiện nay Thiện-Tài nhập sát-hải của chư Phật ở trong một lỗ lông của Phổ-Hiền, sánh với thời-gian từ sơ phát tâm đến nay đã nhập sát-hải, thời nhiều hơn đến số bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần. Như nơi một lỗ lông, tất cả lỗ lông cũng đều như vậy.

Trong lỗ lông của Phổ-Hiền Bồ-Tát, Thiện-Tài bước một bước qua khỏi bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số thế-giới, đi mãi như vậy tột

thuở vi-lai vẫn còn chẳng biết được thứ đệ sát-hải của trong một lỗ lông, cũng chẳng biết ngăn mé của sát-hải-tạng, sát-hải sai-biệt, sát-hải phổ-nhập, sát-hải-thành, sát-hải-hoại, sát-hải trang-nghiêm. Cũng chẳng biết được ngăn mé của phật-hải thứ đệ, phật-hải tạng, phật-hải sai-biệt, phật-hải phổ nhập, phật-hải sanh, phật-hải-diệt. Cũng chẳng biết được ngăn mé của bồ-tát-chúng-hải thứ đệ, bồ-tát-chúng-hải tạng, bồ-tát chúng-hải sai-biệt, bồ-tát chúng-hải phổ nhập, bồ-tát chúng-hải tập, bồ-tát chúng-hai tán. Cũng chẳng thể biết ngăn mé của trí nhập chúng-sanh-giới, biết căn chúng sanh, giáo-hóa điều-phục chúng-sanh, chỗ trụ thậm-thâm tự-tại của Bồ-Tát những địa những đạo của Bồ-Tát nhập.

Nơi sát hải trong lỗ lông của Phổ-Hiền Bồ-Tát, Thiện-Tài đi như vậy hoặc nơi một cõi trải qua một kiếp, nhẫn đến hoặc trải qua bất-khả-thuyết bất-khả-thuyết phật-sát vi-trần-số kiếp mà đi như vậy.

Cũng chẳng mất nơi đây mà hiện nơi kia. Mỗi niệm Thiện-Tài cùng khắp vô-biên sát-hải giáo-hóa chúng-sanh khiến họ hướng về vô-thượng bồ-đề.

Đương lúc đó, Thiện-Tài thứ đệ được những hạnh-nguyện-hải của Phổ-Hiền Bồ-Tát, đồng với Phổ-Hiền, đồng với chư Phật một thân sung-mãn tất cả thế-giới, đồng quốc-độ, đồng hạnh, đồng chánh-giác, đồng thần-thông, đồng pháp-luân, đồng biện-tài, đồng ngôn từ, đồng âm thanh, đồng lực vô-úy, đồng phật-sở-trụ, đồng đại từ-bi, bất-tư-nghì giải-thoát tự-tại đều đồng.

Lúc đó Phổ-Hiền đại Bồ-Tát liền nói kệ rằng:

Các ngài phải trừ những phiền-nã
Nhất tâm bất loạn mà lắng nghe
Tôi nói Như-Lai đủ các độ
Tất cả đạo chân-thiệt giải-thoát.
Xuất thế điều nhu Thắng-Trượng-Phu
Trong lòng thanh-tịnh như hư-không
Hằng phóng trí-nhật đại quang-minh
Khiến khắp quần-sanh diệt si ám.
Như-Lai rất khó được thấy nghe
Vô-lượng ức kiếp nay mới gặp
Như hoa ưu-đàm một lần hiện
Vì thế nên nghe Phật công-đức.
Tùy thuận việc làm của thế-gian
Ví như thuật-sĩ hiện những sự

Chỉ để làm vui lòng chúng-sanh
Chưa từng phân-biệt khỏi tưởng niệm.

Chư Bồ-Tát nghe lời kệ trên đây, tất cả đều khát ngưỡng mong được nghe công-đức chơn-thiệt của đức Thế-Tôn, đều nghĩ rằng:

Phổ-Hiền Bồ-Tát tu đủ các hạnh, thể tánh thanh-tịnh, những lời nói ra đều chẳng hư luống, tất cả Như-Lai đều khen ngợi ngài.

Phổ-Hiền Bồ-Tát công-đức trí-huệ trang-nghiêm đầy đủ, như hoa sen chẳng dính trần, cấu tam-giới. Ngài bảo chúng Bồ-Tát rằng:

Các ngài lắng nghe! Nay tôi muốn nói tương một giọt trong biển công-đức của Phật.

Phổ-Hiền Bồ-Tát liền nói kệ rằng:

Phật-trí rộng lớn đồng hư-không
Khắp cùng tất cả tâm chúng-sanh
Đều rõ thế-gian những vọng-tưởng
Chẳng khởi những phân-biệt sai khác.
Một niệm đều biết pháp tam thế
Cũng rõ tất cả căn chúng-sanh
Ví như nhà ảo-thuật thiện-xảo
Mỗi niệm thị-hiện vô-biên sự.
Tùy tâm chúng-sanh hiện những hạnh
Thuở xưa các nghiệp, sức thế nguyện
Khiến họ thấy biết đều chẳng đồng
Mà Phật bỗng-lai không động niệm.
Hoặc có xú xú thấy Phật ngồi
Sung mãn thập phương các thế-giới,
Hoặc có chúng-sanh tâm bất tịnh
Trong vô lượng kiếp chẳng thấy Phật.
Hoặc có tín giải rời kiêu mạn
Phát ý liền được thấy Như Lai,
Hoặc kẻ siểm cuồng tâm bất-tịnh
Ức kiếp tìm cầu chẳng thấy Phật.
Hoặc người mọi xú nghe tiếng Phật
Âm thanh mỹ Diệu làm tâm vui,
Hoặc kẻ trăm ngàn muôn ức kiếp

Vì tâm bất tịnh chẳng được nghe.
Hoặc thấy thanh-tịnh Đại Bồ-Tát
Đầy khắp Tam-thiên đại-thiên giới
Đều đã đầy đủ hạnh Phổ-Hiền
Trong đó Như-Lai nghiêm nhiên tọa.
Hoặc thấy cõi này diệu vô-tỷ
Phật vô-lượng kiếp đã nghiêm tịnh
Tỳ-Lô-Giá-Na Tối-Thắng-Tôn
Trong đây đại ngộ thành Chánh-Giác.
Hoặc-thấy Liên-Hoa cõi thắng-diệu
Hiền-Thủ Như-Lai ở trong đó
Vô-lượng Bồ Tát chúng vi-nhiều
Thảy đều siêng tu hạnh Phổ-Hiền.
Hoặc có thấy Phật Vô-lượng-thọ
Quan Âm Thế-Chí hầu hai bên
Đều bậc quán-Đảnh Bồ-xứ cả
Sung mãn mười phương các quốc độ.
Hoặc có thấy cõi Đại-Thiên này
Thanh-tịnh trang-nghiêm như Diệu-Hi
A-Súc Như-Lai ngự tại đây
Chúng đại Bồ-Tát bao quanh Phật.
Hoặc thấy Nguyệt-Giác Danh-Xưng Phật
Cùng Kim-Cang-Tràng chư Bồ-Tát
Ở cõi Viên-Cảnh Diệu-Trang-Nghiêm
Khắp đến mười phương các quốc-độ.
Hoặc thấy Nhứt-Tạng Phật Thế-Tôn
Ở cõi thanh-tịnh Thiện-Quang-Minh
Cùng với quán-đảnh chư Bồ-Tát
Sung mãn mười phương mà thuyết pháp.
Hoặc thấy Kim-Cang-Đại-Diêm Phật
Câu hội với Trí-Tràng Bồ-Tát
Châu hành tất cả cõi quảng đại
Thuyết pháp diệt trừ chúng-sanh-mê.
Mỗi mỗi đầu lông bất-khả-thuyết
Chư Phật tướng hảo ba mươi hai
Bồ-Tát quyên-thuộc đồng vây quanh
Vì độ chúng-sanh luôn thuyết pháp.
Hoặc có xem thấy một lỗ lông
Đầy đủ cõi trang-nghiêm quảng đại
Vô-lượng Như-Lai đều ở trong

Thanh-tịnh phật-tử đều sung-mãn.
Hoặc có thấy trong một vi-trần
Có đủ hằng-sa Phật quốc-độ
Vô-lượng Bồ-Tát đều sung-mãn
Bất-khả-thuyết kiếp tu các hạnh.
Hoặc có thấy chỗ một đầu lông
Vô-lượng trần-sa những sát-hải
Bao nhiêu nghiệp khởi đều sai khác
Tỳ-Lô-Giá-Na chuyên pháp-luân.
Hoặc thấy thế-giới chẳng thanh-tịnh
Hoặc thấy thanh-tịnh báu làm thành
Nhu-Lai trụ thọ lâu vô-lượng
Nhấn đến niết-bàn đều hiện đủ.
Cùng khắp mười phương các thế-giới
Thị hiện nhiều thứ bất-tư-nghì
Tùy các chúng-sanh tâm trí nghiệp
Thấy đều hóa độ khiến thanh-tịnh.
Vô-Thượng Đạo-Sư như vậy thấy
Sung-mãn thập phương các quốc-độ
Thị-hiện nhiều loại thần-thông-lực
Tôi nói một ít ngài nên nghe.
Hoặc thấy Thích-Ca thành phật-đạo
Đã trải kiếp số bất-tư-nghì,
Hoặc thấy nay mới làm Bồ-Tát
Mười phương lợi ích các chúng-sanh.
Hoặc người lại thấy Thích Sư-Tử
Cúng-dường chư Phật tu đạo hạnh,
Hoặc thấy Thế-Tôn đủ phước trí
Hiện hiện những sự đại thần-thông.
Hoặc thấy bố-thí, hoặc trì giới,
Hoặc nhẫn, tinh-tấn, hoặc thiền định,
Bát-nhã, phương-tiện, nguyện, lực, trí
Tùy tâm chúng-sanh đều thị-hiện.
Hoặc thấy rót ráo ba-la-mật
Hoặc thấy an trụ ở các địa
Tổng-trì, tam-muội, thần-thông trí
Như vậy đều hiện đầy đủ cả.
Hoặc hiện tu hành vô-lượng kiếp
Trụ nơi bồ-tát, bậc kham-nhẫn
Hoặc hiện trụ nơi bậc bất-thối

Hoặc hiện pháp-thủy rưới trên đầu.
Hoặc hiện thân Phạm, Thích Tứ Vương
Hoặc hiện Sát-Lợi, Bà-La-Môn,
Nhiều loại sắc tướng thân trang-nghiêm
Dường như thuật-sĩ hiện hình tượng.
Hoặc hiện Đâu-Suất mới giáng thân
Hoặc thấy trong cung thọ dục lạc
Hoặc thấy rời bỏ những vinh hoa
Xuất gia lìa tục đi học đạo.
Hoặc thấy mới sanh, hoặc thấy chết,
Hoặc thấy xuất gia học dị-hạnh
Hoặc thấy ngồi dưới cội Bồ-Đề
Hàng phục ma-quân thành Chánh-Giác.
Hoặc lại thấy Phật mới niết-bàn
Hoặc thấy dựng tháp khắp thế-gian
Hoặc thấy trong tháp thờ tượng Phật
Vì biết thời cơ hiện như vậy.
Hoặc thấy Như-Lai Vô-Lượng-Thọ
Thọ Phật ký cho chư Bồ-Tát
Mà thành vô-thượng Đại-Đạo-Sư
Kế bổ nhậm ở cõi An-Lạc.
Hoặc thấy vô-lượng ngàn ức kiếp
Phật-sự đã xong nhập niết-bàn
Hoặc thấy nay mới thành bồ-đề
Hoặc thấy chánh tu những diệu-hạnh.
Hoặc thấy Như-Lai Thanh-Tịnh Nguyệt
Ở tại Phạm-Thế và Ma-Cung,
Tư-Tại Thiên-Cung, Hóa-Lạc-Cung,
Thị-hiện thần-thông những biến-hóa.
Hoặc thấy ở tại cung Đâu-Suất
Vô-lượng chư Thiên-đồng vây quanh
Vì họ thuyết pháp cho hoan-hỉ
Chư Thiên phát tâm cúng-dường Phật.
Hoặc thấy ở tại Dạ-Ma Thiên
Đao-Lợi, Tứ-Thiên, cung Long Thần,
Nơi cung-điện Thiên, Long, Bát-Bộ
Không chỗ nào Phật chẳng hiện thân.
Ở chỗ Nhiên-Đăng Phật Thế-Tôn
Rải hoa, trải tóc để cúng-dường
Từ đây biết rõ pháp thâm diệu

Hằng dùng đạo này độ quần-sanh.
Hoặc người thấy Phật lâu niết-bàn,
Hoặc thấy Phật mới thành bò-đề,
Hoặc thấy Phật trụ vô-lượng kiếp
Hoặc thấy giây lát liền nhập diệt.
Thân-tướng quang-minh cùng thọ-mạng
Trí-huệ bò-đề và niết-bàn
Chúng-hội được độ, tiếng oai-nghi
Mỗi mỗi như vậy đều vô-số.
Hoặc hiện thân mình rất rộng lớn
N như núi Tu-Di, Đại-Bửu Sơn,
Hoặc thấy Phật ngồi chẳng động lay
Sung-mãn vô-biên những thế-giới.
Hoặc thấy viên-quang lượng một tầm
Hoặc thấy ngàn vạn ức do-tuần
Hoặc thấy chiếu khắp vô-lượng cõi
Hoặc thấy sung mãn tất cả cõi.
Hoặc thấy Phật thọ tám mươi năm
Hoặc thấy thọ ngàn muôn ức tuổi
Hoặc thọ bất-khả-tư-nghi kiếp
N như vậy lần lượt bội hơn đây.
Phật-trí thông đạt tịnh vô-ngại
Một niệm biết khắp pháp tam-thế
Đều từ tâm thức như duyên sanh
Sanh diệt vô-thường không tự-tánh.
Ở trong một cõi thành Chánh-Giác
Ở tất cả cõi cũng đều thành
Tất cả vào một, một vào khắp
Tùy tâm chúng-sanh đều thị-hiện.
N như-Lai trụ nơi đạo vô thượng
Thành-tựu thập-lực, tứ vô-úy
Đầy đủ trí-huệ không chướng-ngại
Chuyển thập nhị hành chánh pháp-luận.
Biết rõ khổ, tập và diệt, đạo
Phân biệt mười hai pháp như duyên
Pháp, nghĩa, từ, nhạo-thuyết vô-ngại
Dùng biện-tài đây khai diễn rộng.
Các pháp không ngã, không có tướng
Nghị nghiệp tánh chẳng sanh cũng chẳng diệt
Tất cả xa lìa như hư-không

Phật dùng phương-tiện để phân biệt.
Nhu-Lai như vậy chuyển pháp-luân
Chấn khắp mười phương các quốc-độ
Cung-điện núi sông đều động lay
Chúng-sanh hoan-hỉ chẳng kinh sợ.
Phật diễn pháp-âm khắp rộng lớn
Tùy căn chúng-sanh đều khiến hiểu
Đều khiến phát tâm trừ hoặc cầu
Nhưng Phật chưa từng sanh tâm niệm.
Hoặc nghe Phật diễn thí, giới, nhẫn,
Tấn, định, bát-nhã, phương-tiện, trí,
Hoặc nghe từ, bi và hỉ, xả,
Ngôn từ thuyết pháp đều sai khác.
Hoặc nghe tứ niệm, tứ chánh-cần,
Thần-túc, căn, lực và giác đạo,
Niệm, huệ, thần-thông và chỉ, quán
Vô-lượng phương-tiện những pháp-môn.
Long, Thần, Bát-Bộ, Nhơn, Phi-Nhơn,
Phạm, Thích, Hộ-Thế, các Thiên-Chúng,
Phật dùng nhất âm để thuyết pháp
Chúng-sanh tùy loại đều được hiểu.
Nếu có tham dục, sân và si
Phẫn, phú, xan, tật và kiêu, siểm
Tám muôn bốn ngàn phiền não chướng
Đều nghe Phật dạy pháp chữa trị.
Nếu chưa tu đủ pháp bạch-tịnh
Khiến họ nghe nói mười giới-hạnh,
Đã hay bố-thí điều-phục người
Cho nghe tiếng niết-bàn tịch-diệt.
Nếu người chí kém, không từ mẫn
Nhàm ghét sanh-tử, tụ cầu lìa
Khiến họ nghe nói tam thoát-môn
Cho họ thoát khổ, hưởng tịch-diệt.
Nếu người tự-tánh ít tham dục
Nhàm bỏ ba cõi cầu tịch tịnh
Khiến họ nghe nói các duyên-khởi
Theo độc-giác-thừa để xuất ly.
Nếu người thanh-tịnh tâm quảng-đại
Đầy đủ thí giới các công-đức
Thân-cận Như-Lai đủ từ bi

Khiến họ nghe tiếng đại-thừa-đạo.
Hoặc có quốc-độ nghe nhất-thừa
Hoặc nhị, hoặc tam, hoặc tứ, ngũ
Như vậy hẳn đến vô-lượng thừa
Đều là Như-Lai phương-tiện-lực.
Niết-bàn tịch-tĩnh chưa từng khác,
Trí hạnh thắng liệt có sai khác,
Như hư-không thể tánh là một
Chim bay gần xa tự sai khác.
Phật thể âm-thanh cũng duy nhưt
Phổ biến tất cả cõi hư-không,
Tùy tâm chúng-sanh sai khác nhau
Nên nghe và thấy cũng tự khác.
Do Phật quá-khứ tu công hạnh
Hay theo sở-thích diễn diệu-âm
Không lòng tính nghĩ đây và kia
Ai là đáng nói, ai thời không.
Nơi mặt Như-Lai phóng đại quang
Đủ số tám muôn bốn ngàn sáng
Pháp-môn Phật nói cũng như vậy
Chiếu khắp thế-giới trừ phiền-não.
Đầy đủ thanh-tịnh công-đức trí
Mà thường tùy thuận tam thể Phật
Ví như hư-không chẳng nhiệm trước
Vì chúng-sanh nên Phật xuất hiện.
Hiện có sanh lão bệnh tử khổ
Cũng hiện trụ thọ ở thế-gian
Dầu thuận thế-gian hiện như vậy
Thể tánh thanh-tịnh đồng hư-không.
Tất cả quốc-độ vô-lượng biên
Chúng-sanh căn dục cũng vô-lượng
Trí-nhãn Như-Lai đều thấy rõ
Tùy theo cơ nghi dạy phật-đạo.
Cùng khắp hư-không mười phương cõi
Bao nhiêu Trời, Người, trong đại chúng
Theo thân hình họ đều chẳng đồng
Phật hiện thân hình cũng như vậy.
Nếu ở trong đại hội Sa-Môn
Cạo bỏ tóc râu mặc ca-sa
Đắp y, cầm bát nhiếp các căn

Cho họ hoan-hỷ trừ phiề-não.
Có lúc thân-cận Ba-La-Môn
Vì họ Phật hiện thân gây ôm
Chống gây mang bình hằng trong sạch
Đầy đủ trí-huệ giảng nói giỏi.
Nhà cũ nuốt mới tự no đủ
Hợp gió uống sương không ăn nuốt
Hoặc ngồi hoặc đứng chẳng động lay
Hiện tu khô-hạnh dẹp ngoại-đạo.
Hoặc trì giới cấm làm thế-sư
Khéo thông phương thuốc các môn luận
Toán số, thiên-văn, địa-lý, tướng
Những điều lành dữ đều biết rõ.
Thâm nhập các thiền và giải-thoát
Tam-muội, thân-thông, trí-huệ, hạnh
Luận bàn, ngâm vịnh và đùa vui
Phương-tiện dẫn họ vào phật-đạo.
Hoặc hiện thượng-phục để nghiêm thân
Đầu đội mũo xinh, che lọng tốt
Binh-chủng trước sau theo hộ vệ
Ra oai hùng mãnh phục Tiểu-Vương.
Hoặc làm quan tòa đoán kiện tụng
Giải quyết thế-pháp đều hay giỏi
Hoặc thưởng hoặc phạt đều công minh
Cho họ tất cả đều vui phục.
Hoặc làm Đại-Thần chuyên phụ bật
Giỏi dùng chánh-trị an lê-dân
Lợi ích mười phương đều cùng khắp
Tất cả chúng-sanh chẳng rõ biết.
Hoặc làm Túc-Tán Tiểu-quốc-Vương
Hoặc làm Đại-Đế Chuyển-Luân-Vương
Khiến các Vương-Tử cùng thế-nữ
Đều theo chánh-pháp, không ai biết.
Hoặc làm Hộ-Thế Tứ-Thiên-Vương
Thống lãnh Dạ-Xoa, Long-Thần thủy
Vì chúng hội đó mà thuyết pháp
Đều khiến tất cả đồng vui thích.
Hoặc làm Đạo-Lợi Đại-Thiên-Vương
Ở Thiện-Pháp-Đường, vườn Hoan-Hỷ
Đầu đội thiên-quan diễn pháp mâu

Chư Thiên ngưỡng mộ chẳng lường được.
Hoặc trụ Dạ-Ma, Đâu-Suất thiên
Hóa-Lạc, Tụ-Tại, cung Ma-Vương
Ngự cung Ma-Ni, điện trân-bửu
Giảng pháp chơn thiệt khiến điều-phục.
Hoặc đến trong chúng hội Phạm-Thiên
Nói tứ-vô-lượng, các thiên định
Cho họ hoan-hỉ, bèn bỏ đi
Không ai biết được tướng qua lại.
Hoặc đến Sắc-Cứu-Cánh thiên-cung
Đề giảng giác-phần những bửu-hoa
Cùng những vô-lượng thánh-công-đức
Sau đó bỏ đi chẳng ai biết.
Phật-trí vô-ngại thấy khắp nơi
Trong đó tất cả những hàm-thức
Đều dùng vô-biên phương-tiện môn
Nhiều cách giáo-hóa khiến thành-tựu.
Ví như thuật-sĩ giỏi ảo thuật
Hiện ra các thứ hình tượng huyền,
Phật hóa chúng-sanh cũng như vậy
Vì họ mà hiện nhiều thân hình.
Ví như trăng sáng giữa hư-không
Thế-gian chúng-sanh thấy tròn khuyết
Tất cả sông ao hiện bóng trăng
Tất cả tinh tú bị khuấy sáng.
Như-Lai trí-nguyện hiện thế-gian
Cũng dùng phương-tiện hiện tăng giảm
Tâm-thủy Bồ-Tát hiện bóng Phật
Thanh-Văn, Duyên-Giác khuấy quang sắc.
Như trong đại-hải đầy châu báu
Trong sạch không như không hạn lượng
Bao nhiêu chúng-sanh ở bốn châu
Tất cả hiện bóng ở trong biển.
Phật-thân công-đức cũng như vậy
Không như không đục không ngăn mé
Nhẫn đến pháp-giới các chúng-sanh
Không ai chẳng hiện trong thân Phật.
Ví Như mặt nhật phóng quang-minh
Chẳng rời bốn-xứ chiếu mười phương,
Phật-quang chiếu khắp cũng như vậy

Không khứ không lai trừ si tối.
Ví như Long-Vương tuôn mưa lớn
Chẳng từ thân ra, chẳng từ tâm
Mà mưa cùng khắp đều nhuần thấm
Trừ hết viêm nhiệt được thanh-lương.
Nhu-Lai pháp-vũ cũng như vậy
Chẳng từ thân tâm Phật phát ra
Mà hay khai ngộ tất cả chúng
Khiến khắp diệt trừ lửa tam độc.
Nhu-Lai thanh-tịnh diệu-pháp-thân
Tất cả ba cõi không gì sánh
Vì ngoài đường ngôn ngữ thế-gian
Bởi tánh phi-hữu phi-vô vậy.
Dầu không sở-y mà ở khắp,
Dầu đến tất cả mà không đi,
Nhu vẽ không trung, cảnh trong mộng,
Phải quán thân Phật là như vậy.
Những pháp có, không, trong ba cõi
Chẳng thể ví-dụ cùng Phật được,
Ví như chim muông trong núi rừng
Không nương không-gian mà ở được.
Đại hải ma-ni vô-lượng màu,
Thân Phật sai khác cũng như vậy,
Nhu-Lai phi-sắc phi-phi-sắc
Tùy nghi mà hiện, không sở-trụ.
Hư-không, chơn-như và thiết-tế,
Niết-bàn, pháp-tánh, tịch-diệt thủy
Chỉ có những pháp chơn thiết này
Khả dĩ hiển thị được Nhu-Lai.
Sát-trần tâm niệm đếm biết được,
Nước trong đại-hải uống hết được,
Hư-không lường được, gió buộc được,
Không thể nói hết công-đức Phật.
Nếu ai nghe biến công-đức này
Mà sanh lòng vui mừng xin tin hiểu
Tất sẽ được những công-đức này
Thận trọng chớ sanh lòng ngờ vực.

41 (1). – Hán bộ quyển thứ bảy mươi sáu.
50 (1). – Hán bộ quyển thứ bảy mươi bảy.
(1). – Hán bộ quyển thứ bảy mươi tám.
(1). – Hán bộ quyển thứ bảy mươi chín.
52 (1) – Hán bộ quyển thứ tám mươi.
40 (1) page 210_
41 (1) page 276_
50 (1) page 337
(1) page 407
(1) page 458
52 (1) page 498

---o0o---
Hết